

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

**CÔNG BÁO**  
**SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

**12 - 2024**

**441**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

CÔNG BÁO  
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP  
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

12 - 2024

441

---

HÀ NỘI

## MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	379
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	404
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	763
<u>PHẦN V:</u> Đính chính	774

## CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	379
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	404
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	763
<u>PART V:</u> Correction	774

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2024)**

**MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO**

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2024)**

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

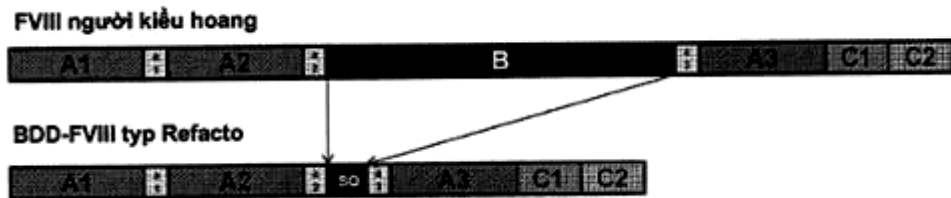
**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

**PHẦN I**

**SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

- (11) **1-0041851 B** (15) 01/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2019 372A
- (21) 1-2018-02468 (85) 07/06/2018
- (22) 11/11/2016 (86) PCT/US2016/061684 11/11/2016
- (30) 62/255,317 13/11/2015 US (87) WO2017/083762 18/05/2017
- (51) **C07K 14/755; C12N 15/86; A61K 48/00**
- (73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
- (72) FALKNER, Falko-Günter (DE); HORLING, Franziska (DE); LENGLER, Johannes (DE); ROTTENSTEINER, Hanspeter (AT); SCHEIFLINGER, Friedrich (AT)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **POLYNUCLEOTIT ĐƯỢC BIẾN ĐỔI CODON MÃ HÓA CÁC BIẾN THỂ FVIII TÁI TỔ HỢP CÓ SỰ BIỂU HIỆN TĂNG CHO LIỆU PHÁP GEN ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH HEMOPHILIA A, VECTƠ VÀ HẠT VIRUT LIÊN HỢP ADENO CHỨA POLYNUCLEOTIT NÀY, QUY TRÌNH SẢN SINH HẠT VIRUT LIÊN HỢP ADENO, TẾ BÀO CHỦ ĐƯỢC GÂY NHIỄM BẰNG HẠT VIRUT NÀY, VÀ QUY TRÌNH TẢI NẠP TẾ BÀO CHỦ**
- (57) Sáng chế đề xuất, ngoài các khía cạnh khác, polynucleotit được biến đổi codon mã hóa các biến thể Yếu tố VIII để biểu hiện trong các tế bào động vật có vú. Trong một số phương án, sáng chế cũng đề xuất các vectơ và hạt virut liên hợp adeno chứa polynucleotit này, quy trình sản sinh hạt virut liên hợp adeno (AAV) này. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất tế bào chủ được gây nhiễm bằng hạt virut liên hợp adeno (AAV) nói trên và quy trình tải nạp tế bào chủ.



- (11) **1-0041852 B** (15) 01/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2022 416A  
(21) 1-2022-06202  
(22) 27/09/2022  
(51) **C08L 1/02; C08H 8/00; D01C 1/00; C08L 5/14; C08B 1/00**  
(73) **VIỆN HÓA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Nhà A18, Số 18, Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội  
(72) Đào Hải Yến (VN); Nguyễn Văn Chiến (VN); Trần Lâm Thanh Thiện (VN); Hoàng Thị Phương (VN); Tạ Thủy Nguyên (VN); Nguyễn Văn Quyền (VN); Nguyễn Thị Mơ (VN); Vũ Thị Hà Lan (VN); Đặng Hoài Nhơn (VN)  
(54) **QUY TRÌNH THU HỒI TƠ SỢI XENLULOZA VÀ BỘT LIGNINXENLULOZA TỪ CUỐNG LÁ VÀ THÂN CÂY CHUỐI**  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thu hồi tơ sợi xenluloza và bột ligninxenluloza từ cuống lá và thân cây chuối, tốt hơn là chuối tiêu và tốt nhất là chuối tiêu *Dwarf Cavendish*, để sử dụng tài nguyên của sợi và polyme thực vật tự nhiên. Trong đó, quy trình này bao gồm các bước: tiền xử lý hỗn hợp nguyên liệu bao gồm cuống lá và thân cây chuối tiêu bằng dung dịch NaHCO<sub>3</sub> loãng và dung dịch NaOH loãng; hấp hỗn hợp sau khi tiền xử lý dưới áp suất 0,5Mpa, nhiệt độ nằm trong khoảng từ 100 - 130°C, trong thời gian từ 1 đến 2 giờ; trung hòa hỗn hợp sau khi hấp với nước đã được axit hóa kết hợp với rung siêu âm; rửa tách thu hồi hai sản phẩm gồm tơ sợi xenluloza và bột ligninxenluloza cùng nhựa chuối bằng thiết bị lọc ép khung bản và rửa lại bằng nước sạch; và tùy ý bao gồm bước tẩy trắng sản phẩm sau khi rửa tách để thu được sản phẩm tơ sợi xenluloza và bột ligninxenluloza có độ trắng mong muốn.



- (11) **1-0041853 B** (15) 01/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
(21) 1-2021-05366  
(22) 31/08/2021  
(51) **C01F 7/46; C01F 7/02**  
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
(72) La Thế Vinh (VN); Nguyễn Thị Hồng Phương (VN); Nguyễn Quang Bắc (VN); Vũ Thị Tân (VN)  
(54) **QUY TRÌNH LÀM SẠCH TẠP CHẤT CÓ TRONG NHÔM HYDROXIT CÔNG NGHIỆP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình làm sạch nhôm hydroxit công nghiệp làm nguyên liệu cho sản xuất oxit nhôm tinh khiết hoặc các hợp chất của nhôm có độ sạch cao. Oxit nhôm tinh khiết được sử dụng để sản xuất gốm cao nhôm cao cấp, bi nghiền cao nhôm, vật liệu xúc tác - hấp phụ, chất mang xúc tác, bột màu vô cơ và nhiều sản phẩm khác có chứa nhôm. Quy trình này bao gồm các bước:  
(i) nghiền nguyên liệu nhôm hydroxit;  
(ii) làm sạch các tạp chất khỏi nhôm hydroxit; và  
(iii) sấy khô và đóng bao.

- (11) **1-0041854 B** (15) 01/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
(21) 1-2022-03909  
(22) 22/06/2022  
(51) **C11B 1/00; C11B 1/10; C10L 5/00; C10L 5/44**  
(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỘC HÓA DẦU (VN)**  
Số 2 Phạm Ngũ Lão, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
(72) **VŨ THỊ THU HÀ (VN)**  
(54) **QUY TRÌNH “MỘT NỒI” CHẾ BIẾN VỎ HẠT ĐIỀU**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình “một nồi” chế biến vỏ hạt điều, sử dụng nước khử khoáng ở trạng thái cận tới hạn vừa làm dung môi cho quá trình chiết dầu vỏ hạt điều, vừa đóng vai trò làm tác nhân phản ứng và chất xúc tác cho quá trình cacbon hóa thủy nhiệt bã vỏ hạt điều đã chiết dầu, trong thiết bị phản ứng đã chứa chất xúc tác dị thể mangan oxit-sắt oxit tổng hợp đã được xử lý nhiệt và được tạo viên; để thu được sản phẩm có giá trị, bao gồm dầu vỏ hạt điều kỹ thuật và than thủy nhiệt, thu được từ quá trình cacbon hóa thủy nhiệt, phù hợp với các ứng dụng làm nguyên liệu có giá trị trong công nghiệp và cung cấp năng lượng sạch.

- (11) **1-0041855 B** (15) 01/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2023 422A  
(21) 1-2023-00312  
(22) 17/01/2023  
(51) **A61K 9/00; A61K 9/14; A61K 31/00**  
(73) **VIỆN HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội  
(72) Hoàng Mai Hà (VN); Hồ Thị Oanh (VN); Hoàng Thị Minh Hiền (VN); Hắc Thị Nhung (VN); Đoàn Tiến Đạt (VN); Nguyễn Văn Tuyên (VN); Ngô Quốc Anh (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỆ NANO ASTAXANTHIN/KAEMPFEROL CÓ TÁC DỤNG CHỐNG OXY HÓA VÀ GIẢM RỐI LOẠN CHUYỂN HÓA LIPIT**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hệ nano astaxanthin/kaempferol hai thành phần gồm astaxanthin và kaempferol có khả năng phân tán tốt trong nước với kích thước hạt nhỏ từ 62-109 nm, bao gồm các bước: lựa chọn chất bao bọc vi nang là  $\beta$ -cyclodextrin, tạo hệ nano astaxanthin/kaempferol theo các tỷ lệ hàm lượng hai hoạt chất astaxanthin và kaempferol khác nhau bằng phương pháp sấy phun. Sản phẩm hệ nano astaxanthin/kaempferol thu được không gây độc tế bào, có khả năng chống oxy hóa cao và làm giảm tích lũy lipid.

- |                         |            |                 |      |
|-------------------------|------------|-----------------|------|
| (11) <b>1-0041856 B</b> |            | (15) 04/11/2024 |      |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/01/2022 | 406A |
| (21) 1-2021-06662       |            |                 |      |
| (22) 21/10/2021         |            |                 |      |
| (30) 1-2021-00449       | 27/01/2021 | VN              |      |
| 1-2021-03604            | 17/06/2021 | VN              |      |
| 1-2021-04039            | 02/07/2021 | VN              |      |

(51) **C01C 1/02; C01C 1/04**

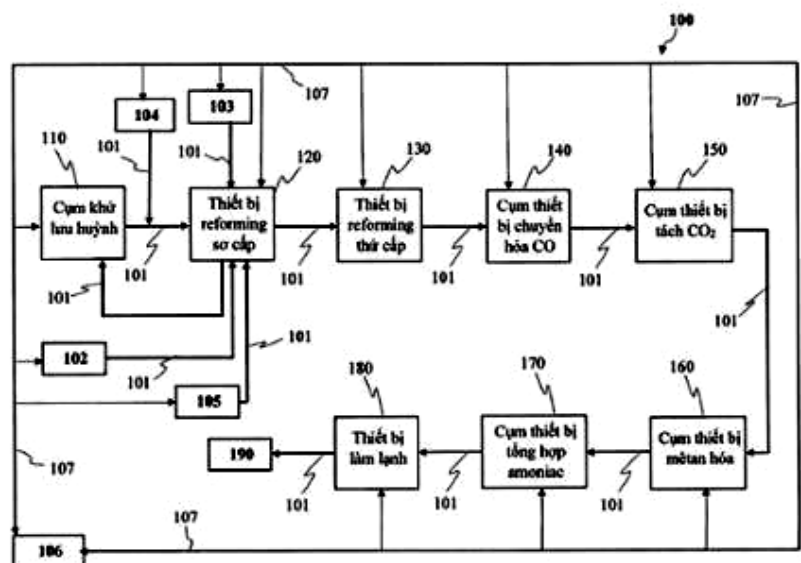
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)**

Lô D, Khu công nghiệp Phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(72) Văn Tiến Thanh (VN); Nguyễn Thanh Tùng (VN); Nguyễn Duy Hải (VN); Đặng Hoàng Quân (VN); Phạm Tuấn Anh (VN); Nguyễn Văn Bình (VN); Lê Ngọc Chính (VN); Lê Thanh Hải (VN); Nguyễn Đức Dục (VN)

(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ SẢN XUẤT AMONIAC CẢI TIẾN GIÚP NÂNG CAO HIỆU SUẤT HOẠT ĐỘNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT AMONIAC ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI HỆ THỐNG THIẾT BỊ NÀY**

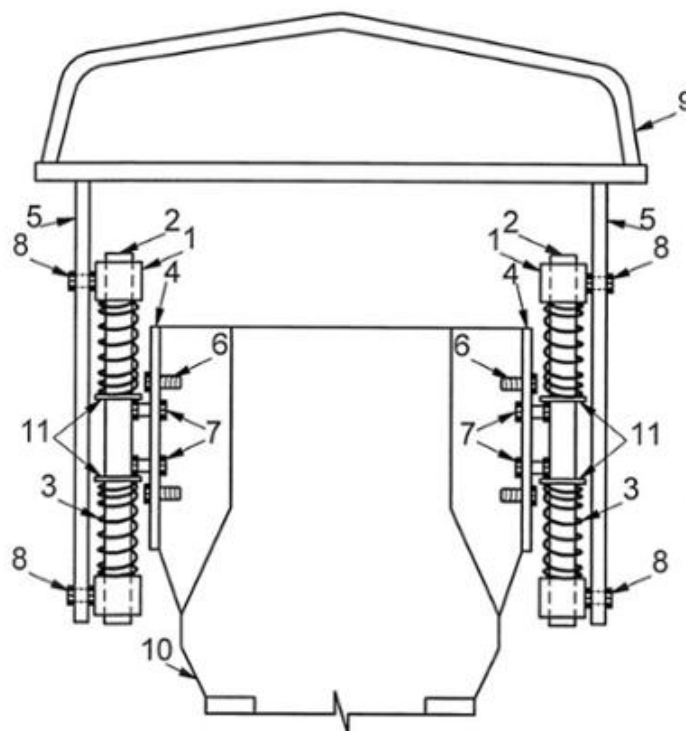
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị sản xuất amoniac giúp nâng cao hiệu suất hoạt động bao gồm cụm khử lưu huỳnh (110), thiết bị reforming sơ cấp (120), thiết bị reforming thứ cấp (130), cụm thiết bị chuyển hóa CO (140), cụm thiết bị tách CO<sub>2</sub> (150), cụm thiết bị metan hóa (160), cụm thiết bị tổng hợp amoniac (170) và thiết bị làm lạnh (180). Trong đó, cụm khử lưu huỳnh (110) dùng để khử lưu huỳnh có trong hỗn hợp khí nguyên liệu. Thiết bị reforming sơ cấp (120) dùng để chuyển hóa các hydrocarbon trong dòng hỗn hợp khí nguyên liệu thành khí tổng hợp. Thiết bị reforming thứ cấp (130) dùng để chuyển hóa lượng khí metan còn dư trong khí tổng hợp tạo thành dòng khí công nghệ. Cụm thiết bị chuyển hóa CO (140) dùng để chuyển đổi khí CO thành khí CO<sub>2</sub>. Sau đó, khí CO<sub>2</sub> được tách ra khỏi khí công nghệ bởi cụm thiết bị tách CO<sub>2</sub> (150). Cụm thiết bị metan hóa (160) dùng để thực hiện quá trình metan hóa dòng khí công nghệ. Cụm thiết bị tổng hợp amoniac (170) thực hiện quá trình tổng hợp khí amoniac từ khí N<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>. Lượng khí amoniac được làm lạnh để chuyển sang thể lỏng thông qua thiết bị làm lạnh (180) cung cấp nguyên liệu amoniac lỏng cho xưởng sản xuất phân urê (190).



- (11) **1-0041857 B** (15) 04/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
(21) 1-2021-05359  
(22) 30/08/2021  
(51) **C22B 59/00; C22B 60/02; C22B 3/08; C22B 3/26**  
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Viện Khoa học vật liệu, số 8 Hoàng quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Đào Ngọc Nhiệm (VN); Nguyễn Thị Hà Chi (VN); Phạm Ngọc Chức (VN); Cao Văn Hoàng (VN); Đoàn Trung Dũng (VN); Nguyễn Quang Bắc (VN); Nguyễn Thị Diệu Cẩm (VN); Nguyễn Vũ Ngọc Mai (VN); Dương Thị Lịm (VN); Đinh Quang Khiếu (VN)  
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN QUẶNG MONAZIT**  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế biến quặng monazit thành các dung dịch nitrat bao gồm các bước:  
tạo ra dung dịch muối nitrat của tổng các nguyên tố hiếm, urani và thori có nồng độ axit nitric từ 0,3M đến 0,7M và xeri tồn tại ở dạng  $Ce^{4+}$ ;  
tiến hành chiết tách thu hồi urani, thori và tổng nguyên tố hiếm bằng chiết với tác nhân chiết là tri-n-butylphosphin oxit (TBPO) trong dung môi toluen với tỷ lệ pha vô cơ/pha hữu cơ từ 1/1 đến 1/4 (theo tỷ lệ thể tích) để thu được pha hữu cơ chứa xeri, urani, thori và tổng nguyên tố hiếm; và  
rửa giải pha hữu cơ bằng axit  $HNO_3$  với các nồng độ khác nhau để thu được nitrat tổng đất hiếm (III),  $Ce(NO_3)_4$ ,  $U(NO_3)_4$  và  $Th(NO_3)_4$  có độ tinh sạch cao.

- (11) **1-0041858 B** (15) 04/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2023 421A  
 (21) 1-2021-06060  
 (22) 29/09/2021  
 (51) *E01C 19/32; E02D 3/068; F16F 15/02; E02D 3/046*  
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH (VN)**  
 182 Lê Duẩn - Thành Phố Vinh - Tỉnh Nghệ An  
 (72) Nguyễn Trọng Kiên (VN); Lã Đức Việt (VN); Trần Ngọc Long (VN)  
 (54) **BỘ CÁCH LY DAO ĐỘNG CHO TAY CẦM CỦA MÁY ĐÀM CỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cách ly dao động cho tay cầm của máy đầm cóc bao gồm: phần cố định và phần giảm rung. Phần cố định bao gồm ít nhất bốn ổ trượt (1) có mặt ngoài được gắn theo phương thẳng đứng ở hai đầu của tấm thép (5), tạo thành hai cặp ổ trượt (1) song song với nhau bằng các chi tiết liên kết thứ nhất (8) sao cho tấm thép (5) được gắn ở một đầu của tay cầm (9) của máy đầm cóc. Phần giảm rung bao gồm: các thanh dẫn hướng (2), các lò xo (3), các tấm chặn (11), tấm thép thứ hai (4) và các chi tiết liên kết thứ hai (6) và thứ ba (7), trong đó mỗi thanh dẫn hướng (2) có mặt trong được gắn vào tấm thép thứ hai (4) bằng hai chi tiết liên kết thứ ba (7) được bố trí ở hai đầu của phần giữa của thanh dẫn hướng (2) này, trong đó hai đầu của thanh dẫn hướng (2) được lồng có thể trượt được trong các ổ trượt (1) theo phương thẳng đứng của phần cố định, mỗi lò xo (3) được lắp ở hai đầu của mỗi thanh dẫn hướng (2) dùng để cách ly dao động từ máy đầm vào bộ phận tay cầm (9), trong đó một đầu của lò xo (3) được gắn chặt vào ổ trượt (1) và đầu còn lại được gắn chặt vào tấm chặn (11), mỗi tấm chặn (11) được gắn cố định ở hai đầu của phần giữa của thanh dẫn hướng (2) và một phần của tấm chặn (11) này được đỡ bởi chi tiết liên kết thứ ba (7), tấm thép thứ hai (4) được gắn chặt vào máy đầm (10) bằng các chi tiết liên kết thứ hai (6).



- (11) **1-0041859 B** (15) 04/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
 (21) 1-2021-00402  
 (22) 26/01/2021  
 (51) **B82B 3/00**

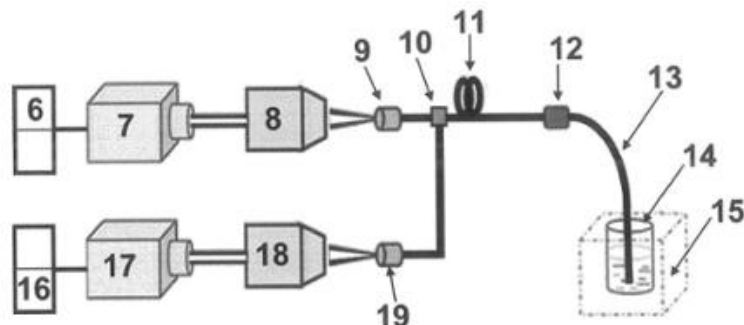
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội

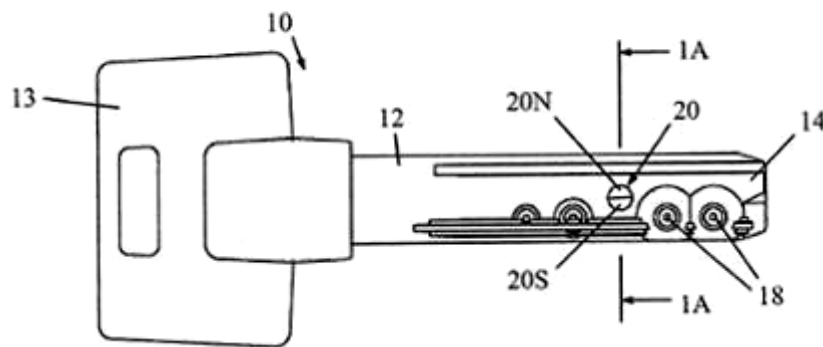
(72) Phạm Văn Hội (VN); Phạm Thanh Bình (VN); Nguyễn Thúy Vân (VN); Đỗ Thùy Chi (VN); Bùi Huy (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP QUANG HÓA ĐƯỢC TRỢ GIÚP BẰNG HAI BƯỚC SÓNG LAZE ĐỂ CHẾ TẠO CẤU TRÚC NANO BẠC DẠNG CÀNH LÁ CÓ PHỦ LỚP NANO VÀNG SỬ DỤNG TRONG CẢM BIẾN QUANG TỬ TĂNG CƯỜNG TÍN HIỆU RAMAN BỀ MẶT (ĐỂ SERS)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp quang hóa trợ giúp bằng hai bước sóng laze để chế tạo cấu trúc nano-Ag dạng cành lá có phủ lớp nano-Au sử dụng trong cảm biến quang tử tăng cường tán xạ Raman bề mặt (để SERS) có độ ổn định cao và có phổ cộng hưởng Raman rộng. Phương pháp quang hóa có trợ giúp bằng hai bước sóng laze để chế tạo để SERS sử dụng cấu trúc nano-Ag dạng cành lá được phủ lớp nano-Au gồm hai công đoạn sau: i) Chế tạo lớp nano-Ag dạng cành lá phủ trên bề mặt đầu sợi quang (13, 23) bằng cách chiếu chùm laze phát xạ màu xanh từ laze (7, 21) được hội tụ bởi hệ thấu kính (8, 9) truyền vào sợi quang của bộ ghép kênh quang (10, 22) nối với sợi quang (13, 23) có đầu nhúng vào bể dung dịch (14, 24) có thành phần ion-Ag được ổn định nhiệt độ bằng bộ điều khiển nhiệt độ (15) và được điều khiển thời gian bật/tắt laze bằng bộ định giờ (6,20). Sau thời gian từ 8 phút đến vài 20 phút, nano-Ag có hình thái học dạng cành lá được tổng hợp và phủ lên trên bề mặt của đầu sợi quang (14, 23). ii) Chế tạo lớp nano-Au phủ lên trên bề mặt nano-Ag dạng cành lá đã có trên bề mặt đầu sợi quang (23, 30) bằng cách chiếu chùm laze phát xạ màu đỏ (17, 33) được hội tụ bởi hệ thấu kính (18, 19) truyền vào sợi quang của bộ ghép kênh quang (10, 22, 29) nối với sợi quang (23, 30) đã được phủ lớp nano-Ag dạng cành lá, được nhúng vào bể chứa dung dịch (31) có thành phần ion-Au được ổn định nhiệt độ bằng bộ điều khiển nhiệt độ (15), và thời gian chiếu chùm laze đỏ được điều khiển bằng bộ định giờ (16, 32). Sau thời gian phản ứng từ 9 phút đến 25 phút, các nano-Au có hình thái học dạng vi đĩa hoặc hoa sẽ được tổng hợp và đồng thời được phủ lên bề mặt của nano-Ag dạng cành lá để tạo ra để SERS có độ ổn định cao do hạn chế quá trình oxy-hóa lớp nano-Ag và có phổ cộng hưởng plasmon rộng từ vùng ánh sáng xanh đến vùng ánh sáng hồng ngoại gần.



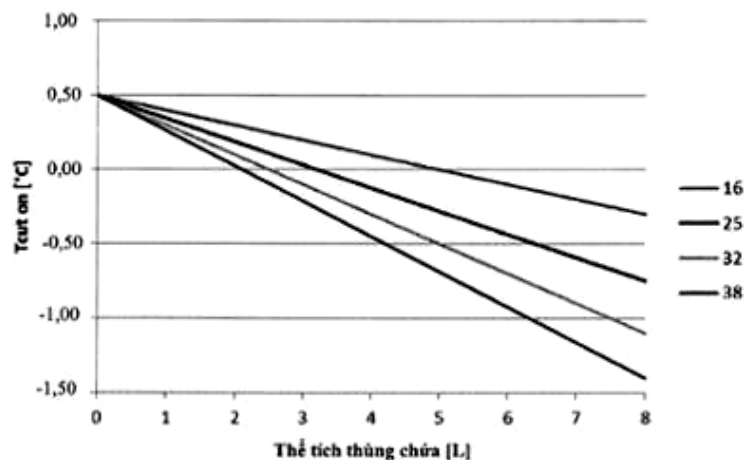
- (11) **1-0041860 B** (15) 04/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
(21) 1-2021-07455 (85) 22/11/2021  
(22) 19/04/2020 (86) PCT/IL2020/050457 19/04/2020  
(30) 266258 28/04/2019 IL (87) WO2020/222224 05/11/2020  
(51) **E05B 19/02; E05B 47/00; E05B 35/00; E05B 19/08; E05B 27/10**  
(73) **MUL-T-LOCK TECHNOLOGIES LTD. (IL)**  
PO Box 637, 8110400 Yavne, Israel  
(72) BEN-AHARON, Effi (IL); BORTMAN, Asaf (IL)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHÌA KHÓA VÀ TỔ HỢP Ổ KHÓA VÀ CHÌA KHÓA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chìa khóa (10) bao gồm phần trục thường kéo dài (12) và ít nhất một phần tử tổ hợp khóa từ (20) được bố trí trong phần trục (12), có thể quay quanh trục quay (22). Sáng chế còn đề cập đến tổ hợp ổ khóa và chìa khóa.





- (11) **1-0041861 B** (15) 04/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
 (21) 1-2022-03577 (85) 07/06/2022  
 (22) 13/11/2020 (86) PCT/NL2020/050716 13/11/2020  
 (30) 2024230 13/11/2019 NL (87) WO 2021/096360 20/05/2021  
 (51) **F25D 31/00; F25D 29/00**  
 (73) **HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V.** (NL)  
 Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, Netherlands  
 (72) VAN DER AA, Michiel Adrianus Henricus (NL); DONKERS, Antonius Henricus  
 Andreas (NL)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM LẠNH VẬT CHỨA CHỨA ĐỒ UỐNG**

(57) Phương pháp được đề xuất để làm lạnh đồ uống trong vật chứa, vật chứa này được bố trí tiếp xúc với thân tiếp xúc làm mát được ghép nối dẫn nhiệt với phần tử làm lạnh. Phương pháp này bao gồm các bước vận hành phần tử làm lạnh và thu được nhiệt độ xung quanh của môi trường bên ngoài vật chứa và thân tiếp xúc làm mát. Dựa vào nhiệt độ xung quanh, nhiệt độ giới hạn bật được xác định và thu được chỉ báo giá trị nhiệt độ về nhiệt độ của đồ uống. Phần tử làm lạnh được vận hành nếu nhiệt độ này lớn hơn nhiệt độ giới hạn bật cho đến khi đáp ứng tiêu chí cuối. Nhiệt độ xung quanh cao hơn có thể yêu cầu làm lạnh đồ uống nhiều hơn để đảm bảo nhiệt độ của đồ uống được duy trì giữa các giới hạn chấp nhận được. Nhiệt độ môi trường cao hơn, cần làm mát nhiều hơn, nghĩa là cần bật hoặc tắt nhanh hơn. Bằng cách sử dụng công tắc chuyển đổi nhiệt độ dựa vào nhiệt độ xung quanh, việc làm mát hiệu quả hơn có thể được thiết lập.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041862 B</b> |            | (15) 05/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/02/2020        | 383A       |
| (21) 1-2019-03372       |            | (85) 25/06/2019        |            |
| (22) 07/03/2018         |            | (86) PCT/US2018/021329 | 07/03/2018 |
| (30) 15/597,813         | 17/05/2017 | US (87) WO 2018/212823 | 22/11/2018 |

(51) **E21B 17/05; E21B 33/12; E21B 33/08**

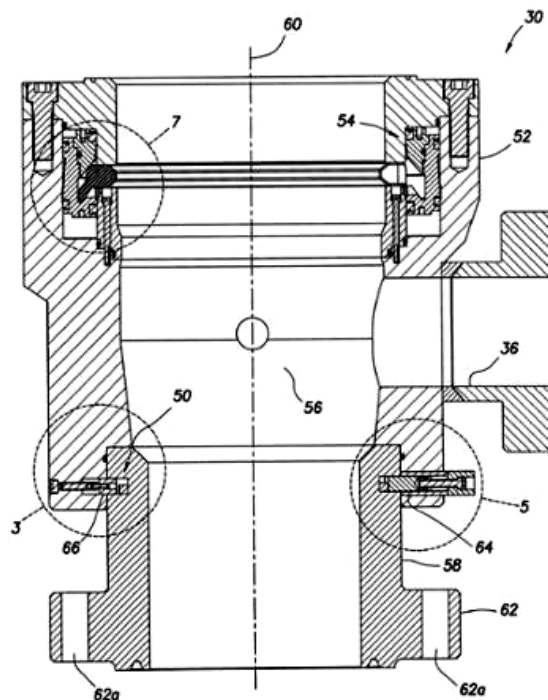
(73) **WEATHERFORD TECHNOLOGY HOLDINGS, LLC (US)**  
2000 St. James Place, Houston, Texas 77056, United States of America

(72) CHAMBERS, James W. (US); RING, Lev (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

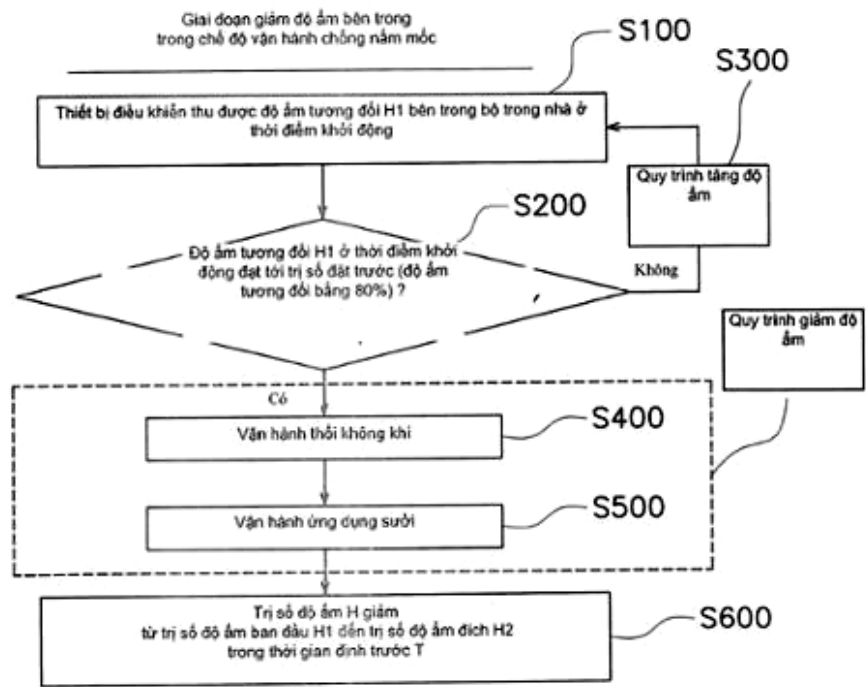
(54) **THIẾT BỊ KIỂM SOÁT ÁP SUẤT ĐỂ SỬ DỤNG VỚI GIẾNG NGẦM, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ KIỂM SOÁT ÁP SUẤT VÀ HỆ THỐNG GIẾNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm soát áp suất có thể bao gồm cửa ra, cửa vào được bắt chặt vào thiết bị giếng, và cơ cấu quay cho phép sự quay tương đối giữa cửa ra và cửa vào ở cấu hình không khóa và ngăn chặn sự quay tương đối giữa cửa ra và cửa vào ở cấu hình khóa. Phương tiện khóa của cơ cấu quay có thể bao gồm các răng được phân bố theo chu vi, và thành phần ăn khớp ăn khớp với ít nhất một trong số các răng ở cấu hình khóa. Phương pháp vận hành thiết bị kiểm soát áp suất có thể bao gồm bước bắt chặt cửa vào của thiết bị kiểm soát áp suất vào thiết bị giếng, quay cửa ra của thiết bị kiểm soát áp suất xung quanh trục dọc của cửa vào, khóa cơ cấu quay của thiết bị kiểm soát áp suất, theo đó ngăn ngừa sự quay của cửa ra so với cửa vào, và bít kín vành bao quanh cột dạng ống kéo dài qua cửa vào. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống giếng.

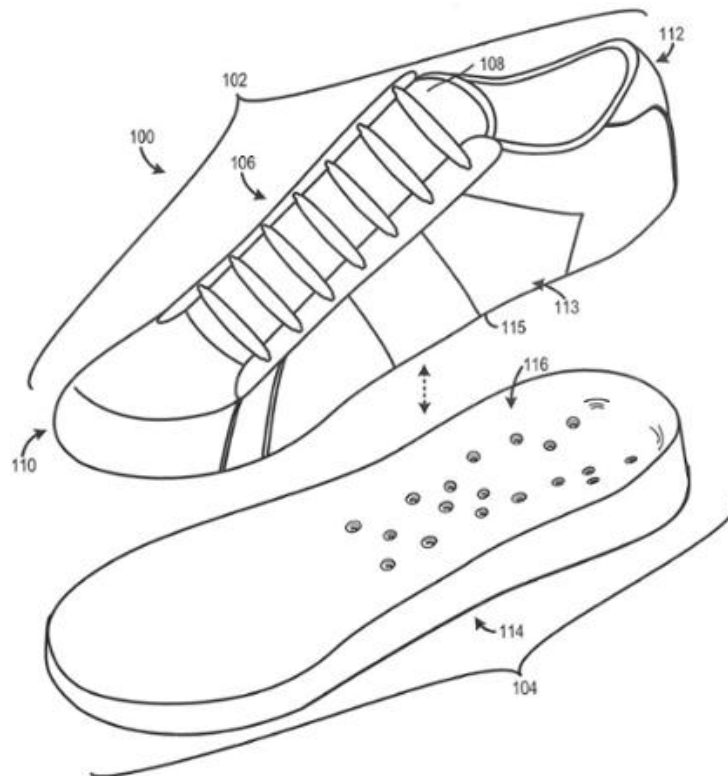


- (11) **1-0041863 B** (15) 05/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2023 421A  
 (21) 1-2022-07863 (85) 30/11/2022  
 (22) 30/04/2021 (86) PCT/JP2021/017156 30/04/2021  
 (30) 202010367235.X 30/04/2020 CN (87) WO 2021/221151 04/11/2021  
 (51) **F24F 11/41; F24F 11/65; F24F 11/43**  
 (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**  
 Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan  
 (72) YANG, Zhenghua (CN); WANG, Di (CN); XU, Yangyang (CN); LIU, Xuan (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

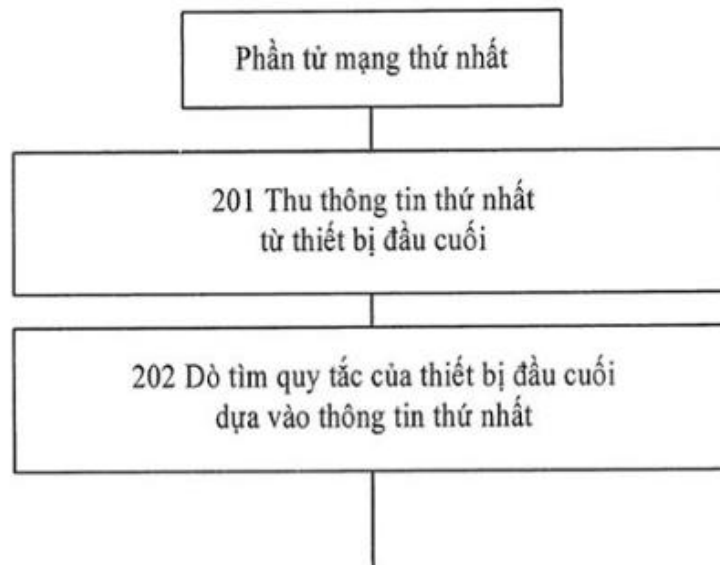
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển hệ thống điều hòa không khí để điều khiển hệ thống điều hòa không khí làm giảm độ ẩm tương đối trong cục trong nhà trong một khoảng thời gian định trước, do đó xử lý sự lan truyền và môi trường sống của các vi khuẩn và nấm mốc và đạt được khả năng chống nấm mốc và khử trùng trong cục trong nhà. Hệ thống điều hòa không khí bao gồm thiết bị điều khiển có khả năng thực hiện chế độ vận hành chống nấm mốc. Theo phương pháp điều khiển hệ thống điều hòa không khí để điều khiển hệ thống điều hòa không khí thì chế độ vận hành chống nấm mốc bao gồm giai đoạn giảm độ ẩm bên trong. Ở giai đoạn giảm độ ẩm bên trong, khi điều kiện đặt trước được thỏa mãn, thì thiết bị điều khiển sẽ điều khiển hệ thống điều hòa không khí và khởi động quy trình giảm độ ẩm để làm giảm độ ẩm tương đối. Quy trình giảm độ ẩm bao gồm vận hành thổi không khí để thổi không khí ra khỏi cục trong nhà vào trong phòng. Nhờ giai đoạn giảm độ ẩm bên trong mà độ ẩm tương đối trong cục trong nhà sẽ giảm trong một khoảng thời gian định trước để cho tỷ lệ giữa độ ẩm tương đối trước giai đoạn giảm độ ẩm bên trong nằm trong một khoảng đặt trước để cho phép xử lý sự lan truyền và môi trường sống của các vi khuẩn và nấm mốc.



- (11) **1-0041864 B** (15) 05/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 1-2021-02066 (85) 15/04/2021  
(22) 18/11/2019 (86) PCT/US2019/062060 18/11/2019  
(30) 62/770,709 21/11/2018 US (87) WO 2020/106645 28/05/2020  
(51) **B29C 44/34; B29C 45/78; B29K 105/04; B29C 45/77**  
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America  
(72) HANNEMANN, Shayne (US); MCCONNELL, Kimberly N. (US); MEYER, Justin A. (US); POLLARD, Rick A. (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỆ THỐNG ĐÚC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo bọt và phương pháp vận hành quy trình tạo bọt. Phương pháp bao gồm bước phun vật liệu polyme nóng chảy vào khuôn từ thiết bị phía đầu vào, nhận vật liệu polyme nóng chảy trong lòng khuôn và duy trì biên dạng áp suất đồng nhất, lặp lại được khi vật liệu polyme nóng chảy được phân phối vào khuôn.

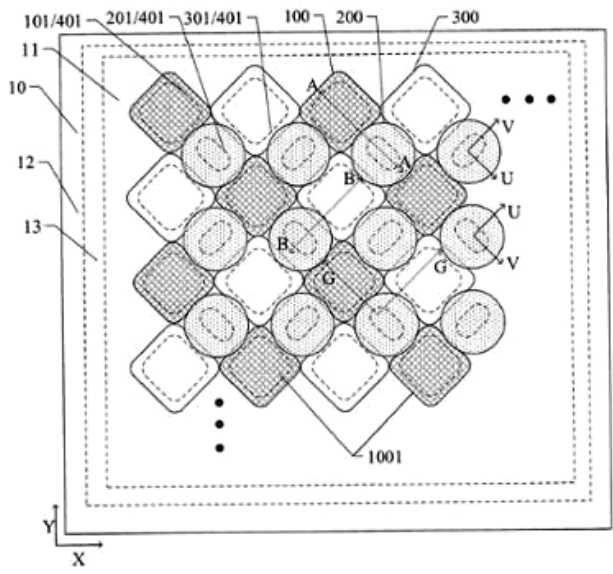


- (11) **1-0041865 B** (15) 05/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
(21) 1-2019-06953 (85) 10/12/2019  
(22) 17/05/2018 (86) PCT/CN2018/087361 17/05/2018  
(30) PCT/CN2018/078025 05/03/2018 CN (87) WO 2019/169738 12/09/2019  
PCT/CN2018/079508 19/03/2018 CN  
PCT/CN2018/081166 29/03/2018 CN  
(51) **H04L 9/32**  
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China  
(72) TANG, Hai (CN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN CỦA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ  
PHẦN TỬ MẠNG CÓ CHỨC NĂNG ĐIỀU KHIỂN QUY TẮC**  
  
(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin của thiết bị đầu cuối và phần tử mạng có chức năng điều khiển quy tắc. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bằng phần tử mạng thứ nhất, thông tin thứ nhất từ thiết bị đầu cuối; và dò tìm, bằng phần tử mạng thứ nhất, quy tắc của thiết bị đầu cuối dựa vào thông tin thứ nhất, thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo quy tắc của thiết bị đầu cuối được lưu trữ trong thiết bị đầu cuối và là nội dung không được biểu diễn ở dạng văn bản gốc. Các phương án thực hiện sáng chế có thể nâng cao độ an toàn của thông tin tương tác giữa phía mạng và thiết bị đầu cuối khi dò tìm quy tắc của thiết bị đầu cuối.



- (11) **1-0041866 B** (15) 05/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A
- (21) 1-2021-05000
- (22) 13/08/2021
- (30) 202010902686.9 01/09/2020 CN
- (51) **H01L 27/32**
- (73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)  
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, P.R. China
- (72) Hongli WANG (CN); Chang LUO (CN); Lei CHEN (CN); Kening ZHENG (CN);  
Chen XU (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **BẢNG HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến bảng hiển thị và thiết bị hiển thị được tạo ra. Bảng hiển thị gồm có các điểm ảnh phụ màu thứ nhất, điểm ảnh màu phụ thứ hai và lớp định ra điểm ảnh. Lớp định ra điểm ảnh gồm có nhiều lỗ, điểm ảnh phụ màu thứ nhất có vùng phát sáng hiệu dụng thứ nhất, điểm ảnh màu phụ thứ hai có vùng phát sáng hiệu dụng thứ hai, diện tích của vùng phát sáng hiệu dụng thứ hai nhỏ hơn diện tích của vùng phát sáng hiệu dụng thứ nhất. Điểm ảnh phụ màu thứ nhất gồm có lớp phát sáng màu thứ nhất nằm trong lỗ và trên lớp định ra điểm ảnh, điểm ảnh màu phụ thứ hai gồm có lớp phát sáng màu thứ hai nằm trong lỗ và trên lớp định ra điểm ảnh, tỷ lệ diện tích giữa các hình chiếu trực giao của lớp phát sáng màu thứ nhất và vùng phát sáng hiệu dụng thứ nhất trên nền đế nhỏ hơn tỷ lệ diện tích giữa các hình chiếu trực giao của lớp phát sáng màu thứ hai và vùng phát sáng hiệu dụng thứ hai trên nền đế. Theo phương án của sáng chế, tỷ lệ các diện tích giữa các lớp phát sáng và các vùng phát sáng hiệu dụng của các điểm ảnh màu phụ khác là khác nhau để đảm bảo rằng độ lệch dẫn ra bởi quá trình bốc hơi được cân bằng hơn với mỗi điểm ảnh phụ.



- (11) **1-0041867 B** (15) 05/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2020 389A  
(21) 1-2020-02987 (85) 27/05/2020  
(22) 01/11/2018 (86) PCT/JP2018/040649 01/11/2018  
(30) 2017-215910 08/11/2017 JP (87) WO 2019/093217 16/05/2019  
2018-121038 26/06/2018 JP  
2018-195094 16/10/2018 JP  
(51) **C08J 5/18; B32B 27/32**  
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan  
(72) OGI, Hirokazu (JP); NISHI, Tadashi (JP); MATSUDA, Akira (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **MÀNG NHỰA TRÊN CƠ SỞ POLYETYLEN, VẬT NHIỀU LỚP CHỨA  
MÀNG NHỰA TRÊN CƠ SỞ POLYETYLEN, VÀ TÚI BAO GÓI CHỨA VẬT  
NHIỀU LỚP NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến màng nhựa trên cơ sở polyetylen có đặc tính hàn nhiệt, đặc tính chống tạo khối, đặc tính trượt, hình thức, và đặc tính chống trầy xước tuyệt vời. Màng nhựa trên cơ sở polyetylen chứa chế phẩm nhựa trên cơ sở polyetylen mà có chứa các hạt chứa nhựa trên cơ sở polyetylen và nhựa trên cơ sở polyetylen có tỷ trọng nhỏ hơn hoặc bằng  $940 \text{ kg/m}^3$  và chế phẩm này về cơ bản là không chứa các hạt vô cơ hoặc các hạt liên kết ngang hữu cơ, màng nhựa trên cơ sở polyetylen này có chiều cao đỉnh tối đa là lớn hơn hoặc bằng  $2 \text{ }\mu\text{m}$  và nhỏ hơn hoặc bằng  $15 \text{ }\mu\text{m}$  trên ít nhất một bề mặt về một phía của màng nhựa trên cơ sở polyetylen.

- (11) **1-0041868 B** (15) 05/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2020 389A  
(21) 1-2020-02986 (85) 27/05/2020  
(22) 01/11/2018 (86) PCT/JP2018/040648 01/11/2018  
(30) 2017-215911 08/11/2017 JP (87) WO 2019/093216 16/05/2019  
2018-121039 26/06/2018 JP  
2018-195093 16/10/2018 JP  
(51) **C08J 5/18; B29C 48/305; B29C 48/69**  
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan  
(72) OGI, Hirokazu (JP); NISHI, Tadashi (JP); MATSUDA, Akira (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG NHỰA TRÊN CƠ SỞ POLYETYLEN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất một cách hiệu quả và ổn định màng nhựa trên cơ sở polyetylen có các đặc tính hàn nhiệt tuyệt vời, và hơn nữa có hình thức và các đặc tính bền chống trầy xước tuyệt vời. Phương pháp sản xuất màng nhựa trên cơ sở polyetylen bao gồm: bước nhào nóng chảy thành phần nhựa polyetylen chứa các hạt chứa nhựa trên cơ sở polyetylen và nhựa trên cơ sở polyetylen; bước ép đùn nóng chảy thành phần nhựa polyetylen để tạo ra tấm chế phẩm nhựa polyetylen nóng chảy; và bước làm mát và hóa rắn tấm chế phẩm nhựa polyetylen nóng chảy, phương pháp này bao gồm, trong bước nhào nóng chảy thành phần nhựa polyetylen, bước lọc thành phần nhựa polyetylen bằng bộ lọc có cỡ lọc chính xác 100 µm hoặc nhỏ hơn.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041869 B</b> |            |    | (15) 05/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 25/05/2021        | 398A       |
| (21) 1-2021-01352       |            |    | (85) 15/03/2021        |            |
| (22) 18/08/2019         |            |    | (86) PCT/IB2019/056962 | 18/08/2019 |
| (30) 16/104,259         | 17/08/2018 | US | (87) WO2020/035836     | 20/02/2020 |

(51) **F16K 31/12; F16K 31/00**

(73) **BERMAD CS LTD. (IL)**

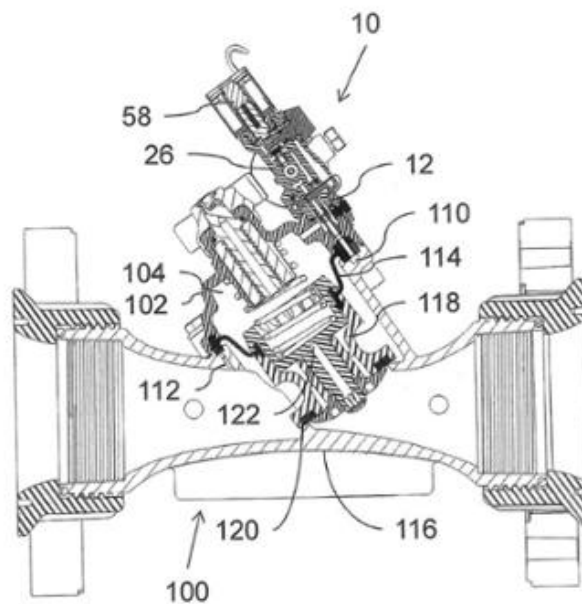
Evron, 22808 Kibbutz Evron, Israel

(72) WEINGARTEN, Zvi (IL)

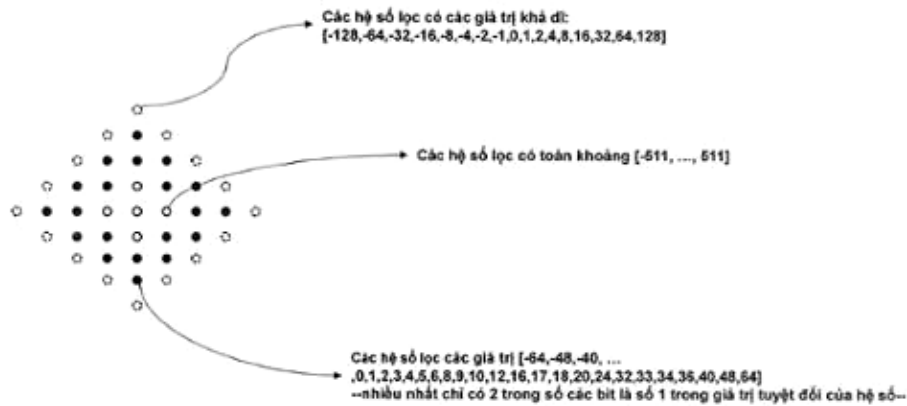
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CỤM VAN MỎI ĐỂ NỐI VỚI VAN ĐIỀU KHIỂN BẰNG THỦY LỰC**

- (57) Sáng chế đề cập tới cụm van mồi (10) bao gồm đầu nối hình trụ (12) có phần đầu thứ nhất (16) với phần cắt ren ngoài (18) để gài với đuôi điều khiển có ren (106) của van thủy lực (100), và đầu thứ hai (20) với hàng răng (22) được xếp thành hàng bao quanh mép của nó. Khe theo chu vi (24) bao quanh đầu nối (12) được đặt cách với đầu thứ hai (20). Cụm nêu trên còn bao gồm van mồi (26) với cơ cấu để điều khiển áp suất trong khoang truyền động của van điều khiển bằng thủy lực. Van mồi (26) được tạo có hốc (28) có các răng bù (30) để gài với các răng (22) của đầu nối (12) trong phạm vi của các hướng có góc. Cơ cấu kẹp gài với khe (24) và kẹp van mồi (26) với đầu thứ hai (20) của đầu nối (12), nhờ đó cố định hướng có góc của van mồi.

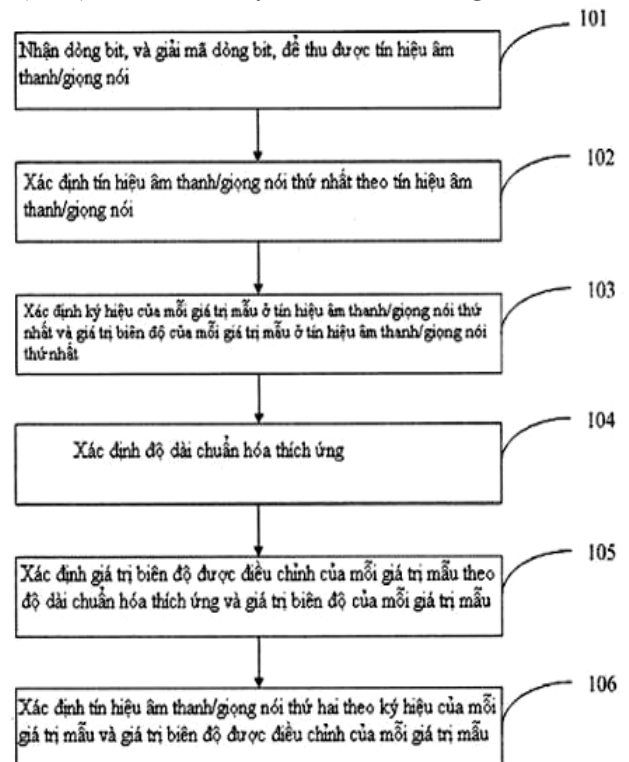


- (11) **1-0041870 B** (15) 05/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 1-2020-05694 (85) 05/10/2020  
 (22) 29/03/2018 (86) PCT/EP2018/058090 29/03/2018  
 (30) PCT/EP2018/055979 09/03/2018 EP (87) WO 2019/170258 12/09/2019  
 (51) **H04N 19/117; H04N 19/176; H04N 19/42; H04N 19/146**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) ESENLİK, Semih (TR); KOTRA, Anand, Meher (IN); ZHAO, Zhijie (CN); CHEN,  
 Jianle (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LỌC ẢNH BẰNG CÁC HỆ SỐ NHÂN THÍCH  
 ỨNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp để lọc các ảnh được tái tạo, cụ thể, các  
 ảnh video, với các bộ lọc nhân thích ứng. Hiệu quả của phép lọc được tăng lên bằng  
 cách giới hạn các giá trị có thể cho phép của các hệ số lọc ở các giá trị có số lượng  
 giới hạn số "một" trong biểu diễn theo hệ nhị phân.



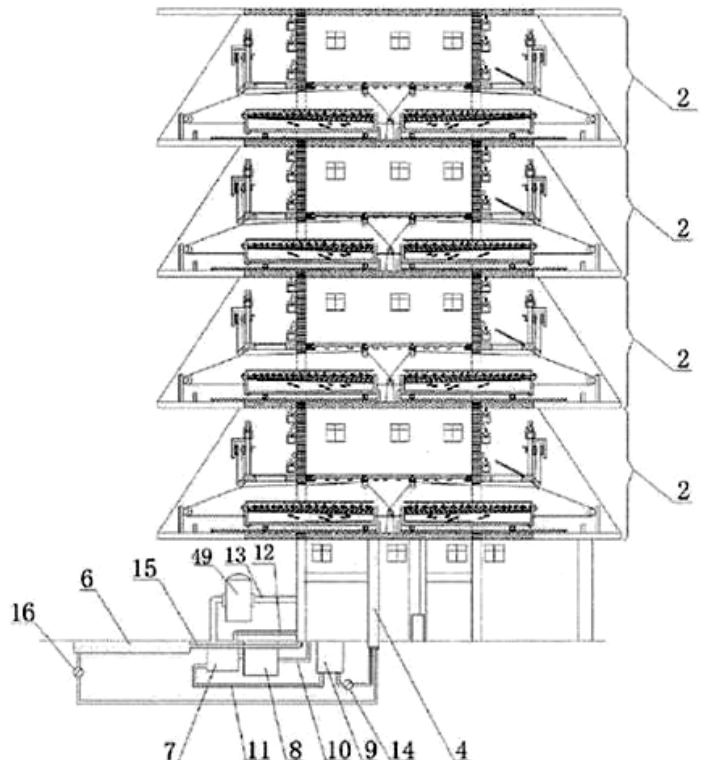
- (11) **1-0041871 B** (15) 05/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A  
 (21) 1-2021-01696 (85) 19/01/2015  
 (22) 19/01/2015 (86) PCT/CN2015/071017 19/01/2015  
 (30) 201410242233.2 03/06/2014 CN (87) WO2015/184813 10/12/2015  
 (51) **G10L 21/02; G10L 19/028**  
 (62) 1-2016-04904  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU GIỌNG NÓI/AUDIO VÀ THIẾT BỊ TÁI TẠO THÀNH PHẦN TẬP ÂM CỦA TÍN HIỆU GIỌNG NÓI/AUDIO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tái tạo thành phần nhiều của tín hiệu âm thanh/giọng nói. Phương pháp gồm các bước: tiếp nhận dòng bit, và giải mã dòng bit, để thu được tín hiệu âm thanh/giọng nói (101); xác định tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ nhất theo tín hiệu âm thanh/giọng nói (102); xác định ký hiệu của mỗi giá trị mẫu ở tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ nhất và giá trị biên độ của mỗi giá trị mẫu ở tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ nhất (103); xác định độ dài chuẩn hóa thích ứng (104); xác định giá trị biên độ được điều chỉnh của mỗi giá trị mẫu theo độ dài chuẩn hóa thích ứng và giá trị biên độ của mỗi giá trị mẫu (105); và xác định tín hiệu âm thanh/giọng nói thứ hai theo ký hiệu của mỗi giá trị mẫu và giá trị biên độ được điều chỉnh của mỗi giá trị mẫu (106).



- (11) **1-0041872 B** (15) 05/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
 (21) 1-2020-05504 (85) 25/09/2020  
 (22) 06/06/2018 (86) PCT/CN2018/090171 06/06/2018  
 (30) 201810264064.0 28/03/2018 CN (87) WO2019/184087 03/10/2019  
 (51) **E04H 14/00; A01G 31/02; E03B 1/04; E03B 5/02; A01G 27/00; A01K 63/00**  
 (76) **SONG, ZHIYUAN (CN)**  
 No.1 The First Tang Hu West Rd., Shuangliu County Chengdu, Sichuan 610000, P.R. China  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **CÔNG TRÌNH SINH THÁI CÓ CHỨC NĂNG NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ VÀ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ CHỨC NĂNG XỬ LÝ TUẦN HOÀN NỘI BỘ**

- (57) Sáng chế đề cập tới công trình sinh thái có chức năng nông nghiệp hữu cơ và nuôi trồng thủy sản và chức năng xử lý tuần hoàn nội bộ. Công trình sinh thái theo sáng chế có lối đi duy trì sản xuất (20) được bố trí trên công trình và nằm ở mặt đứng của tường ngoài của từng tầng. Các hộp trồng cây có thể thay thế (3) được bố trí trên tường ngoài của công trình, từng khu bệp trong công trình có máy nghiền rác, và từng nhà vệ sinh trong công trình có hệ thống nhà vệ sinh chân không. Bể tạo khí sinh vật (7) được nối thông với trạm tạo chân không (8), trạm tạo chân không (8) được nối với hệ thống nhà vệ sinh chân không qua đường ống chân không (10), bể tạo khí sinh vật (7) được nối thông với bể chứa bùn tạo khí sinh vật qua đường ống bùn tạo khí sinh vật (11), và đầu nạp của bể tạo khí sinh vật (7) được nối với cửa xả của máy nghiền rác qua đường ống phân phối nước đen (12). Công trình sinh thái thực hiện bảo vệ môi trường sinh thái và tạo mức phát thải bằng không của rác sinh hoạt, và có chức năng sản xuất nông nghiệp hữu cơ và chức năng xử lý tuần hoàn nội bộ.



- (11) **1-0041873 B** (15) 05/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A
- (21) 1-2021-01892 (85) 08/04/2021
- (22) 25/09/2018 (86) PCT/CN2018/107367 25/09/2018
- (87) WO2020/061753 02/04/2020
- (51) **H04W 52/02; H04W 52/24**
- (73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)  
No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
- (72) TANG, Hai (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây và thiết bị đầu cuối, có khả năng ngăn không cho tỷ lệ hấp thụ riêng (specific absorption rate, SAR) của thiết bị đầu cuối vượt quá giá trị tiêu chuẩn. Phương pháp này bao gồm các bước: giảm, bởi thiết bị đầu cuối khi chu trình làm việc đường lên của mạng thứ hai lớn hơn so với chu trình làm việc đường lên tối đa của mạng thứ hai, cấp công suất của mạng thứ nhất và mạng thứ hai và/hoặc chu trình làm việc đường lên của mạng thứ hai, trong đó chu trình làm việc đường lên của mạng thứ hai là tỷ lệ của các tài nguyên miền thời gian mà có thể được sử dụng dành cho truyền dẫn đường lên theo đơn vị thời gian; khác biệt ở bước đạt được, bởi thiết bị đầu cuối, tỷ số đường lên-đường xuống hiện thời của mạng thứ nhất; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, chu trình làm việc đường lên tối đa của mạng thứ hai theo tỷ số đường lên-đường xuống hiện thời của mạng thứ nhất, và dạng tương ứng giữa các tỷ số đường lên-đường xuống của mạng thứ nhất và các chu trình làm việc đường lên tối đa của mạng thứ hai; và báo cáo, bởi thiết bị đầu cuối, chu trình làm việc đường lên tối đa của mạng thứ hai cho thiết bị mạng của mạng thứ hai.

200

Nếu tỷ số làm việc đường lên của mạng thứ hai lớn hơn so với tỷ số làm việc đường lên tối đa của mạng thứ hai, thì thiết bị đầu cuối giảm công suất truyền tổng cộng của mạng thứ nhất và mạng thứ hai, và/hoặc tỷ số làm việc đường lên của mạng thứ hai, sao cho tỷ số hấp thụ riêng (SAR) sóng điện từ của thiết bị đầu cuối nhỏ hơn hoặc bằng giá trị đặt trước

S210

- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041874 B</b> |      | (15) 05/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B | (43) 25/06/2020        | 387A       |
| (21) 1-2020-01317       |      | (85) 06/03/2020        |            |
| (22) 28/09/2017         |      | (86) PCT/CN2017/103919 | 28/09/2017 |
|                         |      | (87) WO2019/061137     | 04/04/2019 |

(51) **H04W 74/08**

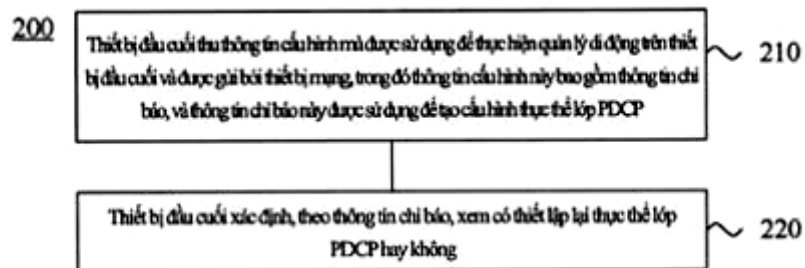
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)  
No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ HỆ THỐNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây, thiết bị đầu cuối và hệ thống máy tính để đánh giá một cách linh hoạt, theo thông tin cấu hình của thiết bị mạng, xem thực thể lớp giao thức hội tụ dữ liệu gói (Packet Data Convergence Protocol, PDCP) có cần phải được thiết lập lại hay không, do đó ngăn hoạt động thiết lập lại không được thực hiện khi thực thể lớp PDCP không cần phải được thiết lập lại, và lúc đó làm giảm các mào đầu tín hiệu. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin cấu hình mà được sử dụng để thực hiện quản lý di động trên thiết bị đầu cuối và được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin cấu hình này bao gồm thông tin chỉ báo, và thông tin chỉ báo này được sử dụng để tạo cấu hình thực thể lớp PDCP; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối theo thông tin chỉ báo, xem có thiết lập lại thực thể lớp PDCP hay không, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước: xác định, bởi thiết bị đầu cuối khi thiết bị đầu cuối thiết lập lại thực thể lớp PDCP theo thông tin chỉ báo, rằng thuật toán nén cần phải được thiết lập lại, rằng thuật toán mã hóa và giải mã cần phải được tạo cấu hình lại, và rằng biến quá trình cần phải được thiết lập lại.



- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041875 B</b> | (15) 05/11/2024 |                        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B            | (43) 25/08/2020        | 389A       |
| (21) 1-2020-02877       |                 | (85) 22/05/2020        |            |
| (22) 16/11/2017         |                 | (86) PCT/CN2017/111468 | 16/11/2017 |
|                         |                 | (87) WO 2019/095239    | 23/05/2019 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

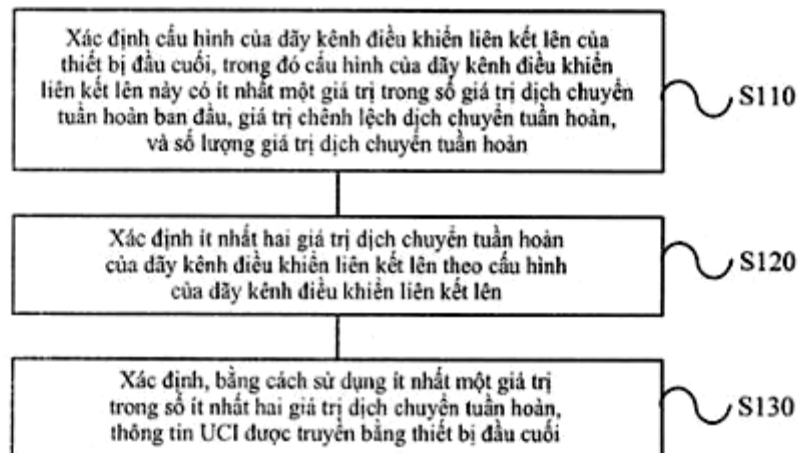
(72) LIN, Yanan (CN); SHEN, Jia (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin điều khiển, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định cấu hình của dây kênh điều khiển liên kết lên của thiết bị đầu cuối, cấu hình của dây kênh điều khiển liên kết lên này có ít nhất một giá trị trong số giá trị dịch chuyển tuần hoàn ban đầu, giá trị chênh lệch dịch chuyển tuần hoàn, và số lượng giá trị dịch chuyển tuần hoàn; xác định ít nhất hai giá trị dịch chuyển tuần hoàn của dây kênh điều khiển liên kết lên dựa vào cấu hình của dây kênh điều khiển liên kết lên; và sử dụng ít nhất một giá trị trong số ít nhất hai giá trị dịch chuyển tuần hoàn để xác định thông tin điều khiển liên kết lên (Uplink Control Information, UCI) được truyền bằng thiết bị đầu cuối. Phương pháp truyền thông tin điều khiển, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối theo các phương án thực hiện sáng chế làm giảm tập hợp cấu hình của kênh điều khiển liên kết lên vật lý (Physical Uplink Control Channel, PUCCH), làm giảm lượng thông tin thủ tục của tầng vật lý, và có thể còn làm tăng độ linh hoạt khi thiết lập cấu hình tài nguyên để truyền kênh PUCCH trong các điều kiện có lượng thông tin thủ tục chỉ báo tầng vật lý bị hạn chế.

100



- (11) **1-0041876 B** (15) 05/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2021 395A  
(21) 1-2019-07314 (85) 24/12/2019  
(22) 13/04/2018 (86) PCT/CN2018/083092 13/04/2018  
(87) WO 2019/196114 17/10/2019

(51) **H04W 52/14; H04W 52/08**

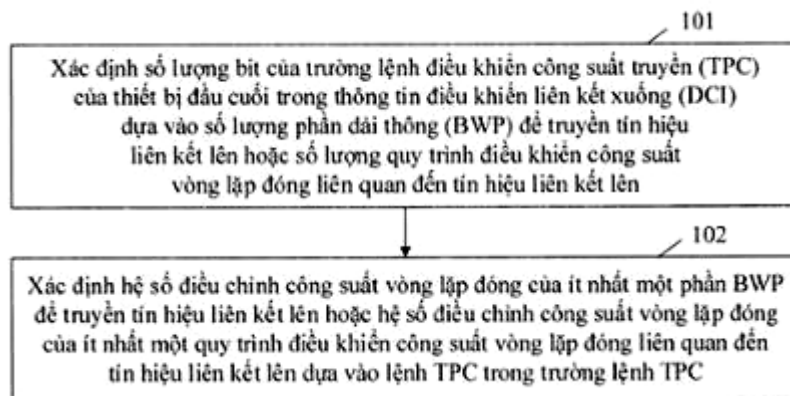
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) CHEN, Wenhong (CN); SHI, ZhiHua (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT LIÊN KẾT LÊN, THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

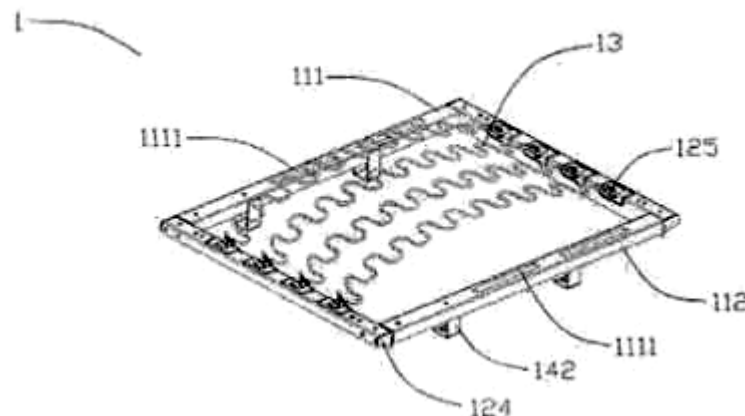
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển công suất liên kết lên, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định số lượng bit của trường lệnh điều khiển công suất truyền (Transmission Power Control, TPC) của thiết bị đầu cuối trong thông tin điều khiển liên kết xuống (Downlink Control Information, DCI) dựa vào số lượng phần dải thông (Bandwidth Part, BWP) để truyền tín hiệu liên kết xuống hoặc số lượng quy trình điều khiển công suất vòng lặp đóng liên quan đến tín hiệu liên kết lên; và xác định hệ số điều chỉnh công suất vòng lặp đóng của ít nhất một phần BWP để truyền tín hiệu liên kết lên hoặc hệ số điều chỉnh công suất vòng lặp đóng của ít nhất một quy trình điều khiển công suất vòng lặp đóng liên quan đến tín hiệu liên kết lên dựa vào lệnh TPC trong trường lệnh TPC.





- (11) **1-0041877 B** (15) 05/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2022 416A  
 (21) 1-2021-00693 (85) 05/02/2021  
 (22) 20/10/2020 (86) PCT/CN2020/122039 20/10/2020  
 (30) 202010195198.9 19/03/2020 CN (87) WO 2021/184750 23/09/2021  
 (51) *A47C 17/00; A47C 20/00; A47C 31/02; A47C 23/02; A47C 23/16; A47C 23/26; A47C 1/022; A47C 20/02*  
 (73) **REMACRO MACHINERY & TECHNOLOGY (WUJIANG) CO., LTD.** (CN)  
 West Side, Tongjin Road, Wujiang Economic Development Zone, Suzhou City,  
 Jiangsu 215200, China  
 (72) CHEN, Weiming (CN); LI, Xiaohong (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **KHUNG MẶT GHẾ SOFA, CỤM CHÂN ĐỂ GHẾ SOFA, GHẾ SOFA VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ LẮP RÁP GHẾ SOFA**

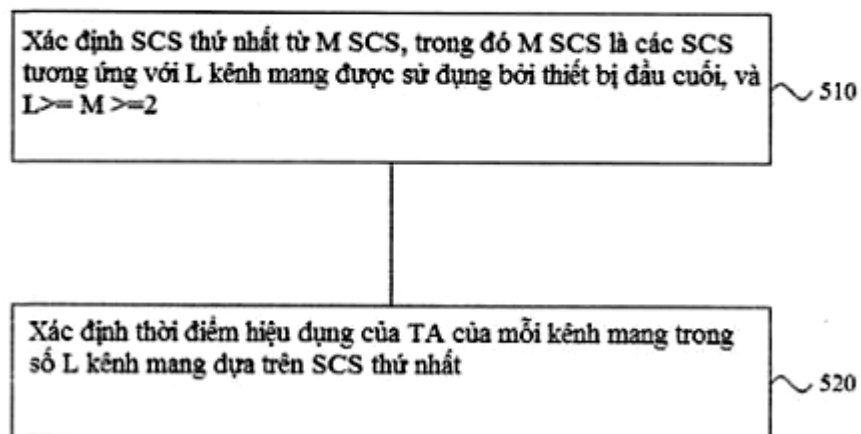
(57) Sáng chế đề cập đến khung mặt ghế sofa, cụm chân để ghế sofa, ghế sofa và quy trình sản xuất và lắp ráp ghế sofa, khung mặt ghế sofa này bao gồm hai thanh ngang được bố trí cách nhau và hai thanh dọc liên kết hai thanh ngang, trong đó nhiều chi tiết đỡ đàn hồi được bố trí giữa hai thanh ngang; và mỗi thanh dọc bao gồm tám đỡ thứ nhất để đỡ đệm mặt ghế và tám bên thứ nhất được bố trí ở một phía của phần dưới của tám đỡ thứ nhất và được sử dụng để liên kết theo cách tháo ra được với vải bọc ghế sofa trên đệm mặt ghế. Trong khung mặt ghế sofa được đề xuất bởi sáng chế, khi đệm mặt ghế được đặt trên các chi tiết đỡ đàn hồi, các tám đỡ thứ nhất có thể tạo lực đỡ nhất định cho đệm mặt ghế, để cải thiện tính thoải mái ngồi của người sử dụng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến cụm chân để ghế sofa, ghế sofa và quy trình sản xuất và lắp ráp ghế sofa.



- (11) **1-0041878 B** (15) 05/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2021 395A
- (21) 1-2020-07029 (85) 04/12/2020
- (22) 10/05/2019 (86) PCT/CN2019/086459 10/05/2019
- (30) 201810450341.7 11/05/2018 CN (87) WO2019/214730 14/11/2019  
 201810820209.0 24/07/2018 CN
- (51) **H04W 72/04; H04W 74/08; H04W 72/08**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China
- (72) SHAO, Hua (CN); LIU, Zhe (CN); HUANG, Huang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

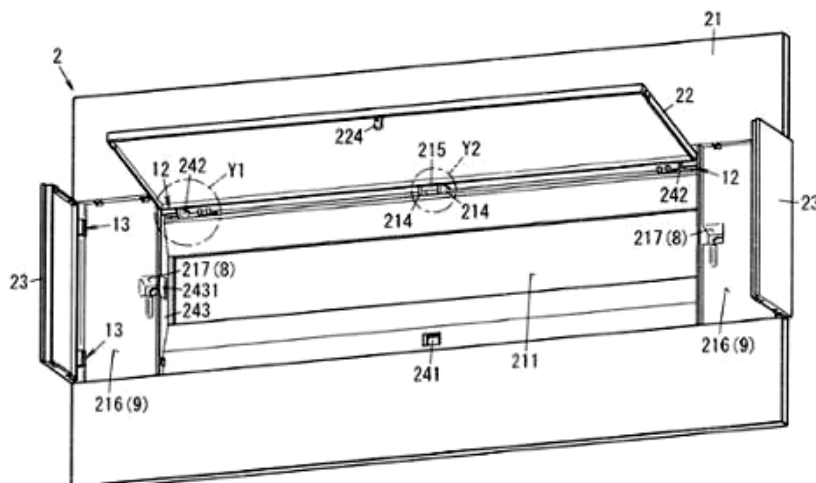
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác định thời gian hiệu dụng của định thời sớm (timing advance, TA). Phương pháp bao gồm các bước: xác định khoảng cách kênh mang phụ thứ nhất từ M khoảng cách kênh mang phụ, trong đó M khoảng cách kênh mang phụ là các khoảng cách kênh mang phụ của L kênh mang được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối, và  $L \geq M \geq 2$ ; và xác định thời gian hiệu dụng của TA của mỗi kênh mang trong L kênh mang dựa trên khoảng cách kênh mang phụ thứ nhất. Theo cách này, có thể đảm bảo đồng bộ định thời đường lên giữa thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng.

500



- (11) **1-0041879 B** (15) 05/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A  
 (21) 1-2020-07552 (85) 25/12/2020  
 (22) 03/06/2019 (86) PCT/JP2019/021995 03/06/2019  
 (30) 2018-122340 27/06/2018 JP (87) WO2020/003912 02/01/2020  
 (51) **H02B 1/44; H02B 1/38**  
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)  
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan  
 (72) YAMAGUCHI, Hiroaki (JP); TANAKA, Shuhei (JP); KAWAHARA, Konosuke (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **KHỐI CHE VÀ BẢNG PHÂN PHỐI ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến khối che và bảng phân phối điện, mà làm cho kết cấu lắp của nó không nhìn thấy được ngay cả khi các bộ ngắt mạch của nó được để lộ ra. Khối che (2) bao gồm thân che (21), nắp che lồi vào thứ nhất (22), và các nắp che lồi vào thứ hai (23). Thân che (21) có cửa sổ lộ ra ngoài (211) để lộ ra bộ ngắt mạch khi khối che (2) được lắp vào hộp. Nắp che lồi vào thứ nhất (22) được giữ bởi thân che (21) và có khả năng di chuyển từ vị trí đóng thứ nhất nơi mà nắp che lồi vào thứ nhất (22) đóng cửa sổ lộ ra ngoài (211) đến vị trí mở thứ nhất nơi mà nắp che lồi vào thứ nhất (22) mở cửa sổ lộ ra ngoài (211), và ngược lại. Các nắp che lồi vào thứ hai (23) được bố trí trên cả hai phía của nắp che lồi vào thứ nhất (22), được giữ bởi thân che (21), và có khả năng di chuyển từ vị trí đóng thứ hai nơi mà các nắp che lồi vào thứ hai (23) đóng kết cấu lắp (8) đến vị trí mở thứ hai nơi mà các nắp che lồi vào thứ hai (23) để lộ ra kết cấu lắp (8), và ngược lại.



- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0041880 B</b> | (15) 05/11/2024        |                 |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B                   | (43) 25/01/2022 | 406A       |
| (21) 1-2021-05085       | (85) 18/08/2021        |                 |            |
| (22) 28/03/2019         | (86) PCT/CN2019/080104 |                 | 28/03/2019 |
|                         | (87) WO2020/191713     |                 | 01/10/2020 |

(51) **G01S 5/04; G01S 1/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

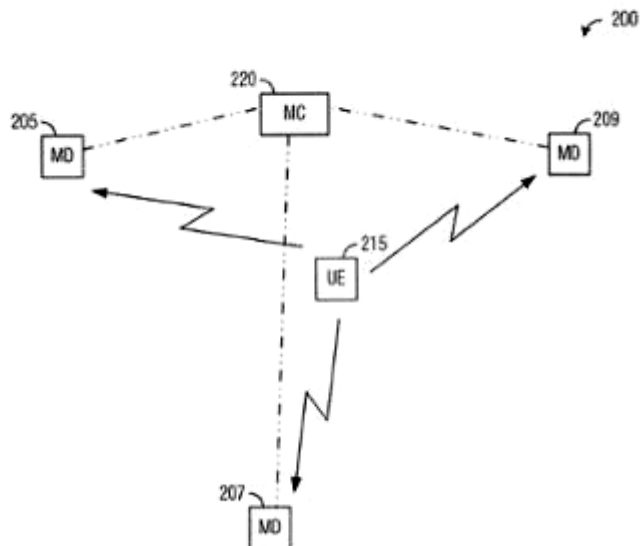
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, P. R. China

(72) ZARIFI, Keyvan (CA); HUANG, Su (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH THỜI TÍN HIỆU ĐƯỜNG LÊN VÀ THIẾT BỊ ĐO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp định thời tín hiệu đường lên bao gồm bước tiếp nhận thông tin định thời liên quan đến tín hiệu đường lên và hệ tham số của tín hiệu đường lên này, trong đó thông tin định thời này được sử dụng để xác định thời gian tham chiếu của tín hiệu đường lên nhận được từ thiết bị người dùng (UE), bước tiếp nhận, từ UE, tín hiệu đường lên, trong đó việc tiếp nhận này phù hợp với thông tin định thời và hệ tham số của tín hiệu đường lên, và bước đo thời gian đến tương đối của đường lên theo tín hiệu đường lên nhận được và thời gian tham chiếu của tín hiệu đường lên này. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị đo và thiết bị người dùng dùng phương pháp này.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041881 B</b> |            |    | (15) 05/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 27/06/2022        | 411A       |
| (21) 1-2021-07100       |            |    | (85) 08/11/2021        |            |
| (22) 23/09/2020         |            |    | (86) PCT/US2020/052198 | 23/09/2020 |
| (30) 62/907,344         | 27/09/2019 | US | (87) WO2021/061758     | 01/04/2021 |
| 17/026,967              | 21/09/2020 | US |                        |            |

(51) **H04N 19/196; H04N 19/186**

(73) **TENCENT AMERICA LLC (US)**

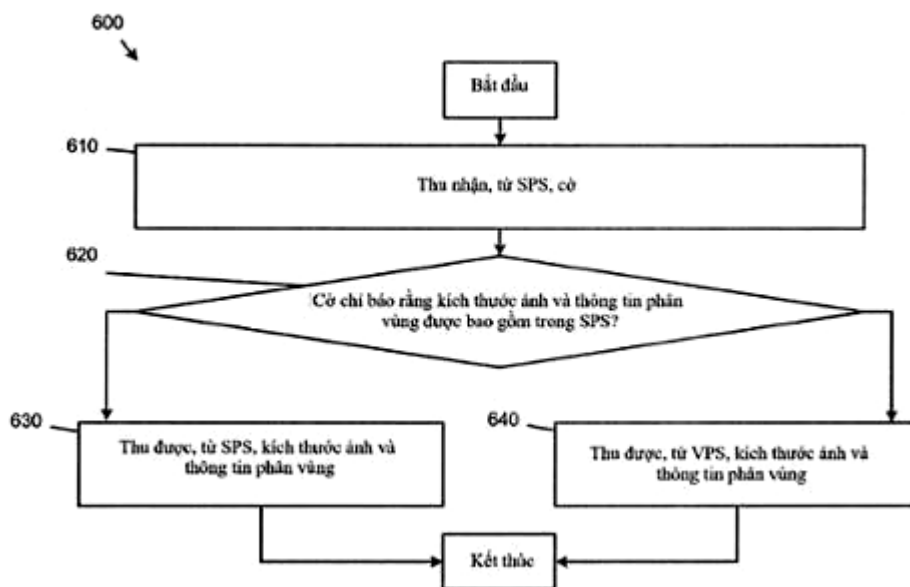
2747 Park Boulevard, Palo Alto, California 94306, United States of America

(72) **CHOI, Byeongdoo (KR); WENGER, Stephan (DE); LIU, Shan (US)**

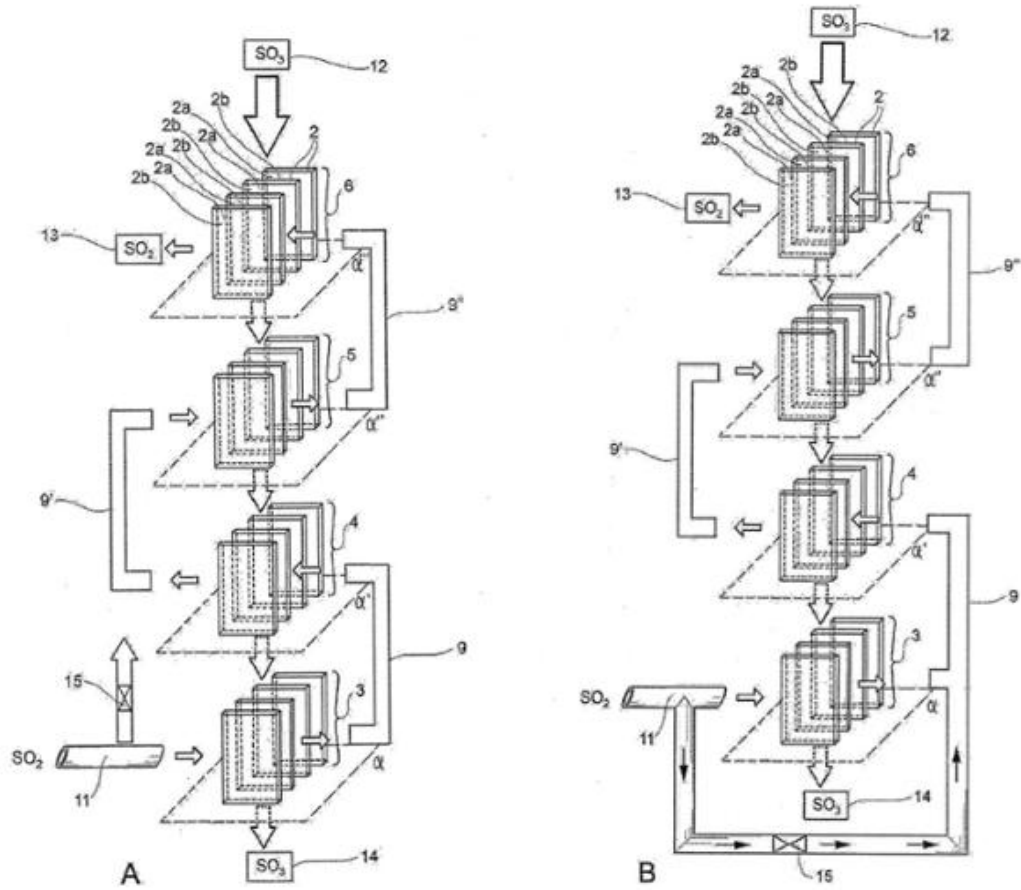
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ BẢO TÍN HIỆU MỘT CÁCH HIỆU QUẢ VỀ KÍCH THƯỚC ẢNH VÀ THÔNG TIN PHÂN VÙNG TRONG DÒNG BIT VIDEO**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp bảo tín hiệu một cách hiệu quả về kích thước ảnh và thông tin phân vùng trong dòng bit video, được thực hiện bởi ít nhất một bộ xử lý và bao gồm các bước thu nhận, từ tập thông số dãy (SPS) mà ảnh được mã hóa tham chiếu đến đó, cờ để chỉ báo liệu kích thước ảnh và thông tin phân vùng của ảnh được mã hóa có được bao gồm trong SPS, và xác định liệu cờ thu được có chỉ báo rằng kích thước ảnh và thông tin phân vùng được bao gồm trong SPS. Phương pháp còn bao gồm các bước dựa trên cờ được xác định để chỉ báo rằng kích thước ảnh và thông tin phân vùng được bao gồm trong SPS, thu nhận, từ SPS, kích thước ảnh và thông tin phân vùng, và dựa trên cờ được xác định để chỉ báo rằng kích thước ảnh và thông tin phân vùng không được bao gồm trong SPS, thu nhận, từ tập thông số video (VPS), kích thước ảnh và thông tin phân vùng mà được bao gồm trong VPS.



- (11) **1-0041882 B** (15) 05/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A
- (21) 1-2019-01391 (85) 20/03/2019
- (22) 19/09/2017 (86) PCT/IB2017/055666 19/09/2017
- (30) 102016000097320 28/09/2016 IT (87) WO2018/060810 05/04/2018
- (51) **F28D 9/00; F28D 21/00; B01D 53/00; C01B 17/00**
- (73) **SAIPEM S.P.A. (IT)**  
Via Martiri di Cefalonia, 67, Milano I-20097 San Donato Milanese, Italy
- (72) BRUNO, Lorenzo (IT); GALATI Rosario (IT); CARLESSI Lino (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DÒNG NGANG ĐỐI LƯU, HỆ THỐNG CÓ HAI BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DÒNG NGANG ĐỐI LƯU, HỆ THỐNG ĐỂ LÀM SẠCH CÁC KHÍ ÔNG KHÓI ĐƯỢC PHÁT RA BỞI CÁC NỒI HƠI VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM NÓNG KHÍ THỨ NHẤT LÀ SO<sub>2</sub> VÀ LÀM NGUỘI KHÍ THỨ HAI LÀ SO<sub>3</sub>**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt dòng ngang đối lưu (1) để làm nóng khí thứ nhất và làm nguội khí thứ hai, bao gồm các môđun (3,4,5,6) nối thông chất lưu với nhau, mỗi môđun (3,4,5,6) được định vị trên mặt phẳng ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ), các mặt phẳng ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ) chồng lên nhau, còn có các ống dẫn (11) để đưa khí thứ nhất vào, các ống dẫn (12) để đưa khí thứ hai vào và các ống dẫn (13) để thoát khí thứ nhất ra và các ống dẫn (14) để thoát khí thứ hai vào trong và ra khỏi bộ trao đổi (1), mỗi môđun (3,4,5,6) có các tấm trao đổi nhiệt (2), mỗi tấm có mặt làm nóng (2a) và mặt làm nguội (2b), các tấm (2) được định vị vuông góc với mặt phẳng của mỗi môđun ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ) và song song với nhau để tạo ra các khoảng trống làm nóng (7) giữa các mặt làm nóng (2a) và các khoảng trống làm nguội (8) giữa các mặt làm nguội (2b), các khoảng trống làm nóng (7) và các khoảng trống làm nguội (8) xen kẽ tương đối với nhau, trong đó khí thứ nhất đi ngang qua bộ trao đổi từ môđun dưới (3) đến môđun trên (5 hoặc 6), đi ngang qua mỗi khoảng trống làm nóng (7) theo hướng x gần như song song với mặt phẳng của mỗi môđun ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ) và trong đó khí thứ hai đi ngang qua bộ trao đổi (1) từ môđun trên (5 hoặc 6) đến môđun dưới (3) đi ngang qua mỗi khoảng trống làm nguội (8) theo hướng y gần như vuông góc với mặt phẳng của mỗi môđun ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ), bộ trao đổi (1) này, khác biệt ở chỗ, các khoảng trống làm nguội (8) giữa một môđun và môđun nằm ngay bên dưới (6 và 5, 5 và 4, 4 và 3) nối thông chất lưu trực tiếp với nhau, trong khi các khoảng trống làm nóng (7) giữa một môđun và môđun nằm ngay bên trên (3 và 4, 4 và 5, 5 và 6) nối thông chất lưu với nhau bởi các ống dẫn/các băng chuyên (9,9',9''), nhờ vậy tạo ra đường “uốn khúc” của khí thứ hai.



- (11) **1-0041883 B** (15) 05/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
(21) 1-2020-05402 (85) 21/09/2020  
(22) 11/12/2018 (86) PCT/JP2018/045395 11/12/2018  
(30) 2018-054038 22/03/2018 JP (87) WO2019/181100 26/09/2019

(51) **B23C 3/00; B23C 5/26; G02B 5/30; B23C 5/10**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

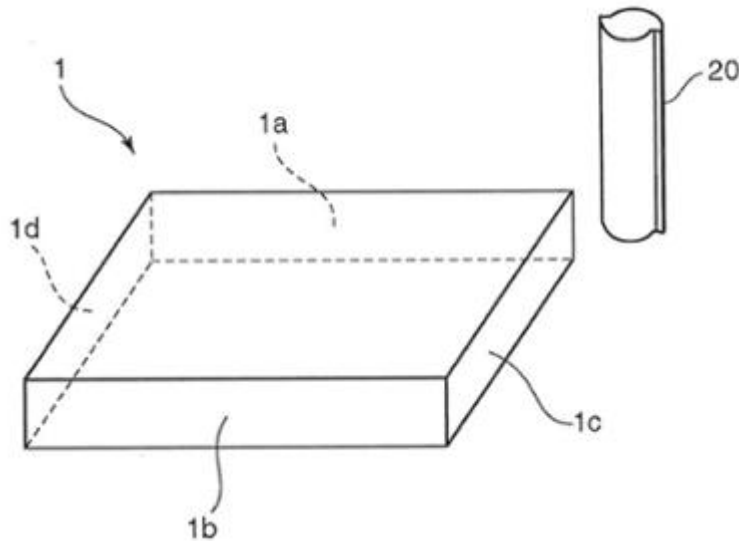
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

(72) TAKASE Yuta (JP); IZAKI Akinori (JP); KITAMURA Yoshitsugu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM NHỰA ĐƯỢC XỬ LÝ PHI TUYẾN TÍNH**

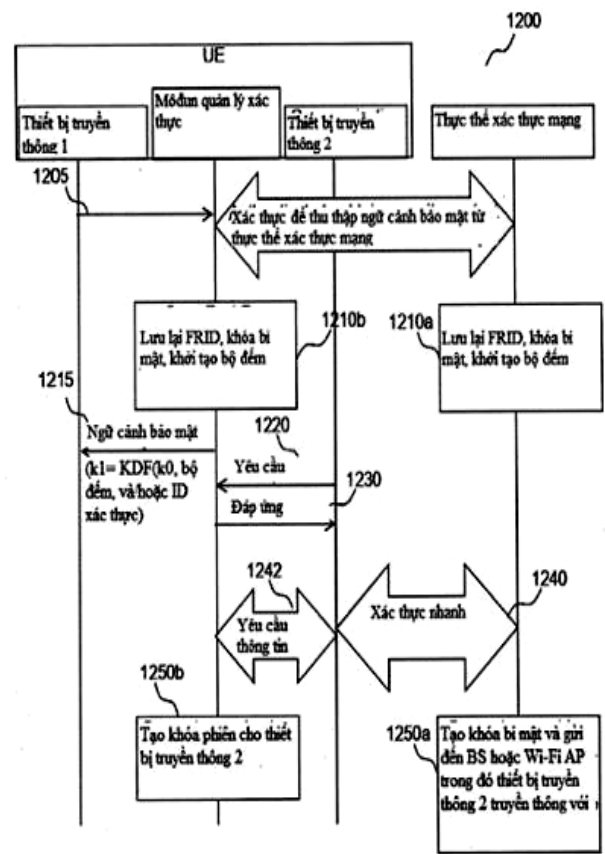
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp mà nhờ nó tấm nhựa được xử lý phi tuyến tính, có bề mặt gia công của nó được ngăn không cho trở thành hình dạng côn, có thể được sản xuất theo cách đơn giản. Phương pháp sản xuất tấm nhựa được xử lý phi tuyến tính theo phương án của sáng chế bao gồm các bước xếp chồng các tấm nhựa để tạo ra chi tiết gia công; và gia công phi tuyến tính bề mặt theo chu vi ngoài của chi tiết gia công bằng dao phay mặt đầu có góc lưỡi bằng 0°.





- (11) **1-0041884 B** (15) 06/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2019 373A
- (21) 1-2019-00666 (85) 11/02/2019
- (22) 28/03/2017 (86) PCT/SG2017/050163 28/03/2017
- (30) 10201605752P 13/07/2016 SG (87) WO2018/013052 18/01/2018
- (51) **H04W 12/06; H04W 84/04; H04W 88/06; H04W 36/00**
- (73) **HUAWEI INTERNATIONAL PTE. LTD.** (SG)  
51, Changi Business Park Central 2, #07-08, The Signature Singapore 486066, Singapore
- (72) WANG, Haiguang (CN); LI, Lichun (CN); KANG, Xin (CN); SHI, Jie (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG TRUYỀN THÔNG VỚI MẠNG LỖI VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ TRUYỀN THÔNG TRỰC TIẾP VỚI MẠNG LỖI VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐƯỢC BẮT BIẾN**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị người dùng (User Equipment - UE) để truyền thông trực tiếp với mạng lõi (core network - CN) bao gồm: thiết bị truyền thông thứ nhất; thiết bị truyền thông thứ hai; môđun quản lý xác thực; bộ xử lý; vật lưu trữ; các lệnh được lưu trữ trên vật lưu trữ và thực thi được bởi bộ xử lý: thực hiện xác thực thứ nhất với CN để thu thập ngữ cảnh bảo mật; truyền ngữ cảnh bảo mật từ môđun quản lý xác thực đến ít nhất một trong các thiết bị truyền thông thứ nhất và thứ hai; và thực hiện xác thực thứ hai cho một trong các thiết bị truyền thông thứ nhất và thứ hai với CN bằng cách sử dụng ngữ cảnh bảo mật từ môđun quản lý xác thực để thiết lập kết nối với CN.



- |                         |            |      |                        |            |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041885 B</b> |            |      | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         |            | 441B | (43) 26/07/2021        | 400A       |
| (21) 1-2020-06485       |            |      | (85) 09/11/2020        |            |
| (22) 23/04/2019         |            |      | (86) PCT/CN2019/083872 | 23/04/2019 |
| (30) 201811155147.2     | 30/09/2018 | CN   | (87) WO2020/062846     | 02/04/2020 |
| 201811155930.9          | 30/09/2018 | CN   |                        |            |
| 201811155326.6          | 30/09/2018 | CN   |                        |            |
| 201811155252.6          | 30/09/2018 | CN   |                        |            |

(51) **G06K 9/62; G06K 9/46**

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

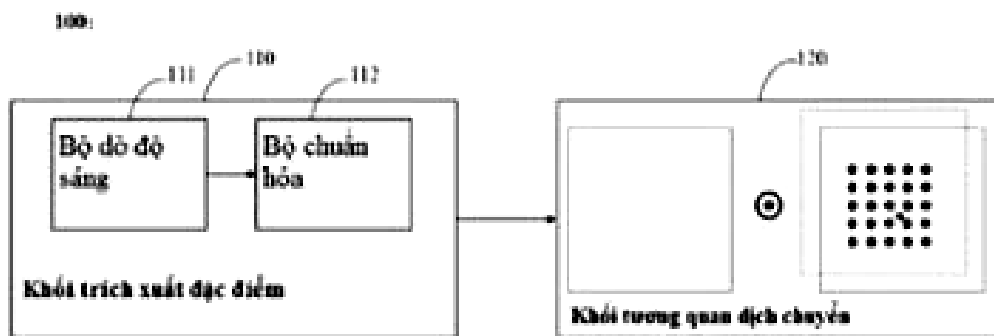
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China

(72) Pablo NAVARRETE MICHELINI (CL); Dan ZHU (CN); Hanwen LIU (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CÁC ẢNH TƯƠNG QUAN, VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC BẤT BIẾN VÀ HỆ THỐNG HUẤN LUYỆN MẠNG ĐỐI KHÁNG TẠO SINH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật học sâu. Thiết bị tạo các ảnh tương quan có thể bao gồm khối trích xuất đặc điểm được tạo cấu hình để nhận ảnh huấn luyện và trích xuất ít nhất một hoặc nhiều đặc điểm từ ảnh huấn luyện để tạo ảnh đặc điểm thứ nhất dựa trên ảnh huấn luyện; bộ chuẩn hóa được tạo cấu hình để chuẩn hóa ảnh đặc điểm thứ nhất và tạo ảnh đặc điểm thứ hai; và khối tương quan dịch chuyển được tạo cấu hình để thực hiện các dịch chuyển tịnh tiến trên ảnh đặc điểm thứ hai để tạo các ảnh được dịch chuyển, tương quan mỗi ảnh trong các ảnh được dịch chuyển với ảnh đặc điểm thứ hai để tạo các ảnh tương quan.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041886 B</b> |               | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/10/2019        | 379A       |
| (21) 1-2019-04247       |               | (85) 02/08/2019        |            |
| (22) 08/01/2018         |               | (86) PCT/CN2018/071715 | 08/01/2018 |
| (30) 201710043725.2     | 19/01/2017 CN | (87) WO2018/133684     | 26/07/2018 |

(51) **H04L 12/701**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

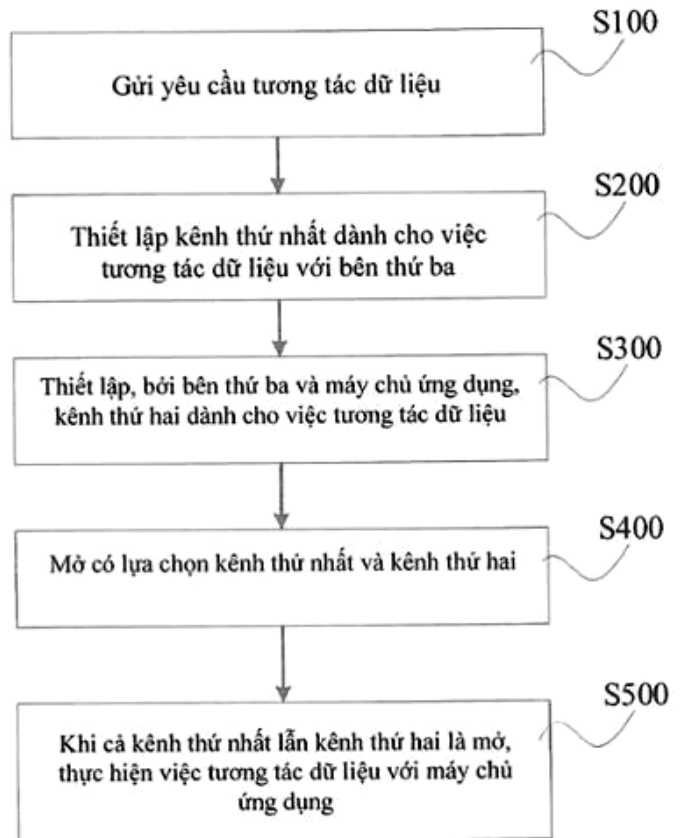
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) WANG, Sen (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TƯƠNG TÁC DỮ LIỆU DỰA TRÊN ỨNG DỤNG VÀ PHƯƠNG TIỆN PHI CHUYỂN TIẾP ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tương tác dữ liệu dựa trên ứng dụng. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi yêu cầu tương tác dữ liệu; chọn để thiết lập kênh thứ nhất dành cho việc tương tác dữ liệu với bên thứ ba; thiết lập, bởi bên thứ ba và máy chủ ứng dụng, kênh thứ hai dành cho việc tương tác dữ liệu; mở có lựa chọn kênh thứ nhất và kênh thứ hai; và khi cả kênh thứ nhất lẫn kênh thứ hai đều mở, thực hiện việc tương tác dữ liệu với máy chủ ứng dụng, sao cho khi việc tương tác dữ liệu với máy chủ ứng dụng không thể được thực hiện một cách trực tiếp, việc tương tác dữ liệu với máy chủ ứng dụng có thể được thực hiện một cách gián tiếp qua kênh thứ nhất và kênh thứ hai được mở, qua đó cải thiện sự hài lòng của người dùng về việc tương tác dữ liệu của ứng dụng.



- |                         |            |                           |            |
|-------------------------|------------|---------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041887 B</b> |            | (15) 06/11/2024           |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/04/2022           | 409A       |
| (21) 1-2020-07619       |            | (85) 29/12/2020           |            |
| (22) 31/12/2019         |            | (86) PCT/RU2019/001053    | 31/12/2019 |
| (30) 2019112024         | 19/04/2019 | RU (87) WO 2020/214058 A1 | 22/10/2020 |

(51) **G21F 9/28**

(73) **1. JOINT STOCK COMPANY "ROSENERGOATOM" (RU)**

ul. Ferganskaya, d. 25 Moscow, 109507, Russian Federation

**2. SCIENCE AND INNOVATIONS - NUCLEAR INDUSTRY SCIENTIFIC DEVELOPMENT, PRIVATE ENTERPRISE (RU)**

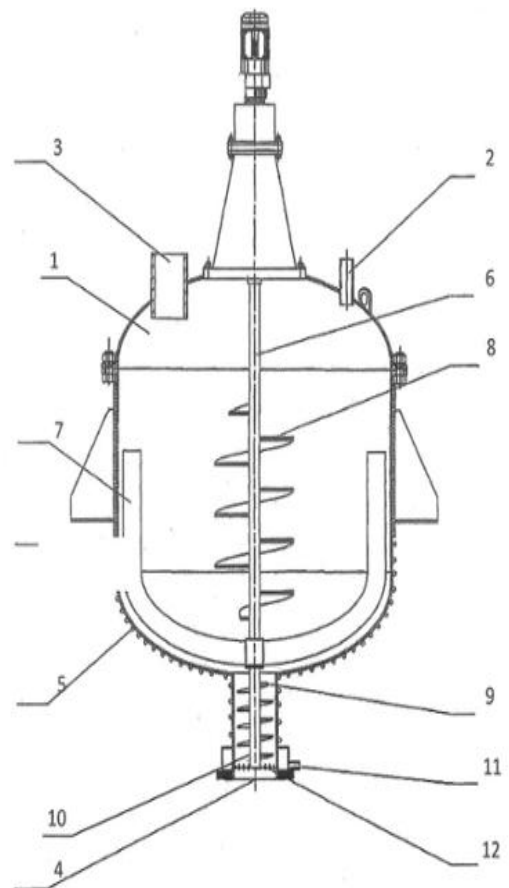
ul. B. Ordynka, d. 24, et. 8, kab. 820 Moscow, 119017, Russian Federation

(72) BELOKON', Denis Evgen'evich (RU); KOLCHANOV, Aleksandr Valer'evich (RU); KUKIEV, Dmitriy Arkhipovich (RU)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

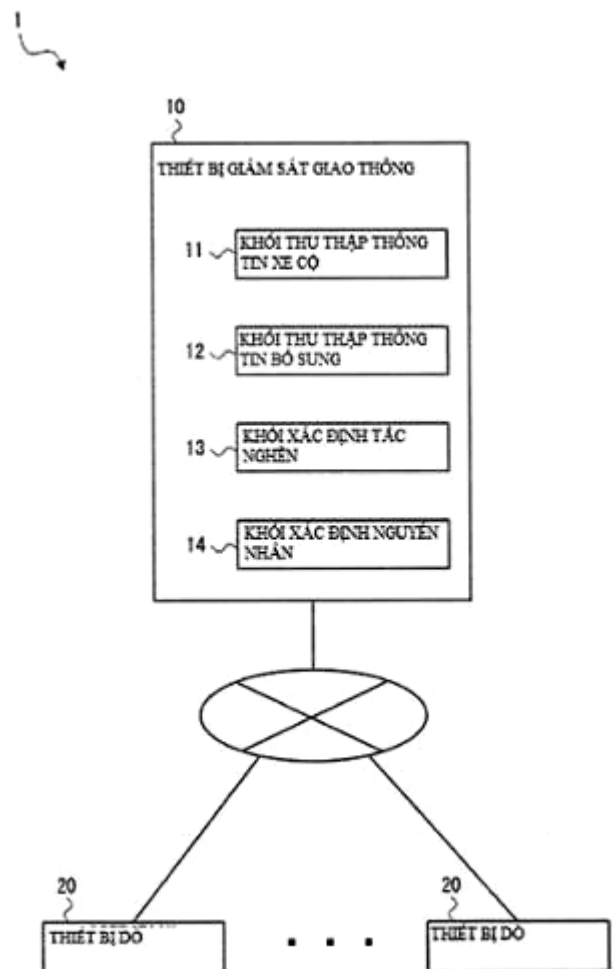
(54) **THIẾT BỊ SẤY KHÔ NHỰA TRAO ĐỔI ION ĐÃ QUA SỬ DỤNG**

(57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực năng lượng nguyên tử, cụ thể là, liên quan đến việc sấy khô nhựa trao đổi ion đã qua sử dụng (Spent Ion-Exchange Resin - SIER). Sáng chế đề xuất thiết bị sấy khô nhựa trao đổi ion đã qua sử dụng, bao gồm thân hình trụ kín, ở phần trên của nó có vòi phun và đường ống để cấp nhựa trao đổi ion đã qua sử dụng vào thân này và ở phần dưới có đường ống để loại bỏ nhựa trao đổi ion đã qua sử dụng đã sấy khô được trang bị thiết bị khép kín, thiết bị gia nhiệt bên ngoài để gia nhiệt thân này, và cũng như trục truyền động được gắn đồng trục và có khả năng quay được trong thân này, và được trang bị thiết bị khuấy. Thiết bị khuấy này được chế tạo dưới dạng thiết bị khuấy neo được cố định cứng vào trục truyền động, các cánh của thiết bị khuấy này được tạo hình dạng phù hợp với bề mặt bên trong của phần dưới và các bộ phận bên trong của thân này, và nằm trên trục truyền động ở trên và dưới điểm gắn của thiết bị khuấy neo của các cuộn vít một chiều trên và dưới. Phần dưới của trục truyền động với cuộn vít dưới phải được đặt đồng trục bên trong đường ống để loại bỏ nhựa trao đổi ion đã được sấy khô và được bố trí thiết bị xả nước cho đường ống để loại bỏ nhựa trao đổi ion đã được sấy khô. Sáng chế giúp giảm thiểu thời gian và năng lượng tiêu thụ của quá trình làm khô nhựa trao đổi ion đã qua sử dụng.



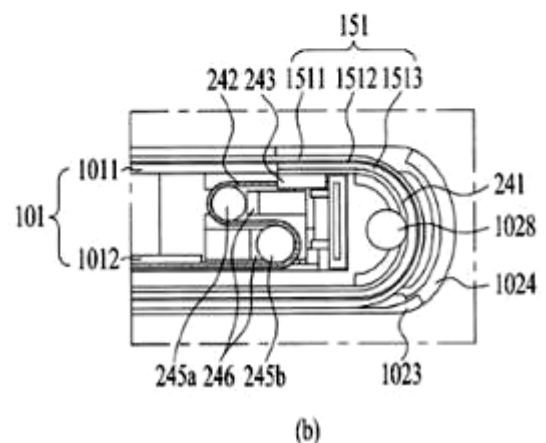
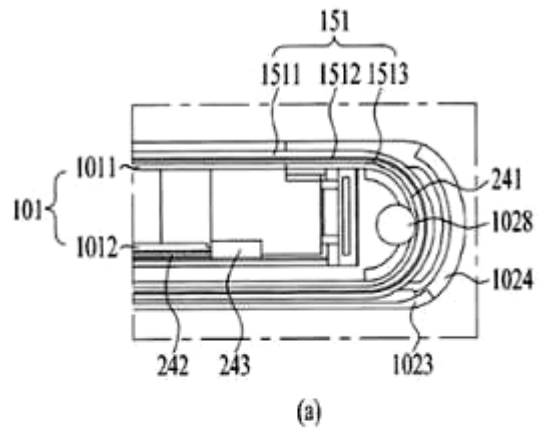
- (11) **1-0041888 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
 (21) 1-2020-05436 (85) 22/09/2020  
 (22) 26/03/2019 (86) PCT/JP2019/012932 26/03/2019  
 (30) 2018-066012 29/03/2018 JP (87) WO2019/189218 03/10/2019  
 (51) **G08G 1/01; G08G 1/04**  
 (73) **NEC CORPORATION (JP)**  
 7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan  
 (72) YUSA Michihiko (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT GIAO THÔNG, HỆ THỐNG GIÁM SÁT GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT GIAO THÔNG, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC ĐƯỢC BẤT BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giám sát giao thông có thể xác định nguyên nhân tắc nghẽn giao thông chính xác hơn. Thiết bị giám sát giao thông (10) bao gồm khối thu được thông tin xe cộ (11), khối thu được thông tin bổ sung (12), khối xác định tắc nghẽn (13), và khối xác định nguyên nhân (14). Khối thu được thông tin xe cộ (11) thu được thông tin xe cộ liên quan đến trạng thái di chuyển của xe từ dữ liệu được nhận từ thiết bị dò (20). Khối thu được thông tin bổ sung (12) thu được thông tin bổ sung liên quan đến các đối tượng khác ngoài xe đang di chuyển và xuất hiện quanh xe đang di chuyển. Khối xác định tắc nghẽn (13) xác định, cho mỗi làn trong các làn trên đường, liệu tắc nghẽn có xuất hiện hay không dựa trên thông tin xe cộ. Khối xác định nguyên nhân (14) xác định, cho làn xe được xác định là tắc nghẽn, nguyên nhân tắc nghẽn sử dụng ít nhất thông tin bổ sung.



- (11) **1-0041889 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A  
 (21) 1-2020-02624  
 (22) 08/05/2020  
 (30) PCT/KR2019/017100 05/12/2019 KR  
 (51) **H04M 1/02**  
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**  
 128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea  
 (72) LEE, Jaewook (KR); SONG, Insu (KR); KANG, Timothy (KR); KIM, Minsoo (KR);  
 CHA, Sunglyong (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu cuối di động bao gồm khung thứ nhất có mặt bên thứ nhất, khung thứ hai di chuyển được theo hướng hướng thứ nhất hoặc thứ hai ngược với hướng thứ nhất từ khung thứ nhất, và có mặt bên thứ hai đối diện với mặt bên thứ nhất, và thanh trượt được định vị giữa mặt bên thứ nhất và mặt bên thứ hai, và mở rộng theo hướng thứ nhất, trong đó khung thứ hai di chuyển theo hướng thứ nhất để chuyển đổi trạng thái của đầu cuối di động từ trạng thái thứ nhất trong đó khung thứ nhất và khung thứ hai được chồng lấp với nhau sang trạng thái thứ hai, và trong đó khung thứ hai di chuyển theo hướng thứ hai để chuyển đổi trạng thái từ trạng thái thứ hai sang trạng thái thứ nhất. Đầu cuối di động làm giảm ma sát giữa các khung thứ nhất và thứ hai nhờ cấu trúc trượt đơn giản, sao cho sự chuyển đổi trạng thái giữa các trạng thái thứ nhất và thứ hai là dễ dàng.



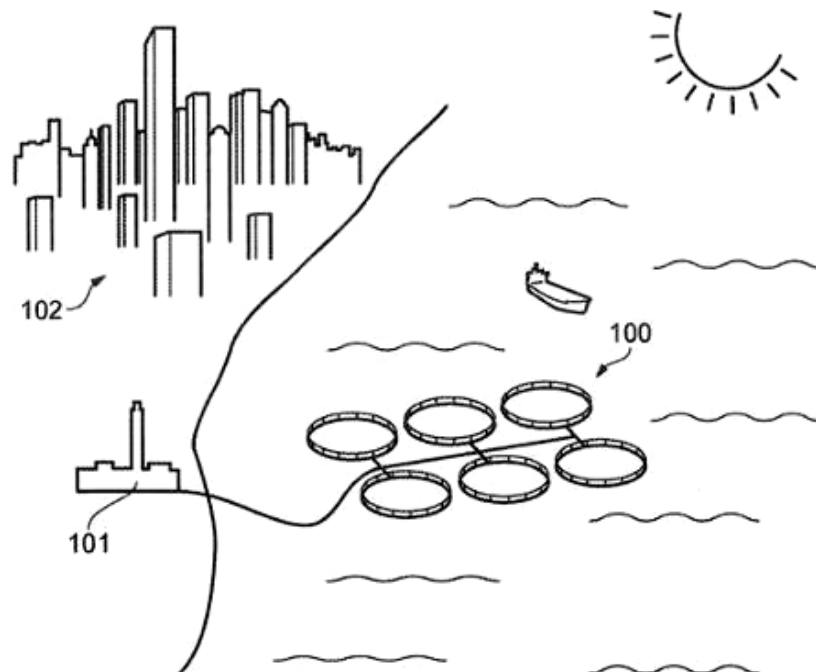
- (11) **1-0041890 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2020 392A  
(21) 1-2020-01979 (85) 07/04/2020  
(22) 27/02/2019 (86) PCT/JP2019/007529 27/02/2019  
(30) 2018-036688 01/03/2018 JP (87) WO 2019/168019 06/09/2019  
(51) **A61F 13/02; D04H 3/16; D04H 3/009**  
(73) 1. **NICHIBAN COMPANY LIMITED (JP)**  
2-3-3 Sekiguchi, Bunkyo-ku, Tokyo 1128663, Japan  
2. **KB SEIREN, LTD. (JP)**  
6-1-1, Shimokoubata-cho, Sabae-shi, Fukui 9160038, Japan  
(72) FUJISAWA Hiromichi (JP); IKAI Tomonori (JP); FUKANO Kenji (JP); YOSHIDA Tatsuya (JP); MANABE Hiroyuki (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **BĂNG DÍNH VÀ VẢI KHÔNG DỆT POLYURETAN DÙNG CHO BĂNG DÍNH**  
  
(57) Sáng chế nhằm mục đích đề xuất băng dính như băng dính sơ cứu mà có, để làm giá đỡ, vải không dệt uretan siêu mịn có khả năng thấm khí và khả năng kéo giãn tuyệt vời, băng dính có sự cân bằng tốt của các đặc tính mong muốn khác nhau bao gồm độ bền bám dính vào chính mặt sau của nó, đặc tính khô nhanh, khả năng thấm khí, và độ bền liên lớp bằng cách đập nổi một cách thích hợp bề mặt của giá đỡ. Sáng chế đề cập đến băng dính kéo dài bao gồm vải không dệt uretan siêu mịn mà được đập nổi trên một mặt và có lớp chất bám dính được dán lên mặt đối diện với mặt được đập nổi, băng dính này được đặc trưng ở chỗ có tỷ số (y/x) của tải trọng kéo 30% của chiều cạnh dài (y) của băng dính và tải trọng kéo 30% của chiều cạnh ngắn (x) của nó là từ 0,8 đến 2,0, tỷ lệ giữ nước trên cơ sở trọng lượng của vải không dệt uretan là 0,8 hoặc nhỏ hơn, độ bền bám dính vào tấm Bakelite là từ 5,0 đến 8,0 N/24 mm, và độ bền bám dính vào bề mặt được đập nổi (độ bền bám dính vào chính mặt sau của nó) là 1,2 N/24 mm hoặc lớn hơn.

- (11) **1-0041891 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2019 380A  
(21) 1-2019-04740 (85) 28/08/2019  
(22) 07/02/2018 (86) PCT/EP2018/053023 07/02/2018  
(30) 17156215.0 15/02/2017 EP (87) WO2018/149707 23/08/2018  
(51) **C12P 19/24**  
(73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**  
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany  
(72) HELLMERS, Frank (DE); SCHLEGEL-KACHEL, Sibylle (DE); ÖHRLEIN,  
Johannes (DE); WOLTER, Jan (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT RẮN CHỨA TINH THỂ ISOMALTULOZA  
VÀ TREHALULOZA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo ra chất rắn chứa tinh thể isomaltuloza và  
trehaluloza, bao gồm các bước xử lý:  
A) cho phức hợp enzym mà có khả năng xúc tác phản ứng chuyển sucroza thành  
isomaltuloza và trehaluloza tiếp xúc với dung dịch chứa sucroza;  
B) đồng phân hóa ít nhất một phần sucroza thành isomaltuloza và trehaluloza;  
C) tách phức hợp enzym để thu được dung dịch chứa isomaltuloza, trehaluloza và  
nước;  
D) loại bỏ một phần nước bằng cách làm bay hơi nước cho tới khi thu được dung  
dịch đậm đặc có, tính theo tổng khối lượng dung dịch, hàm lượng chất rắn nằm trong  
khoảng từ 75% khối lượng đến 95% khối lượng, tốt hơn là nằm trong khoảng từ 80%  
khối lượng đến 93% khối lượng, tốt hơn nữa là nằm trong khoảng từ 86% khối lượng  
đến 92% khối lượng;  
E) nâng nhiệt độ của dung dịch đậm đặc này đến khoảng từ 30°C đến 63°C, tốt hơn  
là khoảng từ 45°C đến 62°C, tốt hơn nữa là khoảng từ 55°C đến 60°C, và sau đó thực  
hiện kết tinh isomaltuloza trong khoảng nhiệt độ này, tiếp theo là làm nguội để thu  
được chất rắn chứa tinh thể isomaltuloza và trehaluloza.

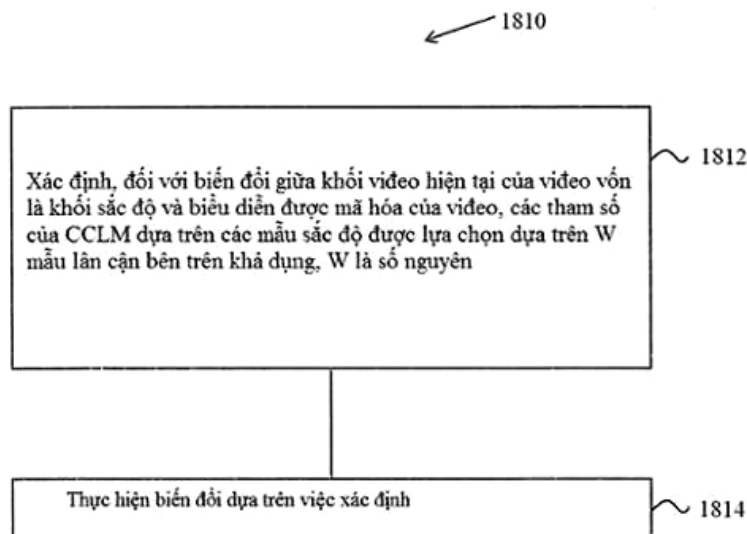


- (11) **1-0041892 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
 (21) 1-2021-04438 (85) 28/12/2018  
 (22) 31/05/2017 (86) PCT/NO2017/050139 31/05/2017  
 (30) 20160927 31/05/2016 NO (87) WO2017/209625 07/12/2017  
 20170728 03/05/2017 NO  
 (51) **H02S 30/10; H02S 10/12; H02S 40/42; F24S 10/17; H02S 20/30**  
 (62) 1-2018-06029  
 (73) **OCEAN SUN AS (NO)**  
 Fornebuveien 84, 1366 Lysaker, Norway  
 (72) BJØRNEKLETT, Børge (NO)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **NHÀ MÁY QUANG NĂNG NỔI**

(57) Nhà máy quang năng ngoài khơi (100) bao gồm tám (2) uôn được được tạo kết cấu cần phải được bố trí trên bề mặt (33) của thân nước, tám (2) có nhiều môđun quang điện (1) được cố định trên đó. Các môđun quang điện có thể là được ở biển và được trang bị kết cấu nhôm cứng nổi được mà ngăn chặn sự phá hủy cơ học với các tế bào. Kết cấu phần lưng cứng có thể còn đóng vai trò như hồ nhiệt hiệu quả bằng cách dẫn nhiệt trực tiếp từ các tế bào năng lượng mặt trời đến tấm uôn được. Trang trại nuôi cá còn được bố trí, nhà máy năng lượng ngoài khơi, phương pháp xây dựng nhà máy quang năng ngoài khơi và phương pháp lắp đặt nhà máy quang năng nổi.



- (11) **1-0041893 B** (15) 06/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A
- (21) 1-2021-04951 (85) 11/08/2021
- (22) 24/02/2020 (86) PCT/CN2020/076361 24/02/2020
- (30) PCT/CN2019/075874 22/02/2019 CN (87) WO2020/169101 27/08/2020
- PCT/CN2019/075993 24/02/2019 CN
- PCT/CN2019/079396 24/03/2019 CN
- PCT/CN2019/079431 25/03/2019 CN
- PCT/CN2019/079769 26/03/2019 CN
- (51) **H04N 19/103; H04N 19/159**
- (73) **1. BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**  
 Room B-0035, 2/F, No. 3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China  
**2. BYTEDANCE INC. (US)**  
 12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA
- (72) ZHANG, Kai (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN); XU, Jizheng (CN); WANG, Yue (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO, THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC BẤT BIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý video. Phương pháp bao gồm bước xác định, đối với biến đổi giữa khối video hiện tại của video vốn là khối sắc độ và biểu diễn được mã hóa của video, các tham số của mô hình tuyến tính giữa các thành phần (cross-component linear mode, CCLM) dựa trên các mẫu sắc độ được lựa chọn dựa trên W mẫu lân cận bên trên khả dụng, W là số nguyên; và thực hiện biến đổi dựa trên việc xác định.



- (11) **1-0041894 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/06/2022 411A  
(21) 1-2022-02204  
(22) 08/04/2022  
(51) **C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08**  
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC - HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**  
158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội  
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Thị Hồng Thắm (VN); Nguyễn Trọng Điệp (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ MEMANTIN HYDROCLORUA**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp memantin và memantin hydroclorua (**I**) có quy trình thao tác đơn giản, các nguyên liệu sử dụng trong quy trình đều là các hóa chất công nghiệp sẵn có, giá thành rẻ, quy trình chỉ gồm hai bước, các thông số kỹ thuật được tối ưu hóa và có thể tiến hành cả hai bước trong một thiết bị (one-pot), không cần tinh chế sản phẩm trung gian, để có thể tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, nâng cao hiệu suất quy trình. Theo giải pháp này, memantin hydroclorua (**I**) được tổng hợp trong hai bước phản ứng và có thể tiến hành trong cùng một thiết bị: bước một là cho 1-bromo-1,3-dimetyl-adamantan (**II**) tác dụng thioure trong propylen glycol ở nhiệt độ 160°C, sau đó cho hỗn hợp này xử lý với dung dịch HCl ở 80°C tiếp đó với dung dịch NaOH để được memantin (**III**), bước tiếp theo là tạo muối hợp chất này với dung dịch HCl 18% để cho sản phẩm **I**. Hiệu suất tổng gộp của cả quy trình là (82,12%).

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041895 B</b> |               | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/08/2020        | 389A       |
| (21) 1-2020-03233       |               | (85) 08/06/2020        |            |
| (22) 16/11/2018         |               | (86) PCT/CN2018/116020 | 16/11/2018 |
| (30) 201711148386.0     | 17/11/2017 CN | (87) WO2019/096272     | 23/05/2019 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

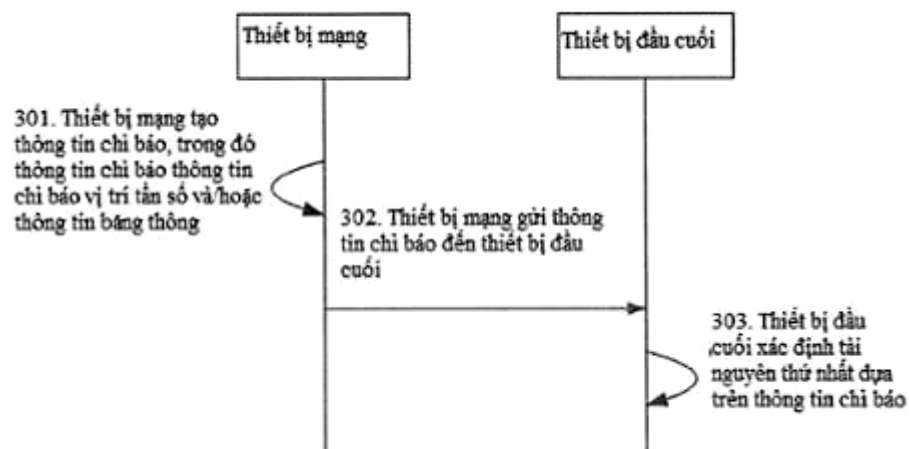
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GUO, Zhiheng (CN); BI, Wenping (CN); WAN, Lei (CN); SHEN, Zukang (CN); ZHAO, Yang (CN); LONG, Yi (CN); FEI, Yongqiang (CN)

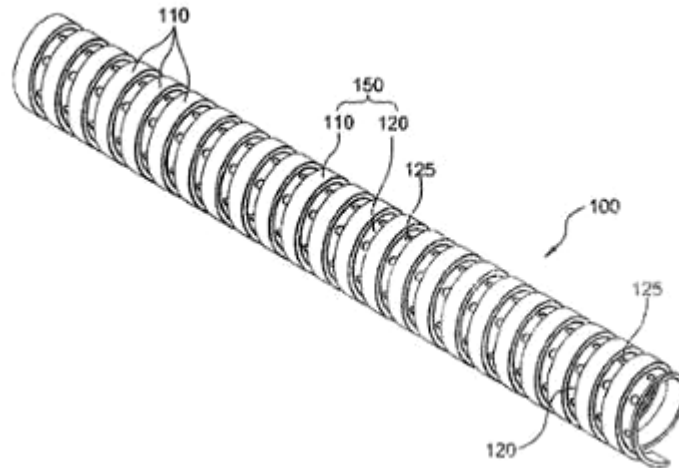
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG MẠNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chỉ báo thông tin, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo từ thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ báo chỉ báo ít nhất một trong thông tin vị trí tần số hoặc thông tin băng thông, thông tin vị trí tần số bao gồm một trong số của kênh mang phụ thứ nhất, số kênh tần số vô tuyến tuyệt đối của kênh mang phụ thứ nhất, hoặc tần số thứ nhất, và thông tin băng thông bao gồm một trong băng thông thứ nhất, số lượng kênh mang phụ thứ hai, số lượng khối tài nguyên thứ nhất, hoặc ánh xạ bit khối tài nguyên thứ hai; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên thứ nhất dựa trên thông tin chỉ báo, trong đó tài nguyên thứ nhất là tài nguyên cần được dành riêng. Theo sáng chế, độ tin cậy của vị trí tài nguyên được xác định cần được dành riêng trong hệ thống được cải thiện.



- (11) **1-0041896 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
 (21) 1-2022-03928 (85) 22/06/2022  
 (22) 25/11/2020 (86) PCT/KR2020/016873 25/11/2020  
 (30) 10-2019-0153511 26/11/2019 KR (87) WO2021/107614 03/06/2021  
 (51) **E02D 31/02; E02B 11/00; E02D 3/10**  
 (76) **CHO, KYUNG SUN (KR)**  
 (Gonghang-dong) 24-12, Banghwa-daero 7da-gil, Gangseo-gu, Seoul 07625, Republic of Korea  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **ỐNG ĐỤC LỖ CÓ THỂ MỞ RỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến ống đục lỗ có thể mở rộng mà cấu trúc của nó được cải thiện sao cho nó có thể được tạo ra ở dạng ống xoắn ốc bằng cách cuộn theo hình xoắn ống; cho phép theo tác mở rộng và rút lại theo hướng chiều dọc bằng cách trượt phần nắp ở phần trên của phần đục lỗ có nhiều lỗ xuyên; cải thiện sự thoát nước trong quá trình thao tác mở rộng bằng cách làm tăng chiều rộng của phần đục lỗ; điều chỉnh chiều dài mở rộng và rút lại của nó theo hướng chiều dài bằng cách tạo phần bẻ cong thứ nhất và thứ hai uốn cong và được mở rộng theo hướng đối diện từ các mép của các đầu bên của phần nắp và phần đục lỗ; bỏ qua vải không dệt trong suốt quá trình tạo cấu trúc của ống đục lỗ bằng cách bố trí chi tiết nắp có cấu trúc được bện ở phần bên ngoài của ống đục lỗ; và ngăn tắc của lỗ xuyên bởi đất bên ngoài.



(11) <b>1-0041897 B</b>			(15) 06/11/2024	
(45) 25/12/2024	441B		(43) 25/02/2021	395A
(21) 1-2020-06761			(85) 24/11/2020	
(22) 31/05/2019			(86) PCT/JP2019/021886	31/05/2019
(30) 2018-105359	31/05/2018	JP	(87) WO 2019/230982 A1	05/12/2019
2018-105360	31/05/2018	JP		
2018-244832	27/12/2018	JP		

(51) **A61F 13/49**

(73) **OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)**

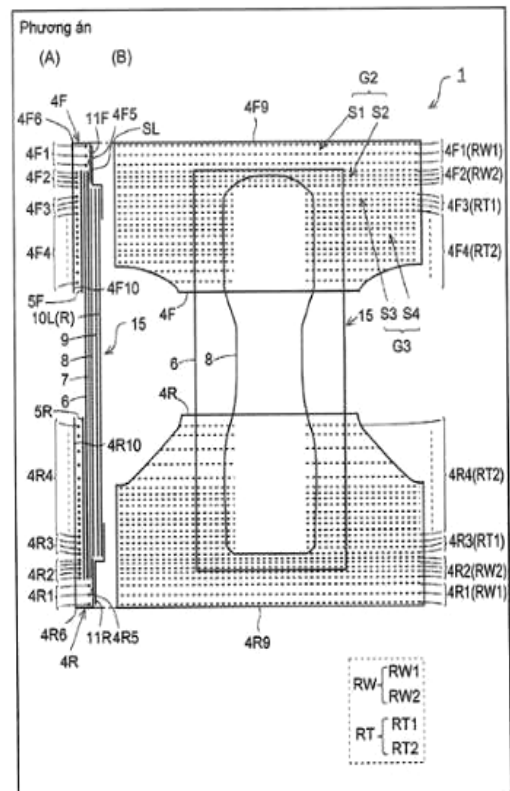
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1040061, Japan

(72) YOSHIDA, Hideaki (JP); TASHIRO, Izumi (JP); KIMURA, Syoko (JP); KUWABARA, Yuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VẬT PHẨM THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm thẩm hút có độ thoáng khí tốt hơn so với độ thoáng khí của vật phẩm thông thường. Vật phẩm thẩm hút này bao gồm phần cơ khí thứ nhất bao gồm chi tiết đàn hồi thứ nhất được bố trí trong vùng thứ nhất của vùng thân trước và vùng thân sau ở gần mép đầu của phần hở vùng eo tạo thành phần hở vùng eo mà qua đó eo của người mặc có thể được cho vào và được bố trí kéo dài dọc theo hướng vòng eo, và làm cơ khí phần hở vùng eo theo hướng vòng eo. Các chi tiết đàn hồi thứ nhất được bố trí ở các khoảng cách đều nhau trong phần cơ khí thứ nhất, và khoảng cách giữa các chi tiết đàn hồi thứ nhất là lớn hơn hoặc bằng 6,5mm và nhỏ hơn hoặc bằng 20mm.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041898 B</b> |            | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/03/2020        | 384A       |
| (21) 1-2020-00240       |            | (85) 14/01/2020        |            |
| (22) 25/05/2018         |            | (86) PCT/JP2018/020153 | 25/05/2018 |
| (30) JP 2017 - 117878   | 15/06/2017 | JP (87) WO2018/230307  | 20/12/2018 |

(51) **B65D 85/00; B65D 41/04; B65D 51/22**

(73) **1. KISCO LTD. (JP)**

3-7, Fushimimachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5418513, Japan

**2. TAIKO PHARMACEUTICAL CO., LTD (JP)**

34-14, Uchihonmachi 3-chome, Suita-shi, Osaka 5640032, Japan

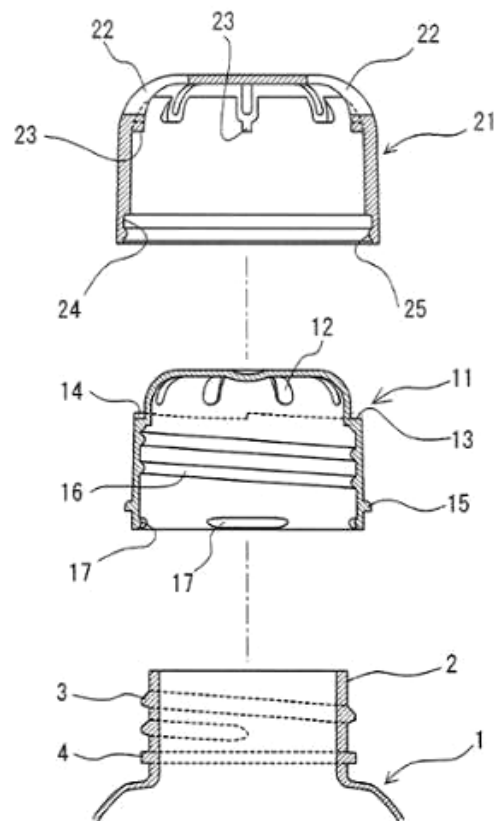
(72) **TANAKA KAZUTO (JP); HIRANO TAKAHISA (JP); OHISHI SATOSHI (JP); TAGUCHI KAZUHIKO (JP)**

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(54) **BÌNH CHỨA CHẤT BAY HƠI**

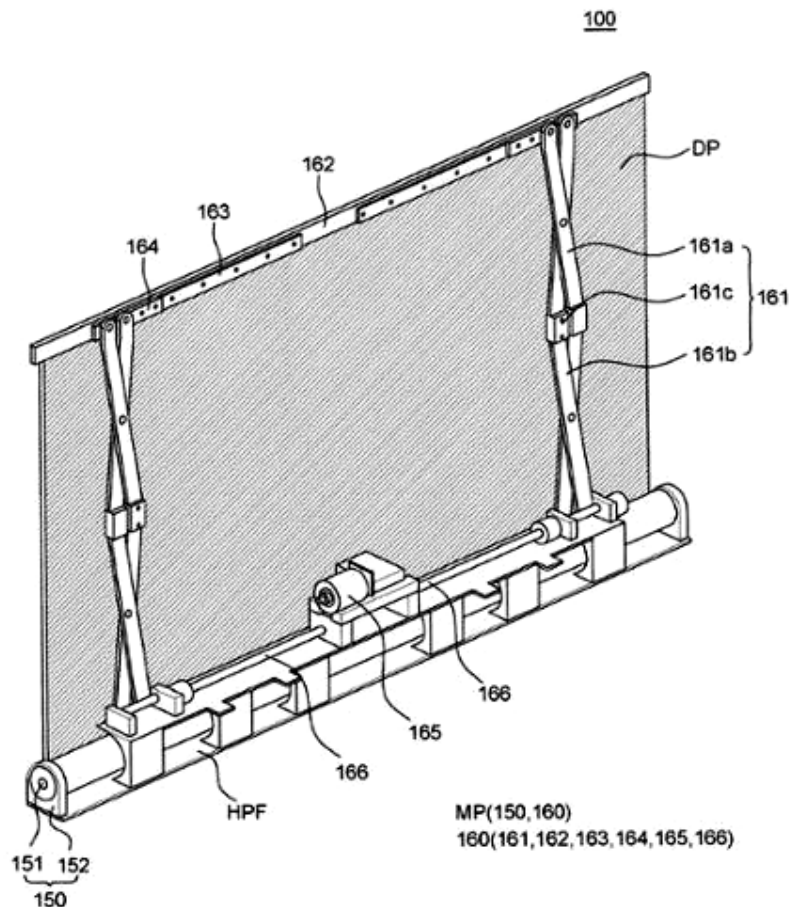
(57) Sáng chế đề cập đến bình chứa chất bay hơi bao gồm:

- phần dưới của bề mặt chu vi bên trong của nắp bên trong, có một đoạn nhô ra ở dạng nối tiếp hoặc không liên tục, nắp bên trong được thắt chặt nhờ vào nắp bên ngoài thông qua một mặt bích giữ nằm ở phần thấp nhất của cổ chai, và được khóa chặt bằng mặt bích giữ;
- phần trên của bề mặt chu vi bên ngoài của nắp bên trong có phần gờ vai hình khuyên với bề mặt nghiêng có một gờ trục; và ở bề mặt chu vi bên trong của nắp bên ngoài có một phần nhô ra nằm dọc theo bề mặt nghiêng của phần gờ vai hình khuyên; nắp bên ngoài chỉ hoạt động theo một hướng xoay duy nhất đối với nắp bên trong để di chuyển nắp bên trong, với phần nhô ra được khóa bởi gờ trục của phần gờ vai hình khuyên.



- (11) **1-0041899 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 1-2020-05298  
 (22) 15/09/2020  
 (30) 10-2019-0114137 17/09/2019 KR  
 (51) **G09F 9/00; H05K 7/12; G09F 9/30**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) JiHun Song (KR); Moonsun Lee (KR); Hoiyong Kwon (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị chứa tấm nền hiển thị chứa diện tích hoạt động mà nhiều điểm ảnh được xác định và diện tích đệm lót trong đó các đệm lót để áp dụng các tín hiệu tới nhiều điểm ảnh được đặt ở trong đó; phần che phía sau được đặt để chõng lún tấm nền hiển thị; và bộ phận cuộn được tạo cấu hình để quấn hoặc trải ra phần che phía sau và tấm nền hiển thị và chứa phần phẳng và phần được làm cong, trong đó diện tích đệm lót được đặt để được nghiêng về phía phần phẳng.





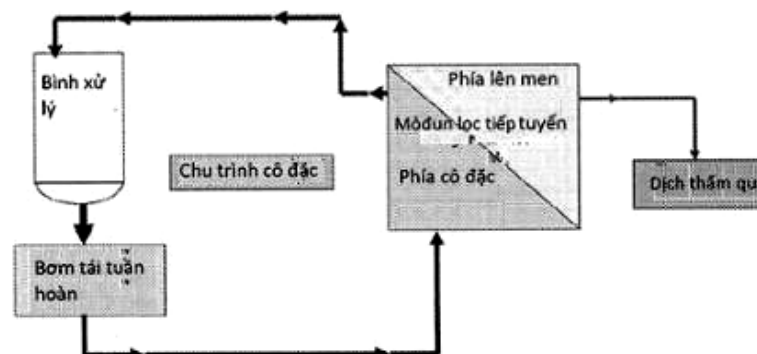
**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2024)**

---

- (11) **1-0041900 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A  
(21) 1-2019-04938 (85) 09/09/2019  
(22) 09/03/2018 (86) PCT/GB2018/050611 09/03/2018  
(30) 1703901.7 10/03/2017 GB (87) WO2018/162927 13/09/2018  
(51) **D06P 3/66; D06P 1/52; D06P 7/00; D06P 5/15; D06P 1/38**  
(73) **XEROS LIMITED (GB)**  
Unit 2 Evolution, Advanced Manufacturing Park, Whittle Way, Catcliffe, Rotherham  
South Yorkshire S60 5BL, United of Kingdom  
(72) LEWIS, Daniel James (GB); LAVERY, Aidan (GB); CHOWDHURY, Mehrin (GB)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN CHẤT NHUỘM MÀU VÀO CHẤT NỀN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuyển chất nhuộm màu vào chất nền bao gồm  
bước khuấy hợp phần chứa chất nền, các hạt rắn, chất nhuộm màu và môi trường  
lỏng, trong đó:  
chất nhuộm màu này được hòa tan và/hoặc được phân tán trong môi trường lỏng;  
chất nền này là hoặc bao gồm vật liệu xenluloza;  
các hạt rắn này có kích thước từ 1 đến 50mm.

- (11) **1-0041901 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2019 381A  
 (21) 1-2019-04807 (85) 30/08/2019  
 (22) 31/01/2018 (86) PCT/US2018/016321 31/01/2018  
 (30) 62/452,804 31/01/2017 US (87) WO2018/144653 09/08/2018  
 62/452,816 31/01/2017 US  
 62/510,723 24/05/2017 US  
 (51) *C12N 1/20; A23K 50/10; A23K 50/20; A61K 35/744; A61P 31/04; C12N 1/04; A23K 10/18; A23K 50/75*  
 (73) 1. **KANSAS STATE UNIVERSITY RESEARCH FOUNDATION (US)**  
 2005 Research Park Circle, Suite 105, Manhattan, Kansas 66502, United States of America  
 2. **MS BIOTECH, INC. (US)**  
 2489 W. Main Street, Littleton, Colorado 80120, United States of America  
 (72) DROUILLARD, James Scott (US); APERCE, Celine Caroline (FR); HERREN, Gina Rae (US); ELLERMAN, Tara Jo (US); SCALETTI, Ciana Marie (US); VAN JORDAN, Katherine (US); LATTIMER, James Morris (US); BEYER, Scott (US); UWITUZE, Solange (RW); DOUTHIT, Teresa Lea (US); GUNKEL, Christina Denise (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẾ BÀO MEGASPHAERA ELSDENII ĐÔNG KHÔ HOẶC TẾ BÀO VI KHUẨN YẾM KHÍ ĐÔNG KHÔ TRÊN QUY MÔ THƯƠNG MẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp sản xuất tế bào *Megasphaera elsdenii* đông khô, chất phụ gia thực phẩm dạng rắn, chế phẩm và bộ kit chứa các tế bào này. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp sản xuất tế bào *Megasphaera* đông khô được bao nang, tế bào vi khuẩn yếm khí đông khô, tế bào vi khuẩn yếm khí đông khô được bao nang, tế bào vi khuẩn hiếu khí và/hoặc nấm men đông khô và tế bào vi khuẩn hiếu khí và/hoặc nấm men đông khô được bao nang. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp không nhằm mục đích chữa bệnh để cải thiện độ sinh khả dụng của phospho có nguồn gốc thực vật trong chế độ ăn của động vật và hiệu suất sinh trưởng ở động vật.



- |                         |            |                        |                     |
|-------------------------|------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0041902 B</b> |            | (15) 06/11/2024        |                     |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 26/07/2021        | 400A                |
| (21) 1-2021-00725       |            | (85) 08/02/2021        |                     |
| (22) 08/08/2019         |            | (86) PCT/US2019/045715 | 08/08/2019          |
| (30) 62/716,128         | 08/08/2018 | US                     | (87) WO 2020/033694 |
|                         | 62/767,818 | 15/11/2018             | US                  |

(51) **D04B 1/12; A43B 1/04; A43B 23/02**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

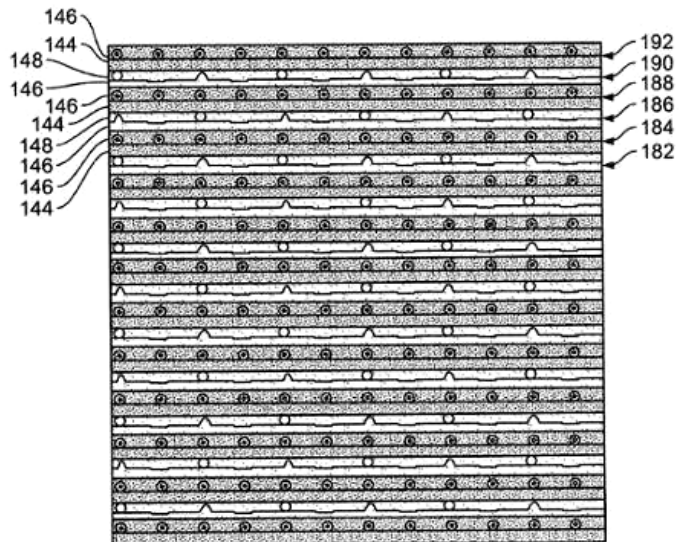
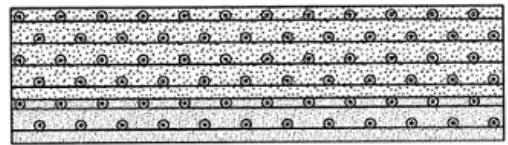
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) BERRIAN, Travis, J. (US); BRUCE, Mark, S. (GB); CHADHA, Ajay (IN); HIPPI, Stephen, J. (US); LILES, Timothy, K. (US); MACGILBERT, John, S. (US); MACFARLAND, William, C., II (US); RUNKLE, Colin, M. (US); SAVAGE, Peter, R. (NZ); USUI, Hirotaka (JP); ZHAO, Yang (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

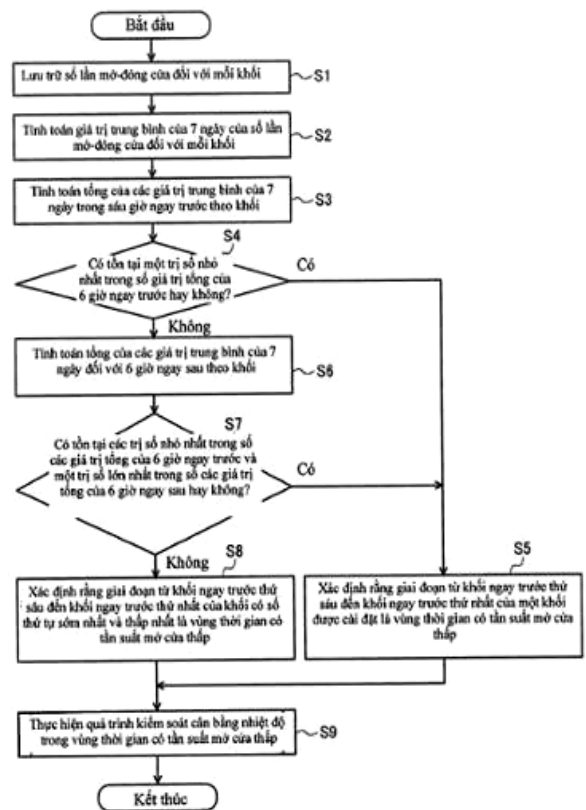
(54) **GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mũ giày của giày dép có trọng lượng nhẹ, thoáng khí, trong mờ và có độ bền cao (102) được tạo ra từ kết cấu dệt kim nửa khổ (140), ít nhất một phần là từ sợi có độ dai cao (144) và sợi có thể nóng chảy (146). Mũ giày (102) này có thể bao gồm kết cấu gót chân dệt kim (134). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất, phương pháp này bao gồm bước để mũ giày (102) tiếp xúc với hơi nước ở trạng thái bị căng để làm nóng chảy ít nhất một phần sợi có thể nóng chảy (146) với các sợi liền kề (144, 148, 150); sau đó làm mát sợi có thể nóng chảy (146) để giữ mũ giày (102) ở trạng thái bị kéo giãn. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến bộ phận dệt kim.



- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041903 B</b> | (15) 06/11/2024 |                        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B            | (43) 27/09/2021        | 402A       |
| (21) 1-2021-04069       |                 | (85) 02/07/2021        |            |
| (22) 11/01/2019         |                 | (86) PCT/JP2019/000684 | 11/01/2019 |
|                         |                 | (87) WO 2020/144847    | 16/07/2020 |
- (51) **F25D 23/00; F25D 11/00; F25D 21/08**  
 (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**  
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan  
 (72) TOMIMURA, Makito (JP); YAMATO, Yasunari (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **TỬ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) bao gồm ngăn chứa đồ (12), bộ phát hiện mở-đóng cửa (13), bộ lưu trữ (111) và bộ điều khiển (11). Bộ điều khiển (11) tính toán giá trị trung bình của một số ngày nhất định từ số lần mở-đóng cửa được lưu trữ đối với mỗi một đơn vị thời lượng nhất định trong bộ lưu trữ (111). Bộ điều khiển (11) tính toán giá trị tổng của các thời lượng ngay trước mà là tổng của các giá trị trung bình của một số ngày nhất định trong các thời lượng ngay trước được chỉ định từ thời điểm bắt đầu của một đơn vị thời lượng. Bộ điều khiển (11) tính toán giá trị tổng của các thời lượng ngay sau mà là tổng của các giá trị trung bình của một số ngày nhất định trong các thời lượng ngay sau được chỉ định từ thời điểm bắt đầu của một đơn vị thời lượng. Bộ điều khiển (11) xác định vùng thời gian được phân giai đoạn gồm các thời lượng được chỉ định trong đó ngăn chứa đồ (12) được mở và đóng với tần suất thấp dựa vào một trong số hoặc cả hai giá trị tổng của các thời lượng ngay trước và giá trị tổng của các thời lượng ngay sau.



- |                         |            |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041904 B</b> |            |            | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         |            | 441B       | (43) 25/02/2021        | 395A       |
| (21) 1-2020-05489       |            |            | (85) 24/09/2020        |            |
| (22) 30/01/2019         |            |            | (86) PCT/CA2019/050110 | 30/01/2019 |
| (30) 62/638,084         | 03/03/2018 | US         | (87) WO2019/169474     | 12/09/2019 |
|                         | 62/681,010 | 05/06/2018 |                        | US         |
|                         | 62/750,793 | 25/10/2018 |                        | US         |

(51) **B44D 3/18**

(73) **GESPLAN GESTION CONSEIL, INC. (CA)**

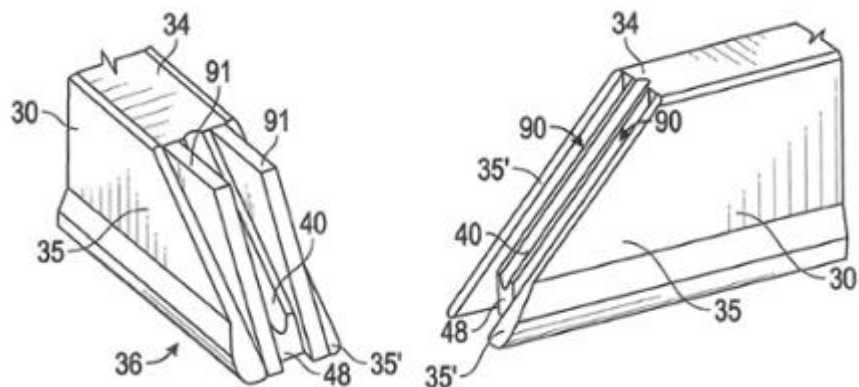
271 de la Corniche, Lévis, Québec G71 2Y1, Canada

(72) ROY, Francois (CA)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

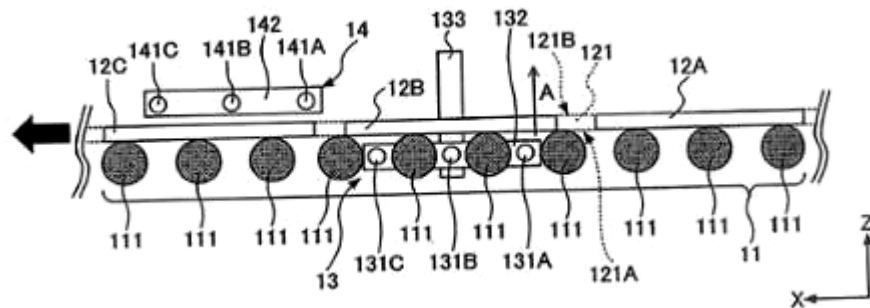
(54) **CƠ CẤU VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ KÉO CĂNG VẢI BẠT**

(57) Sáng chế liên quan đến cơ cấu để kéo căng vải bạt được gắn vào khung bao gồm thanh phân cách và vít. Khung có nhiều chi tiết cạnh mà mỗi chi tiết cạnh này tiếp giáp nhau tại các đầu có góc. Phần thứ nhất của thanh phân cách bao gồm lỗ trung tâm xuyên qua đó và hai đầu hoặc hai cạnh đối nhau. Mỗi đầu của phần thứ nhất được đặt kích thước để ăn khớp bề mặt tiếp xúc của mỗi chi tiết cạnh. Vít có trục có ren được làm thích ứng cho sự ăn khớp xoay với lỗ trung tâm của phần thứ nhất của thanh phân cách. Trục có ren kết thúc tại đầu thứ nhất của nó với đầu vít mà có thành cạnh hình nón cụt và bề mặt đầu mà bao gồm hốc lõm ăn khớp dụng cụ. Xoay vít để di chuyển đầu vít gần hơn với thanh phân cách làm cho thanh phân cách đẩy các chi tiết cạnh cùng cách xa khỏi nhau để kéo căng vải bạt.



- (11) **1-0041905 B** (15) 06/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2020 389A
- (21) 1-2020-02441 (85) 28/04/2020
- (22) 29/09/2017 (86) PCT/JP2017/035479 29/09/2017
- (87) WO2019/064491 04/04/2019
- (51) **G01N 33/543**
- (73) **SEKISUI MEDICAL CO., LTD. (JP)**  
1-3, Nihonbashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan
- (72) FUJIMURA Kengo (JP); KONDOU Junichi (JP); YAMAMOTO Mitsuaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO CHẤT PHÂN TÍCH TRONG HUYẾT TƯƠNG NHỮ TRÁP HOẶC HUYẾT THANH NHỮ TRÁP BẰNG THỬ NGHIỆM MIỄN DỊCH NGỪNG KẾT LATEX**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp để tránh sự ảnh hưởng của mẫu máu lên sai số đo trong thử nghiệm miễn dịch ngưng kết latex. Sai số đo gây ra bởi mẫu máu trong thử nghiệm miễn dịch ngưng kết latex có thể được giảm bằng phương pháp bao gồm bước cho mẫu tiếp xúc, trong pha lỏng, với các hạt latex mang chất có ái lực đặc hiệu đối với chất phân tích với sự có mặt của imidazol. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp và bộ kit chất phản ứng để đo chất phân tích trong mẫu máu.

- (11) **1-0041906 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 30/01/2020 382A  
 (21) 1-2019-05610 (85) 11/10/2019  
 (22) 11/04/2018 (86) PCT/JP2018/015279 11/04/2018  
 (30) 2017-081565 17/04/2017 JP (87) WO 2018/193942 25/10/2018  
 (51) *G01N 1/04; B28B 13/04; B28B 19/00; B28B 11/14; B28B 17/00*  
 (73) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD.** (JP)  
 Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan  
 (72) HIROOKA, Yuichi (JP); YAMASATO, Takahide (JP); HASHIKURA, Kenichi (JP);  
 SOMENO, Hiroyuki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ LẤY MẪU, THIẾT BỊ SẢN XUẤT CHI TIẾT DẠNG TẤM VÀ  
 THIẾT BỊ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG THẠCH CAO**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lấy mẫu, thiết bị này bao gồm bộ phận ép lên có cấu tạo để ép lên chi tiết dạng tấm đang được vận chuyển bằng bộ phận vận chuyển, từ bên dưới của hành trình vận chuyển của chi tiết dạng tấm tới bên trên hành trình vận chuyển này; và bộ phận giữ có cấu tạo để giữ chi tiết dạng tấm được ép lên bởi bộ phận ép lên.



- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041907 B    |               | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024     | 441B          | (43) 25/11/2019        | 380A       |
| (21) 1-2019-04898   |               | (85) 06/09/2019        |            |
| (22) 09/02/2018     |               | (86) PCT/US2018/017579 | 09/02/2018 |
| (30) 201710078743.4 | 14/02/2017 CN | (87) WO 2018/152021    | 23/08/2018 |

(51) **C03C 15/00**; *C03C 21/00*

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

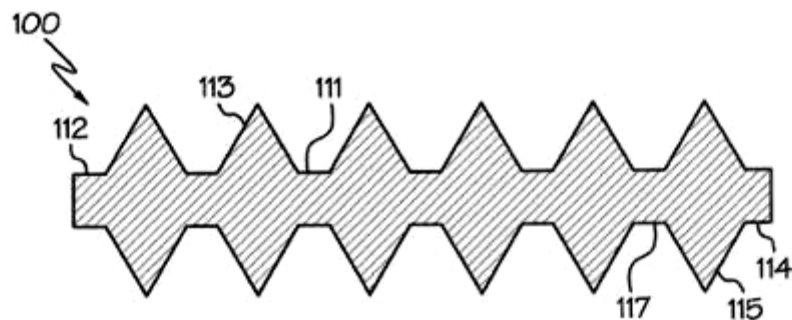
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) CHEN, Haixing (CN); CHEN, Ling (CN); DAI, Chenglong (CN); WANG, Liming (US); YAO, Li (CA); ZHU, Jianqiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT PHẨM TRÊN NỀN THỦY TINH ĐƯỢC GIA CƯỜNG CÓ BỀ MẶT CHỐNG CHÓI**

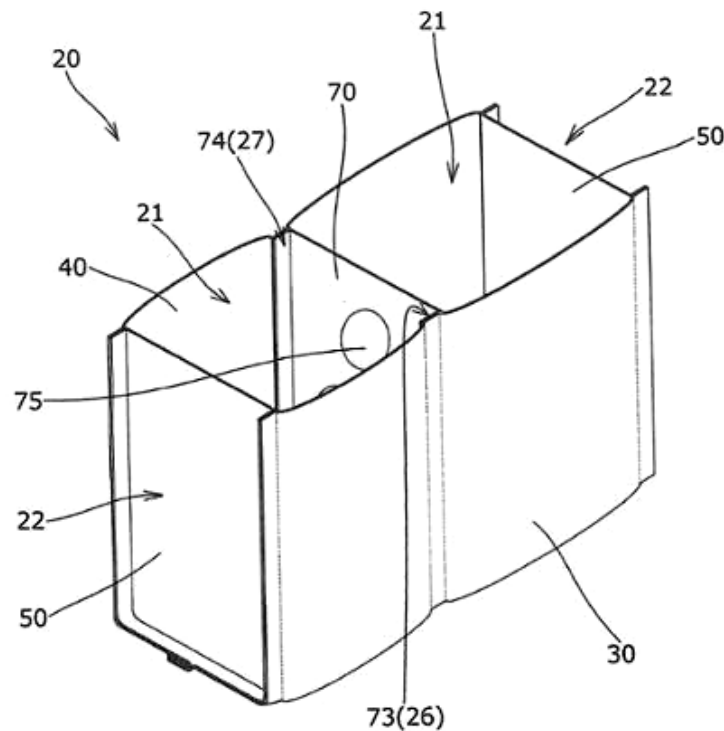
(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm trên nền thủy tinh được gia cường và phương pháp gia công vật phẩm trên nền thủy tinh. Phương pháp gia công vật phẩm trên nền thủy tinh bao gồm bước khắc mòn bề mặt thứ nhất của vật phẩm trên nền thủy tinh để tạo ra bề mặt chống chói thứ nhất có nhiều chi tiết chống chói thứ nhất và khắc mòn bề mặt thứ hai của vật phẩm trên nền thủy tinh để tạo ra bề mặt chống chói thứ hai có nhiều chi tiết chống chói thứ hai. Ít nhất một trong số chiều dài, chiều rộng, và đường chéo của vật phẩm trên nền thủy tinh có kích thước lớn hơn hoặc bằng 500 mm. Chênh lệch về độ cong vênh giữa độ cong vênh thứ nhất trước khi khắc mòn bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai và độ cong vênh thứ hai sau khi khắc mòn bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai là nhỏ hơn hoặc bằng 0,15 mm trên mỗi một hoặc nhiều khoảng cách 500 mm của chiều dài, chiều rộng hoặc đường chéo của vật phẩm trên nền thủy tinh. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị chứa vật phẩm trên nền thủy tinh được gia cường.





- (11) **1-0041908 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
 (21) 1-2021-05215 (85) 24/08/2021  
 (22) 12/02/2020 (86) PCT/JP2020/005228 12/02/2020  
 (30) 2019-025347 15/02/2019 JP (87) WO2020/166578 20/08/2020  
 2019-110868 14/06/2019 JP  
 (51) **B65D 30/16; B65D 77/06; B65D 77/26; B65D 33/02**  
 (73) **TOYO SEIKAN CO., LTD. (JP)**  
 18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418640 Japan  
 (72) TANAKA Hiroki (JP); YASUUMI Takahiro (JP); KUROSAWA Takahiro (JP);  
 TAKENAKA Masahiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TÚI ĐỰNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÚI**

(57) Sáng chế đề xuất túi để đạt được không gian lưu trữ thu gọn với cấu hình đơn giản và phương pháp sản xuất túi. Túi (10) bao gồm phần can (22) bao gồm phần thân chính của túi (20) và thành phần khung đỡ bên trong (70) được bố trí bên trong phần thân chính của túi (20). Phần thân chính của túi (20) bao gồm phần chứa chất (21) và phần cố định thứ nhất (24) và phần cố định thứ hai (25) đối diện nhau qua phần chứa chất (21). Thành phần đỡ bên trong (70) bao gồm phần định vị thứ nhất (71) được cố định vào phần cố định thứ nhất (24) và phần định vị thứ hai (72) được cố định vào phần cố định thứ hai.



- (11) **1-0041909 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2020 389A  
(21) 1-2020-03322 (85) 11/06/2020  
(22) 31/10/2018 (86) PCT/CN2018/112897 31/10/2018  
(30) 201711148926.5 17/11/2017 CN (87) WO2019/096002 23/05/2019

(51) **H04W 12/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

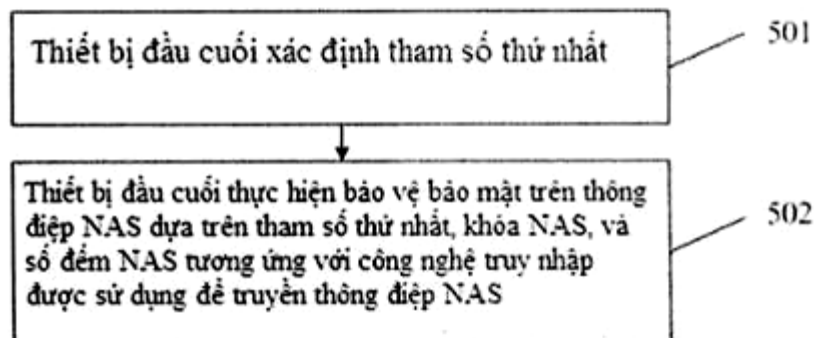
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, He (CN); CHEN, Jing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ BẢO MẬT, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông không dây. Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất phương pháp bảo vệ bảo mật, thiết bị truyền thông, vật lưu trữ máy tính đọc được và hệ thống, để triển khai bảo vệ bảo mật cho các liên kết kết nối tầng không truy nhập (non-access stratum, NAS). Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị, giá trị của tham số thứ nhất, trong đó giá trị của tham số thứ nhất được sử dụng để chỉ báo công nghệ truy nhập được sử dụng để truyền thông điệp NAS; và sau đó thực hiện, bằng thiết bị, bảo vệ bảo mật trên thông điệp NAS dựa trên tham số thứ nhất, khóa NAS, và số đếm NAS tương ứng với công nghệ truy nhập được sử dụng để truyền thông điệp NAS. Sáng chế có thể áp dụng cho quá trình thực hiện bảo vệ bảo mật trên thông điệp NAS.

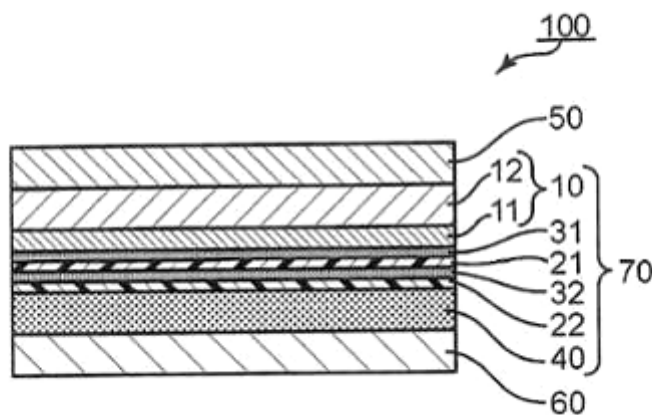


- (11) **1-0041910 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/06/2022 411A  
 (21) 1-2021-08348 (85) 24/12/2021  
 (22) 15/04/2021 (86) PCT/JP2021/015574 15/04/2021  
 (30) 2020-127534 28/07/2020 JP (87) WO 2022/024469 A1 03/02/2022  
 (51) **G02B 5/30; B32B 7/12; H05B 33/02; G09F 9/30; H01L 27/32; H01L 51/50; B32B 7/023; G09F 9/00**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan  
 (72) MIURA Taisei (JP); FUJITA Masakuni (JP); GOTO Shusaku (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TẮM NHIỀU LỚP QUANG HỌC VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH BAO GỒM TẮM PHÂN CỰC CÓ CÁC LỚP LÀM CHẬM CỦA TẮM NHIỀU LỚP QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm nhiều lớp quang học bao gồm: tấm phân cực có các lớp làm chậm bao gồm tấm phân cực bao gồm kính phân cực và lớp bảo vệ được bố trí trên ít nhất một người xem của kính phân cực, lớp làm chậm thứ nhất được liên kết với mặt tấm phân cực đối diện với mặt người xem của nó thông qua lớp chất dính thứ nhất, lớp làm chậm thứ hai được liên kết với lớp làm chậm thứ nhất thông qua lớp chất dính thứ hai, và lớp chất dính nhạy áp được bố trí trên mặt của lớp làm chậm thứ hai đối diện với lớp làm chậm thứ nhất; màng bảo vệ bề mặt được liên kết tạm thời với mặt người xem của tấm phân cực có các lớp làm chậm theo cách có thể tách được; và tấm ngăn cách được liên kết tạm thời với lớp chất dính nhạy áp của tấm phân cực có các lớp làm chậm theo cách có thể tách được, trong đó khi độ dày của lớp chất dính nhạy áp được biểu diễn bởi  $T_{PSA}$ , độ dày của tấm phân cực có các lớp làm chậm được biểu diễn bởi  $T_{PWR}$ , và độ dày của tấm nhiều lớp quang học được biểu diễn bởi  $T_{OL}$ , đáp ứng các quan hệ dưới đây:

$$T_{PSA}/T_{PWR} \geq 0,4$$

$$T_{PSA}/T_{OL} \leq 0,29.$$



- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041911 B    |               | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024     | 441B          | (43) 25/03/2021        | 396A       |
| (21) 1-2020-03687   |               | (85) 25/06/2020        |            |
| (22) 23/01/2019     |               | (86) PCT/CN2019/072750 | 23/01/2019 |
| (30) 201810267223.2 | 28/03/2018 CN | (87) WO2019/184569     | 03/10/2019 |

(51) **G06K 9/62**

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

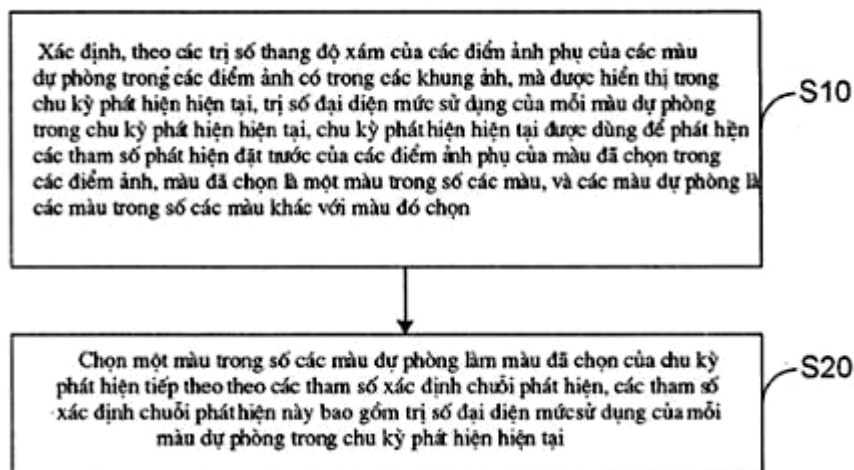
(72) SONG Danna (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CHUỖI XỬ LÝ DỮ LIỆU, THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ CỦA THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định chuỗi xử lý dữ liệu, để xác định màu đã chọn trong số các màu được hiển thị bởi các điểm ảnh phụ có trong mỗi điểm ảnh của thiết bị hiển thị, và phương pháp này bao gồm các bước: xác định, theo các trị số thang độ xám của các điểm ảnh phụ của các màu dự phòng trong các điểm ảnh có trong các khung ảnh, mà được hiển thị trong chu kỳ phát hiện hiện tại, trị số đại diện mức sử dụng của mỗi màu dự phòng trong chu kỳ phát hiện hiện tại, chu kỳ phát hiện hiện tại được dùng để phát hiện các tham số phát hiện đặt trước của các điểm ảnh phụ của màu đã chọn trong các điểm ảnh, màu đã chọn là một màu trong số các màu, và các màu dự phòng là các màu trong số các màu khác với màu đó chọn.

Chọn một màu trong số các màu dự phòng làm màu đã chọn của chu kỳ phát hiện tiếp theo theo các tham số xác định chuỗi phát hiện, các tham số xác định chuỗi phát hiện này bao gồm trị số đại diện mức sử dụng của mỗi màu dự phòng trong chu kỳ phát hiện hiện tại.



- |                   |                                   |
|-------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0041912 B  | (15) 06/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024   | 441B (43) 25/09/2020              |
| (21) 1-2020-04226 | (85) 21/07/2020                   |
| (22) 18/12/2018   | (86) PCT/JP2018/046599            |
| (30) 2017-249739  | 26/12/2017 JP (87) WO 2019/131335 |
|                   | 18/12/2018                        |
|                   | 04/07/2019                        |

(51) **F23C 9/00**

(73) **MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)**

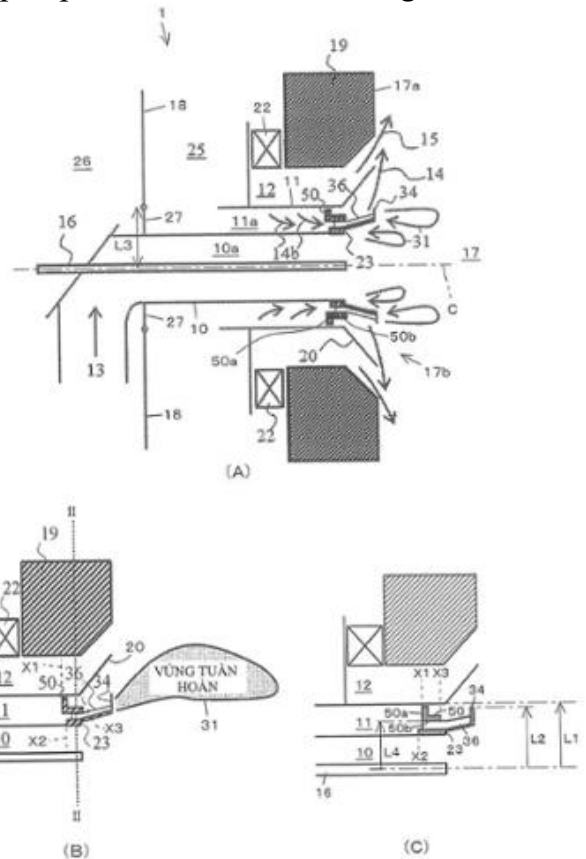
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan

(72) TADAKUMA, Satoshi (JP); BABA, Akira (JP); KURAMASHI, Koji (JP); ARUGA, Takeshi (JP); MITO, Shohei (JP); KITAKAZE, Kosuke (JP); MINE, Toshihiko (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BUỒNG ĐỐT NHIÊN LIỆU RẮN VÀ BỘ ỔN ĐỊNH NGỌN LỬA DÙNG CHO BUỒNG ĐỐT NHIÊN LIỆU RẮN**

- (57) Sáng chế đề cập đến buồng đốt nhiên liệu rắn, trong đó buồng đốt nhiên liệu rắn này được cung cấp: bộ phận dẫn hướng được sắp xếp trên đoạn chu vi bên ngoài của đầu xa của vòi phun khí thứ nhất để dẫn hướng chất lưu chảy qua đường dẫn dòng thứ hai ra phía ngoài theo hướng kính; và bộ phận tạo sự thu nhỏ được sắp xếp ở phía trước của bộ phận dẫn hướng so với hướng dòng chảy của đường dẫn dòng thứ hai để làm giảm diện tích mặt cắt ngang của đường dẫn dòng thứ hai. Đường kính ngoài của bộ phận dẫn hướng được tạo ra để nhỏ hơn đường kính trong (L1) của vách chu vi bên ngoài của vòi phun khí thứ hai. Vòi phun khí thứ nhất, bộ phận dẫn hướng, và bộ phận tạo sự thu nhỏ được cấu tạo để có thể gắn vào/tháo ra nguyên khối dọc theo hướng trục của vòi phun khí thứ nhất ra phía ngoài lò. Do đó, bảo đảm được độ ổn định của ngọn lửa và dòng tuần hoàn đủ, và cải thiện được hiệu suất bảo dưỡng.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041913 B</b> |               | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/05/2021        | 398A       |
| (21) 1-2020-07286       |               | (85) 16/12/2020        |            |
| (22) 27/02/2019         |               | (86) PCT/CN2019/076341 | 27/02/2019 |
| (30) 201810549237.3     | 31/05/2018 CN | (87) WO2019/227991     | 05/12/2019 |

(51) **G10L 19/008**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

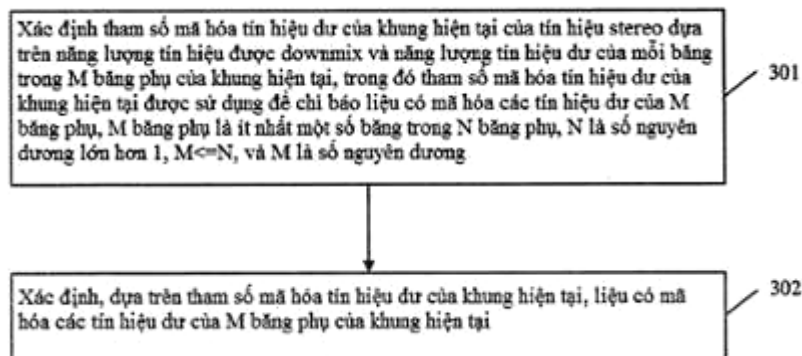
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Bin (CN); LIU, Zexin (CN); LI, Haiting (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA TÍN HIỆU STEREO, VÀ VẬT LIƯ TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa tín hiệu stereo. Phương pháp mã hóa bao gồm các bước: xác định tham số mã hóa tín hiệu dư của khung hiện tại của tín hiệu stereo dựa trên năng lượng tín hiệu được downmix và năng lượng tín hiệu dư của mỗi băng trong M băng phụ của khung hiện tại, trong đó tham số mã hóa tín hiệu dư của khung hiện tại được sử dụng để chỉ báo liệu có mã hóa các tín hiệu dư của M băng phụ, M băng phụ là ít nhất một số băng trong N băng phụ, N là số nguyên dương lớn hơn 1,  $M \leq N$ , và M là số nguyên dương (301); và xác định, dựa trên tham số mã hóa tín hiệu dư của khung hiện tại, liệu có mã hóa các tín hiệu dư của M băng phụ của khung hiện tại (302). Theo phương pháp mã hóa, méo dạng tần số cao của tín hiệu stereo được giải mã có thể được giảm càng nhiều càng tốt trong khi độ ổn định âm thanh - hình ảnh và cảm nhận không gian của tín hiệu stereo được giải mã được cải thiện, nhờ đó cải thiện chất lượng mã hóa.



- (11) **1-0041914 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 1-2021-00156 (85) 13/01/2021  
 (22) 07/06/2019 (86) PCT/JP2019/022677 07/06/2019  
 (30) 2018-113155 13/06/2018 JP (87) WO 2019/240022 19/12/2019

(51) **G06F 30/18; G06F 30/20; F15B 11/06**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

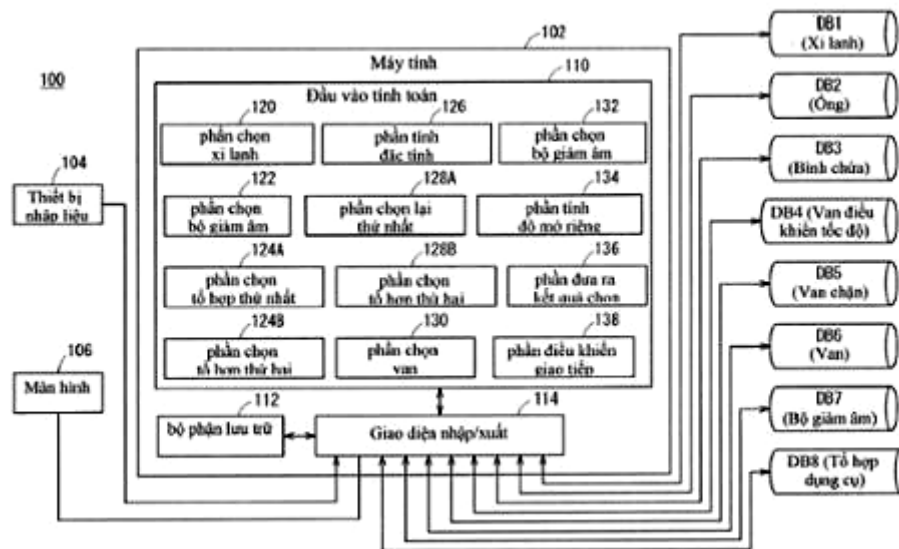
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) HARIMOTO Gohei (JP); SENOO Mitsuru (JP); FUJIWARA Yuto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

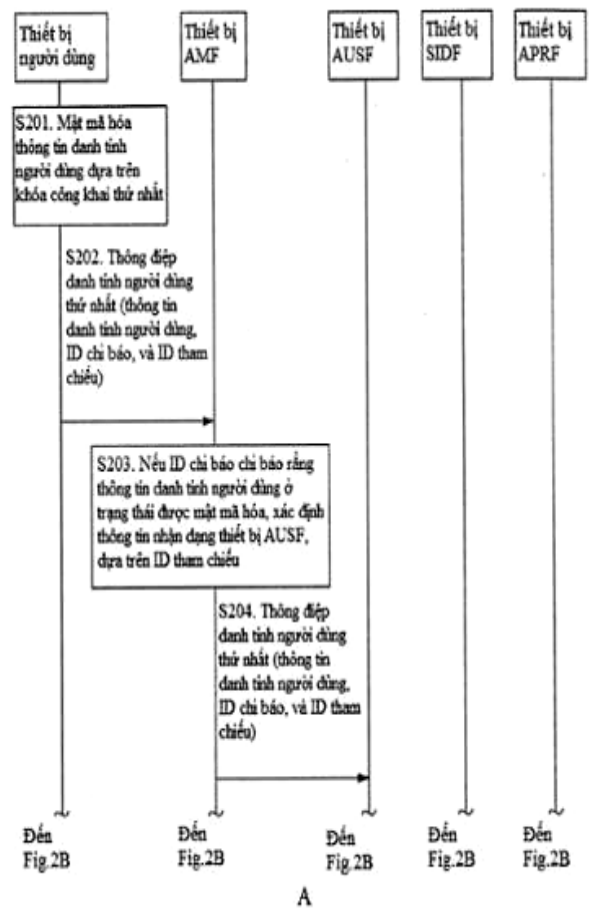
(54) **HỆ THỐNG CHỌN MẠCH THỦY LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỌN MẠCH THỦY LỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chọn (100) dùng cho các mạch thủy lực có: bộ xử lý chọn xi lanh (120); cơ sở dữ liệu (DB8), mà trong đó thông tin liên quan đến tổ hợp của các dụng cụ được ghi từ trước; các bộ xử lý chọn tổ hợp (124A, 124B) thực hiện việc đọc thông tin liên quan đến tổ hợp của các dụng cụ theo thứ tự kích thước từ cơ sở dữ liệu, và chọn dụng cụ; và các bộ xử lý chọn lại (128A, 128B) thực hiện việc chọn lại dụng cụ, mà có kích thước tiếp theo tăng lên khi thời gian hành trình thu được bởi việc mô phỏng có các dụng cụ được chọn bởi bộ xử lý chọn tổ hợp vượt quá giới hạn trên của thời gian hành trình, hoặc khi áp suất sau quá trình phục hồi nhỏ hơn hoặc bằng áp suất làm việc tối thiểu.

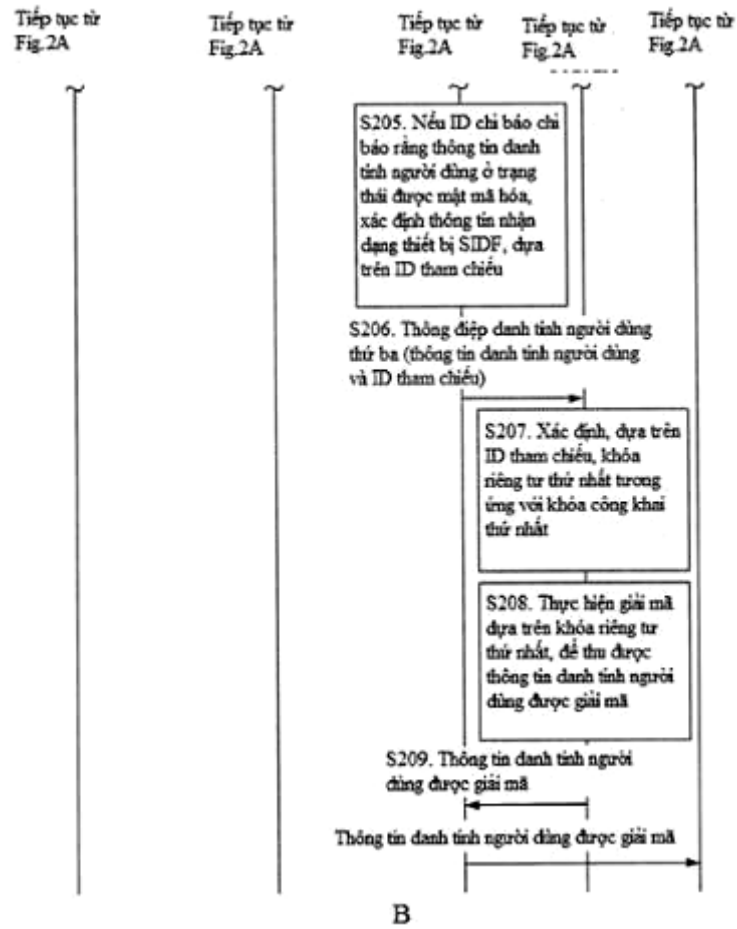


- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041915 B</b> | (15) 06/11/2024 |                        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B            | (43) 27/07/2020        | 388A       |
| (21) 1-2020-02322       |                 | (85) 24/04/2020        |            |
| (22) 29/09/2017         |                 | (86) PCT/SG2017/050492 | 29/09/2017 |
|                         |                 | (87) WO2019/066720     | 04/04/2019 |
- (51) **H04L 9/32; H04L 9/08**
- (73) **HUAWEI INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)**  
51, Changi Business Park Central 2, #07-08, The Signature, Singapore 486066, Singapore
- (72) WANG, Haiguang (CN); KANG, Xin (CN); LEI, Zhongding (SG); LIU, Fei (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ QUẢN LÝ KHÓA**

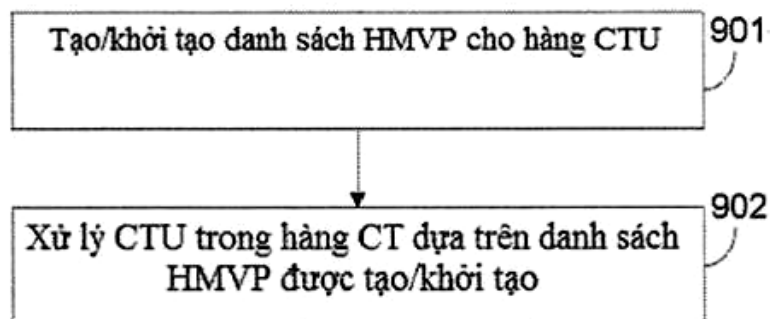
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị quản lý khóa, và phương pháp quản lý khóa bao gồm: mật mã hóa, bởi thiết bị người dùng (user equipment, UE), thông tin danh tính người dùng dựa trên khóa công khai thứ nhất; gửi, bởi UE, thông điệp danh tính người sử dụng thứ nhất đến thiết bị mạng thứ nhất, trong đó thông điệp danh tính người sử dụng thứ nhất bao gồm thông tin danh tính người dùng, bộ nhận dạng (Identifier, ID) chỉ báo được sử dụng để chỉ báo liệu thông tin danh tính người dùng được mật mã hóa, và ID tham chiếu được sử dụng để đánh chỉ mục khóa công khai thứ nhất; và gửi, bởi thiết bị mạng thứ nhất đến thiết bị mạng thứ hai, thông điệp danh tính người dùng thứ ba bao gồm thông tin danh tính người dùng và ID tham chiếu mà được sử dụng để đánh chỉ mục khóa công khai thứ nhất, sao cho khi nhận thông điệp danh tính người dùng thứ ba, thiết bị mạng thứ hai có thể xác định, theo bảng ánh xạ được lưu trữ trước giữa cặp khóa công khai - riêng tư và ID tham chiếu, khóa riêng tư thứ nhất tương ứng với khóa công khai thứ nhất, để giải mã thông tin danh tính người dùng được mật mã hóa bằng cách sử dụng khóa riêng tư thứ nhất, nhờ đó cải thiện hiệu suất giải mã dữ liệu.







- (11) **1-0041916 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
(21) 1-2021-00659 (85) 05/02/2021  
(22) 12/08/2019 (86) PCT/CN2019/100226 12/08/2019  
(30) 62/717,004 10/08/2018 US (87) WO2020/030187 13/02/2020  
(51) **H04N 19/103; H04N 19/436**  
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong  
518129, China  
(72) KOTRA, Anand Meher (IN); ESENLIK, Semih (TR); CHEN, Jianle (CN); WANG,  
Biao (CN); GAO, Han (CN); ZHAO, Zhijie (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ VIDEO**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý video bao gồm bước: khởi tạo danh sách dự báo vectơ chuyển động dựa trên lịch sử (history-based motion vector prediction, HMVP) cho đơn vị cây mã (coding tree unit, CTU) hiện tại khi CTU hiện tại là CTU bắt đầu của hàng CTU hiện tại; và xử lý hàng CTU hiện tại dựa trên danh sách HMVP. Nhờ thực hiện phương pháp, hiệu suất mã hóa và hiệu suất giải mã được cải thiện.



- |                      |               |                        |            |
|----------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041917 B     |               | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024      | 441B          | (43) 25/02/2020        | 383A       |
| (21) 1-2019-06811    |               | (85) 04/12/2019        |            |
| (22) 04/05/2018      |               | (86) PCT/KR2018/005231 | 04/05/2018 |
| (30) 10-2017-0056806 | 04/05/2017 KR | (87) WO2018/203733     | 08/11/2018 |

(51) **H04W 72/12**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

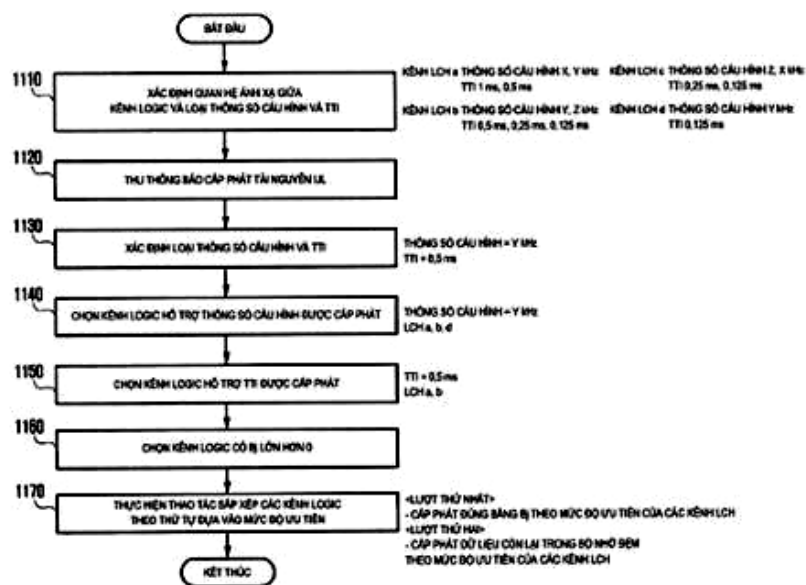
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) MOON, Jungmin (KR); AGIWAL, Anil (IN); PARK, Seunghoon (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông để hỗ trợ hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (5th-Generation, 5G) hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn so với tốc độ dữ liệu của hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4th-Generation, 4G) với công nghệ mạng internet kết nối vạn vật (Internet of Things, IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa vào công nghệ truyền thông 5G và công nghệ IoT, như căn nhà thông minh, tòa nhà thông minh, đô thị thông minh, xe ô tô thông minh, xe ô tô kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ thuật số, dịch vụ bán lẻ thông minh, các dịch vụ bảo mật và an toàn. Theo sáng chế này, thiết bị đầu cuối có thể thực hiện việc lập lịch biểu liên kết lên theo thứ tự dựa vào mức độ ưu tiên của kênh logic trong hệ thống truyền thông di động hỗ trợ nhiều loại thông số cấu hình khác nhau và nhiều loại độ dài khác nhau của khoảng thời gian truyền (Transmission Time Interval, TTI).



- (11) **1-0041918 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2021 395A  
(21) 1-2020-02309 (85) 23/04/2020  
(22) 05/11/2018 (86) PCT/IB2018/058666 05/11/2018  
(30) PCT/IB2017/057039 10/11/2017 IB (87) WO2019/092578 16/05/2019  
(51) **C22C 38/58; C21D 9/46; C22C 38/42; C22C 38/44; C22C 38/48; C22C 38/50; C22C 38/54; C21D 8/02; C22C 38/46**  
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG  
(72) PIPARD, jean-Marc (FR); ARLAZAROV, Artem (FR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **THÉP TÂM CÁN NGUỘI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thép tâm cán nguội đã được xử lý nhiệt có thành phần hóa học bao gồm các nguyên tố sau, với hàm lượng được biểu thị theo phần trăm khối lượng  $0,1\% \leq \text{cacbon} \leq 0,5\%$ ,  $1\% \leq \text{mangan} \leq 3,4\%$ ,  $0,5\% \leq \text{silic} \leq 2,5\%$ ,  $0,03\% \leq \text{Nhôm} \leq 1,5\%$ ,  $0\% \leq \text{lưu huỳnh} \leq 0,003\%$ ,  $0,002\% \leq \text{phospho} \leq 0,02\%$ ,  $0\% \leq \text{nitơ} \leq 0,01\%$  và có thể còn bao gồm một hoặc nhiều nguyên tố tùy ý sau:  $0,05\% \leq \text{crom} \leq 1\%$ ,  $0,001\% \leq \text{molypden} \leq 0,5\%$ ,  $0,001\% \leq \text{niobi} \leq 0,1\%$ ,  $0,001\% \leq \text{titan} \leq 0,1\%$ ,  $0,01\% \leq \text{đồng} \leq 2\%$ ,  $0,01\% \leq \text{niken} \leq 3\%$ ,  $0,0001\% \leq \text{canxi} \leq 0,005\%$ ,  $0\% \leq \text{vanadi} \leq 0,1\%$ ,  $0\% \leq \text{bo} \leq 0,003\%$ ,  $0\% \leq \text{xeri} \leq 0,1\%$ ,  $0\% \leq \text{magie} \leq 0,010\%$ ,  $0\% \leq \text{ziriconi} \leq 0,010\%$ , lượng còn lại là của sắt và các tạp chất khó tránh khỏi từ quá trình sản xuất, vì cấu trúc của thép tâm này bao gồm, tính theo phần diện tích: 10 tới 30% austenit tồn dư, 50 tới 85% bainit, 1 tới 20% mactensit đã được tôi, và ít hơn 30% mactensit đã được ram. Phương pháp sản xuất thép tâm, chi tiết được tạo ra bằng cách cán dẹt thép tâm và phương tiện vận tải có chi tiết này cũng được đề xuất.

- (11) **1-0041919 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
 (21) 1-2021-00658 (85) 05/02/2021  
 (22) 01/07/2019 (86) PCT/US2019/040174 01/07/2019  
 (30) 62/699,489 17/07/2018 US (87) WO2020/018267 23/01/2020

(51) **H04N 19/186; H04N 19/96; H04N 19/176**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

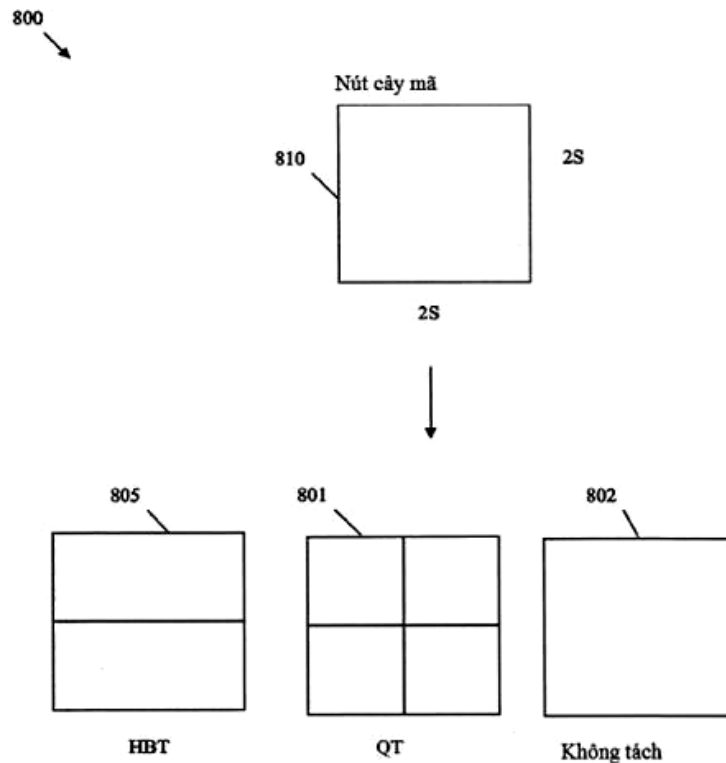
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CHEN, Jianle (CN); ZHAO, Yin (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO, BỘ MÃ HÓA/BỘ GIẢI MÃ, BỘ TẠO MÃ VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC BẤT BIẾN**

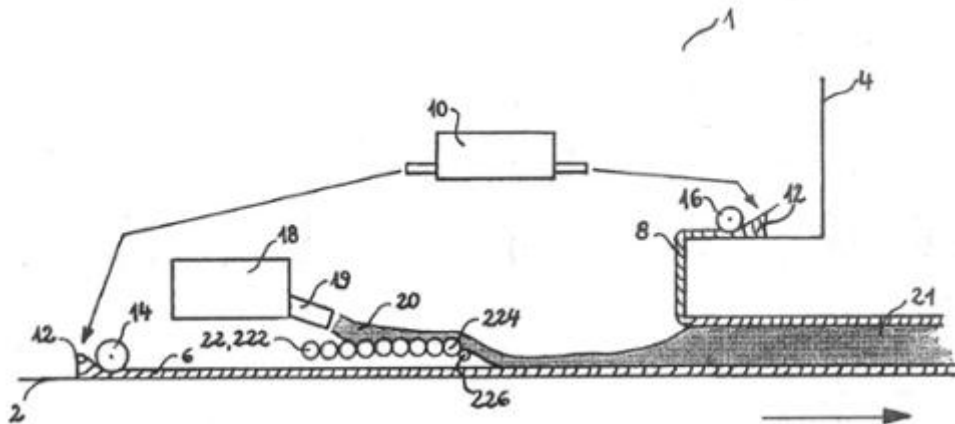
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu mã hóa video. Cơ cấu bao gồm bước phân vùng ảnh để tạo ít nhất một đơn vị cây mã (coding tree unit, CTU) với ít nhất một nút cây mã. Cơ cấu còn bao gồm xác định rằng chiều cao nút cây mã lớn hơn chiều cao đơn vị biến đổi (transform unit, TU) lớn nhất hoặc chiều rộng nút cây mã là t lớn hơn chiều rộng TU lớn nhất. Cơ cấu còn bao gồm bước chọn chế độ tách cho nút cây mã dựa trên việc xác định. Chế độ tách được chọn từ tách cây tứ phân, tách cây nhị phân ngang, và không tách. Cơ cấu này còn bao gồm bước áp dụng chế độ tách cho nút cây mã để tạo một hoặc nhiều đơn vị mã (coding unit, CU). Cơ cấu này còn bao gồm mã hóa các CU thành dòng bit. Cơ cấu này còn bao gồm bước truyền dòng bit về phía bộ giải mã.



- (11) **1-0041920 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/07/2021 400A  
(21) 1-2021-01901 (85) 08/04/2021  
(22) 10/10/2019 (86) PCT/EP2019/077456 10/10/2019  
(30) 1859381 10/10/2018 FR (87) WO2020/074633 16/04/2020  
(51) **C04B 28/02; C04B 7/52**  
(73) **CHRYSO (FR)**  
19 Place de la Résistance, 92440 ISSY LES MOULINEAUX, France  
(72) PELLERIN, Bruno (FR); DUARTE AMARO CORREIA, Martinho (PT)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CHẤT KẾT DÍNH THỦY LỰC BẰNG CÁCH SỬ DỤNG ALKANOLAMIN VÀ VẬT LIỆU THỦY LỰC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nghiền ít nhất một chất kết dính thủy lực, tốt hơn nếu là xi-măng bằng cách sử dụng alkanolamin bậc hai hoặc bậc ba, bao gồm các bước sau: điều chế muối axit vô cơ của alkanolamin; và bổ sung muối axit vô cơ của alkanolamin thu được vào thiết bị nghiền. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp cải thiện độ bền cơ học của chất kết dính thủy lực; và vật liệu thủy lực.

- (11) **1-0041921 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/03/2018 360A  
 (21) 1-2017-04484 (85) 10/11/2017  
 (22) 17/12/2015 (86) PCT/EP2015/002543 17/12/2015  
 (30) 10 2015 004 566.0 14/04/2015 DE (87) WO2016/165727 20/10/2016  
 (51) **B28B 5/02; B28B 19/00**  
 (73) **KNAUF GIPS KG (DE)**  
 Am Bahnhof 7, 97346 Iphofen, Germany  
 (72) KARAKOUSSIS Stergios (DE); KOCH Thomas (DE); KRÄMER Thomas (DE);  
 HARTMANN Alexander (DE); PARASKOV, Georgi (DE); SCHNEIDERBANGER  
 Reiner (DE); KNAUF Carlo (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ PHÂN PHỐI VỮA VÀ DÂY CHUYỀN DẠNG BĂNG DÙNG ĐỂ  
 SẢN XUẤT TẤM THẠCH CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân phối đồng nhất vữa (22), trong đó thiết bị phân phối vữa này được trang bị để cấp vữa từ ít nhất một thiết bị trộn, để làm thích ứng tốc độ của vữa với tốc độ của thiết bị vận chuyển và để phân phối nó một cách đồng nhất trên toàn bộ chiều rộng mong muốn và tiếp theo phân phối vữa (20) đã được phân phối này lên trên lớp dưới (6), trong đó thiết bị phân phối vữa này vận chuyển một cách chủ động vữa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dây chuyền dạng băng dùng để tạo ra tấm thạch cao có ít nhất một thiết bị phân phối vữa (22) này.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041922 B</b> |               | (15) 06/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/04/2022        | 409A       |
| (21) 1-2021-06910       |               | (85) 29/10/2021        |            |
| (22) 04/10/2019         |               | (86) PCT/KR2019/013076 | 04/10/2019 |
| (30) 10-2019-0092736    | 30/07/2019 KR | (87) WO2021/020647     | 04/02/2021 |

(51) **A45D 34/04; C02F 1/461; B05B 11/00**

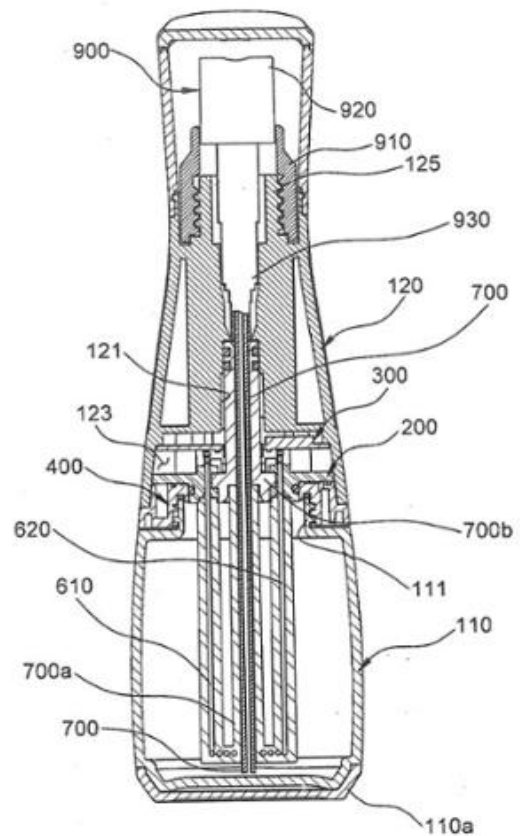
(76) **CHO, SEUNG HYUN (KR)**

(Seohyeon-dong, Hyundai APT) 415-1501, 20, Junganggongwon-ro, Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13589, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ PHUN SƯƠNG NƯỚC CÓ CHỨA HYDRO CẦM TAY**

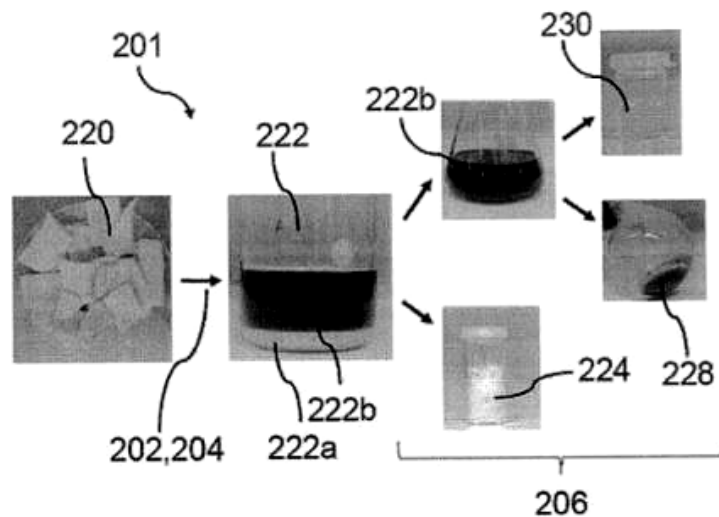
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phun sương nước có chứa hydro cầm tay bao gồm phần chứa nước mà có phần ghép nối hở phía trên nhô ra khỏi phần giữa phía trên, hộp giữa, phần dưới của nó sẽ được ghép nối với phần trên của phần chứa nước, và nắp trên sẽ được ghép nối với phần trên của hộp giữa, và trong đó khung lắp được bao bọc được bố trí ở phần dưới của hộp giữa và phần dưới của hộp giữa, sẽ được ghép nối và được cố định với phần dưới của hộp giữa, được ghép nối với phần ghép nối hở phía trên của phần chứa nước để kín khí, và khung kín khí mà có rãnh dẫn hướng xả và lỗ dẫn xả để xả khí từ sự tạo nước có chứa hydro theo cách lựa chọn bên trong của phần chứa nước được áp dụng sao cho, trong trường hợp áp suất bên trong của phần chứa nước vượt quá mức xác định, khí từ bên trong của phần chứa nước có thể di chuyển qua khung lắp được bao bọc và khung kín khí và được xả ra bên ngoài qua rãnh dẫn hướng xả và lỗ dẫn xả. Do đó, trong trường hợp áp suất bên trong của phần chứa nước vượt quá mức xác định, sự lọt khí chứa các thành phần hydro và/hoặc các phân tử nước vào trong các bộ phận điện liên quan đến sự tạo hydro, như bộ điều khiển, có thể được ngăn ngừa, và khí được xả ra bên ngoài để cải thiện đáng kể độ an toàn và độ bền của thiết bị phun sương.





- (11) **1-0041923 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
 (21) 1-2021-01225 (85) 09/03/2021  
 (22) 16/08/2019 (86) PCT/EP2019/072003 16/08/2019  
 (30) 18189517.8 17/08/2018 EP (87) WO2020/035590 20/02/2020  
 (51) **C08J 11/16; C08L 67/02; C08L 67/04; C08J 11/22**  
 (73) **IKEA SUPPLY AG (CH)**  
 Grüssenweg 15, 4133 Pratteln, Switzerland  
 (72) Zengwei GUO (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ POLYESTE TỪ VẢI POLYESTE**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái chế polyeste từ vải polyeste, bao gồm các bước: tạo ra vải polyeste được ngâm trong hỗn hợp chứa dung môi và chất xúc tác, tạo ra và duy trì nhiệt độ của hỗn hợp chứa vải polyeste nêu trên đến trị số nằm trong khoảng từ 80°C đến 240°C trong quá trình khử polyme hóa polyeste trong vải polyeste này và trong đó, trong bước tạo ra vải polyeste được ngâm trong hỗn hợp chứa dung môi và chất xúc tác, chất xúc tác của hỗn hợp này chứa canxi hydroxit.



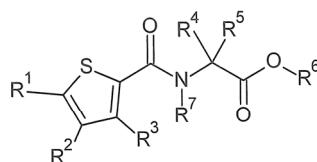
**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2024)**

---

- (11) **1-0041924 B** (15) 06/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A
- (21) 1-2021-02737 (85) 14/05/2021
- (22) 19/11/2018 (86) PCT/IB2018/059096 19/11/2018
- (87) WO2020/104832 28/05/2020
- (51) **C21D 9/50; B23K 11/06; B23K 11/30**
- (73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg
- (72) PATEL, Vikas Kanubhai (IN); PATEL, Dinesh (US); POLING, Alan (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN ĐỂ NỐI CÁC THÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn để nối các thép có đương lượng cacbon lớn hơn khoảng 0,45 bao gồm hai bước, trong đó bước thứ nhất bao gồm công đoạn hàn và công đoạn ủ ngay lập tức mỗi hàn và bước thứ hai bao gồm công đoạn dừng thiết bị hàn và công đoạn ủ mỗi hàn lần thứ hai.

- (11) **1-0041925 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/04/2021 397A  
 (21) 1-2021-00330 (85) 21/01/2021  
 (22) 03/07/2019 (86) PCT/EP2019/067827 03/07/2019  
 (30) 18181930.1 05/07/2018 EP (87) WO 2020/007904 09/01/2020  
 (51) **C07D 333/38; A01P 1/00; A01N 43/10; A01N 43/28**  
 (73) **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
 Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany  
 (72) BERNIER, David (FR); BRUNET, Stéphane (FR); COQUERON, Pierre-Yves (FR);  
 DUFOUR, Jérémy (FR); KNOBLOCH, Thomas (FR); NICOLAS, Lionel (FR);  
 TSUCHIYA, Tomoki (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT THIOPHENCARBOXAMIT ĐƯỢC THỂ VÀ CÁC CHẤT TƯƠNG TỰ CỦA NÓ, CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CÁC BỆNH DO VI KHUẨN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất thiophen carboxamit được thể và các chất tương tự của chúng có công thức (II) có thể được sử dụng để bảo vệ thực vật khỏi các bệnh do vi khuẩn, cụ thể là các bệnh do vi khuẩn gây ra bởi vi khuẩn thuộc chi *Xanthomonas*. Sáng chế cũng đề cập đến các chế phẩm chứa hợp chất này và các quy trình điều chế các hợp chất này, và phương pháp phòng trừ các bệnh do vi khuẩn.



II

- |                                    |                                   |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0041926 B</b>            | (15) 06/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024                    | 441B (43) 25/01/2019 370A         |
| (21) 1-2018-04884                  | (85) 31/10/2018                   |
| (22) 29/03/2017                    | (86) PCT/KR2017/003420 29/03/2017 |
| (30) 10-2016-0039112 31/03/2016 KR | (87) WO 2017/171400 05/10/2017    |

(51) **G06F 1/16; H04M 1/02**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

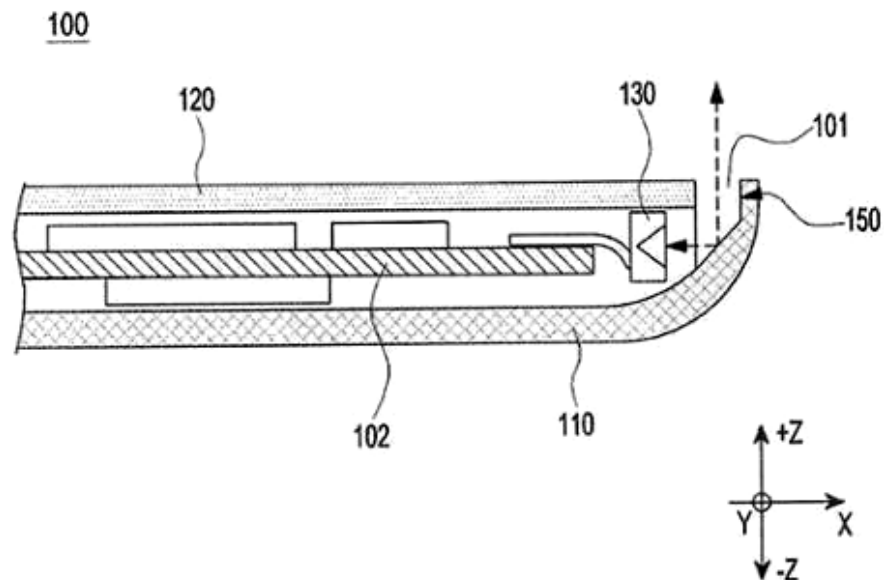
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Min-Sik (KR); LEE, Min-Sung (KR); JUNG, Song-Hee (KR); HYUN, Seung-Jun (KR); KIM, Moo-Young (KR); LEE, Ki-Huk (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

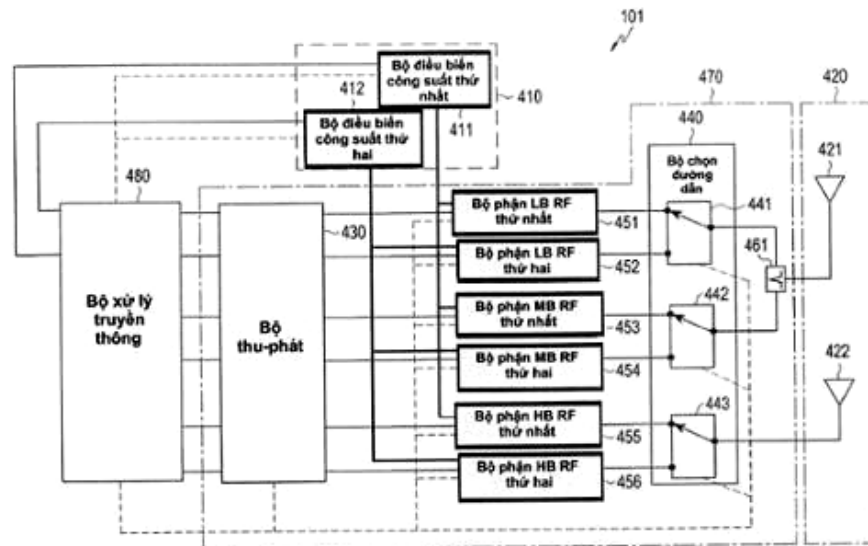
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử bao gồm: vỏ có bề mặt thứ nhất hướng theo hướng thứ nhất, bề mặt thứ hai hướng theo hướng thứ hai ngược với hướng thứ nhất, và mặt bên bao quanh ít nhất một phần của khoảng trống giữa bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai; thiết bị hiển thị được bố trí trên ít nhất một trong số bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai; lỗ hở được tạo ra trên ít nhất một trong số bề mặt thứ nhất, bề mặt thứ hai, và mặt bên; môđun được gắn bên trong vỏ sao cho không lộ ra ngoài; và chi tiết dẫn hướng nằm bên trong vỏ giữa môđun và được làm thích ứng để cung cấp đầu ra của môđun ra bên ngoài qua lỗ hở. Ngoài ra, thiết bị điện tử có thể được thực hiện theo các phương án khác nhau.

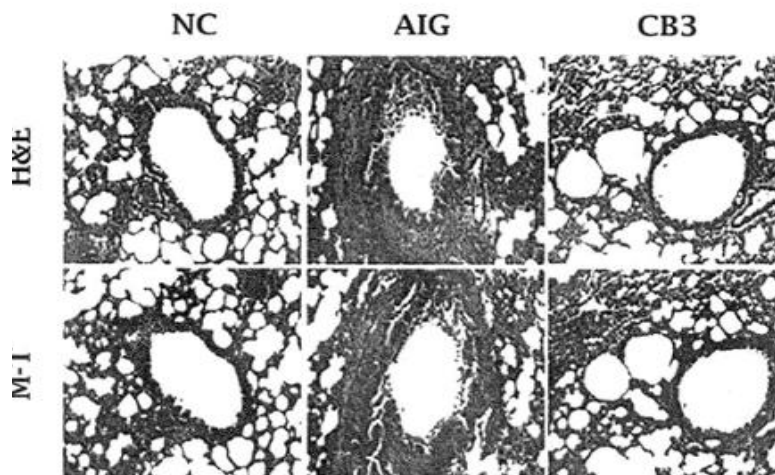


- (11) **1-0041927 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2018 369A  
 (21) 1-2018-04404 (85) 05/10/2018  
 (22) 07/03/2017 (86) PCT/KR2017/002461 07/03/2017  
 (30) 10-2016-0026989 07/03/2016 KR (87) WO 2017/155285 A1 14/09/2017  
 (51) **H04B 1/00; H04B 7/08; H04B 7/0404; H04B 1/401; H04B 1/44**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) GO, Yong-Lim (KR); YUN, Tae-Sik (KR); PARK, Sung-Chul (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG XÁCH TAY**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị truyền thông xách tay. Thiết bị điện tử theo sáng chế thực hiện truyền thông nhờ bộ khuếch đại công suất (PA) trong nhóm PA thứ nhất bằng cách sử dụng đầu ra công suất từ bộ điều biến công suất thứ nhất được thiết lập trong bộ phận nguồn điện, phát hiện yêu cầu tập hợp sóng mang (CA) liên kết lên, vận hành nhóm PA thứ hai bằng cách kích hoạt bộ điều biến công suất thứ hai được thiết lập trong bộ phận nguồn điện tương ứng với yêu cầu đã phát hiện, và điều khiển việc truyền và thu một tín hiệu nhờ PA trong nhóm PA thứ hai trong khi thực hiện truyền thông.



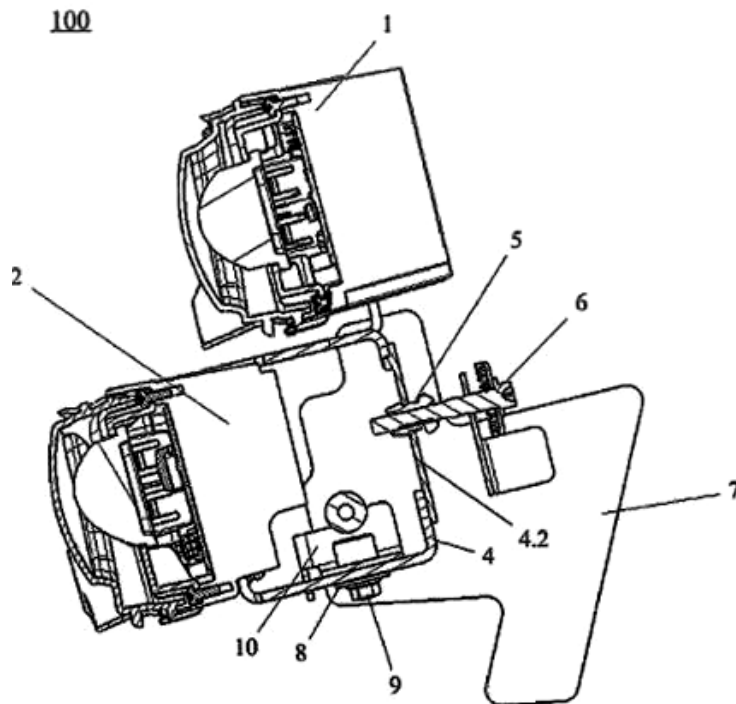
- (11) **1-0041928 B** (15) 06/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2020 386A  
 (21) 1-2019-05389 (85) 01/10/2019  
 (22) 10/05/2018 (86) PCT/KR2018/005361 10/05/2018  
 (30) 10-2017-0058865 11/05/2017 KR (87) WO2018/208094 15/11/2018  
 (51) **A61K 36/537; A23L 33/105; A61K 36/258**  
 (73) **1. KT & G CORPORATION (KR)**  
 71, Beotkkot-gil Daedeok-gu Daejeon 34337, Republic of Korea  
**2. KOREA GINSENG CORP. (KR)**  
 71, Beotkkot-gil Daedeok-gu Daejeon 34337, Republic of Korea  
 (72) SHIN, Han-Jae (KR); KIM, Hyo Keun (KR); LEE, Moon-Yong (KR); GWAK, Hyo-Min (KR); MIN, Hye-Jeong (KR); KIM, Young-sin (KR); HAN, Chang Kyun (KR); KYUNG, Jongsu (KR); IN, Gyo (KR); KIM, Jong Han (KR); KIM, Sung Won (KR); JANG, Kyoung Hwa (KR); KIM, Seung-Hyung (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **ĐƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT CHIẾT KẾT HỢP TỪ CÂY KINH GIỚI ĐẠI VÀ HỒNG SÂM LÀM THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP**  
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm và thực phẩm chức năng có lợi cho sức khỏe để phòng ngừa và điều trị bệnh viêm đường hô hấp bằng cách sử dụng hỗn hợp thảo dược. Thông qua các thử nghiệm khác nhau, ví dụ, xác định số lượng tế bào của BAL (dịch rửa phế quản-phế nang) (Ví dụ thử nghiệm 1); xác định tỷ lệ CD11 b+/Gr-1+ trong bạch cầu trong dịch BAL (Ví dụ thử nghiệm 2); xác định mức ARN được biểu hiện của xytokin gây viêm trong mô phổi (Ví dụ thử nghiệm 3); xác định mức ARN được biểu hiện của xytokin gây viêm trong dịch BALF (Ví dụ thử nghiệm 4); nghiên cứu mô phổi (Ví dụ thử nghiệm 5); thử nghiệm lâm sàng rút gọn (Ví dụ thử nghiệm 7), v.v., đã chứng minh được rằng chất chiết thảo dược kết hợp theo sáng chế có hiệu quả ức chế đối với bệnh viêm đường hô hấp mạnh hơn so với mỗi chất chiết thảo dược. Do đó, chất chiết thảo dược theo sáng chế có thể được sử dụng hữu hiệu trong dược phẩm, thực phẩm chức năng có lợi cho sức khỏe, và thực phẩm bổ sung có lợi cho sức khỏe để phòng ngừa và điều trị bệnh viêm đường hô hấp.



- (11) **1-0041929 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 1-2021-03588 (85) 16/06/2021  
(22) 25/12/2019 (86) PCT/JP2019/050865 25/12/2019  
(30) 2018-245236 27/12/2018 JP (87) WO 2020/138186 02/07/2020  
(51) *C09D 5/08; C23C 26/00; C09D 7/61; C09D 183/04*  
(73) **CHUGOKU MARINE PAINTS, LTD. (JP)**  
1-7, Meijishinkai, Otake-shi, Hiroshima 7390652, Japan  
(72) MURATA Hiroaki (JP); FUKUSHIMA Koichiro (JP); MIMURA Nobuhisa (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **BỘ KIT CHẾ PHẨM PHỦ, CHẾ PHẨM PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM PHỦ, MÀNG PHỦ, NỀN ĐƯỢC PHỦ VÀ VẬT LIỆU THÉP ĐƯỢC PHỦ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bộ kit chế phẩm phủ bao gồm: chất thứ nhất bao gồm chất kết dính trên cơ sở siloxan (A), cao lanh (B) và chất màu (C) có độ cứng Mohs bằng 5 hoặc lớn hơn; và chất thứ hai bao gồm bột kẽm (X). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm phủ và phương pháp tạo ra chế phẩm phủ, màng phủ, nền được phủ và vật liệu thép được phủ.

- (11) **1-0041930 B** (15) 07/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2022 416A  
(21) 1-2021-02561  
(22) 07/05/2021  
(51) **B62J 6/02; F21S 8/00; F21S 41/00; B60Q 1/00; B62J 6/24**  
(73) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST (VN)**  
Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải,  
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam  
(72) Lê Văn Hà (VN); Phạm Thế Khoa (VN)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **KẾT CẤU ĐIỀU CHỈNH ĐÈN PHÍA TRƯỚC CỦA XE MÁY**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu (100) điều chỉnh đèn phía trước của xe máy bao gồm ít nhất một đèn phía trước (1, 2) của xe máy; cụm bắt cố định đèn chiếu (4) bao gồm chi tiết thứ nhất (4.1) và chi tiết thứ hai (4.2); vít bắt giữ đèn chiếu (3) để bắt cố định ít nhất một đèn phía trước (1, 2) vào chi tiết thứ nhất (4.1) của cụm bắt cố định đèn chiếu (4) để tạo thành cụm đèn; cụm kết nối và điều chỉnh (10) kết nối cụm bắt cố định đèn chiếu (4) với cụm giá đỡ (7), cụm bắt cố định đèn chiếu (4) còn được kết nối với cụm giá đỡ (7) thông qua vít điều chỉnh (6), trong đó phần mũ của vít điều chỉnh (6) được kết nối với cụm giá đỡ (7) và phần thân của vít điều chỉnh (6) được kết nối với chi tiết thứ hai (4.2) của cụm bắt cố định đèn chiếu (4) thông qua đầu gậy gù (5), trong đó vít điều chỉnh (6), đầu gậy gù (5) và chi tiết thứ hai (4.2) phối hợp hoạt động để: giữ cố định cụm đèn khi không xoay vít điều chỉnh (6); và biến đổi chuyển động xoay của vít điều chỉnh (6) thành chuyển động xoay lên xuống của cụm đèn khi xoay vít điều chỉnh (6).





- (11) **1-0041931 B** (15) 07/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2022 416A
- (21) 1-2021-02560
- (22) 07/05/2021
- (51) **F16F 9/10**

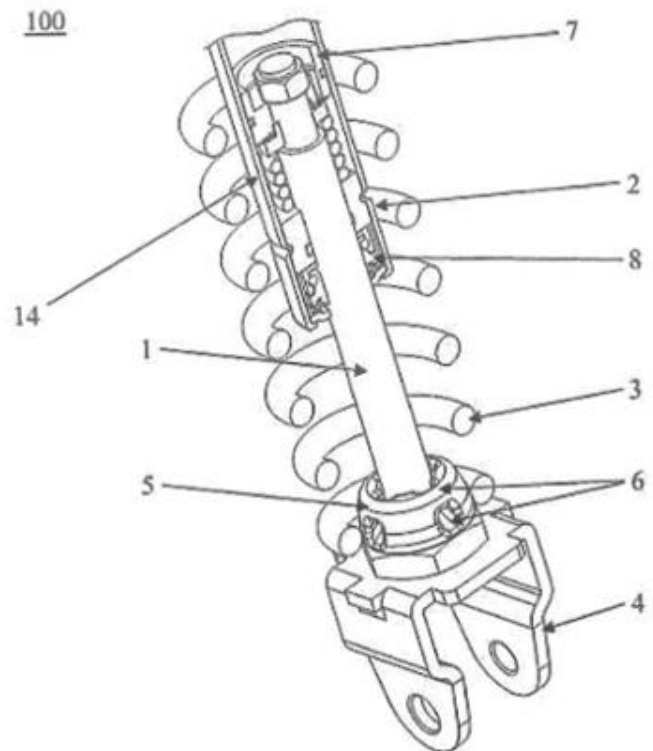
(73) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST (VN)**  
 Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải,  
 Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

(72) Phạm Thế Khoa (VN); Vũ Văn Khương (VN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

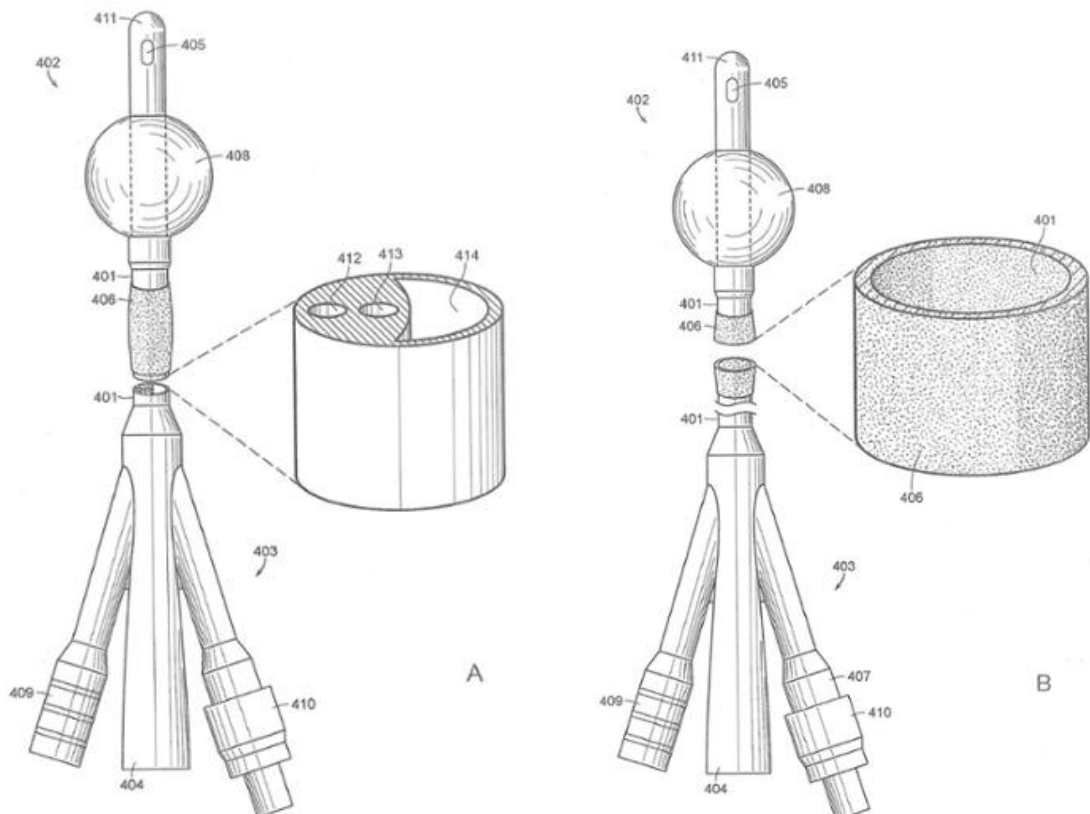
(54) **ĐỆM GIẢM CHẤN CUỐI HÀNH TRÌNH DÙNG CHO BỘ GIẢM XÓC CỦA XE MÁY VÀ XE MÁY SỬ DỤNG ĐỆM GIẢM CHẤN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến đệm giảm chấn cuối hành trình (5) dùng cho bộ giảm xóc (100) của xe máy, trong đó bộ giảm xóc (100) của xe máy này bao gồm cần pittông (1) có gắn pittông (7) mà có khả năng trượt tương đối bên trong xi lanh (2); và lò xo treo (3) được quấn quanh cần pittông (1) và đẩy cần pittông (1) theo chiều dọc của cần pittông (1), đầu phía trên của cụm giảm chấn dầu (14) được cố định với đầu phía trên của lò xo treo (3) được gắn vào khung thân xe, đầu phía dưới của cần pittông (1) và đầu phía dưới của lò xo treo (3) được gắn vào cần đỡ (4), cần đỡ (4) này được sử dụng để treo trục bánh xe của xe máy, vòng vít chặn dầu và chặn bản (8) được gắn cố định trong xi lanh (2), vào đầu phía dưới của xi lanh (2); đệm giảm chấn cuối hành trình (5) này nằm bên trên cần đỡ (4), bao quanh cần pittông (1) và được bao quanh bởi lò xo treo (3), trong đó đệm giảm chấn cuối hành trình (5) để hấp thụ tác động sinh ra khi cần pittông (1) di chuyển đến vị trí có độ lớn hành trình lớn nhất, khác biệt ở chỗ, đệm giảm chấn cuối hành trình (5) có ít nhất một đường thoát chặn bản (6) kéo dài từ mặt trên của đệm giảm chấn cuối hành trình (5) xuống phía dưới ra mặt theo chu vi ngoài của đệm giảm chấn cuối hành trình (5) để dẫn chặn bản đi từ mặt trên của đệm giảm chấn cuối hành trình (5) ra bên ngoài. Sáng chế còn đề cập đến xe máy sử dụng đệm giảm chấn cuối hành trình (5).



- (11) **1-0041932 B** (15) 08/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 30/01/2020 382A  
 (21) 1-2019-04861 (85) 04/09/2019  
 (22) 06/04/2017 (86) PCT/US2017/026450 06/04/2017  
 (30) 62/454,829 05/02/2017 US (87) WO 2018/144045 09/08/2018  
 (51) **A61M 25/00; A61M 25/04**  
 (73) **CIC FUND SECURITISATION S.A. (LU)**  
 22-24 Boulevard Royal, L-2449, Luxembourg, Luxembourg  
 (72) MCINTYRE, Matthew, G. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **CỤM ỐNG THÔNG NIỆU ĐẠO**

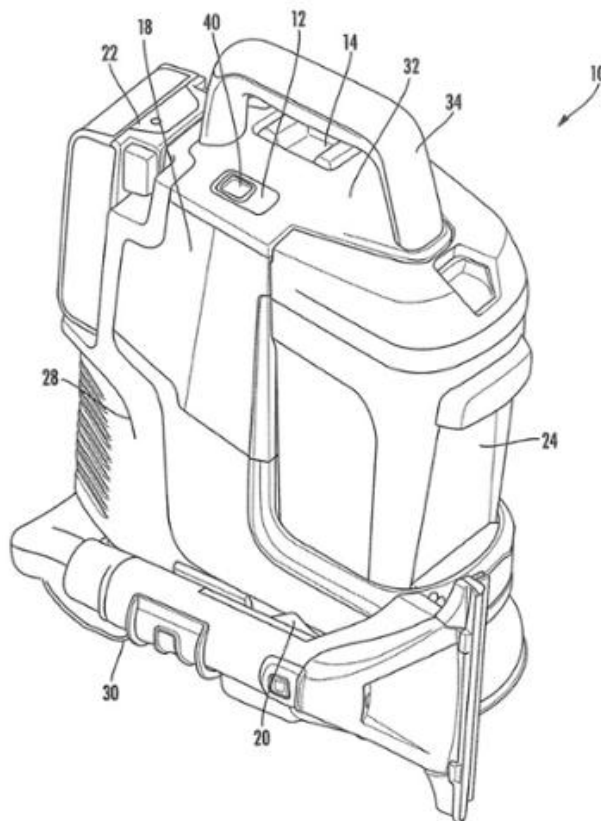
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống ống thông bên trong niệu đạo có phần thân ống thông dạng ống kéo dài 401 có đầu xa và đầu gần; ít nhất một đoạn ống bao ngoài 406 được cấu tạo bằng màng bán thấm bao quanh ít nhất một phần của thân ống thông; ít nhất một lumen để dẫn truyền chất lỏng vào thân ống thông; và một cơ cấu để dẫn thoát liên tục chất lỏng đã dẫn truyền qua màng bán thấm để thoát chất lỏng theo hướng vòng tròn ra khỏi màng bao quanh thân ống thông. Ống thông này có thể còn bao gồm lumen dẫn lưu 414 kéo dài qua thân ống thông từ rất gần đầu xa đến đầu gần và khe hở hoặc lỗ nhỏ 405 trong thân ống thông ngay gần đầu xa của thân ống thông cho phép nước tiểu dẫn lưu từ bàng quang của bệnh nhân vào lumen dẫn lưu. Cơ cấu giữ cũng có thể được bao gồm.



- (11) **1-0041933 B** (15) 08/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A  
(21) 1-2020-00275 (85) 14/01/2020  
(22) 13/07/2018 (86) PCT/EP2018/069130 13/07/2018  
(30) 17181469.2 14/07/2017 EP (87) WO 2019/012126 17/01/2019  
(51) **B60C 29/00; C08L 75/04; F16K 15/20; B60C 29/04**  
(73) 1. **BASF SE (DE)**  
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany  
2. **SCHWALBE-RALF BOHLE GMBH (DE)**  
Otto-Hahn-Straße 1, 51580 Reichshof, Germany  
(72) OTTENS, Mark (DE); HENZE, Oliver Steffen (DE); SCHAEFERMEIER, Felix (DE)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **VAN LỚP XE, THÂN VAN ĐỀ SẢN XUẤT VAN LỚP XE VÀ SẢN PHẨM ĐÚC BAO GỒM VAN NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất van lớp xe, cụ thể là van của lớp xe đập, bao gồm thân hình ống, trong đó thân gồm có chế phẩm (Z1) bao gồm nhựa nhiệt dẻo (P1) và chất độn (F1), và thân van đề sản xuất van lớp xe, trong đó thân van có dạng hình ống và gồm có chế phẩm (Z1) bao gồm nhựa nhiệt dẻo (P1) và chất độn (F1). Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất sản phẩm đúc bao gồm van này.

- (11) **1-0041934 B** (15) 08/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 1-2021-03911 (85) 28/06/2021  
(22) 12/12/2019 (86) PCT/US2019/065925 12/12/2019  
(30) 62/784,075 21/12/2018 US (87) WO 2020/131559 25/06/2020  
(51) **A47L 9/28; A47L 11/40**  
(73) **TECHTRONIC FLOOR CARE TECHNOLOGY LIMITED (VG)**  
P.O. Box 957 Offshore Incorporations Centre Road Town, Tortola British Virgin Islands  
(72) RUKAVINA, Douglas, M. (US); BODE, Donovan (US); QUINTERO, Juan, Aviles (MX)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **MÁY LAU SÀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy lau sàn bao gồm bộ phận chạy điện và công tắc điện. Công tắc điện bao gồm nút bấm bao gồm bề mặt dẫn động và vách kéo dài theo hướng cách xa khỏi bề mặt dẫn động. Công tắc điện còn bao gồm khung, nút bấm có thể dịch chuyển được so với khung để vận hành công tắc điện. Khung bao gồm vách trong xác định lỗ nút, nút bấm kéo dài vào lỗ nút, vách ngoài, cửa thoát chất lỏng, và bề mặt thu chất lỏng giữa vách trong và vách ngoài làm nhiệm vụ dẫn hướng chất lỏng trên bề mặt thu chất lỏng đi về phía cửa thoát chất lỏng. Vách của nút bấm được tiếp nhận trong một khoang trống giữa vách trong và vách ngoài của khung sao cho chất lỏng được dẫn hướng dọc theo vách của nút bấm đến bề mặt thu chất lỏng và bị ngăn chặn không cho đi qua lỗ nút.



(11) **1-0041935 B** (15) 08/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 30/01/2020 382A  
 (21) 1-2019-03138  
 (22) 12/06/2019  
 (30) 10-2018-0072600 25/06/2018 KR

(51) **F21V 8/00**

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)

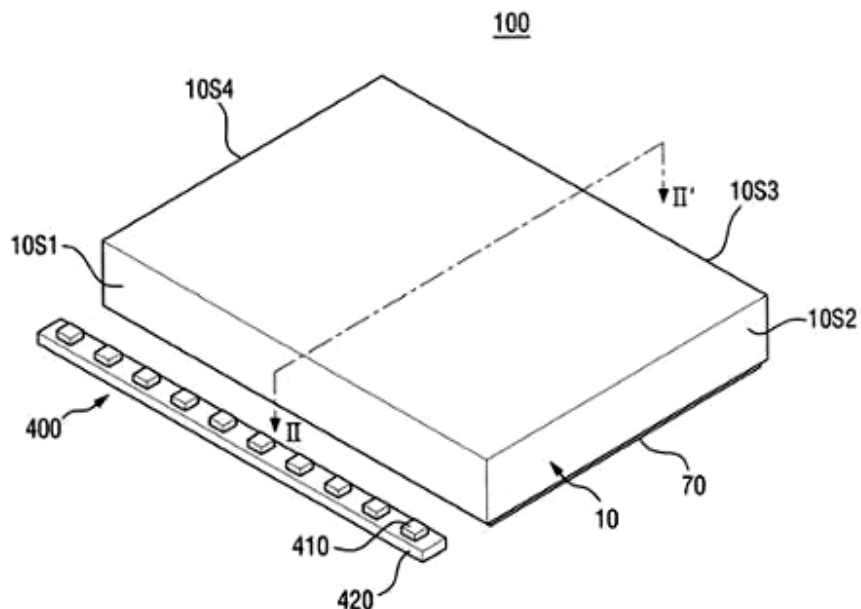
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Jae Sul AN (KR); Jong Hwan KIM (KR); Seong Yong HWANG (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ PHẬN QUANG HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN QUANG HỌC NÀY**

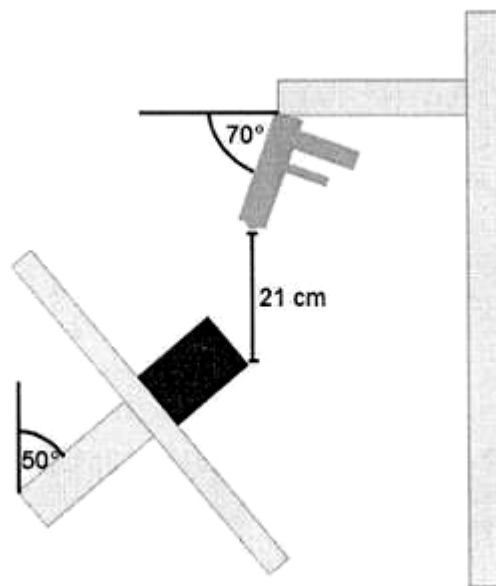
(57) Sáng chế đề xuất bộ phận quang học, thiết bị hiển thị bao gồm bộ phận quang học này, và phương pháp chế tạo bộ phận quang học này. Tấm quang học này bao gồm lớp kết dính; và mẫu quang tiếp xúc với bề mặt thứ nhất của lớp kết dính; và màng tách khuôn tiếp xúc với bề mặt thứ hai của lớp kết dính, đối diện với bề mặt thứ nhất, trong đó mẫu quang này chứa mẫu thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất, và nhiều mẫu thứ hai được tạo ra trên mẫu thứ nhất, trong đó mẫu thứ nhất chứa các phần chóp có độ dày lớn nhất và các phần lõm có độ dày nhỏ nhất, và lớp kết dính này chứa mẫu thứ ba có các rãnh được xếp thẳng hàng tương ứng với phần lõm của mẫu thứ nhất, và mẫu thứ tư có các rãnh được xếp thẳng hàng tương ứng với nhiều mẫu thứ hai.



- (11) **1-0041936 B** (15) 08/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2021 394A  
(21) 1-2020-06661 (85) 18/11/2020  
(22) 29/03/2019 (86) PCT/MY2019/000010 29/03/2019  
(30) PI 2018701522 18/04/2018 MY (87) WO2019/203633 24/10/2019  
(51) **C12N 15/82; C12N 9/10**  
(73) **KIMAGRI CORPORATION SDN BHD (MY)**  
24, Persiaran Sg. Pari Timur 16, Taman Mas, Perak, Ipoh, 30200 (MY)  
(72) LEE, Kim Chai (MY); NG, Boon Tatt (MY); FOONG, Chuen Yi (MY)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **GEN TÁI TỔ HỢP ĐỂ CẢI THIỆN KHẢ NĂNG KHÁNG THUỐC DIỆT CỎ, VI KHUẨN VÀ NẤM VÀ TẠO RA CÁC TÍNH TRẠNG NÔNG HỌC NÂNG CAO, VECTƠ CHỨA GEN TÁI TỔ HỢP VÀ CÂY CHUYỂN GEN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến gen tái tổ hợp để cải thiện khả năng kháng thuốc diệt cỏ, vi khuẩn và nấm cũng như tạo ra tính trạng nông học nâng cao, gen tái tổ hợp được đặc trưng bởi axit nucleic bao gồm gen EPSPS thứ nhất với trình tự axit amin theo SEQ ID no. 1 và gen EPSPS thứ hai với trình tự axit amin theo SEQ ID no. 2, trong đó gen tái tổ hợp được dung hợp với gen mã hóa yếu tố phiên mã với trình tự axit amin theo SEQ ID no. 3. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến vectơ bao gồm gen tái tổ hợp, tế bào chủ chứa vectơ và cây chuyển gen chứa tế bào chủ.



- (11) **1-0041937 B** (15) 08/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2020 392A  
(21) 1-2020-05033 (85) 01/09/2020  
(22) 30/01/2019 (86) PCT/EP2019/052235 30/01/2019  
(30) 10 2018 201 771.9 06/02/2018 DE (87) WO 2019/154690 15/08/2019  
(51) **C04B 35/56; C04B 41/00; C04B 35/634; C04B 35/565; C04B 35/626**  
(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**  
Hansastraße 27c 80686 München - Germany  
(72) SCHWANKE, Stanislaus (DE); MÜLLER, Stephan (DE); MEISSNER, Elke (DE);  
EPELBAUM, Boris (DE); REIMANN, Christian (DE); FRIEDRICH, Jochen (DE);  
BECKER, Lucas (DE)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyên (INVENCO.,LTD)  
(54) **QUY TRÌNH PHỦ CHẤT NỀN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến huyền phù chứa nước chứa các hạt cacbua kim loại và các tác nhân phân tán và quy trình phủ chất nền sử dụng các huyền phù chứa nước này. Sáng chế còn đề cập đến chất nền được phủ được sản xuất bằng quy trình theo sáng chế và việc sử dụng chúng.



(11) **1-0041938 B** (15) 08/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2021 394A  
 (21) 1-2020-03359  
 (22) 12/06/2020  
 (30) 2019-124737 03/07/2019 JP

(51) **F21S 8/10; B60Q 1/34**

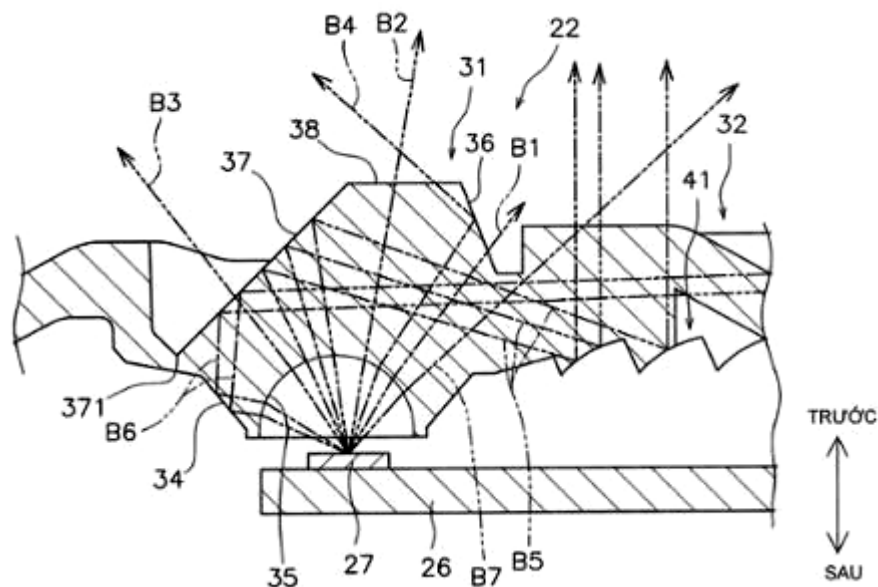
(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Takahiro YAMADA (JP); Shizuka MIURA (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN VÀ CƠ CẤU CHIẾU SÁNG CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Mặt nghiêng thứ nhất (36) và mặt nghiêng thứ hai (37) được làm nghiêng so với trục quang (Ax1) của đi-ốt phát quang (27). Mặt nghiêng thứ nhất (36) dẫn hướng ánh sáng từ đi-ốt phát quang (27) được dẫn hướng trong phần truyền ánh sáng thứ nhất (31) về phía bên ngoài của thấu kính ngoài (22). Góc nghiêng (A1) của mặt nghiêng thứ hai (37) so với trục quang (Ax1) lớn hơn so với góc nghiêng (A2) của mặt nghiêng thứ nhất (36) so với trục quang (Ax1). Mặt nghiêng thứ hai (37) phản xạ ánh sáng từ đi-ốt phát quang (27) được dẫn hướng trong phần truyền ánh sáng thứ nhất (31) về phía phần truyền ánh sáng thứ hai (32) và dẫn hướng ánh sáng vào trong phần truyền ánh sáng thứ hai (32).





- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041939 B    |               | (15) 08/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024     | 441B          | (43) 27/07/2020        | 388A       |
| (21) 1-2019-05519   |               | (85) 08/10/2019        |            |
| (22) 26/04/2018     |               | (86) PCT/CN2018/084608 | 26/04/2018 |
| (30) 201710295287.9 | 28/04/2017 CN | (87) WO2018/196805     | 01/11/2018 |

(51) **C07D 487/04; A61P 31/20**

(73) **QILU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)**

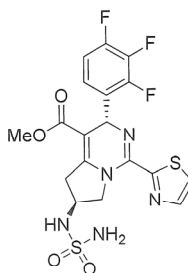
No. 317, Xinluo Street, High Technical Zone Jinan, Shandong 250100 (CN)

(72) SHEN, Jianwei (CN); ZHANG, Jin (CN); LI, Long (CN); GAO, Yonghong (CN); ZHANG, Zhantao (CN); ZHANG, Yong (CN)

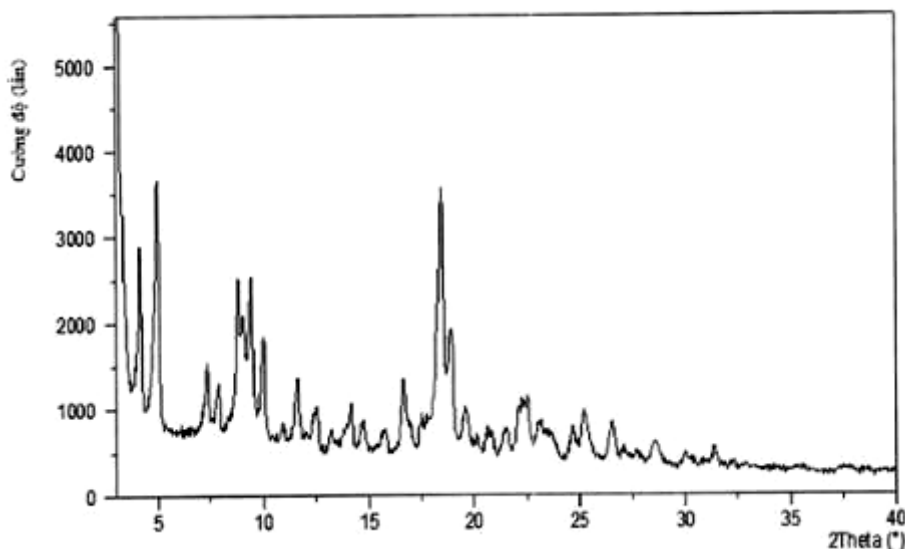
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **DẠNG TINH THỂ CỦA HỢP CHẤT ĐỂ ĐIỀU TRỊ NHIỄM TRÙNG VIRUT VIÊM GAN B VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ**

- (57) Sáng chế đề cập đến các dạng tinh thể của hợp chất methyl (3R,6S)-6-amino-sulfonylamino-1-(thiazol-2-yl)-3-(2,3,4-triflophenyl)-3,5,6,7-tetrahydropyrido[1,2-c]pyrimidin-4-format (hợp chất 1). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế các dạng tinh thể của hợp chất 1.



Hợp chất 1



- |                   |                 |                        |            |
|-------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0041940 B  | (15) 08/11/2024 |                        |            |
| (45) 25/12/2024   | 441B            | (43) 25/02/2021        | 395A       |
| (21) 1-2020-07038 |                 | (85) 04/12/2020        |            |
| (22) 30/05/2019   |                 | (86) PCT/JP2019/021478 | 30/05/2019 |
| (30) 2018-110435  | 08/06/2018      | JP (87) WO/2019/235343 | 12/12/2019 |

(51) **F03D 3/06; F03D 9/11**

(73) **GLOBAL ENERGY CO., LTD. (JP)**

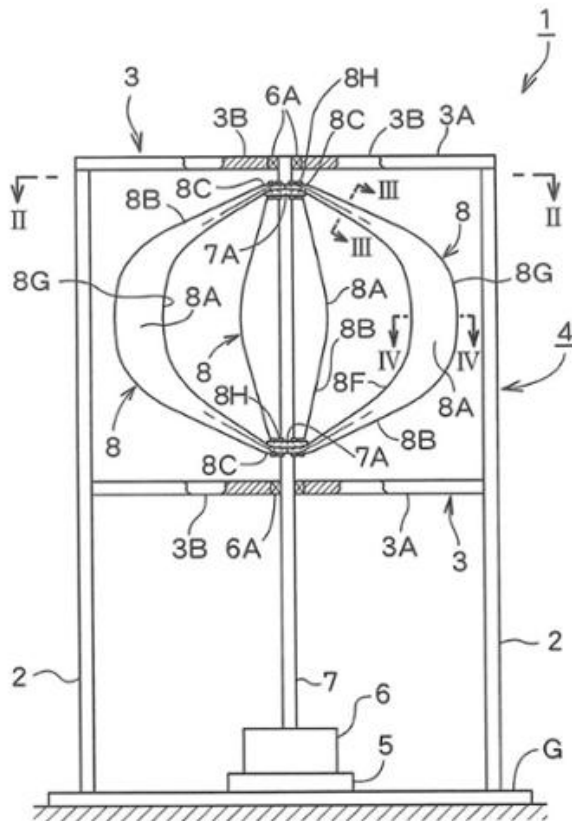
594-2, Nakaze, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka, 434-0012, Japan

(72) Masahiko SUZUKI (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **TUA BIN GIÓ TRỰC THẲNG ĐỨNG, CÁNH DÀI THẲNG ĐỨNG LOẠI ĐẦU TRÊN VÀ DƯỚI CỐ ĐỊNH DÙNG CHO TUA BIN GIÓ NÀY VÀ MÁY PHÁT ĐIỆN NĂNG LƯỢNG GIÓ**

- (57) Sáng chế đề cập đến tuabin gió trực thẳng đứng có khả năng khởi động quay tốt ngay cả ở tốc độ gió thấp, và phù hợp với máy phát điện năng lượng gió có mô men xoắn quay cao; và cánh dài thẳng đứng loại đầu trên và dưới cố định sử dụng trong tua bin gió và các tuabin nước. Chiều dài dây và độ dày của cánh dài thẳng đứng loại đầu trên và dưới cố định 8 được cố định đầu trên và dưới vào trục chính thẳng đứng 7 giảm dần từ phần chính 8 của nó đến đầu của phần nghiêng cong vào trong trên và dưới 8B, 8B và mặt cắt của phần chính 8A là kiểu nâng, và độ dày của mặt cắt ngang được làm mỏng dần và liên tục từ phần chính 8 đến đầu của các phần nghiêng cong vào trong 8B, 8B.



- (11) **1-0041941 B** (15) 08/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
(21) 1-2021-06158 (85) 01/10/2021  
(22) 30/03/2020 (86) PCT/MY2020/050018 30/03/2020  
(30) PI 2019001830 02/04/2019 MY (87) WO2020/204693 08/10/2020

(51) **F15D 1/02; F24F 11/74; F24F 1/028**

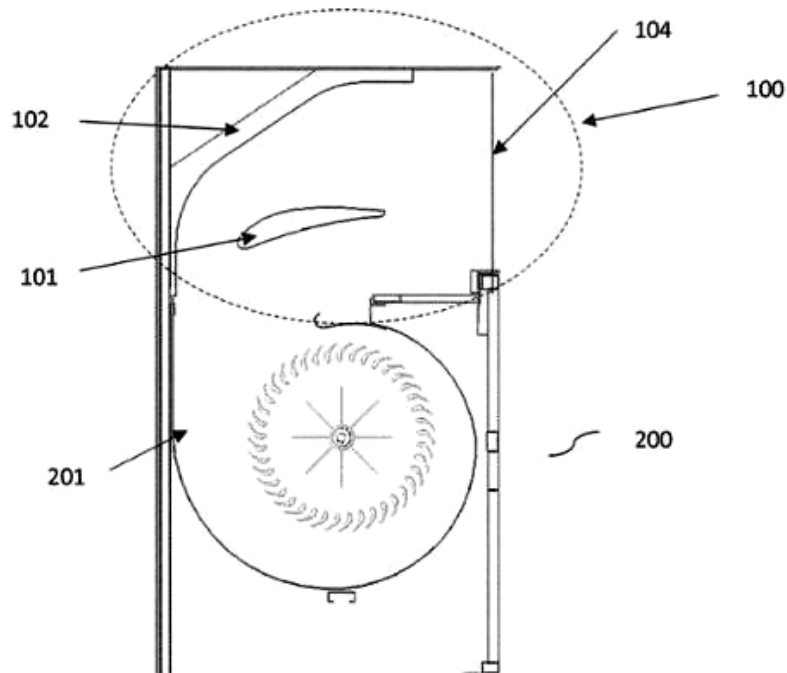
(73) **DAIKIN RESEARCH & DEVELOPMENT MALAYSIA SDN. BHD.** (MY)  
Lot 60334, Persiaran Bukit Rahman Putra 3, Taman Perindustrian Bukit Rahman Putra, 47000 Sungai Buloh Selangor, Malaysia.

(72) KEE, Zheng Huai (MY); BIN KHALIL, Zulkhilmi (MY); LOW, Yee Hsin (MY)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **BỘ PHẬN ỐNG DẪN XẢ CHẤT LƯU VÀ MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ CÓ BỘ PHẬN ỐNG DẪN XẢ CHẤT LƯU NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận ống dẫn xả chất lưu (100) của thiết bị bao gồm ống dẫn được tạo hình sao cho dòng chất lưu trong ống dẫn được làm thay đổi hướng trước khi chất lưu được xả ra khỏi ống dẫn; và vách ngăn chính (101) bên trong ống dẫn được đặt để tạo ra sự tái phân phối dòng chất lưu. Vách ngăn chính (101) làm chuyển hướng một phần dòng chất lưu theo hướng chất lưu chảy ra ngoài từ ống dẫn để giảm thiểu sự xâm nhập của chất lưu vào bên trong ống dẫn gây ra bởi hiện tượng dòng chảy ngược. Tốt hơn là, thiết bị là điều hòa không khí.

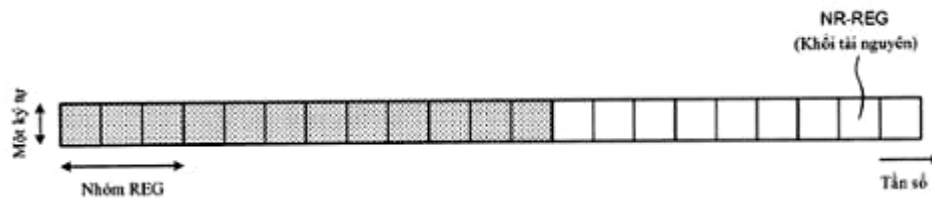


- (11) **1-0041942 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2019 379A  
 (21) 1-2019-04777 (85) 29/08/2019  
 (22) 22/01/2018 (86) PCT/JP2018/001739 22/01/2018  
 (30) 2017-019141 03/02/2017 JP (87) WO 2018/142978 09/08/2018  
 (51) **H04W 72/04; H04W 56/00**  
 (73) **NTT DOCOMO, INC.** (JP)  
 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan  
 (72) TAKEDA, Daiki (JP); HARADA, Hiroki (JP); NAGATA, Satoshi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến trạm gốc bao gồm bộ tạo chỉ số có cấu trúc để tạo ra chỉ số chỉ báo vị trí miền thời gian của khối tín hiệu đồng bộ hóa mà trong đó tín hiệu đồng bộ hóa hoặc kênh quảng bá vật lý được bố trí; và bộ truyền có cấu trúc để truyền một phần của chỉ số nhờ sử dụng một hoặc nhiều tín hiệu đồng bộ hóa của tín hiệu đồng bộ hóa sơ cấp, tín hiệu đồng bộ hóa thứ cấp và tín hiệu đồng bộ hóa cấp ba và truyền phần còn lại của chỉ số nhờ sử dụng kênh quảng bá vật lý.

Phương pháp cung cấp theo ví dụ	Phương pháp cung cấp chỉ số khối SS
1-1	SSS+PBCH
1-2	PSS+PBCH
1-3	PSS+SSS+PBCH

- (11) **1-0041943 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2019 379A  
 (21) 1-2019-04833 (85) 03/09/2019  
 (22) 02/02/2018 (86) PCT/JP2018/003548 02/02/2018  
 (30) 2017-018953 03/02/2017 JP (87) WO 2018/143397 09/08/2018  
 (51) **H04L 27/26; H04W 72/04; H04W 16/28; H04B 7/06**  
 (73) **NTT DOCOMO, INC.** (JP)  
 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan  
 (72) TAKEDA, Kazuki (JP); NAGATA, Satoshi (JP); MU, Qin (CN); ZHANG, Xu (CN);  
 LIU, Liu (CN); JIANG, Huiling (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, thiết bị trạm gốc và phương pháp truyền thông radio, mà được tạo ra để làm giảm sự suy giảm chất lượng truyền thông và v.v. ngay cả khi việc truyền thông được thực hiện bằng cách áp dụng các cấu hình khác nhau so với trong các hệ thống phát triển dài hạn (LTE - Long Term Evolution) hiện tại. Bộ thu mà thu kênh điều khiển đường xuống và bộ điều khiển mà điều khiển việc thu của kênh điều khiển đường xuống, kênh điều khiển đường xuống được truyền nhờ sử dụng các phân tử kênh điều khiển đường xuống bao gồm nhiều nhóm phân tử tài nguyên (REG - resource element group) và bộ điều khiển điều khiển các xử lý thu trên cơ sở nhóm REG mà bao gồm nhiều REG.



- (11) **1-0041944 B** (15) 11/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2022 416A  
(21) 1-2022-05740 (85) 08/09/2022  
(22) 04/02/2021 (86) PCT/JP2021/004144 04/02/2021  
(30) 2020-021577 12/02/2020 JP (87) WO 2021/161895 19/08/2021  
(51) *C09J 11/04; A61K 47/16; A61K 47/32; A61K 9/70; C09J 7/38; C09J 11/06; C09J 11/08; C09J 133/02; A61K 47/02*  
(73) **HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)**  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan  
(72) Kentaro NAKASHIMA (JP); Kento ICHINOHE (JP); Keiichiro TSURUSHIMA (JP); Takaaki YOSHINAGA (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM LỚP DÍNH BÁM ĐỂ SẢN XUẤT TẤM LÀM MÁT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM LÀM MÁT VÀ TẤM LÀM MÁT**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm lớp dính bám để sản xuất tấm làm mát bao gồm lớp đỡ, lớp dính bám, và lớp lót, trong đó phương pháp này bao gồm bước:  
trộn chế phẩm cần được trộn chứa nước, phèn, natri edetat, axit polyacrylic, và axit polyacrylic trung hòa sao cho nhiệt độ trộn nằm trong khoảng từ 5 đến 23°C, để thu được chế phẩm lớp dính bám, trong đó:  
trong chế phẩm cần được trộn,  
hàm lượng của nước nằm trong khoảng từ 69 đến 98,24% khối lượng so với tổng khối lượng của chế phẩm cần được trộn,  
hàm lượng của phèn nằm trong khoảng từ 0,18 đến 0,42% khối lượng so với tổng khối lượng của chế phẩm cần được trộn,  
hàm lượng của natri edetat nằm trong khoảng từ 0,08 đến 0,18% khối lượng so với tổng khối lượng của chế phẩm cần được trộn, và  
tỷ lệ khối lượng giữa hàm lượng của phèn và hàm lượng của natri edetat (hàm lượng của phèn:hàm lượng của natri edetat) nằm trong khoảng từ 1:1 đến 5,25:1.

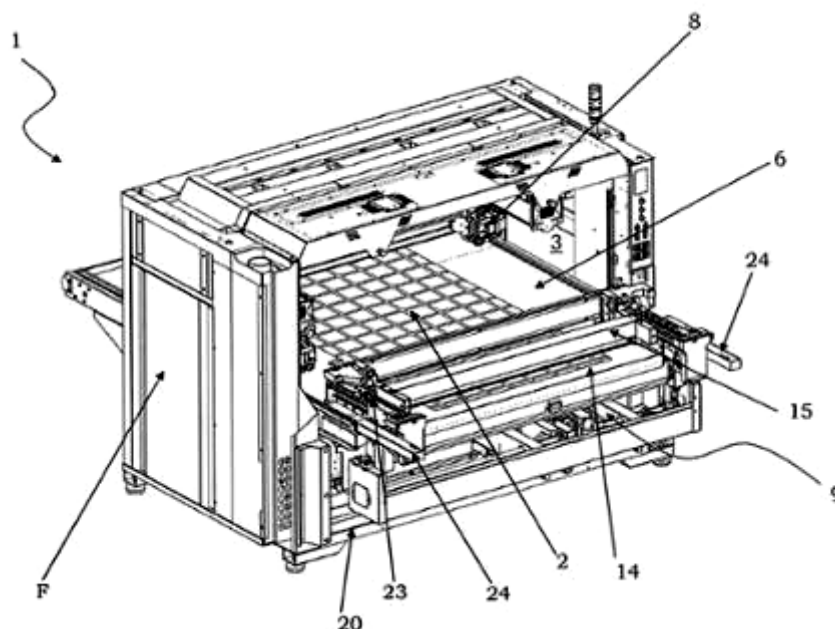
**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2024)**

---

- (11) **1-0041945 B** (15) 11/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 1-2021-01003 (85) 26/02/2021  
(22) 01/11/2019 (86) PCT/JP2019/043021 01/11/2019  
(30) 2018-206970 02/11/2018 JP (87) WO 2020/091039 A1 07/05/2020  
(51) **C21D 8/12; C22C 38/60; H01F 1/147; C22C 38/00**  
(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
(72) Hiroyoshi YASHIKI (JP); Yoshiaki NATORI (JP); Miho TOMITA (JP); Kazutoshi TAKEDA (JP); Takuya MATSUMOTO (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **TẤM THÉP ĐIỆN KHÔNG ĐỊNH HƯỚNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép điện không định hướng bao gồm kim loại nền có thành phần hóa học đã xác định trước thỏa mãn biểu thức:  $Si + Al \text{ hòa tan} + 0,5 \times Mn \geq 4,3$ , và kích thước hạt trung bình của kim loại nền là lớn hơn  $40\mu\text{m}$  và nhỏ hơn hoặc bằng  $120\mu\text{m}$ .

- (11) **1-0041946 B** (15) 11/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
(21) 1-2021-05117 (85) 19/08/2021  
(22) 14/02/2020 (86) PCT/EP2020/053843 14/02/2020  
(30) 19158068.7 19/02/2019 EP (87) WO2020/169458 A1 27/08/2020  
(51) **C14B 5/00; B26D 5/20; B26D 5/22; B65H 20/18; D06H 7/00; B65H 5/04; C14B 17/06; B26D 5/00; B65H 5/00**  
(73) **COMELZ S.P.A. (IT)**  
Viale Indipendenza, 55, 27029 Vigevano (PV), Italy  
(72) **CORSICO PICCOLINO, Alessandro (IT)**  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN BẰNG CHƯƠNG TRÌNH SỐ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển bằng chương trình số (1) được trang bị cơ cấu phụ trợ (9) để tạo điều kiện thuận lợi cho việc cấp các dải vật liệu (2), mà được thực hiện thao tác cắt, về phía băng chuyền (6) của máy (1). Có lợi là, cơ cấu (9) bao gồm mặt phẳng đỡ (14) được trang bị ít nhất một chi tiết giữ dạng thanh ngang (15) để giữ ít nhất một dải (2) hoặc nhiều lớp dải (2) này, mặt phẳng (14) được dẫn động bởi phương tiện gắn động cơ tiếp cận qua lại và/hoặc di chuyển ra xa so với băng chuyền.





- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041947 B</b> |               | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 26/04/2018        | 361A       |
| (21) 1-2018-00473       |               | (85) 01/02/2018        |            |
| (22) 01/07/2016         |               | (86) PCT/CN2016/088157 | 01/07/2016 |
| (30) 201510391858.X     | 03/07/2015 CN | (87) WO 2017/005146    | 12/01/2017 |

(51) **H04N 19/56**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

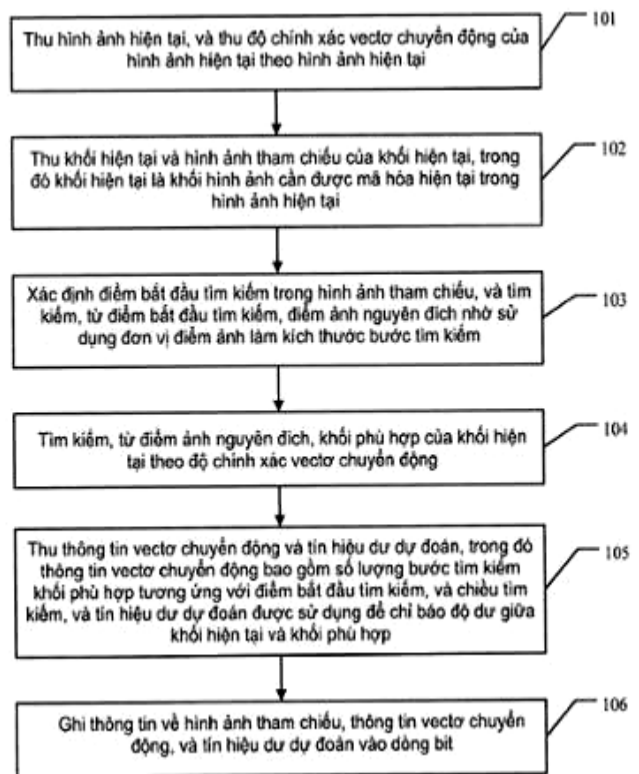
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) WANG, Zhao (CN); MA, Siwei (CN); LV, Zhuoyi (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa video, phương pháp giải mã video, thiết bị mã hóa video, và thiết bị giải mã video. Phương pháp này theo các phương án của sáng chế bao gồm các bước: thu hình ảnh hiện tại, và thu độ chính xác vectơ chuyển động của hình ảnh hiện tại theo hình ảnh hiện tại, trong đó độ chính xác vectơ chuyển động bao gồm tập kích thước bước tìm kiếm, và mỗi kích thước bước tìm kiếm trong tập kích thước bước tìm kiếm là nhỏ hơn đơn vị điểm ảnh; thu khối hiện tại và hình ảnh tham chiếu của khối hiện tại, xác định điểm bắt đầu tìm kiếm trong hình ảnh tham chiếu, và tìm kiếm, từ điểm bắt đầu tìm kiếm, điểm ảnh nguyên đích nhờ sử dụng đơn vị điểm ảnh làm kích thước bước tìm kiếm; tìm kiếm, từ điểm ảnh nguyên đích, khối phù hợp của khối hiện tại theo độ chính xác vectơ chuyển động; thu thông tin vectơ chuyển động và tín hiệu dự đoán; và ghi thông tin về hình ảnh tham chiếu, thông tin vectơ chuyển động, và tín hiệu dự đoán vào dòng bit, trong đó thông tin về hình ảnh tham chiếu được sử dụng để chỉ báo hình ảnh tham chiếu. Theo các phương án của sáng chế, việc mã hóa và giải mã có thể được thực hiện dựa vào các đặc điểm của video.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041948 B</b> |               | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/05/2021        | 398A       |
| (21) 1-2021-01008       |               | (85) 26/02/2021        |            |
| (22) 26/07/2019         |               | (86) PCT/JP2019/029530 | 26/07/2019 |
| (30) PCT/JP2018/028269  | 27/07/2018 JP | (87) WO2020/022510     | 30/01/2020 |

(51) **B23K 26/53**

(73) **HOYA CORPORATION (JP)**

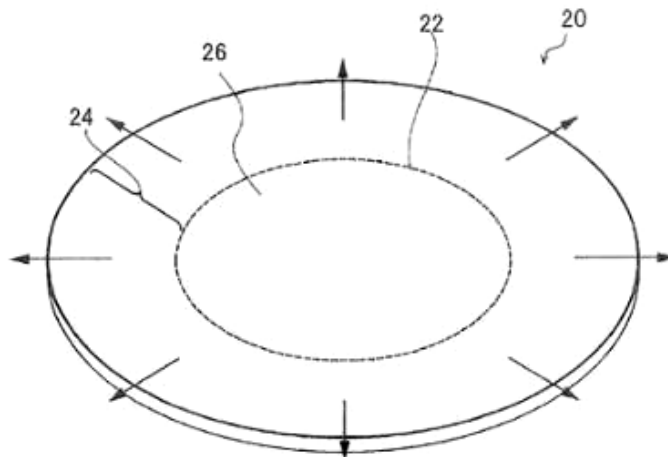
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1608347, Japan

(72) AZUMA, Shuhei (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN THỦY TINH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐĨA TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất nền thủy tinh chứa lỗ mở bao gồm các bước tạo nên phần chu vi trong và phần chu vi ngoài mà được bức xạ bằng chùm tia laze dọc theo các vòng tròn về cơ bản đồng tâm tại bề mặt của phôi thủy tinh mà nền thủy tinh được thu nhận từ đó, tách phần ở phía trong của phần chu vi ngoài của phôi thủy tinh và phần ở phía ngoài của phần chu vi ngoài khỏi nhau bằng cách gia nhiệt phần ở phía ngoài của phần chu vi ngoài để gây ra giãn nở nhiệt của phần ở phía ngoài của phần chu vi ngoài tương đối so với phần ở phía trong của phần chu vi ngoài và tạo nên khe hở trong phần chu vi ngoài, và tách phần ở phía trong của phần chu vi trong của phôi thủy tinh và phần ở phía ngoài của phần chu vi trong khỏi nhau bằng cách gia nhiệt phần ở phía ngoài của phần chu vi trong để gây ra giãn nở nhiệt tương đối của phần ở phía ngoài của phần chu vi trong và tạo nên khe hở trong phần chu vi trong.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041949 B</b> |               | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/09/2019        | 378A       |
| (21) 1-2019-04077       |               | (85) 26/07/2019        |            |
| (22) 24/11/2017         |               | (86) PCT/CN2017/112884 | 24/11/2017 |
| (30) 201611249814.4     | 29/12/2016 CN | (87) WO 2018/121150    | 05/07/2018 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

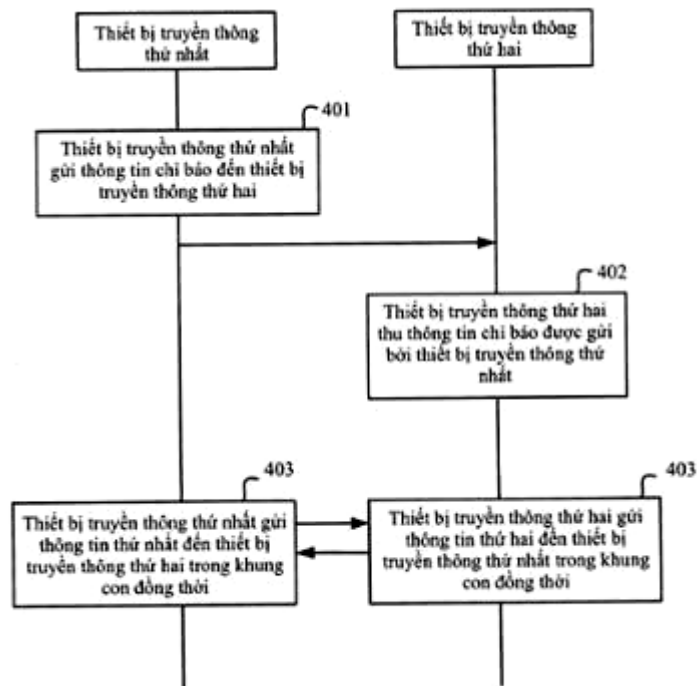
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Qi (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

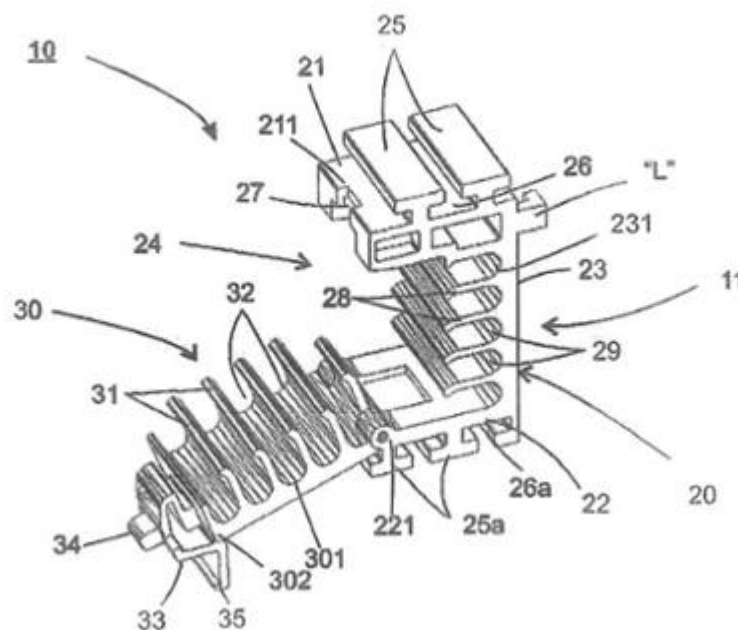
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin và thiết bị truyền thông. Thiết bị truyền thông thứ nhất gửi thông tin chỉ báo đến thiết bị truyền thông thứ hai, trong đó thông tin chỉ báo này được sử dụng để chỉ báo khung con đồng thời mà trong đó thiết bị truyền thông thứ nhất và thiết bị truyền thông thứ hai thực hiện việc truyền thông tin; và thiết bị truyền thông thứ nhất gửi thông tin thứ nhất đến thiết bị truyền thông thứ hai trên tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất trong khung con đồng thời, và thu, trên tài nguyên thời gian-tần số thứ hai trong khung con đồng thời, thông tin thứ hai được gửi bởi thiết bị truyền thông thứ hai. Từ phần nêu trên có thể biết rằng theo các phương án của sáng chế, việc truyền thông tin đường lên và đường xuống giữa các thiết bị truyền thông khác nhau có thể được thực hiện trong khung con đồng thời, sao cho thông tin có yêu cầu tương đối cao về độ trễ có thể được truyền một cách kịp thời trong khung con đồng thời, mà không cần chờ khung con đường lên hoặc khung con đường xuống cụ thể. Do đó, có thể giảm độ trễ một cách hiệu quả, và có thể cải thiện việc sử dụng tài nguyên phổ.



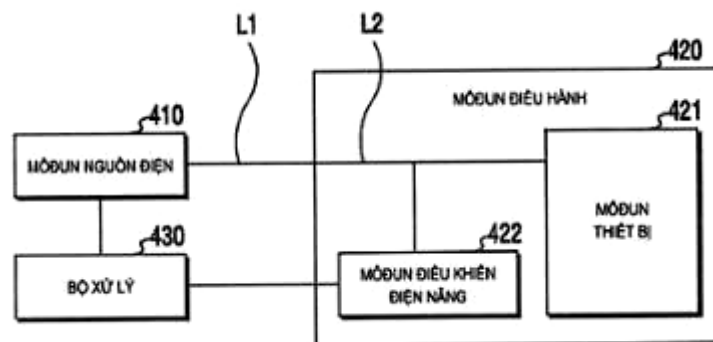
- (11) **1-0041950 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2019 381A  
 (21) 1-2019-05094 (85) 18/09/2019  
 (22) 13/02/2018 (86) PCT/PH2018/000001 13/02/2018  
 (30) 12017000049 20/02/2017 PH (87) WO 2018/151613 23/08/2018  
 (51) **H02G 7/12**  
 (76) **HEILVEIL, PETER S. (PH)**  
 Unit 69, The Colonnade Residences, 132 Legaspi Street, Legaspi Village Makati City, 1227, Philippines  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **CƠ CẤU ĐỆM CÁCH CÁP TRÊN KHÔNG**

(57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu đệm cách cáp có thiết kế dạng môđun sao cho cơ cấu này có thể dễ dàng được làm thích ứng cho nhiều số lượng cũng như kiểu cáp khác nhau trong khi duy trì khả năng dễ tiếp cận tới các dây dẫn riêng biệt mà không ảnh hưởng đến các dây dẫn liền kề. Cơ cấu đệm cách cáp theo sáng chế có thân khối bao gồm chi tiết giữ cáp và chi tiết khóa và có định cáp được gắn bằng nổi bản lề và khóa được trên chi tiết giữ cáp. Cơ cấu này có phần lõi dạng chữ T và các phần lõm dạng chữ T khóa liên động và có các cánh nhô ra cách nhau để xác định trên đó các đường dẫn tiếp nhận cáp. Thân khối có thể được liên kết và được khóa liên động để tạo ra nhiều phần giữ cáp và có thể có giá treo để đỡ trên dây dẫn chính hoặc các kết cấu gá lắp khác.



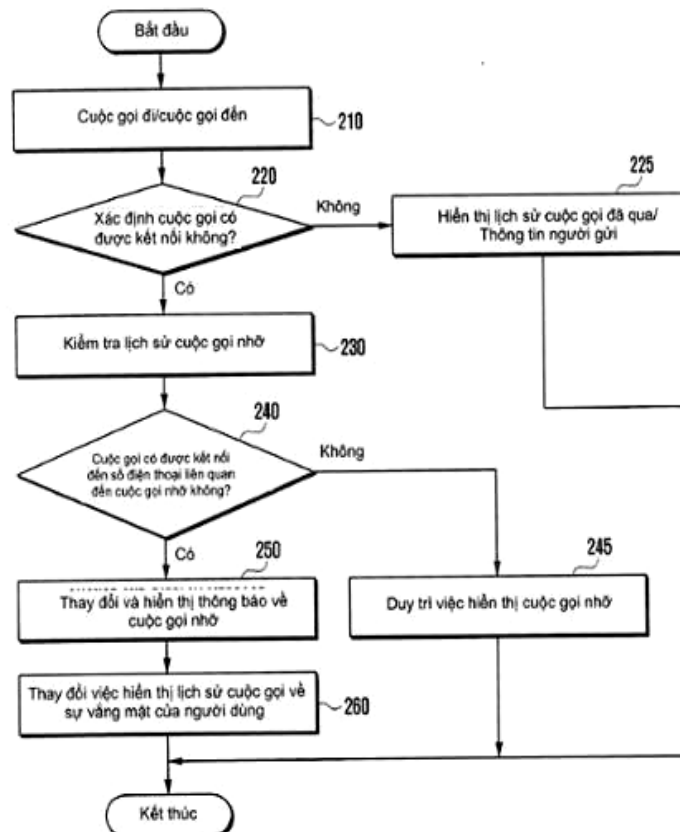
- (11) **1-0041951 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/07/2018 364A  
 (21) 1-2018-02390 (85) 04/06/2018  
 (22) 24/10/2016 (86) PCT/KR2016/011961 24/10/2016  
 (30) 10-2015-0154619 04/11/2015 KR (87) WO 2017/078312 11/05/2017  
 (51) **H04N 5/30; H04N 5/232; H04N 5/357; H04N 5/335; G03B 7/26**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) KIM, Dongsoo (KR); KANG, Hwayong (KR); YOON, Youngkwon (KR); JANG, Donghoon (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN BỘ CẢM BIẾN HÌNH ẢNH VÀ BỘ CẢM BIẾN HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị điện tử, phương pháp điều khiển bộ cảm biến hình ảnh và bộ cảm biến hình ảnh. Thiết bị điện tử theo các phương án thực hiện sáng chế bao gồm môđun nguồn điện và bộ cảm biến hình ảnh, trong đó bộ cảm biến hình ảnh này có: mảng điểm ảnh có nhiều điểm ảnh; bộ biến đổi dạng tương tự-dạng số thuộc nhóm thứ nhất để biến đổi lượng ánh sáng thu được qua mảng điểm ảnh thành tín hiệu dạng số thứ nhất; và bộ biến đổi dạng tương tự-dạng số thuộc nhóm thứ hai liên kết với nhóm thứ nhất và để biến đổi điện năng được cung cấp từ môđun nguồn điện cho bộ cảm biến hình ảnh thành tín hiệu dạng số thứ hai.



- (11) **1-0041952 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2015 326A  
 (21) 1-2015-00947 (85) 20/03/2015  
 (22) 17/09/2013 (86) PCT/KR2013/008421 17/09/2013  
 (30) 10-2012-0104722 20/09/2012 KR (87) WO 2014/046470 27/03/2014  
 (51) **H04B 1/40**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 443-742, Republic of Korea  
 (72) Jaewan CHO (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ CÁC CUỘC GỌI TRÊN THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ QUẢN LÝ CÁC CUỘC GỌI**

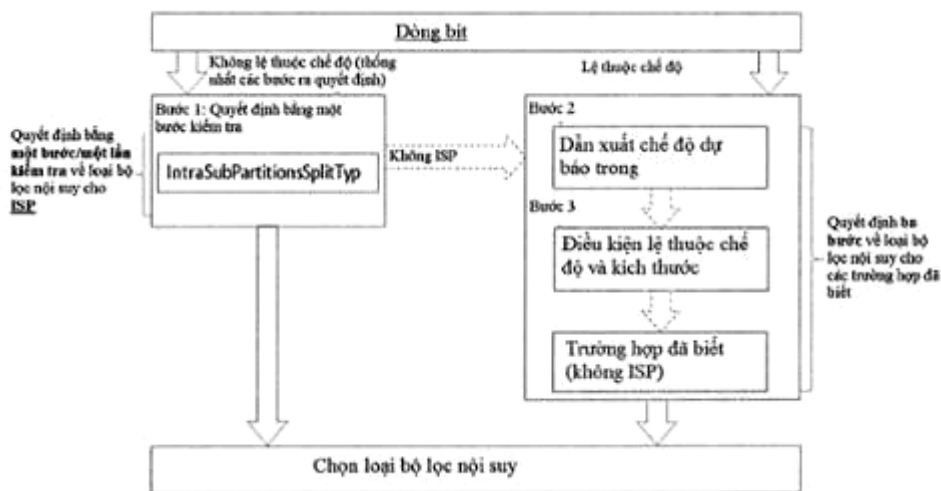
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị hiển thị các cuộc gọi nhờ trên thiết bị đầu cuối di động. Phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị thông báo về cuộc gọi nhờ đối với số điện thoại thứ nhất trên màn hình chờ hoặc màn hình danh sách cuộc gọi khi cuộc gọi nhờ được phát sinh từ số điện thoại thứ nhất, hiển thị lịch sử cuộc gọi đối với số điện thoại thứ nhất trên màn hình cuộc gọi đến hoặc màn hình cuộc gọi đi khi cuộc gọi được nhận từ số điện thoại thứ nhất hoặc cuộc gọi được truyền đến số điện thoại thứ nhất, và thay đổi thông báo về cuộc gọi nhờ đối với số điện thoại thứ nhất khi cuộc gọi được kết nối đến số điện thoại thứ nhất và hiển thị thông báo đã thay đổi.



- (11) **1-0041953 B** (15) 11/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2019 381A
- (21) 1-2019-03385 (85) 26/06/2019
- (22) 18/12/2017 (86) PCT/RU2017/000946 18/12/2017
- (30) 2016152497 29/12/2016 RU (87) WO2018/124938 05/07/2018  
 2016152496 29/12/2016 RU
- (51) **H01L 51/42**
- (73) **JOINT STOCK COMPANY KRASNOYARSK HYDROPOWER PLANT (JSC KRASNOYARSK HPP) (RU)**  
 a/ya 99 g. Divnogorsk, Krasnoyarskij kraj, 663090 Russia
- (72) GUDILIN, Evgeny Alekseevich (RU); TARASOV, Alexey Borisovich (RU);  
 PETROV, Andrey Andreevich (RU); BELICH, Nikolai Andreevich (RU);  
 GRISHKO, Aleksei Iurievich (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU HẤP THỤ ÁNH SÁNG CÓ CẤU TRÚC PEROVSKIT, TIỀN CHẤT LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ TIỀN CHẤT LỎNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu hấp thụ ánh sáng có cấu trúc perovskit và công thức hóa học  $ADB_3$ , trong đó A được chọn từ các cation  $CH_3NH_3^+$ ,  $(NH_2)_2CH^+$ ,  $C(NH_2)_3^+$ ,  $Cs^+$  và các hỗn hợp của chúng, B được chọn từ các anion  $Cl^-$ ,  $Br^-$ ,  $I^-$  hoặc các hỗn hợp của chúng và D được chọn từ các nguyên tố Sn, Pb, Bi hoặc các hỗn hợp của chúng, để trộn chế phẩm  $AB-nB_2$  và thành phần D, trong đó thành phần D được chọn từ Sn, Pb, Bi nguyên tố và/hoặc các muối, các hợp kim của chúng,  $B_2$  được chọn từ  $Cl_2$ ,  $Br_2$ ,  $I_2$  và các hỗn hợp của chúng, với đó, chất phản ứng với chế phẩm  $AB-nB_2$  ( $n \geq 1$ ) được cho tiếp xúc với thành phần D và lượng dư của chất phản ứng này được loại bỏ. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến tiền chất lỏng và phương pháp điều chế tiền chất lỏng.

- (11) **1-0041954 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
 (21) 1-2021-06739 (85) 25/10/2021  
 (22) 30/03/2020 (86) PCT/CN2020/082145 30/03/2020  
 (30) 62/825,793 28/03/2019 US (87) WO2020/192793 01/10/2020  
 (51) **H04N 19/105; H04N 19/119; H04N 19/82; H04N 19/159; H04N 19/176; H04N 19/46; H04N 19/117; H04N 19/132**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) FILIPPOV, Alexey Konstantinovich (RU); RUFITSKIY, Vasily Alexeevich (RU); CHEN, Jianle (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC**

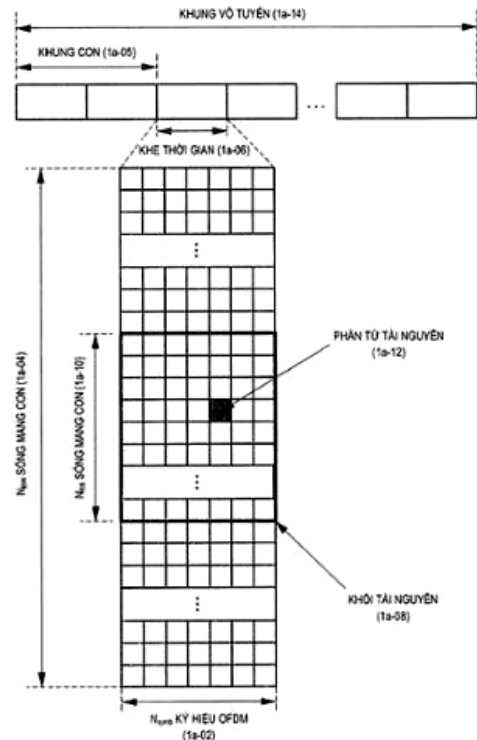
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp dự báo trong của khối của ảnh. Phương pháp bao gồm các bước: thu được thông tin của các phân vùng phụ trong (Intra Sub-Partition, ISP), trong đó thông tin của ISP chỉ báo liệu ISP được sử dụng để phân tách khối hiện tại; và lựa chọn tập hợp hệ số của bộ lọc nội suy dựa trên thông tin của ISP, trong đó tập hợp hệ số của bộ lọc nội suy là các hệ số fG hoặc các hệ số fC. Phương pháp còn bao gồm thu được các mẫu được dự báo của khối hiện tại bằng cách áp dụng tập hợp hệ số cho các mẫu tham chiếu. Khi thông tin của ISP chỉ báo liệu ISP được sử dụng để phân tách khối hiện tại (tức là, ISP đang bật), phương pháp loại bỏ lệ thuộc chế độ trong khi lựa chọn loại bộ lọc nội suy. Điều này có thể tăng hiệu suất mã hóa hoặc giải mã.





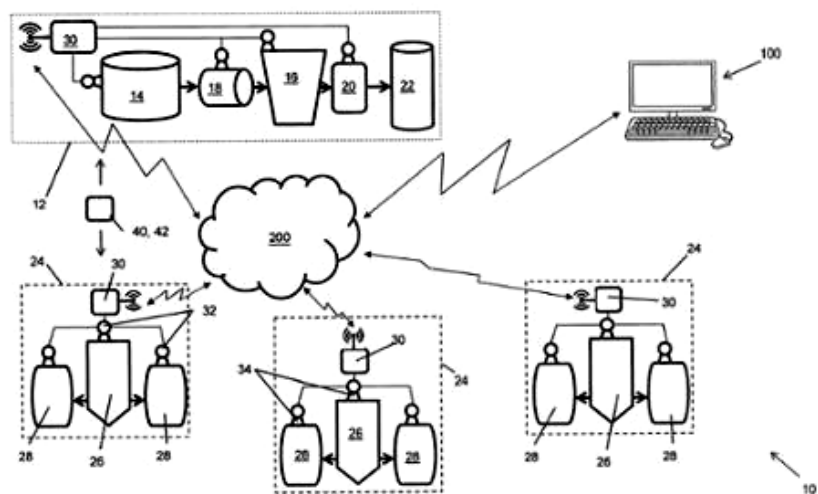
- (11) **1-0041955 B** (15) 11/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-03331 (85) 24/06/2019
- (22) 24/11/2017 (86) PCT/KR2017/013548 24/11/2017
- (30) 10-2016-0157171 24/11/2016 KR (87) WO 2018/097658 A1 31/05/2018  
10-2016-0177820 23/12/2016 KR
- (51) **H04L 1/18; H04L 1/08; H04W 72/04; H04L 5/00; H04L 1/00**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) YEO, Jeongho (KR); PARK, Sungjin (KR); OH, Jinyoung (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông để hội tụ hệ thống truyền thông thế hệ thứ 5 (5th-Generation, 5G) hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn so với hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4th-Generation, 4G) với công nghệ dựa trên mạng internet kết nối vạn vật (Internet of Things, IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa vào công nghệ truyền thông 5G và công nghệ IoT, như căn nhà thông minh, tòa nhà thông minh, đô thị thông minh, xe ô tô thông minh, xe ô tô kết nối với mạng, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, hệ thống giáo dục kỹ thuật số, hệ thống bán lẻ thông minh, các dịch vụ bảo mật và an toàn. Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bằng trạm cơ sở và thiết bị đầu cuối, trạm cơ sở và thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp được thực hiện bằng trạm cơ sở để thực hiện quy trình truyền lại đối với khối mã cần truyền lại trong khối vận chuyển, bao gồm các bước: truyền, đến thiết bị đầu cuối, thông tin thứ nhất liên quan đến số lượng nhóm khối mã (Code Block Group, CBG) ở trong khối vận chuyển (Transport Block, TB); xác định các nhóm CBG trong khối TB dựa vào số lượng khối mã (Code Block, CB) ở trong khối TB và thông tin thứ nhất; và truyền, đến thiết bị đầu cuối, các nhóm CBG đã xác định và thông tin điều khiển có thông tin thứ hai liên quan đến quy trình truyền khối TB.



- (11) **1-0041956 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2020 384A  
 (21) 1-2019-06675 (85) 27/11/2019  
 (22) 20/04/2018 (86) PCT/AU2018/050365 20/04/2018  
 (30) 2017901538 28/04/2017 AU (87) WO 2018/195589 01/11/2018  
 (51) **C12C 13/10; C12C 7/26; C12C 7/165; C12C 11/00**  
 (73) **LIMESTONE COAST BREWING COMPANY PTY LTD (AU)**  
 7 Absolon Way, Hillarys, Western Australia 6025, Australia  
 (72) GRONE, Sven George (AU); MUNDAY, Geoffrey Ross (AU)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ SẢN XUẤT BIA**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị sản xuất bia (10) bao gồm thiết bị nấu bia (12) bao gồm thùng chứa (14), nồi nấu (16), thiết bị lọc (18) và bộ làm lạnh hèm rượu (20) được lắp thông chất lưu với nhau cho mục đích nấu bia. Thiết bị nấu bia (12) được tạo kết cấu để thao tác sản xuất hèm rượu từ nước ngâm chiết. Hèm rượu được sản xuất bằng thiết bị nấu bia (12) thường được tích trữ trong thùng vận chuyển (22). Hệ thống thiết bị sản xuất bia 10 còn bao gồm mỗi thiết bị lên men (24) được bố trí ở xa so với thiết bị nấu bia (12). Mỗi thiết bị lên men (24) bao gồm ít nhất một thùng lên men (26) được lắp thông chất lưu với các bể chứa bia tươi (28). Mỗi thùng lên men (26) có thể được thao tác cung cấp hèm rượu từ thùng vận chuyển (22) và được tạo kết cấu để sản xuất bia từ hèm rượu để tích trữ sau đó trong bể chứa bia tươi (28). Hệ thống thiết bị sản xuất bia (10) cũng bao gồm hệ thống giám sát và điều khiển (30) bao gồm các cảm biến (32) để nhận biết được các đặc trưng hoạt động của thiết bị nấu bia và lên men, các bộ dẫn động (34) được tạo kết cấu để điều khiển từ xa xưởng nấu bia và các thiết bị lên men (12) và (24) để tác động đến các đặc trưng hoạt động tương ứng này, và một số loại hình giao diện từ xa (100) để nhận các đặc trưng hoạt động được nhận biết và ra lệnh cho các bộ dẫn động (34).



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041957 B</b> |            |    | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 30/01/2020        | 382A       |
| (21) 1-2019-06205       |            |    | (85) 06/11/2019        |            |
| (22) 23/04/2018         |            |    | (86) PCT/US2018/028922 | 23/04/2018 |
| (30) 62/488,244         | 21/04/2017 | US | (87) WO 2018/195547    | 25/10/2018 |
| 62/514,821              | 03/06/2017 | US |                        |            |

(51) **B62K 3/00; B62K 15/00; B62K 5/00; B62K 3/02; B62H 1/00; B62K 19/00**

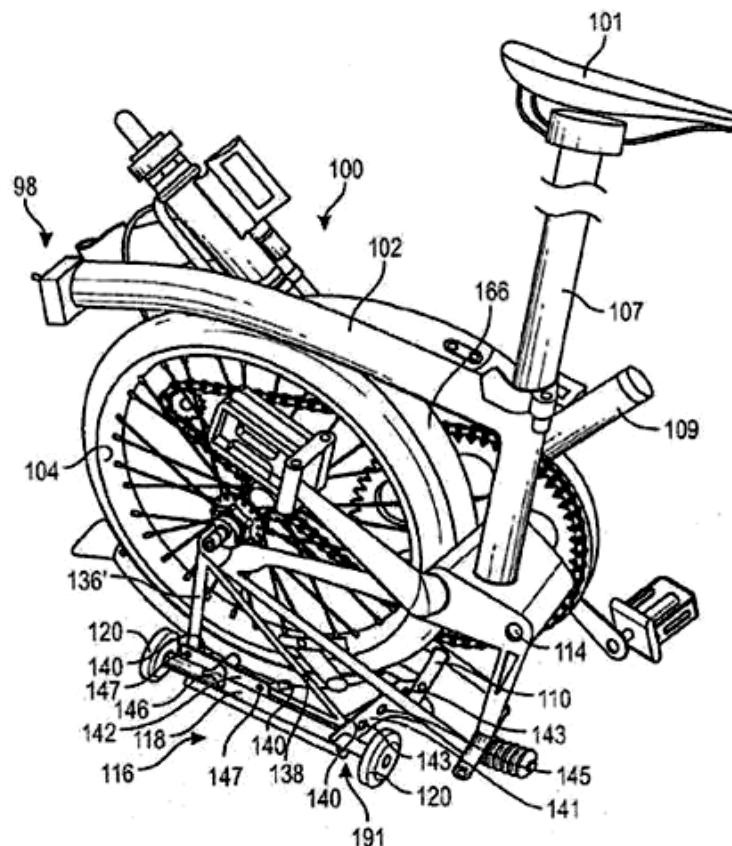
(76) **HO, WILLIAM (US)**

970 W Lookout Ridge Dr, Washougal, Washington 98671, United States of America

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG BÁNH XE PHỤ NHIỀU CHẾ ĐỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống bánh xe phụ nhiều chế độ được làm thích ứng để lăn xe đạp gấp, bao gồm: chi tiết khung trên, ít nhất một chi tiết khung bên đỡ được gắn vào chi tiết khung trên và được làm thích ứng để gắn vào xe đạp có thể gấp vì vậy chi tiết khung trên được bố trí liền kề phần trên của bánh sau trong trạng thái không gấp có thể đi được của xe đạp, nhưng liền kề phần dưới của bánh sau và mặt đất trong trạng thái gấp không thể đi được của xe đạp. Sự gắn, tháo và dịch chuyển bên và ngang của trục, dù là dịch chuyển có thể xoay ngang hoặc không, được thực hiện với chi tiết trục có các bánh xe phụ trên đó sao cho, cùng với bánh xe phụ nhỏ xoay, hệ thống này cho phép người sử dụng đẩy xe đạp khi ở trạng thái gấp, ở chế độ đẩy phụ kiểu xe vận chuyển hành lý hoặc chế độ đẩy kiểu xe đẩy hàng.



- (11) **1-0041958 B** (15) 11/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A  
(21) 1-2019-06235 (85) 07/11/2019  
(22) 04/05/2017 (86) PCT/CN2017/083064 04/05/2017  
(87) WO 2018/201397 08/11/2018

(51) **H04W 52/28**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**  
(CN)

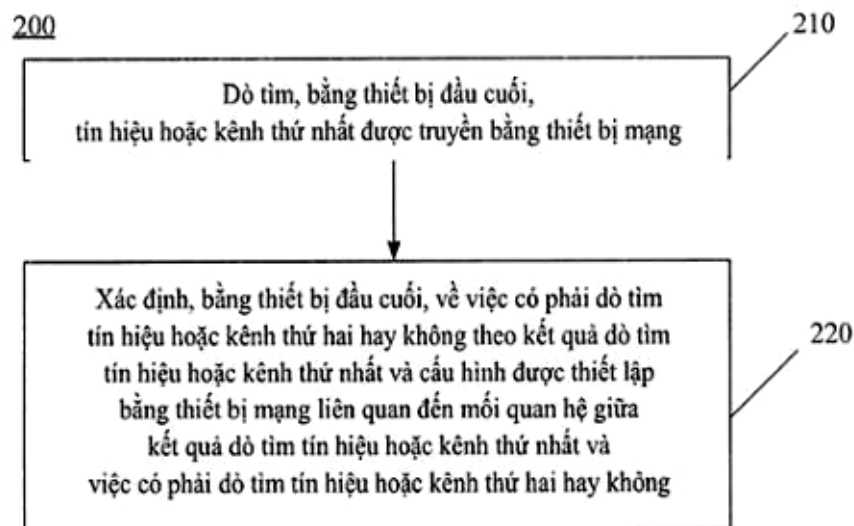
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế này đề xuất phương pháp truyền thông không dây, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, có thể xác định về việc có cần phải dò tìm một tín hiệu hoặc kênh cụ thể hay không một cách hợp lý. Phương pháp này bao gồm các bước: dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ nhất được truyền bằng thiết bị mạng; xác định về việc có phải dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ hai hay không theo kết quả dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ nhất và cấu hình được thiết lập bằng thiết bị mạng liên quan đến mối quan hệ giữa kết quả dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ nhất và việc có phải dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ hai hay không.



(11) <b>1-0041959 B</b>			(15) 11/11/2024	
(45) 25/12/2024		441B	(43) 25/11/2016	344A
(21) 1-2016-02845				
(22) 18/04/2013				
(30) 101114440	23/04/2012		TW	
	101140712	02/11/2012	TW	

(51) **F24J 2/38**

(62) 1-2013-01225

(73) **BIG SUN ENERGY TECHNOLOGY INCORPORATION (TW)**

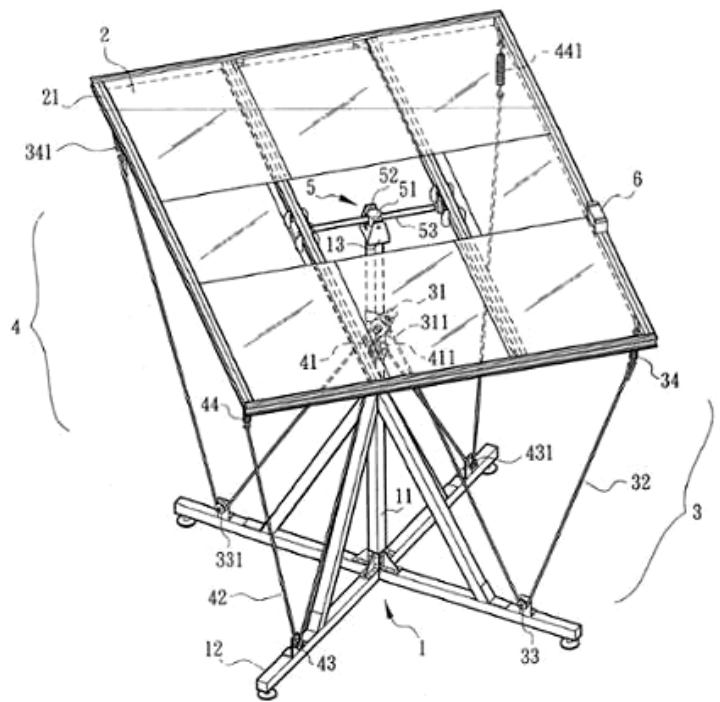
No.458-9, Sinsing Rd., Hukou Township, Hsinchu County 30353, Taiwan

(72) LUO, Chia Ching (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH/ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG THEO VỊ TRÍ CỦA MẶT TRỜI DÙNG CHO HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN NHỜ NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điều chỉnh/điều khiển tự động theo vị trí của mặt trời dùng cho hệ thống phát điện nhờ năng lượng mặt trời bao gồm cụm lắp ráp đỡ (1), cụm lắp ráp quay có thể di động theo hai hướng (5) được bố trí trên cụm lắp ráp đỡ (1), môđun phát điện nhờ năng lượng mặt trời (2) được bố trí trên cụm lắp ráp đỡ (1) nhờ cụm lắp ráp quay (5) để biến đổi năng lượng mặt trời thành điện năng và hai cụm lắp ráp dẫn động giao nhau (3, 4, 7, 8) được bố trí giữa cụm lắp ráp đỡ (1) và môđun phát điện nhờ năng lượng mặt trời (2). Các cụm lắp ráp dẫn động (3, 4, 7, 8) dẫn động môđun phát điện nhờ năng lượng mặt trời (2) để nghiêng theo các hướng và các góc khác nhau theo các tham số chuẩn được lưu trữ từ trước trong bộ điều khiển. Môđun phát hiện/hiệu chỉnh (6) được bố trí trên môđun phát điện nhờ năng lượng mặt trời (2) để phát hiện các tham số khác nhau bao gồm hướng nghiêng và góc nghiêng của môđun phát điện nhờ năng lượng mặt trời (2). Bộ điều khiển so sánh các tham số với các tham số chuẩn để thay đổi hoạt động của các cụm lắp ráp dẫn động (3, 4, 7, 8) để điều chỉnh hướng nghiêng và góc nghiêng của môđun phát điện nhờ năng lượng mặt trời (2).



- |                         |            |                        |                     |
|-------------------------|------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0041960 B</b> |            | (15) 11/11/2024        |                     |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/06/2020        | 387A                |
| (21) 1-2020-01594       |            | (85) 19/03/2020        |                     |
| (22) 19/09/2018         |            | (86) PCT/EP2018/075395 | 19/09/2018          |
| (30) 1715380.0          | 22/09/2017 | GB                     | (87) WO 2019/057796 |
|                         |            |                        | 28/03/2019          |

(51) *A24C 5/14; A24C 5/18*

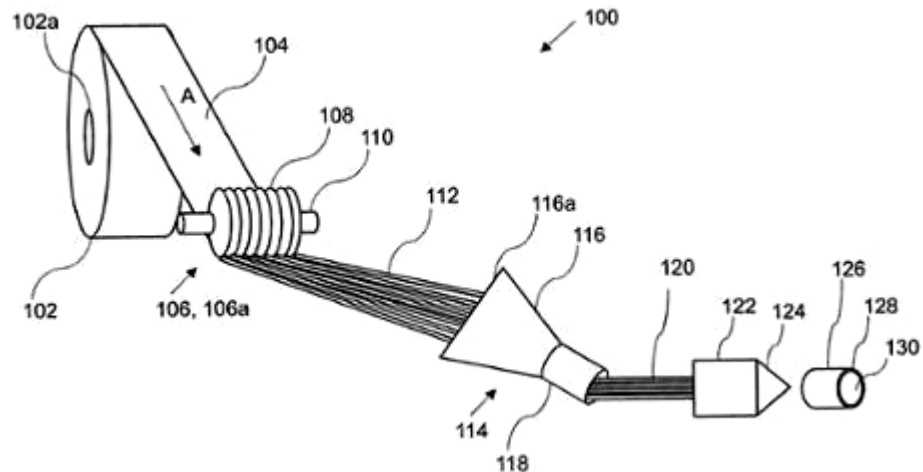
(73) **BRITISH AMERICAN TOBACCO (INVESTMENTS) LIMITED (GB)**  
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom

(72) WOODMAN, Tom (GB); ENGLAND, William (GB)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

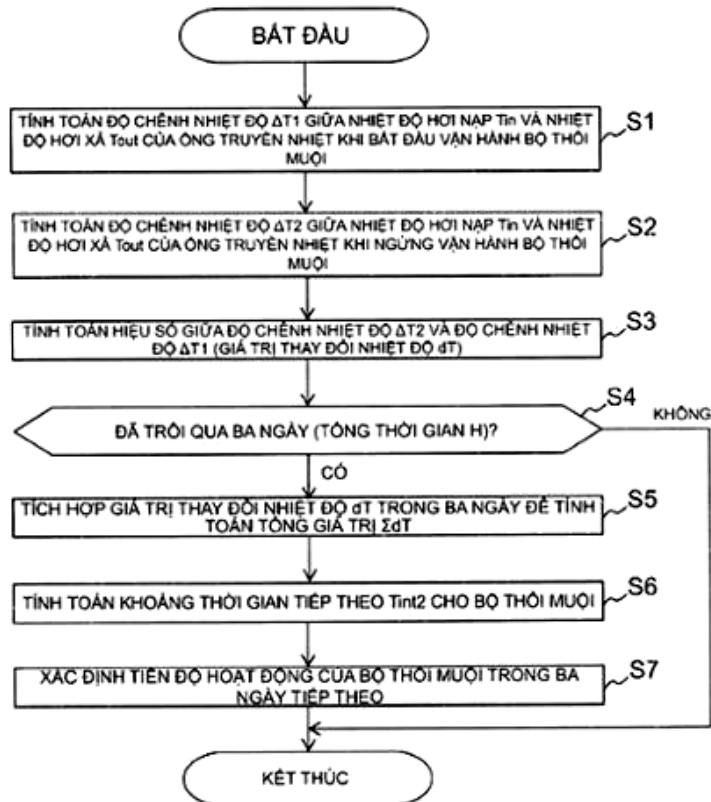
(54) **NGUYÊN LIỆU DÙNG CHO CƠ CẤU GIA NHIỆT KHÔNG ĐỐT CHÁY VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU DÙNG CHO CƠ CẤU GIA NHIỆT KHÔNG ĐỐT CHÁY**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất các đoạn thanh nguyên liệu tạo sol khí bao gồm các bước: cắt tấm nguyên liệu tạo sol khí theo chiều dọc để tạo ra nhiều sợi nguyên liệu tạo sol khí; tập hợp các sợi này với nhau để tạo ra thanh nguyên liệu tạo sol khí trong đó mỗi sợi trong số nhiều sợi nguyên liệu tạo sol khí gần như không bị cuộn; và cắt thanh nguyên liệu tạo sol khí thành các đoạn để tạo ra các đoạn thanh nguyên liệu tạo sol khí đã nêu. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị để sản xuất các đoạn thanh nguyên liệu tạo sol khí, và sản phẩm chứa thanh nguyên liệu tạo sol khí.



- (11) **1-0041961 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A  
 (21) 1-2022-00797 (85) 09/02/2022  
 (22) 15/06/2020 (86) PCT/JP2020/023412 15/06/2020  
 (30) 2019-153910 26/08/2019 JP (87) WO2021/039031 04/03/2021  
 (51) **F22B 37/48; F23J 3/00**  
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
 2-3, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008332 Japan  
 (72) DOI Tomohiro (JP); GONDO Hiroshi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN BỘ THỔI MUỘI**

(57) Sáng chế làm tăng hiệu suất hoạt động của bộ thổi muối, đồng thời ngăn chặn sự thay đổi về nhiệt độ hơi của ống truyền nhiệt. Hệ thống điều khiển bộ thổi muối này được cung cấp: bộ thổi muối (30) phun hơi lên bề mặt của ống truyền nhiệt (6); bộ cảm biến nhiệt độ đầu vào (20d) phát hiện nhiệt độ hơi nạp ( $T_{in}$ ) của ống truyền nhiệt; bộ cảm biến nhiệt độ đầu ra (20e) phát hiện nhiệt độ hơi xả ( $T_{out}$ ) của ống truyền nhiệt; và bộ điều khiển (100). Hệ thống điều khiển bộ thổi muối có đặc trưng là bộ điều khiển tính giá trị thay đổi nhiệt độ ( $dT$ ) là hiệu số giữa độ chênh nhiệt độ thứ nhất ( $\Delta T1$ ) và độ chênh nhiệt độ thứ hai ( $\Delta T2$ ), các độ chênh nhiệt độ này là giữa nhiệt độ hơi nạp và nhiệt độ hơi xả tại thời điểm thứ nhất và thời điểm thứ hai tương ứng trong quá trình hoạt động của bộ thổi muối, và xác định khoảng thời gian hoạt động của bộ thổi muối để giữ cho giá trị thay đổi nhiệt độ trong phạm vi của giá trị mục tiêu.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041962 B</b> |               | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/08/2021        | 401A       |
| (21) 1-2021-03478       |               | (85) 11/06/2021        |            |
| (22) 17/12/2019         |               | (86) PCT/JP2019/049287 | 17/12/2019 |
| (30) 2018-235862        | 17/12/2018 JP | (87) WO 2020/129937 A1 | 25/06/2020 |

(51) **H02K 1/18; H01F 27/24; H01F 27/245**

(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**

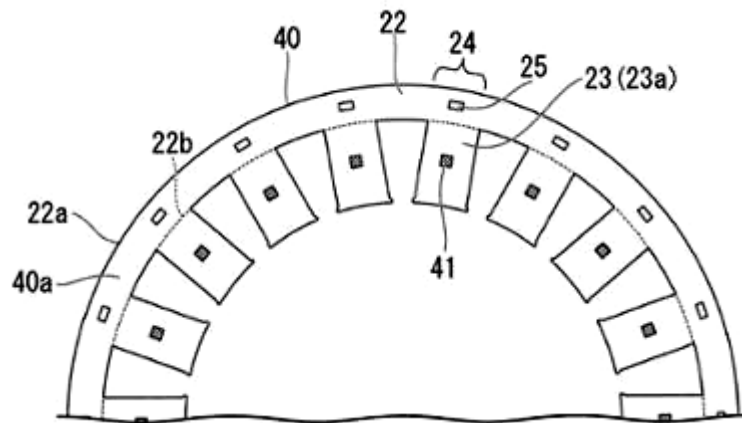
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) OHSUGI Yasuo (JP); HIRAYAMA Ryu (JP); TAKEDA Kazutoshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **LỖ NHIỀU LỚP VÀ ĐỘNG CƠ ĐIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập đến lỗ nhiều lớp bao gồm nhiều tấm thép kỹ thuật điện được xếp chồng theo hướng độ dày, tấm thép kỹ thuật điện bao gồm phần sau lỗ hình vành khuyên và nhiều phần răng nhô ra từ phần sau lỗ theo hướng xuyên tâm và được bố trí ở các khoảng cách theo hướng chu vi của phần sau lỗ, phần nêm chặt được bố trí trong phần của phần sau lỗ tương ứng với phần răng, và phần dính bám được bố trí trong phần răng.





- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041963 B</b> |               | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/08/2021        | 401A       |
| (21) 1-2021-03169       |               | (85) 01/06/2021        |            |
| (22) 01/11/2019         |               | (86) PCT/JP2019/043124 | 01/11/2019 |
| (30) 2018-207452        | 02/11/2018 JP | (87) WO 2020/091065 A1 | 07/05/2020 |

(51) **G02B 5/30; B23K 26/38**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

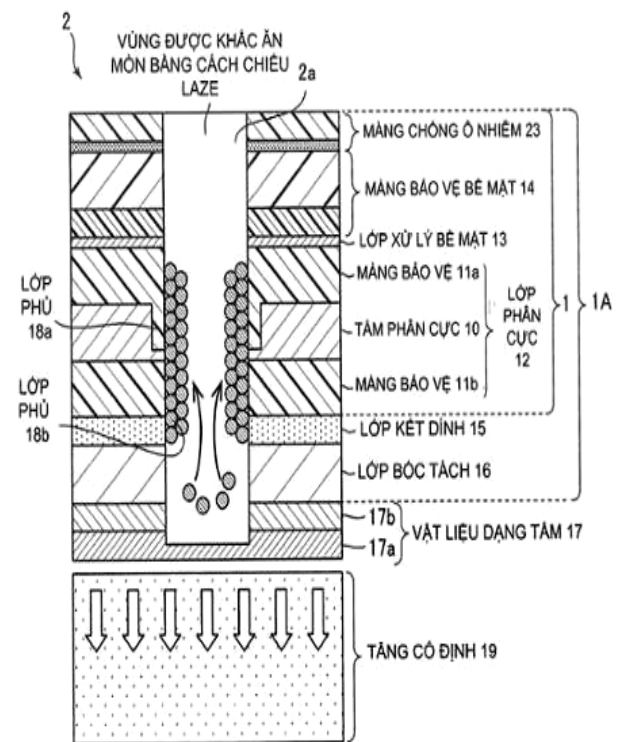
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

(72) Naoyuki MATSUO (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẮT BẰNG LAZE ĐỐI VỚI MÀNG MỎNG NHIỀU LỚP CÓ CHỨC NĂNG PHÂN CỰC QUANG HỌC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cắt bằng laze đối với màng mỏng nhiều lớp có chức năng quang học phân cực bao gồm màng phân cực cùng với màng bảo vệ được dát mỏng trên ít nhất là một mặt của tấm phân cực làm chi tiết cấu tạo tối thiểu. Phương pháp cắt bằng laze này bao gồm ít nhất là màng phân cực cùng với màng bảo vệ được dát mỏng trên ít nhất là một mặt của tấm phân cực bao gồm các bước cắt màng mỏng nhiều lớp có chức năng quang học phân cực thành hình dạng định trước bằng cách thực hiện quy trình xử lý cắt bằng laze, quy trình xử lý cắt bằng laze này bao gồm các bước: chồng lên, trên một bề mặt của màng mỏng nhiều lớp có chức năng quang học phân cực, vật liệu dạng tấm mà là vật thể tách biệt với màng mỏng nhiều lớp có chức năng quang học phân cực; chiếu laze theo hướng độ dày của màng mỏng nhiều lớp có chức năng quang học phân cực từ bề mặt còn lại nằm ở phía đối diện với vật liệu dạng tấm trên màng mỏng nhiều lớp có chức năng quang học phân cực; và di chuyển vị trí chiếu xạ của tia laze theo hình dạng định trước bên trong bề mặt của màng mỏng nhiều lớp nêu trên, và tạo ra lớp phủ chứa ít nhất là các thành phần của vật liệu dạng tấm để phủ bề mặt đầu cắt bằng laze của tấm phân cực theo cách sao cho trong vật liệu dạng tấm, các thành phần của vật liệu dạng tấm tồn tại trong phần theo hướng độ dày sẽ trở thành các vết bắn tóe nhờ năng lượng laze và bị phân tán, khi chiếu laze, và ít nhất một số vết bắn tóe của các thành phần của vật liệu dạng tấm được lắng đọng trên bề mặt đầu cắt bằng laze được tạo ra trong tấm phân cực của màng mỏng nhiều lớp có chức năng quang học phân cực.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041964 B</b> |            | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 26/08/2019        | 377A       |
| (21) 1-2019-02961       |            | (85) 04/06/2019        |            |
| (22) 03/11/2017         |            | (86) PCT/CN2017/109362 | 03/11/2017 |
| (30) 201610982030.6     | 04/11/2016 | CN (87) WO 2018/082661 | 11/05/2018 |
| 201611271245.3          | 30/12/2016 | CN                     |            |
| 201710167223.0          | 20/03/2017 | CN                     |            |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

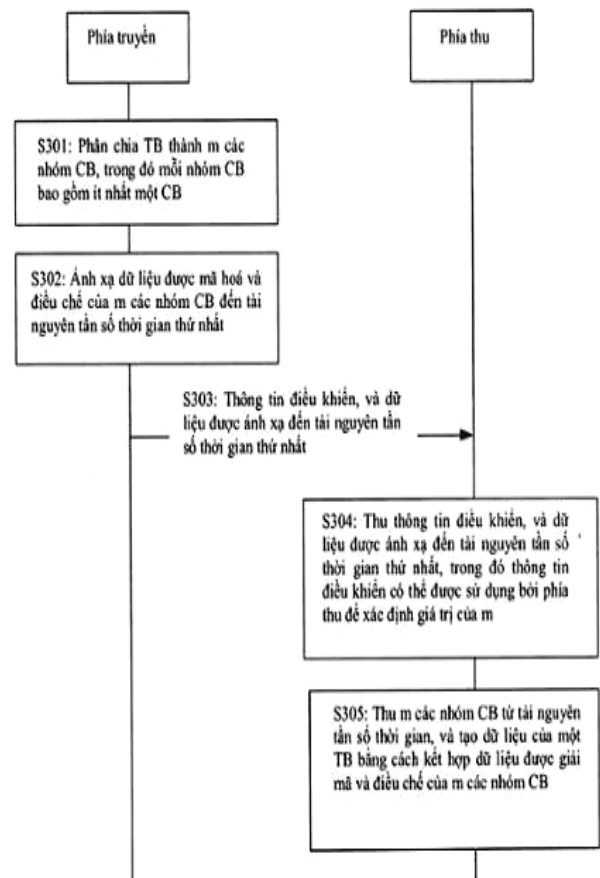
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) PENG, Jinlin (CN); DONG, Pengpeng (CN); WANG, Zongjie (CN); ZHANG, Peng (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC, PHƯƠNG PHÁP THU DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu dữ liệu, phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị truyền thông, và liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật xử lý dữ liệu, để cải thiện hiệu quả truyền. Phương pháp này bao gồm: thu thông tin và dữ liệu điều khiển của khối truyền tải (TB) được ánh xạ tới tài nguyên tần số thời gian thứ nhất; thu nhận m nhóm khối mã (CB) trong TB từ tài nguyên tần số thời gian thứ nhất, và tạo dữ liệu của một TB bằng cách ghép dữ liệu được giải điều chế và giải mã của m các nhóm CB, trong đó m là số nguyên dương,  $m = \min(N_{CB\_re}, N_{Group\_max})$ ,  $N_{CB\_re}$  là số lượng các CB trong TB,  $N_{Group\_max}$  là giá trị lớn nhất của số lượng các nhóm CB, và  $N_{CB\_re}$  được xác định dựa trên kích thước TB (TBS), và giá trị lớn nhất của kích thước dữ liệu của CB.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041965 B</b> |               | (15) 11/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 27/07/2020        | 388A       |
| (21) 1-2020-01785       |               | (85) 26/03/2020        |            |
| (22) 26/10/2018         |               | (86) PCT/JP2018/039964 | 26/10/2018 |
| (30) 2017-216689        | 09/11/2017 JP | (87) WO 2019/093163 A1 | 16/05/2019 |

(51) **F16L 15/04**

(73) **1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

**2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)**

54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620 France

(72) INOSE, Keita (JP); SUGINO, Masaaki (JP); NAKANO, Hikari (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

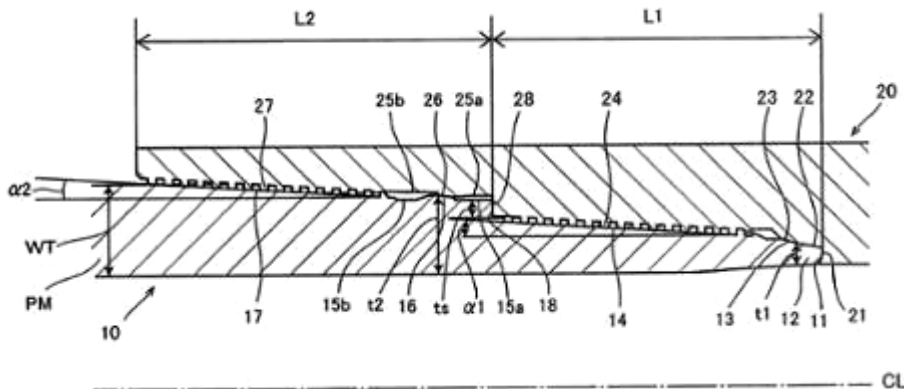
(54) **MỐI NỐI CÓ REN DÙNG CHO ỐNG THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối có ren dùng cho các ống thép thể hiện khả năng bít kín được cải thiện chống lại áp suất ngoài trong khi vẫn duy trì khả năng bít kín chống lại áp suất bên trong. Mối nối có ren dùng cho các ống thép bao gồm chốt (10) và ống lót (20). Chốt (10) bao gồm đỉnh (12), ren ngoài bên trong hình côn (14), ren ngoài bên ngoài hình côn (17), bề mặt bít kín bên trong chốt (13), bề mặt vai giữa chốt (18), bề mặt bít kín giữa chốt (16), và phần hình khuyên của chốt (15a). Ống lót (20) bao gồm rãnh (22) tương ứng với đỉnh (12), ren trong bên trong hình côn (24), ren trong bên ngoài hình côn (27), bề mặt bít kín bên trong ống lót (23), bề mặt vai giữa ống lót (28), bề mặt bít kín giữa ống lót (26), và phần hình khuyên của ống lót (25a). Mối nối có ren thỏa mãn các biểu thức (1) và (2) được đưa ra bên dưới.  $\alpha_1$  là góc côn của ren ngoài bên trong, và  $\alpha_2$  là góc côn của ren ngoài bên ngoài.

$$\alpha_1 > \alpha_2 \quad (1), \text{ và}$$

$$0,5 \leq \frac{L_1 \alpha_1}{L_2 \alpha_2} \leq 1,2 \quad (2)$$

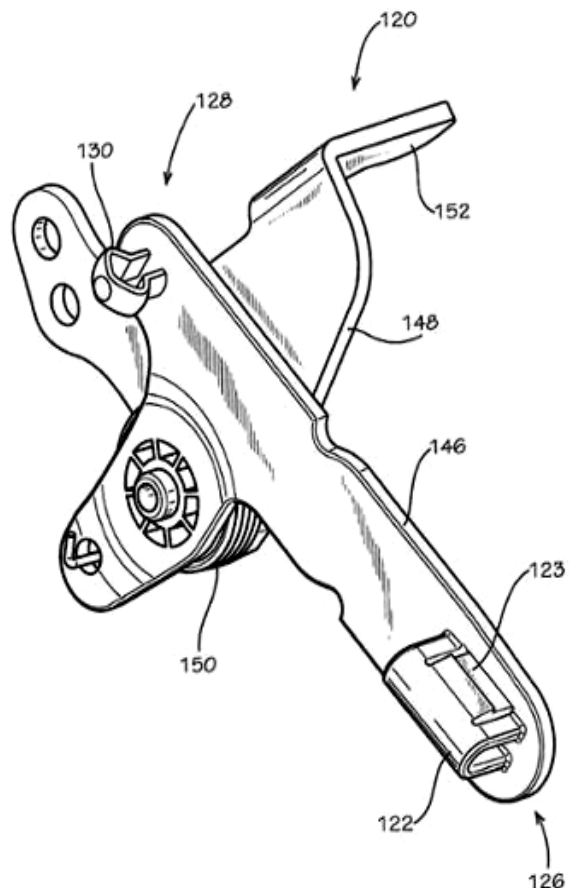
Trong biểu thức (2),  $L_1$  là khoảng cách giữa đầu mút của chốt và bề mặt vai giữa chốt khi được xác định dọc theo hướng trục ống khi chốt và ống lót chưa được lắp ghép, và  $L_2$  là khoảng cách giữa bề mặt vai giữa ống lót và đầu mút của ống lót khi được xác định dọc theo hướng trục ống khi chốt và ống lót chưa được lắp ghép.



- (11) **1-0041966 B** (15) 11/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-00381 (85) 27/05/2014
- (22) 26/10/2012 (86) PCT/US2012/062290 26/10/2012
- (30) 61/553,131 28/10/2011 US (87) WO2013/063516 02/05/2013  
 61/711,208 08/10/2012 US
- (51) **A61K 39/00; C07K 16/18; A61K 39/395**
- (62) 1-2014-01713
- (73) **PROTHENA BIOSCIENCES LIMITED (IE)**  
 77 Sir John Rogerson's Quay, Block C Grand Canal Docklands, Dublin 2, D02 VK60, Ireland
- (72) SALDANHA, Jose (GB); NIJJAR, Tarlochan S. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT VỚI ALPHA-SYNUCLEIN, AXIT NUCLEIC MÃ HÓA KHÁNG THỂ NÀY, VÀ TẾ BÀO VẬT CHỦ CHỨA VECTƠ CHỨA AXIT NUCLEIC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể chứa chuỗi nặng nhân tạo chứa vùng biến đổi chuỗi nặng hoàn chỉnh có trình tự axit amin như nêu trong SEQ ID NO. 10 hoặc SEQ ID NO. 8 và chuỗi nhẹ nhân tạo chứa vùng biến đổi chuỗi nhẹ hoàn chỉnh có trình tự axit amin như nêu trong SEQ ID NO.5, trong đó kháng thể này gắn kết với alpha-synuclein với ái lực tương đương hoặc lớn hơn ái lực của kháng thể được sản sinh bởi tế bào lai có số lưu trữ là ATCC PTA-8221, và trong đó vùng biến đổi chuỗi nặng hoàn chỉnh được dung hợp với vùng hằng định chuỗi nặng của người và vùng biến đổi chuỗi nhẹ hoàn chỉnh được dung hợp với vùng hằng định chuỗi nhẹ của người; axit nucleic mã hóa kháng thể này; và tế bào vật chủ chứa vectơ chứa axit nucleic này.

- (11) **1-0041967 B** (15) 11/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/10/2020 391A  
 (21) 1-2020-01412 (85) 11/03/2020  
 (22) 13/08/2018 (86) PCT/US2018/046546 13/08/2018  
 (30) 15/675,352 11/08/2017 US (87) WO 2019/033115 14/02/2019  
 (51) *A47C 7/02; A47C 1/032*  
 (73) **ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, LLC (US)**  
 Ashley Furniture Industries, One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States Of America  
 (72) MARQUEZ, Rigoberto (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ NỘI THẤT**

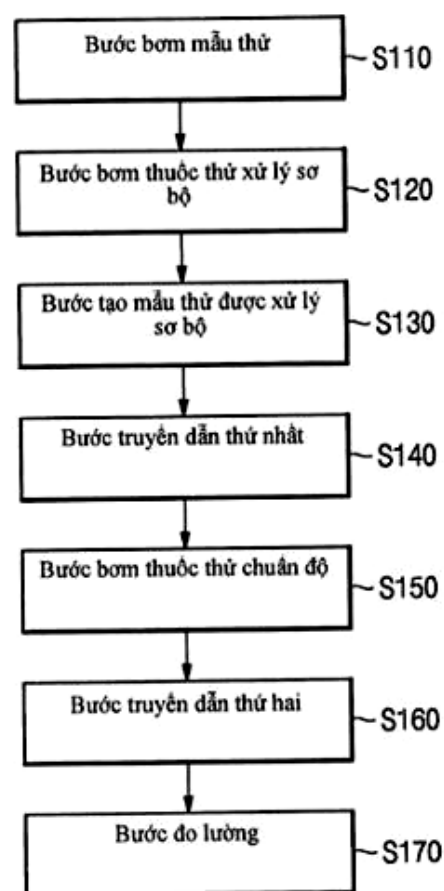
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nội thất chuyển động bao gồm khung có cơ cấu ở bên (10) có bộ phận kích hoạt xoắn (20) mà có thể được kích hoạt bởi người sử dụng để truyền động lên bộ phận khung hoặc đẩy bộ phận khung vào vị trí mong muốn. Bộ phận kích hoạt xoắn (20) bao gồm giá bộ phận kích hoạt (46) và đòn bộ phận kích hoạt (48) được lắp xoay được với giá bộ phận kích hoạt (46). Lò xo xoắn được bố trí giữa đòn bộ phận kích hoạt (48) và giá bộ phận kích hoạt (46). Giá bộ phận kích hoạt (46) có kết cấu để lắp bộ phận khung lên cơ cấu ở bên (10), như tấm đế (18). Bộ phận kích hoạt xoắn (20) bao gồm giá bộ phận kích hoạt (46) có các đầu gân và xa (28), và một hoặc nhiều chi tiết kẹp lắp ép được bố trí trên từng đầu gân và xa (28) của giá bộ phận kích hoạt (46). Mỗi chi tiết kẹp lắp ép có kết cấu để được đưa vào trong lỗ tương ứng trên bộ phận khung cho phép lắp đặt theo một chiều của bộ phận kích hoạt xoắn (20) nhờ sử dụng quá trình lắp ráp thủ công hoặc tự động.



- (11) **1-0041968 B** (15) 11/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2020 392A  
(21) 1-2020-04280 (85) 23/07/2020  
(22) 25/01/2019 (86) PCT/JP2019/002464 25/01/2019  
(30) 2018-012638 29/01/2018 JP (87) WO 2019/146756 01/08/2019  
(51) **C09J 175/06; C08G 18/42; C09J 11/06; C08G 18/10; C08G 18/76**  
(73) **MITSUI CHEMICALS, INC.** (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1057122, Japan  
(72) UEMURA, Takashi (JP); JYOUNOUCHI, Tatsuya (JP); UEMURA, Taichi (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **CHẤT KẾT DÍNH HAI THÀNH PHẦN KHÔNG DUNG MÔI CÓ THỂ HÓA RẮN VÀ MÀNG NHIỀU LỚP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất kết dính hai thành phần không dung môi có thể hóa rắn bao gồm thành phần polyisoxyanat và thành phần polyol, trong đó thành phần polyisoxyanat chứa tiền polyme được ngắt mạch bằng nhóm isoxyanat của sản phẩm phản ứng của diphenylmetan diisoxyanat và polyol, và diphenylmetan diisoxyanat chưa phản ứng; thành phần polyol chứa polyestepolyol có trọng lượng phân tử trung bình số nhỏ hơn hoặc bằng 1000; diphenylmetan diisoxyanat chưa phản ứng tương ứng với 100 phần theo khối lượng của chất kết dính hai thành phần không dung môi có thể hóa rắn là lớn hơn hoặc bằng 20 phần theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 30 phần theo khối lượng; và chất kết dính hai thành phần không dung môi có thể hóa rắn chứa axit phosphoric với lượng lớn hơn hoặc bằng 0,003 phần theo khối lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 0,030 phần theo khối lượng tương ứng với 100 phần theo khối lượng của tổng lượng chất kết dính hai thành phần không dung môi có thể hóa rắn.

- |   |                                   |
|---|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0041969 B</b>   | (15) 12/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024   | 441B (43) 25/11/2021 404A         |
| (21) 1-2021-04396   | (85) 16/07/2021                   |
| (22) 11/11/2019   | (86) PCT/KR2019/015246 11/11/2019 |
| (30) 10-2019-0014563 07/02/2019 KR  | (87) WO2020/162656 13/08/2020     |
| (51) <b>G01N 33/18; G01N 35/10; G01N 35/00; G01N 1/38</b>   |                                   |
| (73) <b>WEKOTEC CO., LTD. (KR)</b><br>A-#801, 13 Ojeongongeo-gil, Uiwang-si, Gyeonggi-do 16072, Republic of Korea               |                                   |
| (72) YOON, Jae Sung (KR); LEE, Jong Min (KR); KANG, Kyung Soo (KR); SHIN, In Ho (KR); LIM, Seung Geun (KR); EOM, Seong Min (KR) |                                   |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)   |                                   |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP ĐO CHẤT LƯỢNG NƯỚC</b>  |                                   |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương án thực hiện sáng chế có khả năng cung cấp phương pháp đo chất lượng nước mang lại kết quả đo thành phần mục tiêu chính xác. Phương pháp đo chất lượng nước bao gồm bước bơm mẫu thử, bước bơm thuốc thử xử lý sơ bộ, bước tạo mẫu thử được xử lý sơ bộ, bước truyền dẫn thứ nhất, bước bơm thuốc thử chuẩn độ, bước truyền dẫn thứ hai, và bước đo lường. Ở bước bơm mẫu thử, van đa kênh được điều khiển sao cho đường dẫn chất lỏng được tạo ra để nối bộ phận trữ mẫu thử với xi lanh của bơm ống xi lanh, và mẫu thử trong bộ phận trữ mẫu thử được bơm vào xi lanh. Ở bước bơm thuốc thử xử lý sơ bộ, van đa kênh được điều khiển sao cho đường dẫn chất lỏng được tạo ra để nối bộ phận trữ thuốc thử xử lý sơ bộ với xi lanh, và thuốc thử xử lý sơ bộ trong bộ phận trữ thuốc thử xử lý sơ bộ được bơm vào xi lanh. Ở bước tạo mẫu thử được xử lý sơ bộ, mẫu thử và thuốc thử xử lý sơ bộ được tiếp nhận trong xi lanh được gia nhiệt và trộn để tạo ra mẫu thử được xử lý sơ bộ. Ở bước truyền dẫn thứ nhất, van đa kênh được điều khiển sao cho đường dẫn chất lỏng được tạo ra để nối bộ phận phát hiện vào xi lanh, và mẫu thử được xử lý sơ bộ được tiếp nhận trong xi lanh được truyền dẫn sang bộ phận phát hiện. Ở bước bơm thuốc thử chuẩn độ, van đa kênh được điều khiển sao cho đường dẫn chất lỏng được tạo ra để nối bộ phận trữ thuốc thử chuẩn độ vào xi lanh, và thuốc thử chuẩn độ trong bộ phận trữ thuốc thử chuẩn độ được bơm vào xi lanh. Ở bước truyền dẫn thứ hai, van đa kênh được điều khiển sao cho đường dẫn chất lỏng được tạo ra để nối bộ phận phát hiện vào xi lanh, và thuốc thử chuẩn độ được tiếp nhận trong xi lanh được truyền dẫn sang bộ phận phát hiện. Ở bước đo lường, bộ phận phát hiện đo thành phần mục tiêu nhờ phản ứng thuốc thử chuẩn độ với mẫu thử được xử lý sơ bộ.

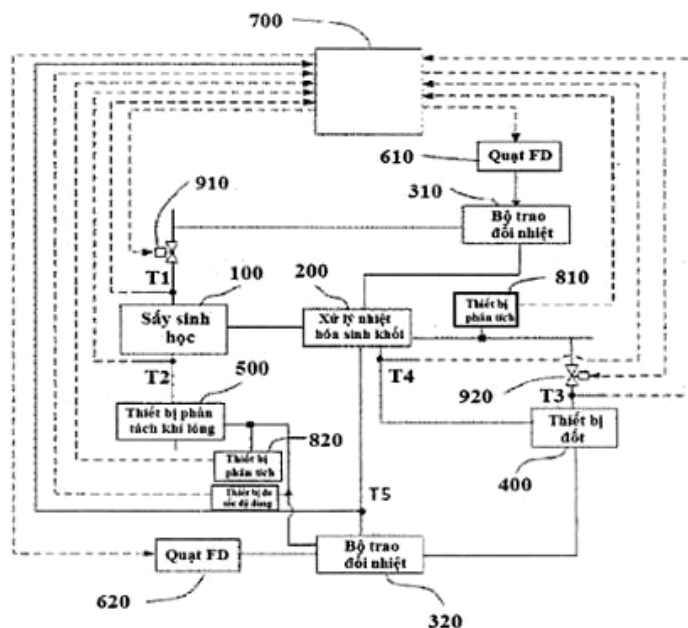


- (11) **1-0041970 B** (15) 12/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2019 381A  
(21) 1-2019-05375 (85) 30/09/2019  
(22) 21/03/2018 (86) PCT/EP2018/057210 21/03/2018  
(30) 17163626.9 29/03/2017 EP (87) WO2018/177850 A1 04/10/2018  
(51) **G01N 19/02; A61K 8/04**  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) BARNES Andrew Anthony Howard (GB); BELL Fraser Ian (GB); GILES Colin  
Christopher David (GB); MOGHADAM Sophia Paraskevi Clare (GB); ZHOU  
Rongrong (CN)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐỘ MA SÁT ƯỚT CỦA TÓC**  
  
(57) Phương pháp đo ma sát ướt của một bó sợi tóc, bao gồm:  
i) đầu dò ma sát, có bề mặt tiếp xúc, đầu dò đã nói được gắn với quả cân có trọng  
lượng từ 10 đến 500 g;  
ii) phương tiện để buộc bó tóc; và  
iii) chậu nước;  
trong đó đầu dò ma sát được kết nối với dụng cụ phân tích kết cấu; phương pháp  
đã nói bao gồm các bước:  
i) dùng một bó sợi tóc;  
ii) sắp thẳng hàng các sợi tóc;  
iii) buộc bó sợi tóc;  
iv) ngâm bó sợi tóc dưới nước trong chậu nước;  
v) để các sợi tóc tiếp xúc với bề mặt tiếp xúc của đầu dò ma sát, đầu dò này  
được gắn với quả cân;  
vi) di chuyển đầu dò dọc theo các sợi tóc; và  
vii) ghi lại ma sát sinh ra ở bước vi);  
trong đó các bước v) - vii) diễn ra dưới nước; và trong đó, các bước vi) - vii) được  
lặp lại cho đến khi đạt được một giá trị ổn định, mà không cần nhắc đầu dò khỏi tóc.



- (11) **1-0041971 B** (15) 12/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2023 426A
- (21) 1-2023-03682 (85) 06/06/2023
- (22) 21/04/2022 (86) PCT/KR2022/005729 21/04/2022
- (30) 10-2021-0071124 01/06/2021 KR (87) WO2022/255640 08/12/2022
- (51) **C10B 51/00; C10B 47/32; C10B 49/04; C10B 5/10; C10L 9/08; C10B 33/00; C10B 57/10; C10L 5/06; C10L 5/44; C10B 53/02**
- (73) **INSTITUTE FOR ADVANCED ENGINEERING (KR)**  
175-28, Goan-ro 51beon-gil, Baegam-myeon, cheoin-gu Yongin-si Gyeonggi-do  
17180, Republic of Korea
- (72) SUNG, Ho Jin (KR); KIM, Dong Ju (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỆ THỐNG BIẾN ĐỔI NĂNG LƯỢNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NHIỆT HÓA SINH KHỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẤY SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống biến đổi năng lượng sử dụng phương pháp xử lý nhiệt hóa sinh khối và phương pháp sấy sinh học, có chất lượng ổn định của nhiên liệu xử lý nhiệt hóa sinh khối và có thể làm giảm lượng chất ô nhiễm thải ra bên ngoài, cụ thể sáng chế đề cập đến hệ thống biến đổi năng lượng sử dụng phương pháp xử lý nhiệt hóa sinh khối và phương pháp sấy sinh học, bao gồm: hệ thống sấy sinh học (100) để sấy nguyên liệu; hệ thống xử lý nhiệt hóa sinh khối (200) để xử lý nhiệt hóa sinh khối nguyên liệu được sấy trong hệ thống sấy sinh học (100); thiết bị đốt (400) để tạo ra không khí nóng có nhiệt độ cao để gia nhiệt gián tiếp hệ thống xử lý nhiệt hóa sinh khối (200); và bộ điều khiển (700) để điều khiển quá trình vận hành của hệ thống sấy sinh học (100), hệ thống xử lý nhiệt hóa sinh khối (200) và thiết bị đốt (400), trong đó khí xả được xả ra khỏi hệ thống sấy sinh học (100) được đốt trong thiết bị đốt (400) sao cho chất gây mùi được bao gồm trong khí xả được xử lý.



- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041972 B</b> | (15) 12/11/2024 |                        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B            | (43) 25/02/2020        | 383A       |
| (21) 1-2019-07142       |                 | (85) 17/12/2019        |            |
| (22) 17/05/2018         |                 | (86) PCT/JP2018/019194 | 17/05/2018 |
| (30) PCT/JP2017/018926  | 19/05/2017 JP   | (87) WO2018/212304     | 22/11/2018 |

(51) **A44B 19/02**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

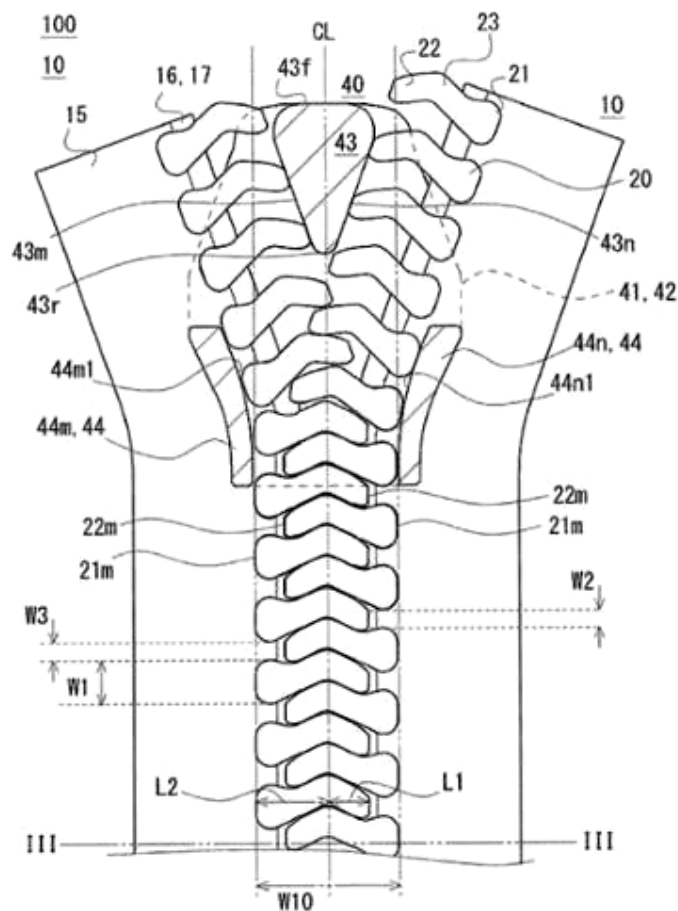
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) TUNG, Yu Chen (JP); TAKAZAWA, Shigeyoshi (JP); KOJIMA, Yoshinori (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KHÓA KÉO TRƯỢT**

- (57) Sáng chế đề cập đến khóa kéo trượt (100) bao gồm răng khóa kéo (20) có phần trung gian (23) bao gồm phần uốn hoặc cong giữa phần đầu cuối (22) và phần chân (21). Phần trung gian (23) có phần nhô gài (24) và rãnh gài (25) tương ứng được nhô ra và làm lõm trên trục (CL) tương ứng với hướng chuyển động của con trượt (40). Theo hướng vuông góc với trục (CL), khoảng cách thứ nhất (L1) giữa trục (CL) và bề mặt đầu cuối (22m) của phần đầu cuối (22) nhỏ hơn khoảng cách thứ hai (L2) giữa trục (CL) và bề mặt đầu chân (21m) của phần chân (21).



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041973 B</b> |               | (15) 12/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/07/2011        | 280A       |
| (21) 1-2010-03493       |               | (85) 23/12/2010        |            |
| (22) 17/09/2009         |               | (86) PCT/CN2009/074007 | 17/09/2009 |
| (30) 200810161276.2     | 24/09/2008 CN | (87) WO2010/037317     | 08/04/2010 |

(51) **H04N 7/24; H04N 7/64**

(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**

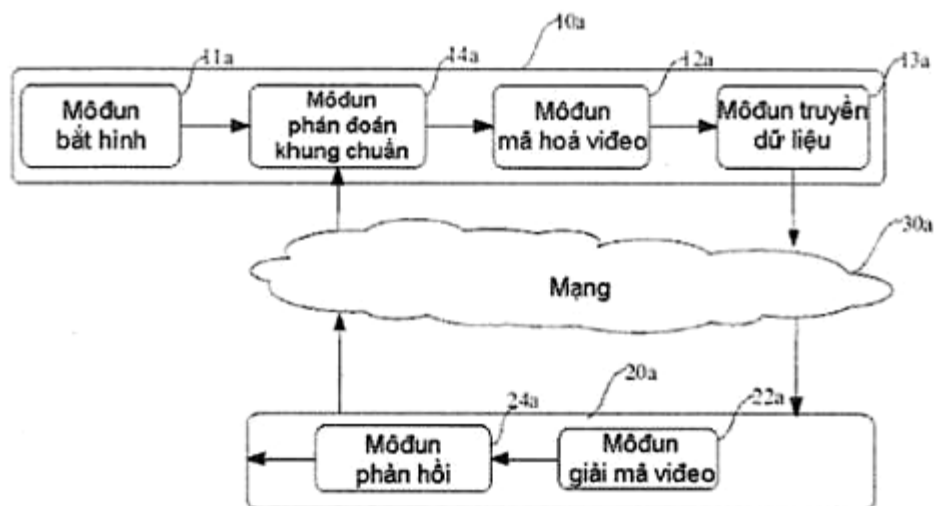
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

(72) HE, Jian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VIDEO DỰA TRÊN KHUNG CHUẨN PHẢN HỒI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, thiết bị và phương pháp truyền thông video dựa trên khung chuẩn phản hồi. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi phía mã hóa video, thông tin khung hình được phản hồi từ phía giải mã video, xác định khung chuẩn để mã hóa hình ảnh hiện tại theo thông tin khung hình này; mã hóa hình ảnh hiện tại theo khung chuẩn xác định được, và gửi đi khung hình được tạo ra sau khi mã hóa; giải mã, bởi phía giải mã video, khung hình nhận được, và phản hồi thông tin khung hình thông qua mạng cho phía mã hóa video và theo kết quả giải mã. Nhờ sử dụng các giải pháp theo sáng chế mà lưu lượng dữ liệu mạng có thể được giảm. Trong khi đó, khi cần gửi lượng dữ liệu lớn do mất khung hoặc giải mã thất bại thì có thể tránh được các hiện tượng có thể gây ảnh hưởng lớn đến mạng.



(11) 1-0041974 B

(15) 12/11/2024

(45) 25/12/2024

441B

(43) 27/08/2018

365A

(21) 1-2018-00525

(22) 05/02/2018

(30) 62/455,207

06/02/2017

US

(51) A47K 11/00; E03D 11/00

(73) LIXIL CORPORATION (JP)

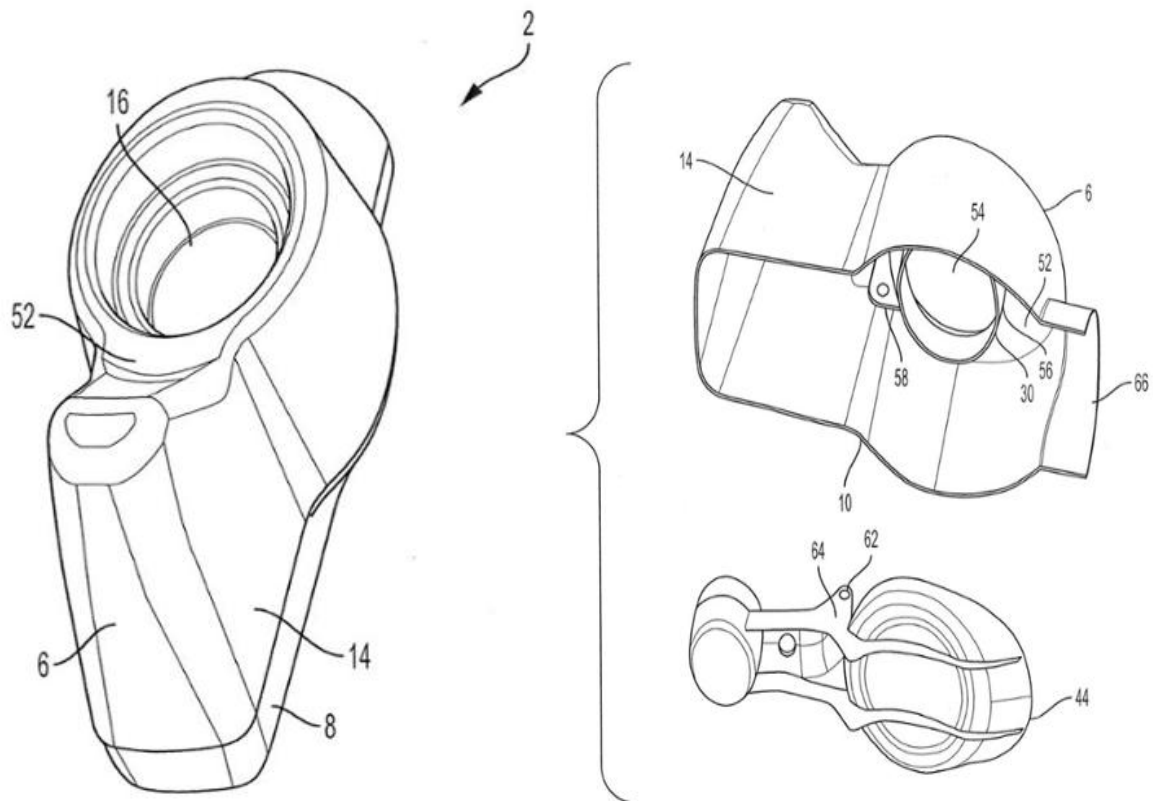
Osaki Garden Tower, 1-1-1 Nishishinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0033, Japan

(72) ISHIYAMA, Daigo (JP); McHALE, James (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CỤM HỘP THU GOM ĐỂ SỬ DỤNG VỚI BỆ NHÀ XÍ

(57) Sáng chế đề cập đến cụm hộp thu gom để sử dụng với bể xí. Theo một số phương án thực hiện của sáng chế, cụm hộp thu gom bao gồm bộ phận thu gom để thu chất thải từ bể xí, vì đỡ mà có cơ cấu đối trọng và tấm che được bố trí ở các phía đối của chốt xoay, trong đó tấm che được tạo hình dạng để che cửa thải tấm che được ăn khớp tỷ vào phần dưới của đường ống thu.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041975 B</b> |            |    | (15) 12/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 25/12/2020        | 393A       |
| (21) 1-2020-05654       |            |    | (85) 02/10/2020        |            |
| (22) 27/03/2019         |            |    | (86) PCT/KR2019/003603 | 27/03/2019 |
| (30) 62/648,777         | 27/03/2018 | US | (87) WO2019/190210     | 03/10/2019 |
| 62/649,021              | 28/03/2018 | US |                        |            |
| 62/742,015              | 05/10/2018 | US |                        |            |
| 16/248,616              | 15/01/2019 | US |                        |            |

(51) **H04B 7/0408**; H04B 7/08; H04B 7/06

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

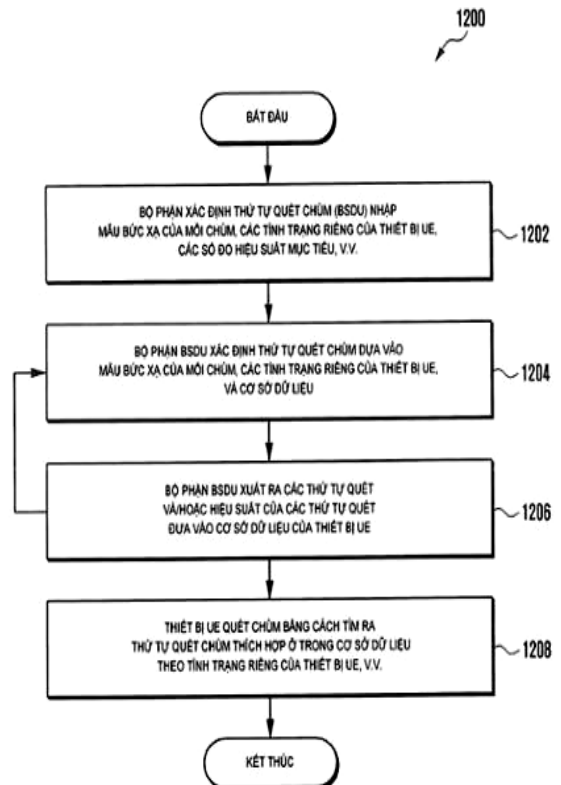
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) MO, Jianhua (CN); NG, Boon Loong (AU); NETALKAR, Prasad (IN); ZHANG, Jianzhong (US)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CỦA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông để hội tụ hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (5th-Generation, 5G) hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn so với hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4th-Generation, 4G) với công nghệ mạng internet kết nối vạn vật (Internet of Things, IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa trên cơ sở công nghệ truyền thông 5G và công nghệ IoT, như căn nhà thông minh, tòa nhà thông minh, đô thị thông minh, xe ô tô thông minh, xe ô tô kết nối, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ thuật số, dịch vụ bán lẻ thông minh, các dịch vụ an ninh và an toàn. Sáng chế đề cập đến phương pháp thực hiện của thiết bị người dùng (User Equipment, UE) trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định mẫu bức xạ của mỗi chùm trong tập hợp chùm được sử dụng để truyền thông với trạm cơ sở (Base Station, BS), xác định cơ sở dữ liệu chứa chỉ số chùm của mỗi chùm trong tập hợp chùm, xác định thứ tự quét chùm dựa vào ít nhất một trong số các đầu vào bao gồm cơ sở dữ liệu, mẫu bức xạ của mỗi chùm, hoặc tình trạng riêng của thiết bị UE, và quét mỗi chùm trong tập hợp chùm dựa vào thứ tự quét chùm để bức xạ công suất tín hiệu của mỗi chùm thông qua bộ thu phát.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041976 B</b> |               | (15) 12/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 27/07/2020        | 388A       |
| (21) 1-2020-01476       |               | (85) 13/03/2020        |            |
| (22) 02/05/2018         |               | (86) PCT/CN2018/085336 | 02/05/2018 |
| (30) 201710698407.X     | 15/08/2017 CN | (87) WO2019/033796     | 21/02/2019 |

(51) **H04W 36/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

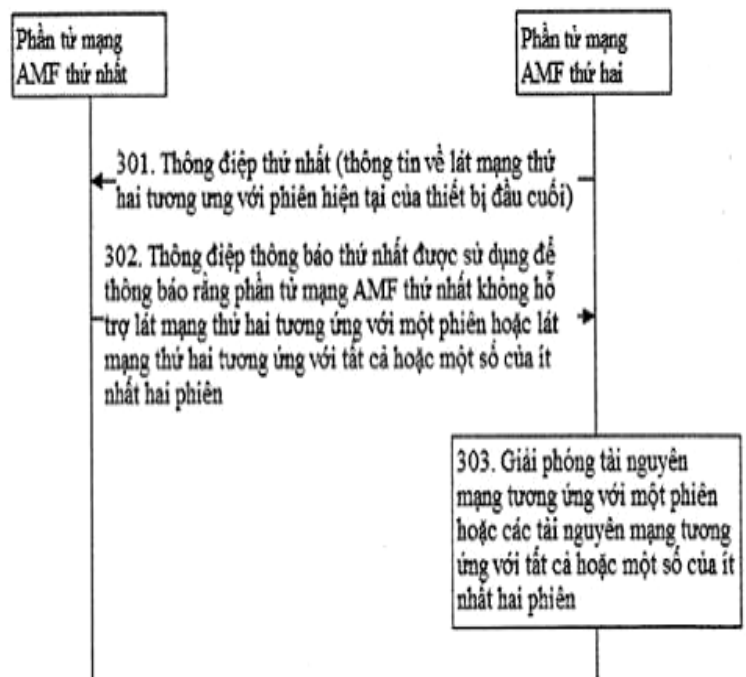
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHU, Qianghua (CN); LI, Yan (CN)

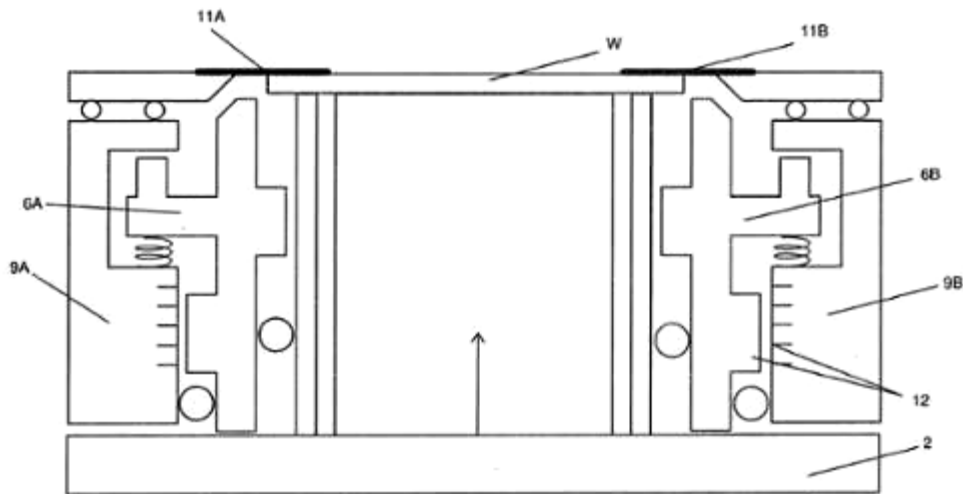
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ PHIÊN, PHẦN TỬ MẠNG CHỨC NĂNG QUẢN LÝ TRUY NHẬP VÀ DI ĐỘNG, PHẦN TỬ MẠNG CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỘC ĐƯỢC**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý phiên. Phương pháp bao gồm: nhận, bởi phần tử mạng chức năng quản lý truy nhập và di động (access and mobility management function, AMF) thứ nhất, thông điệp thứ nhất từ phần tử mạng AMF thứ hai, trong đó thông điệp thứ nhất bao gồm thông tin về lát mạng thứ hai tương ứng với phiên hiện tại của thiết bị đầu cuối, và phiên bao gồm một phiên hoặc ít nhất hai phiên; khi xác định rằng phần tử mạng AMF thứ nhất không hỗ trợ lát mạng thứ hai tương ứng với một phiên hoặc lát mạng thứ hai tương ứng với tất cả hoặc một số trong ít nhất hai phiên, gửi, bởi phần tử mạng AMF thứ nhất, thông điệp thông báo thứ nhất đến phần tử mạng AMF thứ hai, trong đó thông điệp thông báo thứ nhất được sử dụng để thông báo rằng phần tử mạng AMF thứ nhất không hỗ trợ lát mạng thứ hai tương ứng với tất cả hoặc một số trong ít nhất hai phiên; và giải phóng, bởi phần tử mạng AMF thứ hai, tài nguyên mạng tương ứng với một phiên hoặc các tài nguyên mạng tương ứng với tất cả hoặc một số trong ít nhất hai phiên. Lãng phí tài nguyên mạng có thể được giảm theo sáng chế.



- (11) **1-0041977 B** (15) 12/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A  
(21) 1-2021-06022  
(22) 28/09/2021  
(30) 2016914.0 26/10/2020 GB  
(51) **B41F 15/26; H05K 3/34; H01L 21/683; B41F 15/08; B41M 1/12**  
(73) **ASMPT SMT SINGAPORE PTE. LTD. (SG)**  
2 Yishun Avenue 7, Singapore 768924, SINGAPORE  
(72) Andrew Mark MILNER (GB); Anthony CHEESEMAN (GB); Michael WESTLAKE (GB)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP KẸP CHẶT CHI TIẾT GIA CÔNG GẦN NHƯ PHẪNG VÀ MÁY IN ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kẹp chặt chi tiết gia công gần như phẳng trong khi tạo ra mức bù cho các thay đổi về độ dày. Trong quy trình này, chi tiết gia công được dẫn động quá lên trên vào bộ phận kẹp trước khi lực kẹp được tác dụng, và các vị trí của bộ phận kẹp trước và sau khi tác dụng lực kẹp được đo. Sau đó, các phép đo này được dùng để điều khiển sự di chuyển bù của bàn gia công và tùy ý cuối cùng nâng các ray băng chuyển lên.



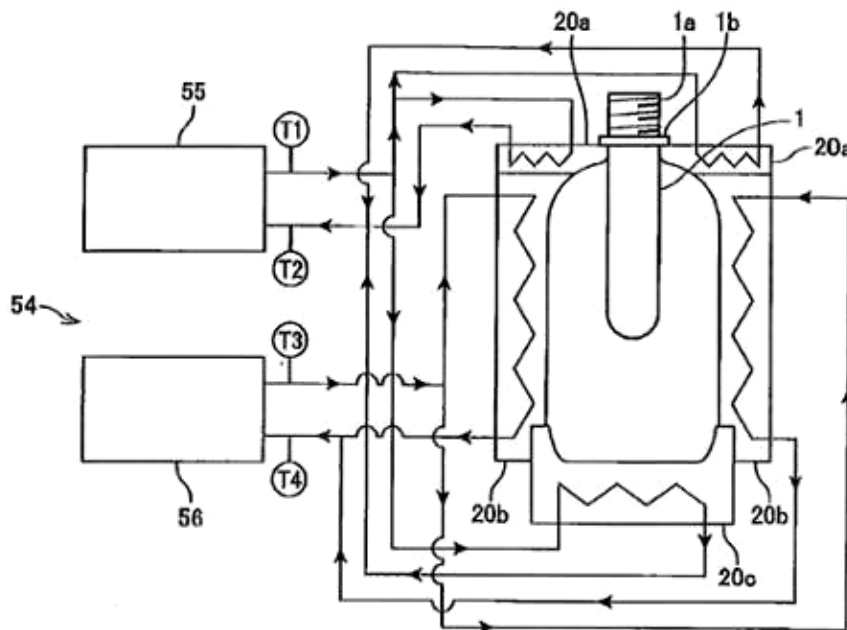
- (11) **1-0041978 B** (15) 12/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2021 394A  
(21) 1-2019-05929  
(22) 25/10/2019  
(30) 201910570743.5 28/06/2019 CN  
(51) **A01K 67/00; A01K 67/02**  
(73) **HAINAN CHENHAI AQUATIC CO., LTD (CN)**  
Room 101, Floor 1, Building 5, Yabulun Industrial Park, Yazhouwan Science and  
Technology City, Yazhou District, Sanya City, Hainan Province, China  
(72) Guoqing ZHANG (CN); Guangcan WU (CN); Huiming CAI (CN); Chunyou CAI  
(CN); Yousen CAI (CN); Chunren HUANG (CN); Zhenhui CAI (CN); Sichuan CAI  
(CN); Jianchun CAI (CN); Jinquan CAI (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP NHÂN GIỐNG QUẦN THỂ CÁ CHIM VÂY NGẮN  
(TRACHINOTUS OVATUS)**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhân giống quần thể cá chim vây ngắn  
(*Trachinotus ovatus*), bao gồm các bước chọn lọc cá bố mẹ thiết yếu, thiết lập thế hệ  
F1 của các họ cá nhân giống, sinh sản thế hệ F2, sinh sản thế hệ F3. Phương pháp  
này đã khuếch đại tổ hợp gen của cá bố mẹ bằng cách nhân giống quần thể, không có  
can thiệp của người và không gây ô nhiễm cho môi trường tự nhiên; đồng thời kiểm  
soát chặt chẽ các điều kiện nuôi trồng thủy sản và xây dựng một cách khoa học việc  
cung cấp thức ăn dạng mồi, tận dụng tác động của các gen đến sinh trưởng của cá,  
sao cho các gen lai sẽ được biểu hiện đầy đủ, cũng như bằng cách kiểm soát và điều  
chỉnh từ từ nhiệt độ nước và độ mặn, cá chim vây ngắn được nuôi trồng sẽ có khả  
năng chống chịu được nhiệt độ cao và độ mặn thấp, do đó chọn lọc được các cá thể  
có ưu điểm sinh trưởng để thiết lập đặc tính cơ bản cho các giống cá có ưu điểm sinh  
trưởng nổi trội.



- (11) **1-0041979 B** (15) 12/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
 (21) 1-2022-03907 (85) 21/06/2022  
 (22) 10/11/2020 (86) PCT/JP2020/041915 10/11/2020  
 (30) 2019-210610 21/11/2019 JP (87) WO 2021/100557 27/05/2021  
 (51) **B65B 55/10; B67C 7/00; A61L 2/20; B65B 55/04**  
 (73) **DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)**  
 1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001, Japan  
 (72) HAYAKAWA Atsushi (JP); SATOU Yoshinori (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀN ĐẦY VÔ TRÙNG VÀ CƠ CẤU ĐIỀN ĐẦY VÔ TRÙNG**

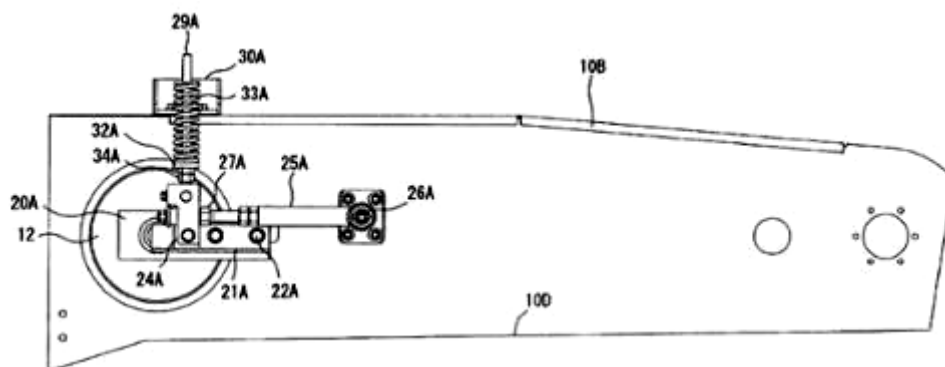
(57) Sáng chế đề cập đến, kể cả khi tốc độ điền đầy cao, nhiệt độ bề mặt của các chai đúc được duy trì ở nhiệt độ xác định hoặc cao hơn, và các chai có thể được khử trùng một cách thích hợp bởi chất khử trùng.

Phôi được làm nóng, phôi đã làm nóng được bịt kín trong khuôn đúc phần cổ, khuôn đúc phần thân và khuôn đúc phần đáy ở nhiệt độ nằm trong khoảng nhiệt độ định trước, và phôi được bịt kín trong các khuôn đúc được đúc thổi thành chai. Bất kỳ chai nào bị loại mà đã được đúc trong khuôn đúc phần cổ, khuôn đúc phần thân và khuôn đúc phần đáy mà nhiệt độ của bất kỳ chai nào trong số các chai nằm ngoài khoảng nhiệt độ định trước, và chất khử trùng được xịt vào bất kỳ chai nào để khử trùng mà đã được đúc trong khuôn đúc phần cổ, khuôn đúc phần thân và khuôn đúc phần đáy mà nhiệt độ của tất cả chai trong số các chai nằm trong khoảng nhiệt độ định trước.

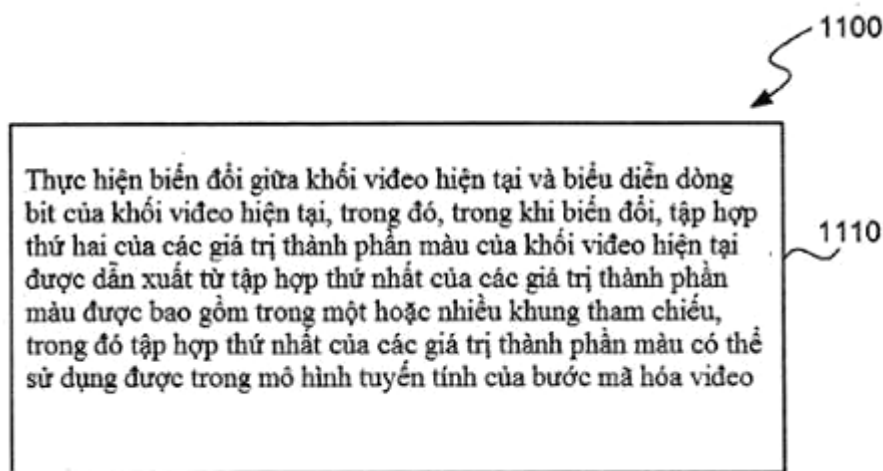


- (11) **1-0041980 B** (15) 12/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 30/01/2020 382A  
 (21) 1-2019-01571  
 (22) 28/03/2019  
 (30) JP2018-140270 26/07/2018 JP  
 JP2018-225017 30/11/2018 JP  
 (51) **A01D 61/00**  
 (73) **ISEKI & CO., LTD. (JP)**  
 700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN  
 (72) Kazuharu Kiyasu (JP); Kazushi Ohara (JP); Tomohiro Minami (JP); Shoji Nakai (JP);  
 Satoshi Kitagawa (JP); Hiroshi Furukawa (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)  
 (54) **THIẾT BỊ NẠP THÂN CÂY NGŨ CỐC**

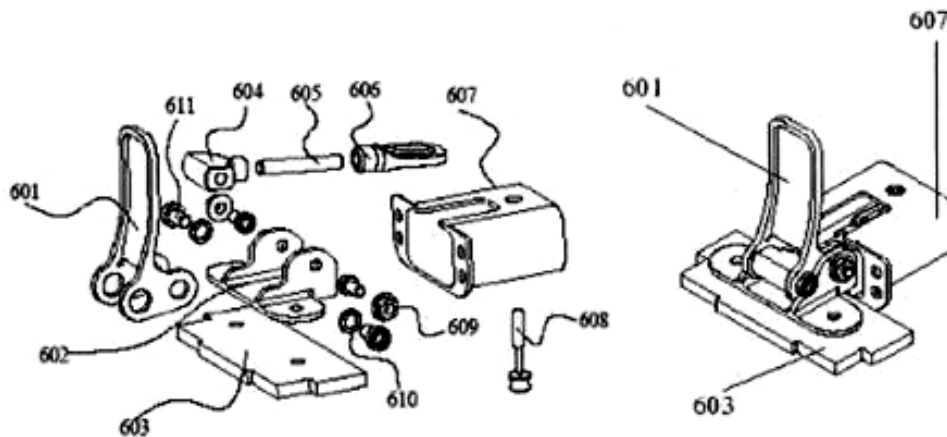
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp thân cây ngũ cốc có mục đích để nạp thân cây ngũ cốc với trục chính của phần thân quay được cố định một cách ổn định, ngăn chặn các thân cây ngũ cốc bị vướng vào bên trong thiết bị nạp thân cây ngũ cốc. Mục đích của sáng chế đạt được bằng cách đề xuất bề mặt nạp kéo dài dọc theo hướng nạp của thân cây ngũ cốc; bộ phận nạp thân cây ngũ cốc bằng cách di chuyển, gần bề mặt nạp, từ phía trước của hướng nạp ngũ cốc xuống phía sau; bộ phận dẫn hướng, được đặt ở phía trước theo hướng nạp thân cây ngũ cốc, để dẫn hướng chuyển động cho bộ phận nạp, nằm đối diện với bề mặt nạp đối với bộ phận nạp; giá đỡ để đỡ bộ phận dẫn hướng theo cách mà bộ phận dẫn hướng di chuyển theo hướng mà khoảng cách giữa bộ phận dẫn hướng và bề mặt nạp thay đổi; và bộ biến đổi được lắp giữa giá đỡ và bộ phận dẫn hướng, để thay đổi vị trí của bộ phận dẫn hướng theo hướng nạp thân cây ngũ cốc.



- (11) **1-0041981 B** (15) 12/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
(21) 1-2021-06328 (85) 11/10/2021  
(22) 20/04/2020 (86) PCT/CN2020/085654 20/04/2020  
(30) PCT/CN2019/083320 18/04/2019 CN (87) WO2020/211862 22/10/2020  
(51) **H04N 19/103**  
(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)  
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District, Beijing  
100041, China  
2. **BYTEDANCE INC.** (US)  
12655 West Jefferson Boulevard, Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California  
90066, USA  
(72) DENG, Zhipin (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN); ZHANG, Kai (CN);  
XU, Jizheng (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI MÁY  
TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý phương tiện hình ảnh, bao gồm thực hiện  
biến đổi giữa khối video sắc độ hiện tại của dữ liệu phương tiện hình ảnh và biểu  
diễn dòng bit của khối video sắc độ hiện tại, trong đó, trong khi biến đổi, phần dư sắc  
độ của khối video sắc độ hiện tại được chia tỷ lệ dựa trên hệ số chia tỷ lệ, trong đó hệ  
số chia tỷ lệ được dẫn xuất ít nhất dựa trên các mẫu độ sáng được đặt ở các vị trí định  
trước.



- (11) **1-0041982 B** (15) 12/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
(21) 1-2021-04756  
(22) 30/07/2021  
(51) **B64C 3/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thiên Bách (VN); Nguyễn Như Văn (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **CƠ CẤU THÁO LẮP NHANH GIỮA HAI CÁNH BÊN VÀ CÁNH GIỮA CỦA MÁY BAY**
- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu tháo lắp nhanh giữa hai cánh bên và cánh giữa của máy bay bằng việc thiết kế cơ cấu lắp ghép hai bộ phận của kết cấu đảm bảo được độ kín khít khi lắp ráp và độ cứng vững của hệ thống sau khi lắp ghép. Sáng chế bao gồm các chi tiết được lắp cố định với bộ phận thứ nhất là cánh giữa (mặt bích gá trung gian, mặt bích gá chính thứ nhất, tay gạt) và các chi tiết được lắp cố định với bộ phận thứ hai là hai cánh bên (mặt bích gá chính thứ hai, chốt rút).



- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0041983 B</b> | (15) 12/11/2024        |                 |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B                   | (43) 26/03/2018 | 360A       |
| (21) 1-2017-04489       | (85) 10/11/2017        |                 |            |
| (22) 10/04/2015         | (86) PCT/CN2015/076342 |                 | 10/04/2015 |
|                         | (87) WO/2016/161641    |                 | 13/10/2016 |

(51) **G10L 15/00; H04M 1/725**

(73) **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**

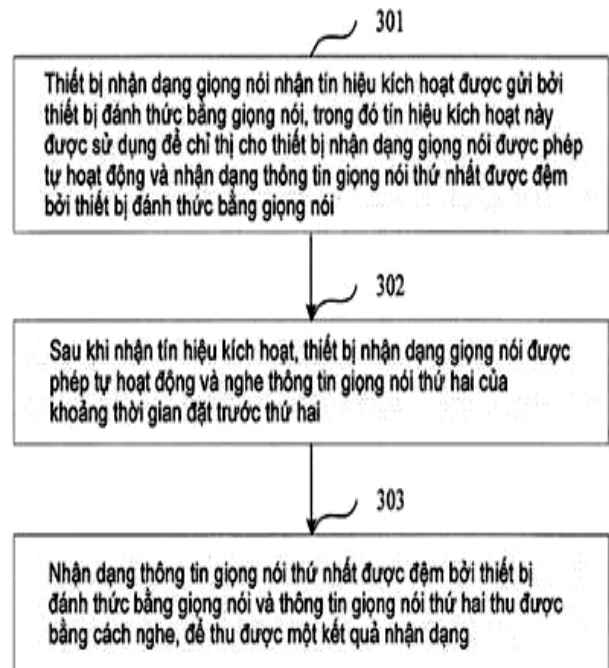
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

(72) ZHOU, Junyang (CN)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI KIỂM SOÁT GIỌNG NÓI, VẬT GHI KHÔNG CHUYÊN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị đầu cuối kiểm soát giọng nói, vật ghi không chuyên tiếp đọc được bằng máy tính. Người dùng chỉ cần gửi một lệnh, và các yêu cầu của người dùng có thể được đáp ứng. Người dùng không cần sự trợ giúp của màn hình cảm ứng và cũng không cần nhập vào nhiều lệnh. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: nghe, bởi thiết bị đánh thức bằng giọng nói, thông tin giọng nói trong môi trường xung quanh; khi xác định rằng thông tin giọng nói thu được bằng cách nghe so khớp với mẫu đánh thức bằng giọng nói, đệm, bởi thiết bị đánh thức bằng giọng nói, thông tin giọng nói, của khoảng thời gian đặt trước thứ nhất, thu được bằng cách nghe, và gửi tín hiệu kích hoạt để kích hoạt sự cho phép hoạt động của thiết bị nhận dạng giọng nói, trong đó tín hiệu kích hoạt này được sử dụng để chỉ thị cho thiết bị nhận dạng giọng nói để đọc và nhận dạng thông tin giọng nói được đệm bởi thiết bị đánh thức bằng giọng nói, sau khi thiết bị nhận dạng giọng nói được phép hoạt động; nhận, bởi thiết bị nhận dạng giọng nói, tín hiệu kích hoạt được gửi bởi thiết bị đánh thức bằng giọng nói; sau khi nhận tín hiệu kích hoạt, nhờ thiết bị nhận dạng giọng nói, tự cho phép và nghe thông tin giọng nói thứ hai của khoảng thời gian đặt trước thứ hai; và nhận dạng thông tin giọng nói thứ nhất được đệm bởi thiết bị đánh thức bằng giọng nói và thông tin giọng nói thứ hai thu được bằng cách nghe, để thu được một kết quả nhận dạng.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041984 B</b> |               | (15) 12/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 27/08/2018        | 365A       |
| (21) 1-2018-01020       |               | (85) 12/03/2018        |            |
| (22) 09/08/2016         |               | (86) PCT/JP2016/073473 | 09/08/2016 |
| (30) 2015-197229        | 02/10/2015 JP | (87) WO/2017/056745    | 06/04/2017 |

(51) **G06F 17/50**

(73) **MISUMI CORPORATION (JP)**

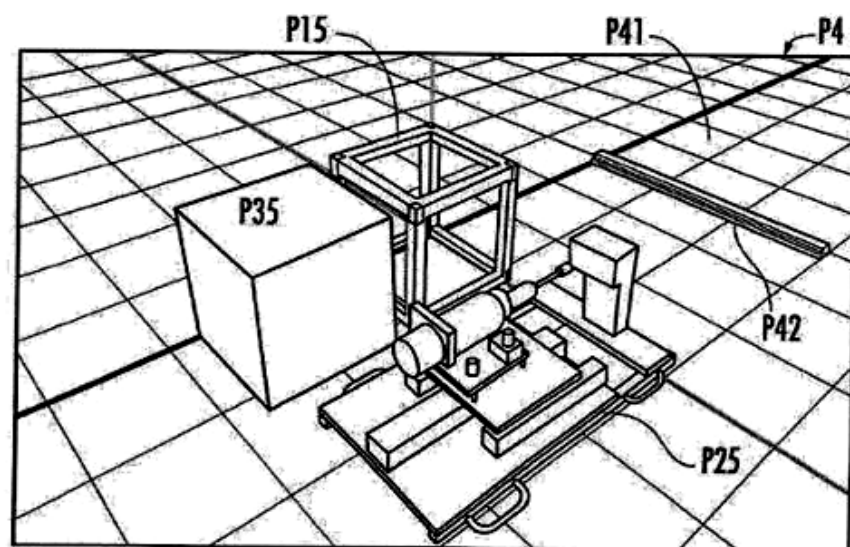
6-5, Kudanminami 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1028583, Japan

(72) TANABE, Yoshitaka (JP); MURAKAMI, Kazuya (JP); MAETANI, Yuuki (JP); HAMADA, Yosuke (JP); HAMADA, Hiroyoshi (JP); MOTOHASHI, Masahiro (JP); HAYAFUNE, Yoshitaka (JP); URA, Hitoshi (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

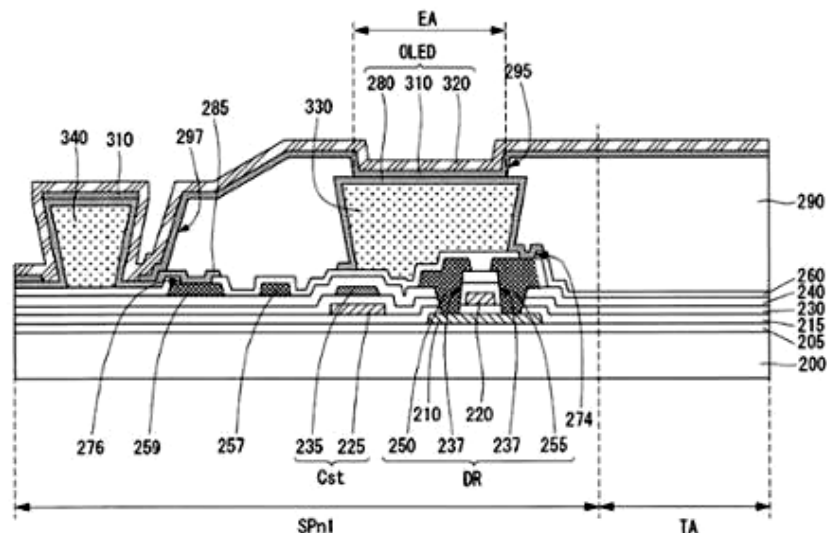
(54) **HỆ THỐNG HỖ TRỢ THIẾT KẾ, VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ THIẾT KẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ THIẾT KẾ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống hỗ trợ thiết kế, vật ghi chứa chương trình hỗ trợ thiết kế, và phương pháp hỗ trợ thiết kế có khả năng làm giảm hoặc loại bỏ gánh nặng đối với nhà thiết kế cấu trúc khi thiết kế cấu trúc. Hệ thống hỗ trợ thiết kế (10) bao gồm bộ phận nhận dạng đối tượng (112) và bộ phận nhận dạng choán chỗ (113). Bộ phận nhận dạng đối tượng (112) nhận dạng vùng tồn tại đối tượng mà là vùng tồn tại của đối tượng khác (A2) từ cấu trúc (A1) trong hệ tọa độ ba chiều theo thông tin bao gồm vị trí của đối tượng (A2) trong hệ tọa độ ba chiều được xác định thông qua bộ phận nhập vào (12). Bộ phận nhận dạng choán chỗ (113) xác định sự hiện diện hay vắng mặt của sự choán chỗ giữa mỗi trong số các bộ phận và các đối tượng (A2) dựa trên vùng tồn tại bộ phận tương ứng của các bộ phận và vùng tồn tại đối tượng.

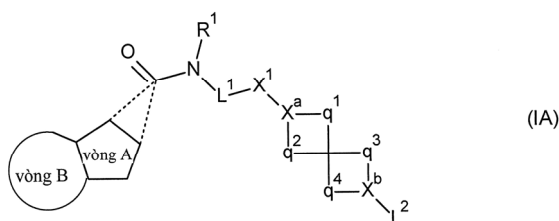


- (11) **1-0041985 B** (15) 12/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2020 387A
- (21) 1-2019-05308
- (22) 27/09/2019
- (30) 10-2018-0163445 17/12/2018 KR
- (51) **H01L 51/50; H01L 51/52; H01L 21/00**
- (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) Kiseob SHIN (KR); Euitae KIM (KR); Soyi LEE (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế này đề cập tới thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị có thể bao gồm: ít nhất một tranzito màng mỏng và điện cực phụ được bố trí trên đế; lớp thụ động hóa được bố trí trên ít nhất một tranzito màng mỏng và điện cực phụ; gân chắn thứ nhất được bố trí trên lớp thụ động hóa và chồng với ít nhất một tranzito màng mỏng và gân chắn thứ hai cách khỏi gân chắn thứ nhất; điện cực thứ nhất được bố trí trên gân chắn thứ nhất và được nối với ít nhất một tranzito màng mỏng; điện cực nối được bố trí trên gân chắn thứ hai và được nối với điện cực phụ; lớp bờ được bố trí trên điện cực thứ nhất và bao gồm phần mở thứ nhất để lộ ra điện cực thứ nhất và phần mở thứ hai để lộ ra gân chắn thứ hai; lớp hữu cơ được bố trí trên điện cực thứ nhất và được phân cách bởi gân chắn thứ hai; và điện cực thứ hai được bố trí trên lớp hữu cơ và tiếp xúc với điện cực nối ở gân chắn thứ hai.



- (11) **1-0041986 B** (15) 12/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2018 366A
- (21) 1-2017-05052 (85) 13/12/2017
- (22) 01/07/2016 (86) PCT/EP2016/065499 01/07/2016
- (30) 15174936.3 02/07/2015 EP (87) WO 2017/001660 05/01/2017  
 16174718.3 16/06/2016 EP  
 16174713.4 16/06/2016 EP
- (51) **A61P 31/06; A61K 31/437; A61K 31/438; A61K 31/519; A61P 31/04; C07D 519/00; C07D 403/12; C07D 471/04; C07D 487/04; C07D 487/10; C07D 513/04; A61K 31/429; C07D 401/12**
- (73) **JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)**  
 Eastgate Village, Eastgate Little Island, Co Cork, Ireland
- (72) GUILLEMONT, Jérôme, Émile, Georges (FR); MOTTE, Magali, Madeleine, Simone (FR); RABOISSON, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR); TAHRI, Abdellah (BE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT KHÁNG KHUẨN, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất sau



trong đó các số nguyên như được xác định trong phần mô tả, và trong đó các hợp chất này có thể hữu ích để làm thuốc chữa bệnh, ví dụ để sử dụng trong điều trị bệnh lao.



- |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0041987 B</b>           | (15) 12/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024                   | 441B (43) 26/10/2015 331A         |
| (21) 1-2015-02586                 | (85) 16/07/2015                   |
| (22) 17/12/2013                   | (86) PCT/CN2013/089664 17/12/2013 |
| (30) 201210547960.0 17/12/2012 CN | (87) WO 2014/094596 A1 26/06/2014 |

(51) **G02B 6/42**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

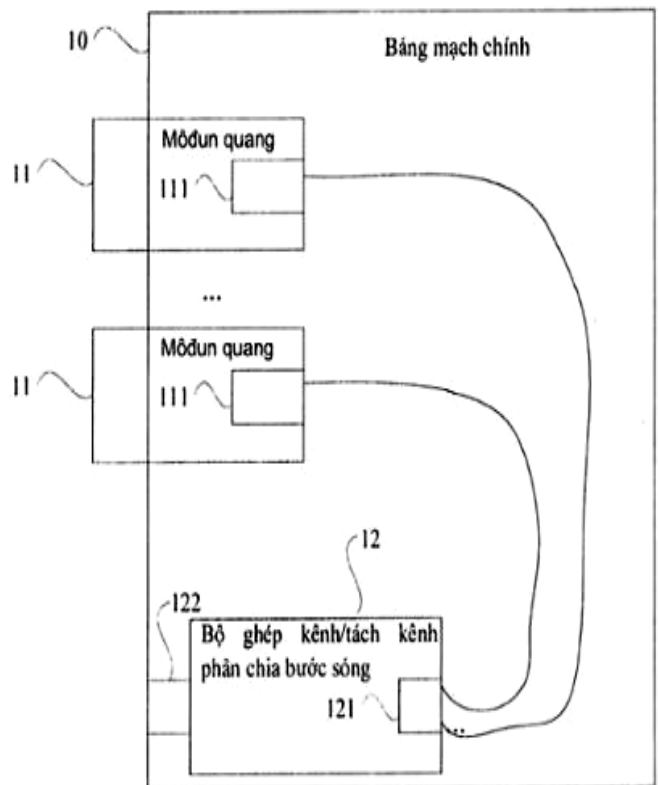
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XU, Zhiguang (CN); LIN, Huafeng (CN); ZHOU, Xiaoping (CN); LIU, Dekun (CN)

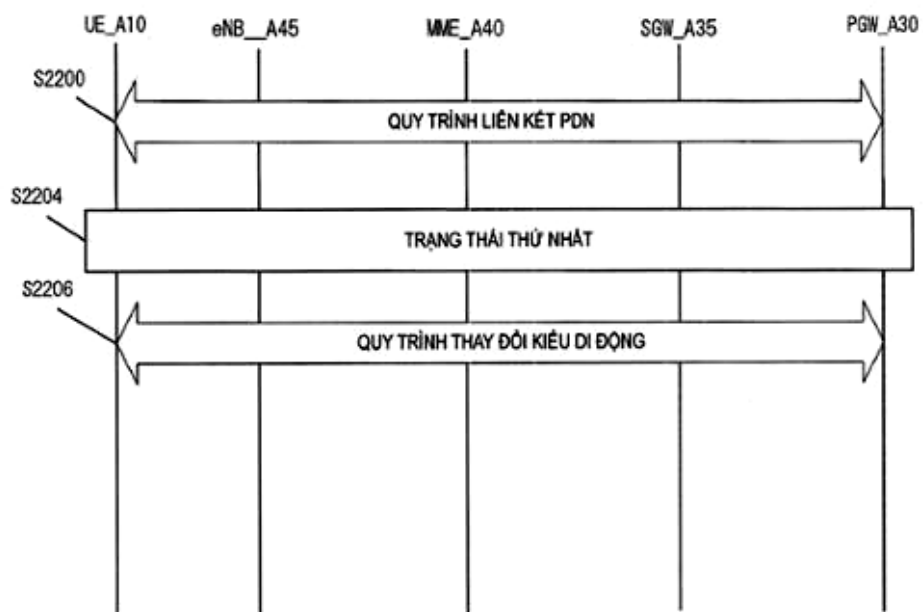
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẮM MẠCH ĐƯỜNG TRUYỀN, MÔĐUN QUANG VÀ THIẾT BỊ MẠNG QUANG**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm mạch đường truyền, môđun quang và thiết bị mạng quang. Tấm mạch đường truyền này bao gồm bảng mạch chính, tấm panen, môđun quang và bộ ghép kênh/bộ tách kênh phân chia bước sóng, trong đó môđun quang bao gồm ít nhất một giao diện điện và ít nhất một giao diện quang; bộ ghép kênh/bộ tách kênh phân chia bước sóng bao gồm giao diện thứ nhất và giao diện thứ hai; tấm panen được bố trí trên cạnh của bảng mạch chính; giao diện điện được kết nối bằng điện đến bảng mạch chính; giao diện quang hướng về theo hướng từ cạnh của bảng mạch chính đến bên trong của bảng mạch chính và song song với bảng mạch chính và giao diện quang được kết nối với giao diện thứ nhất; và bộ ghép kênh/bộ tách kênh phân chia bước sóng được bố trí trên bảng mạch chính, giao diện thứ hai được tạo cấu hình để kết nối với cáp fiber và cáp fiber được tạo cấu hình để kết nối thiết bị mạng quang ở đầu gửi và thiết bị mạng quang ở đầu thu. Giải pháp kỹ thuật theo các phương án của sáng chế có thể cải thiện hiệu quả sử dụng không gian của thiết bị mạng quang và giảm các sợi quang phía ngoài thiết bị mạng quang, do đó giảm khó khăn trong việc quản lý.



- (11) **1-0041988 B** (15) 12/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/11/2018 368A  
 (21) 1-2018-04058 (85) 14/09/2018  
 (22) 15/02/2017 (86) PCT/JP2017/005591 15/02/2017  
 (30) 2016-026665 16/02/2016 JP (87) WO 2017/141990 24/08/2017  
 (51) **H04W 48/08; H04W 76/02; H04W 8/02; H04W 60/00**  
 (73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 5908522, Japan  
 (72) KAWASAKI Yudai (JP); ARAMOTO Masafumi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG LỖI**
- (57) Thông tin nhận dạng thứ nhất là thông tin biểu thị kiểu di động được hỗ trợ bởi mạng lõi, và thông tin nhận dạng thứ hai là thông tin biểu thị kiểu di động được mạng lõi chấp nhận. Phương pháp điều khiển truyền thông cho thiết bị đầu cuối của sáng chế bao gồm bước thu thông báo chấp nhận gắn từ mạng lõi qua thiết bị trạm gốc, thông báo chấp nhận gắn bao gồm ít nhất thông tin nhận dạng thứ nhất và/hoặc thông tin nhận dạng thứ hai. Theo đó, sáng chế cung cấp quy trình truyền thông phù hợp với việc xác định kiểu di động của thiết bị đầu cuối.



- |                                  |                                   |
|----------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0041989 B</b>          | (15) 12/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024                  | 441B (43) 25/01/2018 358A         |
| (21) 1-2017-04072                | (85) 13/10/2017                   |
| (22) 09/03/2016                  | (86) PCT/EP2016/055023 09/03/2016 |
| (30) MI2015A000382 13/03/2015 IT | (87) WO 2016/146451 A1 22/09/2016 |

(51) **G01R 1/073; H01R 13/24; G01R 1/067**

(73) **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**

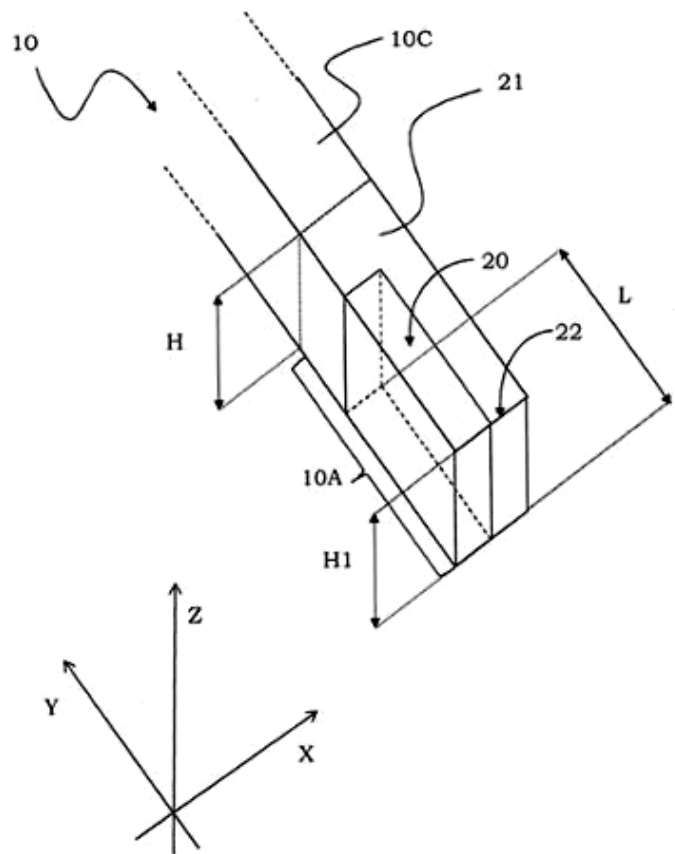
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) CRIPPA, Roberto (IT); CRIPPA, Giuseppe (IT); VALLAURI, Raffaele (IT)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THANH DÒ TIẾP XÚC DÙNG CHO ĐẦU KIỂM TRA VÀ ĐẦU KIỂM TRA DÙNG CHO THIẾT BỊ KIỂM TRA**

- (57) Sáng chế đề cập đến thanh dò tiếp xúc (10) dùng cho đầu kiểm tra của thiết bị kiểm tra của các thiết bị điện tử, thanh dò tiếp xúc (10) bao gồm phần thân về cơ bản được mở rộng theo hướng chiều dọc giữa các phần đầu tương ứng được làm thích ứng để tiếp xúc với các đệm tiếp xúc tương ứng. Phù hợp là, ít nhất một phần đầu (10A) bao gồm vật chèn (20) được làm từ vật liệu dẫn điện thứ nhất có độ cứng lớn hơn vật liệu dẫn điện thứ hai, mà tạo ra thanh dò tiếp xúc (10), vật chèn (20) được đỡ bởi phần được chèn (21) của phần đầu (10A), phần được chèn (21) được làm từ vật liệu dẫn điện thứ hai và được tạo hình để có hình dạng bổ sung được vật chèn (20) và có bề mặt tiếp giáp tương ứng (21A, 21B) đối mặt và bám dính vào các bề mặt tiếp giáp (20A, 20B) tương ứng của vật chèn (20). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đầu kiểm tra dùng cho thiết bị kiểm tra.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041990 B</b> |               | (15) 12/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/05/2020        | 386A       |
| (21) 1-2019-07121       |               | (85) 16/12/2019        |            |
| (22) 17/05/2018         |               | (86) PCT/CN2018/087230 | 17/05/2018 |
| (30) 201710350737.X     | 18/05/2017 CN | (87) WO/2018/210288    | 22/11/2018 |

(51) **H04L 12/28**

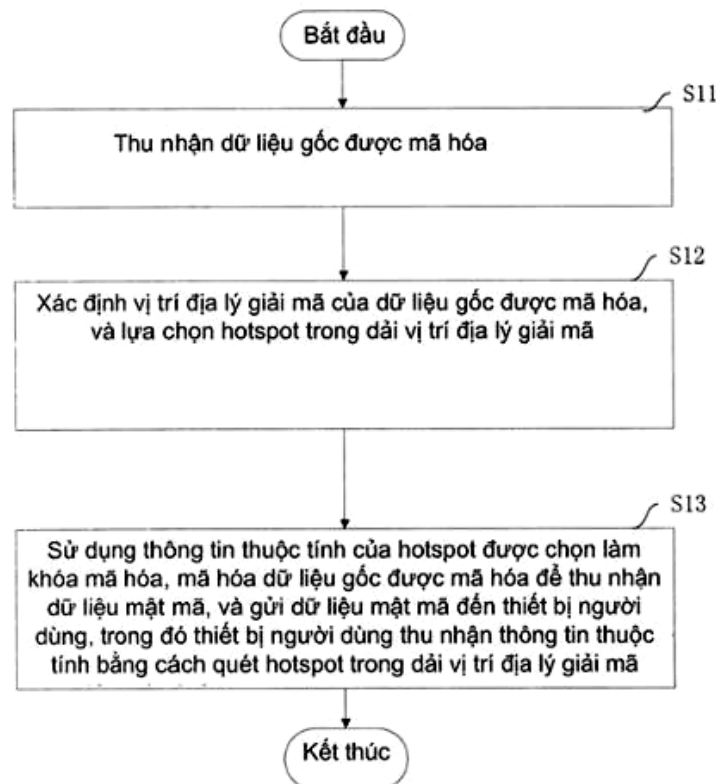
(73) **SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**  
2F, No. 979 Yunhan Road, Nicheng Town, Pudong Shanghai 201306, China

(72) ZHENG, Xiaoping (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU TRÊN THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để truyền dữ liệu, bao gồm: thu nhận dữ liệu gốc được mã hóa trên thiết bị mạng; xác định vị trí địa lý giải mã của dữ liệu gốc được mã hóa, và chọn hotspot trong dải vị trí địa lý giải mã; sau đó, sử dụng thông tin thuộc tính của hotspot được chọn như khóa mã hóa để mã hóa dữ liệu gốc được mã hóa, và thu nhận dữ liệu mật mã và gửi dữ liệu mật mã đến thiết bị người dùng. Thiết bị người dùng thu nhận thông tin thuộc tính bằng cách quét hotspot trong dải vị trí địa lý giải mã. Sáng chế thực hiện mã hóa dữ liệu gốc dựa trên vị trí địa lý giải mã thực tế được sử dụng như khóa mã hóa dữ liệu gốc được mã hóa. Do đó, dữ liệu gốc được gửi an toàn đến thiết bị người dùng, ngăn ngừa người sử dụng bất hợp pháp bẻ khóa mã hóa và thu nhận dữ liệu gốc tại các vị trí khác.



- (11) **1-0041991 B** (15) 12/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2016 343A  
(21) 1-2016-02298 (85) 23/06/2016  
(22) 26/12/2014 (86) PCT/JP2014/084557 26/12/2014  
(30) 2013-270370 26/12/2013 JP (87) WO 2015/099137 A1 02/07/2015  
(51) **G03F 7/004; C08F 265/02; H05K 3/18; G03F 7/032; H05K 3/06; C08F 2/44**  
(73) **ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101 Japan  
(72) MATSUDA, Takayuki (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA CẢM QUANG, TẤM MỎNG NHỰA CẢM QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MẪU LỚP CẢN QUANG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa cảm quang bao gồm polyme tan trong kiềm (A), hợp chất (B) có liên kết đôi chưa bão hòa kiểu etylen, và chất khơi mào quá trình quang polyme hóa (C). Trong mẫu lớp cản thu được bằng cách tạo ra lớp nhựa cảm quang, chứa chế phẩm nhựa cảm quang, lên trên bề mặt nền và phơi sáng và tráng nó, độ lệch là nhỏ hơn 15  $\mu\text{m}$  giữa: độ phân giải của mẫu (a) khi tiêu điểm được định vị trên bề mặt nền và mẫu này được phơi sáng, và độ phân giải của mẫu (b) thu được khi vị trí điểm hội tụ được dịch chuyển từ nền khoảng 300  $\mu\text{m}$  theo hướng chiều dày của nền. Sáng chế cũng đề cập đến tấm mỏng nhựa cảm quang và phương pháp tạo ra mẫu lớp cản quang.

- (11) **1-0041992 B** (15) 12/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/12/2016 345A  
(21) 1-2016-02770 (85) 26/07/2016  
(22) 23/12/2014 (86) PCT/NL2014/050902 23/12/2014  
(30) 13199704.1 27/12/2013 EP (87) WO 2015/099530 A1 02/07/2015  
(51) **B01J 19/02; B01J 19/24; B22F 3/15; C07C 27/04; C07C 273/04; C22C 33/02; F28F 21/08; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/18; C22C 38/40; C22C 38/42; C22C 38/44; C22C 38/58; B01J 19/00; C22C 38/00**  
(73) **STAMICARBON B.V. (NL)**  
Mercator 3 NL-6135 KW Sittard, The Netherlands  
(72) LARSSON, Linn (SE); GULLBERG, Daniel (SE); KIVISÄKK, Ulf (SE); ÖSTLUND, Martin (SE); SCHEERDER, Alexander Aleida Antonius (NL)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **VẬT THỂ LÀM TỪ HỢP KIM THÉP FERIT-AUSTENIT, THIẾT BỊ SẢN XUẤT URE BAO GỒM VẬT THỂ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI BIẾN THIẾT BỊ NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến vật thể được làm từ hợp kim thép ferit-austenit, thiết bị sản xuất ure bao gồm vật thể này và phương pháp cải biến thiết bị này. Cụ thể, vật thể này thể được tạo thành bằng cách xử lý bột hợp kim thép ferit-austenit bằng phương pháp đập nóng đẳng tĩnh, trong đó bột thép ferit-austenit chứa, theo phần trăm khối lượng: C: 0 - 0,05; Si: 0 - 0,8; Mn: 0 - 4,0; Cr: cao hơn 29 - 35; Ni: 3,0 - 10; Mo: 0 - 4,0; N: 0,30 - 0,55; Cu: 0 - 0,8; W: 0 - 3,0; S: 0 - 0,03; Ce: 0 - 0,2; phần còn lại là Fe và một số tạp chất nhất định. Các vật thể có thể hữu ích, cụ thể trong chế tạo các bộ phận cho thiết bị sản xuất ure, các vật thể này cần được xử lý bằng các kỹ thuật như gia công hoặc khoan. Ưu tiên sử dụng vật thể trong chế tạo, hoặc thay thế, bộ phận phân phối chất lỏng như được sử dụng trong cột cất như thường thấy trong khu vực tổng hợp cao áp của thiết bị sản xuất ure.

- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041993 B</b> | (15) 12/11/2024 |                        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B            | (43) 25/07/2018        | 364A       |
| (21) 1-2018-00469       |                 | (85) 01/02/2018        |            |
| (22) 06/07/2015         |                 | (86) PCT/CN2015/083388 | 06/07/2015 |
|                         |                 | (87) WO2017/004774     | 12/01/2017 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

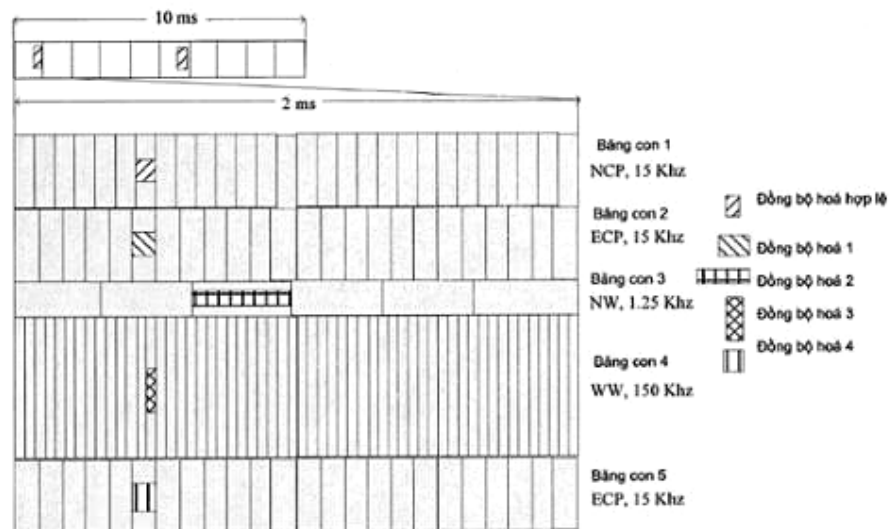
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Yuanjie (CN); WANG, Ting (CN); XUE, Lixia (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

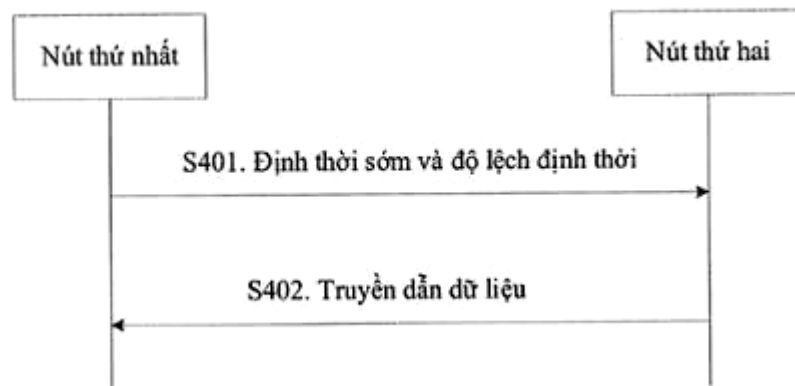
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị mạng không dây và hệ thống truyền thông. Phương pháp này bao gồm bước: gửi, bởi thiết bị mạng không dây thứ nhất, ít nhất hai kênh dùng cho thông tin chung trên cùng một sóng mang, trong đó ít nhất hai kênh dùng cho thông tin chung bao gồm kênh thứ nhất dùng cho thông tin chung và kênh thứ hai dùng cho thông tin chung, kênh thứ nhất dùng cho thông tin chung và kênh thứ hai dùng cho thông tin chung trên các băng con khác nhau của cùng một sóng mang, và thông tin chung bao gồm ít nhất một trong số tín hiệu đồng bộ hóa, tín hiệu truyền rộng điểm, hoặc thông báo hệ thống. Theo cách này, thông tin chung có thể được truyền một cách có hiệu quả trong tình huống truyền dịch vụ mà trong đó việc sử dụng sóng mang ở mức tương đối cao.



- (11) **1-0041994 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/10/2020 391A  
 (21) 1-2020-04498 (85) 05/08/2020  
 (22) 21/01/2019 (86) PCT/CN2019/072488 21/01/2019  
 (30) 201810103184.2 01/02/2018 CN (87) WO 2019/149100 08/08/2019  
 (51) **H04W 56/00**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) LIU, Fengwei (CN); WU, Dan (CN); CHEN, Lei (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ NÚT THỨ NHẤT VÀ THIẾT BỊ NÚT THỨ HAI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nút thứ nhất và thiết bị nút thứ hai. Thiết bị nút thứ nhất, bao gồm: bộ truyền; bộ thu; bộ xử lý; và vật ghi bất khả biến có thể đọc được bằng máy tính lưu chương trình sẽ được thực thi bởi bộ xử lý, chương trình này bao gồm các lệnh để: làm cho bộ truyền gửi, tới thiết bị nút thứ hai, độ lệch của định thời gửi đường lên thứ nhất của thiết bị nút thứ hai và lượng điều chỉnh định thời thứ nhất của thiết bị nút thứ hai, trong đó độ lệch được xác định theo phạm vi tiền tố vòng và độ chênh lệch giữa điểm thời gian thứ nhất mà tại đó dữ liệu được truyền bởi thiết bị nút thứ hai đến tại thiết bị nút thứ nhất và điểm thời gian thứ hai mà tại đó truyền dẫn đường xuống của nút thứ ba được thu tại thiết bị nút thứ nhất; làm cho bộ truyền gửi, trong báo hiệu lập lịch, thông tin chỉ báo tới thiết bị nút thứ hai riêng biệt với, và ít nhất một khe hoặc khung con sau, hoạt động gửi độ lệch của định thời gửi đường lên thứ nhất và lượng điều chỉnh định thời thứ nhất, trong đó thông tin chỉ báo chỉ báo việc thiết bị nút thứ hai gửi dữ liệu đường lên sử dụng định thời gửi đường lên thứ nhất của thiết bị nút thứ hai hay sử dụng định thời gửi đường lên khác; và thu, thông qua bộ thu, dữ liệu được gửi bởi thiết bị nút thứ hai; trong đó thiết bị nút thứ nhất là thiết bị nút cha mẹ của thiết bị nút thứ hai và là nút chuyển tiếp.





- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041995 B</b> |               | (15) 13/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/09/2019        | 378A       |
| (21) 1-2019-04078       |               | (85) 26/07/2019        |            |
| (22) 04/05/2018         |               | (86) PCT/CN2018/085737 | 04/05/2018 |
| (30) 201710314139.7     | 05/05/2017 CN | (87) WO 2018/202181    | 08/11/2018 |

(51) **H04W 24/02; H04W 24/10**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

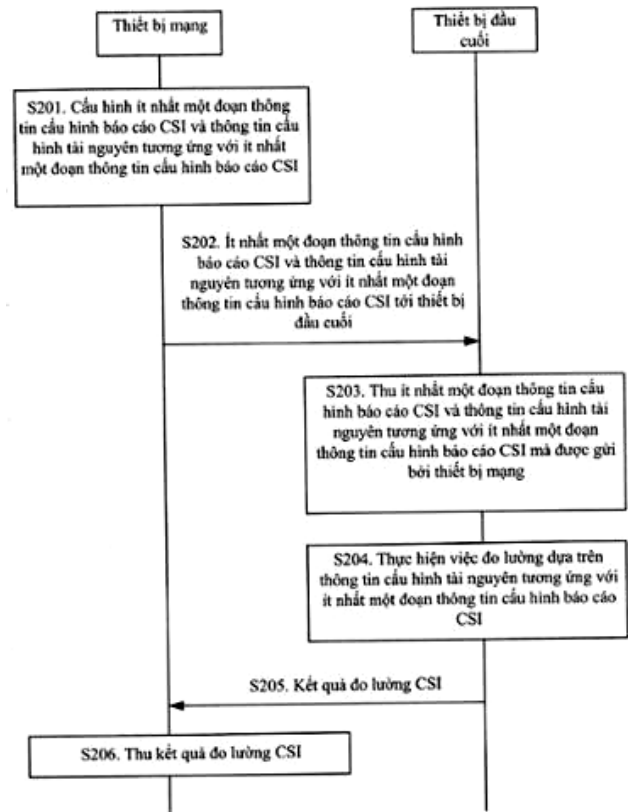
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HAN, Wei (CN); WU, Lu (CN); JIN, Huangping (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ BỘ CHÍP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin trạng thái kênh, thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối, hệ thống truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính và bộ chip. Phương pháp này bao gồm các bước sau đây: cấu hình, bởi thiết bị mạng, ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo thông tin trạng thái kênh (CSI) và thông tin cấu hình tài nguyên tương ứng với ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI, trong đó một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI tương ứng với ít nhất hai đoạn thông tin cấu hình tài nguyên, một trong số ít nhất hai đoạn thông tin cấu hình tài nguyên được sử dụng cho việc đo lường nhiễu và bao gồm tập hợp tài nguyên tín hiệu tham chiếu- thông tin trạng thái kênh (CSI-RS), một trong số ít nhất hai đoạn thông tin cấu hình tài nguyên được sử dụng cho việc đo lường kênh và bao gồm tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh công suất không phải 0 (NZP CSI-RS), và một tập hợp tài nguyên CSI-RS tương ứng với ít nhất một báo cáo CSI; và gửi, bởi thiết bị mạng, ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI và thông tin cấu hình tài nguyên tương ứng với ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI tới thiết bị đầu cuối. Theo các phương án của sáng chế, hệ thống có thể được mở rộng, và có thể tránh được trường hợp trong đó các tài nguyên truyền đường xuống quá mức bị chiếm giữ.



- |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0041996 B</b>           | (15) 13/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024                   | 441B (43) 25/09/2020 390A         |
| (21) 1-2020-03715                 | (85) 25/06/2020                   |
| (22) 16/11/2018                   | (86) PCT/CN2018/116005 16/11/2018 |
| (30) 201711209646.0 27/11/2017 CN | (87) WO2019/101018 31/05/2019     |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

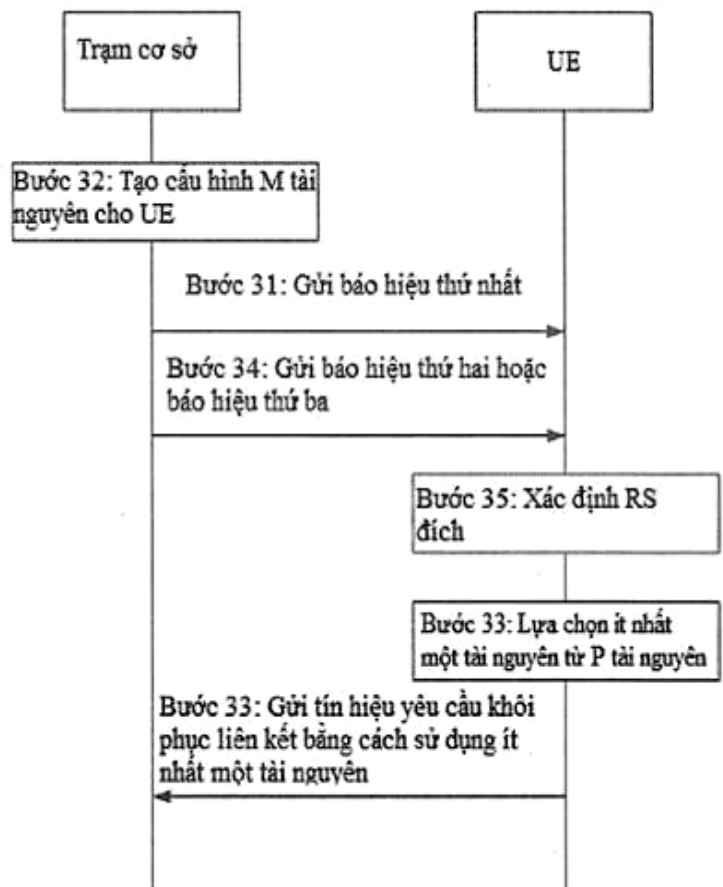
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Di (CN); LIU, Kunpeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

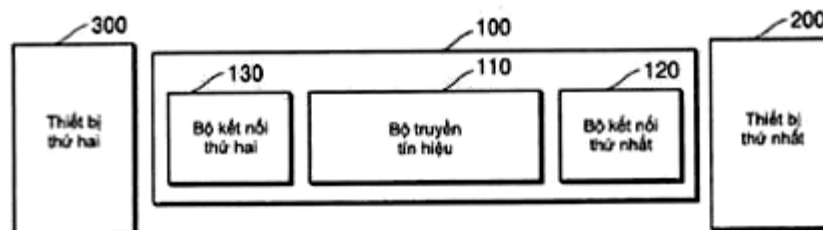
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHÔI PHỤC LIÊN KẾT, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khôi phục liên kết, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, báo hiệu thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó báo hiệu thứ nhất được sử dụng để tạo cấu hình M tài nguyên được sử dụng để mang tín hiệu yêu cầu khôi phục liên kết, ít nhất một tài nguyên được sử dụng để mang và gửi tín hiệu yêu cầu khôi phục liên kết, trong đó P tài nguyên là các tài nguyên được xác định bởi thiết bị đầu cuối dựa trên N1 RS thứ nhất và N2 RS thứ hai và/hoặc P tài nguyên là các tài nguyên được xác định bởi thiết bị đầu cuối dựa trên N1 RS thứ nhất và N3 RS thứ ba, RS thứ hai được sử dụng để dò thấy sự cố liên kết, và RS thứ ba thỏa mãn mối quan hệ giả thiết gần như cùng vị trí (quasi co-location, QCL) với kênh điều khiển liên kết xuống vật lý (physical downlink control channel, PDCCH).



- (11) **1-0041997 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
 (21) 1-2020-02540 (85) 06/05/2020  
 (22) 03/01/2019 (86) PCT/KR2019/000070 03/01/2019  
 (30) 10-2018- 0001289 04/01/2018 KR (87) WO2019/135608 11/07/2019  
 (51) **G02B 6/42; H04B 10/80; G02B 6/38**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea  
 (72) KIM, Sunwoo (KR); KOH, Hyunjung (KR); KIM, Jinsub (KR); PARK, Dongjin (KR); BANG, Woosub (KR); BAE, Changhun (KR); SON, Sungki (KR); LEE, Seungbok (KR); LEE, Jin (KR); CHOI, Junghwa (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NÀY, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền tín hiệu quang và phương pháp vận hành thiết bị này, hệ thống và phương pháp vận hành hệ thống này. Thiết bị truyền tín hiệu quang bao gồm: bộ truyền tín hiệu bao gồm một hoặc nhiều đường tín hiệu quang và một hoặc nhiều đường điện; bộ kết nối thứ nhất mà được sắp xếp trên đầu thứ nhất của bộ truyền tín hiệu, được tạo cấu hình để chuyển đổi tín hiệu quang thành và từ tín hiệu điện, và có thể kết nối được với thiết bị điện tử để truyền tín hiệu điện tới và từ thiết bị điện tử; và bộ kết nối thứ hai mà được sắp xếp trên đầu thứ hai của bộ truyền tín hiệu, được tạo cấu hình để chuyển đổi tín hiệu quang thành và từ tín hiệu điện, và có thể kết nối được với thiết bị nguồn để truyền tín hiệu điện tới và từ thiết bị nguồn, trong đó nhằm đáp lại thao tác nhập bật nguồn để bật thiết bị điện tử, ít nhất một đường tín hiệu quang trong số một hoặc nhiều đường tín hiệu quang được tạo cấu hình để truyền tín hiệu quang từ bộ kết nối thứ nhất được kết nối với thiết bị điện tử tới bộ kết nối thứ hai được kết nối với thiết bị nguồn, và nhằm đáp lại việc phát hiện tín hiệu quang được truyền bởi thiết bị nguồn, ít nhất một đường điện trong số một hoặc nhiều đường điện được tạo cấu hình để cung cấp điện từ bộ kết nối thứ hai được kết nối với thiết bị nguồn cho bộ kết nối thứ nhất được kết nối với thiết bị điện tử, và ít nhất một đường tín hiệu quang trong số một hoặc nhiều đường tín hiệu quang được tạo cấu hình để truyền dữ liệu từ bộ kết nối thứ hai được kết nối với thiết bị nguồn tới bộ kết nối thứ nhất được kết nối với thiết bị điện tử.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041998 B</b> |               | (15) 13/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 27/05/2019        | 374A       |
| (21) 1-2018-05647       |               | (85) 13/12/2018        |            |
| (22) 26/07/2017         |               | (86) PCT/KR2017/008065 | 26/07/2017 |
| (30) 10-2016-0098796    | 03/08/2016 KR | (87) WO 2018/026135    | 08/02/2018 |

(51) **G06F 3/044; G06K 9/00**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

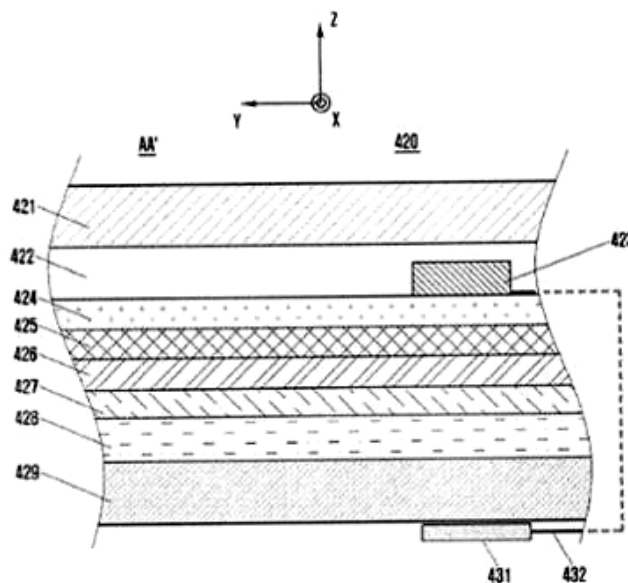
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) JUNG, Jihyun (KR); JUNG, Daekwang (KR); CHOI, Woohyek (KR); CHO, Shiyun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm: vỏ (410) bao gồm bề mặt thứ nhất (411) quay về phía chiều thứ nhất, bề mặt thứ hai (412) quay về phía chiều thứ hai đối diện chiều thứ nhất, và chi tiết mặt bên (413) bao gồm bề mặt mặt bên bao quanh ít nhất một phần của khoảng trống giữa bề mặt thứ nhất (411) và bề mặt thứ hai (412); môđun màn hình cảm ứng (1810) bao gồm màn hình cảm ứng được để lộ ra thông qua ít nhất một phần của bề mặt thứ nhất; và bộ xử lý (120, 210) được bố trí trong vỏ và được ghép nối điện với môđun màn hình cảm ứng (1810), và trong đó môđun màn hình cảm ứng (1810) bao gồm: cửa sổ (1811) được tạo cấu hình để tạo thành vùng hiển thị (411a) và vùng cảm biến vân tay (411b) của bề mặt thứ nhất (411), tấm hiển thị (1819) được bố trí bên dưới vùng hiển thị (411a) trong khoảng trống này và được tạo cấu hình để xuất ra ảnh thông qua vùng hiển thị (411a), cảm biến chạm (1816) được bố trí bên dưới vùng hiển thị (411a) trong khoảng trống này và được tạo cấu hình để xuất ra tín hiệu nhằm đáp lại hoạt động tiếp xúc của đối tượng dẫn truyền trên vùng hiển thị, và cảm biến vân tay (1813) được bố trí bên dưới vùng cảm biến vân tay (411b) trong khoảng trống này và được tạo cấu hình để xuất ra tín hiệu nhằm đáp lại hoạt động tiếp xúc của vân tay trên vùng cảm biến vân tay (411b).



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0041999 B</b> |               | (15) 13/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/01/2022        | 406A       |
| (21) 1-2021-06738       |               | (85) 25/10/2021        |            |
| (22) 25/03/2020         |               | (86) PCT/CN2020/081188 | 25/03/2020 |
| (30) 201910240080.0     | 27/03/2019 CN | (87) WO2020/192702     | 01/10/2020 |

(51) **H04B 7/06; H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

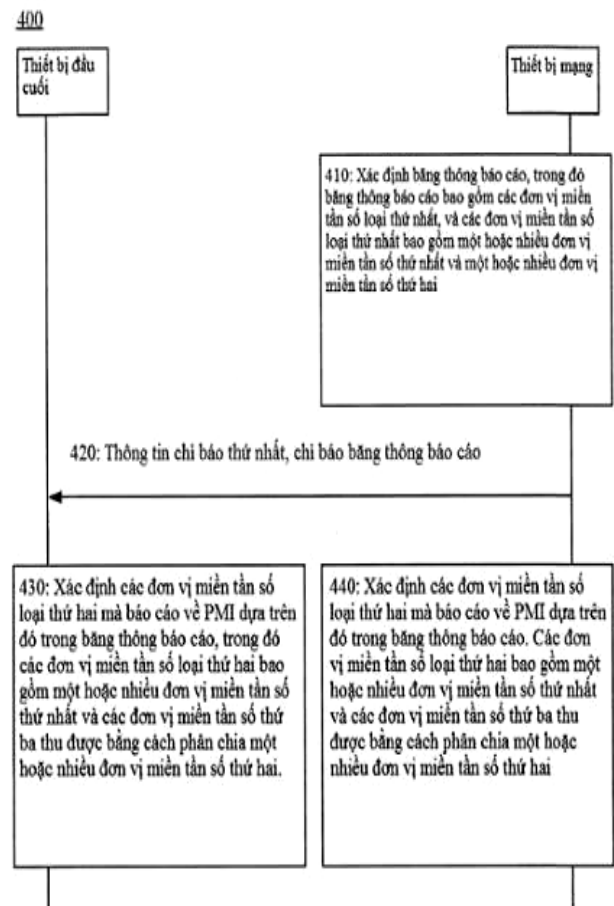
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Xiaohan (CN); ZHANG, Yongping (CN); JIN, Huangping (CN); GAO, Xiang (CN); BI, Xiaoyan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông và vật ghi máy tính đọc được. Phương pháp bao gồm: xác định các đơn vị miền tần số mà báo cáo về bộ chỉ báo ma trận tiền mã hóa (precoding matrix indicator, PMI) dựa trên đó trong bảng thông báo báo cáo. Các đơn vị miền tần số bao gồm một hoặc nhiều đơn vị miền tần số thứ nhất và các đơn vị miền tần số thứ ba thu được bằng cách phân chia một hoặc nhiều đơn vị miền tần số. Độ hạt của đơn vị miền tần số thứ nhất nhỏ hơn độ hạt thứ nhất được tiền cấu hình, độ hạt của đơn vị miền tần số thứ hai là độ hạt thứ nhất, và độ hạt của đơn vị miền tần số thứ ba là độ hạt thứ hai định trước. Độ hạt thứ nhất là độ hạt được tiền cấu hình để báo cáo bộ chỉ báo chất lượng kênh (channel quality indicator, CQI), độ hạt thứ hai là độ hạt định trước để báo cáo PMI, và độ hạt thứ hai nhỏ hơn độ hạt thứ nhất. Do đơn vị miền tần số thứ nhất nằm ở biên của bảng thông báo báo cáo, mật độ tín hiệu hoa tiêu của đơn vị miền tần số thứ nhất có thể được giảm nếu đơn vị miền tần số thứ nhất được phân chia, và mật độ tín hiệu hoa tiêu có thể được đảm bảo vẫn không đổi nếu đơn vị miền tần số thứ nhất không được phân chia. Thiết bị đầu cuối có thể thực hiện đo kênh dựa trên độ hạt nhỏ hơn, sao cho phản hồi PMI chính xác có thể thu được, nhờ đó cải thiện hiệu quả truyền.



- |                           |  |
|---------------------------|--|
| (11) <b>1-0042000 B</b>   | (15) 13/11/2024                        |
| (45) 25/12/2024      441B | (43) 27/09/2021      402A              |
| (21) 1-2021-04068         | (85) 02/07/2021                        |
| (22) 10/01/2019           | (86) PCT/JP2019/000442      10/01/2019 |
|                           | (87) WO 2020/144791      16/07/2020    |

(51) **F25D 11/02; F25D 11/00**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

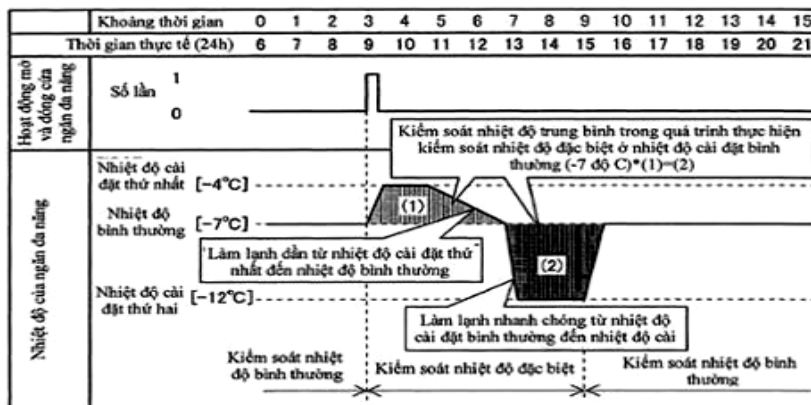
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan

(72) ITO, Takashi (JP); OKABE, Makoto (JP); YAMATO, Yasunari (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) bao gồm thân hình hộp cách nhiệt (2) có các ngăn chứa đồ trong đó, bao gồm ngăn chứa đồ thứ nhất mà nhiệt độ của nó có thể được cài đặt trong vùng nhiệt độ kết đông mềm, cửa để mở và đóng khoảng hở được tạo ra ở mặt trước của ngăn chứa đồ thứ nhất, bộ phát hiện hoạt động mở/đóng cửa (19) được tạo kết cấu để phát hiện hoạt động mở và đóng cửa, bộ phát hiện nhiệt độ (16) được tạo kết cấu để phát hiện nhiệt độ trong ngăn chứa đồ thứ nhất, bộ kiểm soát nhiệt độ được tạo kết cấu để kiểm soát nhiệt độ trong ngăn chứa đồ thứ nhất, và bộ điều khiển (50) được tạo kết cấu để điều khiển bộ kiểm soát nhiệt độ dựa vào nhiệt độ được phát hiện bởi bộ phát hiện nhiệt độ (16). Khi phát hiện thấy hoạt động mở và đóng cửa trong quá trình kiểm soát nhiệt độ bình thường để duy trì nhiệt độ của ngăn chứa đồ thứ nhất ở nhiệt độ cài đặt bình thường đã định trước, thì bộ điều khiển (50) thực hiện quá trình kiểm soát nhiệt độ đặc biệt để chuyển đổi nhiệt độ của ngăn chứa đồ thứ nhất đến nhiệt độ cài đặt thứ nhất cao hơn so với nhiệt độ cài đặt bình thường và duy trì nhiệt độ của ngăn ở nhiệt độ cài đặt thứ nhất trong khoảng thời gian thứ nhất, và sau đó chuyển đổi nhiệt độ của ngăn đến nhiệt độ cài đặt thứ hai thấp hơn so với nhiệt độ cài đặt bình thường và duy trì nhiệt độ của ngăn ở nhiệt độ cài đặt thứ hai trong khoảng thời gian thứ hai, trong đó, khi phát hiện thấy hoạt động mở và đóng cửa trong quá trình kiểm soát nhiệt độ đặc biệt, thì bộ điều khiển bắt đầu lại quá trình kiểm soát nhiệt độ đặc biệt từ đầu, và trong đó, khi phát hiện thấy hoạt động mở và đóng cửa trong quá trình kiểm soát nhiệt độ đặc biệt trong khi nhiệt độ của ngăn chứa đồ thứ nhất được duy trì ở nhiệt độ cài đặt thứ nhất, thì bộ điều khiển tiếp tục quá trình kiểm soát nhiệt độ đặc biệt mà không bắt đầu lại quá trình kiểm soát nhiệt độ đặc biệt từ đầu.



(11) **1-0042001 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/07/2020 388A  
 (21) 1-2020-00266  
 (22) 14/01/2020  
 (30) 1900316 14/01/2019 FR  
 1909819 06/09/2019 FR

(51) **B62B 7/00; B62B 9/28; B62B 9/08; B62B 5/04; B62B 9/00**

(73) **BABYZEN (FR)**

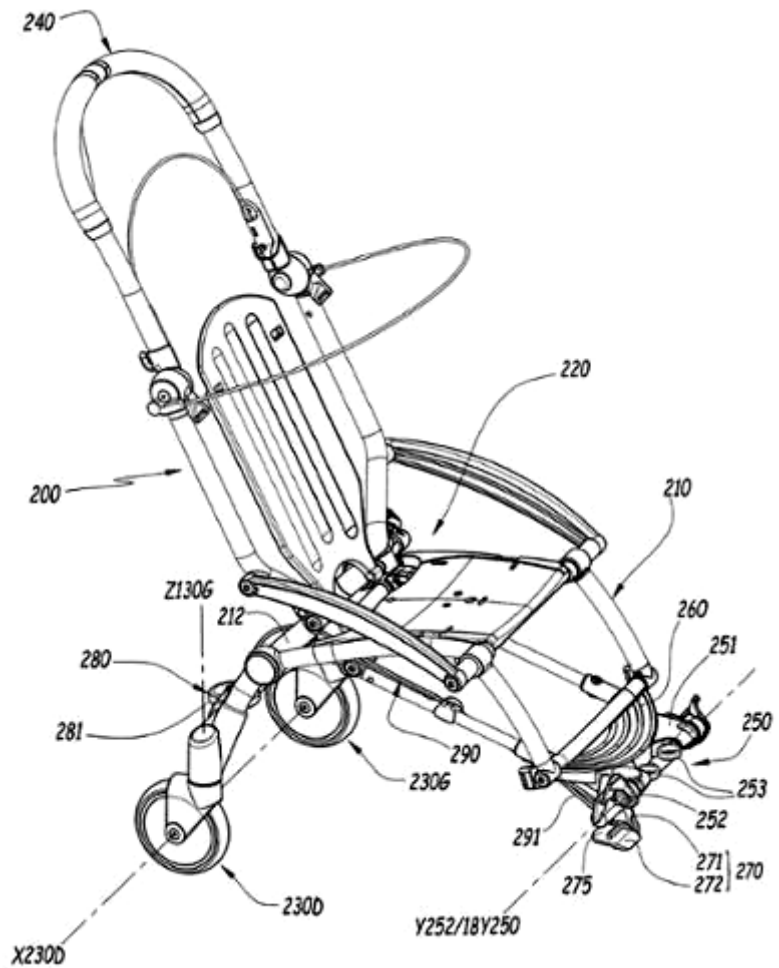
2355 route des Pinchinats, 13100 AIX-EN-PROVENCE / FRANCE

(72) CHAUDEURGE Jean-Michel (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHỤ KIỆN GHÉ ĐẨY VÀ CỤM TẠO THÀNH GHÉ ĐẨY ĐÔI**

(57) Sáng chế đề cập tới phụ kiện này ghế đẩy (200), mà có thể ghép được với ghế đẩy để tạo thành ghế đẩy đôi và sẽ không thể sử dụng được để vận chuyển đứa trẻ khi phụ kiện được tháo ra khỏi ghế đẩy, bao gồm khung (210), cơ cấu ghép (250) để ghép theo cách đảo ngược được phụ kiện với ghế đẩy trong khi xác định trục nghiêng (Y250) quanh đó phần trước của khung của phụ kiện và phần sau của khung của ghế đẩy nghiêng tự do tương đối với nhau, hai bánh (230G, 230D) được ghép với phần sau (212) của khung để xoay, chi tiết đẩy (240) được đỡ bởi phần sau của khung, cơ cấu điều khiển (270) để điều khiển sự chặn lắn của ghế đẩy đôi, được đỡ bởi phần trước của khung và phù hợp, khi phụ kiện được ghép với ghế đẩy bởi cơ cấu ghép, để cùng hoạt động cơ học với hệ thống chặn lắn, tích hợp vào trong ghế đẩy, để điều khiển hệ thống chặn này, và chi tiết dẫn động (280), mà được đỡ bởi phần sau của khung để có thể được dẫn động bởi người dùng đứng đằng sau ghế đẩy đôi, và được ghép với cơ cấu điều khiển để dẫn động ghế đẩy đôi.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042002 B</b> |      | (15) 13/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B | (43) 25/06/2020        | 387A       |
| (21) 1-2020-01860       |      | (85) 30/03/2020        |            |
| (22) 29/09/2017         |      | (86) PCT/JP2017/035432 | 29/09/2017 |
|                         |      | (87) WO2019/064479     | 04/04/2019 |

(51) **B62K 11/00; B62J 45/00; B62M 7/12; B62J 25/04; B62J 9/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

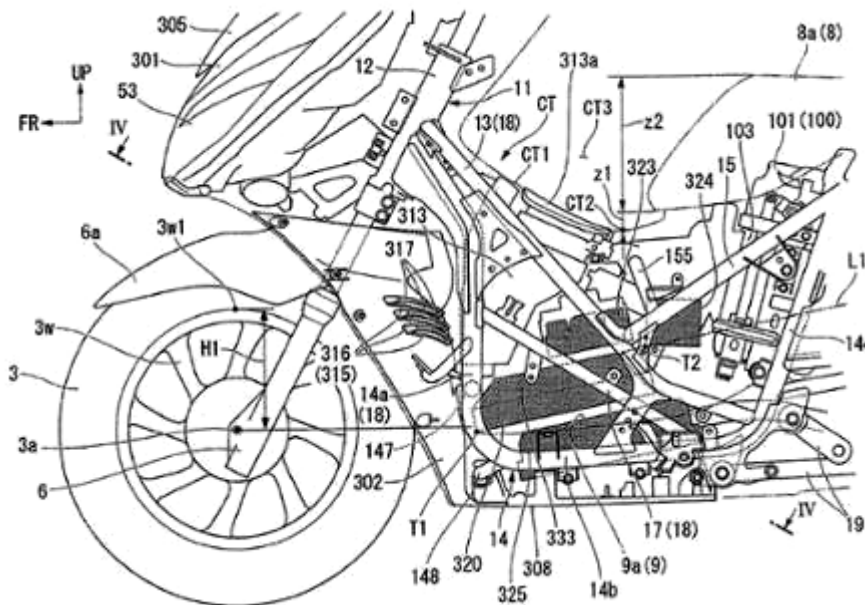
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) KOBAYASHI Yoshitaka (JP); OKUBO Katsuyuki (JP); KURAMOCHI Akira (JP); SHIMAMURA Toshifumi (JP); TSUJI Kazuo (JP); ICHIKAWA Hiroki (JP); YAMAGUCHI Takafumi (JP); ISHIKAWA Jun (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **XE ĐIỆN KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

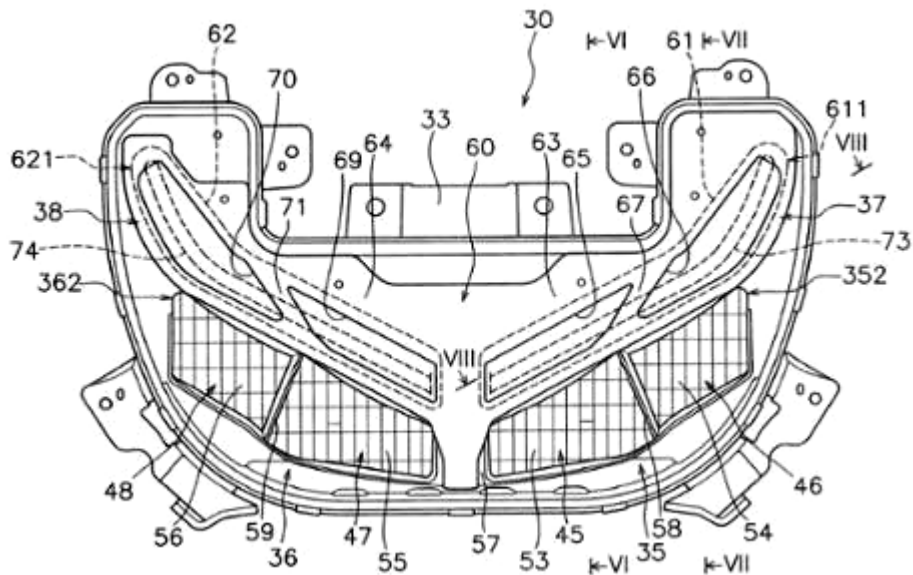
(57) Xe điện kiểu ngồi để chân hai bên (1, 1A, hoặc 1B) bao gồm động cơ điện (30) để di chuyển xe, ắc quy (100) để cấp điện năng tới động cơ điện (30), cụm điều khiển công suất (320) để điều khiển động cơ điện (30), các sàn để chân (9) trên đó người lái đặt chân của họ, và khoang giữa (CT) mà kéo dài theo hướng trước-sau xe ở phần giữa trái-phải của các sàn để chân (9), trong đó cụm điều khiển công suất (320) được bố trí bên trong khoang giữa (CT), và cụm điều khiển công suất (320) được bố trí sao cho ít nhất một phần của nó nằm trong phạm vi (H1) giữa trục bánh xe (3a) và đầu trên (3w1) của bánh (3w) của bánh xe (3) theo hướng thẳng đứng.





- (11) **1-0042003 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A  
 (21) 1-2021-01365  
 (22) 16/03/2021  
 (30) 2020-054151 25/03/2020 JP  
 (51) **B62J 6/026; F21S 43/20; B60Q 1/00**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) KORNRPAT SARUNYAKOOB (TH); Takuya OGAWA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

- (57) Phần đèn vị trí thứ nhất được bố trí phía trên phần đèn trước. Phần đèn vị trí thứ nhất gồm nguồn sáng, ống dẫn sáng thứ nhất và bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất. Ống dẫn sáng thứ nhất được bố trí phía sau vỏ che trong suốt. Ống dẫn sáng thứ nhất kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt. Ống dẫn sáng thứ nhất dẫn hướng ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất được bố trí phía sau vỏ che trong suốt và ở phía trước ống dẫn sáng thứ nhất. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ nhất.

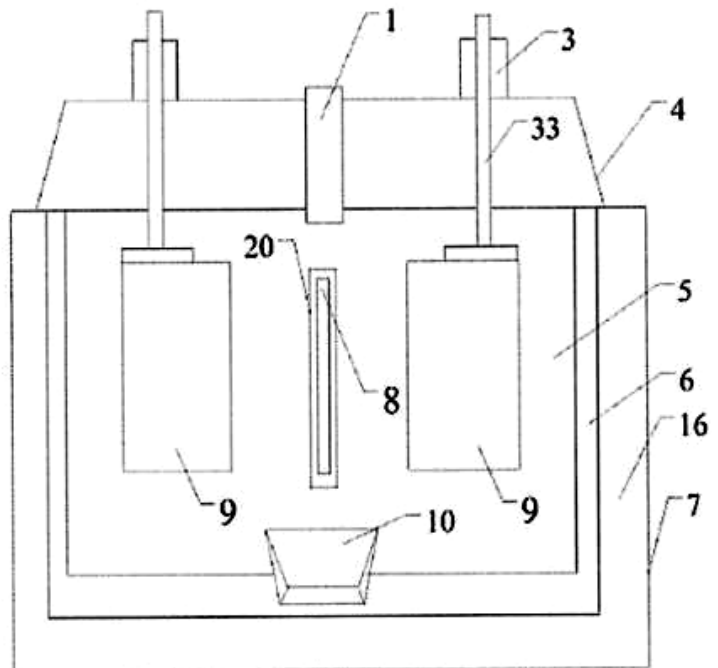


- (11) **1-0042004 B** (15) 13/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-01680 (85) 03/04/2019
- (22) 19/09/2017 (86) PCT/EP2017/073659 19/09/2017
- (30) 16192021.0 03/10/2016 EP (87) WO2018/065210 A1 12/04/2018
- (51) *C02F 1/56; C11D 1/90; B01D 21/01; C02F 1/52*
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) PRAMANIK Amitava (IN); RAMAN Srinivasa Gopalan (IN); ROYCHOWDHURY Sumana (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM TRONG SẠCH NƯỚC VÀ QUY TRÌNH LÀM TRONG SẠCH NƯỚC**
- (57) Sáng chế bộc lộ chế phẩm làm trong sạch nước bao gồm:
- (i) chất làm kết tụ polyme anion với lượng từ 0,1 đến 50% trọng lượng chất khô;
  - (ii) polyme lưỡng tính có trọng lượng phân tử ít nhất 5.000 Da với lượng từ 0,4 đến 90% trọng lượng chất khô, polyme lưỡng tính này khác biệt ở chỗ trong đó ít nhất 30%, tốt hơn là ít nhất 50% đơn vị monomeric của polyme lưỡng tính là các đơn vị betain biểu thị bởi công thức sau (I):  

$$H_2C = C(R^1) - C(O)O - (CH_2)_n - N^+(R^2)(R^3) - (CH_2)_p - X$$
  - (iii) chất độn trợ với lượng từ 0 đến 95% trọng lượng chất khô;
- Chế phẩm này có hiệu quả trong việc loại bỏ vẩn đục trong nước, đặc biệt là trong trường hợp không có chất làm kết tụ kim loại và chất kết đông kim loại. Sáng chế cũng bộc lộ quy trình làm trong sạch nước.

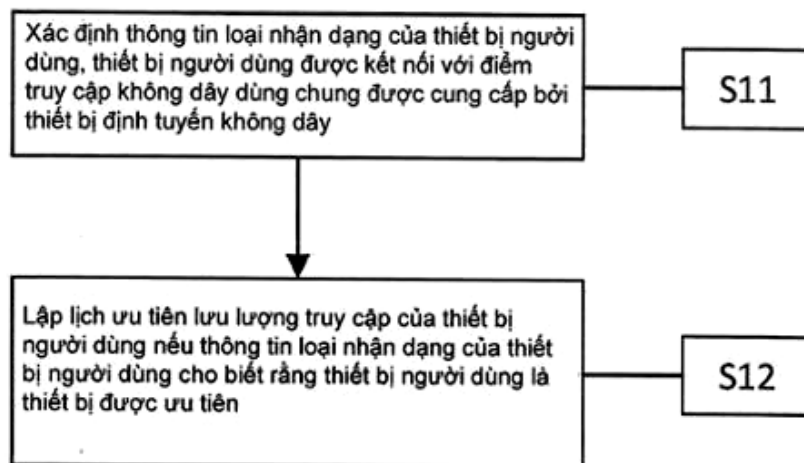
- (11) **1-0042005 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2017 355A  
 (21) 1-2017-02276 (85) 16/06/2017  
 (22) 23/11/2015 (86) PCT/CN2015/095275 23/11/2015  
 (30) 201410674627.5 24/11/2014 CN (87) WO 2016/082726 02/06/2016  
 201510067517.7 06/02/2015 CN  
 201510225049.1 05/05/2015 CN  
 (51) **C25C 3/34; C25C 7/00**  
 (73) **QIANDONG RARE EARTH GROUP CO., LTD. (CN)**  
 No.289, Qiandong Road, Shuidong Town, Zhanggong District, Ganzhou City 341000,  
 Jiangxi Prov., China  
 (72) GONG, Bin (CN); CAI, Zhishuang (CN); LIANG, Xuemin (CN); CHEN, Xiping  
 (CN); WANG, Youshan (CN); ZHANG, Lizhi (CN); LIU, Mingbiao (CN); CHEN,  
 Yanxin (CN); XIE, Nan (CN); LIN, Weiqing (CN)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **LÒ NUNG ĐIỆN PHÂN KIM LOẠI ĐẤT HIẾM VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN  
 HÀNH LÒ NUNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến lò nung điện phân kim loại đất hiếm, liên quan đến lĩnh vực thiết bị luyện kim và sử dụng kim loại đất hiếm. Lò nung điện phân này bao gồm bộ phận điều chỉnh (3), vỏ chống thấm (4), cực âm (8), cực dương (9), và bộ phận chống thấm cách điện (20). Cực âm (8) và cực dương (9) được thiết kế song song theo chiều dọc, và cực dương (9) có thể di chuyển để điều chỉnh khoảng cách giữa cực âm và cực dương. Lò nung điện phân có những ưu điểm sau: để khí phản ứng thoát ra và thu lại dễ dàng, thu được sản phẩm dễ dàng, làm sạch các chất cặn tạo ra bởi phản ứng dễ dàng, và thuận tiện để lắp đặt thiết bị cũng như đưa ra các thành phần và sản phẩm; cực âm có tuổi thọ dài; nhiều bộ cực âm và cực dương có thể được lắp đặt đồng thời trong cùng một lò nung điện phân để tạo điều kiện sản xuất tự động và quy mô lớn; tiết kiệm năng lượng hơn để đạt được sản xuất sạch; thiết bị làm mát làm giảm nhiệt độ của cực âm, qua đó tăng cường hiệu quả của việc ngăn chặn điện phân rò rỉ, giảm thiểu sự mất oxy hóa của cực âm, và làm giảm điện trở của cực âm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp vận hành lò nung này.



- (11) **1-0042006 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A  
 (21) 1-2019-07281 (85) 23/12/2019  
 (22) 17/05/2018 (86) PCT/CN2018/087228 17/05/2018  
 (30) 201710381275.8 25/05/2017 CN (87) WO/2018/214792 29/11/2018  
 (51) **H04W 28/20; H04W 48/16; H04W 48/06**  
 (73) **SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**  
 2F, No. 979 Yunhan Road, Nicheng Town, Pudong Shanghai 201306, China  
 (72) CHENG, Han (CN); HU, Xiaofeng (CN)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN ĐIỀU KHIỂN LƯU LƯỢNG TRÊN THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để thực hiện điều khiển lưu lượng trên thiết bị người dùng truy cập điểm truy cập không dây. Phương pháp này bao gồm: xác định thông tin loại nhận dạng của thiết bị người dùng, thiết bị người dùng được kết nối với điểm truy cập không dây dùng chung được cung cấp bởi thiết bị định tuyến không dây; và lập lịch ưu tiên lưu lượng truy cập của thiết bị người dùng nếu thông tin loại nhận dạng của thiết bị người dùng cho biết rằng thiết bị người dùng là thiết bị được ưu tiên, thiết bị được ưu tiên bao gồm thiết bị sở hữu của nhà cung cấp thiết bị định tuyến không dây. Bằng cách giới hạn lưu lượng truy cập của thiết bị không quen thuộc, trong sáng chế, việc ưu tiên chủ sở hữu lướt Internet được đảm bảo, việc người dùng được khuyến khích chia sẻ điểm truy cập không dây của người dùng và việc sử dụng băng thông rộng tại nhà được cải thiện.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042007 B</b> |            |    | (15) 13/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 25/12/2019        | 381A       |
| (21) 1-2019-05352       |            |    | (85) 30/09/2019        |            |
| (22) 23/03/2018         |            |    | (86) PCT/KR2018/003442 | 23/03/2018 |
| (30) 62/477,758         | 28/03/2017 | US | (87) WO 2018/182241    | 04/10/2018 |
| 62/580,275              | 01/11/2017 | US |                        |            |
| 62/613,293              | 03/01/2018 | US |                        |            |
| 62/624,496              | 31/01/2018 | US |                        |            |
| 15/888,766              | 05/02/2018 | US |                        |            |

(51) **H04B 7/06; H04L 5/00**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

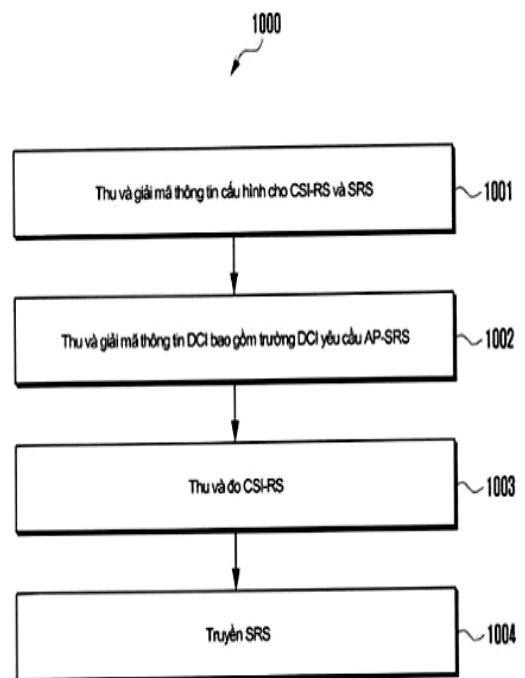
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) **ONGGOSANUSI, Eko (US)**

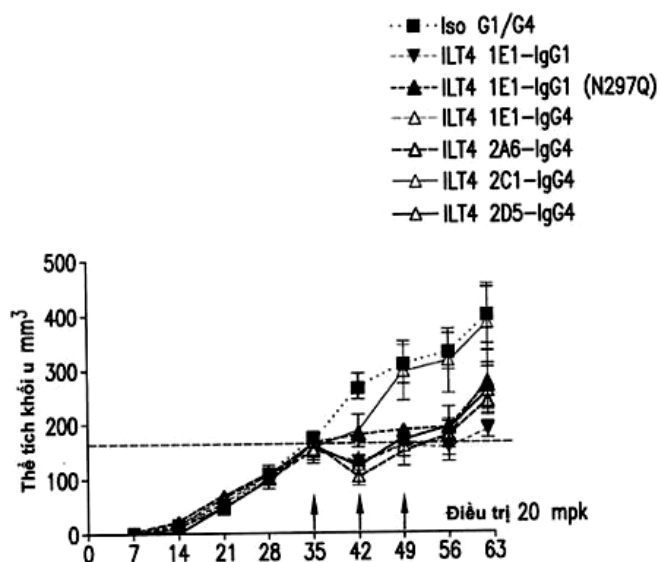
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng, trạm gốc và phương pháp được thực hiện bởi trạm gốc trong hệ thống truyền thông không dây. Thiết bị người dùng (116), trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm: bộ thu phát (310); và bộ xử lý (340) được kết nối vận hành với bộ thu phát (310) và được tạo cấu hình để: thu, từ trạm gốc (101, 102, 103), thông tin cấu hình trên tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (channel state information reference signal, CSI-RS) công suất không bằng không tương ứng với tín hiệu tham chiếu thăm dò (sounding reference signal, SRS), thu, từ trạm gốc (101, 102, 103), thông tin điều khiển đường xuống bao gồm thông tin khởi động SRS không theo chu kỳ trong trường hợp mà SRS tương ứng với SRS không theo chu kỳ, thu, từ trạm gốc, CSI-RS công suất không bằng không tương ứng với tài nguyên CSI-RS công suất không bằng không, trong đó tài nguyên CSI-RS công suất không bằng không được nhận dạng dựa trên thông tin khởi động SRS không theo chu kỳ, nhận dạng bộ mã trước đường lên dành cho SRS dựa trên CSI-RS công suất không bằng không được thu, và truyền, tới trạm gốc, SRS, trong đó trong trường hợp mà CSI-RS công suất không bằng không là CSI-RS không theo chu kỳ, thì thông tin điều khiển đường xuống và CSI-RS công suất không bằng không được thu trong cùng khe.



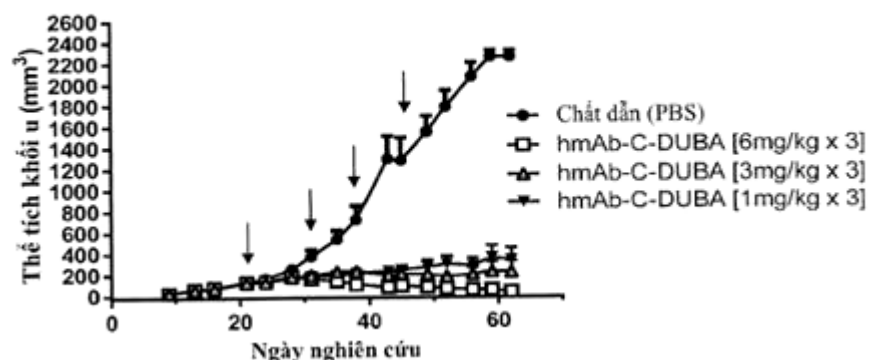
- (11) **1-0042008 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/04/2020 385A  
 (21) 1-2019-06145 (85) 01/11/2019  
 (22) 05/04/2018 (86) PCT/US2018/026160 05/04/2018  
 (30) 62/483,019 07/04/2017 US (87) WO 2018/187518 11/10/2018  
 (51) **C07K 16/28; A61K 39/395; A61P 35/00**  
 (73) **1. MERCK SHARP & DOHME LLC (US)**  
 126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America  
**2. AGENUS INC. (US)**  
 3 Forbes Road, Lexington, Massachusetts 02421, United States of America  
 (72) ZUNIGA, Luis, A. (US); JOYCE-SHAIKH, Barbara (US); BLANUSA, Milan (RS);  
 SCHUSTER, Andrea Claudia (DE); SCHULTZE, Kornelia (DE)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ LIÊN KẾT VỚI SẢN PHẨM PHIÊN MÃ GIỐNG GLOBULIN MIỄN DỊCH 4 (ILT4) CỦA NGƯỜI, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của nó mà liên kết với ILT4 (sản phẩm phiên mã giống globulin miễn dịch 4) và các kết hợp của nó, ví dụ, với kháng thể kháng PD1. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các kháng thể và mảnh này.



- (11) **1-0042009 B** (15) 13/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2019 372A  
 (21) 1-2018-05004 (85) 08/11/2018  
 (22) 13/04/2017 (86) PCT/US2017/027317 13/04/2017  
 (30) 62/323,228 15/04/2016 US (87) WO 2017/180813 19/10/2017  
 62/323,249 15/04/2016 US  
 62/432,314 09/12/2016 US  
 (51) **C07K 16/28; A61K 39/395; A61P 35/00; A61K 39/00; A61K 47/68**  
 (73) **MACROGENICS, INC. (US)**  
 9704 Medical Center Drive, Rockville, MD 20850, United States of America  
 (72) LOO, Deryk, T. (CA); HUANG, Ling (US); JOHNSON, Leslie, S. (US); SON, Thomas (US); SCRIBNER, Juniper (US); BONVINI, Ezio (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THỂ TIẾP HỢP DƯỢC CHẤT KHÁNG THỂ KHÁNG B7-H3, PHÂN TỬ GẮN KẾT B7-H3 VÀ DƯỢC PHẨM BAO GỒM PHÂN TỬ GẮN KẾT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới các phân tử gắn kết B7-H3 mới có khả năng gắn kết với B7-H3 của người và không phải của người, và cụ thể là tới các phân tử mà có tính phản ứng chéo với B7-H3 của động vật linh trưởng không phải là người (ví dụ, khỉ cynomolgus). Sáng chế còn đề cập tới các phân tử gắn kết-B7-H3 bao gồm các miền chuỗi nhẹ thay đổi và/hoặc chuỗi nặng thay đổi (VH) đã được làm tương thích với người và/hoặc được khử miễn dịch sao cho thể hiện tính gây miễn dịch giảm đi khi sử dụng cho các đối tượng tiếp nhận. Cụ thể, sáng chế đề cập tới các phân tử gắn kết B7-H3 hai đặc hiệu, ba đặc hiệu hoặc đa đặc hiệu, bao gồm các diabody hai đặc hiệu, các BiTE, các kháng thể hai đặc hiệu, các phân tử gắn kết hoá trị ba, v.v. mà bao gồm: (i) các miền thay đổi gắn kết-B7-H3 này và (ii) miền có khả năng gắn kết với epitop của phân tử có mặt trên bề mặt của tế bào hiệu ứng. Sáng chế cũng đề cập tới phân tử mà bao gồm miền gắn kết-B7-H3 của người của kháng thể kháng-B7-H3 của người được làm tương thích với người được tiếp hợp với ít nhất một gốc dược chất (“B7-H3-ADC”).

Nghiên cứu hiệu quả *in vivo* liều chia nhiều lần của các tế bào hmAb-C-DUBA - Calu-6



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042010 B</b> |               | (15) 13/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/03/2021        | 396A       |
| (21) 1-2021-00010       |               | (85) 04/01/2021        |            |
| (22) 02/07/2019         |               | (86) PCT/JP2019/026258 | 02/07/2019 |
| (30) 2018-128165        | 05/07/2018 JP | (87) WO 2020/009103    | 09/01/2020 |

(51) **E06B 1/60**

(73) **BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)**

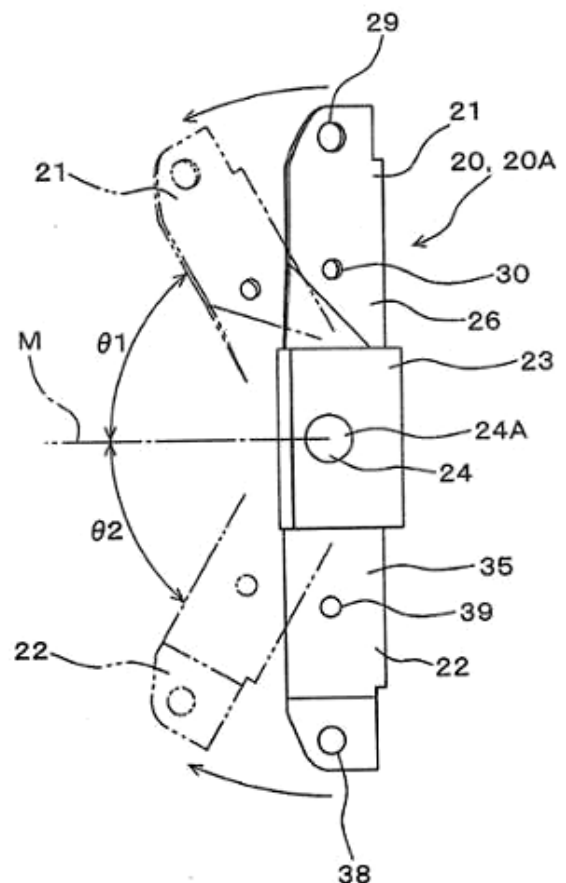
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8535, Japan

(72) KOBAYASHI, Masanori (JP); YAMAGAMI, Shigeo (JP); MURAKAMI, Katsuhiko (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VÍT NỐI DÙNG CHO CẤU KIỆN XÂY DỰNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI CÁC CẤU KIỆN XÂY DỰNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vít nối (20A) để nối hai cấu kiện xây dựng bao gồm chi tiết nối thứ nhất (21) và chi tiết nối thứ hai (22) để nối cấu kiện xây dựng, và các phương tiện làm song song (45) có chức năng làm song song để dóng thẳng các chi tiết nối (21, 22) theo hướng thứ nhất và làm cho chúng song song hoặc gần như song song với nhau. Hướng thứ nhất là hướng vuông góc với cả hướng (M) của khoảng hở giữa hai cấu kiện xây dựng và hướng chiều dày của một cấu kiện xây dựng. Chức năng làm song song của các phương tiện làm song song (45) mất đi do lực gây ra tác động lên ít nhất một trong số các chi tiết nối (21, 22). Các góc nghiêng của các chi tiết nối (21, 22) so với hướng (M) của khoảng hở trở thành các góc nghiêng ( $\theta 1$ ,  $\theta 2$ ) đối diện với nhau do mất đi chức năng làm song song. Việc này làm cho có thể thực hiện hiệu quả việc nối hai cấu kiện xây dựng được bố trí có khoảng hở giữa chúng ngay cả khi khoảng hở này là nhỏ, và làm cho một cấu kiện xây dựng cố định với cấu kiện xây dựng còn lại sau việc nối.





- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042011 B</b> |            | (15) 14/11/2024          |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/04/2019          | 373A       |
| (21) 1-2018-04388       |            | (85) 04/10/2018          |            |
| (22) 03/03/2017         |            | (86) PCT/US2017/020719   | 03/03/2017 |
| (30) 62/304,405         | 04/03/2016 | US (87) WO2017/152088 A1 | 08/09/2017 |
|                         | 62/413,025 | 26/10/2016               | US         |

(51) **C07K 16/28; A61K 39/39; C07K 16/30; A61P 35/02; A61K 39/00; A61K 39/395**

(73) **1. JN BIOSCIENCES, LLC (US)**

320 Logue Avenue, Mountain View, CA 94043, US

**2. ABMUNO THERAPEUTICS LLC (US)**

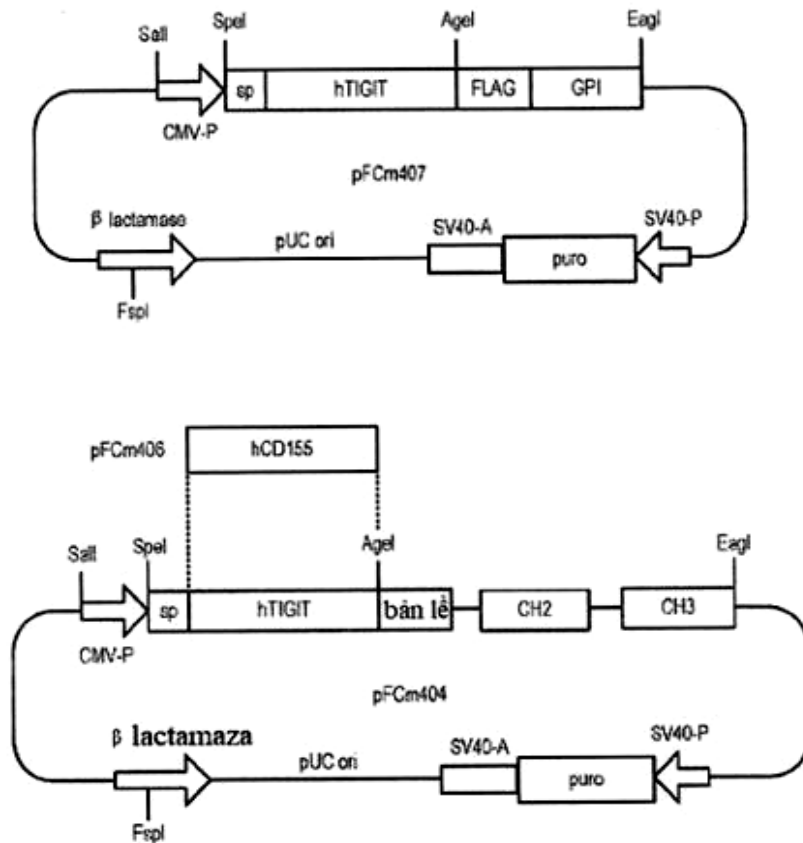
914 Channing Way, Berkeley, CA 94710, US

(72) TSO J. Yun (US); TSURUSHITA Naoyo (JP); DURAMAD Omar (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG LIÊN KẾT VỚI POLYPEPTIT TIGIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các kháng thể đơn dòng liên kết đặc hiệu với TIGIT. Các kháng thể đơn dòng này có khả năng hoạt hóa đáng kể các tế bào T và các tế bào tiêu diệt tự nhiên bằng cách ức chế liên kết của TIGIT với CD155. Các kháng thể đơn dòng này có thể được sử dụng để điều trị ung thư và bệnh truyền nhiễm, cùng với các ứng dụng khác. Sáng chế cũng bộc lộ kháng thể kháng TIGIT và dược phẩm chứa kháng thể.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042012 B</b> |            | (15) 14/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 26/07/2021        | 400A       |
| (21) 1-2021-03188       |            | (85) 01/06/2021        |            |
| (22) 31/10/2019         |            | (86) PCT/US2019/059085 | 31/10/2019 |
| (30) 62/754,691         | 02/11/2018 | US (87) WO 2020/092721 | 07/05/2020 |

(51) **F26B 3/12; B05B 5/03; F26B 21/00; B01J 2/02; B05B 7/06**

(73) **SPRAYING SYSTEMS CO. (US)**

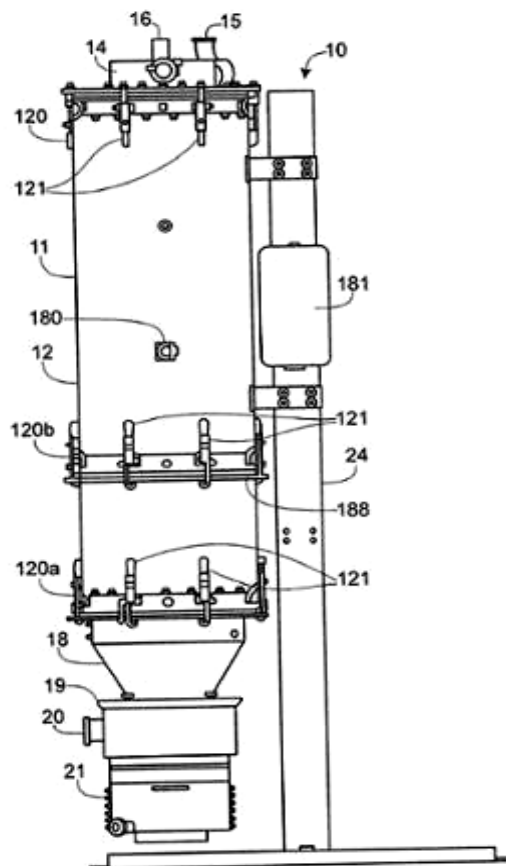
North Avenue and Schmale Road, P.O. Box 7900, Wheaton, Illinois 60187-7901,  
United States of America

(72) SZCZAP, Joseph (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG SẤY PHUN TĨNH ĐIỆN**

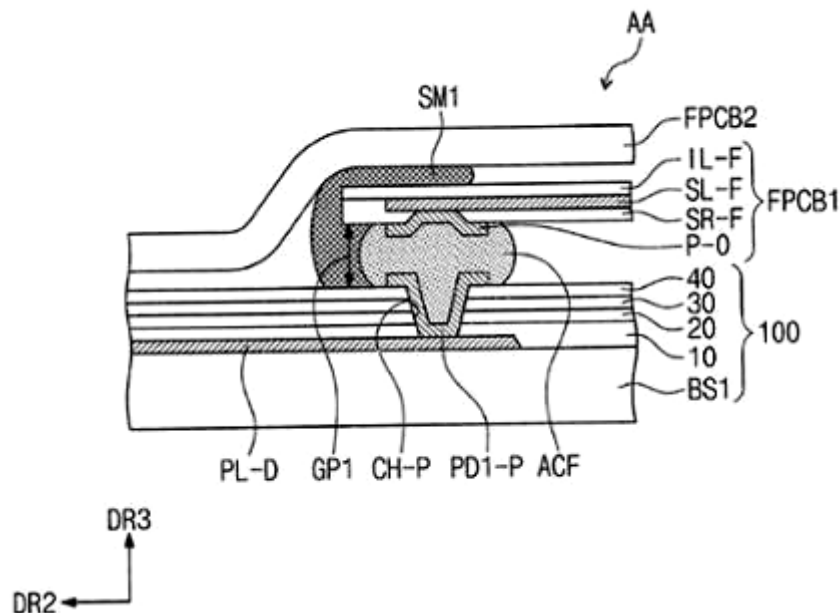
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống sấy phun tĩnh điện dùng để sấy chất lỏng thành bột bao gồm buồng sấy hình trụ kéo dài có vòi phun tĩnh điện ở đầu phía trên và bình gom bột ở đầu phía dưới. Bình gom bột bao gồm túi gom lọc tháo được và thay thế được được làm từ vật liệu lọc để thu nhận và gom bột được sấy từ buồng sấy. Để làm sạch bột dư khỏi thành bên trong của buồng sấy, bộ phận gạt được bố trí kết hợp bởi lực hút từ với bộ dẫn động tháo rời được bằng tay trên bề mặt ngoại vi của thành.



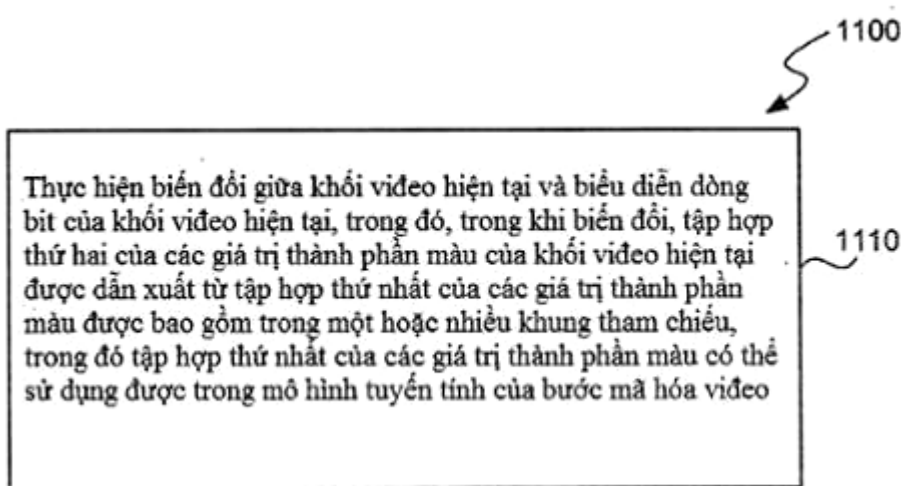
- (11) **1-0042013 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/04/2021 397A  
(21) 1-2020-06695 (85) 19/11/2020  
(22) 10/06/2019 (86) PCT/JP2019/022935 10/06/2019  
(30) 2018-128291 05/07/2018 JP (87) WO 2020/008811 09/01/2020  
(51) **B32B 27/36; G09F 3/04; B65D 23/00; B32B 27/30**  
(73) **GUNZE LIMITED (JP)**  
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto 6238511, Japan  
(72) OHNO, Naoki (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **MÀNG CO NHIỆT NHIỀU LỚP VÀ NHÃN CO NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng co nhiệt nhiều lớp có thể ngăn chặn các nếp nhăn hoặc đảo sau khi dán khi màng được dán vào vật chứa làm nhãn co nhiệt để co nhiệt khô, và nhãn co nhiệt bao gồm màng co nhiệt nhiều lớp làm màng nền. Màng co nhiệt nhiều lớp bao gồm: lớp trước và lớp sau, mỗi trong số các lớp này chứa nhựa polyeste; và lớp xen giữa chứa nhựa polystyren, trong đó màng co nhiệt nhiều lớp có thay đổi về kích thước theo TD được biểu diễn bằng công thức (1) nằm trong khoảng từ -55 đến -1000  $\mu\text{m}$  được đo bằng phân tích cơ nhiệt (TMA) trong đó nhiệt độ của màng co nhiệt nhiều lớp dưới tác dụng của tải bằng 0,10 N được làm tăng từ 30°C lên 60°C với tốc độ tăng nhiệt độ bằng 5°C/phút và sau đó được làm nguội từ 60°C xuống 10°C với tốc độ giảm nhiệt độ bằng 5°C/phút, công thức (1) là: Thay đổi về kích thước = kích thước theo TD ở nhiệt độ 20°C - kích thước theo TD ở nhiệt độ 60°C (1).

- (11) **1-0042014 B** (15) 14/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2020 384A  
 (21) 1-2019-04963  
 (22) 10/09/2019  
 (30) 10-2018-0107917 10/09/2018 KR  
 (51) **G02F 001/1345; H05K 001/11; H01L 027/32**  
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
 1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea  
 (72) Minsoo KANG (KR); Seungjae KANG (KR); Sung-Jun KIM (KR); Ki-Yong PARK (KR); Jonghyeon CHOI (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ VÙNG KHUNG LẤP MỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm panen hiển thị, bảng mạch mềm dẻo thứ nhất, bảng mạch mềm dẻo thứ hai, và chi tiết bịt kín. Panen hiển thị bao gồm hàng đế hàn thứ nhất và hàng đế hàn thứ hai. Bảng mạch mềm dẻo thứ nhất được nối với hàng đế hàn thứ nhất, và bảng mạch mềm dẻo thứ hai được nối với hàng đế hàn thứ hai. Hàng đế hàn thứ hai được đặt cách khỏi mép của panen hiển thị xa hơn so với hàng đế hàn thứ nhất. Chi tiết bịt kín được bố trí giữa bảng mạch nối thứ nhất và bảng mạch nối thứ hai để bịt kín khe hở giữa bảng mạch nối thứ nhất và panen hiển thị.

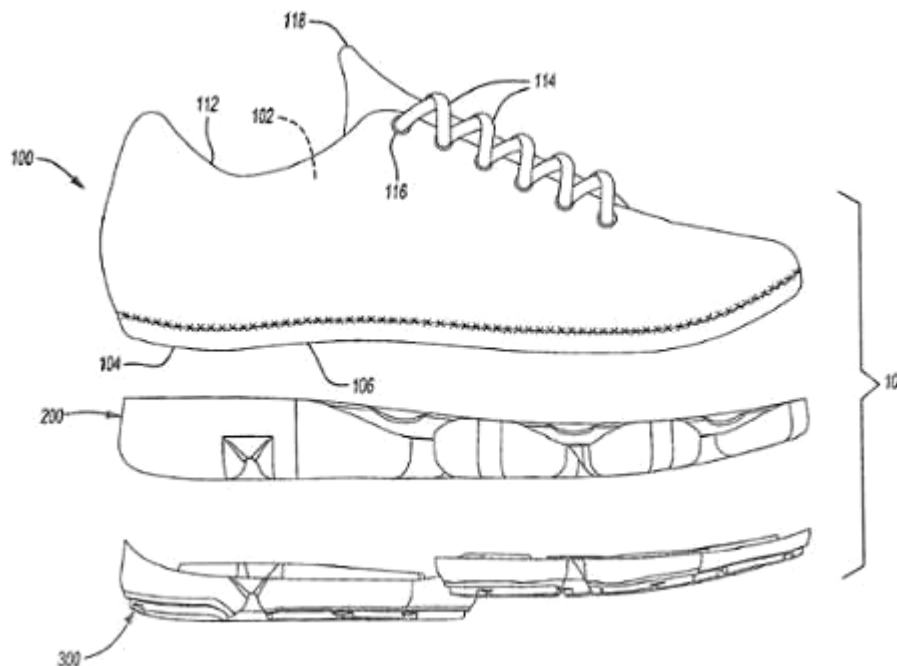


- (11) **1-0042015 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
(21) 1-2021-06329 (85) 11/10/2021  
(22) 20/04/2020 (86) PCT/CN2020/085674 20/04/2020  
(30) PCT/CN2019/083320 18/04/2019 CN (87) WO2020/211869 22/10/2020  
(51) **H04N 19/126**  
(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing  
100041, China  
2. **BYTEDANCE INC.** (US)  
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California  
90066, USA  
(72) DENG, Zhipin (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN); ZHANG, Kai (CN);  
XU, Jizheng (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI MÁY  
TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý phương tiện hình ảnh, bao gồm thực hiện  
biến đổi giữa khối video sắc độ hiện tại của dữ liệu phương tiện hình ảnh và biểu  
diễn dòng bit của khối video sắc độ hiện tại, trong đó, trong khi biến đổi, phần dư sắc  
độ của khối video sắc độ hiện tại được chia tỷ lệ dựa trên hệ số chia tỷ lệ, trong đó hệ  
số chia tỷ lệ được dẫn xuất ít nhất dựa trên các mẫu độ sáng được đặt ở các vị trí định  
trước.

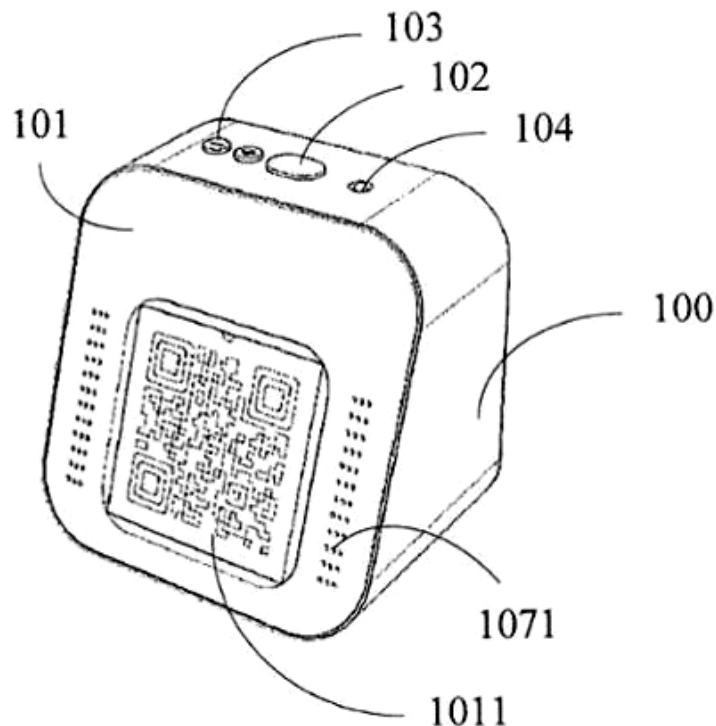


- (11) **1-0042016 B** (15) 14/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A  
 (21) 1-2020-03835 (85) 01/07/2020  
 (22) 12/12/2018 (86) PCT/US2018/065066 12/12/2018  
 (30) 62/598,782 14/12/2017 US (87) WO 2019/118530 20/06/2019  
 (51) **A43B 13/20; A43B 13/14**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America  
 (72) CAMPOS II, Fidencio (US); CHAN, Wesley K. (US); ELDER, Zachary M. (US);  
 LANGVIN, Elizabeth (US); PEYTON, Lee D. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **KẾT CẤU ĐỂ DỪNG CHO GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đế dùng cho giày dép có mũ giày bao gồm vùng gót chân, vùng phía trước bàn chân, và vùng giữa bàn chân được bố trí giữa vùng gót chân và vùng phía trước bàn chân. Kết cấu đế này còn bao gồm khoang được nạp đầy chất lưu bao gồm lớp chắn thứ nhất kết hợp với lớp chắn thứ hai để tạo ra đoạn thứ nhất kéo dài giữa má trong của kết cấu đế và má ngoài của kết cấu đế trong vùng phía trước bàn chân, đoạn thứ hai kéo dài giữa má trong của kết cấu đế và má ngoài của kết cấu đế trong vùng phía trước bàn chân, và vùng gờ được bố trí giữa và nối đoạn thứ nhất và đoạn thứ hai, lớp chắn thứ nhất được gắn với lớp chắn thứ hai trong vùng gờ.

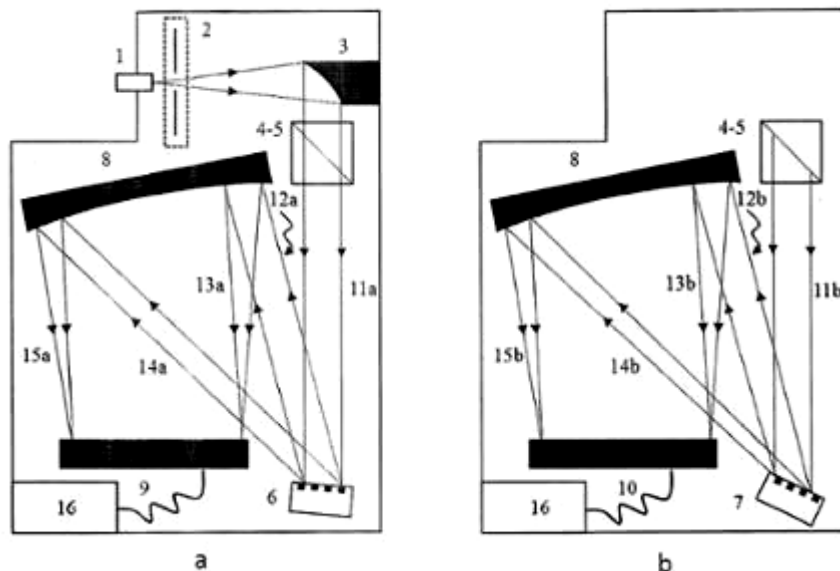


- (11) **1-0042017 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/04/2020 385A  
(21) 1-2019-05676 (85) 15/10/2019  
(22) 09/08/2018 (86) PCT/CN2018/099558 09/08/2018  
(30) 201721023382.5 15/08/2017 CN (87) WO 2019/033980 21/02/2019  
(51) **G06F 3/16**  
(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**  
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands  
(72) BIAN, Ran (CN); YIN, Huanmi (CN); ZHOU, Le (CN)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ PHÁT RỘNG THÔNG MINH**  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát rộng thông minh, bao gồm: thân thiết bị, trong đó thân thiết bị bao gồm bề mặt thứ nhất gồm mã đồ họa thanh toán; môđun truyền thông, được lắp đặt bên trong thân thiết bị và truyền thông với bên ngoài qua kết nối không dây và/hoặc kết nối có dây; môđun xử lý, được lắp đặt bên trong thân thiết bị và được nối điện với môđun truyền thông; và loa, được lắp đặt bên trong thân thiết bị và được nối điện với môđun xử lý, trong đó môđun xử lý xuất tín hiệu âm thanh báo kết quả thanh toán ra loa khi nhận tín hiệu kích hoạt bên ngoài bằng cách sử dụng môđun truyền thông, để điều khiển loa phát âm thanh báo kết quả thanh toán.



- (11) **1-0042018 B** (15) 14/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A  
 (21) 1-2021-00704  
 (22) 08/02/2021  
 (51) **G01J 3/00**  
 (73) **VIỆN VẬT LÝ, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
 Số 10, Đào Tấn, Ba Đình, Hà Nội  
 (72) Vũ Dương (VN); Nguyễn Minh Huệ (VN); Đỗ Quang Hòa (VN); Nguyễn Trọng Nghĩa (VN); Nghiêm Thị Hà Liên (VN)  
 (54) **MÁY QUANG PHỔ CẦM TAY CÓ ĐỘ PHÂN GIẢI CAO, DẢI ĐO RỘNG SỬ DỤNG CẶP ĐẦU THU DÂY QUANG ĐIÓT**

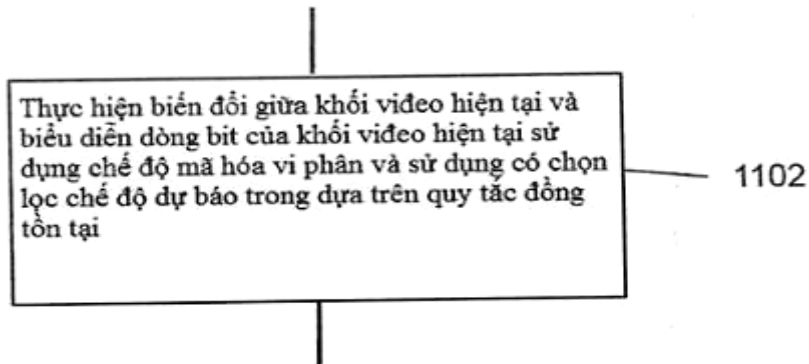
(57) Sáng chế đề cập máy đo quang phổ cầm tay có vùng phổ hoạt động rộng trong khoảng 230 nm đến 1100 nm với độ phân giải đến 0,2 nm dựa trên nguyên lý phân chia vùng phổ hoạt động. Máy đo quang phổ theo sáng chế có gương điện môi (4) phân chia chùm sáng chuẩn trực thành hai phần truyền song song trong hai không gian riêng biệt. Các phần ánh sáng đi tới cặp cách tử ở hai góc tà khác nhau, phù hợp lần lượt với vùng sóng dài (dài hơn 670 nm) và vùng sóng ngắn (ngắn hơn 690 nm). Chùm nhiễu xạ từ hai cách tử được tạo ảnh bởi gương cầu lõm (8) trên bề mặt hai đầu thu là dây quang điốt (9 và 10). Dải quang phổ từ 230 nm đến 690 nm và 670 nm đến 1100 nm được thiết kế phủ đầy kích thước của dây quang điốt. Tín hiệu phổ của phần trùng lặp (670nm - 690nm) được phân tích và hiệu chỉnh cho hai vùng phổ, cho phép dựng một phổ liên tục trong toàn dải rộng, độ phân giải cao. Tín hiệu quang phổ ghi nhận được xử lý và hiển thị trên màn hình máy tính thông qua cổng giao tiếp micro-USB.





- (11) **1-0042019 B** (15) 14/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A
- (21) 1-2021-06624 (85) 20/10/2021
- (22) 23/04/2020 (86) PCT/US2020/029603 23/04/2020
- (30) PCT/CN2019/084008 24/04/2019 CN (87) WO2020/219737 29/10/2020
- (51) **H04N 19/176; H04N 19/61; H04N 19/70; H04N 19/50**
- (73) **BYTEDANCE INC. (US)**  
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA
- (72) ZHU, Weijia (CN); ZHANG, Li (CN); XU, Jizheng (CN); CHUANG, Hsiao Chiang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp mã hóa và giải mã video. Phương pháp lấy làm ví dụ bao gồm việc xác định rằng chế độ mã hóa vi phân có thể áp dụng cho biến đổi giữa khối video hiện tại của video và biểu diễn dòng bit của khối video hiện tại, và thực hiện, dựa trên việc xác định, phép biến đổi giữa khối video hiện tại và biểu diễn dòng bit của khối video hiện tại nhờ sử dụng chế độ mã hóa vi phân theo quy tắc triển khai, trong đó, trong chế độ mã hóa vi phân, khối video hiện tại được biểu diễn trong biểu diễn dòng bit nhờ sử dụng hiệu số giữa phần dư được lượng tử hóa của dự báo trong của khối video hiện tại và dự báo của phần dư được lượng tử hóa, và trong đó, trong chế độ mã hóa vi phân, hiệu số giữa phần dư được lượng tử hóa và dự báo của phần dư được lượng tử hóa được biểu diễn nhờ sử dụng biểu diễn điều biến mã xung vi phân (DPCM).

1100



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042020 B</b> |               | (15) 14/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/12/2020        | 393A       |
| (21) 1-2020-05190       |               | (85) 10/09/2020        |            |
| (22) 31/01/2019         |               | (86) PCT/CN2019/074281 | 31/01/2019 |
| (30) 201810143062.6     | 11/02/2018 CN | (87) WO2019/154289     | 15/08/2019 |

(51) **H04W 36/22**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

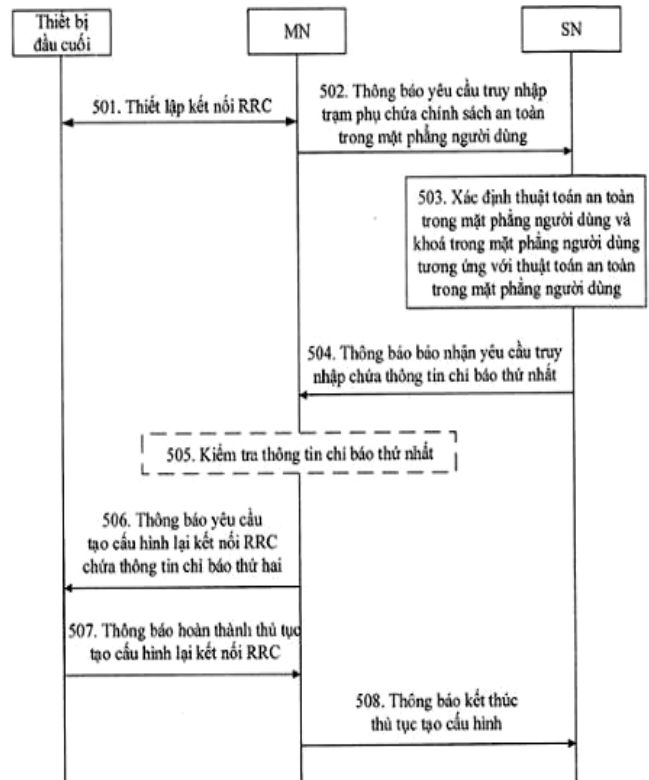
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LI, He (CN); CHEN, Jing (CN); QIU, Liwei (CN); LOU, Chong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG BẢO VỆ AN TOÀN, THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế này đề xuất phương pháp, thiết bị và hệ thống truyền thông bảo vệ an toàn, thiết bị mạng truy nhập và vật ghi đọc được bằng máy tính, và đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, để giải quyết vấn đề là chức năng bảo vệ an toàn trong mặt phẳng người dùng không thể được kích hoạt khi cần theo giải pháp kỹ thuật đã biết. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bằng thiết bị mạng truy nhập thứ nhất, thông báo thứ nhất từ thiết bị mạng truy nhập thứ hai, trong đó thông báo thứ nhất chứa chính sách an toàn trong mặt phẳng người dùng, và chính sách an toàn trong mặt phẳng người dùng này được sử dụng để chỉ báo loại chức năng bảo vệ an toàn trong mặt phẳng người dùng sẽ được kích hoạt bằng thiết bị mạng truy nhập thứ nhất; và sau đó xác định, bằng thiết bị mạng truy nhập thứ nhất dựa vào chính sách an toàn trong mặt phẳng người dùng, thuật toán an toàn trong mặt phẳng người dùng và khóa trong mặt phẳng người dùng tương ứng với thuật toán an toàn trong mặt phẳng người dùng nếu thiết bị mạng truy nhập thứ nhất có thể nhận biết loại chức năng bảo vệ an toàn trong mặt phẳng người dùng sẽ được kích hoạt; hoặc chọn, bằng thiết bị mạng truy nhập thứ nhất, thuật toán an toàn trong mặt phẳng người dùng ngầm định, và xác định khóa trong mặt phẳng người dùng tương ứng với thuật toán an toàn trong mặt phẳng người dùng ngầm định nếu thiết bị mạng truy nhập thứ nhất không thể nhận biết loại chức năng bảo vệ an toàn trong mặt phẳng người dùng sẽ được kích hoạt.



- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0042021 B</b> | (15) 14/11/2024        |                 |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B                   | (43) 25/12/2020 | 393A       |
| (21) 1-2020-05722       | (85) 07/10/2020        |                 |            |
| (22) 26/03/2018         | (86) PCT/RU2018/000190 |                 | 26/03/2018 |
|                         | (87) WO2019/190339     |                 | 03/10/2019 |

(51) **H04N 19/513; H04N 19/54; H04N 19/80; H04N 19/523**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

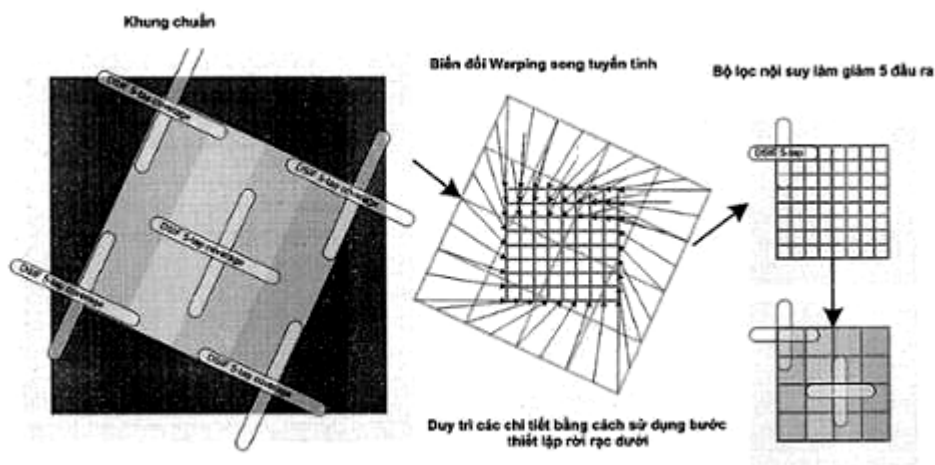
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SYCHEV, Maxim Borisovitch (RU); ZHULIKOV, Georgy Aleksandrovich (RU); SOLOVYEV, Timofey Mikhailovich (RU)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

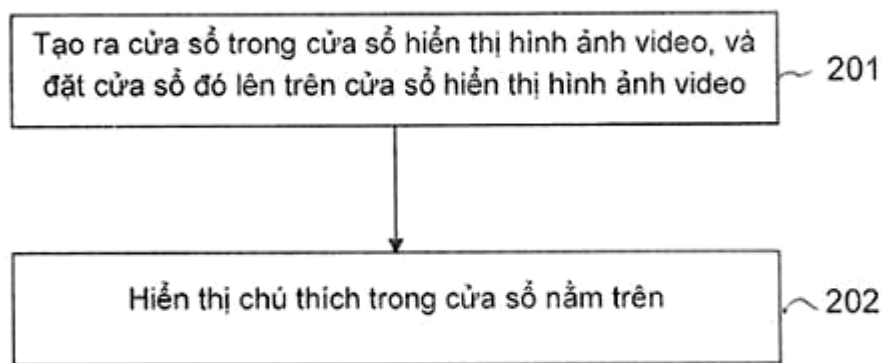
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ DỰ BÁO LIÊN KHUNG, THIẾT BỊ MÃ HÓA, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị và phương pháp để dự báo liên khung, thiết bị mã hóa, thiết bị giải mã và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất phương pháp để dự báo liên khung về giá trị mẫu của điểm ảnh hiện tại của nhiều điểm ảnh của khối hiện tại thuộc khung hiện tại của tín hiệu video. Phương pháp (800) này bao gồm các bước: xác định (801) các vectơ chuyển động theo khối có tương quan một-một với các khối của khung hiện tại; xác định (803) vectơ chuyển động theo điểm ảnh của điểm ảnh hiện tại dựa trên các vectơ chuyển động theo khối; xác định một hoặc nhiều điểm ảnh chuẩn trong khung chuẩn dựa trên vectơ chuyển động theo điểm ảnh của điểm ảnh hiện tại; và xác định (805) giá trị mẫu được dự báo liên khung của điểm ảnh hiện tại dựa trên một hoặc nhiều giá trị mẫu của một hoặc nhiều điểm ảnh chuẩn trong khung chuẩn. Theo sáng chế, hiệu quả mã hóa được cải thiện.



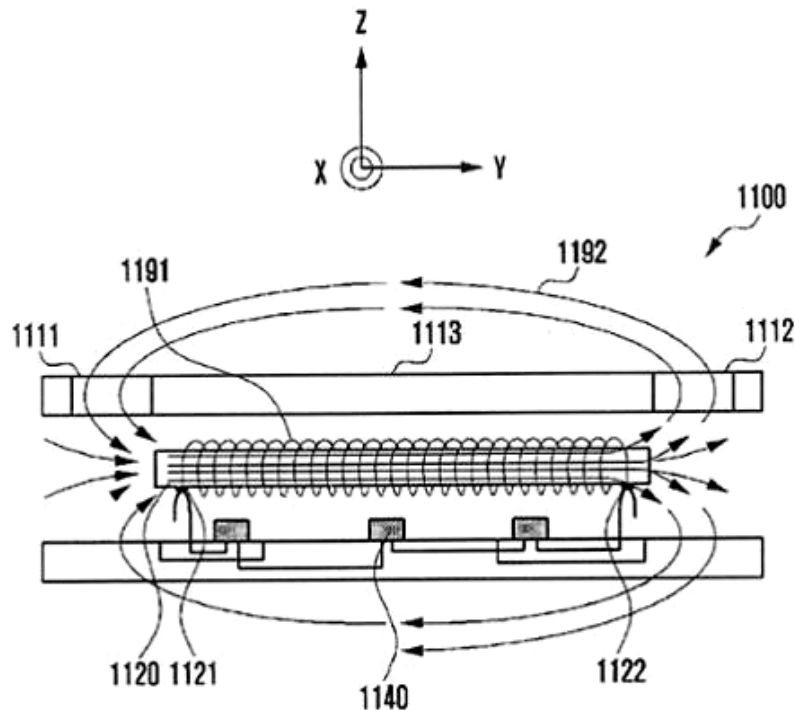
- (11) **1-0042022 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/07/2009 256A  
(21) 1-2009-00063 (85) 09/01/2009  
(22) 20/06/2007 (86) PCT/CN2007/070136 20/06/2007  
(30) 200610090407.3 23/06/2006 CN (87) WO2008/000179 A1 03/01/2008  
(51) **H04N 7/015; H04N 5/445**  
(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LLMLTED (CN)**  
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong  
518044, P. R. China  
(72) PENG, Jianbo (CN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ CHÚ THÍCH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị chú thích. Phương pháp bao gồm: A, tạo ra một cửa sổ mới trong cửa sổ hiển thị hình ảnh video, đặt cửa sổ đó nằm trên cửa sổ hiển thị hình ảnh video; B, hiển thị chú thích trong cửa sổ nằm trên. Bằng việc áp dụng phương pháp của sáng chế, người dùng có thể tương tác với chú thích để kích hoạt các thao tác khác nhau hơn là nhận chú thích một cách thụ động và đơn giản. Các phương án của sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị chú thích. Vì có một loạt các thao tác được phát triển hoàn thiện đối với cửa sổ, nên sự tương tác có thể dễ dàng được thực hiện đối với các phương án của sáng chế.



- (11) **1-0042023 B** (15) 14/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2018 367A  
 (21) 1-2018-03794 (85) 28/08/2018  
 (22) 07/02/2017 (86) PCT/KR2017/001338 07/02/2017  
 (30) 10-2016-0015432 11/02/2016 KR (87) WO 2017/138732 A1 17/08/2017  
 10-2016-0119109 19/09/2016 KR  
 (51) **H01Q 1/24; H01Q 1/52; H05K 1/16; H04B 5/00; H05K 1/02; H05K 1/11; H01Q 1/38; H01Q 7/00**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) LEE, Woosup (KR); PARK, Jungsik (KR); CHOI, Sehwan (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vỏ có mặt thứ nhất quay theo hướng thứ nhất, và mặt thứ hai quay theo hướng thứ hai ngược với hướng thứ nhất. Thiết bị điện tử này còn bao gồm mẫu dẫn điện có cuộn dẫn điện thứ nhất có trục gần như vuông góc với hướng thứ nhất hoặc hướng thứ hai. Thiết bị điện tử này còn bao gồm mạch truyền thông được chế tạo để làm cho cuộn dẫn điện thứ nhất tạo ra từ thông. Mặt thứ hai có vùng thứ nhất được làm bằng vật liệu dẫn điện và vùng thứ hai được làm bằng vật liệu không dẫn điện. Khi được nhìn từ mặt thứ hai, cuộn dẫn điện thứ nhất được đặt chủ yếu ở bên dưới vùng thứ nhất. Cuộn dẫn điện thứ nhất được tạo cấu hình sao cho có đoạn thứ nhất được đặt ở gần hoặc ở trên vùng thứ hai để làm cho từ thông chạy qua vùng thứ hai.



- (11) **1-0042024 B** (15) 14/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A
- (21) 1-2021-02185 (85) 20/04/2021
- (22) 23/10/2019 (86) PCT/EP2019/078914 23/10/2019
- (30) 18202395.2 24/10/2018 EP (87) WO 2020/084003 30/04/2020
- (51) **C08G 18/48**; C08G 18/16; C08G 18/18; C08G 18/20; C08G 18/76; C08G 18/38;  
C08G 18/63; C08G 101/00; C08G 18/24
- (73) **BASF SE (DE)**  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) SCHUETTE, Markus (DE); LUTTER, Heinz-Dieter (DE); FAEHMEL, Manuela (DE); MARTIN, Marc Claude (LU); DEGLMANN, Peter (DE); DUWENHORST, Joern (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MÚT XÓP POLYURETAN CÓ HÀM LƯỢNG AMIN THƠM GIẢM THIỂU**
- (57) Sáng chế đề cập tới quy trình sản xuất mút xốp polyuretan có tỷ trọng từ 30 g/dm<sup>3</sup> đến 70 g/dm<sup>3</sup>, trong đó (a) polyisoxyanat thơm được trộn với (b) hợp chất polyme có nhóm phản ứng-isoxyanat, (c) tùy ý chất kéo dài mạch và/hoặc chất liên kết ngang, (d) chất xúc tác, (e) chất tạo khí, bao gồm nước, (f) từ 0,1% đến 5% trọng lượng là lactam, dựa trên tổng trọng lượng của các thành phần từ (a) đến (f), và (g) tùy ý chất phụ gia, với chỉ số isoxyanat từ 50 đến 95 để tạo thành hỗn hợp phản ứng, và hỗn hợp phản ứng này được chuyển hóa thành mút xốp polyuretan, trong đó chất xúc tác bao gồm chất xúc tác kim loại và chất xúc tác amin và chất xúc tác amin có nguyên tử nitơ bậc ba và được sử dụng với lượng sao cho hàm lượng nguyên tử nitơ bậc ba trong chất xúc tác amin, dựa trên trọng lượng của các thành phần ban đầu từ (a) đến (e), là từ 0,0001 đến 0,003 mol/100 g mút xốp. Sáng chế còn đề cập tới mút xốp polyuretan thu được bằng quy trình này.

- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042025 B</b> |            |    | (15) 14/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 27/06/2022        | 411A       |
| (21) 1-2021-06378       |            |    | (85) 12/10/2021        |            |
| (22) 18/09/2020         |            |    | (86) PCT/US2020/051479 | 18/09/2020 |
| (30) 62/903,652         | 20/09/2019 | US | (87) WO2021/055740     | 25/03/2021 |
| 17/019,713              | 14/09/2020 | US |                        |            |

(51) **H04N 19/39; H04N 19/33; H04N 19/70; H04N 19/507; H04N 19/105**

(73) **TENCENT AMERICA LLC (US)**

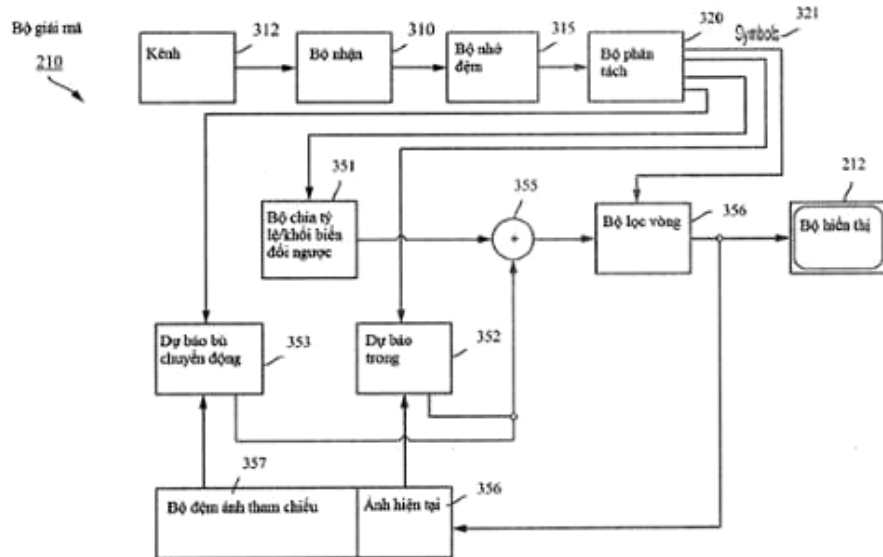
2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA

(72) **CHOI, Byeongdoo (KR); WENGER, Stephan (DE); LIU, Shan (US)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO CỦA DÒNG BIT KHẢ MỞ, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC BẤT BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị bao gồm mã máy tính được tạo cấu hình để khiến bộ xử lý hoặc các bộ xử lý thực hiện phân tách ít nhất một tập hợp tham số video (VPS) bao gồm ít nhất một phần tử cú pháp chỉ báo liệu ít nhất một lớp trong dòng bit khả mở là một trong lớp phụ thuộc của dòng bit khả mở và lớp độc lập của dòng bit khả mở, xác định số lượng lớp phụ thuộc, bao gồm lớp phụ thuộc, của dòng bit khả mở dựa trên các cờ được bao gồm trong VPS, giải mã ảnh trong lớp phụ thuộc bằng cách phân tách và thông dịch danh sách ảnh tham chiếu giữa các lớp, và giải mã ảnh trong lớp độc lập mà không phân tách và thông dịch danh sách ảnh tham chiếu giữa các lớp.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042026 B</b> |               | (15) 14/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/02/2020        | 383A       |
| (21) 1-2019-02517       |               | (85) 15/05/2019        |            |
| (22) 14/03/2018         |               | (86) PCT/CN2018/078904 | 14/03/2018 |
| (30) 201710154808.9     | 15/03/2017 CN | (87) WO 2018/166456    | 20/09/2018 |

(51) **G06F 21/32**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

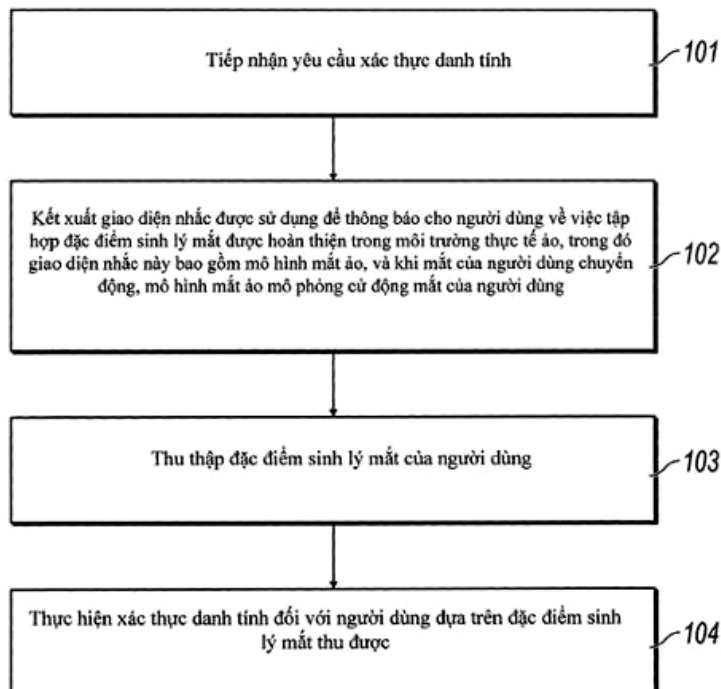
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) YIN, Huanmi (CN); LIN, Feng (CN); YE, Zhongzheng (CN); WANG, Lei (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC THỰC DANH TÍNH DỰA TRÊN MÔI TRƯỜNG THỰC TẾ ẢO**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác thực danh tính dựa trên môi trường VR, trong đó phương pháp này được ứng dụng cho thiết bị đầu cuối VR và bao gồm các bước sau: tiếp nhận yêu cầu xác thực danh tính người dùng; kết xuất giao diện nhắc được dùng để thông báo cho người dùng về việc tập hợp đặc điểm sinh lý mắt đã hoàn thành trong môi trường thực tế ảo, trong đó giao diện nhắc bao gồm mô hình mắt ảo, và khi mắt của người dùng chuyển động, mô hình mắt ảo mô phỏng cử động mắt của người dùng; thu thập đặc điểm sinh lý mắt của người dùng; và thực hiện xác thực danh tính đối với người dùng dựa trên đặc điểm sinh lý mắt đã thu thập. Theo sáng chế, độ chính xác của việc thu thập đặc điểm sinh lý mắt có thể được cải thiện.





- (11) **1-0042027 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A  
(21) 1-2020-03285 (85) 09/06/2020  
(22) 05/10/2018 (86) PCT/JP2018/037437 05/10/2018  
(30) 2017-239965 14/12/2017 JP (87) WO2019/116694 20/06/2019  
(51) **C04B 24/12**; C04B 22/14; C04B 24/02; C04B 28/04; C04B 24/16; C04B 24/20;  
C04B 24/26; C04B 22/08  
(73) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi 4438611 (JP)  
(72) FURUTA Akihiro (JP); OISHI Takuya (JP); MIZUNO Taro (JP); OKADA Kazuhisa  
(JP)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **CHẤT PHỤ GIA CHO CHẾ PHẨM THỦY LỰC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia cho chế phẩm thủy lực có khả năng làm tăng độ bền ở giai đoạn vật liệu khởi đầu của vật thể được đóng rắn thu được bằng cách đóng rắn chế phẩm thủy lực được điều chế. Chất phụ gia cho chế phẩm thủy lực này để sử dụng trong chế phẩm thủy lực chứa chất kết dính thủy lực, trong đó chất phụ gia gồm có diadialkanolamin và dietylen glycol.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042028 B</b> |               | (15) 14/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/10/2022        | 415A       |
| (21) 1-2019-05808       |               | (85) 21/10/2019        |            |
| (22) 06/05/2019         |               | (86) PCT/CN2019/085659 | 06/05/2019 |
| (30) 201811194723.4     | 15/10/2018 CN | (87) WO2020/077982     | 23/04/2020 |

(51) **B62K 15/00**

(76) **1. PAO-HSIEN CHENG (CN)**

No.139, Jen Yi 1st Street, Jen Te Dist., Tainan City, Taiwan, China

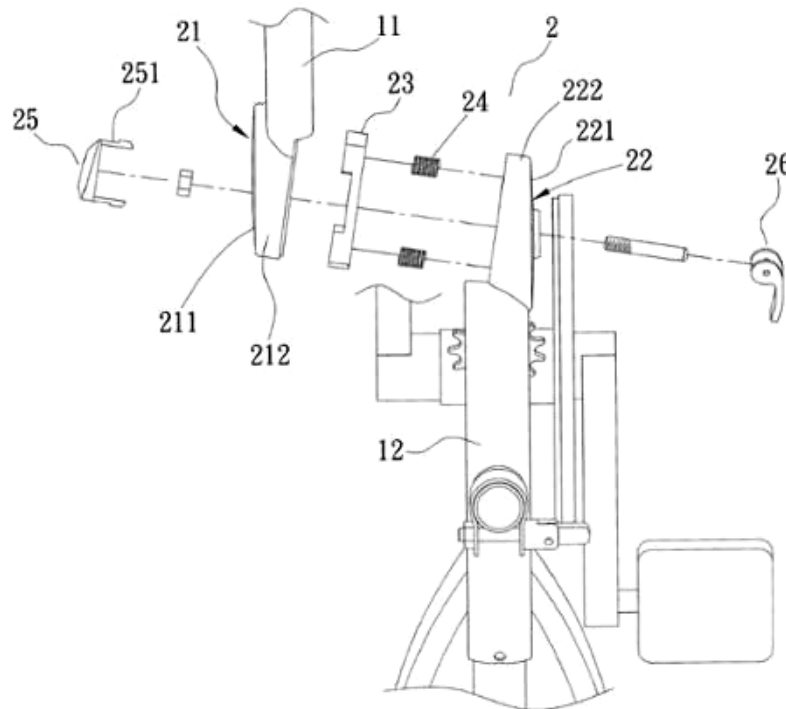
**2. CHUN-SHUO CHENG (CN)**

No.148, Datong St., Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan, China

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **XE ĐẠP CÓ THỂ GẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP GẤP XE ĐẠP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến xe đạp có thể gấp và phương pháp gấp xe đạp này. Khung chính (1) có thể được gấp bằng cách mở khóa khớp gấp thứ nhất (2). Thiết kế của mỗi nối nghiêng (S1) giữa vỏ bên ngoài thứ nhất (21) và vỏ bên ngoài thứ hai (22) của khớp gấp thứ nhất (2) cho phép bánh xe phía trước (4) và bánh xe phía sau (5) mà ban đầu được sắp xếp trên cùng một đường thẳng nằm theo dạng chữ chi với nhau trong quy trình gấp. Do đó, bánh xe phía trước (4) và bánh xe phía sau (5) có thể được sắp xếp song song với nhau sau khung chính (1) để được gấp hoàn toàn, điều này sẽ thuận tiện giúp người dùng mang theo xe. Khi thân ghi đông (7) còn được gấp, sẽ đạt được hiệu quả giảm thể tích của xe đạp để thuận tiện mang đi hoặc cất xe.



- (11) **1-0042029 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/09/2022 414A  
(21) 1-2022-04305  
(22) 08/07/2022  
(51) *A01N 1/02; A61K 45/06; A61B 17/122*  
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU TẾ BÀO GỐC VÀ CÔNG NGHỆ GEN VINMEC (VN)**  
458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
(72) Đỗ Xuân Hai (VN); Nguyễn Thanh Liêm (VN); Hoàng Thị Mỹ Nhung (VN); Nguyễn  
Lĩnh Toàn (VN); Nguyễn Trung Chúc (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Ngô Thu Hằng  
(VN)  
(54) **MẪU CHUỘT CÔNG TRẮNG ĐƯỢC GHÉP ĐỘNG MẠCH DỊ LOẠI**  
(57) Sáng chế đề cập đến mẫu chuột công trắng được ghép động mạch dị loài từ dây rốn  
của cuống rốn của trẻ sơ sinh. Trong đó mẫu chuột công trắng (*Rattus norvegicus*)  
được ghép vào động mạch chủ bụng dưới thận một đoạn động mạch dây rốn được  
phân lập từ cuống rốn trẻ sơ sinh, có khả năng dung nạp và không gây ức chế miễn  
dịch. Mẫu chuột này cho thấy không phát sinh các hiện tượng huyết khối, tắc mạch,  
thích hợp dùng làm mẫu tiêu bản sống, ứng dụng trong hướng nghiên cứu điều trị  
lâm sàng và cận lâm sàng các bệnh lý liên quan đến tim mạch.

- (11) **1-0042030 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/02/2023 419A  
(21) 1-2022-07922  
(22) 02/12/2022  
(51) *A22C 21/00; A23J 1/10*  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**  
Số 334 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội  
(72) Nguyễn Văn Lợi (VN); Lê Anh Tuấn (VN)  
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN CAO XƯƠNG GÀ ĐỂ ỨNG DỤNG TRONG THỰC PHẨM ĂN LIỀN**

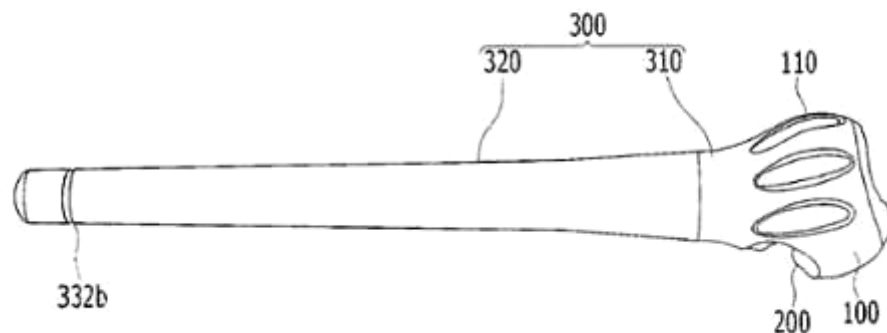
- (57) Sáng chế đề cập tới quy trình chế biến cao xương gà để ứng dụng trong thực phẩm ăn liền. Quy trình chế biến cao xương gà để ứng dụng trong thực phẩm ăn liền bao gồm các bước:
- (i) Chuẩn bị và sơ chế nguyên liệu;
  - (ii) Chế biến; và
  - (iii) Hoàn thiện sản phẩm thu cao xương gà.

Các nguyên liệu được sử dụng trong quy trình chế biến cao xương gà theo sáng chế ngoài xương gà còn bao gồm các nguyên liệu thảo dược như thảo quả khô, gừng tươi và lá chanh tươi. Cao xương gà thu được từ quy trình theo sáng chế có dạng bột, màu nâu đen, mùi thơm và vị ngọt, có thể ứng dụng trong các thực phẩm ăn liền.

- (11) **1-0042031 B** (15) 15/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
 (21) 1-2021-07209 (85) 11/11/2021  
 (22) 29/04/2020 (86) PCT/KR2020/005670 29/04/2020  
 (30) 10-2019-0051719 02/05/2019 KR (87) WO2020/222526 05/11/2020  
 10-2020-0023038 25/02/2020 KR  
 (51) **A63B 69/00; A63B 21/02; A63B 23/12; A63B 24/00; A63B 21/00; A63B 21/06**  
 (76) **JUNG, KO HYUNG (KR)**  
 1910ho,103dong, 31, Jingeononam-ro, 797beon-gil, Onam-eup, Namyangju-si,  
 Gyeonggi-do 12045 Republic of Korea  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **DỤNG CỤ HỖ TRỢ LUYỆN TẬP NÉM BÓNG**

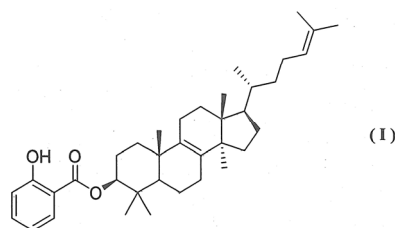
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ hỗ trợ luyện tập ném bóng cho việc luyện tập ném bóng mờ, dụng cụ hỗ trợ luyện tập ném bóng bao gồm: thân tiếp nhận mà bao gồm không gian tiếp nhận bên trong và có khe hở ở cả hai bên của nó, và tái tạo quả bóng chày ở trạng thái nơi mà người dùng bao quanh và giữ thân tiếp nhận bằng tay của anh ấy/cô ấy hoặc mặc thân tiếp nhận lên ngón tay của anh ấy/cô ấy thông qua không gian tiếp nhận; giá đỡ phần chặn mà được chèn theo cách có thể tháo ra được và được cố định trong không gian tiếp nhận thông qua phần hở của thân tiếp nhận, và cung cấp hốc kẹp nơi mà lỗ chặn xuyên được tạo thành theo hướng chiều dài, để cho phép ít nhất một ngón tay được lắp khớp và chèn vào giá đỡ phần chặn theo hướng chiều dài, lỗ chặn mở rộng theo hình dạng cong có độ cong định trước; và thân mở rộng mà có hình dạng thanh kéo dài chiều dài định trước từ một bên của thân tiếp nhận, và cung cấp tải trọng và độ rung trong khi bị biến dạng hoặc được phục hồi một cách đàn hồi bởi sự quay của cánh tay người dùng.

10



- (11) **1-0042032 B** (15) 15/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A
- (21) 1-2021-00756 (85) 09/02/2021
- (22) 07/08/2019 (86) PCT/EP2019/071261 07/08/2019
- (30) 18188864.5 14/08/2018 EP (87) WO2020/035378 A1 20/02/2020
- (51) **C11D 3/12; C11D 17/06; C11D 3/50; C11D 3/42; C11D 11/00**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) ACHARYA Koushik (IN); HIBARE Sujitkumar Suresh (IN); SARKAR Arpita (IN);  
SUBRAHMANYAM Narayanan (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM TÂY GIẶT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM TÂY GIẶT,  
PHƯƠNG PHÁP MANG LẠI LỢI ÍCH MONG MUỐN CHO VẢI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy giặt chứa chất có lợi có chứa các hạt cấp phối, trong đó ít nhất 90% các hạt có kích thước nhỏ hơn khoảng 20µm, trong đó các hạt này chứa chất vô cơ với lượng ít nhất là 70% trọng lượng và chứa ít nhất một chất có lợi với lượng từ 0,1 đến 20% trọng lượng, và trong đó các hạt được tạo ra bằng cách đồng kết tủa tại chỗ chất vô cơ nói trên với sự có mặt của ít nhất một chất có lợi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra lợi ích mong muốn cho vải, bao gồm bước cho vải tiếp xúc với dung dịch nước của chế phẩm tẩy giặt nói trên chứa chất có lợi có chứa các hạt cấp phối.

- (11) **1-0042033 B** (15) 15/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/07/2021 400A  
(21) 1-2021-00940 (85) 24/02/2021  
(22) 25/07/2019 (86) PCT/CN2019/097773 25/07/2019  
(30) 201810826425.6 25/07/2018 CN (87) WO 2020/020306 30/01/2020  
(51) **C07J 9/00; A61P 27/12; A61K 31/573; A61K 9/08**  
(73) **GUANGZHOU OCUSUN OPHTHALMIC BIOTECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
Room 1108, 11/F, Tower A, R&F Winner Plaza, No. 100 West Huangpu Road,  
Tianhe District Guangzhou, Guangdong 510627, China  
(72) Yizhi LIU (CN); Yandong WANG (CN); Xiaolin LI (CN); Zhi LUO (CN); Haiying  
HE (CN); Jian LI (US); Shuhui CHEN (US)  
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
(54) **HỢP CHẤT TIỀN DƯỢC CHẤT LANOSTEROL Ở DẠNG TINH THỂ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) ở dạng tinh thể.



- |                         |            |      |                        |            |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042034 B</b> |            |      | (15) 15/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         |            | 441B | (43) 26/10/2020        | 391A       |
| (21) 1-2020-02372       |            |      | (85) 27/04/2020        |            |
| (22) 03/10/2018         |            |      | (86) PCT/JP2018/036963 | 03/10/2018 |
| (30) 2017-193990        | 04/10/2017 | JP   | (87) WO2019/069962     | 11/04/2019 |

(51) **F16K 27/00; B25B 27/14**

(73) **ASAHI YUKIZAI CORPORATION (JP)**

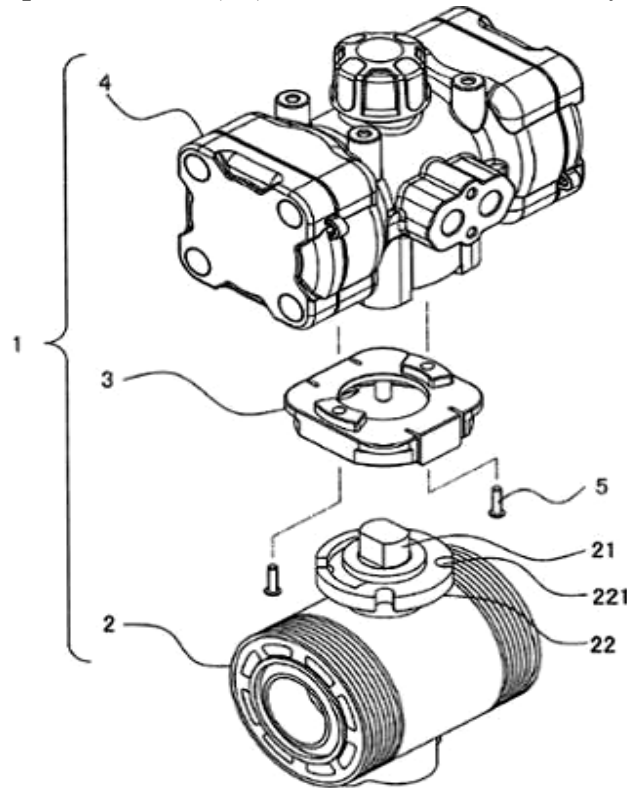
5955, Nakanose-cho 2-chome, Nobeoka-city, Miyazaki 8828688 Japan

(72) Hideaki IGUCHI (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **BỘ GHÉP NỐI VÀ CÔNG CỤ THÁO RỜI BỘ GHÉP NỐI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ ghép nối có thể được sản xuất với chi phí thấp và dễ dàng gắn vào và tháo ra khỏi bộ truyền động và van mà không cần sử dụng dụng cụ chốt, và công cụ tháo rời cho bộ ghép nối này. Theo bộ ghép nối (3) cho bộ truyền động (4) và thân van (2) được kẹp theo cách tháo rời được giữa bộ truyền động (4) và thân van (2), thân van (2) được bố trí phần mặt bích (22) nhô ra từ ngoại vi bên ngoài của thân van chính, và bộ ghép nối (3) được bố trí phần kẹp có thể biến dạng đàn hồi (31) bắt vào ngoại vi bên ngoài của phần mặt bích (22) để ngăn chặn sự tháo rời của bộ ghép nối (3) và phần cố định (35) được cố định vào bộ truyền động (4).





- |                                    |                                   |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0042035 B</b>            | (15) 15/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024                    | 441B (43) 25/10/2021 403A         |
| (21) 1-2021-03193                  | (85) 02/06/2021                   |
| (22) 24/10/2019                    | (86) PCT/KR2019/014062 24/10/2019 |
| (30) 10-2018-0146303 23/11/2018 KR | (87) WO2020/105875 28/05/2020     |

(51) **H01L 21/67; H01L 21/02**

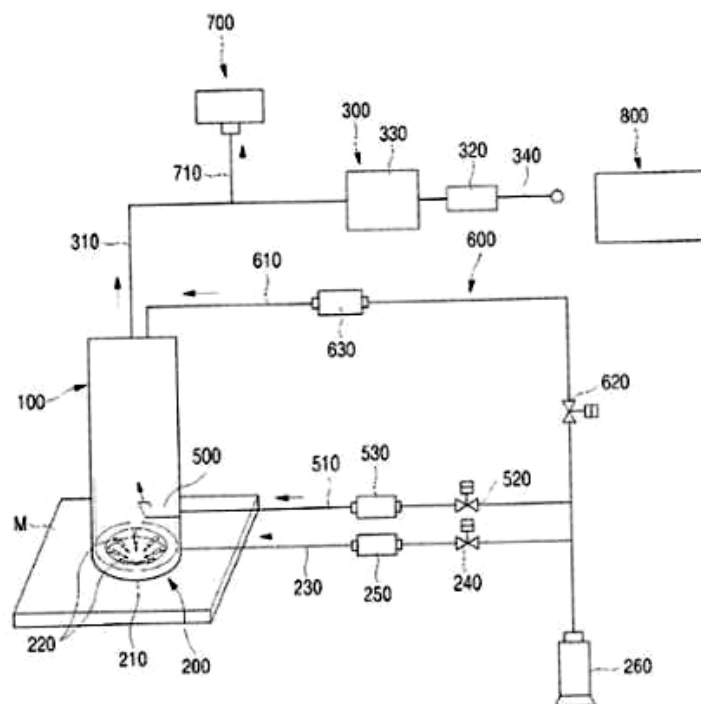
(76) **KIM, JIN HO (KR)**

103-803, 277, Gwanggyohosugongwon-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16517, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

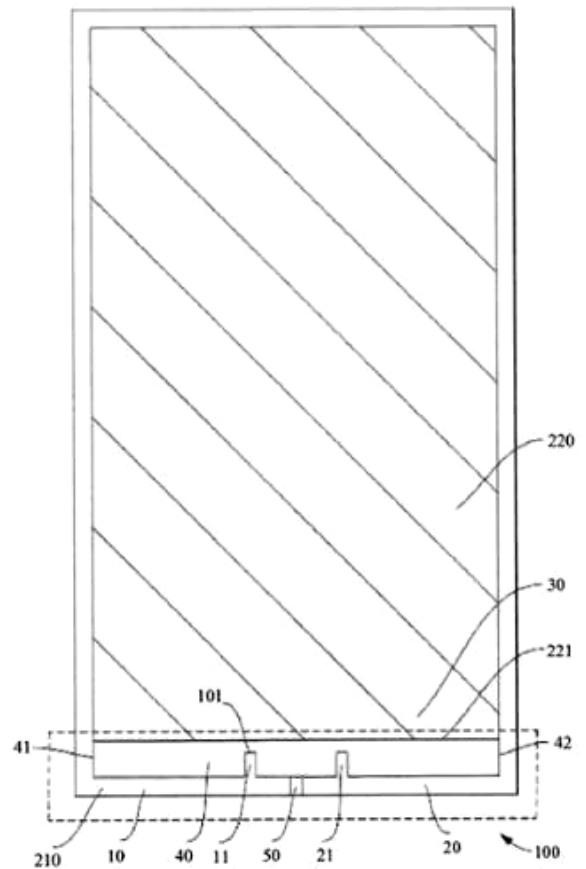
(54) **THIẾT BỊ ĐỂ LOẠI BỎ HẠT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG SỰ PHUN KHÍ ĐỐI XỨNG XÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để loại bỏ hạt bằng cách sử dụng sự phun khí đối xứng, thiết bị này bao gồm: vỏ có không gian bên trong; bộ phận phun khí trong đó nhiều vòi dẫn khí được tạo ra trên một mặt của vỏ, nhiều vòi dẫn khí được bố trí một cách đối xứng và cách với vật, và các hạt trên bề mặt của vật được loại bỏ bằng cách phun khí trên vật; và bộ phận thu hồi mà có ống dẫn thu hồi được lắp vào trong đó và được nối với mặt kia của vỏ và để thu hồi, thông qua ống dẫn thu hồi, các hạt mà đã được loại bỏ ra khỏi vật. Theo sáng chế, các vòi dẫn khí phun theo các chiều đối xứng và do đó, sự khuếch tán của các hạt được loại bỏ ra khỏi bề mặt của vật được ngăn cản, vật không bị nhiễm bẩn, và các hạt có thể được thu hồi, phát hiện và đếm một cách chính xác.

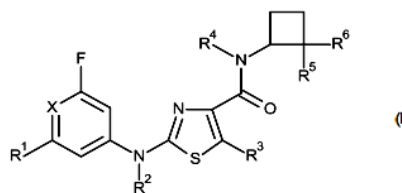


- (11) **1-0042036 B** (15) 15/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2020 384A  
 (21) 1-2020-00048 (85) 03/01/2020  
 (22) 27/12/2018 (86) PCT/CN2018/124150 27/12/2018  
 (30) 201810554555.9 01/06/2018 CN (87) WO/2019/227914 05/12/2019  
 (51) **H01Q 1/44; H01Q 5/20**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) ZHOU, Dawei (GB); LI, Yuanpeng (CN); LIANG, Tiezhu (CN); ZHANG, Gonglei (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **ĂNG TEN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế này đề cập đến ăng-ten được bố trí trên thiết bị đầu cuối di động. Thiết bị đầu cuối di động bao gồm phần bức xạ và bảng mạch, bảng mạch bao gồm cạnh ngang và lớp nối đất, và khe cách ly chia phần bức xạ thành cuộn cấp và cuộn ký sinh. Khe hở được bao quanh bởi bảng mạch và phần bức xạ. Có nhánh cấp kéo dài từ cuộn cấp đến khe hở để cấp điện ăng-ten, và có nhánh nối đất kéo dài từ cuộn ký sinh đến khe hở và được kết nối điện với phần nối đất. Ăng-ten kích thích vòng dòng điện quanh co khe hở trên phần nối đất, cuộn cấp, và cuộn ký sinh. Ăng-ten trong sáng chế này tạo thành sự cộng hưởng tại vị trí có dòng điện cảm ứng tương đối lớn, để đảm bảo tín hiệu truyền thông có công suất tương đối cao. Do đó, mặc dù thiết bị đầu cuối di động trong chế độ đầu-tay, sự suy giảm hiệu suất của ăng-ten có thể được kiểm soát, do đó duy trì hiệu ứng cuộc gọi tương đối mong muốn.



- (11) **1-0042037 B** (15) 15/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/10/2020 391A  
 (21) 1-2020-03646 (85) 23/06/2020  
 (22) 27/11/2018 (86) PCT/EP2018/082711 27/11/2018  
 (30) 17204474.5 29/11/2017 EP (87) WO2019/105933 06/06/2019  
 (51) **C07D 417/12; A01N 43/78; C07D 277/56**  
 (73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**  
 Rosentalstrasse 67, 4058, Basel, Switzerland  
 (72) **POULIOT, Martin (CA); RENDINE, Stefano (IT)**  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **HỢP CHẤT DIỆT VI SINH VẬT, CHẾ PHẨM HÓA NÔNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT HOẶC PHÒNG NGỪA SỰ GÂY HẠI CỦA VI SINH VẬT SỬ DỤNG HỢP CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I)



trong đó các nhóm thế là như được xác định theo điểm 1, hữu ích để làm chất diệt loài gây hại, và đặc biệt là diệt nấm.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm hóa nông chứa hợp chất này và phương pháp kiểm soát hoặc phòng ngừa sự gây hại cây có ích bởi các vi sinh vật gây bệnh thực vật.

- (11) **1-0042038 B** (15) 15/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2017 346A  
(21) 1-2016-04084 (85) 26/10/2016  
(22) 27/03/2015 (86) PCT/JP2015/059578 27/03/2015  
(30) 2014-070226 28/03/2014 JP (87) WO 2015/147251 A1 01/10/2015  
(51) **A61K 31/221; A61K 31/19; A61K 31/194; A61K 31/197; A61K 31/198; A61P 9/12; A61K 36/70; A61P 43/00; A61P 9/08; A23L 1/29; A61K 31/205**  
(73) **SHINSHU UNIVERSITY (JP)**  
3-1-1, Asahi, Matsumoto-shi, Nagano 3908621, Japan  
(72) NAKAMURA, Kozo (JP)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM DỊCH CHIẾT TỪ THỰC PHẨM LÊN MEN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dịch chiết từ thực phẩm lên men có tác dụng hạ huyết áp và hữu dụng làm thực phẩm chức năng hoặc dược phẩm. Chế phẩm này thu được bằng cách: chiết thực phẩm lên men, tốt nhất là chất đông khô kiểu mạch lên men, bằng axeton; rửa giải dịch chiết axeton của kiểu mạch lên men sử dụng cột chiết pha rắn được nạp đầy nhựa mà nhóm phenyl được liên kết, dung môi rửa giải là nước chứa axit; và cất phân đoạn và tinh chế dung dịch rửa giải sử dụng cột (cột PFP) được nạp đầy chất mang mà nhóm pentaflorophenyl được liên kết, pha động là nước chứa axit formic/metanol. Sáng chế còn đề cập đến thực phẩm chức năng hoặc dược phẩm chứa dịch chiết này hoặc ít nhất một phần của nó là hoạt chất.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042039 B</b> |               | (15) 15/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 26/04/2021        | 397A       |
| (21) 1-2020-07577       |               | (85) 28/12/2020        |            |
| (22) 03/06/2019         |               | (86) PCT/EP2019/064251 | 03/06/2019 |
| (30) 10 2018 208 770.9  | 04/06/2018 DE | (87) WO/2019/233905    | 12/12/2019 |

(51) **C05G 3/08**

(73) **EUROCHEM AGRO GMBH (DE)**

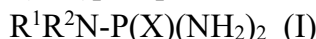
Reichskanzler-Müller-Straße 23, 68165 Mannheim, Germany

(72) MANNHEIM, Thomas (DE); HABERMÜLLER, Heiko (DE)

(74) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **NHŨ TƯƠNG ĐỀ XỬ LÝ PHÂN BÓN CHỨA URÊ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT PHÂN BÓN CHỨA URÊ ĐƯỢC XỬ LÝ**

- (57) Sáng chế đề cập đến nhũ tương đề xử lý phân bón chứa urê, bao gồm pha B trong nước và pha A không có nước được tạo nhũ tương với pha B, trong đó pha A bao gồm ít nhất một triamit của axit (thio)phosphoric có công thức chung (I) và/hoặc diamit của axit (thio)phosphoric có công thức chung (II)

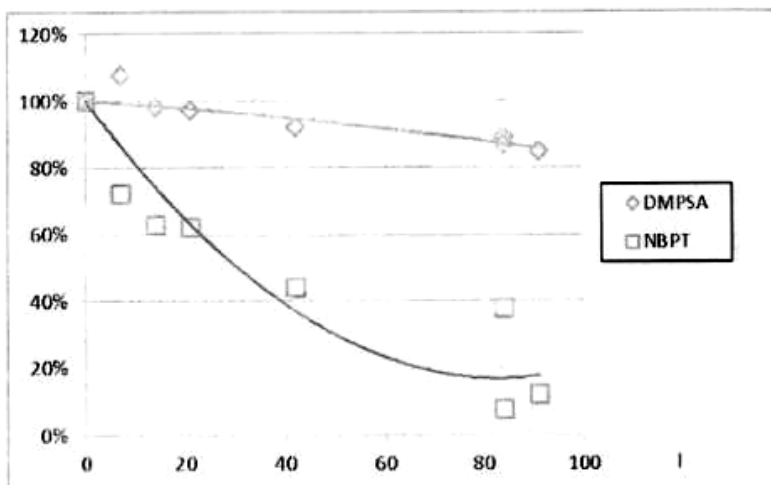


với các định nghĩa dưới đây:

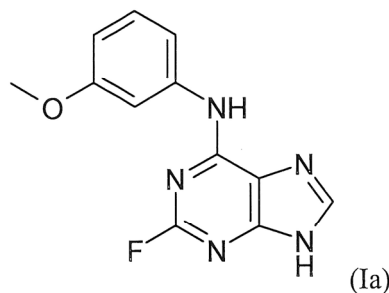
X là oxy hoặc lưu huỳnh,

R<sup>1</sup> và R<sup>2</sup> độc lập là hydrogen, 2-nitrophenyl, C<sub>1-10</sub>-alkyl, C<sub>3-10</sub>-xycloalkyl, C<sub>3-10</sub>-heteroxycloalkyl, C<sub>6-10</sub>-aryl, C<sub>6-10</sub>-heteroaryl hoặc diaminocarbonyl được thế hoặc không được thế, trong đó R<sup>1</sup> và R<sup>2</sup> cùng với nguyên tử nitơ liên kết với chúng tạo thành gốc dị vòng có 5 hoặc 6 nguyên tử bão hòa hoặc không bão hòa có thể tùy ý chứa một hoặc hai dị nguyên tử khác được chọn từ nhóm bao gồm nitơ, oxy và lưu huỳnh, là thành phần A1, hòa tan trong dung môi không tan trong nước là thành phần A2, và

pha B chứa axit 2-(N-3,4-dimethylpyrazol)succinic, ở dạng muối kim loại dialkali, muối kim loại kiềm thổ alkaline, muối diamoni hoặc hỗn hợp của chúng, là thành phần B1, được hòa tan trong nước. Sáng chế cũng đề cập đến phân bón chứa urê đã được xử lý và quy trình sản xuất phân bón này.

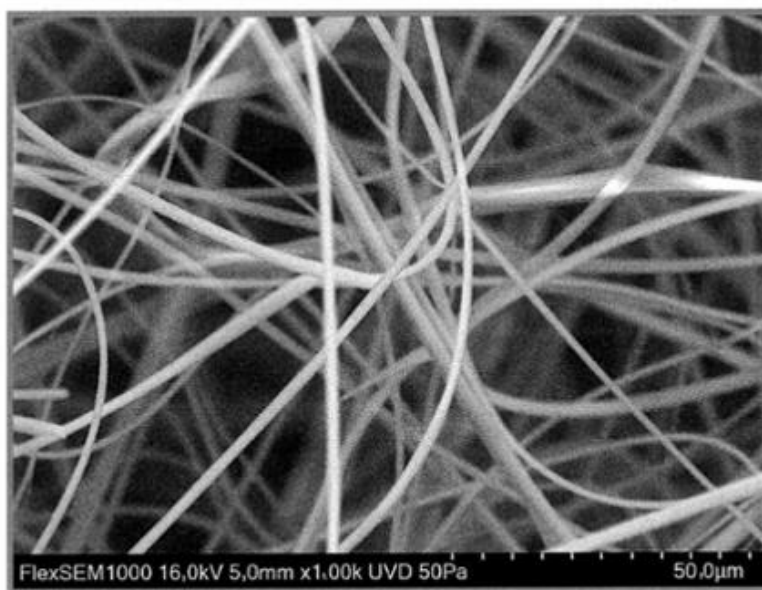


- (11) **1-0042040 B** (15) 15/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/10/2020 391A  
(21) 1-2020-03946 (85) 07/07/2020  
(22) 21/11/2018 (86) PCT/EP2018/082133 21/11/2018  
(30) 201711044599 12/12/2017 IN (87) WO2019/115193 20/06/2019  
(51) *A01N 43/90; A01P 21/00; A01N 37/42*  
(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**  
Rosentalstrasse 67, 4058, Basel, Switzerland  
(72) PINGEL, Arne (DE); SCHMITT, Nicolas (FR); THAYUMANAVAN, Anbu,  
Bharathi (IN)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **HỢP PHẦN ĐIỀU HÒA SỰ SINH TRƯỞNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM  
SỰ GÂY RÁP CỦA CÂY TRỒNG**  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần điều hòa sự sinh trưởng cây trồng mới có chứa hợp  
chất có công thức (Ia) và trinexapac-etyl.



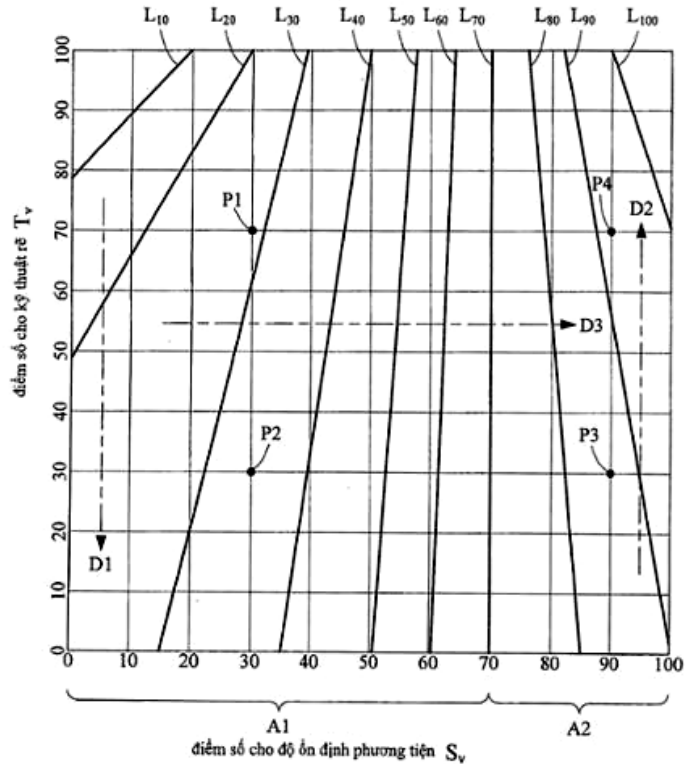
Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp làm giảm sự gây rạp của cây trồng bao gồm bước dùng hợp phần này.

- (11) **1-0042041 B** (15) 18/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2020 392A  
(21) 1-2020-05248 (85) 11/09/2020  
(22) 14/02/2019 (86) PCT/US2019/017921 14/02/2019  
(30) 62/710,305 16/02/2018 US (87) WO 2019/161002 22/08/2019  
62/643,946 16/03/2018 US  
15/934,599 23/03/2018 US  
16/131,531 14/09/2018 US
- (51) **A61F 13/00; C01B 33/146; D01D 5/00; C01B 33/157; C01B 33/158; C07F 7/02; C01B 33/12; C01B 33/148**
- (73) **AMERICAN NANO, LLC (US)**  
2011 Muddy Creek Road, Clemmons, NC 27012, the United States of America
- (72) DELLINGER, Mitch (US)
- (74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM SỢI SILIC OXIT VÀ CHẾ PHẨM MIẾNG SỢI SILIC OXIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm miếng sợi silic oxit hữu ích cho việc điều trị các vết thương và mô của động vật, cũng như cho các ứng dụng khác trong công nghiệp. Có thể tạo thành các chế phẩm sợi thông qua quá trình quay điện dung dịch dạng keo gel được tạo ra bằng chất phản ứng silic ancoxit, như tetraetyl ortho silicat, dung môi rượu, và chất xúc tác axit. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra chế phẩm sợi silic oxit.



- (11) **1-0042042 B** (15) 18/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2016 341A
- (21) 1-2016-01225 (85) 06/04/2016
- (22) 25/09/2014 (86) PCT/JP2014/075526 25/09/2014
- (30) 2013-207056 02/10/2013 JP (87) WO 2015/050038 A1 09/04/2015
- (51) **B60W 40/09; G09B 9/058; G09B 9/052**
- (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
- (72) Yasushi NOMURA (JP); Hiroshi DAIMOTO (JP); Keisuke MORISHIMA (JP); Kazuhiro MATSUMOTO (JP); Hajime YOSHIKURA (JP); Haruo OKUI (JP)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG TIỆN MÀ MÁY TÍNH CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC KHÔNG GỒM TÍN HIỆU ĐANG TRUYỀN TẠM THỜI, GỒM CHƯƠNG TRÌNH ĐÁNH GIÁ, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, THIẾT BỊ ĐÁNH GIÁ VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

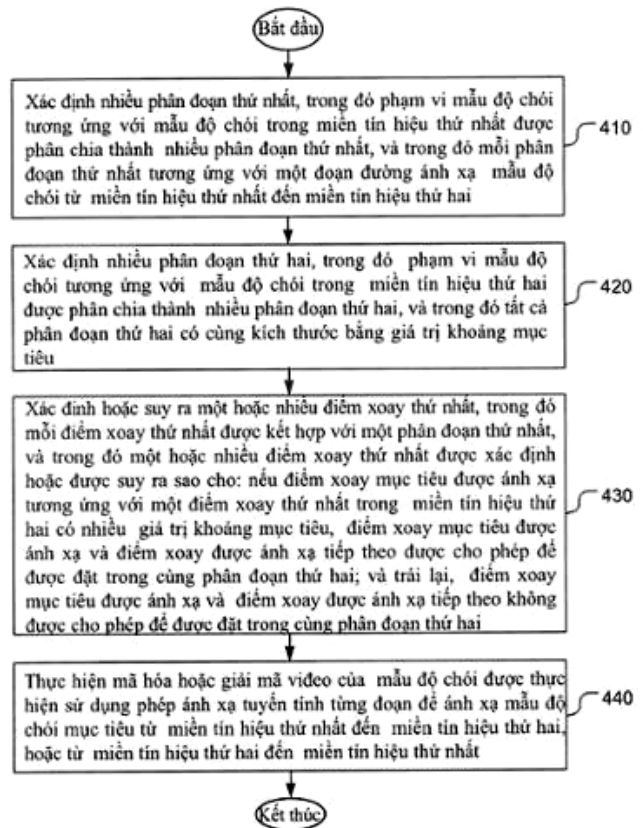
(57) Chương trình đánh giá làm cho máy tính thực hiện các bước thu được điểm số độ ổn định của phương tiện  $S_v$  về kỹ năng điều khiển phương tiện giao thông dựa vào dữ liệu đo được, thu được điểm số cho kỹ thuật rẽ  $T_v$  về kỹ năng điều khiển phương tiện giao thông dựa vào dữ liệu đo được, thu được kết quả đánh giá tổng thể về kỹ năng điều khiển phương tiện giao thông dựa vào điểm số độ ổn định của phương tiện  $S_v$  và điểm số cho kỹ thuật rẽ  $T_v$  với việc dùng thông tin chuyển đổi và chuyển tải kết quả đánh giá tổng thể cho cụm đầu ra. Thông tin chuyển đổi xác định kết quả đánh giá tổng thể theo cách sao cho kết quả đánh giá tổng thể giảm khi điểm số cho kỹ thuật rẽ  $T_v$  gia tăng nếu điểm số độ ổn định của phương tiện  $S_v$  thấp hơn so với ngưỡng và theo cách sao cho kết quả đánh giá tổng thể gia tăng khi điểm số cho kỹ thuật rẽ  $T_v$  gia tăng nếu điểm số độ ổn định của phương tiện  $S_v$  cao hơn so với ngưỡng.





- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0042043 B</b> |            | (15) 18/11/2024        |                    |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/02/2022        | 407A               |
| (21) 1-2021-08312       |            | (85) 23/12/2021        |                    |
| (22) 29/05/2020         |            | (86) PCT/CN2020/093499 | 29/05/2020         |
| (30) 62/855,007         | 31/05/2019 | US                     | (87) WO2020/239110 |
|                         | 62/865,390 | 24/06/2019             | US                 |
|                         | 62/876,094 | 19/07/2019             | US                 |
|                         | 62/905,581 | 25/09/2019             | US                 |
- (51) **H04N 19/186; H04N 19/00**
- (73) **HFI INNOVATION INC. (TW)**  
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan
- (72) LIN, Zhi-Yi (CN); CHUANG, Tzu-Der (CN); CHEN, Ching-Yeh (CN); HSU, Chih-Wei (CN)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP MÃ VIDEO LÀM GIẢM ĐỘ TRỄ CHO PHÉP CHIA TỈ LỆ ĐỘ SẮC DƯ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị lập mã video. Phép ánh xạ tuyến tính từng đoạn được suy ra để ánh xạ mẫu độ chói mục tiêu từ miền tín hiệu thứ nhất đến miền tín hiệu thứ hai, hoặc ngược lại. Quy trình ánh xạ tuyến tính từng đoạn bao gồm xác định điểm xoay thứ nhất để thực hiện mã hóa hoặc giải mã video của mẫu độ chói sử dụng phép ánh xạ tuyến tính từng đoạn. Điểm xoay thứ nhất được xác định sao cho: nếu điểm xoay mục tiêu được ánh xạ tương ứng với một điểm xoay thứ nhất trong miền tín hiệu thứ hai có nhiều giá trị khoảng mục tiêu, điểm xoay mục tiêu được ánh xạ và điểm xoay được ánh xạ tiếp theo có thể được đặt trong cùng phân đoạn thứ hai; và trái lại, điểm xoay mục tiêu được ánh xạ và điểm xoay được ánh xạ tiếp theo có thể không thể được đặt trong cùng phân đoạn thứ hai.



(11) <b>1-0042044 B</b>			(15) 18/11/2024	
(45) 25/12/2024		441B	(43) 25/06/2020	387A
(21) 1-2020-01799			(85) 26/03/2020	
(22) 26/09/2018			(86) PCT/IB2018/057433	26/09/2018
(30) 102017000107809	26/09/2017	IT	(87) WO/2019/064191	04/04/2019
102018000007599	27/07/2018	IT		

(51) **F16L 5/04; F16L 5/08**

(73) **1. LOMBARDI LUCIANO (IT)**

Via Tirolo nr 19 19020 Bolano (SP) (IT)

**2. SPITA, BARBAR (IT)**

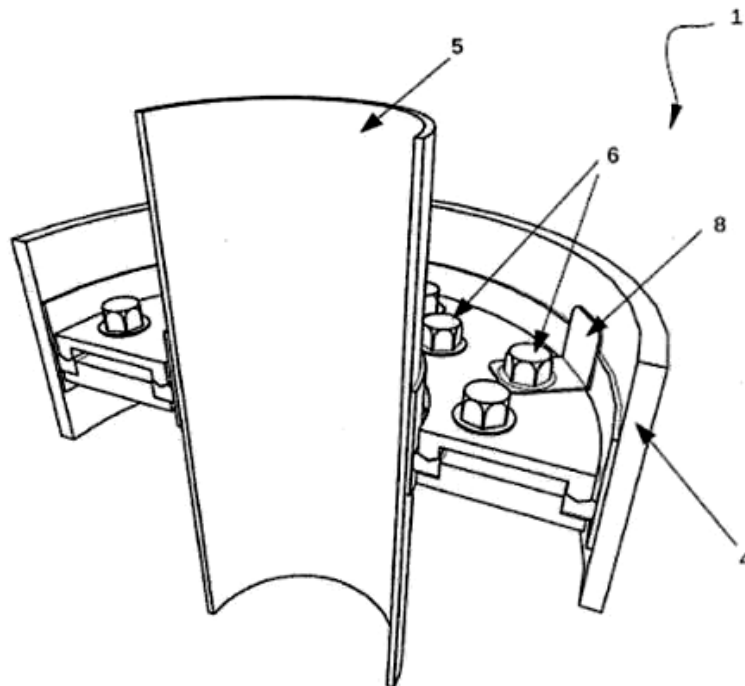
Via Capetta nr 3 19037 Santo Stefano Di Magra (SP) (IT)

(72) LOMBARDI Luciano (IT)

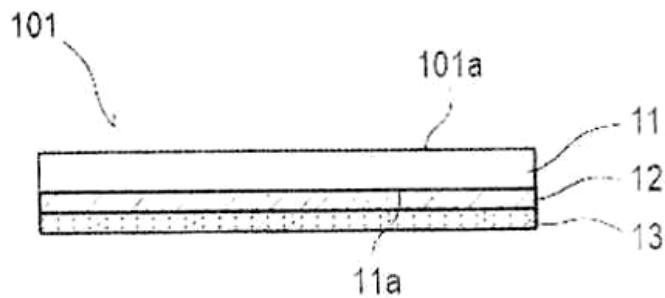
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **DỤNG CỤ AN TOÀN CHO ỐNG DẪN TRÊN TÀU**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực thiết bị hàng hải, đặc biệt là đến việc lắp đặt ống trên khoang của tàu theo loại và kích thước bất kỳ. Đặc biệt là, sáng chế đề cập đến dụng cụ an toàn để dẫn hướng ống giữa phần khác nhau của tàu, đi qua vách ngăn phân tách van/khoảng trống/vỏ khác nhau của tàu. Đặc biệt hơn là, sáng chế đề cập đến dụng cụ cho ống dẫn chất lỏng hoặc khí qua vách ngăn và boong của thuyền buồm, thuyền buồm lớn và tàu thủy nói chung có đặc tính chống cháy tốt hơn, nếu và theo cách sáng tạo một cách đặc biệt, thậm chí là ngăn nước/kín nước.



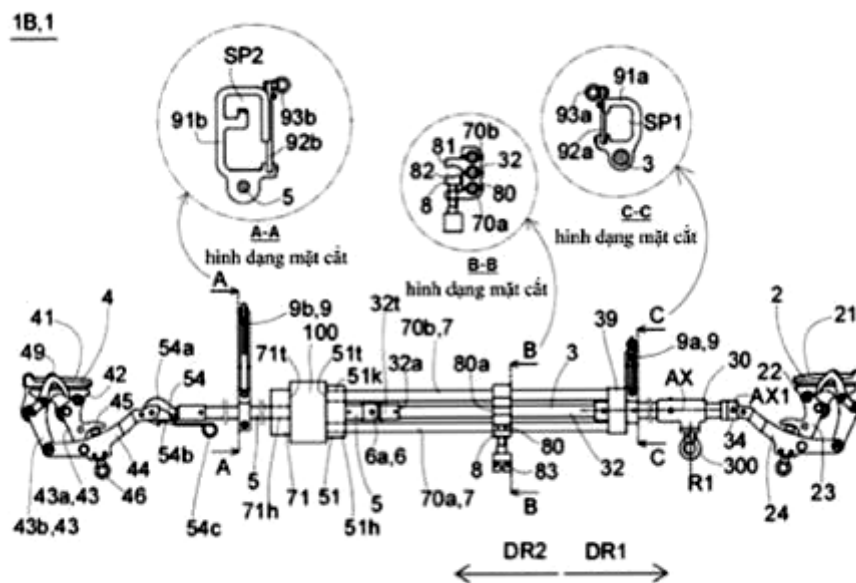
- (11) **1-0042045 B** (15) 18/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2020 386A  
(21) 1-2020-00595 (85) 04/02/2020  
(22) 25/07/2017 (86) PCT/JP2017/026919 25/07/2017  
(87) WO 2019/021377 31/01/2019  
(51) **B32B 7/02; G09F 13/20; B32B 3/18**  
(76) **TSURUMAKI, TAKAHIKO (JP)**  
1010-3, Ikarashishinden, Gosen-shi, Niigata 9591833, Japan  
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN TẮM**  
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận tắm, bộ phận tắm này bao gồm lớp nền dạng tấm có đặc tính truyền có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai, lớp màu, và lớp lân quang chứa vật liệu lân quang. Trong bộ phận tắm, lớp màu và lớp lân quang được bố trí liền kề với ít nhất bề mặt thứ nhất. Hơn nữa, bộ phận tắm bao gồm, ít nhất một phần, ít nhất hoặc một phần nơi lớp màu được bố trí gần lớp nền hơn so với lớp lân quang, hoặc một phần nơi lớp màu được bố trí trên lớp nền và lớp lân quang không được bố trí.



- (11) **1-0042046 B** (15) 18/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
(21) 1-2020-00639 (85) 06/02/2020  
(22) 26/07/2018 (86) PCT/EP2018/070299 26/07/2018  
(30) 17382503.5 27/07/2017 EP (87) WO 2019/020750 31/01/2019  
(51) *A23L 27/30; A23L 2/60; C08B 37/00; A23L 33/10; A23G 1/40; A23L 27/00*  
(73) **HEALTHTECH BIO ACTIVES, S.L.U. (ES)**  
Diagonal 549, 5, 08029 BARCELONA Barcelona, Spain  
(72) D'HOORE, Tom Nelly A. (ES); BORREGO RÍOS, Francisco (ES); CRESPO  
MONTERO, Francisco Javier (ES)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **CHẾ PHẨM LÀM NGỌT, SẢN PHẨM CÓ THỂ ĂN/UỐNG ĐƯỢC BAO GỒM  
CHẾ PHẨM LÀM NGỌT VÀ QUY TRÌNH LÀM NGỌT SẢN PHẨM CÓ THỂ  
ĂN/UỐNG ĐƯỢC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm ngọt bao gồm neohesperidin dihydrochalcon (NHDC) và gamma-xyclodextrin, việc sử dụng chế phẩm làm ngọt để làm ngọt các sản phẩm có thể ăn/uống được, cụ thể là, sản phẩm thực phẩm và dược phẩm, và sản phẩm có thể ăn/uống được bao gồm chế phẩm làm ngọt. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến việc sử dụng chế phẩm bao gồm neohesperidin dihydrochalcon và xyclodextrin được chọn lựa từ beta-xyclodextrin và gamma-xyclodextrin làm chất che giấu hương vị, quy trình che giấu các hương vị khó chịu trong các sản phẩm có thể ăn/uống được, cụ thể là trong sản phẩm thực phẩm và dược phẩm, và các sản phẩm có thể ăn/uống được mà bao gồm các chất có hương vị khó chịu và chế phẩm che giấu hương vị. Sáng chế còn đề cập đến quy trình làm ngọt sản phẩm có thể ăn/uống được và sản phẩm có thể ăn/uống được bao gồm chế phẩm làm ngọt.

- (11) **1-0042047 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A  
 (21) 1-2021-03866 (85) 25/06/2021  
 (22) 01/11/2019 (86) PCT/JP2019/042992 01/11/2019  
 (30) JP2018-245020 27/12/2018 JP (87) WO2020/137159 02/07/2020  
 (51) **H02G 1/04; H02G 1/00; H02G 1/02**  
 (73) **NAGAKI SEIKI CO., LTD.** (JP)  
 4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045 Japan  
 (72) Takayuki NAGAKI (JP); Tomoharu MIYAZAWA (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)  
 (54) **DỤNG CỤ THAO TÁC VỚI DÂY, BỘ PHẬN DÙNG CHO DỤNG CỤ THAO TÁC VỚI DÂY, PHƯƠNG PHÁP CẮT VÀ CHIA DÂY, VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI DÂY**

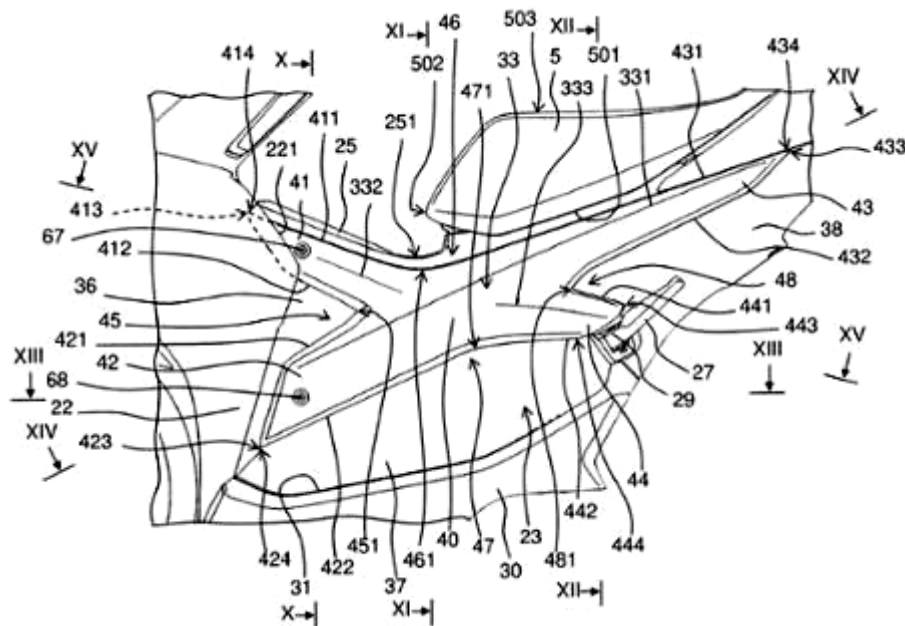
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ thao tác với dây, bộ phận dùng cho dụng cụ thao tác với dây, phương pháp cắt và chia dây, và phương pháp nối dây để giảm khối lượng công việc của người lao động và cho phép người lao động thực hiện công việc cắt và chia dây và công việc nối dây một cách an toàn và hiệu quả. Dụng cụ thao tác với dây bao gồm: dụng cụ kẹp dây thứ nhất; bộ phận thanh thứ nhất được nối với dụng cụ kẹp dây thứ nhất và được tạo kết cấu để được mở rộng và co lại theo chuyển động tương đối của phần chuyển động so với phần đế; dụng cụ kẹp dây thứ hai; bộ phận thanh thứ hai được nối với dụng cụ kẹp dây thứ hai; bộ phận nối phần chuyển động của bộ phận thanh thứ nhất và bộ phận thanh thứ hai với nhau theo cách có thể tách rời; và bộ phận chịu lực được tạo kết cấu để chịu tải trọng kéo tác dụng lên dụng cụ kẹp dây thứ nhất và dụng cụ kẹp dây thứ hai khi phần chuyển động của bộ phận thanh thứ nhất và bộ phận thanh thứ hai ở trạng thái tách rời.



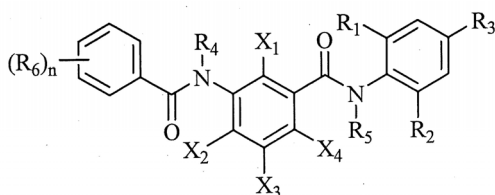
- (11) **1-0042048 B** (15) 18/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2017 349A  
(21) 1-2016-04522 (85) 23/11/2016  
(22) 15/05/2015 (86) PCT/US2015/031166 15/05/2015  
(30) 61/994,709 16/05/2014 US (87) WO2015/175986 19/11/2015  
(51) **A61K 8/362; A61Q 5/12**  
(73) **OLAPLEX, INC. (US)**  
c/o Advent International Corporation, Prudential Tower, 800 Boylston Street, Boston,  
MA 02199, United States of America  
(72) Eric, D. PRESSLY (US); Craig, J. HAWKER (US)  
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ CHẾ PHẨM ĐỂ LÀM GIẢM HOẶC NGĂN NGỪA TỒN HẠI ĐỐI VỚI TÓC**  
  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và chế phẩm để làm giảm hoặc ngăn ngừa tổn hại đối với tóc. Tóc bị tổn hại do xử lý tạo màu tóc và/hoặc cách xử lý khử khác, như trong phương pháp tạo sóng vĩnh viễn, có thể được xử lý bằng các chế phẩm chứa một hoặc nhiều hoạt chất. Các chế phẩm có thể được dùng sau quy trình xử lý tạo màu tóc hoặc dùng đồng thời với quy trình xử lý tạo màu tóc. Việc dùng các chế phẩm chứa hoạt chất trong quy trình xử lý tạo sóng vĩnh viễn ngăn ngừa tóc quay trở lại trạng thái trước đó của nó, trong ít nhất là một tuần, tốt hơn là ít nhất là ba tháng, tốt hơn nữa là ít nhất một năm, tốt nhất là hơn một năm, sau một hoặc nhiều lần dùng chế phẩm này. Việc dùng chế phẩm chứa hoạt chất cho da và móng có thể giúp sửa chữa các liên kết disulfua bị tổn hại do sự hao mòn tự nhiên hoặc lão hóa tự nhiên.

- (11) **1-0042049 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A  
 (21) 1-2021-01367  
 (22) 16/03/2021  
 (30) 2020-064744 31/03/2020 JP  
 (51) **B62J 17/00; B62J 25/06; B62K 11/10; B62J 25/04**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) NATTHAPONG KANTHACHIAN (TH); NANTAKORN HONGPONG (TH);  
 Yoshinori YAMAUCHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có tấm che bên ngoài được gắn vào tấm che phía bên, trong đó phần kéo dài thứ nhất kéo dài ra phía trước và chệch lên phía trên từ phần giữa. Phần kéo dài thứ hai kéo dài ra phía trước và chệch xuống phía dưới từ phần giữa. Phần kéo dài thứ ba kéo dài về phía sau và chệch lên phía trên từ phần giữa. Phần kéo dài thứ tư kéo dài về phía sau và chệch xuống phía dưới từ phần giữa. Phần lõm trước được nằm giữa các phần kéo dài thứ nhất và thứ hai và được làm lõm về phía sau. Phần lõm trên được nằm giữa các phần kéo dài thứ nhất và thứ ba và được làm lõm xuống phía dưới. Phần lõm dưới được nằm giữa các phần kéo dài thứ hai và thứ tư và được làm lõm lên phía trên. Phần lõm sau được nằm giữa các phần kéo dài thứ ba và thứ tư và được làm lõm ra phía trước. Đầu dưới của phần kéo dài thứ hai và đầu dưới của phần kéo dài thứ tư được bố trí lên phía trên rời xa mặt đế chân.



- (11) **1-0042050 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 1-2020-07170 (85) 10/12/2020  
 (22) 07/05/2019 (86) PCT/CN2019/085737 07/05/2019  
 (30) 201810448081.X 11/05/2018 CN (87) WO/2019/214588 14/11/2019  
 (51) *C07C 237/42; C07C 255/29; A01N 37/22; A01P 7/04*  
 (73) **METISA BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)**  
 206A, Block A, Building 4, No.23, Chuangxin Road, High-tech Zone, Nanning,  
 Guangxi Province, China  
 (72) ZHANG, Lixin (CN); ZHANG, Jing (CN); ZHANG, Xihan (CN); GAO, Yixing  
 (CN); WANG, Jie (CN); KANG, Zhuo (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Interfive (INTERFIVE CO., LTD)  
 (54) **HỢP CHẤT BENZAMIT, CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG CHỨA HỢP  
 CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất benzamit có công thức I, chế phẩm diệt côn trùng chứa  
 hợp chất này và phương pháp kiểm soát côn trùng trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm  
 nghiệp và sức khỏe.



(I)



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042051 B</b> |            | (15) 18/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/08/2020        | 389A       |
| (21) 1-2020-02298       |            | (85) 23/04/2020        |            |
| (22) 08/11/2017         |            | (86) PCT/KR2017/012558 | 08/11/2017 |
| (30) PCT/KR2017/012558  | 08/11/2017 | KR (87) WO/2019/093533 | 16/05/2019 |

(51) **H01L 27/15; H01L 33/50; H01L 33/36**

(73) **SEOUL VIOSYS CO., LTD. (KR)**

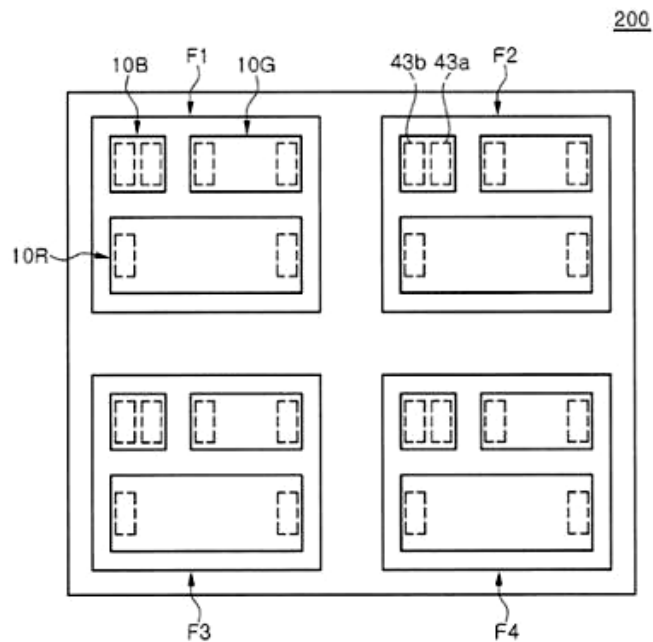
65-16, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15429, Republic of Korea

(72) LEE, Chung Hoon (KR); CHAE, Jong Hyeon (KR)

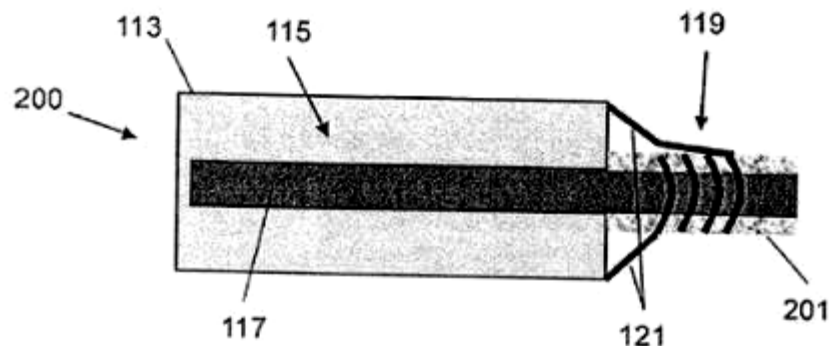
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **KHỐI ĐIÓT PHÁT QUANG DÙNG CHO THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM NHIỀU ĐIỂM ẢNH VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ KHỐI ĐIÓT PHÁT QUANG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến khối điốt phát quang dùng cho thiết bị hiển thị, theo một phương án thực hiện, bao gồm nhiều điểm ảnh, mỗi điểm ảnh bao gồm: tế bào phát quang thứ nhất, tế bào phát quang thứ hai, và tế bào phát quang thứ ba tương ứng bao gồm lớp bán dẫn điện dẫn suất thứ nhất, lớp chủ động, và lớp bán dẫn điện dẫn suất thứ hai; các đế đỡ được nối điện với các tế bào phát quang từ thứ nhất đến thứ ba để điều khiển một cách độc lập các tế bào phát quang từ thứ nhất đến thứ ba; bộ chuyển đổi chiều dài bước sóng thứ hai để chuyển đổi chiều dài bước sóng của ánh sáng được phát ra từ tế bào phát quang thứ hai; và bộ chuyển đổi chiều dài bước sóng thứ ba để chuyển đổi chiều dài bước sóng của ánh sáng được phát ra từ tế bào phát quang thứ ba, trong đó bộ chuyển đổi chiều dài bước sóng thứ ba chuyển đổi chiều dài bước sóng của ánh sáng thành chiều dài bước sóng dài hơn so với bộ chuyển đổi chiều dài bước sóng thứ hai, tế bào phát quang thứ hai có diện tích lớn hơn so với tế bào phát quang thứ nhất, và tế bào phát quang thứ ba có diện tích lớn hơn so với tế bào phát quang thứ hai. Có thể dễ dàng gắn các tế bào phát quang trên bảng mạch in nhờ sử dụng khối điốt phát quang dùng cho thiết bị hiển thị, bao gồm nhiều điểm ảnh.



- (11) **1-0042052 B** (15) 18/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2014 318A  
(21) 1-2014-02098 (85) 26/06/2014  
(22) 05/12/2012 (86) PCT/EP2012/074513 05/12/2012  
(30) 11192697.8 08/12/2011 EP (87) WO 2013/083634 13/06/2013  
(51) *A24F 47/00; A61M 15/06*  
(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A.** (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel (CH)  
(72) DUBIEF, Flavien (FR)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)  
(54) **THIẾT BỊ TẠO KHÍ DUNG, HỘP CHỨA VÀ HỆ THỐNG TẠO KHÍ DUNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo khí dung bao gồm phần lưu trữ (113, 501) để lưu trữ nền tạo khí dung (115, 505). Thiết bị này bao gồm: bộ hóa hơi (119, 509) để đốt nóng nền tạo khí dung (115, 505), vật liệu mao dẫn (117, 507) để chuyển nền tạo khí dung dạng lỏng (115, 505) từ phần lưu trữ (113, 501) về phía bộ hóa hơi (119, 509) bởi hoạt động mao dẫn, và vật liệu xốp (201, 301, 405, 511) giữa vật liệu mao dẫn (117, 507) và bộ hóa hơi (119, 509). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hộp chứa và hệ thống tạo khí dung.



- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042053 B</b> |                           | (15) 18/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B                      | (43) 25/11/2021        | 404A       |
| (21) 1-2021-05845       |                           | (85) 21/09/2021        |            |
| (22) 12/03/2020         |                           | (86) PCT/JP2020/010945 | 12/03/2020 |
| (30) 2019-049194        | 15/03/2019 JP             | (87) WO2020/189529 A1  | 24/09/2020 |
|                         | 2020-003216 10/01/2020 JP |                        |            |

(51) **G16H 20/00; G16H 40/00; A61G 12/00**

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**

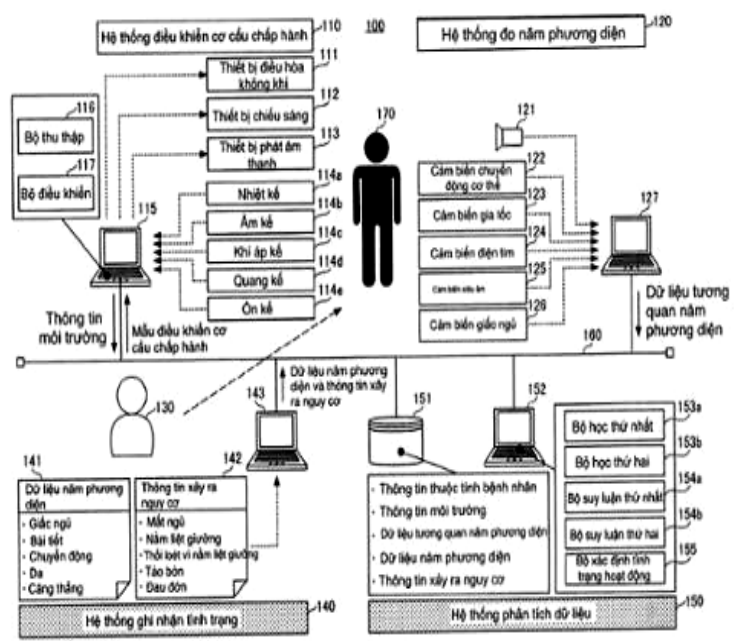
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan

(72) Sakiko FUKUI (JP); Miyae YAMAKAWA (JP); Momoe UTSUMI (JP); Akari HIGUCHI (JP); Haruka TANAKA (JP); Mamoru OKUMOTO (JP); Masanobu KAWAZOE (JP)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

**(54) HỆ THỐNG KIỂM SOÁT MÔI TRƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kiểm soát môi trường để kiểm soát môi trường của đối tượng. Hệ thống kiểm soát môi trường bao gồm cơ cấu chấp hành được tạo kết cấu để kiểm soát môi trường của đối tượng, và bộ điều khiển được tạo kết cấu để điều khiển hoạt động của cơ cấu chấp hành. Hệ thống kiểm soát môi trường bao gồm bộ suy luận gồm mô hình đã học thứ nhất và mô hình đã học thứ hai. Mô hình đã học thứ nhất đã được đào tạo bằng cách kết hợp thông tin môi trường biểu diễn môi trường của đối tượng với dữ liệu tương quan với một trong các tình trạng giấc ngủ, bài tiết, chuyển động, da, và căng thẳng của đối tượng. Mô hình đã học thứ hai đã được đào tạo bằng cách kết hợp dữ liệu tương quan với một trong các tình trạng giấc ngủ, bài tiết, chuyển động, da, và căng thẳng của đối tượng với dữ liệu tương quan với độ lớn của một hoặc nhiều nguy cơ có thể xảy ra với đối tượng trong một khoảng thời gian trong tương lai. Hệ thống kiểm soát môi trường bao gồm bộ xác định tình trạng hoạt động được tạo kết cấu để, trong trường hợp mà trong đó dữ liệu tương quan với độ lớn của một hoặc nhiều nguy cơ có thể xảy ra với đối tượng trong một khoảng thời gian trong tương lai được suy luận dựa vào các mô hình đã học thứ nhất và thứ hai, đánh giá dữ liệu đã suy luận để xác định tình trạng hoạt động của cơ cấu chấp hành.



(11) <b>1-0042054 B</b>			(15) 18/11/2024	
(45) 25/12/2024		441B	(43) 27/10/2014	319A
(21) 1-2014-02288			(85) 11/07/2014	
(22) 28/12/2012			(86) PCT/EP2012/077077	28/12/2012
(30) 11196203.1	30/12/2011	EP	(87) WO2013/098405	04/07/2013
11196204.9	30/12/2011	EP		
12155248.3	13/02/2012	EP		
12155250.9	13/02/2012	EP		
12173054.3	21/06/2012	EP		

(51) **A24F 47/00**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

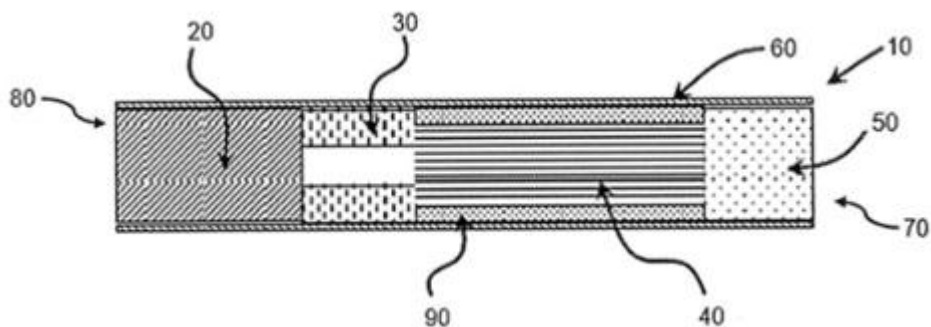
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) ZUBER, Gérard (CH); MEYER, Cédric (CH); LOUVET, Alexis (CH); JARRIAULT, Marine (FR); BADERTSCHER, Thomas (CH); GINDRAT, Pierre-Yves (CH); SANNA, Daniele (IT)

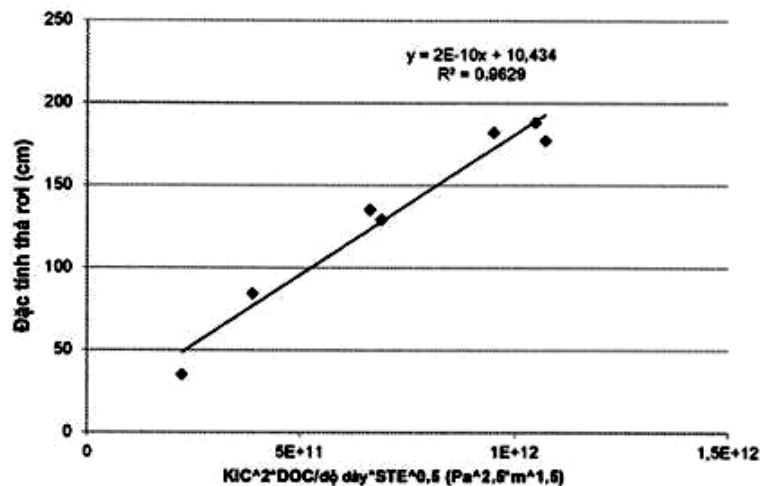
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ ĐỂ SỬ DỤNG VỚI THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ, HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng tạo sol khí (10) bao gồm: nền tạo sol khí (20); chi tiết hỗ trợ (30) được đặt trực tiếp ngay cuối dòng của nền tạo sol khí (20); chi tiết làm lạnh sol khí (40) được đặt cuối dòng của chi tiết hỗ trợ (30); và giấy bọc ngoài (60) bao tròn quanh nền tạo sol khí (20), chi tiết hỗ trợ (30) và chi tiết làm lạnh sol khí (40). Chi tiết hỗ trợ (30) nối tiếp đầu với nền tạo sol khí (20). Nền tạo sol khí (20) là có thể xuyên qua được bởi một chi tiết làm nóng (110) của thiết bị tạo sol khí (120). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống tạo sol khí và phương pháp sử dụng chúng.



- (11) **1-0042055 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 1-2020-07463 (85) 23/12/2020  
 (22) 29/05/2019 (86) PCT/US2019/034273 29/05/2019  
 (30) 62/678,560 31/05/2018 US (87) WO 2019/231967 05/12/2019  
 (51) **C03C 21/00; C03C 3/093; C03C 3/097; C03C 3/083**  
 (73) **CORNING INCORPORATED (US)**  
 1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America  
 (72) GUO, Xiaoju (CN); LEZZI, Peter Joseph (US); LUO, Jian (CN); ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **VẬT PHẨM GÓC THỦY TINH VỚI ĐẶC TÍNH THẢ RƠI ĐƯỢC CẢI THIỆN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM GÓC THỦY TINH VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG BAO GỒM VẬT PHẨM GÓC THỦY TINH NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm góc thủy tinh có đặc tính thả rơi được cải thiện. Đặc tính thả rơi được cải thiện được thể hiện bởi mối quan hệ giữa các đặc điểm do hợp phần thủy tinh và biên dạng ứng suất của vật phẩm góc thủy tinh. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật phẩm góc thủy tinh và sản phẩm điện tử tiêu dùng bao gồm vật phẩm góc thủy tinh này.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042056 B</b> |               | (15) 18/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 26/10/2020        | 391A       |
| (21) 1-2020-04582       |               | (85) 10/08/2020        |            |
| (22) 14/01/2019         |               | (86) PCT/CN2019/071670 | 14/01/2019 |
| (30) 201810037190.2     | 15/01/2018 CN | (87) WO2019/137539     | 18/07/2019 |

(51) **H04L 29/08; G06F 9/445**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WEN, Shicheng (CN); NI, Shaoji (CN); ZHANG, Jidong (CN); TAO, Mingsen (CN); SHEN, Yang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

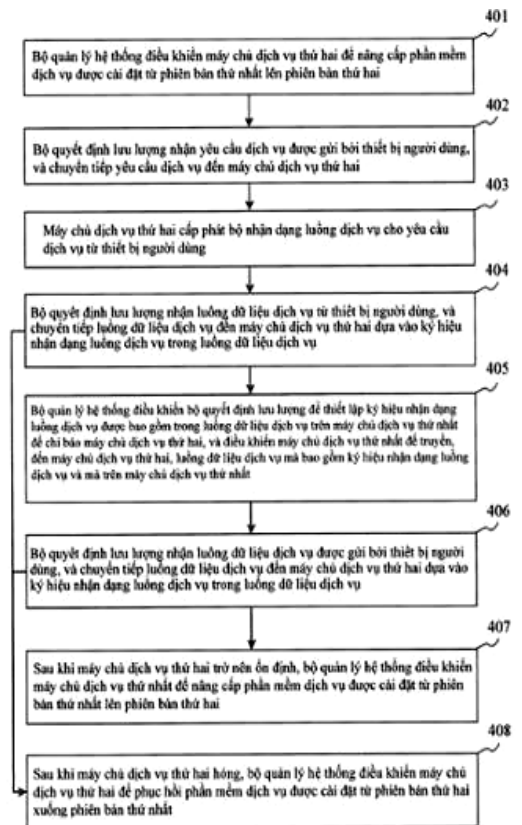
**(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp nâng cấp phần mềm và hệ thống lõi gói được tiến hóa (evolved packet core, EPC), và đề cập đến lĩnh vực các công nghệ truyền thông. Phương pháp này được áp dụng vào hệ thống EPC. Hệ thống EPC bao gồm bộ quản lý hệ thống, bộ quyết định lưu lượng, máy chủ dịch vụ thứ nhất, và máy chủ dịch vụ thứ hai, và máy chủ dịch vụ thứ nhất và máy chủ dịch vụ thứ hai được cài đặt phần mềm dịch vụ thuộc phiên bản thứ nhất. Phương pháp này bao gồm các bước: điều khiển, bởi bộ quản lý hệ thống, máy chủ dịch vụ thứ hai để nâng cấp phần mềm dịch vụ được cài đặt từ phiên bản thứ nhất đến phiên bản thứ hai, điều khiển bộ quyết định lưu lượng để thiết lập ký hiệu nhận dạng luồng dịch vụ trong luồng dữ liệu dịch vụ trên máy chủ dịch vụ thứ nhất để chỉ báo máy chủ dịch vụ thứ hai, và điều khiển máy chủ dịch vụ thứ nhất để truyền, đến máy chủ dịch vụ thứ hai, luồng dữ liệu dịch vụ mà bao gồm ký hiệu nhận dạng luồng dịch vụ và mà trên máy chủ dịch vụ thứ nhất.

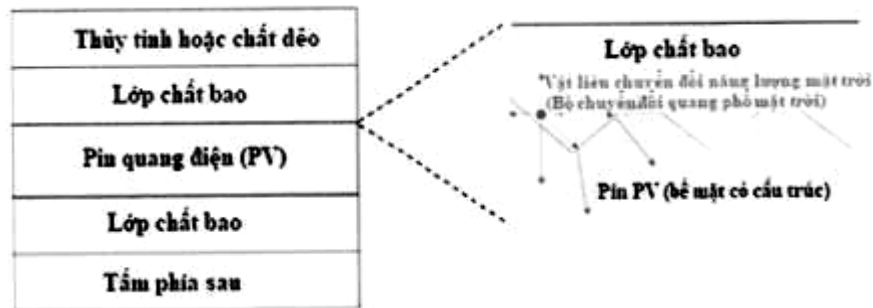
Bộ quản lý hệ thống điều khiển bộ quyết định lưu lượng để thiết lập ký hiệu nhận dạng luồng dịch vụ được bao gồm trong luồng dữ liệu dịch vụ trên máy chủ dịch vụ thứ nhất để chỉ báo máy chủ dịch vụ thứ hai, và điều khiển máy chủ dịch vụ thứ nhất để truyền, đến máy chủ dịch vụ thứ hai, luồng dữ liệu dịch vụ mà bao gồm ký hiệu nhận dạng luồng dịch vụ và mà trên máy chủ dịch vụ thứ nhất.

Sau khi máy chủ dịch vụ thứ hai trở nên ổn định, bộ quản lý hệ thống điều khiển máy chủ dịch vụ thứ nhất để nâng cấp phần mềm dịch vụ được cài đặt từ phiên bản thứ nhất lên phiên bản thứ hai.

Sau khi máy chủ dịch vụ thứ hai hỏng, bộ quản lý hệ thống điều khiển máy chủ dịch vụ thứ hai để phục hồi phần mềm dịch vụ được cài đặt từ phiên bản thứ hai xuống phiên bản thứ nhất.

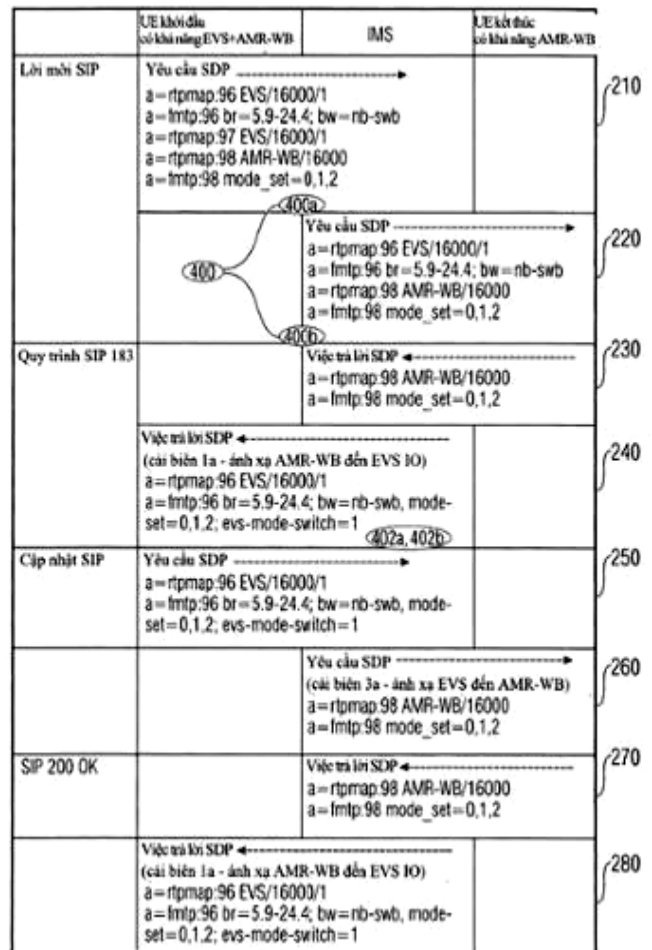


- (11) **1-0042057 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
 (21) 1-2021-00695 (85) 05/02/2021  
 (22) 24/06/2019 (86) PCT/KR2019/007604 24/06/2019  
 (30) 10-2018-0096430 20/08/2018 KR (87) WO2020/040417 27/02/2020  
 (51) **H01L 31/032; H01L 31/048; H01L 31/0216**  
 (73) **HANWHA TOTALENERGIES PETROCHEMICAL CO., LTD.** (KR)  
 103, Dokgot 2-ro, Daesan-eup, Seosan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea  
 (72) KIM, Kise (KR); LEE, DoHoon (KR); CHANG, HoSik (KR)  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PIN MẶT TRỜI**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất pin mặt trời chứa vật liệu chuyển đổi bước sóng mặt trời (bộ chuyển đổi bước sóng quang phổ mặt trời) được tạo ra từ vật liệu trên cơ sở nhôm chi phí thấp có quang phổ hấp thụ tia cực tím và quang phổ phát ra ánh sáng nhìn thấy được đặt giữa pin mặt trời và chất bao của bề mặt trước của pin mặt trời nơi ánh sáng mặt trời chiếu tới, hiệu suất chuyển đổi dòng quang điện của pin mặt trời có thể được cải thiện bằng cách tạo ra cùng một lúc hiệu ứng chuyển đổi xuống và hiệu ứng lớp phủ chống phản chiếu, theo cách đó tăng dòng điện phát sáng.



- (11) **1-0042058 B** (15) 18/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A
- (21) 1-2019-06450 (85) 19/11/2019
- (22) 17/05/2018 (86) PCT/EP2018/063019 17/05/2018
- (30) 17171843.0 18/05/2017 EP (87) WO 2018/211050 22/11/2018
- (51) **H04L 29/06**
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) LUTZKY, Manfred (DE); DOEHLA, Stefan (DE); DIETZ, Martin (DE)
- (74) Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
- (54) **THIẾT BỊ MẠNG**

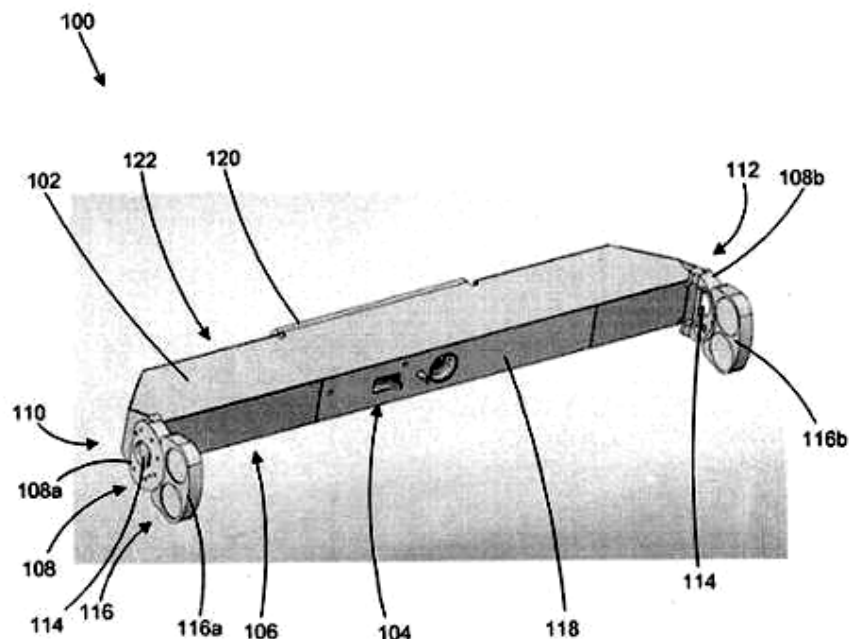
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạng để quản lý cuộc gọi giữa các thiết bị đầu cuối người dùng, mà kiểm tra liệu thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất hỗ trợ việc sử dụng chế độ mã hóa âm thanh thứ nhất cho cuộc gọi, và thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai để sử dụng chế độ mã hóa âm thanh thứ hai cho cuộc gọi, và, nếu thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất hỗ trợ việc sử dụng chế độ mã hóa âm thanh thứ nhất cho cuộc gọi và thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai dự định sử dụng chế độ mã hóa âm thanh thứ hai cho cuộc gọi, đóng gói lại dữ liệu thứ nhất của cuộc gọi được gửi từ thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất đến thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai và được đóng gói thành các gói thứ nhất đề cập đến chế độ mã hóa âm thanh thứ nhất; và đóng gói lại dữ liệu thứ hai của cuộc gọi được gửi từ thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai đến thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất và được đóng gói thành các gói thứ ba đề cập đến chế độ mã hóa âm thanh thứ hai, thành các gói thứ tư đề cập đến chế độ mã hóa âm thanh thứ nhất.





- (11) **1-0042059 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
 (21) 1-2020-05567 (85) 28/09/2020  
 (22) 28/02/2019 (86) PCT/US2019/020126 28/02/2019  
 (30) 62/636,739 28/02/2018 US (87) WO2019/169184 06/09/2019  
 (51) **G01B 21/02; G01D 11/24**  
 (73) **DWFRITZ AUTOMATION, INC. (US)**  
 9600 SW Boeckman Road, Wilsonville, OR 97070, UNITED STATES OF AMERICA  
 (72) AQUI, Derek (US); BAKER, Mark (US); BARNS, Chris (US); BATTEN, Robert (US); BOLING, Shawn (US); GRECO, Jared (US); HEADRICK, Garrett (US); VANDERGIESSEN, Clint (US)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **CẦU ĐO, HỆ THỐNG ĐO LƯỜNG VÀ TỔ HỢP CẢM BIẾN**

(57) Các thiết bị, hệ thống và phương pháp liên quan đến hệ thống đo lường dùng để đo theo tọa độ không tiếp xúc tốc độ cao các cấu kiện được bộc lộ ở đây. Trong các phương án, hệ thống đo lường bao gồm cầu đo được ghép với tổ hợp đo. Tổ hợp đo có thể bao gồm bộ có thể di chuyển ngang qua nhiều trục độc lập. Cầu có thể bao gồm vỏ, các bộ phận lắp được lắp vào vỏ, và nhiều cảm biến được lắp trong vỏ. Các bộ phận lắp có thể ghép vỏ với tổ hợp đo sao cho quay được. Ngoài ra, các phần tử cảm biến của nhiều thiết bị cảm biến có thể được sắp xếp dọc theo chiều dài của vỏ và có thể được hướng ra ngoài vỏ.



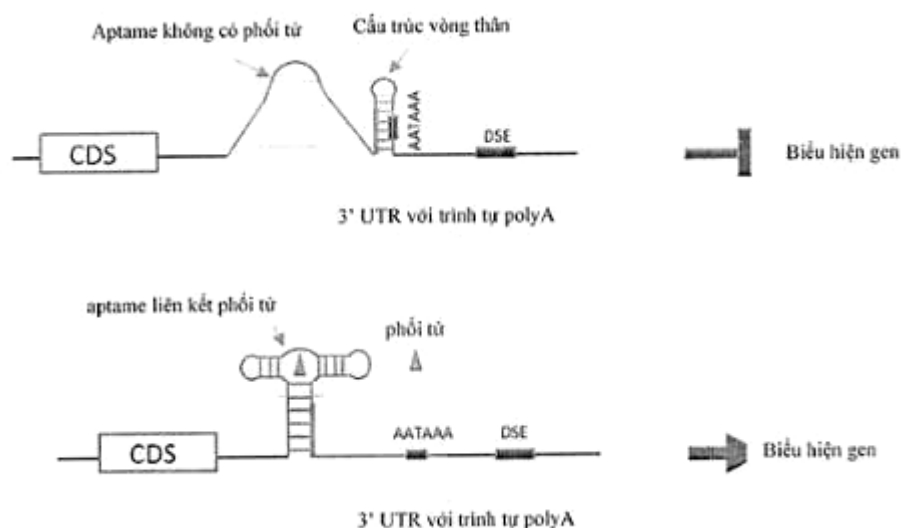
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042060 B</b> |               | (15) 18/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/03/2020        | 384A       |
| (21) 1-2020-00056       |               | (85) 03/01/2020        |            |
| (22) 01/06/2018         |               | (86) PCT/CN2018/089641 | 01/06/2018 |
| (30) 201710431195.9     | 08/06/2017 CN | (87) WO/2018/223908    | 13/12/2018 |
- (51) **H04W 12/06**
- (73) **SHANGHAI ZHANGMEN SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**  
Room 140, Huyi Road No. 5358, Jiading District, Shanghai 201806, China
- (72) ZHAO, Yongliang (CN); YIN, Xiyi (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP KẾT NỐI VÀ HIỂN THỊ ĐIỂM TRUY CẬP KHÔNG DÂY ẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để kết nối với điểm truy cập không dây ắn, trong đó thiết bị định tuyến không dây phát rộng điểm truy cập không dây có thể nhìn thấy đến thiết bị người dùng và điểm truy cập không dây có điểm truy cập không dây ắn tương ứng; thiết bị người dùng thu nhận thông tin nhận dạng và thông tin địa chỉ MAC của điểm truy cập không dây có thể nhìn thấy bằng cách quét và nhờ đó thu nhận thông tin nhận dạng của điểm truy cập không dây ắn tương ứng với điểm truy cập không dây có thể nhìn thấy; và sau đó, thiết bị người dùng gửi yêu cầu kết nối liên quan đến điểm truy cập không dây ắn đến thiết bị định tuyến không dây và nếu yêu cầu kết nối được xác thực thành công, thiết bị người dùng được kết nối thành công với điểm truy cập không dây ắn.



- (11) **1-0042061 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A  
 (21) 1-2019-05125 (85) 20/09/2019  
 (22) 21/02/2018 (86) PCT/US2018/019056 21/02/2018  
 (30) 62/461,689 21/02/2017 US (87) WO 2018/156658 30/08/2018  
 (51) **C12N 15/115; C12N 15/867; C12N 15/864; C12N 15/63; C12N 15/861**  
 (73) **MEIRAGTX, UK II LIMITED (GB)**  
 92 Britannia Walk, London, N1 7NQ, United Kingdom  
 (72) Xuecui GUO (US); Joonhee HAN (US); Zhaojing ZHONG (US)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **CATXET POLYNUCLEOTIT, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU BIẾN SỰ BIỂU HIỆN GEN ĐÍCH BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CATXET POLYNUCLEOTIT VÀ VẬT TRUYỀN CHỨA CATXET POLYNUCLEOTIT**

(57) Sáng chế đề xuất các catxet polynucleotit để điều hòa sự biểu hiện gen bằng cách cải biến khả năng tiếp cận một hoặc nhiều tín hiệu polyadenyl hóa dựa trên aptame và các phương pháp sử dụng các cấu trúc này để điều hòa sự biểu hiện gen đáp lại sự có mặt hoặc sự không có mặt của phối tử mà liên kết aptame này. Cấu trúc polynucleotit chứa công tắc ribo chứa aptame và vòng thân tác động, trong đó vòng thân tác động chứa trình tự tín hiệu polyadenyl hóa. Sáng chế còn đề xuất các vật truyền chứa các catxet polynucleotit này.



- (11) **1-0042062 B** (15) 18/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
(21) 1-2021-03908 (85) 28/06/2021  
(22) 25/03/2020 (86) PCT/KR2020/004048 25/03/2020  
(30) 10-2019-0055862 13/05/2019 KR (87) WO2020/231003 19/11/2020

(51) **E04C 3/36; E04C 3/293**

(73) **SENVEX CO., LTD. (KR)**

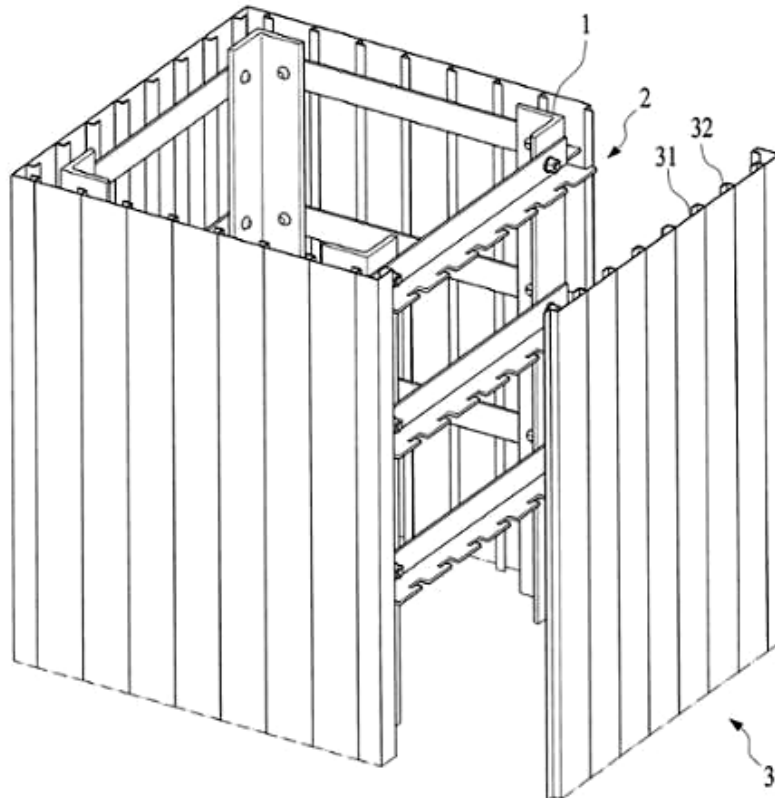
6, Beodeunaru-ro 19-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07226, Republic of Korea

(72) LEE, Chang Nam (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

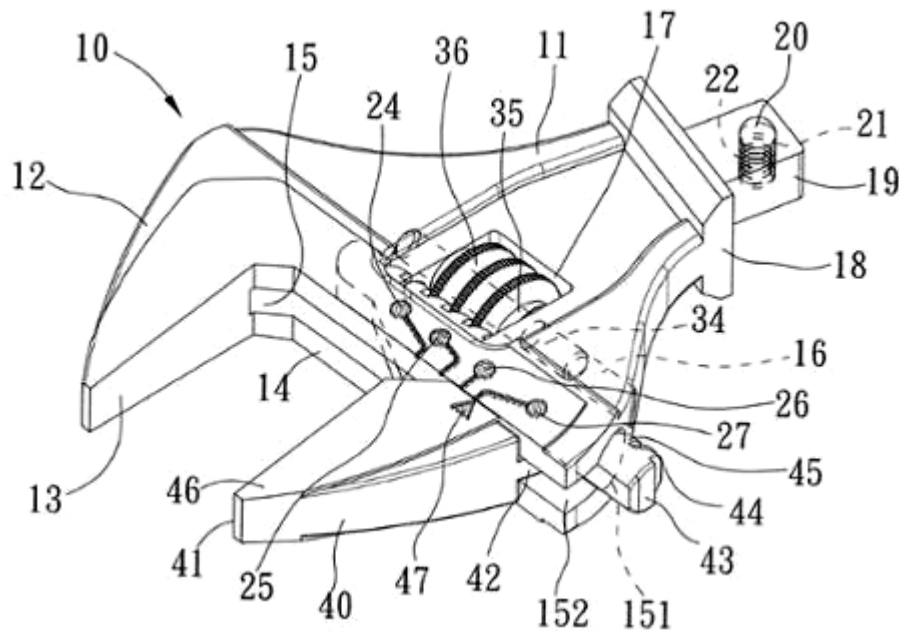
(54) **KẾT CẤU KẾT HỢP CỦA CỘP PHA VĨNH CỬU VÀ TỔ HỢP THÉP ĐÚC SẴN DÙNG CHO CHI TIẾT HỖN HỢP BÊ TÔNG CỐT THÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu kết hợp của cốp pha vĩnh cửu và tổ hợp thép đúc sẵn dùng cho chi tiết hỗn hợp bê tông cốt thép, kết cấu kết hợp bao gồm: tổ hợp thép đúc sẵn có nhiều chi tiết thép tạo hình và nhiều thanh đỡ; và mỗi cốp pha vĩnh cửu có tấm phẳng, các gờ lồi hình 'L', góc uốn cong, và gờ lồi bên ngoài hình 'L'.



- (11) **1-0042063 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2022 416A  
 (21) 1-2021-02599  
 (22) 10/05/2021  
 (51) **B25B 13/14; B25B 23/142; B25G 3/26; B25B 13/50**  
 (73) **MATATAKITOYO TOOL CO., LTD. (TW)**  
 No. 28, Ln. 67, Hecuo St., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan  
 (72) YI-MIN WU (TW)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **ĐẦU VẶN CỦA DỤNG CỤ VẶN ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ vặn điều chỉnh được sử dụng các màu sắc để nhận biết. Ngoài thân và chấu cặp di động thì dụng cụ vặn điều chỉnh được có đầu vặn bao gồm nhiều vùng nhận biết và vạch chỉ. Thân bao gồm chấu cặp cố định kéo dài từ đầu phía trước. Chấu cặp di động được liên kết có thể di chuyển được với đầu phía trước của thân để cho khoảng cách giữa các chấu cặp điều chỉnh được. Các vùng nhận biết được tạo ra trên một mặt của thân. Mỗi một trong số các vùng nhận biết có màu sắc tương ứng với kích thước của vật. Vạch chỉ được tạo ra trên một mặt của chấu cặp di động. Khoảng cách giữa các chấu cặp được thiết lập có trị số tương ứng với kích thước của vật khi vạch chỉ được giống thẳng hàng với một trong số các vùng nhận biết.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042064 B</b> |               | (15) 18/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/06/2021        | 399A       |
| (21) 1-2021-01309       |               | (85) 11/03/2021        |            |
| (22) 20/08/2019         |               | (86) PCT/KR2019/010603 | 20/08/2019 |
| (30) 10-2018-0109548    | 13/09/2018 KR | (87) WO2020/054994     | 19/03/2020 |

(51) **H01L 27/32; H01L 51/52**

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**

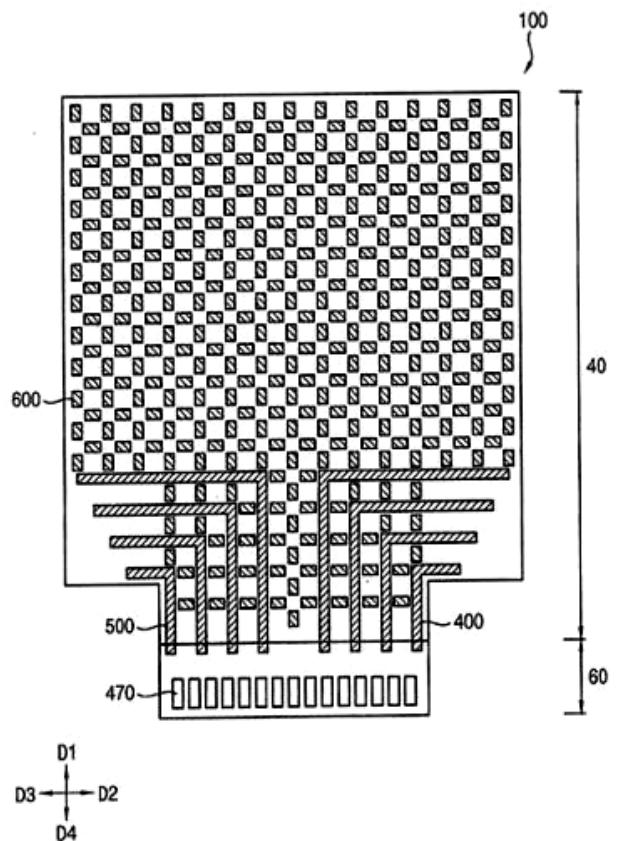
1, Samsung-ro, Giheung-Gu Yongin-si Gyeonggi-do 17113, Republic of Korea

(72) CHO, Seung-Hwan (KR); CHOI, Jong-Hyun (KR); PARK, Gyung-Soon (KR); PARK, Ju-Chan (KR)

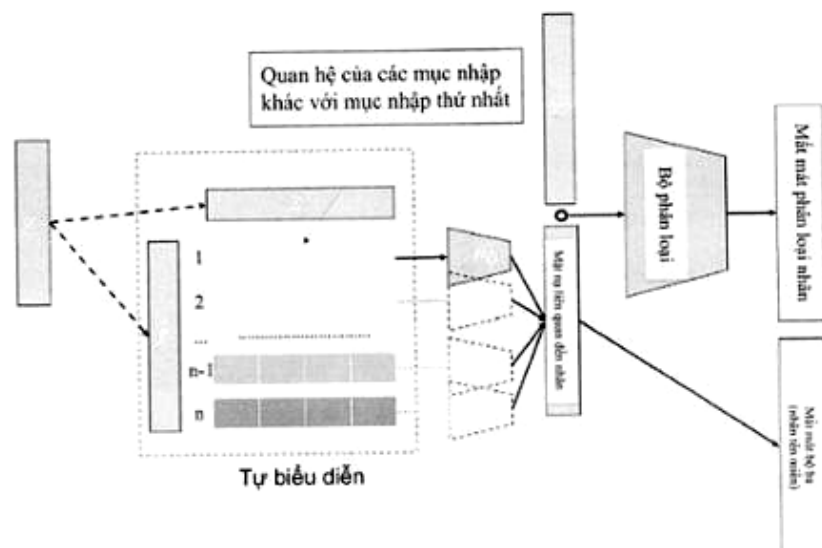
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT QUANG HỮU CƠ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị phát quang hữu cơ bao gồm nền, nhiều dây tín hiệu bên phải, nhiều dây đầu ra bên phải, nhiều hình mẫu giả, và nhiều kết cấu điểm ảnh con. Nền bao gồm gồm i) vùng hiển thị có vùng hiển thị phụ thứ nhất và vùng hiển thị phụ thứ hai được bố trí trên phần bên thứ nhất của vùng hiển thị phụ thứ nhất và ii) vùng đệm được bố trí trên phần bên thứ hai khác với phần bên thứ nhất của vùng hiển thị phụ thứ nhất. Dây tín hiệu bên phải được bố trí ở vùng hiển thị phụ thứ hai trên nền. Dây đầu ra bên phải được bố trí ở vùng đệm, vùng hiển thị phụ thứ nhất, và vùng hiển thị phụ thứ hai trên dây tín hiệu bên phải, và mỗi dây đầu ra bên phải bao gồm phần uốn cong. Hình mẫu giả được bố trí ở các vùng hiển thị phụ thứ nhất và thứ hai trên dây tín hiệu bên phải, và được đặt cách xa dây đầu ra bên phải. Hình mẫu giả có hình dạng mạng lưới. Kết cấu điểm ảnh con được bố trí trên hình mẫu giả. Do đó, khả năng hiển thị của thiết bị hiển thị phát quang hữu cơ có thể được cải thiện tương đối.

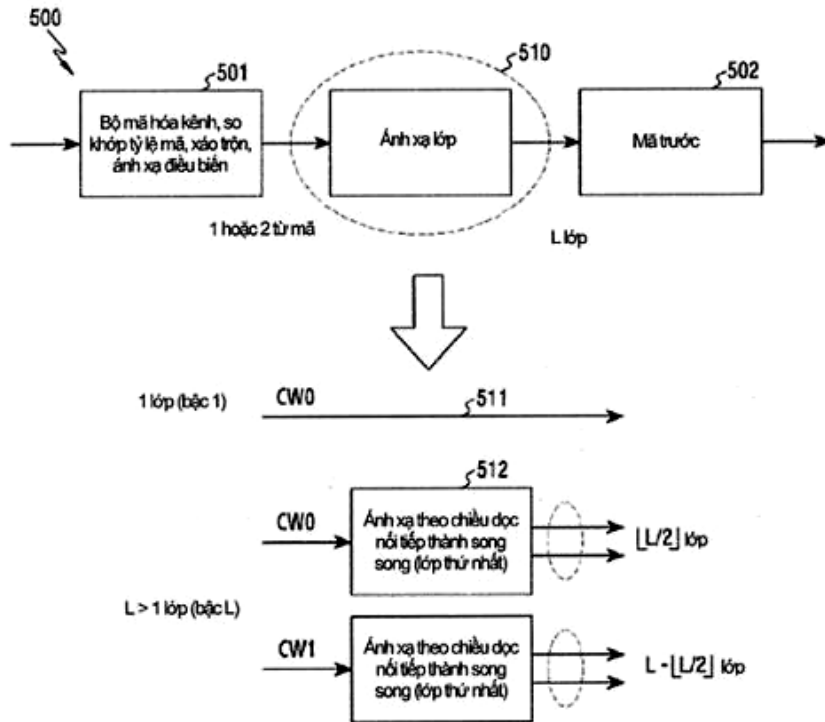


- (11) **1-0042065 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/12/2022 417A  
 (21) 1-2021-03566  
 (22) 15/06/2021  
 (51) **G06Q 99/00**  
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VINAI (VN)**  
 Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội  
 (72) Vương Tùng Long (VN); Bùi Mạnh Hà (VN); Phùng Quốc Trung (VN); Trần Tuấn Anh (VN); Trần Minh Toàn (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔNG QUÁT HÓA MIỀN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tổng quát hóa miền sử dụng môđun tự phân tích (self-analysis module, SAM). Phương pháp này bao gồm các bước: trích, bởi bộ trích của mạng phân loại, biểu diễn đặc trưng được làm phẳng bao gồm một hoặc nhiều đặc trưng tương quan với tác vụ từ mẫu đầu vào từ một trong số các miền nguồn; tạo ra, bởi môđun tự phân tích, mặt nạ liên quan đến tác vụ dựa vào biểu diễn đặc trưng được làm phẳng đã trích; chọn, bởi mạng phân loại, một hoặc nhiều đặc trưng liên quan đến tác vụ từ biểu diễn đặc trưng được làm phẳng đã trích dựa vào mặt nạ liên quan đến tác vụ đã tạo; và tính toán, bởi bộ phân loại của mạng phân loại, mất mát phân loại nhân dựa vào một hoặc nhiều đặc trưng liên quan đến tác vụ đã chọn.



- (11) **1-0042066 B** (15) 18/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 26/08/2019 377A
- (21) 1-2019-03030 (85) 07/06/2019
- (22) 01/12/2017 (86) PCT/KR2017/014032 01/12/2017
- (30) 62/428,786 01/12/2016 US (87) WO2018/101799 07/06/2018
- 62/441,140 30/12/2016 US
- 62/446,927 17/01/2017 US
- 62/449,858 24/01/2017 US
- 62/464,762 28/02/2017 US
- 62/501,195 04/03/2017 US
- 62/477,063 27/03/2017 US
- 62/520,129 15/06/2017 US
- 62/527,370 30/06/2017 US
- 15/821,882 24/11/2017 US
- (51) **H04L 1/00; H04W 72/04; H04L 27/26**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) ONGGOSANUSI, Eko (US); RAHMAN, Md Saifur (IN); KIM, Younsun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, TRẠM GỐC, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng, trạm gốc, và phương pháp được thực hiện bởi trạm gốc trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng bao gồm các bước: thu, từ trạm gốc, thông tin điều khiển đường xuống (downlink control information, DCI), được liên kết với dữ liệu đường xuống bao gồm ít nhất một từ mã; thu, từ trạm gốc, dữ liệu đường xuống bao gồm ít nhất một từ mã thông qua ít nhất một lớp dựa trên số lượng của ít nhất một lớp, trong đó, nếu số lượng của ít nhất một lớp nhỏ hơn hoặc bằng bốn, thì số lượng của ít nhất một từ mã được xác định là một, và trong đó, nếu số lượng của ít nhất một lớp lớn hơn bốn, thì số lượng của ít nhất một từ mã được xác định là hai, trong đó dữ liệu đường xuống bao gồm một hoặc nhiều khối mã (codeblock, CB), trên mỗi từ mã, trong đó, trong trường hợp mà dữ liệu đường xuống bao gồm một CB, thì dữ liệu đường xuống bao gồm mã kiểm dư vòng khối vận chuyển (transport block cyclic redundancy code, TB-CRC), và trong đó, trong trường hợp mà dữ liệu đường xuống bao gồm nhiều hơn một CB, thì dữ liệu đường xuống bao gồm CRC khối mã, CB-CRC, dành cho mỗi CB trong số nhiều hơn một CB; và truyền, tới trạm gốc, thông tin trạng thái kênh (channel state information, CSI), trong đó CSI bao gồm chỉ báo chất lượng kênh (channel quality indicator, CQI), trên mỗi từ mã nêu trên.





- (11) **1-0042067 B** (15) 18/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/06/2023 423A  
 (21) 1-2021-07930  
 (22) 09/12/2021  
 (51) **G06K 9/00**  
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VINAI (VN)**  
 Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
 (72) Nguyễn Xuân Bắc (VN); Bùi Đức Toàn (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN NHÓM BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÔ HÌNH BỘ MÃ HÓA-BỘ GIẢI MÃ DỰA TRÊN CƠ CHẾ CHÚ Ý VÀ VẬT GHI DÙNG ĐỂ NHẬN DẠNG ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân nhóm bằng cách sử dụng mô hình bộ mã hóa-bộ giải mã dựa trên cơ chế chú ý và vật ghi. Phương pháp này trích xuất các đặc trưng ảnh, phân nhóm để tạo thành các nhóm vectơ đặc trưng ảnh, và dựa vào điểm số tương đồng cosin giữa các vectơ đặc trưng ảnh để sắp xếp mỗi nhóm vectơ đặc trưng ảnh thành chuỗi các vectơ đặc trưng ảnh. Chuỗi các vectơ đặc trưng ảnh này có thể bao gồm các vectơ mã hóa khoảng cách cosin được ghép nối với các vectơ đặc trưng ảnh tương ứng và được sử dụng làm chuỗi dữ liệu đầu vào trong các mô hình mạng nơron mã hóa và giải mã để tạo ra chuỗi dữ liệu đầu ra từ chuỗi dữ liệu đầu vào. Chuỗi dữ liệu đầu ra là chuỗi nhị phân có giá trị ở một vị trí là 1 hoặc 0 biểu thị ảnh tương ứng với vị trí đó thuộc cùng nhóm hoặc khác nhóm so với ảnh trung tâm của nhóm.



(11) 1-0042068 B

(15) 19/11/2024

(45) 25/12/2024

441B

(43) 27/09/2021

402A

(21) 1-2020-01159

(22) 28/02/2020

(51) G06F 40/00

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VINAI (VN)**

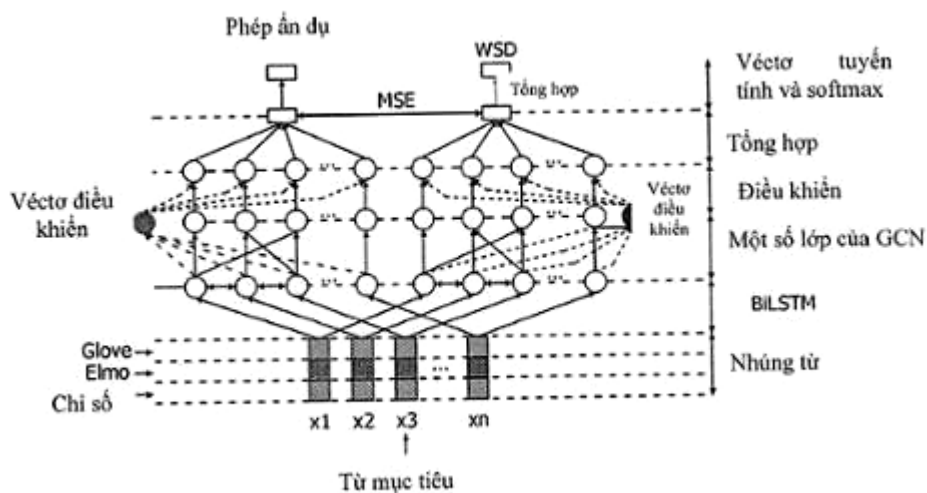
Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Hung Hai Bui (US); Nguyễn Hữu Thiện (VN); Lê Minh Dương (VN)

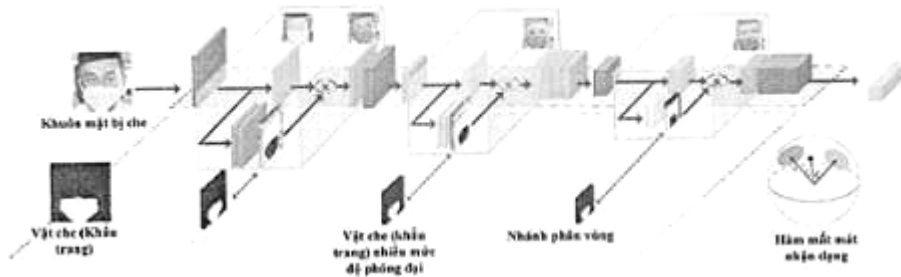
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ MÃ HÓA, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ PHÁT HIỆN PHÉP ẨN DỤ TRONG XỬ LÝ NGÔN NGỮ TỰ NHIÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa, hệ thống và phương pháp để phát hiện phép ẩn dụ trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống này bao gồm môđun mã hóa được tạo cấu hình để biến đổi các từ có trong câu thành các vectơ biểu diễn BiLSTM; bộ mã hóa thứ nhất được tạo cấu hình để tạo ra vectơ biểu diễn tổng thể thứ nhất của tác vụ giải quyết làm rõ nghĩa từ (Word Sense Disambiguation, WSD); bộ mã hóa thứ hai được tạo cấu hình để tạo ra vectơ biểu diễn tổng thể thứ hai của tác vụ phát hiện phép ẩn dụ (metaphor detection, MD); và môđun học đa nhiệm được tạo cấu hình để thực hiện chuyển kiến thức giữa các bộ mã hóa thứ nhất và thứ hai. Trong đó, mỗi trong số các bộ mã hóa thứ nhất và thứ hai này bao gồm môđun mạng nơron tích chập dạng đồ thị (graph convolutional neural network, GCN) được tạo cấu hình để mã hóa liên kết giữa từ mục tiêu và từ cốt lõi để tạo ra các vectơ biểu diễn GCN; môđun điều khiển được tạo cấu hình để điều chỉnh các vectơ biểu diễn GCN để tạo ra vectơ biểu diễn tổng thể.



- (11) **1-0042069 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2022 409A  
(21) 1-2020-05642  
(22) 01/10/2020  
(51) **G06K 9/00; G06T 11/00**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VINAI (VN)**  
Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam  
(72) Hung Hai Bui (US); Bùi Đức Toàn (VN); Phạm Hoàng Anh (VN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN DẠNG KHUÔN MẶT BỊ CHE**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhận dạng khuôn mặt bao gồm bước thu hình ảnh khuôn mặt bị che bao gồm vùng bị che và vùng không bị che; thu đặc trưng hình ảnh từ hình ảnh khuôn mặt bị che; nhập đặc trưng hình ảnh vào mô hình phân vùng được huấn luyện trước để tự động tính toán đặc trưng của vùng bị che; và tinh chỉnh đặc trưng hình ảnh sử dụng đặc trưng được tính toán của vùng bị che, trong đó bước tinh chỉnh bao gồm tập trung vào đặc trưng của vùng không bị che và loại bỏ đặc trưng được tính toán của vùng bị che.



(11) **1-0042070 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/07/2023 424A

(21) 1-2023-02781

(22) 26/04/2023

(51) *A47K 13/30; E03D 9/05; E03D 9/04*

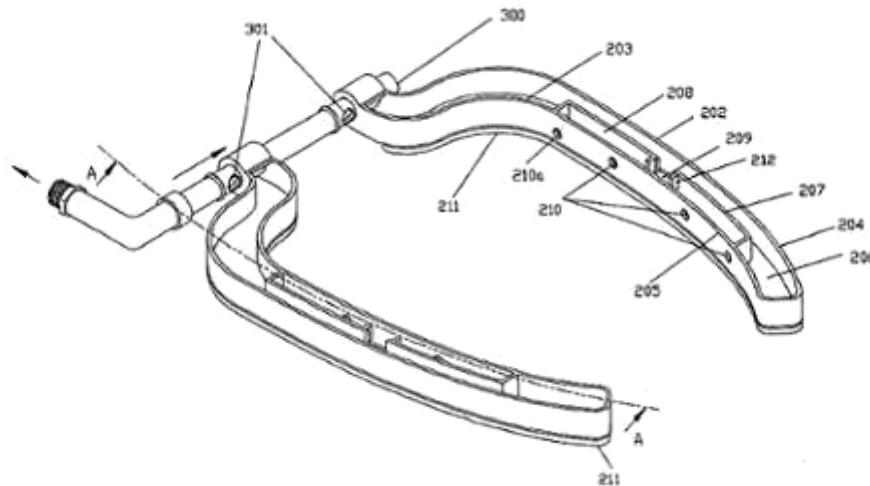
(76) **VŨ MINH VƯƠNG (VN)**

Số 28 ngõ 33 tổ 35 Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

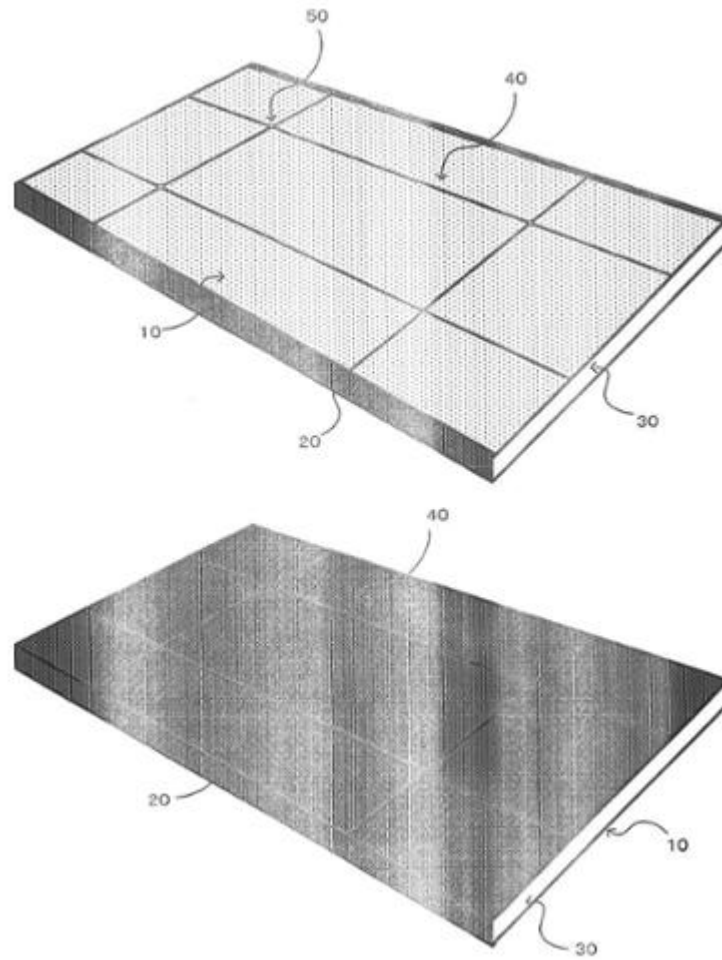
(54) **NẮP BỒN CẦU CÓ CƠ CẤU HÚT MÙI**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp bồn cầu (100) có cơ cấu hút mùi bao gồm tấm ngòì (200), ống hút mùi (300), nắp đáy (400) và quạt hút (500), trong đó tấm ngòì (200) có cấu tạo bao gồm: tấm trên (201), hai chi tiết đỡ (202) dạng hộp, mỗi chi tiết đỡ (202) có dạng hình hộp kín với khoang rỗng (203) ở bên trong được tạo thành bởi thành ngoài (204) hướng ra phía ngoài bồn cầu, thành trong (205) hướng vào phía trong bồn cầu, mặt đáy (206) tỳ lên miệng bồn cầu khi sử dụng và mặt trên là tấm trên (201) nêu trên, khác biệt ở chỗ:

trong khoang rỗng (203) tạo ra một vách ngăn giữa (207) tạo thành khoang phụ (208), lỗ thông chính (209) được tạo ra tại phần chính giữa của vách ngăn giữa (207), nhiều lỗ thông (210) được tạo ra cách đều nhau trên thành trong (205).



- (11) **1-0042071 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A  
(21) 1-2020-04160 (85) 17/07/2020  
(22) 15/11/2018 (86) PCT/JP2018/042239 15/11/2018  
(30) 2017-243437 20/12/2017 JP (87) WO 2019/123909 27/06/2019  
(51) **E04C 2/30; E04F 13/14**  
(73) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)**  
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan  
(72) NIIMI Katsumi (JP); SHIMOJIMA Mikiyoshi (JP)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **TẨM THẠCH CAO**  
  
(57) Sáng chế mô tả tấm thạch cao dễ cắt hoặc dễ bẻ giống với các tấm thạch cao thông thường có kích thước tiêu chuẩn cho việc xử lý, như lưu kho, đóng gói, vận chuyển, và phân phối, và mà làm cho, mặc dù sử dụng phương tiện đơn giản, việc cắt và phân tách tấm thạch cao này ở vị trí hoặc các vị trí định trước, việc cắt và phân tách này được thực hiện tại vị trí thi công, sao cho công nhân có thể thực hiện một cách dễ dàng. Tấm thạch cao này là một vật liệu phẳng bao gồm lõi thạch cao chứa thạch cao làm thành phần chính và các tờ giấy nền của tấm thạch cao gắn dính vào và phủ lên ít nhất là bề mặt trước và bề mặt sau của lõi thạch cao, tấm thạch cao này khác biệt ở chỗ đường hiển thị vị trí cắt thể hiện vị trí cắt được cung cấp trên ít nhất là một bề mặt của các tờ giấy nền của tấm thạch cao.



- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042072 B</b> | (15) 19/11/2024 |                        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B            | (43) 25/05/2021        | 398A       |
| (21) 1-2021-00829       |                 | (85) 19/02/2021        |            |
| (22) 19/07/2018         |                 | (86) PCT/EP2018/069599 | 19/07/2018 |
|                         |                 | (87) WO2020/015829 A1  | 23/01/2020 |

(51) **A61F 13/53; A61F 13/537**

(73) **TWE MEULEBEKE (BE)**

Marialoopsteenweg 51, 8760 Meulebeke, Belgium

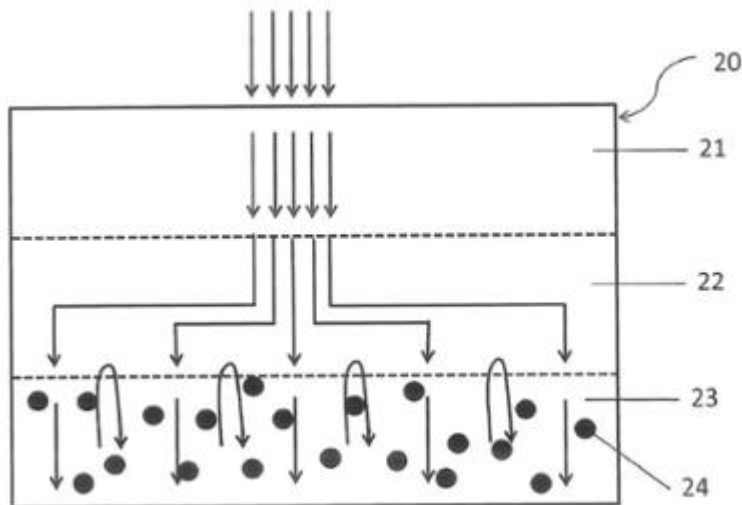
(72) Dany MICHELIS (BE); Véronique DECAMBRA (BE)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **VẬT LIỆU KHÔNG DỆT DẠNG TẮM PHÂN PHỐI VÀ THU NHẬN NHIỀU LỚP CHO CÁC SẢN PHẨM VỆ SINH, SẢN PHẨM HOẶC QUẦN ÁO THẨM HÚT DỪNG MỘT LẦN CHỨA VẬT LIỆU NÀY VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc vải không dệt nhiều lớp hữu ích làm các thành phần của các sản phẩm và quần áo hấp thụ dừng một lần bao gồm các hạt siêu thấm và do đó hoạt động như một lõi. Do đó, sáng chế đảm bảo rằng chất lỏng trong cơ thể có thể thâm nhập từ lớp đầu tiên, lớp này hoạt động như một lớp thu nhận, lên đến lớp thứ ba bao gồm các hạt SAP, lớp không dệt thứ hai dùng để giảm thể tích chất lỏng trên một đơn vị bề mặt, như một lớp phân tán thông thường. Tuy nhiên, lớp thứ hai của sáng chế cũng hoạt động giống như một van một chiều, ngăn chặn hoặc ít nhất là hạn chế mạnh mẽ bất kỳ sự chuyển dịch chất lỏng nào từ lớp thứ ba sang lớp thứ nhất. Ngoài ra, các kênh không chứa SAP cũng có thể được thiết kế để cải thiện đặc tính thu nhận và thấm ướt lại của vật liệu không dệt dạng tấm phân phối và thu thập nhiều lớp.

Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm hoặc quần áo thấm hút dừng một lần chứa vật liệu dạng tấm nhiều lớp và quy trình sản xuất vật liệu này.





- (11) **1-0042073 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/01/2014 310A  
(21) 1-2013-01819 (85) 14/06/2013  
(22) 15/12/2011 (86) PCT/IB2011/055701 15/12/2011  
(30) 61/423604 16/12/2010 US (87) WO/2012/080975 21/06/2012  
(51) *C12N 15/82; A01H 5/00; A01N 63/00*  
(73) **BASF AGRO B.V.** (NL)  
Velperplein 23, 6811 AH Arnhem, Netherlands  
(72) HUTZLER, Johannes (DE); APONTE, Raphael (CA); MIETZNER, Thomas (DE);  
WITSCHERL, MATTHIAS (DE); SIMON, Anja (DE); LERCHL, Jens (DE);  
TRESCH, Stefan (DE); MANKIN, S. Luke (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG  
BẰNG CÁCH KIỂM SOÁT THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN, VÀ CÂY  
CHUYỂN GEN CÓ KHẢ NĂNG CHỊU ĐƯỢC THUỐC DIỆT CỎ TĂNG**  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn tại vị trí canh  
tác cây, phương pháp này bao gồm các bước cung cấp, tại vị trí này, cây mà chứa ít  
nhất một axit nucleic chứa trình tự nucleotit mã hóa cho protoporphyrinogen oxidaza  
(PPO) kiểu đại hoặc đột biến mà kháng hoặc chịu được thuốc diệt cỏ chứa dẫn xuất  
benzoxazinon bằng cách cấp cho vị trí này lượng hữu hiệu của thuốc diệt cỏ này.  
Sáng chế còn đề cập đến cây chứa enzym PPO kiểu đại hoặc đột biến, và phương  
pháp tạo ra cây này.

- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0042074 B</b> |            | (15) 19/11/2024        |                       |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 26/07/2021        | 400A                  |
| (21) 1-2021-02441       |            | (85) 04/05/2021        |                       |
| (22) 03/09/2019         |            | (86) PCT/US2019/049272 | 03/09/2019            |
| (30) 62/745,188         | 12/10/2018 | US                     | (87) WO2020/076433 A1 |
|                         | 16/413,551 | 15/05/2019             | US                    |

(51) **E04D 13/18**; H02S 20/32; F24S 30/00; F24S 30/425; F24S 25/13; F24S 25/617

(73) **OJJO, INC.** (US)

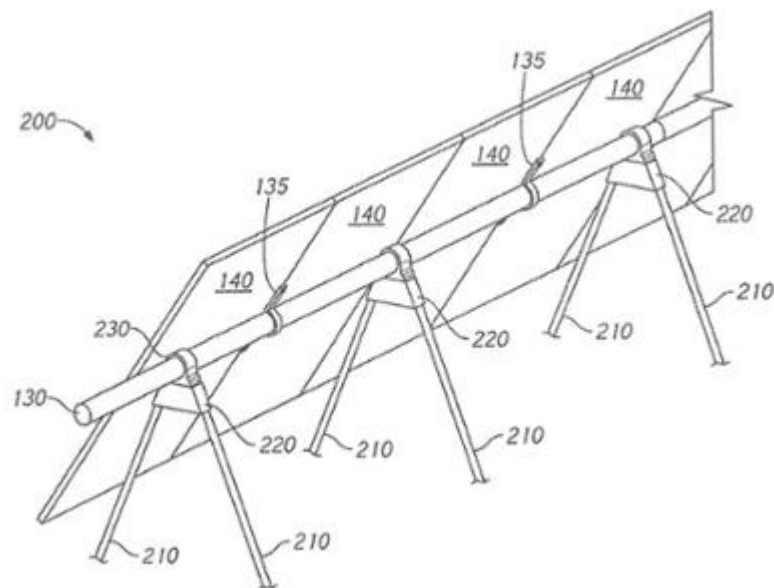
47 Mark Drive, San Rafael, California 94903, United States of America

(72) WEST, Jack (US); ALMY, Charles (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **BỘ TIẾP HỢP, TỔ HỢP ĐỂ NỐI CÁC CHÂN CỦA MÓNG GIÀN KHUNG CHỮ A VÀ THIẾT BỊ THEO DÕI ĐƠN TRỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống móng giàn khung chữ A cho thiết bị theo dõi đơn trực với phần chân dốc vừa phải để chuyển tải trọng ngang thành lực căng và lực nén mà không làm tăng đáng kể độ lớn của lực tải ngang trong khi tối ưu hóa việc sử dụng vật liệu. Các móng giàn như vậy được lắp đặt thành hàng để đỡ ống xoay (ống truyền mômen xoắn) thuộc thiết bị theo dõi đơn trực dùng cho pin năng lượng mặt trời. Bộ tiếp hợp sẽ nối các đầu của các chân phía trên liền kề và tách các chân này bởi một góc từ hơn 35 độ đến 70 độ.

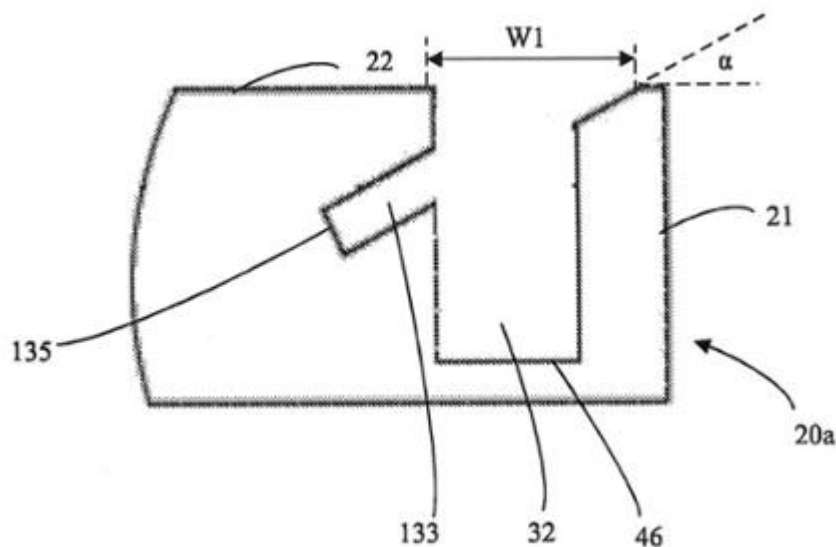


- (11) **1-0042075 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/07/2020 388A  
(21) 1-2020-01736 (85) 25/03/2020  
(22) 26/10/2018 (86) PCT/IB2018/058400 26/10/2018  
(30) 62/577,578 26/10/2017 US (87) WO2019/082157 02/05/2019  
(51) **H04L 1/18**  
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**  
SE-164 83 Stockholm, Sweden  
(72) KOORAPATY, Havish (US); FALAHATI, Sorour (SE); BALDEMAIR, Robert (AU); CHEN LARSSON, Daniel (SE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ VÔ TUYẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ VÔ TUYẾN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp truyền thông và các thiết bị vô tuyến để xác định tài nguyên kênh điều khiển đường lên để sử dụng để truyền thông tin điều khiển đường lên đến nút mạng. Theo một số phương án, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị vô tuyến bao gồm bước nhận tin nhắn kênh điều khiển đường xuống thứ nhất mà lập lịch hoạt động truyền kênh chia sẻ đường xuống thứ nhất, nhận tin nhắn kênh điều khiển đường xuống thứ hai mà lập lịch hoạt động truyền kênh chia sẻ đường xuống thứ hai, và xác định tài nguyên kênh điều khiển đường lên để sử dụng để truyền thông tin điều khiển đường lên đến nút mạng. Thông tin điều khiển đường lên bao gồm hồi tiếp yêu cầu lặp tự động lại (Hybrid Automatic Repeat Request, HARQ) cho cả hoạt động truyền đường xuống thứ nhất lẫn hoạt động truyền đường xuống thứ hai, và bước xác định các tài nguyên kênh điều khiển đường lên để truyền thông tin điều khiển đường lên bao gồm xác định các tài nguyên kênh điều khiển đường lên dựa trên: (a) báo hiệu được nhận từ nút mạng và (b) việc xác định tài nguyên được thực hiện bởi thiết bị vô tuyến dựa trên tin nhắn được nhận cuối cùng trong số tin nhắn kênh điều khiển đường xuống thứ nhất và tin nhắn kênh điều khiển đường xuống thứ hai. Phương pháp này còn bao gồm bước truyền thông tin điều khiển đường lên sử dụng tài nguyên kênh điều khiển đường lên xác định được.



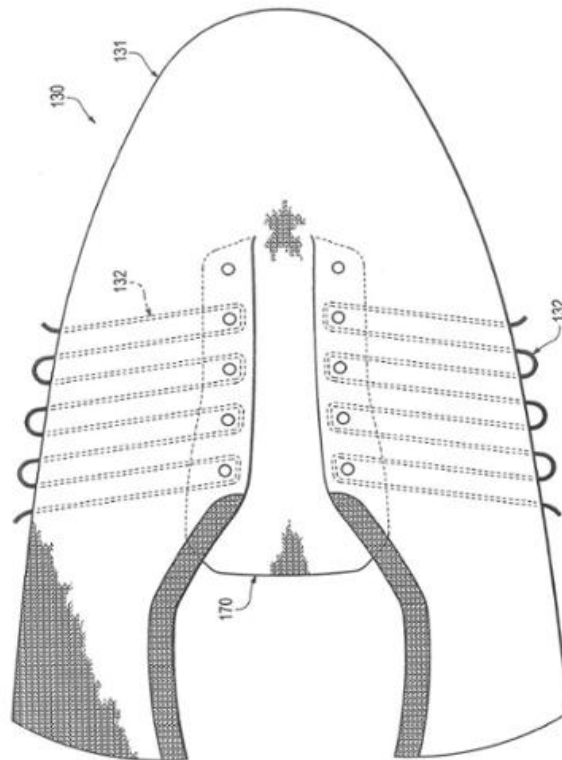
- (11) **1-0042076 B** (15) 19/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2021 395A  
 (21) 1-2020-06414 (85) 04/11/2020  
 (22) 17/04/2019 (86) PCT/SE2019/050363 17/04/2019  
 (30) 1850447-2 18/04/2018 SE (87) WO 2019/203723 A1 24/10/2019  
 (51) **F16B 12/26; F16B 5/00; F16B 21/07; F16B 12/24**  
 (73) **VÄLINGE INNOVATION AB (SE)**  
 Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden  
 (72) Christian BOO (SE)  
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
 (54) **HỆ THỐNG TẮM CÓ THIẾT BỊ KHÓA CƠ KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tháo hệ thống và hệ thống (1) bao gồm tấm thứ nhất (10), tấm thứ hai (20a) và thiết bị khóa cơ khí (30) để khóa tấm thứ nhất (10) với tấm thứ hai (20a), trong đó tấm thứ nhất (10) bao gồm bề mặt cạnh thứ nhất (11) và bề mặt tấm thứ nhất (12), tấm thứ hai (20a) bao gồm bề mặt tấm thứ hai (22), bề mặt cạnh thứ nhất (11) hướng về phía bề mặt tấm thứ hai (22) ở vị trí khóa của tấm thứ nhất và tấm thứ hai (10, 20a), thiết bị khóa cơ khí (30) bao gồm rãnh tấm (133) tại bề mặt tấm thứ hai (22), lưỡi dễ uốn (6) định vị trong rãnh tấm (133), chi tiết dạng thanh (31) tại bề mặt cạnh thứ nhất (11) và rãnh gài (32) tại bề mặt tấm thứ hai (22) kéo dài từ bề mặt tấm thứ hai (22) tới rãnh tấm (133), chi tiết dạng thanh (31) được tạo kết cấu để gài được vào trong rãnh gài (32) và chi tiết dạng thanh (31) bao gồm rãnh (34), lưỡi dễ uốn (6) được tạo kết cấu để kết hợp với rãnh (34) để khóa tấm thứ nhất (10) với tấm thứ hai (20a) theo hướng thứ nhất vuông góc với bề mặt tấm thứ hai (22), và rãnh tấm (133) kéo dài theo một góc ( $\alpha$ ) trong tấm thứ hai (20) so với bề mặt tấm thứ hai (22).



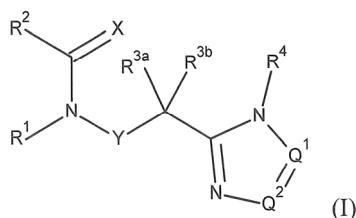
- (11) **1-0042077 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
(21) 1-2021-01347 (85) 17/04/2019  
(22) 19/02/2013 (86) PCT/US2013/026618 19/02/2013  
(30) 13/400,511 20/02/2012 US (87) WO2013/126313 29/08/2013  
(51) **D04B 7/04**  
(62) 1-2019-01893  
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America  
(72) TATLER Daren P. (GB); PODHAJNY Daniel A. (UY)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO PHỤ KIỆN DỆT KIM DÙNG CHO GIÀY DÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến các giày dép có thể có mũ giày có chi tiết dệt kim và lưới. Chi tiết dệt kim này tạo ra một phần của bề mặt bên ngoài và bề mặt bên trong đối diện của mũ giày, với bề mặt bên trong tạo ra khoảng trống để chứa bàn chân. Lưới được tạo ra từ cấu trúc dệt kim liền khối với chi tiết dệt kim và kéo dài qua vùng cổ của mũ giày. Các phương pháp chế tạo phụ kiện dệt kim dùng cho giày dép có thể có bước dệt kim lưới. Lưới được giữ trên các kim của máy dệt kim. Phần thứ nhất của chi tiết dệt kim được tạo ra nhờ máy dệt kim trong khi lưới được giữ trên các kim. Sau đó, lưới này được nối với phần thứ nhất của chi tiết dệt kim. Ngoài ra, phần thứ hai của chi tiết dệt kim được tạo ra nhờ máy dệt kim.



- (11) **1-0042078 B** (15) 19/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 26/04/2021 397A
- (21) 1-2020-06945 (85) 01/12/2020
- (22) 20/06/2019 (86) PCT/SE2019/050603 20/06/2019
- (30) 1850762-4 20/06/2018 SE (87) WO2019/245449 26/12/2019  
1850761-6 20/06/2018 SE
- (51) **A61K 9/00; C07D 285/36; A61P 1/16; A61K 31/00; A61K 9/16**
- (73) **ALBIRO AB (SE)**  
Arvid Wallgrens backe 20, 413 46 Göteborg, Sweden
- (72) BYRÖD, Eva (SE); GILLBERG, Per-Göran (SE); TIVERT, Anna-Maria (SE);  
BRYLAND, Rikard (SE); DAHLQUIST, Ann-Charlotte (SE); ELVERSSON, Jessica;  
(SE); GUSTAFSSON, Nils Ove (SE); LUNDQVIST, Robert (SE); YMÉN, Ingvar  
(SE); BOHLIN, Martin (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DƯỢC PHẨM CHỨA ODEVIXIBAT**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm, ví dụ, dược phẩm dùng cho trẻ em, chứa odevixibat, dược phẩm này chứa nhiều hạt nhỏ. Dược phẩm này có thể được sử dụng trong việc điều trị các bệnh về gan như các bệnh về gan phụ thuộc axit mật, và đặc biệt là các bệnh về gan ứ mật như chứng hẹp đường mật, ứ mật trong gan gia đình tiến triển (PFIC), hội chứng Alagille (ALGS) và ngứa do ứ mật ở trẻ em. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình bào chế dược phẩm này.

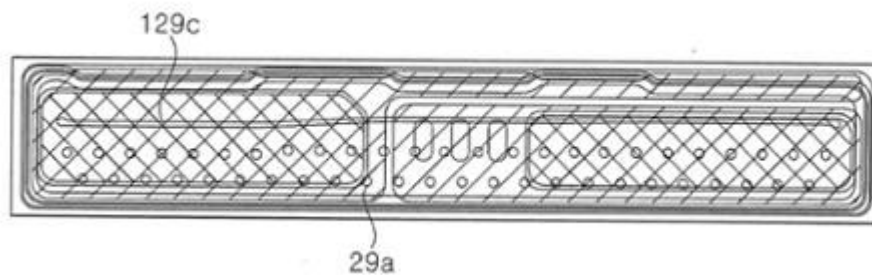
- (11) **1-0042079 B** (15) 19/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A
- (21) 1-2020-06096 (85) 23/10/2020
- (22) 10/04/2019 (86) PCT/EP2019/059089 10/04/2019
- (30) 18167084.5 12/04/2018 EP (87) WO2019/197468 17/10/2019  
 PCT/CN2018/099141 07/08/2018 CN  
 18209259.3 29/11/2018 EP
- (51) **C07D 403/04**; C07D 417/14; A01N 47/04; A61K 31/4196; C07C 317/14; C07C 317/44; C07C 321/28; C07D 401/04; C07D 401/14; C07D 403/14; C07D 409/14; C07D 413/14; C07D 417/04; A01N 43/653; A01N 43/713
- (73) **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
 Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
- (72) ARLT, Alexander (DE); HALLENBACH, Werner (DE); SCHWARZ, Hans-Georg (DE); FÜßLEIN, Martin (DE); WROBLOWSKY, Heinz-Juergen (DE); LINKA, Marc (DE); EILMUS, Sascha (DE); ILG, Kerstin (DE); GÖRGENS, Ulrich (DE); DAMIJONAITIS, Arunas, Jonas (DE); CANCHO GRANDE, Yolanda (ES); EBBINGHAUS-KINTSCHER, Ulrich (DE); JESCHKE, Peter (DE); HA, Weijie (CN); HEISLER, Iring (DE); TURBERG, Andreas (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT HETEROARYL-TRIAZOL VÀ HETEROARYL-TETRAZOL LÀM THUỐC DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI, CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ HẠT HOẶC THỰC VẬT ĐANG NẢY MẦM KHỎI SINH VẬT GÂY HẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất heteroaryl-triazol và heteroaryl-tetrazol có công thức chung (I), trong đó các phần tử cấu tạo Y, Q<sup>1</sup>, Q<sup>2</sup>, R<sup>1</sup>, R<sup>2</sup>, R<sup>3a</sup>, R<sup>3b</sup>, R<sup>4</sup> và R<sup>5</sup> có ý nghĩa được nêu trong phần mô tả, chế phẩm chứa các hợp chất này và phương pháp phòng trừ sinh vật gây hại.





- (11) **1-0042080 B** (15) 19/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
 (21) 1-2020-02619 (85) 08/05/2020  
 (22) 10/12/2018 (86) PCT/KR2018/015628 10/12/2018  
 (30) 10-2017-0178222 22/12/2017 KR (87) WO2019/124843 27/06/2019  
 (51) **H01L 33/48; H01L 33/62; H01L 33/10; H01L 33/42**  
 (73) **SEOUL VIOSYS CO., LTD. (KR)**  
 65-16, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-Gu, Ansan-Si, Gyeonggi-do 15429, Republic of Korea  
 (72) KIM, Jong Kyu (KR); KANG, Min Woo (KR); OH, Se Hee (KR); LIM, Hyoung Jin (KR)  
 (74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)  
 (54) **ĐIÔT PHÁT QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến điôt phát quang loại đóng gói ở cỡ vi mạch. Điôt phát quang theo một phương án ưu tiên thực hiện bao gồm: lớp bán dẫn loại điện dẫn suất thứ nhất; mô đỉnh bằng được bố trí trên lớp bán dẫn loại điện dẫn suất thứ nhất, và bao gồm lớp chủ động và lớp bán dẫn loại điện dẫn suất thứ hai; lớp oxit dẫn điện trong suốt được bố trí trên mô đỉnh bằng; lớp điện môi bao gồm nhiều lỗ hở làm lộ ra lớp oxit dẫn điện, và có hệ số khúc xạ thấp hơn so với hệ số khúc xạ của lớp bán dẫn loại điện dẫn suất thứ hai và lớp oxit dẫn điện; lớp phản xạ kim loại nối với lớp oxit dẫn điện thông qua các lỗ hở của lớp điện môi; lớp cách điện bên dưới bao gồm lỗ hở thứ nhất làm lộ ra lớp bán dẫn loại điện dẫn suất thứ nhất và lỗ hở thứ hai làm lộ ra lớp phản xạ kim loại; lớp kim loại đế đỡ thứ nhất được nối điện với lớp bán dẫn loại điện dẫn suất thứ nhất thông qua lỗ hở thứ nhất; lớp kim loại đế đỡ thứ hai được nối điện với lớp phản xạ kim loại thông qua lỗ hở thứ hai; và lớp cách điện bên trên bao phủ lớp kim loại đế đỡ thứ nhất và lớp kim loại đế đỡ thứ hai, và bao gồm lỗ hở thứ nhất làm lộ ra lớp kim loại đế đỡ thứ nhất và lỗ hở thứ hai làm lộ ra lớp kim loại đế đỡ thứ hai, trong đó các lỗ hở của lớp điện môi bao gồm lỗ hở có dạng thanh thuôn dài và hẹp liền kề với ít nhất là một trong số các lỗ hở thứ nhất của lớp cách điện bên dưới.



- (11) **1-0042081 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2020 387A  
(21) 1-2019-07521 (85) 31/12/2019  
(22) 31/05/2018 (86) PCT/JP2018/021096 31/05/2018  
(30) 2017-108838 31/05/2017 JP (87) WO2018/221708 A1 06/12/2018  
(51) **C11D 7/50; C11D 17/08; C23G 5/00; C11D 11/00; C11D 7/30**  
(73) **KOBEGOSEI CO., LTD. (JP)**  
10 Takumidai, Ono-shi, Hyogo, 675-1322, Japan  
(72) MIYAOKA Masanobu (JP); MIYAOKA Yuuji (JP)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM TẨY RỬA DẠNG XỊT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng xịt để rửa ô tô, xe hai bánh, xe đạp, máy móc thiết bị xây dựng, máy móc thiết bị nông nghiệp, máy bay, toa xe lửa, tàu thủy, và/hoặc các loại ô tô/xơ cộ/phương tiện vận chuyên khác, không bắt lửa, ít nguy cơ đánh lửa hoặc nguy cơ cháy nổ, là vật liệu không nguy hiểm theo Luật Phòng cháy Chữa cháy, không đòi hỏi kho dự trữ vật liệu nguy hiểm và không bị hạn chế về mặt pháp lý về số lượng có thể được dự trữ, có độc tính thấp, có ít tác động môi trường về phương diện suy giảm tầng ozone và vv, có khả năng rửa tốt bằng hoặc hơn các sản phẩm thông thường - chẳng hạn như không bị tổn hại bởi các sản phẩm chứa nước hoặc các sản phẩm có điểm chớp cháy cao, cho phép đạt được các đặc tính phù hợp, và, trong khi ngăn chặn sự ăn mòn của cao su và nhựa, làm cho các thành phần bụi bẩn được làm âm và rửa sạch bằng chế phẩm tẩy rửa, và cho phép áp dụng cơ giới hóa nhờ ưu điểm được xịt lên đó từ một khoảng cách gần như không đổi. Chế phẩm dạng xịt này chứa (Z)-1-clo-3,3,3-triflopropen và chất đẩy khí là N<sub>2</sub>, khí nén, CO<sub>2</sub>, argon hoặc hỗn hợp của hai hoặc nhiều những chất đó.

- |                           |               |                        |            |
|---------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042082 B</b>   |               | (15) 19/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024           | 441B          | (43) 25/06/2021        | 399A       |
| (21) 1-2021-01184         |               | (85) 05/03/2021        |            |
| (22) 07/08/2019           |               | (86) PCT/DE2019/100718 | 07/08/2019 |
| (30) 10 2018 119<br>171.5 | 07/08/2018 DE | (87) WO2020/030232     | 13/02/2020 |

(51) **H02S 50/15**

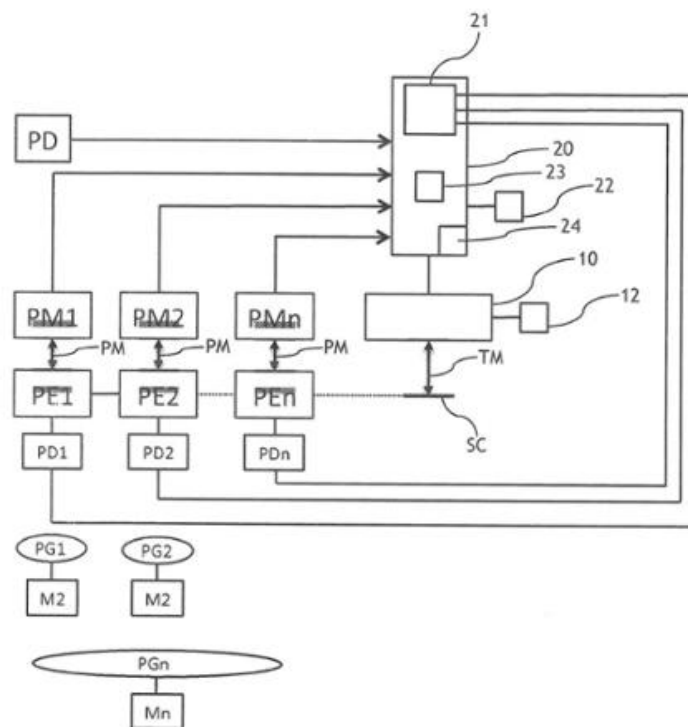
(73) **WAVELABS SOLAR METROLOGY SYSTEMS GMBH (DE)**  
Spinnereistr. 7, 04179 Leipzig, Germany

(72) SCHERFF, Maximilian (DE)

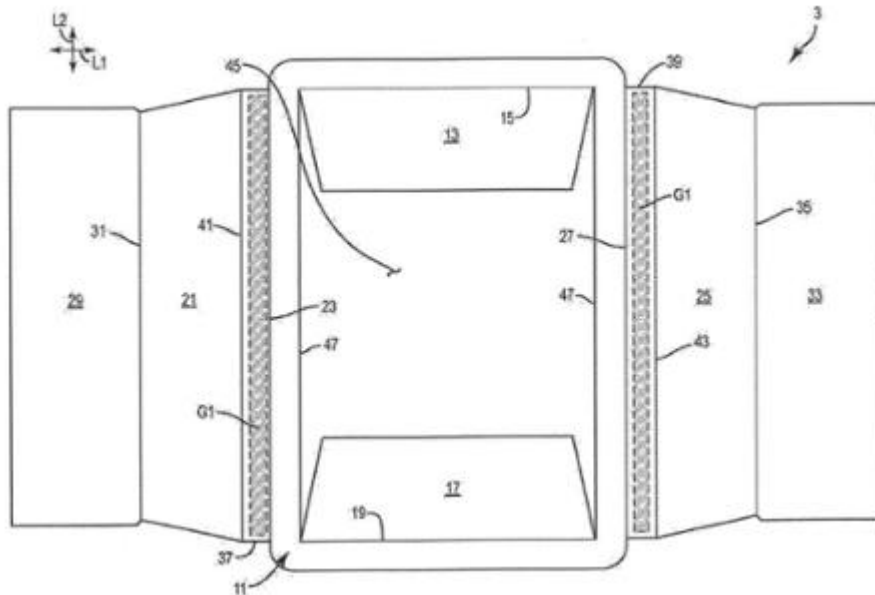
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG KIỂM TRA PIN MẶT TRỜI QUANG ĐIỆN TỬ CHO MÁY SẢN XUẤT PIN MẶT TRỜI THEO DÂY CHUYỀN, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TỐI ƯU HÓA QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT THEO DÂY CHUYỀN CỦA PIN MẶT TRỜI BẰNG CÁCH SỬ DỤNG LOẠI HỆ THỐNG KIỂM TRA PIN MẶT TRỜI QUANG ĐIỆN TỬ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kiểm tra pin mặt trời quang điện tử cho máy sản xuất pin mặt trời theo dây chuyền theo nội dung của điểm 1 yêu cầu bảo hộ. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp để tối ưu hóa sự sản xuất theo dây chuyền của các pin mặt trời bằng cách sử dụng hệ thống kiểm tra pin mặt trời quang điện tử này.



- (11) **1-0042083 B** (15) 19/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A
- (21) 1-2021-00906 (85) 23/02/2021
- (22) 06/08/2019 (86) PCT/US2019/045215 06/08/2019
- (30) 62/715,520 07/08/2018 US (87) WO2020/033350 13/02/2020  
 62/796,716 25/01/2019 US  
 62/851,932 23/05/2019 US
- (51) **B65D 5/00; B65D 81/34; B65D 5/56; B65D 5/20; B65D 5/42**
- (73) **GRAPHIC PACKAGING INTERNATIONAL, LLC (US)**  
 Law Department-9th Floor, 1500 Riveredge Parkway, Suite 100, Atlanta, GA 30328, USA
- (72) TYE, Paul (GB); HITHERSAY, Elliot (GB)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **ĐỒ CHỨA CÓ LỚP ĐỆM LÓT, TỔ HỢP CỦA PHÔI VÀ LỚP ĐỆM LÓT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH ĐỒ CHỨA NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa để đựng đồ ăn. Đồ chứa có thể bao gồm lớp đế và lớp đệm lót được gắn ít nhất một phần vào bề mặt bên trong của lớp đế, mặt bích bao gồm panen trung tâm của lớp đế, phần hở kéo dài theo panen trung tâm, và thành bên bao gồm ít nhất một panen được liên kết theo cách gấp được với panen trung tâm dọc theo phần hở.



- |                         |            |                         |            |
|-------------------------|------------|-------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042084 B</b> |            | (15) 19/11/2024         |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/11/2020         | 392A       |
| (21) 1-2020-04909       |            | (85) 26/08/2020         |            |
| (22) 19/10/2018         |            | (86) PCT/KR2018/012403  | 19/10/2018 |
| (30) 10-2018-0021802    | 23/02/2018 | KR (87) WO2019/164083A1 | 29/08/2019 |

(51) **A61M 5/165; B01D 35/30**

(73) **DAEGA POWDER SYSTEMS CO., LTD. (KR)**

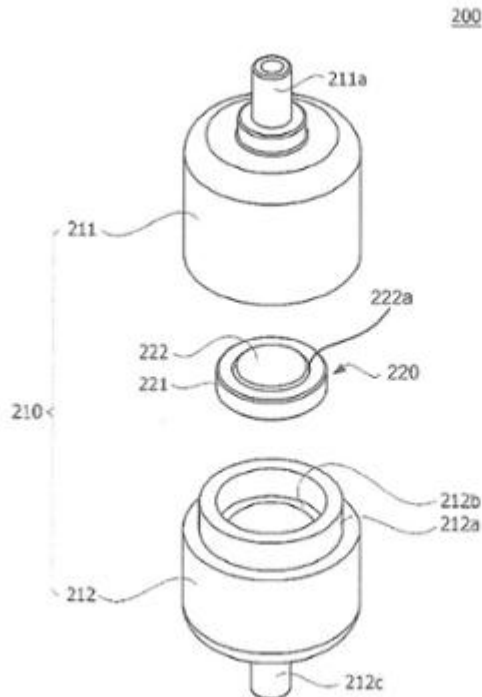
(Onsu-dong) 22-31, Buil-ro 1na-gil, Guro-gu, Seoul 08262, Republic of Korea

(72) CHOI, Eun Seog (KR); CHOI, Seung Wook (KR); LEE, Hong Woon (KR); CHOI, Seok Young (KR); KWON, Jae Hoon (KR); KIM, Tae Kyu (KR)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(54) **BỘ PHẬN LỌC DỪNG CHO BỘ TRUYỀN DỊCH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận lọc dùng cho bộ truyền dịch có chức năng lọc được cải thiện và có khả năng tạo ra sự chảy êm của dịch truyền, nhờ đó có hiệu quả lọc tuyệt vời đối với các hạt thủy tinh mịn và các tạp chất khác được tạo ra trong khi truyền tác nhân truyền loại được chứa trong ampun thủy tinh để gia tăng độ tin cậy của sản phẩm.



- (11) **1-0042085 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/06/2022 411A  
(21) 1-2020-06933  
(22) 30/11/2020  
(51) **H01M 6/36**  
(73) **HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ (VN)**  
Số 236, phố Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Đoàn Tiên Phát (VN); Lương Trung Sơn (VN); Phạm Mạnh Thảo (VN); Nguyễn Văn Kỳ (VN); Tô Văn Nguyễn (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM CHÁY DÙNG TRONG PIN NHIỆT**  
  
(57) Sáng chế thuộc lĩnh vực vật liệu và pin nhiệt, cụ thể là sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm cháy dùng trong pin nhiệt trên cơ sở zirconium kim loại (Zr), bột molybden trioxit ( $\text{MoO}_3$ ) hoặc wolfram trioxit ( $\text{WO}_3$ ) và bột sắt kim loại (Fe) hoặc niken kim loại (Ni) để tạo ra tấm cháy dùng trong pin nhiệt. Phương pháp theo sáng chế cho phép tạo ra tấm cháy ổn định ở môi trường bình thường, có khả năng cháy nhanh và tạo ra lớp dẫn điện ổn định ở nhiệt độ cao thích hợp sử dụng trong pin nhiệt.

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2024)**

---

- (11) **1-0042086 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 1-2021-05030 (85) 16/08/2021  
(22) 19/02/2020 (86) PCT/KR2020/002427 19/02/2020  
(30) 10-2019-0019544 19/02/2019 KR (87) WO2020/171606 27/08/2020  
(51) **C07D 491/04; A61K 31/4743; A61P 35/00**  
(73) **HANMI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**  
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea  
(72) HONG, Dong Jin (KR); JUNG, Seung Hyun (KR); PARK, Chang Hee (KR); KIM, Seo Hee (KR); HWANG, Ji Young (KR); AHN, Young Gil (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG CÓ BA VÒNG, CHẾ PHẨM DƯỢC VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM DƯỢC NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng có ba vòng có hoạt tính ức chế hoạt tính EZH1 (chất tăng cường chất tương đồng zeste 1) và/hoặc EZH2 (chất tăng cường chất tương đồng zeste 2), muối dược dụng của nó, chế phẩm dược và dược phẩm chứa chế phẩm dược này.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042087 B</b> |               | (15) 19/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 26/07/2021        | 400A       |
| (21) 1-2021-00544       |               | (85) 01/02/2021        |            |
| (22) 10/09/2019         |               | (86) PCT/CN2019/150140 | 10/09/2019 |
| (30) 201810758039.8     | 11/07/2018 CN | (87) WO2020/011282 A1  | 16/01/2020 |

(51) **F25D 23/02**

(73) **1. QINGDAO HAIER REFRIGERATOR CO., LTD. (CN)**

Haier Industrial Park, No. 01 Haier Road, Laoshan District, Qingdao, Shandong 266101, China

**2. HAIER SMART HOME CO., LTD. (CN)**

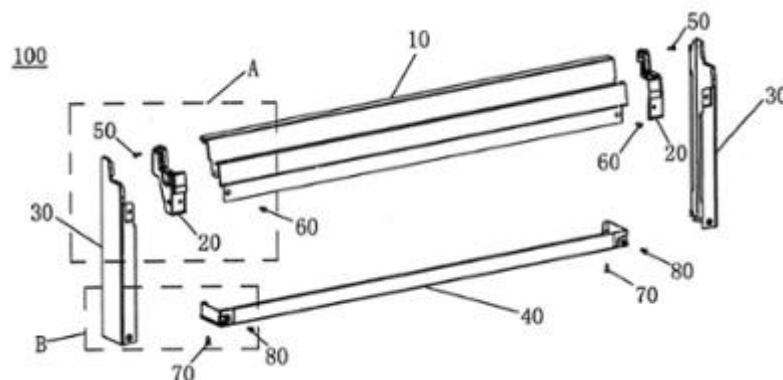
Haier Industrial Park, No. 01 Haier Road, Laoshan District, Qingdao, Shandong 266101, China

(72) YANG, Heliang (CN)

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

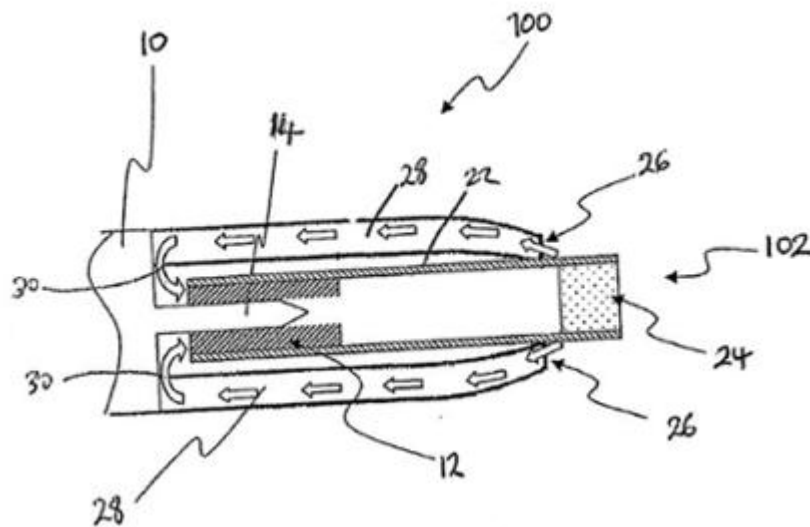
(54) **CỤM LẮP RÁP KHUNG CỬA TỦ LẠNH**

(57) Cụm lắp ráp khung phần thân cửa tủ lạnh đối xứng trái/phải, bao gồm dải tay cầm (10), các miếng kết nối dải (20), dải kim loại tấm (30) và dải dạng nẹp phun (40). Dải tay cầm (10) kéo dài dọc theo chiều rộng của tủ lạnh, các miếng kết nối dải (20) được kết nối với cả hai đầu mút của dải tay cầm (10), khe thứ nhất (101) được tạo thành giữa các miếng kết nối dải (20) và dải tay cầm (10), khe thứ nhất (101) được khoét hốc từ các phần đầu mút của dải tay cầm (10) về phía trung tâm của dải tay cầm (10), các mặt của đầu mút của dải kim loại tấm (30) gắn với các miếng kết nối dải (20) được bố trí tại chĩa ra (31), tai (31) kéo dài vào khe thứ nhất (101) và tạo thành dạng kết nối neo đậu thứ nhất với khe thứ nhất (101), dải dạng nẹp phun (40) được sắp xếp song song bên dưới dải tay cầm (10), và cả hai đầu mút của dải dạng nẹp phun (40) được kết nối với các đầu mút của dải kim loại tấm (30) cách xa với các miếng kết nối dải (20). Cụm lắp ráp khung phần thân cửa tủ lạnh có thể phòng ngừa một cách hữu hiệu hiện tượng gỉ của dải kim loại tấm (30).





- (11) **1-0042088 B** (15) 19/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/10/2014 319A  
 (21) 1-2014-02504 (85) 25/07/2014  
 (22) 28/12/2012 (86) PCT/EP2012/077065 28/12/2012  
 (30) 12150114.2 03/01/2012 EP (87) WO 2013/102609 11/07/2013  
 12155245.9 13/02/2012 EP  
 12183828.8 11/09/2012 EP
- (51) **A24F 47/00**  
 (73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**  
 Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland  
 (72) Plojoux, Julien (CH); GREIM, Olivier (CH); DEGOUMOIS, Yvan (CH); RUSCIO, Dani (IT)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ TẠO KHÍ DUNG VỚI LƯỒNG KHÍ ĐƯỢC CẢI THIỆN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo khí dung bao gồm: bộ phận tạo khí dung bao gồm chất nền tạo khí dung và thiết bị tạo khí dung được cấu tạo để đốt nóng chất nền tạo khí dung.



- (11) **1-0042089 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A  
(21) 1-2021-02137  
(22) 19/04/2021  
(30) 10-2020-0048071 21/04/2020 KR  
(51) ***C08L 89/00; C05F 5/00; C05F 9/04; C08L 89/06; C08L 5/12; C05F 1/00; C08K 11/00***  
(76) **KIM, HO MIN (KR)**  
25-3, Pyeongchon-daero 396beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 13934, Republic of Korea  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **CẤU TRÚC ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM CÓ THỂ LƯU HÓA ĐƯỢC**  
  
(57) Sáng chế đề xuất cấu trúc được sản xuất bằng cách sử dụng chế phẩm có thể lưu hóa được, trong đó chế phẩm có thể lưu hóa được chứa 20 đến 30 % trọng lượng lát thịt luộc, 1 đến 15 % trọng lượng khoai nua, 30 đến 50 % trọng lượng chất keo, và 5 đến 15 % trọng lượng tảo bẹ, và cấu trúc này có độ dày 0,5 mm đến 2,4 mm.

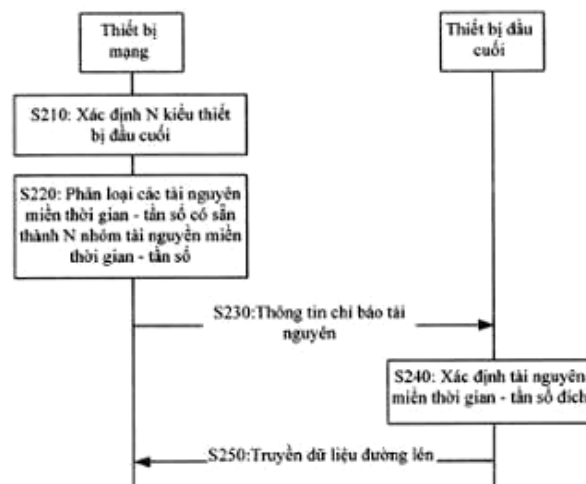
**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2024)**

---

- (11) **1-0042090 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
(21) 1-2020-06907 (85) 27/11/2020  
(22) 20/05/2019 (86) PCT/EP2019/062963 20/05/2019  
(30) 18175825.1 04/06/2018 EP (87) WO2019/233753 A1 12/12/2019  
(51) **A61Q 5/00; A61K 8/362; A61K 8/368**  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) CAMPBELL-LEE Stuart (GB); MITRA Rupak (US); POINTON Thomas Richard (GB); STOTT Ian Peter (GB)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC CÁ NHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO QUẢN CHẾ PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ bảo quản kháng khuẩn gồm có:  
i. axit itaconic hoặc muối của chúng; và  
ii. axit benzoic hoặc muối của chúng.

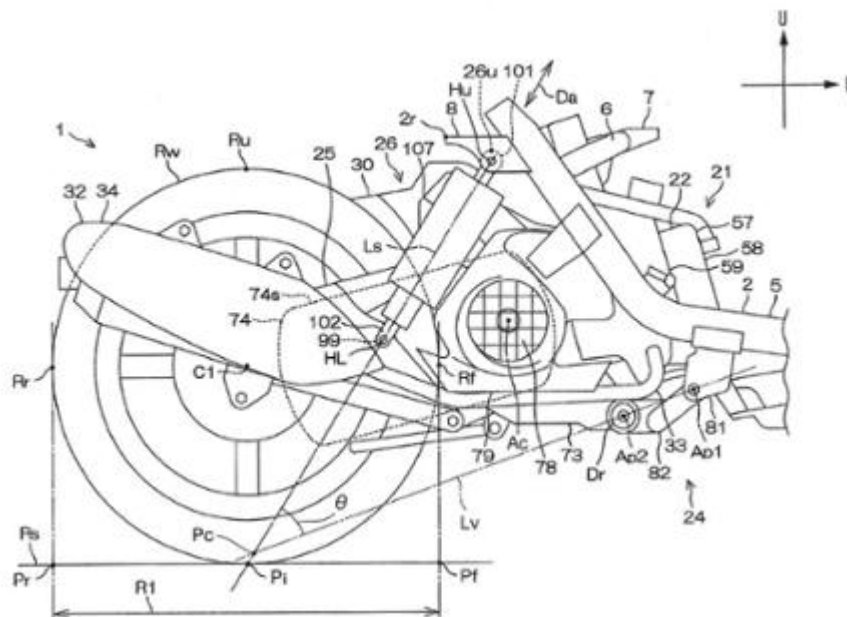
- |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0042091 B</b>           | (15) 19/11/2024                   |
| (45) 25/12/2024                   | 441B (43) 25/01/2019 370A         |
| (21) 1-2018-05088                 | (85) 14/11/2018                   |
| (22) 21/03/2017                   | (86) PCT/CN2017/077442 21/03/2017 |
| (30) 201610266301.8 26/04/2016 CN | (87) WO2017/185915A1 02/11/2017   |
- (51) **H04W 4/02; H04W 72/04; H04L 5/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LUO, Hejia (CN); ZHOU, Yue (CN); LI, Rong (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN MIỀN THỜI GIAN - TẦN SỐ**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị cấp phát tài nguyên miền thời gian - tần số. Phương pháp này bao gồm: xác định, bởi thiết bị mạng, N kiểu thiết bị đầu cuối dựa vào tốc độ di chuyển hiện tại của thiết bị đầu cuối trong vùng phủ sóng, trong đó N kiểu thiết bị đầu cuối này có sự tương ứng một-đến-một với N tín hiệu tham chiếu giải điều chế (demodulation reference signal - DMRS) có các mật độ trong miền thời gian khác nhau; phân loại, bởi thiết bị mạng này, các tài nguyên miền thời gian - tần số có sẵn thành N nhóm tài nguyên miền thời gian - tần số dựa vào N kiểu thiết bị đầu cuối này, trong đó DMRS thứ nhất trong N DMRS này được tạo cấu hình cho nhóm tài nguyên miền thời gian - tần số thứ nhất trong N nhóm tài nguyên miền thời gian - tần số này; và gửi, bởi thiết bị mạng này, thông tin chỉ báo tài nguyên đến thiết bị đầu cuối này dựa vào N nhóm tài nguyên miền thời gian - tần số này. Phương pháp và thiết bị cấp phát tài nguyên miền thời gian - tần số được đề xuất theo các phương án này của sáng chế có thể đảm bảo độ chính xác của thiết bị mạng này khi ước lượng kênh của thiết bị đầu cuối này, và có thể tránh các phí tổn DMRS dư thừa trong tài nguyên miền thời gian - tần số được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối này, do đó đảm bảo hiệu quả truyền dẫn của dữ liệu đường lên.



- |  |   |                           |            |
|--|---|---------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042092 B</b>                                      |   | (15) 19/11/2024           |            |
| (45) 25/12/2024  | 441B  | (43) 25/08/2021           | 401A       |
| (21) 1-2021-02490  |   | (85) 06/05/2021           |            |
| (22) 11/11/2019  |   | (86) PCT/JP2019/044155    | 11/11/2019 |
| (30) 2018-212476   | 12/11/2018  | JP (87) WO 2020/100819 A1 | 22/05/2020 |
| (51) <b>B62K 25/20; B62K 11/10</b>                           |   |                           |            |
| (73) <b>YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)</b>           |   |                           |            |
|  | 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan |                           |            |
| (72) Yusuke SAITO (JP)                                       |   |                           |            |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  |   |                           |            |
| (54) <b>PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN</b> |   |                           |            |

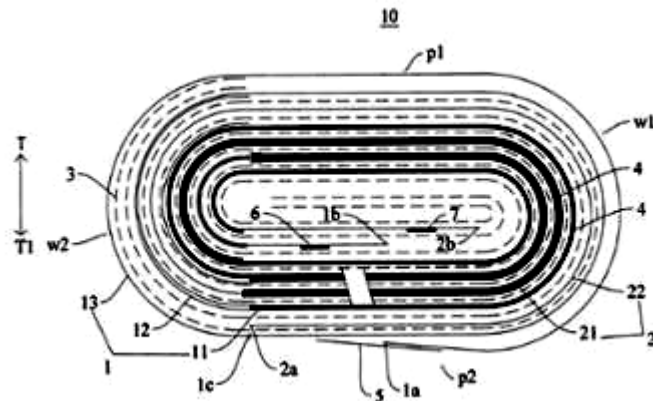
(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó một trong số nhiều kiểu của các lớp có các đường kính lớp ngoài khác nhau (R1) có thể được gắn theo cách có lựa chọn vào cụm đựng đĩa (21) làm bánh sau (Rw). Giá lắp trên (101) của bộ treo sau (26) được bố trí ở phía trước của đầu trước (Rf) của bánh sau (Rw) theo hướng trước - sau của khung thân (2) khi được quan sát từ hướng trái - phải của khung thân (2), bất kể đến đường kính lớp ngoài (R1) của bánh sau (Rw) được cho phép để được gắn vào cụm đựng đĩa (21). Khi được quan sát từ hướng trái - phải của khung thân (2), điểm giao cắt (Pc) giữa trục co duỗi (Ls) của bộ treo sau (26) và đường thẳng (Lv) kéo dài qua trục xoay trước (Ap1) và trục xoay sau (Ap2) của liên kết chống rung (24) được nằm phía sau đầu trước (Rf) của bánh sau (Rw) theo hướng trước - sau của khung thân (2) và ở phía trước của đầu sau (Rr) của bánh sau (Rw) theo hướng trước - sau của khung thân (2), bất kể đến đường kính lớp ngoài (R1) của bánh sau (Rw) được cho phép để được gắn vào cụm đựng đĩa (21).



- (11) **1-0042093 B** (15) 19/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
(21) 1-2020-01661 (85) 23/03/2020  
(22) 21/08/2018 (86) PCT/BR2018/050295 21/08/2018  
(30) BR1020170179923 22/08/2017 BR (87) WO2019/036783 28/02/2019  
(51) **B32B 3/12; D06N 3/14; A61F 13/15; A61F 13/475; A61F 13/49; A61F 13/53; A61F 5/44; B32B 27/02; B32B 27/36; B32B 27/40; B32B 9/04; D02G 3/04; D03D 15/00; D04B 1/14; D06B 21/00; D06M 13/00; D06M 15/564; A41B 9/02; A41B 9/04**  
(73) **EC BRAND COM IMP EXP DE VEST EM GERAL LTDA (BR)**  
AV Barão de Tatuí, 1200 - Sala 2-A 18030-000 Sorocaba, Brazil  
(72) EWELL, Emily Steed (BR)  
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)  
(54) **TẮM LÓT NHIỀU LỚP DỪNG CHO SẢN PHẨM MAY MẶC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm lót nhiều lớp dùng cho sản phẩm may mặc thoáng khí, có thể tái sử dụng, chống rò rỉ, thấm hút, kháng khuẩn, chống thấm nước và có khả năng phân tán hơi. Mục đích của tấm lót này là để tránh tiết ra các chất lỏng cơ thể như mồ hôi, máu, dịch âm đạo, dịch kinh nguyệt, nước tiểu, sữa mẹ hoặc chất lỏng sau phẫu thuật.

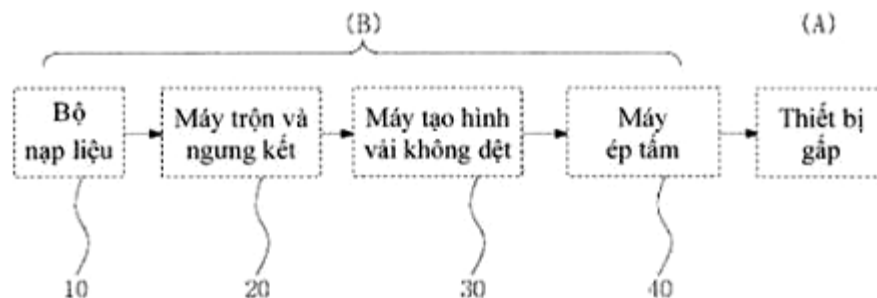
- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0042094 B</b> | (15) 19/11/2024        |                 |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B                   | (43) 25/06/2020 | 387A       |
| (21) 1-2020-01741       | (85) 25/03/2020        |                 |            |
| (22) 06/03/2018         | (86) PCT/CN2018/078128 |                 | 06/03/2018 |
|                         | (87) WO 2019/169546    |                 | 12/09/2019 |
- (51) **H01M 10/04; H01M 4/66; H01M 50/46; H01M 10/0587**  
 (73) **NINGDE AMPEREX TECHNOLOGY LIMITED (CN)**  
 1 Xingang Road, Zhangwan Town, Jiaocheng District, Ningde Fujian 352100, China  
 (72) JIANG, Jing (CN)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **PIN DẠNG CUỘN**

(57) Sáng chế đề xuất pin dạng cuộn. Pin dạng cuộn này bao gồm bộ gom dòng thứ nhất và bộ gom dòng thứ hai. Đầu cuối của bộ gom dòng thứ nhất vượt qua đầu cuối của bộ gom dòng thứ hai ít nhất nửa vòng tròn theo hướng cuộn pin. Tác giả của sáng chế thấy rằng sau khi chiều dài của bộ gom dòng thứ nhất tăng lên, và đầu cuối của bộ gom dòng thứ nhất vượt qua đầu cuối của bộ gom dòng thứ hai ít nhất nửa vòng tròn, tình huống sau có thể xảy ra: vòng tròn ngoài cùng của pin dạng cuộn là bộ gom dòng thứ nhất, vòng tròn bên ngoài thứ cấp là bộ gom dòng thứ nhất và vòng tròn thứ cấp tiếp theo là bộ gom dòng thứ hai, do đó cả vòng tròn ngoài cùng và vòng tròn bên ngoài thứ cấp của pin dạng cuộn là bộ gom dòng thứ nhất.



- (11) **1-0042095 B** (15) 20/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2019 375A  
 (21) 1-2018-05020  
 (22) 09/11/2018  
 (30) 10-2017-0159197 27/11/2017 KR  
 (51) **D04H 17/10; D04H 13/00**  
 (73) **SAM BO CO., LTD.** (KR)  
 127, Sungseo Gongdan Nam-ro, Dalseo-gu, Daegu-si, Korea  
 (72) Jeon Young KANG (KR); Byeong Chae KIM (KR); Ki Bum Lee (KR); Tae Wan Kim (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ GẤP VẢI KHÔNG DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gấp dùng để gấp tấm vải không dệt làm vật liệu vệ sinh, thiết bị có khả năng cải thiện năng suất sản xuất bằng cách làm giảm thời gian làm việc. Theo sáng chế này, thiết bị gấp (A) được tạo ra để lưu giữ tấm vải không dệt (2) được xả bởi thiết bị ép tấm (40). Thiết bị gấp (A) bao gồm: nhiều con lăn tải (92) chứa các lưỡi cắt (42); bộ phận con lăn kết nối (80) chứa cặp con lăn cố định nằm ngang (82) và con lăn loại được di chuyển (85), mà nhận tấm vải (2), cấp tấm vải (2) cho con lăn xếp vải (70), và được dịch chuyển qua lại; và con lăn xếp vải (70), mà được bố trí như một cặp theo hướng ngang sang luân phiên, theo hướng trái và phải, tấm vải (2) được dịch chuyển xuống dưới nhờ phần con lăn kết nối (80), trên bàn xếp chồng (95) đặt sẵn trên mặt dưới (5) bên dưới con lăn kết nối (80) và được cấu hình để dịch chuyển luân phiên theo hướng trái-phải trên bàn xếp chồng (95) nhờ chuyển động qua lại của băng di động (72) được cố định và lắp đặt ở mặt bên của con lăn xếp vải (70).





- (11) **1-0042096 B** (15) 20/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/07/2015 328A  
(21) 1-2015-00448 (85) 06/02/2015  
(22) 09/07/2012 (86) PCT/IB2012/053508 09/07/2012  
(87) WO2014/009772 A1 16/01/2014

(51) **A47G 9/10; A47C 20/02**

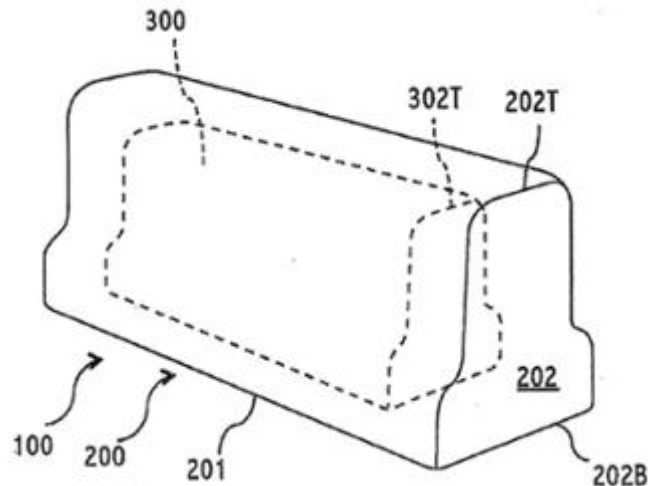
(76) **PHẠM THỊ KIM LOAN (VN)**

A04.04 CC Hoàng Anh Gia Lai 1, 357 phố Lê Văn Lương, phường Tân Quý, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(54) **GÓI CHỈNH HÌNH ĐỂ ĐIỀU TRỊ VÀ PHÒNG NGỪA BỆNH CỘT SỐNG THẮT LƯNG VÀ CỘT SỐNG NGỰC**

- (57) Sáng chế đề cập đến gói chỉnh hình bao gồm khối đệm trong đó có một khối cứng chèn hoàn toàn vào bên trong. Khối đệm được làm bằng vật liệu đàn hồi. Hình dạng khối đệm tương tự như khối hình chữ nhật hoặc hình lục giác, tuy nhiên, nếu nhìn thẳng từ hai phía bên phải hoặc bên trái, khối đệm có dạng hình chuông cân xứng hoặc không cân xứng. Chiều dài của khối đệm gần bằng bề rộng của cơ thể người lớn. Khối cứng được làm bằng vật liệu không đàn hồi. Khối cứng có thể chịu đựng được, không vỡ nứt, không biến dạng bởi trọng lực của một khối lượng khoảng 140kg tương tự như cơ thể của một người. Hình dạng của khối cứng và khối đệm tương tự nhau, và kích thước của chúng là tỷ lệ thuận. Chiều dài của khối cứng cũng gần bằng bề rộng của cơ thể người lớn. Cả khối đệm và khối cứng có mặt đáy phẳng.



- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0042097 B    |               | (15) 20/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024     | 441B          | (43) 26/10/2020        | 391A       |
| (21) 1-2020-04465   |               | (85) 03/08/2020        |            |
| (22) 27/12/2019     |               | (86) PCT/CN2019/128977 | 27/12/2019 |
| (30) 201811609247.8 | 27/12/2018 CN | (87) WO/2020/135660    | 02/07/2020 |

(51) **C21B 3/08**

(73) **MCC CAPITAL ENGINEERING & RESEARCH INCORPORATION LIMITED (CN)**

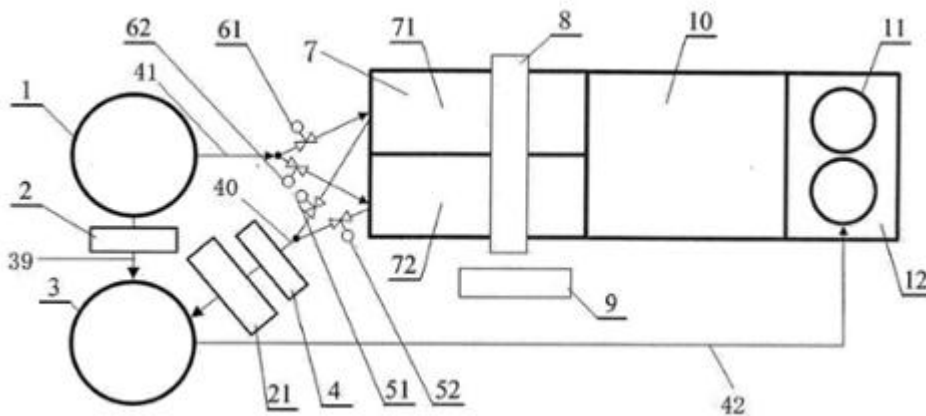
No.7 Jian'an St., Beijing Economic-Technological Development Area, Beijing, China

(72) Degang WANG (CN); Guojian DUAN (CN); Xiujian CHEN (CN); Qiang QUAN (CN); Kaibiao MENG (CN); Liwei SU (CN); Ming MA (CN); Bo FAN (CN); Zheng JIN (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)

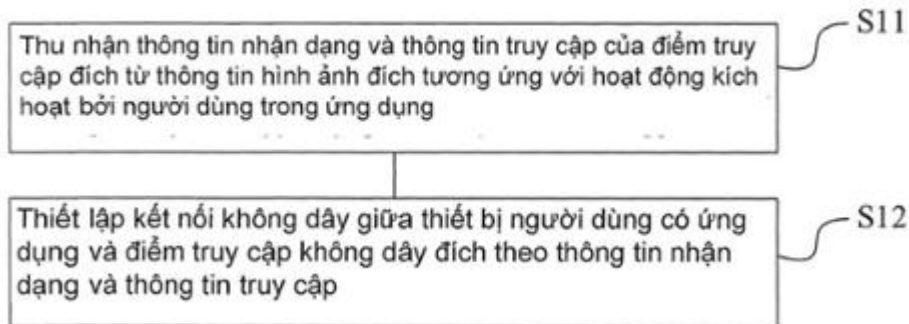
(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ XỈ LÒ CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý xỉ lò cao thông minh tiết kiệm năng lượng thân thiện với môi trường, bao gồm: tháp tạo hạt (1), ống khói (3), bể lọc (7), bộ trao đổi nhiệt nước nóng, tháp giải nhiệt (11), bể chứa nước (12), phương tiện vận chuyển xỉ (9) và thiết bị lấy xỉ thông minh (8), trong đó bể lọc (7), bộ trao đổi nhiệt nước nóng, tháp giải nhiệt (11) và bể chứa nước (12) được kết nối tuần tự nối tiếp; và thiết bị lấy xỉ thông minh (8) có khả năng lấy xỉ nước trong bể lọc (7). Hệ thống xử lý xỉ lò cao thông minh tiết kiệm năng lượng thân thiện với môi trường không chỉ thu hồi hoàn toàn năng lượng nhiệt của hơi nước trong quá trình tạo hạt, mà còn thu hồi năng lượng nhiệt của nước tách ra từ xỉ và hơi nước trong bể lọc, đồng thời giảm khối lượng công việc của tháp giải nhiệt và giảm phát thải hơi nước có chứa lưu huỳnh trong quy trình xử lý xỉ để thực hiện xử lý khử trắng, từ đó thực sự bảo tồn năng lượng, giảm phát thải và tái chế năng lượng hiệu quả. Các hoạt động lấy và dỡ xỉ thông minh trên các hạt xỉ trong bể lọc được thực hiện bằng thiết bị lấy xỉ thông minh.



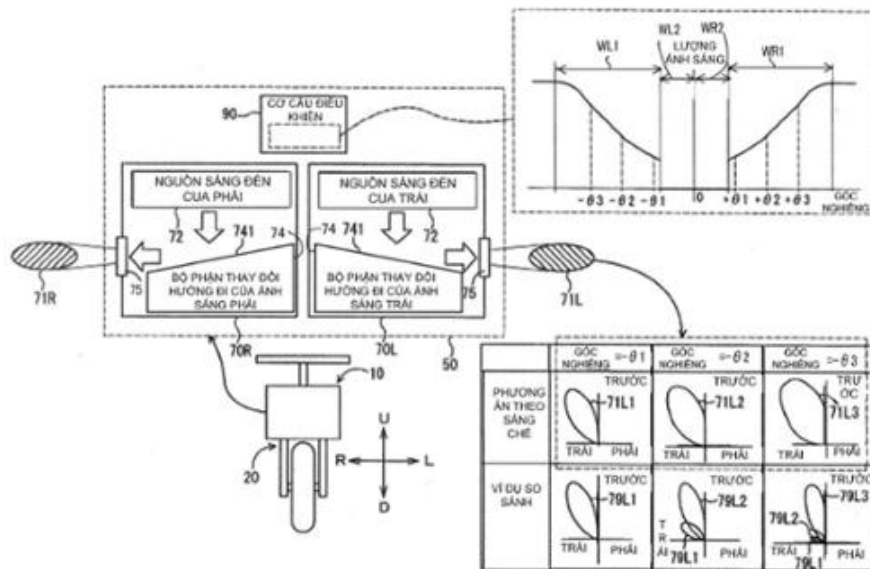
- (11) **1-0042098 B** (15) 20/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 30/01/2020 382A
- (21) 1-2019-06176 (85) 05/11/2019
- (22) 29/12/2017 (86) PCT/CN2017/119832 29/12/2017
- (30) 2017102219854 06/04/2017 CN (87) WO/2018/184410 11/10/2018
- (51) **H04W 48/16; H04W 76/10**
- (73) **SHANGHAI ZHANGMEN SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**  
Room 140, Huyi Road No. 5358, Jiading District, Shanghai 201806, China
- (72) WU, Peixi (CN); WANG, Fei (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP KẾT NỐI VỚI ĐIỂM TRUY CẬP KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kết nối với điểm không dây bởi ứng dụng trong thiết bị người dùng. Phương pháp này bao gồm: thu nhận thông tin nhận dạng và thông tin truy cập của điểm truy cập đích từ thông tin hình ảnh đích tương ứng với hoạt động kích hoạt bởi người dùng trong ứng dụng và; thiết lập kết nối không dây giữa thiết bị người dùng có ứng dụng và điểm truy cập không dây đích theo thông tin nhận dạng và thông tin truy cập. Sáng chế đơn giản hóa quá trình kết nối với điểm truy cập không dây, giảm tỷ lệ lỗi đầu vào, và cải thiện hiệu quả hoạt động của kết nối với điểm truy cập không dây và trải nghiệm người dùng.



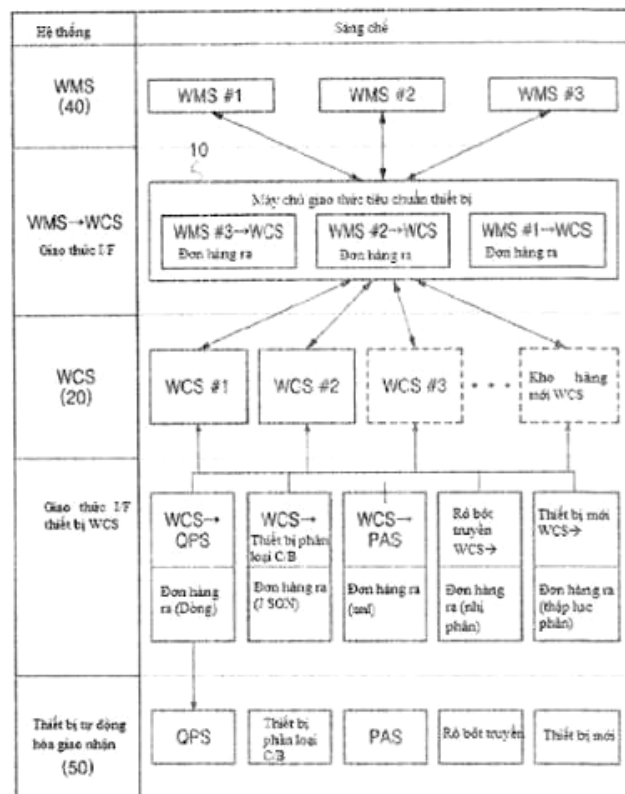
- (11) **1-0042099 B** (15) 20/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A
- (21) 1-2021-01190
- (22) 08/03/2021
- (30) 2020-065015 31/03/2020 JP
- (51) **B60Q 1/14; B62J 6/023**
- (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
- (72) Kenichi MURAMATSU (JP)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
- (54) **CƠ CẤU PHÁT SÁNG**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu phát sáng và phương tiện giao thông nghiêng gồm cơ cấu phát sáng, cơ cấu phát sáng có khả năng ngăn chặn sự xuất hiện tương phản sáng/tối ở vùng phát sáng trong lúc vùng phát sáng trở nên rộng hơn. Cơ cấu điều khiển làm cho lượng của ánh sáng được xuất ra từ ít nhất một nguồn sáng của đèn của thứ nhất thay đổi phù hợp với góc nghiêng của thân phương tiện sao cho vùng phát sáng trái - trước đơn trở nên lớn hơn khi góc nghiêng của thân phương tiện gia tăng, vùng phát sáng trái - trước đơn được tạo ra trên mặt đường ở bên trái phía trước của thân phương tiện bởi ánh sáng được xuất ra từ ít nhất một nguồn sáng của đèn của thứ nhất khi phương tiện giao thông nghiêng rẽ trái. Cơ cấu điều khiển làm cho lượng của ánh sáng được xuất ra từ ít nhất một nguồn sáng của đèn của thứ hai thay đổi phù hợp với góc nghiêng của thân phương tiện sao cho vùng phát sáng phải - trước đơn trở nên lớn hơn khi góc nghiêng của thân phương tiện gia tăng, vùng phát sáng phải - trước đơn được tạo ra trên mặt đường ở bên phải phía trước của thân phương tiện bởi ánh sáng được xuất ra từ ít nhất một nguồn sáng của đèn của thứ hai khi phương tiện giao thông nghiêng rẽ phải.



- (11) **1-0042100 B** (15) 20/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A  
 (21) 1-2022-00675 (85) 28/01/2022  
 (22) 12/08/2020 (86) PCT/KR2020/010689 12/08/2020  
 (30) 10-2019- 0105823 28/08/2019 KR (87) WO2021/040281 04/03/2021  
 (51) **G05B 19/418; H04L 29/06; G06Q 50/28; G05B 19/048**  
 (73) **CJ LOGISTICS CORPORATION (KR)**  
 (Seosomun-dong) 53, Sejong-daero 9-gil, Jung-gu, Seoul 04513, Republic of Korea  
 (72) KWON, Do Hun (KR); MOON, Hoi Kwon (KR); MIN, Sa Yeok (KR); SUH, Byung Gyo (KR)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG TÍCH HỢP CHO THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG HÓA GIAO NHẬN KHÔNG ĐỒNG NHẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quản lý tích hợp cho thiết bị tự động hóa giao nhận không đồng nhất. Hệ thống quản lý tích hợp cho thiết bị tự động hóa giao nhận không đồng nhất bao gồm: máy chủ giao thức tiêu chuẩn thiết bị được điều chỉnh để nhận lệnh từ nhiều hệ thống quản lý kho hàng (warehouse management system: WMS), để kiểm tra định danh giao thức tiêu chuẩn thiết bị (equipment standard protocol identification: ESP ID) khớp với lệnh đã nhận, và để sản xuất thông tin công việc theo định dạng điện tín: nhiều hệ thống điều khiển kho hàng (warehouse control system: WCS) được điều chỉnh để điều khiển thiết bị tự động hóa giao nhận thông qua thông tin công việc được sản xuất từ máy chủ giao thức tiêu chuẩn thiết bị; và nhiều hệ thống điều khiển thiết bị (equipment control system: ECS) được điều chỉnh để nhận thông tin công việc từ nhiều hệ thống điều khiển kho hàng (WCS) để điều khiển thiết bị tự động hóa giao nhận.



- |                         |            |                        |                     |
|-------------------------|------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0042101 B</b> |            | (15) 20/11/2024        |                     |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 30/01/2020        | 382A                |
| (21) 1-2019-06106       |            | (85) 31/10/2019        |                     |
| (22) 19/04/2018         |            | (86) PCT/EP2018/060006 | 19/04/2018          |
| (30) 17167304.9         | 20/04/2017 | EP                     | (87) WO 2018/193028 |
| 17196416.6              | 13/10/2017 | EP                     | 25/10/2018          |

(51) **H04R 3/02; H04M 9/08**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

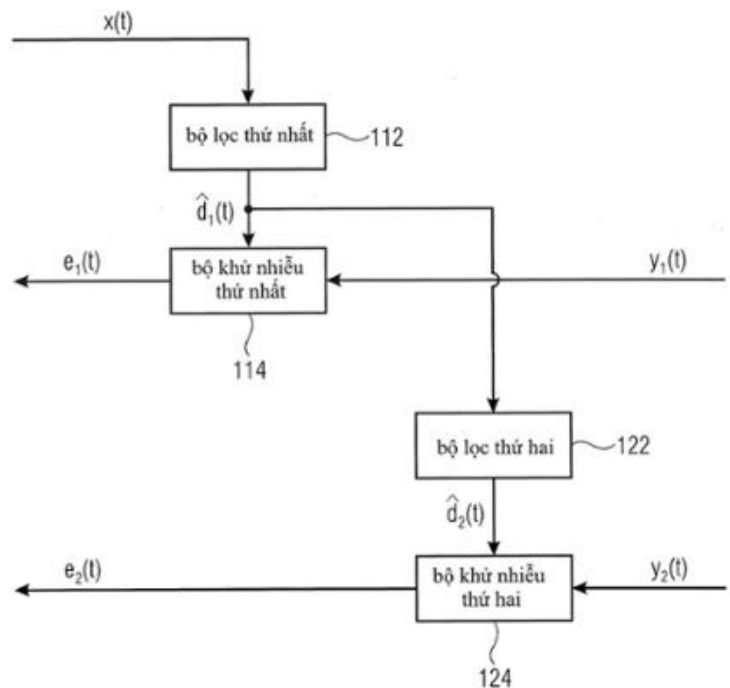
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) LUIS VALERO, Maria (ES); HABETS, Emanuel (NL); ANNIBALE, Paolo (IT); LOMBARD, Anthony (FR); WILD, Moritz (DE); RUTHA, Marcel (DE)

(74) Công ty TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ NHIỀU ĐA KÊNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp khử nhiễu đa kênh. Thiết bị khử nhiễu đa kênh trong tín hiệu âm thanh nhận được bao gồm hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh nhận được để thu được tín hiệu âm thanh được biến đổi bao gồm hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh được biến đổi. Thiết bị bao gồm bộ lọc thứ nhất (112) được tạo cấu hình để tạo ước lượng thứ nhất của tín hiệu nhiễu thứ nhất tùy thuộc vào tín hiệu tham chiếu. Ngoài ra, thiết bị bao gồm bộ khử nhiễu thứ nhất (114) được tạo cấu hình để tạo kênh âm thanh được biến đổi thứ nhất trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh được biến đổi từ kênh âm thanh nhận được thứ nhất trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh nhận được tùy thuộc vào ước lượng thứ nhất của tín hiệu nhiễu thứ nhất. Hơn nữa, thiết bị bao gồm một bộ lọc thứ hai (122) được tạo cấu hình để tạo ước lượng thứ hai của tín hiệu nhiễu thứ hai tùy thuộc vào ước lượng thứ nhất của tín hiệu nhiễu thứ nhất. Ngoài ra, thiết bị bao gồm bộ khử nhiễu thứ hai (124) được tạo cấu hình để tạo kênh âm thanh được biến đổi thứ hai trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh được biến đổi từ kênh âm thanh nhận được thứ hai trong số hai hoặc nhiều hơn hai kênh âm thanh nhận được tùy thuộc vào ước lượng thứ hai của tín hiệu nhiễu thứ hai.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042102 B</b> |               | (15) 20/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/02/2020        | 383A       |
| (21) 1-2019-05104       |               | (85) 19/09/2019        |            |
| (22) 11/10/2018         |               | (86) PCT/KR2018/011981 | 11/10/2018 |
| (30) 10-2018-0063747    | 01/06/2018 KR | (87) WO2019/231057 A1  | 05/12/2019 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **F1 SECURITY INC. (KR)**

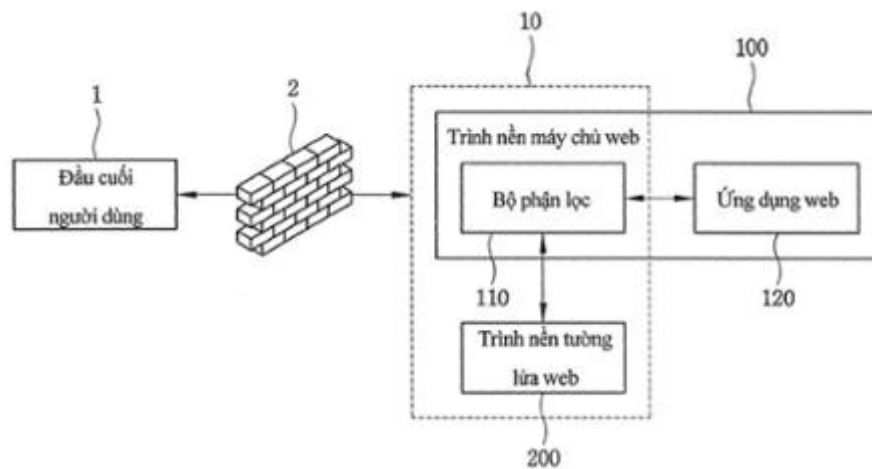
H-1 952AB, KIST, 5, Hwarang-ro 14-gil, Seongbuk-gu, Seoul 08393, Republic of Korea

(72) LEE In Young (KR); LEE Dae Ho (KR); CHOI Sung Su (KR); HWANG Young Suk (KR); LEE Dong Geun (KR); KIM Ki Hwan (KR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ NGĂN CHẶN TẤN CÔNG WEB**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát hiện và ngăn chặn tấn công web và phương pháp của nó để phát hiện và ngăn chặn các cuộc tấn công ứng dụng web qua máy chủ web cung cấp dịch vụ web. Sáng chế có thể cung cấp dịch vụ an ninh web tùy chỉnh bởi khách hàng mà không ảnh hưởng tới độ ổn định và tính sẵn sàng của ứng dụng web.



- (11) **1-0042103 B** (15) 20/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2020 392A
- (21) 1-2020-03873 (85) 02/07/2020
- (22) 16/01/2019 (86) PCT/JP2019/001105 16/01/2019
- (30) 2018-005033 16/01/2018 JP (87) WO2019/142826 25/07/2019  
 2019-004696 15/01/2019 JP  
 2019-004692 15/01/2019 JP
- (51) **B23K 35/363; C22C 13/00; B23K 35/26**
- (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
 23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan
- (72) Yutaka HASHIMOTO (JP); Kazuyori TAKAGI (JP); Tomoko NAGAI (JP); Nanako MIYAGI (JP); Kazuya KITAZAWA (JP); Akiko TAKAKI (JP); Kazuhiro MINEGISHI (JP); Teppei OTSUKI (JP); Rina HORIKOSHI (JP); Ryuichi TSUDA (JP); Hiroyoshi KAWASAKI (JP); Masato SHIRATORI (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
- (54) **CHẤT TRỢ DUNG VÀ KEM HÀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất trợ dung trong đó khả năng thấm ướt của chất hàn được cải thiện, và kem hàn trong đó chất trợ dung được sử dụng. Chất trợ dung chứa từ 0,5 đến 20,0 % trọng lượng sản phẩm cộng (2-carboxyalkyl)isoxyanurat và từ 5,0 đến 45,0 % trọng lượng nhựa thông, và còn chứa dung môi. Sản phẩm cộng (2-carboxyalkyl)isoxyanurat là sản phẩm cộng mono(2-carboxyalkyl)isoxyanurat, sản phẩm cộng bis(2-carboxyalkyl)isoxyanurat, sản phẩm cộng tris(2-carboxyalkyl)isoxyanurat, hoặc tổ hợp của hai hoặc nhiều sản phẩm cộng này.



- |                         |               |                       |            |
|-------------------------|---------------|-----------------------|------------|
| (11) <b>1-0042104 B</b> |               | (15) 20/11/2024       |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/02/2021       | 395A       |
| (21) 1-2020-05193       |               | (85) 10/09/2020       |            |
| (22) 13/02/2019         |               | (86) PCT/EP2019/53509 | 13/02/2019 |
| (30) 18156533.4         | 13/02/2018 EP | (87) WO2019/158562    | 22/08/2019 |

(51) **B65D 1/04; B65D 1/12; B65D 1/08**

(73) **CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)**

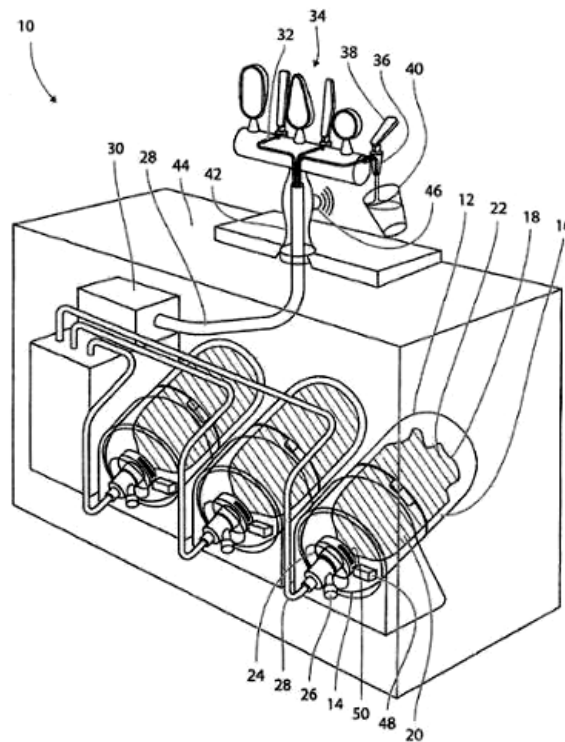
J.C. Jacobsens Gade 1, 1799 Copenhagen V, Denmark

(72) CHRISTIANSEN, Jonas (DK)

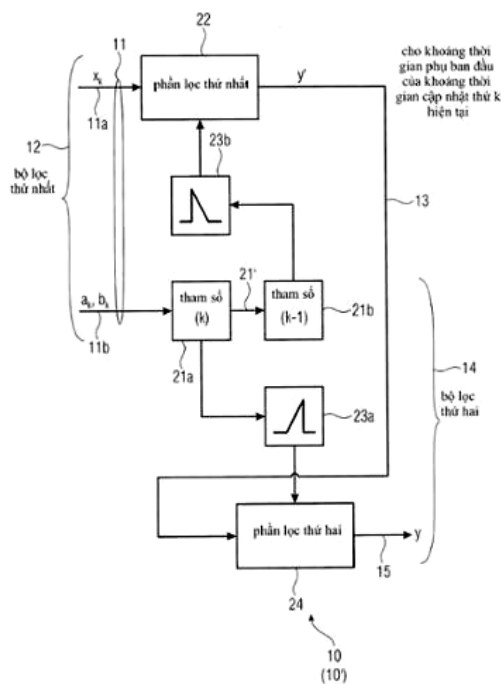
(74) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)

(54) **BÌNH CHỨA ĐỒ UỐNG XEP ĐƯỢC, DÂY CHUYỀN PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG GỒM CÓ BÌNH CHỨA ĐỒ UỐNG XEP ĐƯỢC, PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG CHỨA TRONG BÌNH CHỨA XEP ĐƯỢC TRONG DÂY CHUYỀN PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG**

(57) Dây chuyền phân phối đồ uống (10) để phân phối đồ uống được chứa trong bình chứa đồ uống xep được, dùng một lần (18), dây chuyền này gồm có cơ cấu đo (50) để ít nhất truy xuất thông tin về đồ uống hoặc bình chứa đồ uống xep được, dùng một lần (18), và bao gồm cơ cấu cảm biến điện tử (48), để đọc thông tin từ cơ cấu đo (50), nhờ đó thiết lập dữ liệu kỹ thuật số đại diện cho thông tin về đồ uống và/hoặc bình chứa đồ uống xep được (18).



- (11) **1-0042105 B** (15) 20/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A  
 (21) 1-2020-03253 (85) 08/06/2020  
 (22) 09/11/2018 (86) PCT/EP2018/080837 09/11/2018  
 (30) 17201105.8 10/11/2017 EP (87) WO 2019/092220 16/05/2019  
 (51) **G10L 19/26; G10L 19/04; H04N 19/117; H03H 17/02; G10L 19/00; G10L 19/09**  
 (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)**  
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany  
 (72) MARKOVIC, Goran (DE); RAVELLI, Emmanuel (FR); DIETZ, Martin (DE); GRILL, Bernhard (DE)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LỌC TÍN HIỆU THÔNG TIN ĐẦU VÀO**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống lọc tín hiệu thông tin đầu vào. Hệ thống có thể bao gồm: bộ lọc thứ nhất (12) lọc tín hiệu đầu vào tại khoảng thời gian phụ ban đầu ( $T_i$ ) trong khoảng thời gian cập nhật hiện tại ( $T$ ) theo các tham số liên quan đến khoảng thời gian cập nhật trước đó, các tham số được định tỉ lệ theo hệ số định tỉ lệ thứ nhất ( $s_{k-1}$ ) thay đổi về 0; bộ lọc thứ hai (14) lọc tín hiệu đầu vào bộ lọc thứ hai (13), dựa trên đầu ra của bộ lọc thứ nhất, tại khoảng thời gian phụ ban đầu ( $T_i$ ), theo các tham số liên quan đến khoảng thời gian cập nhật hiện tại ( $T$ ), các tham số được định tỉ lệ theo hệ số định tỉ lệ thứ hai ( $s_k$ ) thay đổi từ 0 hoặc giá trị gần 0, đến giá trị xa 0 hơn.



- (11) **1-0042106 B** (15) 20/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
(21) 1-2020-03403 (85) 15/06/2020  
(22) 16/11/2018 (86) PCT/US2018/061468 16/11/2018  
(30) 62/587,598 17/11/2017 US (87) WO2019/099792 23/05/2019

(51) **C09K 3/10**

(73) **IMERYS USA, INC. (US)**

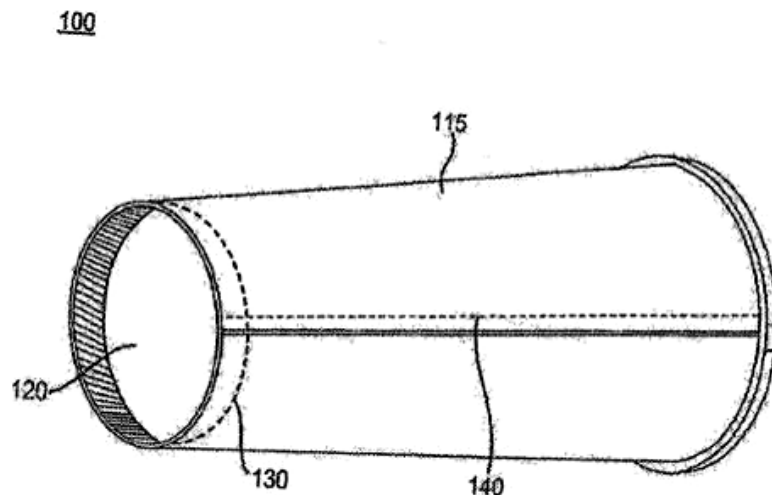
100 Mansell Court East, Suite 300, Roswell, Georgia 30076, United States of America

(72) Paul MEIZANIS (US); Gareth V. PRATT (GB)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

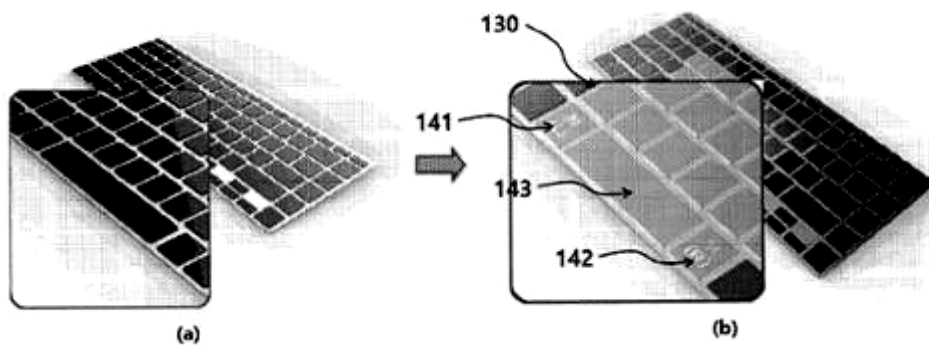
(54) **VẬT PHẨM ĐƯỢC BAO BỊT KÍN BẰNG NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT PHẨM ĐƯỢC BAO BỊT KÍN BẰNG NHIỆT**

- (57) Sáng chế đề cập đến các vật phẩm được bao bọc kín bằng nhiệt được tạo ra từ các nền với các lớp bao, ví dụ, các vật phẩm với các lớp bao bọc kín bằng nhiệt, và phương pháp tạo ra các vật phẩm này. Ít nhất một trong số các lớp bao của các vật phẩm trong bản mô tả này có thể được dùng như màng chắn nước. Các lớp bao có thể bao gồm, ví dụ, polyme, hoặc polyme và khoáng vật, và có thể bao gồm một lớp hoặc nhiều lớp vật liệu này hoặc tổ hợp của các vật liệu. Ít nhất một trong số các lớp bao có thể bao gồm lớp không liên tục. Các vật phẩm trong bản mô tả này có thể được sử dụng làm các đồ chứa, như các cốc giấy. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo vật phẩm được bao bọc kín bằng nhiệt.



- (11) **1-0042107 B** (15) 20/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
(21) 1-2021-07805 (85) 03/12/2021  
(22) 28/05/2020 (86) PCT/KR2020/006900 28/05/2020  
(30) 10-2019- 0062297 28/05/2019 KR (87) WO2020/242215 03/12/2020  
(51) **G09G 5/00; G06F 3/02; H01H 13/803; H01H 13/7057; G06F 1/16; G06F 3/0354**  
(73) **BLD CO., LTD. (KR)**  
2nd floor, 46, Seongam-ro Mapo-gu Seoul 03951 Republic of Korea  
(72) HYUN, Euy Sub (KR); JUNG, Tae Hoo (KR)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **BÀN PHÍM CẢM ỨNG ĐA CHỨC NĂNG CÓ CẢM BIẾN CHẠM**

- (57) Sáng chế bộc lộ bàn phím cảm ứng đa chức năng có cảm biến chạm, bao gồm: bộ phận mũ phím (110); bộ phận mạch điều khiển (không được thể hiện); khung đỡ (120); bàn di chuột (130) bao gồm cảm biến chạm lần lượt được tạo ở các đầu trên của nhiều mũ phím (111) được nhóm thành hình dạng đặc biệt; phím bấm trái (141) và phím bấm phải (142) được tạo liền kề với cả hai đầu của bàn di chuột (130); và bộ phận điều khiển (không được thể hiện) di chuyển con trỏ kết hợp với việc chạm của bàn di chuột (130) và thực hiện chức năng bấm bằng cách nhấn phím bấm, trong đó bàn phím cảm ứng đa chức năng thực hiện chức năng bàn di chuột như một bộ điều khiển đồ họa trong khi thực hiện chức năng cơ bản như bàn phím.



- |                         |            |      |                        |            |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042108 B</b> |            |      | (15) 20/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         |            | 441B | (43) 27/07/2020        | 388A       |
| (21) 1-2020-01825       |            |      | (85) 27/03/2020        |            |
| (22) 30/08/2018         |            |      | (86) PCT/JP2018/032263 | 30/08/2018 |
| (30) 2017-166916        | 31/08/2017 | JP   | (87) WO2019/045019     | 07/03/2019 |
| 2017-179489             | 19/09/2017 | JP   |                        |            |
| 2017-244337             | 20/12/2017 | JP   |                        |            |
| 2018-015915             | 31/01/2018 | JP   |                        |            |
| 2018-035600             | 28/02/2018 | JP   |                        |            |
| 2018-053336             | 20/03/2018 | JP   |                        |            |

(51) **B65D 33/01**; B32B 27/08; B32B 27/32; C08L 53/00; B65D 65/40; B65D 81/34; B32B 1/00

(73) **DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)**

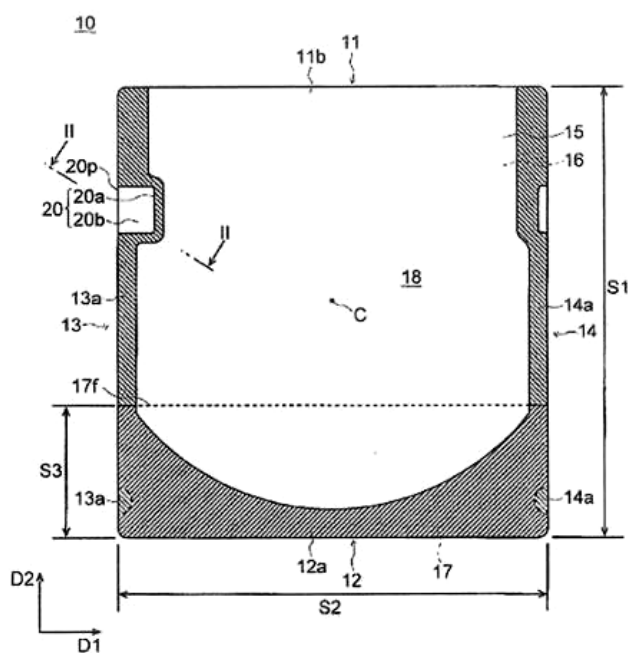
1-1, ICHIGAYA-KAGA-CHO 1-CHOME, SHINJUKU-KU, TOKYO-TO, JAPAN

(72) TANAKA Daisuke (JP); IIO Yasunari (JP); WATANABE Kaoru (JP); TAKUSHIMA Kazuhiro (JP); TODA Kiyoshi (JP); NAKAGAWA Shiomi (JP); HAYASHI Kaeko (JP); ISHIDA Satomi (JP); GOTO Keita (JP); NAKATSUKA Mariko (JP); AKUTSU Koki (JP); TATSUTA Yuki (JP); TAKAHASHI Hideaki (JP)

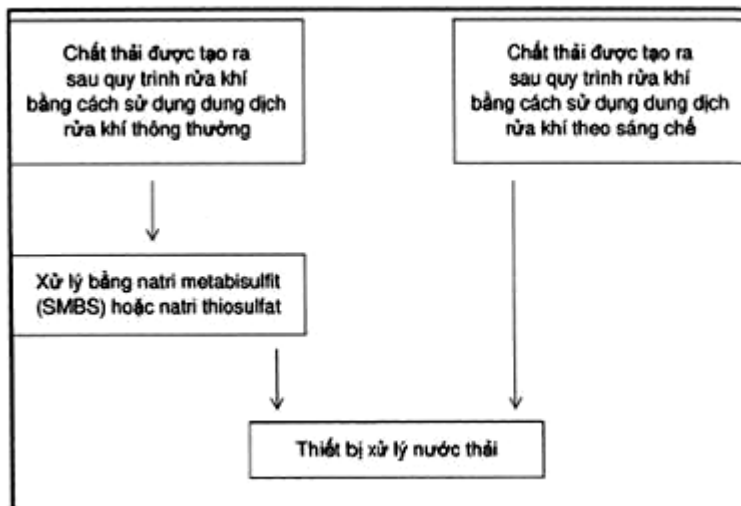
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **TÚI**

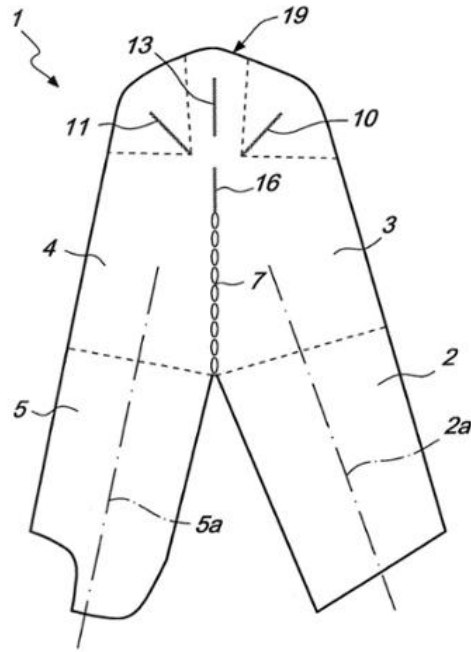
(57) Sáng đề cập đến túi để hạn chế hư hại chẳng hạn như tạo thành lỗ và vết nhăn trong thân nhiều lớp cấu thành túi. Túi có bộ phận bảo quản bao gồm: thân nhiều lớp bao gồm màng phủ kín được đặt trên bề mặt phía trong của túi và ít nhất một màng nhựa được đặt trên mặt ngoài của màng phủ kín; và bộ phận bịt kín ở đó bề mặt bên trong của một cặp của thân nhiều lớp được nối với nhau. Bộ phận bịt kín có phần bịt kín cạnh ngoài được đặt dọc cạnh ngoài của túi, và phần bịt kín sự thoát hơi nước được đặt gần hơn với một phía của điểm trung tâm của bộ phận bảo quản so với phần bịt kín cạnh ngoài và bong ra do tăng áp suất trong bộ phận bảo quản. Phần bịt kín sự thoát hơi nước bong ra khi áp suất trong bộ phận bảo quản là 130 kPa hoặc thấp hơn.



- (11) **1-0042109 B** (15) 20/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 30/01/2020 382A  
 (21) 1-2019-01812  
 (22) 11/04/2019  
 (30) PI 2018001240 02/07/2018 MY  
 (51) **CIID 1/00; CIID 9/00**  
 (73) **TOP GLOVE INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)**  
 Lot 64593, Jalan Dahlia/ KU8, Kawasan Perindustrian Meru Timur, 41050 Klang  
 Selangor, Malaysia  
 (72) Wong Chong Ban (MY); Lim Su Lin (MY); S.Theeinoosh A/L. Subramaniam (MY)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM  
 CO.,LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM DUNG DỊCH RỬA KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dung dịch rửa khí là hỗn hợp bao gồm các dung dịch kiềm, muối vô cơ và nước, trong đó các dung dịch kiềm là natri hydroxit và natri sulfua, trong đó muối vô cơ là natri thiosulfat và trong đó natri hydroxit được sử dụng ở nồng độ theo trọng lượng nằm trong khoảng từ 0,2% đến 75,8% trong dung dịch rửa khí, natri thiosulfat được sử dụng ở nồng độ theo trọng lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 50% trong dung dịch rửa khí, natri sulfua được sử dụng ở nồng độ theo trọng lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 30% trong dung dịch rửa khí và trong đó nước sẽ chiếm phần còn lại để tạo ra dung dịch rửa khí là 100%.



- (11) **1-0042110 B** (15) 20/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 26/04/2021 397A
- (21) 1-2020-07228 (85) 11/12/2020
- (22) 18/03/2019 (86) PCT/EP2019/056666 18/03/2019
- (30) 102018000007798 03/08/2018 IT (87) WO 2020/025175 06/02/2020
- (51) **D04B 1/10; D04B 1/26; A43B 1/04**
- (73) **LONATI S.P.A. (IT)**  
VIA FRANCESCO LONATI, 3, I-25124 BRESCIA, ITALY
- (72) LONATI, Ettore (IT); LONATI, Fausto (IT); LONATI, Francesco (IT)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM DỆT KIM TRUNG GIAN BẰNG MÁY DỆT KIM TRÒN, SẢN PHẨM DỆT KIM TRUNG GIAN THU ĐƯỢC VÀ HÀNG MAY MẶC BAO GỒM SẢN PHẨM DỆT KIM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm dệt kim trung gian để sản xuất sản phẩm dệt kim như đế trong, tấm lót, tất cổ thấp, giày hoặc sản phẩm tương tự có hai lớp, bằng máy dệt kim tròn và sản phẩm dệt kim trung gian thu được bằng phương pháp này. Cụ thể, phương pháp này ít nhất là bao gồm các bước sau: bước (A) cung cấp phần ống thứ nhất (2) của vải dệt kim bằng cách dẫn động ống kim của máy dệt với sự di chuyển quay liên tục xung quanh trục của nó theo một hướng quay; bước trút vòng dệt (B), trong đó phần (3) của vải dệt kim được tạo ra bằng cách di chuyển để dệt một nhóm kim liên tiếp ở ít nhất một cơ cấu cấp sợi, dẫn động ống kim theo sự di chuyển quay so le xung quanh trục của nó và giảm dần số lượng kim được di chuyển để dệt ở ít nhất một cơ cấu cấp sợi, loại trừ, theo trình tự thiết lập trước, các kim đặt ở các đầu bên của nhóm kim và giữ lại, nhờ kim không tham gia vào việc dệt, vòng dệt kim sau cùng, để tạo thành dãy dệt kim riêng phần thứ nhất; bước tạo hình vòng dệt (C), trong đó phần (4) của vải dệt kim được tạo ra bằng cách di chuyển để dệt một nhóm kim liên tiếp ở ít nhất một cơ cấu cấp sợi, dẫn động ống kim với sự di chuyển quay so le xung quanh trục của nó và tăng dần số lượng kim được di chuyển để dệt ở ít nhất một cơ cấu cấp sợi, trở lại dệt, theo trình tự thiết lập trước mà ngược với trình tự ở bước trút vòng dệt (B), kim không tham gia vào việc dệt ở bước trút vòng dệt (B), để tạo ra dãy dệt kim riêng phần thứ hai được nối với dãy dệt kim riêng phần thứ nhất; bước (D) cung cấp phần ống thứ hai (5) của vải dệt kim bằng cách dẫn động ống kim với sự di chuyển quay liên tục xung quanh trục của nó theo một hướng quay. Ở bước trút vòng dệt (B) và ở bước tạo hình vòng dệt (C), các trình tự thiết lập trước tương ứng, mà theo đó số lượng kim của nhóm kim được di chuyển để dệt trước tiên được giảm và sau đó gia tăng, để thu được phần ghép nối của phần ống thứ nhất (2) và phần ống thứ hai (5) với phần bên của nó ở vòng dệt kim, được bố trí ở các đầu của dãy dệt kim riêng phần thứ nhất và dãy dệt kim riêng phần thứ hai, được tạo ra bởi các kim không tham gia vào việc dệt kim ở bước trút vòng dệt (B) và sau đó trở lại dệt ở bước tạo hình vòng dệt (C), với các trục (2a, 5a) của hai phần ống (2, 5) tạo thành giữa chúng một góc gần như nhỏ hơn 90°.





- (11) **1-0042111 B** (15) 20/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2019 378A  
(21) 1-2019-03495 (85) 01/07/2019  
(22) 15/11/2017 (86) PCT/JP2017/041116 15/11/2017  
(30) 2016-236112 05/12/2016 JP (87) WO/2018/105340 14/06/2018  
2017-154681 09/08/2017 JP  
(51) **D04H 1/498; A47L 13/17; D04H 1/4382**  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi-Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)  
(72) NARITA, Kojin (JP); YURINO, Shotaro (JP); KANETA, Manabu (JP); SAITO, Koji (JP); TOJO, Takehiko (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM LAU ƯỚT**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm lau ướt, chứa tập hợp sợi của ít nhất hai loại sợi có đường kính sợi khác nhau,

trong đó tấm lau ướt có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai ở phía đối diện với bề mặt thứ nhất;

trong đó ít nhất hai loại sợi có đường kính sợi khác nhau được làm rối với nhau, trong đó tỷ lệ sợi có đường kính sợi nhỏ có trong tập hợp sợi ở phía bề mặt thứ nhất lớn hơn ở phía bề mặt thứ hai, tỷ lệ sợi có đường kính sợi lớn có trong tập hợp sợi ở phía bề mặt thứ hai lớn hơn ở phía bề mặt thứ nhất, và áp suất mao dẫn ở phía bề mặt thứ nhất lớn hơn áp suất mao dẫn ở bề mặt thứ hai, và trong đó chất lỏng lau được nạp vào ít nhất tập hợp sợi ở phía bề mặt thứ hai. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm lau ướt.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042112 B</b> |            |    | (15) 20/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 25/08/2020        | 389A       |
| (21) 1-2020-03239       |            |    | (85) 08/06/2020        |            |
| (22) 16/11/2018         |            |    | (86) PCT/US2018/061500 | 16/11/2018 |
| (30) 62/587,872         | 17/11/2017 | US | (87) WO2019/099814     | 23/05/2019 |
| 2020896                 | 08/05/2018 | NL |                        |            |

(51) **C03C 3/097; C03C 21/00**

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

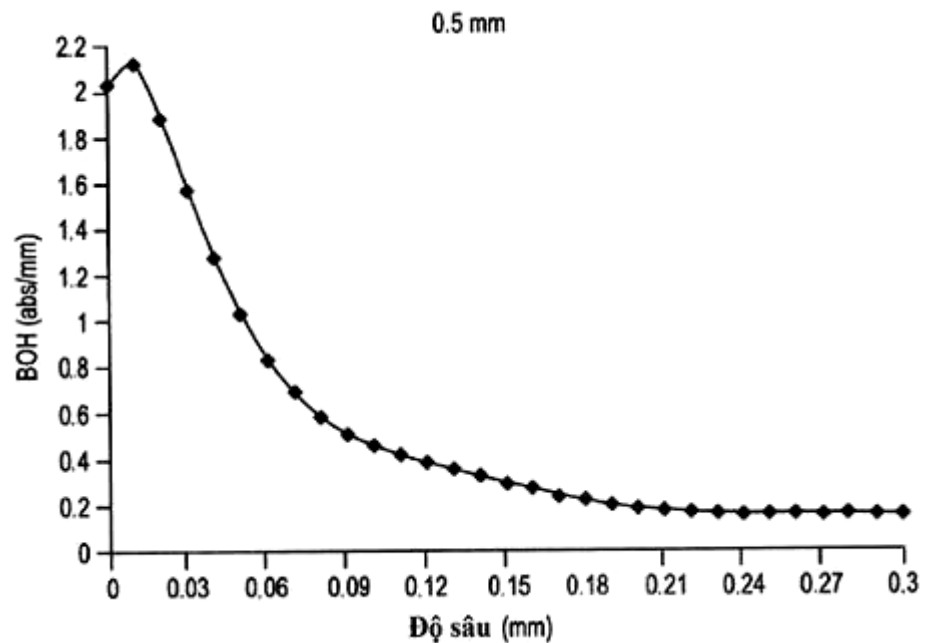
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) GROSS, Timothy Michael (US); GURYANOV, Georgiy (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CÁC VẬT PHẨM GỐC THỦY TINH, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CHÚNG, THỦY TINH VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập tới các vật phẩm gốc thủy tinh chứa lớp chứa hydro kéo dài từ bề mặt của vật phẩm tới độ sâu của lớp. Lớp chứa hydro chứa nồng độ hydro giảm từ nồng độ hydro tối đa tới độ sâu của lớp. Các vật phẩm gốc thủy tinh thể hiện ngưỡng nứt vỡ ấn lồi Vicker cao. Sáng chế cũng đề cập tới các hợp phần thủy tinh được chọn để thúc đẩy sự hình thành của lớp chứa hydro, các sản phẩm điện tử tiêu dùng và phương pháp chế tạo vật phẩm gốc thủy tinh.



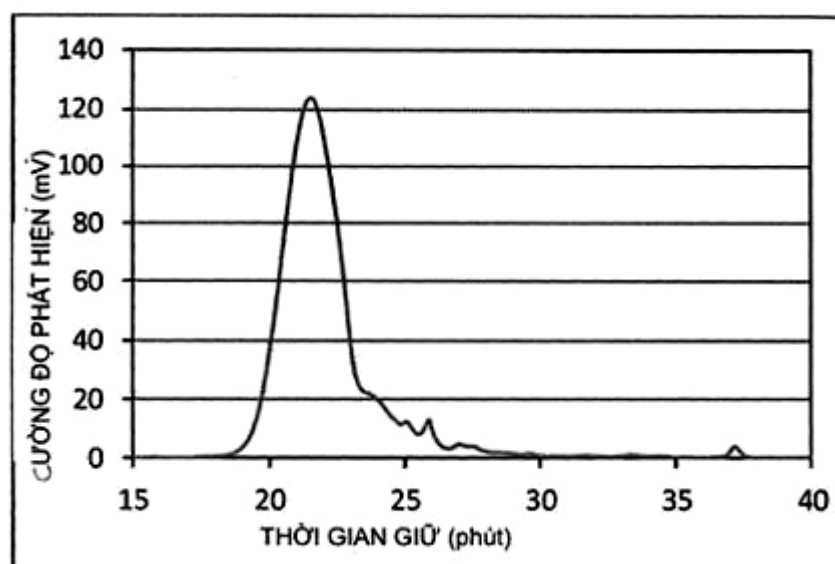
- (11) **1-0042113 B** (15) 20/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A  
(21) 1-2019-06710 (85) 28/12/2018  
(22) 19/05/2017 (86) PCT/RU2017/000326 19/05/2017  
(30) 2016121667 01/06/2016 RU (87) WO2017/209651 07/12/2017  
(51) **C12N 1/20; C12R 1/01; C12P 21/00; C07K 7/28**  
(62) 1-2018-06053  
(73) 1. **BIOTIKA A.S.** (SK)  
Slovenska Lupca 566, 976 13, Slovak Republic  
2. **JOINT STOCK COMPANY "VALENTA PHARMACEUTICALS"** (RU)  
ul. Fabrichnaya, 2 Shchyolkovo, Moskovskaya obl., 141101, Russian Federation  
(72) NESTERUK Vladimir Viktorovich (RU); SYROV Kirill Konstantinovich (RU)  
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ LỌC GRAMICIDIN S**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất và lọc gramicidin S bằng cách sử dụng chủng *Aneurinibacillus migulanus* VKPM B-10212.



**1 2 3**

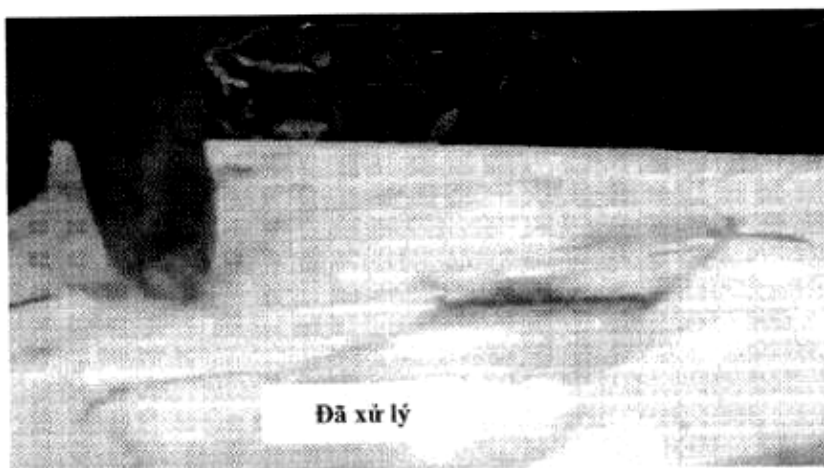
- (11) **1-0042114 B** (15) 20/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2020 387A  
 (21) 1-2020-00891 (85) 19/02/2020  
 (22) 24/08/2018 (86) PCT/JP2018/031453 24/08/2018  
 (30) 2017-161647 24/08/2017 JP (87) WO 2019/039609 28/02/2019  
 (51) **C08H 7/00; C04B 24/18**  
 (73) **NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)**  
 4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan  
 (72) Takuma NAKAMURA (JP); Akihiko NAKAMURA (JP); Sumio TAMURA (JP);  
 Kanae TAKAHASHI (JP); Yoshito NISHIMORI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **HỢP CHẤT DẪN XUẤT LIGNIN, CHẤT PHÂN TÁN CHỨA HỢP CHẤT  
 NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ CHẾ PHẨM THỦY LỰC CHỨA NÓ**

(57) Từ quan điểm giảm tác động đến môi trường trong những năm gần đây, mục tiêu của sáng chế là sử dụng hiệu quả lignin làm nguồn sinh khối luân chuyển có hiệu quả cao trong việc làm giảm tác động đến môi trường. Cụ thể là, mục tiêu của sáng chế là để xuất dẫn xuất lignin mà có thể cải thiện độ phân tán của nhiều chất cần được phân tán khác nhau trong các lĩnh vực sử dụng xi măng, thuốc nhuộm, bùn khoan trong lĩnh vực dầu, và lĩnh vực tương tự. Sáng chế đề xuất hợp chất dẫn xuất lignin mà là sản phẩm phản ứng của hợp chất dựa trên axit sulfonic lignin với hợp chất thơm hòa tan trong nước, và chất phân tán chứa hợp chất dẫn xuất này. Hợp chất dẫn xuất lignin ưu tiên là có nhóm chức anion và/hoặc chuỗi polyalkylen oxit.



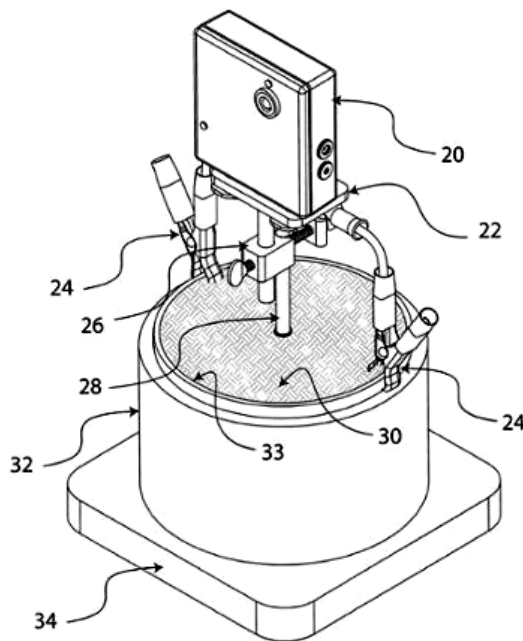
- (11) **1-0042115 B** (15) 21/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/07/2021 400A  
(21) 1-2021-01157 (85) 05/03/2021  
(22) 24/07/2019 (86) PCT/EP2019/069966 24/07/2019  
(30) 18192726.0 05/09/2018 EP (87) WO2020/048679 A1 12/03/2020  
(51) **C11D 1/83; C11D 3/48; C11D 3/43; C11D 3/20; C11D 3/36**  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) ACHARYA Koushik (IN); BISWAS Sarmistha (IN); SHAH Bijal Dharmvirbhai (IN);  
VADHYAR Jayashree Anantharam (IN)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ VẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VẢI**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm và phương pháp làm chậm quá trình giặt. Sáng chế đề xuất chế phẩm xử lý vải chứa: hệ dung môi kết hợp với chất hoạt động bề mặt, chất tăng tan và chất chống đóng cặn, trong đó chế phẩm này có độ pH nằm trong khoảng từ 2,5 đến 5,0. Hệ dung môi bao gồm glycol ete; diol; và este của axit béo. Chế phẩm của sáng chế cung cấp các lợi ích làm sạch và kháng khuẩn khi được sử dụng trên bề mặt đồ vật.

- (11) **1-0042116 B** (15) 21/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 26/12/2022 417A
- (21) 1-2022-04699 (85) 14/02/2017
- (22) 10/02/2015 (86) PCT/US2015/015261 10/02/2015
- (30) 14/177,015 10/02/2014 US (87) WO 2015/120472 A1 13/08/2015
- 14/177,203 10/02/2014 US
- 14/177,199 10/02/2014 US
- (51) **A01N 65/00; A01P 3/00; A01P 21/00; A01N 63/02**
- (62) 1-2017-00504
- (73) **IBEX BIONOMICS, LLC (US)**  
5901 SW 74th St, Ste. 203, South Miami, FL 33143, United States of America
- (72) QUINTERO, Jose, Alejandro Rodriguez (CO)
- (74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
- (54) **CHẾ PHẨM DỪNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ PHẨM KHỬ DẦU SINH HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm, mà là thuốc trừ sâu có nguồn gốc hữu cơ và tự nhiên, để làm giảm, kiểm soát hoặc xử lý vi sinh vật gây bệnh là nấm, virus và vi khuẩn cho các sản phẩm nông nghiệp như cây trồng lấy quả, trái và rau. Ví dụ về vi sinh vật gây bệnh này là *Mycosphaerella fijensis* gây ra bệnh đốm đen lá (black Sigatoka) ở chuối tiêu lùn Cavendish, *Ralstonia solanacearum* gây ra bệnh héo rũ Moko ở chuối tiêu lùn Cavendish, *Lasiodiplodia theobromae* gây ra bệnh thối mềm hoặc thối quả ở thực vật hoặc quả, *Fusarium oxysporum* gây ra bệnh héo rũ Panama ở thực vật hoặc quả, và các vi sinh vật khác. Chế phẩm theo sáng chế là sản phẩm lên men của thực vật nhiệt đới, nguồn cacbon, nguồn (nito) protein, và chất mang. Sản phẩm lên men này giúp nâng cao hệ miễn dịch của thực vật để chống lại bệnh do tác nhân gây bệnh. Vì tất cả các thành phần chính của chế phẩm đều được xem là an toàn, nên thuốc trừ sâu có nguồn gốc tự nhiên này được xác định là không độc và an toàn đối với người và động vật, và thân thiện với môi trường.



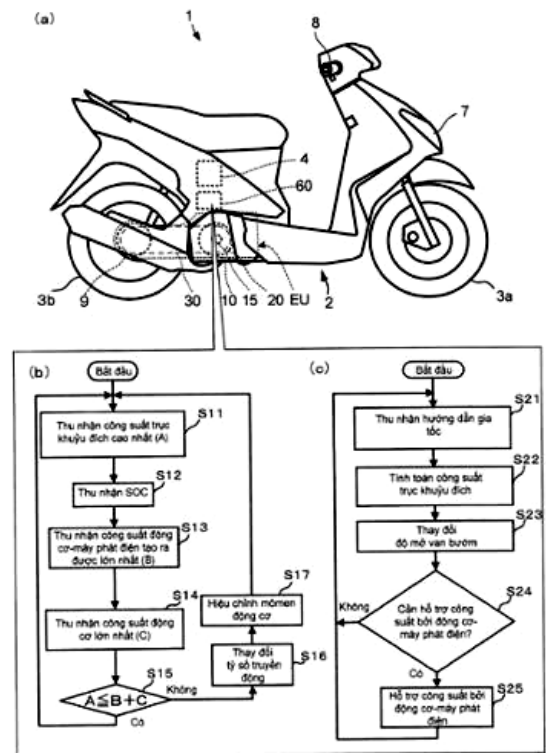
- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042117 B</b> |            |    | (15) 21/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B       |    | (43) 25/12/2020        | 393A       |
| (21) 1-2020-04131       |            |    | (85) 17/07/2020        |            |
| (22) 23/01/2019         |            |    | (86) PCT/US2019/014825 | 23/01/2019 |
| (30) 62/620,995         | 23/01/2018 | US | (87) WO2019/147724     | 01/08/2019 |
| 62/620,988              | 23/01/2018 | US |                        |            |
| 62/621,011              | 23/01/2018 | US |                        |            |
| 62/621,005              | 23/01/2018 | US |                        |            |
| 16/255,566              | 23/01/2019 | US |                        |            |
- (51) **G01N 15/08; G06F 17/15; G01N 9/36; G01N 33/42; G01N 9/24**
- (73) **ANDERSON, DENNIS M. (US)**  
3990 Timberline Dr., Carson City, NV 89703, United States
- (72) ANDERSON, Dennis M. (US); FUELLING, Stephan R-K (US); EHNI, Willian (US); STRALEY, Dave B. (US)
- (74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU XÓP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thử nghiệm vật liệu xốp được sử dụng trong nền lòng đường hoặc nền móng công trình có thể được triển khai ở hiện trường tại các vị trí thử nghiệm khác nhau. Thiết bị thử nghiệm này bao gồm các điện cực tiếp xúc với vật liệu xốp thử nghiệm và bộ cảm biến mà cấp tín hiệu điện từ đến vật liệu xốp. Tín hiệu đáp bộc lộ các thông số điện như tổng trở phức mà có thể được lập công thức với các tính chất vật liệu như mật độ và hàm lượng ẩm. Sự so sánh có thể được tiến hành với tương quan theo kinh nghiệm thu được trong thử nghiệm trong phòng thí nghiệm bằng cách sử dụng thiết bị thử nghiệm tương tự để cho phép tính đến các tác động của thiết bị thử nghiệm lên việc đo. Điện cực có thể bao gồm các điện cực cùng mặt phẳng mềm mà làm giảm khe hở không khí khi tiếp xúc với vật liệu xốp.



- (11) **1-0042118 B** (15) 21/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
 (21) 1-2021-00992 (85) 26/02/2021  
 (22) 21/05/2019 (86) PCT/JP2019/020064 21/05/2019  
 (30) 2018-156013 23/08/2018 JP (87) WO2020/039670 A1 27/02/2020  
 (51) **B60W 20/19; F16H 61/662; B60W 10/06; B60W 10/08; B60W 10/10; B60W 10/26; B60W 20/30; F02D 29/00; F02D 29/06; F02D 41/10; F02D 43/00; F02D 45/00; F16H 61/02; B60K 6/485; B60K 6/543**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) NOGUCHI, Jun (JP); ISHIMARU, Taiga (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có độ đáp ứng gia tốc của phương tiện lặp lại được với thao tác gia tốc bất kể đến tình trạng nạp điện của ắc quy (4). Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm cơ cấu điều khiển (60) gia tăng biên công suất bằng cách thay đổi, trước thao tác gia tốc, tỷ số truyền động của cơ cấu truyền động được dẫn động bằng điện (30) tùy thuộc ít nhất vào lượng giảm từ dung lượng nạp đầy của ắc quy (4) lưu trữ điện năng để cho công suất được xuất ra từ trục khuỷu (15) bởi động cơ - máy phát điện (20) được dẫn động bởi điện năng được lưu trữ ở ắc quy (4) và/hoặc động cơ (10) gia tăng, đáp lại thao tác gia tốc, tới công suất đích theo thao tác gia tốc bất kể đến lượng điện nạp còn lại ở ắc quy (4). Biên công suất là chênh lệch giữa, công suất được xuất ra bởi động cơ (10) tại điểm thời trước thao tác gia tốc và công suất lớn nhất tạo ra được bởi động cơ (10) tại tốc độ quay tại điểm thời trước thao tác gia tốc.





- (11) **1-0042119 B** (15) 21/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/10/2020 391A  
(21) 1-2020-03276 (85) 09/06/2020  
(22) 06/12/2017 (86) PCT/EP2017/081708 06/12/2017  
(87) WO 2019/110098 A1 13/06/2019

(51) **D04H 1/54; D04H 1/64**

(73) **TWE MEULEBEKE (BE)**

Marialoopsteenweg 51, 8760 Meulebeke, Belgium

(72) Greet DEWITTE (BE); Dany MICHIELS (BE); Dominik ROSTER (DE)

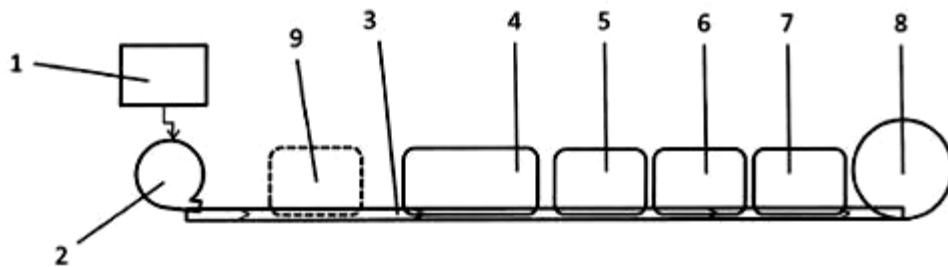
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU DẠNG TẤM KHÔNG DỆT CÓ LỚP KHÔNG THẤM CHẤT LỎNG Ở MỘT MẶT VÀ LỚP PHỦ CHỐNG TRƯỢT Ở MẶT KIA, VẬT LIỆU DẠNG TẤM KHÔNG DỆT, VÀ SẢN PHẨM BẢO VỆ BỀ MẶT ĐƯỢC LÀM TỪ VẬT LIỆU DẠNG TẤM KHÔNG DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu dạng tấm không dệt có lớp không thấm chất lỏng ở một mặt và lớp phủ chống trượt ở mặt kia. Quy trình này bao gồm các bước:

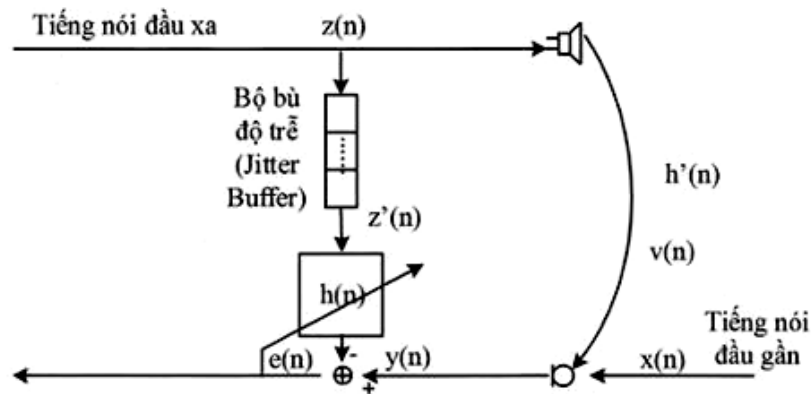
- chải thô (2) các sợi (1) với một định hướng chung và tạo ra một mạng sợi;
- gắn kết (4) các sợi thành vật liệu dạng tấm không dệt;
- phủ (7) một lớp phủ chống trượt trên một mặt của vật liệu;
- phủ polyme trên mặt thứ hai của vật liệu không dệt, và
- giữ định hướng của các sợi trong toàn bộ quy trình.

Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến vật liệu dạng tấm không dệt có lớp không thấm chất lỏng ở một mặt và lớp phủ chống trượt ở mặt kia, và sản phẩm bảo vệ bề mặt được làm từ vật liệu dạng tấm không dệt.

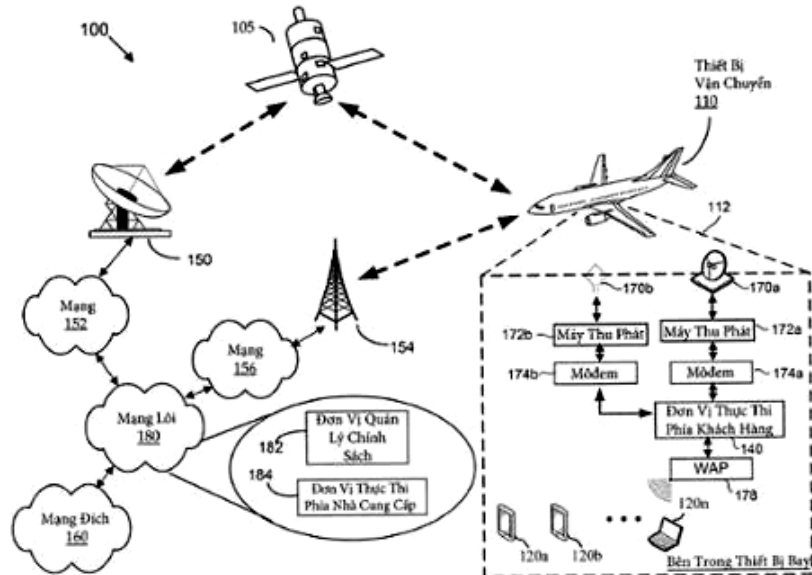


- (11) **1-0042120 B** (15) 21/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/07/2020 388A  
(21) 1-2020-00184 (85) 10/01/2020  
(22) 03/07/2018 (86) PCT/CN2018/094211 03/07/2018  
(30) 201710536705.9 04/07/2017 CN (87) WO/2019/007317 10/01/2019  
201711105075.6 10/11/2017 CN  
(51) **A61K 31/5025; A61K 9/10; A61K 47/38**  
(73) **JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)**  
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone,  
Lianyungang, Jiangsu 222047, China  
(72) ZHANG, Daimei (CN); ZHANG, Tingting (CN); DING, Huan (CN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
(54) **CHẤT RẮN PHÂN TÁN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT RẮN PHÂN  
TÁN VÀ CHẾ PHẨM RẮN CHỨA CHẤT RẮN PHÂN TÁN NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chất rắn phân tán, phương pháp điều chế chúng, và chế phẩm  
rắn chứa chất rắn phân tán. Chất rắn phân tán chứa (R)-4-amino-1-(1-(but-2-  
ynylacyl)pyrrolidin-3-yl)-3-(4-(2,6-diflophenoxy)phenyl)-1,6-dihydro-7H-  
pyrrolo[2,3-d]pyridazin-7-on hoặc muối dược dụng của nó, và vật liệu chất mang.  
Vật liệu chất mang được chọn từ hydroxypropyl metylxenluloza axetat succinat và  
hydroxypropyl metylxenluloza phthalat.

- (11) **1-0042121 B** (15) 21/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2020 389A  
 (21) 1-2020-01143  
 (22) 28/02/2020  
 (51) **G10K 11/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội  
 (72) ĐINH VĂN PHONG (VN); ĐINH VIỆT QUÂN (VN); NGUYỄN THẾ HIẾU (VN); NGUYỄN HUY BÌNH (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ TIẾNG VỌNG ĐỘ TRỄ LỚN**  
 (57) Phương pháp khử tiếng vọng độ trễ lớn được đề xuất bao gồm ba bước, cụ thể: bước 1: Thu tiếng nói đầu xa; Bước 2: làm trễ tín hiệu tiếng nói đầu xa bằng bộ bù độ trễ; Bước 3: khử tiếng vọng độ trễ lớn. Phương pháp cốt lõi cho việc xử lý tiếng vọng trong sáng chế này là sử dụng bộ bù độ trễ kết hợp với bộ lọc thích nghi với thuật toán bình phương trung bình tối thiểu - LMS (least mean square) để khử hiệu quả các tiếng vọng độ trễ lớn mà không cần tăng kích thước bộ lọc.



- (11) **1-0042122 B** (15) 21/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 27/05/2019 374A
- (21) 1-2019-00734 (85) 14/02/2019
- (22) 14/07/2017 (86) PCT/US2017/042243 14/07/2017
- (30) 15/216,599 21/07/2016 US (87) WO 2018/017427 25/01/2018
- (51) **H04L 12/24; H04W 88/06; H04W 48/18**
- (73) **VIASAT, INC. (US)**  
Patent Department, 6155 El Camino Real, Carlsbad, California 92009, United States of America
- (72) CHANDRAN, Girish (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG ĐỀ CẬP NHẬT CHÍNH SÁCH ĐỘNG CHO ĐƠN VỊ THỰC THI VÀ PHƯƠNG PHÁP CẬP NHẬT ĐỘNG CHÍNH SÁCH ĐỊNH TUYẾN**
  
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và hệ thống cho các chính sách liên kết chuyên tiếp và liên kết phản hồi riêng lẻ đối với truyền thông mạng. Theo một số khía cạnh, các chính sách liên kết chuyên tiếp và liên kết phản hồi riêng lẻ xác định cách mà dữ liệu được định tuyến qua một số lượng các mạng truy cập giữa đơn vị thực thi phía khách hàng và đơn vị thực thi phía nhà cung cấp. Theo một số khía cạnh, các chính sách riêng lẻ này có thể được dựa trên metric được thu lấy bằng đơn vị thực thi phía khách hàng và đơn vị thực thi phía nhà cung cấp, mà có thể được định vị trên mỗi đầu cuối của một hoặc nhiều mạng truy cập.



- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0042123 B</b> | (15) 21/11/2024        |                 |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B                   | (43) 30/01/2020 | 382A       |
| (21) 1-2019-06648       | (85) 27/11/2019        |                 |            |
| (22) 04/05/2017         | (86) PCT/CN2017/083077 |                 | 04/05/2017 |
|                         | (87) WO 2018/201401 A1 |                 | 08/11/2018 |

(51) **H04W 52/28**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**  
(CN)

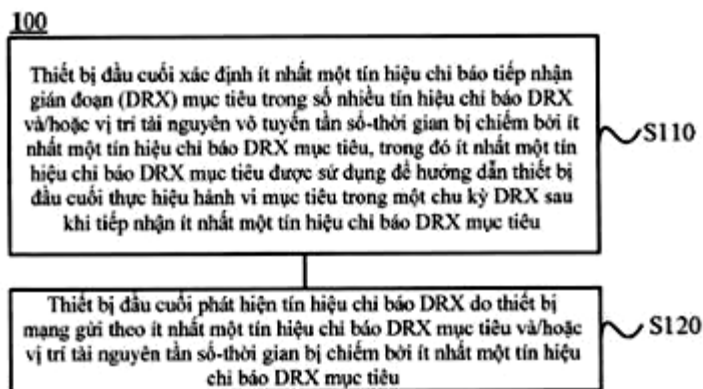
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TIẾP NHẬN GIÁN ĐOẠN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị tiếp nhận gián đoạn. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối xác định ít nhất một tín hiệu chỉ báo tiếp nhận gián đoạn (DRX) trong số nhiều tín hiệu chỉ báo DRX và/hoặc vị trí tài nguyên tần số thời gian bị chiếm bởi ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu, ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu được sử dụng để hướng dẫn thiết bị đầu cuối thực hiện hành vi mục tiêu trong một chu kỳ DRX sau khi tiếp nhận ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu; và thiết bị đầu cuối phát hiện tín hiệu chỉ báo DRX do thiết bị mạng gửi theo ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu và/hoặc vị trí tài nguyên tần số thời gian bị chiếm bởi ít nhất một tín hiệu chỉ báo DRX mục tiêu. Phương pháp tiếp nhận gián đoạn của sáng chế có thể giảm mức tiêu thụ điện năng của thiết bị đầu cuối.



(11) **1-0042124 B** (15) 21/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/04/2021 397A  
 (21) 1-2020-06052  
 (22) 22/10/2020  
 (51) G06Q 20/00

(76) **1. NGUYỄN ĐÌNH TOÀN (VN)**  
 1/151 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

**2. ĐINH NGỌC MỸ PHƯƠNG (VN)**  
 98/131/17 Thăng Long, Phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

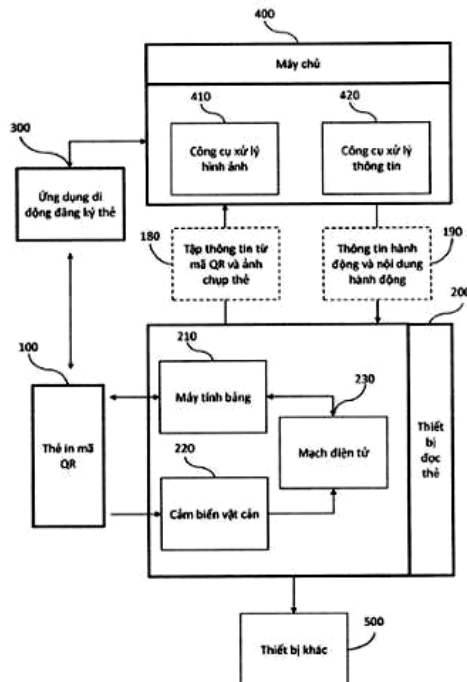
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **THẺ IN MÃ QR, PHƯƠNG PHÁP TƯƠNG TÁC KHÔNG CHẠM SỬ DỤNG THẺ NÀY VÀ THIẾT BỊ ĐỌC THẺ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương thức tương tác không chạm sử dụng thẻ in mã QR và thiết bị đọc thẻ, cho phép người dùng truy cập tài khoản cá nhân, đăng nhập bằng mật khẩu và ra lệnh cho các thiết bị mà không cần chạm vào các thiết bị nhập thông tin như màn hình cảm ứng, bàn phím hoặc nút bấm vật lý.

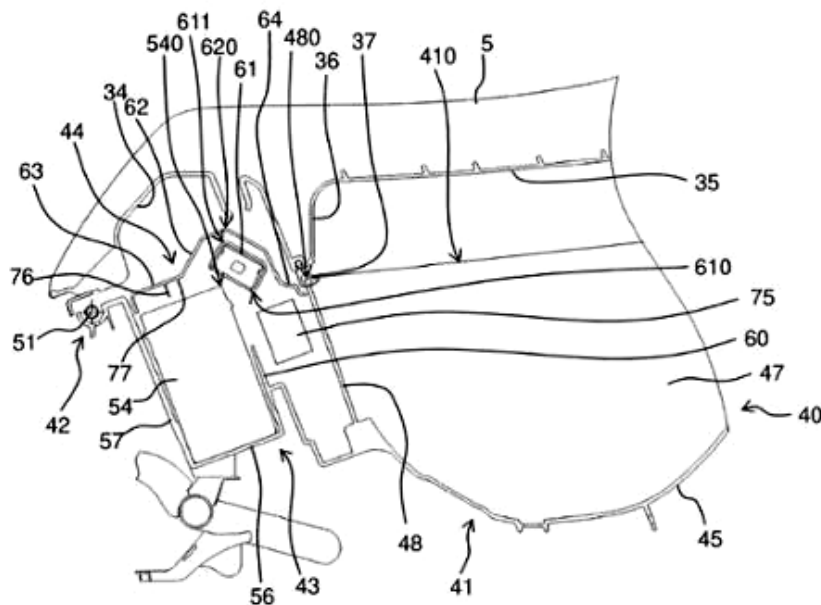
Sáng chế còn đề cập đến thẻ in mã QR được thiết kế riêng bao gồm mã QR cá nhân đại diện cho tài khoản người dùng, các ký tự chữ hoặc số được in trên thẻ và các kẹp che nhựa, sử dụng bằng thao tác tay đơn giản.

Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị đọc thẻ sử dụng máy tính bảng kết nối máy chủ, mạch điều khiển điện tử, cảm biến vật cản để đọc những thông tin mà người dùng muốn gửi qua các thao tác tay trên thẻ.



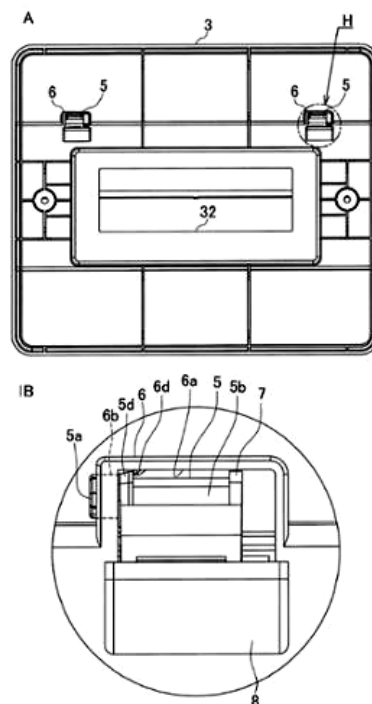
- (11) **1-0042125 B** (15) 21/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
 (21) 1-2021-02043  
 (22) 15/04/2021  
 (30) 2020-086527 18/05/2020 JP  
 (51) **B62J 45/00; B62K 11/10; B62J 9/14; B62J 43/30**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) BOONYOD YAMSOM (TH); Yoshinori YAMAUCHI (JP); Takuya OGAWA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó khoang ắc quy được sắp xếp giữa bản lề và hộp chứa vật dụng. Ắc quy được sắp xếp trong khoang ắc quy. Cụm kết nối thông tin thực hiện việc giao tiếp không dây với thiết bị thông tin di động. Khoang cụm kết nối thông tin chứa cụm kết nối thông tin. Khoang cụm kết nối thông tin được sắp xếp giữa bản lề và hộp chứa vật dụng. Khoang cụm kết nối thông tin được sắp xếp phía trên khoang ắc quy. Khoang cụm kết nối thông tin ít nhất một phần được sắp xếp phía trên mép trên của hộp chứa vật dụng.



- (11) **1-0042126 B** (15) 22/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 30/01/2020 382A  
 (21) 1-2018-06004  
 (22) 27/12/2018  
 (30) 2018-123492 28/06/2018 JP  
 (51) **H02B 1/40**  
 (73) **KAWAMURA ELECTRIC, INC. (JP)**  
 3-86, Akatsuki-cho, Seto-shi, Aichi, 489-8611 Japan  
 (72) Daisuke HATTORI (JP); Shinichi OBA (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)  
 (54) **HỘP CHỨA BẢNG PHÂN PHỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa bảng phân phối (1) có mặt trước mà trên đó cánh cửa (4) được bố trí. Cánh cửa (4) che phần mở được tạo thành trên mặt trước của hộp chứa (1). Cánh cửa (4) có đầu phía trên mà trên đó trục quay (5) được tạo kết cấu để nối bản lề với hộp chứa (1) được tạo thành liền khối, và cánh cửa (4) được tạo kết cấu để thực hiện hoạt động mở/ đóng cửa theo hướng lên và xuống. Trong khi đó, phần đỡ dọc trục (6) bao gồm một lỗ trục (6b) để đỡ dọc trục của trục quay (5) được bố trí toàn bộ trên hộp chứa (1). Hơn nữa, phần nhô nghiêng (5d) được bố trí trên trục quay (5), và phần nhô gài khớp (6d) ăn khớp với phần nhô nghiêng (5d) được bố trí trên phần định trước của phần đỡ dọc trục (6). Phần nhô nghiêng (5d) leo qua phần nhô gài khớp (6d) để chuyển động, và phần nhô nghiêng (5d) tiếp giáp với phần nhô gài khớp (6d) tại vị trí leo qua để ngăn trục quay (5) rơi khỏi lỗ trục (6b) tại thời điểm thao tác chèn trục quay (5) xuyên qua lỗ trục (6b).





- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042127 B</b> |               | (15) 22/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 25/12/2012        | 297A       |
| (21) 1-2012-01301       |               | (85) 09/05/2012        |            |
| (22) 05/05/2011         |               | (86) WO 2011/050964    | 05/05/2011 |
| (30) 09252501.3         | 29/10/2009 EP | (87) PCT/EP2010/006598 | 28/10/2010 |

(51) **A24F 47/00**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

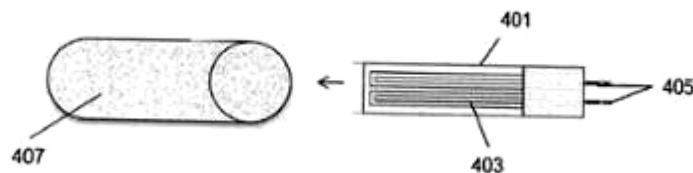
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) GREIM, Olivier (CH); PLOJOUX, Julien (CH); RUSCIO, Dani (IT)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **HỆ THỐNG HÚT THUỐC ĐƯỢC ĐÓT NÓNG BẰNG ĐIỆN VÀ BỘ ĐÓT NÓNG ĐỂ DỪNG TRONG HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống hút thuốc được đốt nóng bằng điện để chứa chất nền tạo khí dung. Hệ thống này bao gồm ít nhất một bộ đốt nóng để đốt nóng chất nền tạo khí dung để tạo ra khí dung, và bộ nguồn để cung cấp điện tới ít nhất một bộ đốt nóng. Ít nhất một bộ đốt nóng này bao gồm một hoặc nhiều đường dẫn điện trên chất nền cách điện. Trong một cách bố trí, một hoặc nhiều đường dẫn điện có các đặc điểm về hệ số cản nhiệt độ sao cho một hoặc nhiều đường dẫn điện có thể hoạt động như là cả bộ đốt nóng có điện trở và bộ cảm biến nhiệt độ. Trong một cách bố trí khác, hệ thống hút thuốc được đốt nóng bằng điện còn bao gồm thêm vật liệu cách nhiệt để cách ly ít nhất một bộ đốt nóng với mặt ngoài của hệ thống hút thuốc được đốt nóng bằng điện. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ đốt nóng để dùng trong hệ thống hút thuốc được đốt nóng bằng điện.



- |                         |            |                        |                     |
|-------------------------|------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0042128 B</b> |            | (15) 22/11/2024        |                     |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 25/03/2021        | 396A                |
| (21) 1-2020-06479       |            | (85) 06/11/2020        |                     |
| (22) 11/04/2019         |            | (86) PCT/NL2019/050215 | 11/04/2019          |
| (30) 2020756            | 12/04/2018 | NL                     | (87) WO 2019/199168 |
|                         |            |                        | 17/10/2019          |

(51) **B67D 1/12; B67D 1/04**

(73) **HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)**

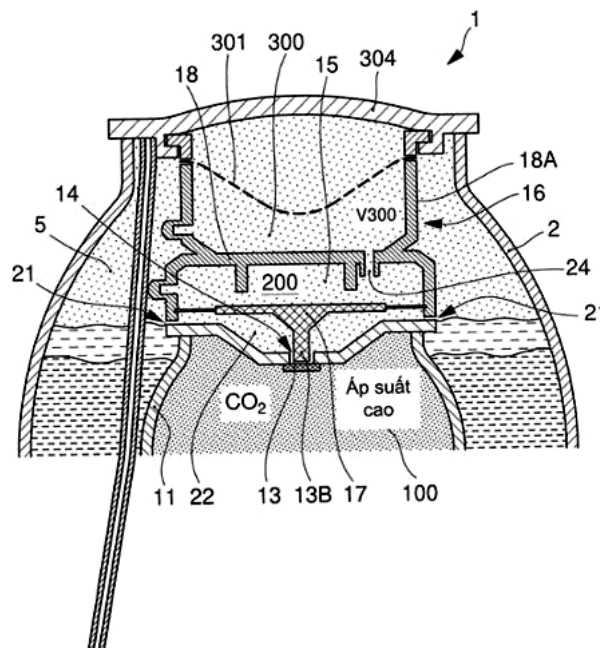
Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, the Netherlands

(72) DE GROOT, Allard (NL); KNOPPERS, Germán, Enrique (NL); SCHATTS, Vincent (NL); WAGEMAKERS, Thomas, Theodorus, Nicolaas, Johannes (NL)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU CHỈNH ÁP SUẤT DÙNG CHO ĐỒ CHỨA ĐỒ UỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUẨN BỊ HỆ THỐNG ĐIỀU CHỈNH ÁP SUẤT, BỘ ĐIỀU CHỈNH ÁP SUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ ĐIỀU CHỈNH ÁP SUẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều chỉnh áp suất dùng cho hệ thống đồ chứa đồ uống, hệ thống này bao gồm khoang thứ nhất để chứa khí nén, thông chất lỏng với khoảng thoát thông qua ít nhất van khí để mở và đóng đường dẫn giữa khoang thứ nhất và khoảng thoát, trong đó hệ thống điều khiển van khí được bố trí, bao gồm phần vách hoặc vách di động và/hoặc biến dạng của khoảng thoát, trong đó phần vách di động và/hoặc biến dạng này tiếp xúc theo cách hoạt động với van khí để mở và/hoặc đóng van khí này, trong đó khoang thứ hai được tạo ở một bên của phần vách di động và/hoặc biến dạng đối diện khoảng thoát, trong đó khoang thứ hai thông chất lỏng với khoang thứ ba, khoang thứ ba này bao gồm ít nhất một phần vách ngăn và ít nhất không thấm chất lỏng.



- (11) **1-0042129 B** (15) 22/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A
- (21) 1-2020-03354 (85) 12/06/2020
- (22) 13/11/2018 (86) PCT/IB2018/058897 13/11/2018
- (30) 201731041263 17/11/2017 IN (87) WO2019/097396 23/05/2019
- (51) **A01N 37/48; A01N 59/00; A01P 21/00; A01P 13/00; A01P 15/00; A01N 57/20; A01N 61/00**
- (73) **UPL LTD (IN)**  
Agrochemical Plant, Durgachak, Midnapore Dist., West Bengal, Haldia 721 602, India
- (72) Vicente Amadeu GONGORA (BR); Luiz Henrique MARCANDALLI (BR); Carlos Eduardo FABRI (BR); Jaidev Rajnikant SHROFF (GB); Vikram Rajnikant SHROFF (GB)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **TỔ HỢP CÓ TÍNH HIỆP ĐỒNG GỒM CLORAT KIM LOẠI VÀ CHẤT DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM RỤNG LÁ CÂY**
- (57) Sáng chế đề xuất tổ hợp bao gồm clorat kim loại và ít nhất là một chất diệt cỏ khác. Ngoài ra sáng chế còn đề xuất chế phẩm chứa chúng, phương pháp làm rụng lá/làm khô cây và phương pháp kiểm soát cỏ dại, cũng như kit bao gồm clorat kim loại và chất đồng diệt cỏ.

- (11) **1-0042130 B** (15) 22/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A
- (21) 1-2020-03284 (85) 09/06/2020
- (22) 11/12/2017 (86) PCT/JP2017/044434 11/12/2017
- (87) WO 2019/116431 20/06/2019
- (51) **C08F 220/28; C08F 2/38**
- (73) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi 4438611, Japan
- (72) OKADA Kazuhisa (JP); INAGAKI Junji (JP); YAMAZAKI Miki (JP); OZEKI Hideya (JP)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME VINYL**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất polyme vinyl bằng phản ứng gốc sử dụng peroxit làm chất khởi đầu polyme hóa và hợp chất trên cơ sở thiol làm chất điều chỉnh khối lượng phân tử, nồng độ oxy của khí quyển trong hệ thống phản ứng vào thời điểm khởi đầu của phản ứng được duy trì ở 5% theo thể tích hoặc lớn hơn.

(11) <b>1-0042131 B</b>		(15) 22/11/2024	
(45) 25/12/2024	441B	(43) 25/05/2021	398A
(21) 1-2021-00787		(85) 17/02/2021	
(22) 31/08/2018		(86) PCT/JP2018/032343	31/08/2018
		(87) WO2020/044532	05/03/2020

(51) **B65D 83/52**

(73) **MITANI VALVE CO., LTD. (JP)**

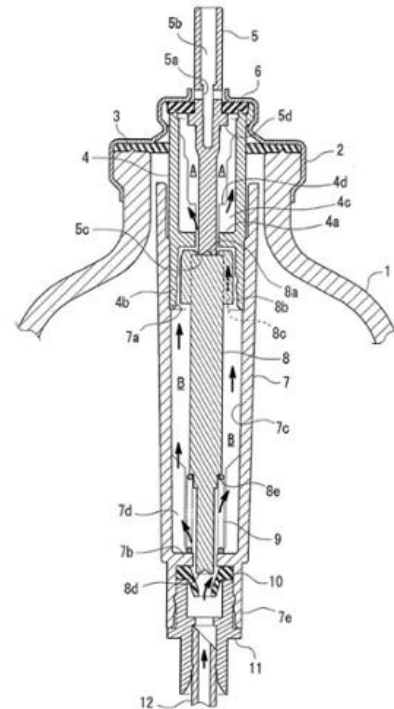
4-2, Nihonbashi Kodenmacho, Chuo-ku, Tokyo, 103-0001 JAPAN

(72) KANNO Hiroshi (JP)

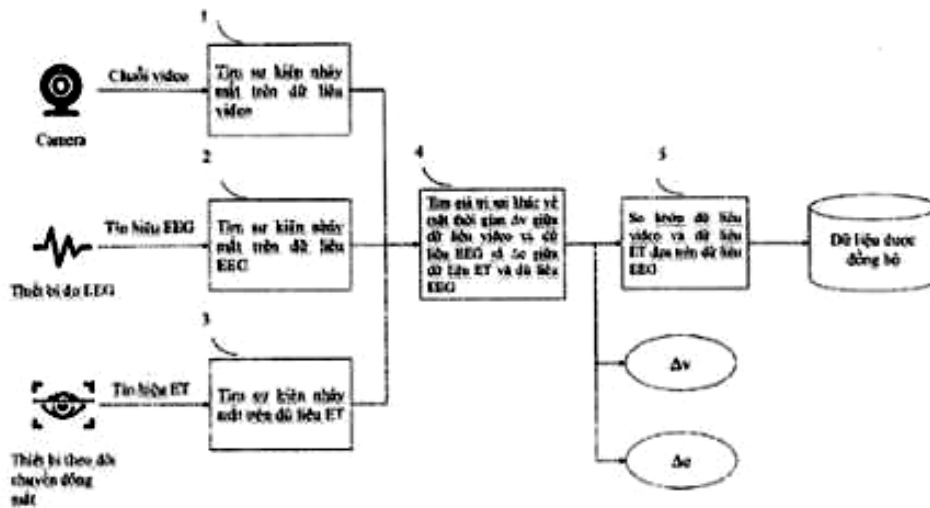
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **CƠ CẤU PHUN ĐỊNH LƯỢNG CHO VẬT CHỨA SOL KHÍ VÀ SẢN PHẨM SOL KHÍ ĐƯỢC CUNG CẤP CƠ CẤU PHUN ĐỊNH LƯỢNG**

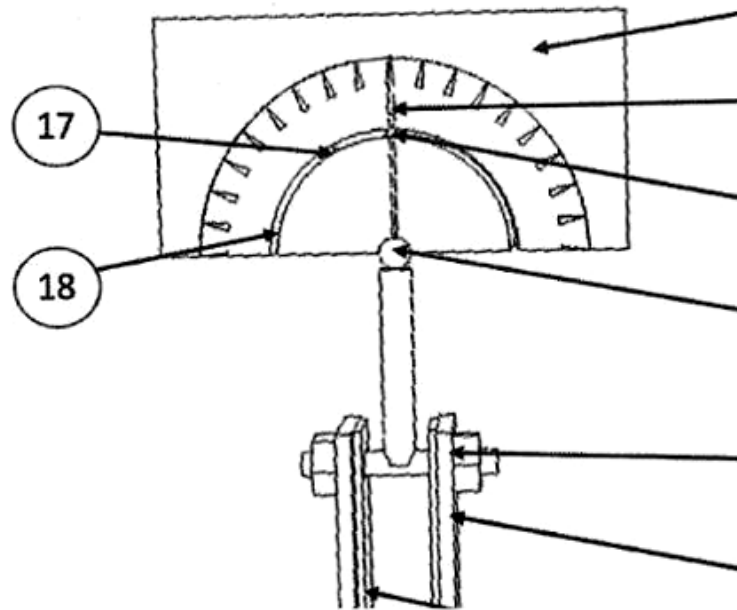
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phun định lượng cho vật chứa sol khí và sản phẩm sol khí được cung cấp cơ cấu phun định lượng. Sáng chế cải thiện trạng thái phun và tạo thuận lợi cho việc lắp ráp cơ cấu phun định lượng sử dụng khoang định lượng dài và hẹp theo hướng dọc. Khoang định lượng được tạo từ vỏ chính (4) và vỏ phụ mở rộng khoang định lượng (7) mà có bề mặt chu vi bên trong thẳng (7c) theo hướng dọc và toàn bộ nó là dạng ống thẳng và được lắp vào vỏ chính (4). Được bố trí trong vỏ phụ (7) là chốt kéo dài (8) tỳ vào chốt chính (5) và ở trạng thái tích hợp, và lò xo (9) để đẩy cùng hướng lên. Chốt chính (5), tỳ vào chốt kéo dài (8), cũng bị lò xo (9) đẩy gián tiếp lên phía trên. Van dòng vào khoang định lượng được cấu thành từ chi tiết bịt kín hình tròn (10) được gắn vào phần phía đầu dưới của vỏ phụ (7), và bề mặt bên ngoài phía đầu dưới thấp hơn của chốt kéo dài (8).



- (11) **1-0042132 B** (15) 22/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A
- (21) 1-2021-05743
- (22) 16/09/2021
- (51) **G06F 3/01; A61B 5/16**
- (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Lê Thanh Hà (VN); Kiều Hải Đăng (VN); Vũ Ngọc Quang (VN); Nguyễn Minh Hòa (VN); Nguyễn Việt Anh (VN); Ngô Thị Duyên (VN); Nguyễn Thế Hoàng Anh (VN); Nguyễn Bá Hưng (VN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ DỮ LIỆU ĐIỆN NÃO, DỮ LIỆU CHUYỂN ĐỘNG MẮT VÀ DỮ LIỆU VIDEO**
  
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đồng bộ hóa dữ liệu điện não, dữ liệu chuyển động mắt và dữ liệu video ghi lại khuôn mặt người dùng khi đang sử dụng hệ thống giao diện tương tác não người - máy tính (BCI). Phương pháp tự động tìm kiếm thời điểm các sự kiện đặc biệt xảy ra trong quá trình người dùng soạn thảo ví dụ như sự kiện nháy mắt. Thời điểm xảy ra các sự kiện đặc biệt này sẽ được sử dụng làm mốc để so khớp khi đồng bộ dữ liệu. Việc đồng bộ được tiến hành tự động và cho phép người dùng tùy chỉnh lại kết quả đồng bộ nếu cần bằng cách thay đổi các mốc thời gian so khớp.

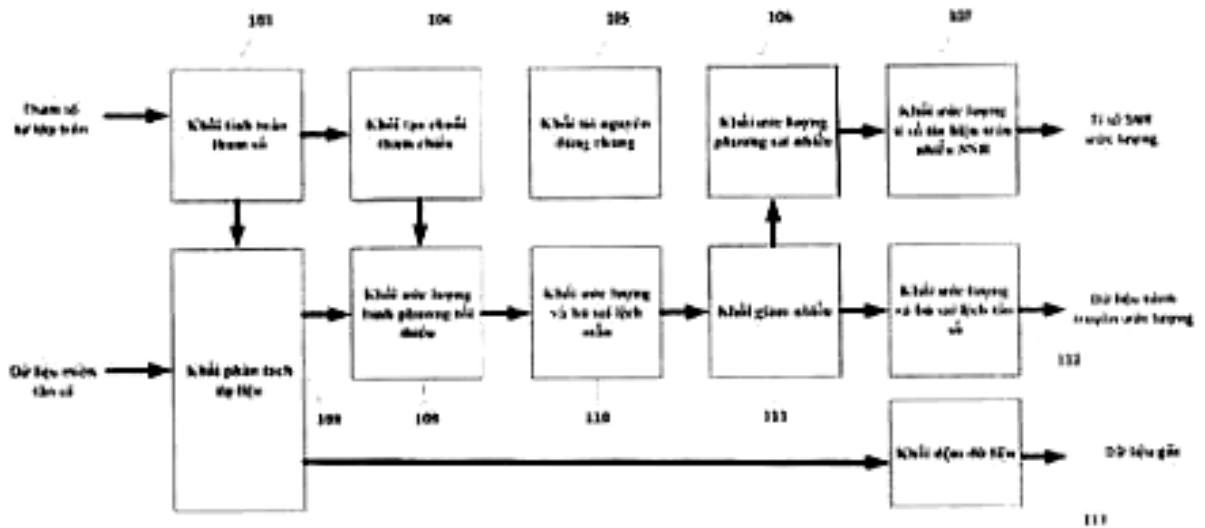


- (11) **1-0042133 B** (15) 22/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 1-2021-05219  
(22) 24/08/2021  
(51) **B64C 13/00; G05D 1/00; G01B 5/24; B64C 3/38; G01B 11/26**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) **HÀ THỊ HỒNG YẾN (VN); BÙI VĂN ĐỒNG (VN)**  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA ĐỘ TRỄ ĐÁP ỨNG CỦA CÁNH LÁI**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra độ trễ đáp ứng của cánh lái giúp kiểm tra được độ nhạy đáp ứng của cánh lái theo tín hiệu điều khiển, qua đó đảm bảo thiết bị bay có thể bám sát được quỹ đạo bay và tới đích theo mục tiêu đặt ra. Thiết bị kiểm tra độ trễ bao gồm các chi tiết: hộp chứa, kim chỉ, tấm che, quả cầu di chuyển, ốc, tấm kẹp, miếng lót cao su, rãnh, hai đèn chiếu la-de.



- (11) **1-0042134 B** (15) 22/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A
- (21) 1-2021-08500
- (22) 30/12/2021
- (51) **H04W 24/02; H04W 72/00; H04W 24/00**
- (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Đinh Việt Hải (VN); Trần Văn Thông (VN); Hồ Hải Nam (VN); Phạm Anh Tuấn (VN)
- (74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
- (54) **KHỐI ƯỚC LƯỢNG KÊNH TRUYỀN CHO KÊNH DỮ LIỆU ĐƯỜNG LÊN SỬ DỤNG THIẾT KẾ SỐ**

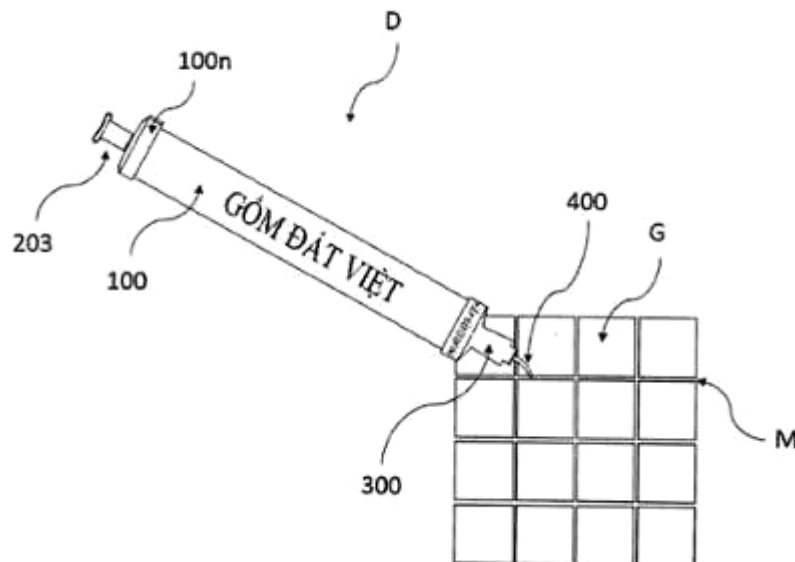
(57) Sáng chế đề xuất khối ước lượng kênh dữ liệu đường lên - kênh PUSCH trên nền tảng thiết kế số. Kiến trúc đề xuất được phù hợp cho sử dụng nền tảng thiết kế số ở lớp vật lý cho đường lên với các phần mềm xử lý L2/L3 trên CPU sử dụng chuẩn FAPI cho giao tiếp L1/L2 và khối xử lý bit nằm trên thiết kế số; kiến trúc đáp ứng được yêu cầu xử lý đường lên với lưu lượng lớn, giảm trễ xử lý (latency) của hệ thống khi tăng số lượng UE và số lượng lớp cho lớp vật lý 5G NR.



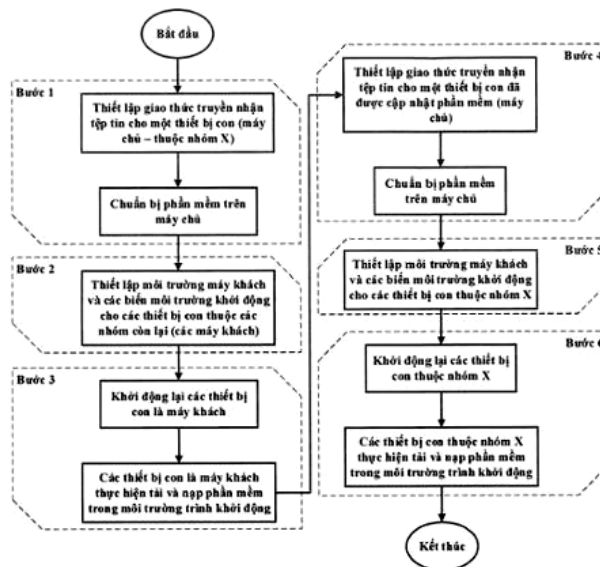


- (11) **1-0042135 B** (15) 22/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2021 394A  
(21) 1-2020-06260  
(22) 28/10/2020  
(51) **E04F 21/165; B05B 17/08; B05C 17/01**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM ĐẤT VIỆT (VN)**  
Khu Trảng Bàng 2, phường Trảng An, Thị Xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh  
(72) Trần Văn Tuấn (VN); Trần Văn Hòa (VN); Lưu Bá Lanh (VN); Dương Công Quỳnh (VN)  
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)  
(54) **DỤNG CỤ CHÍT MẠCH VÀ BỘ DỤNG CỤ CHÍT MẠCH**

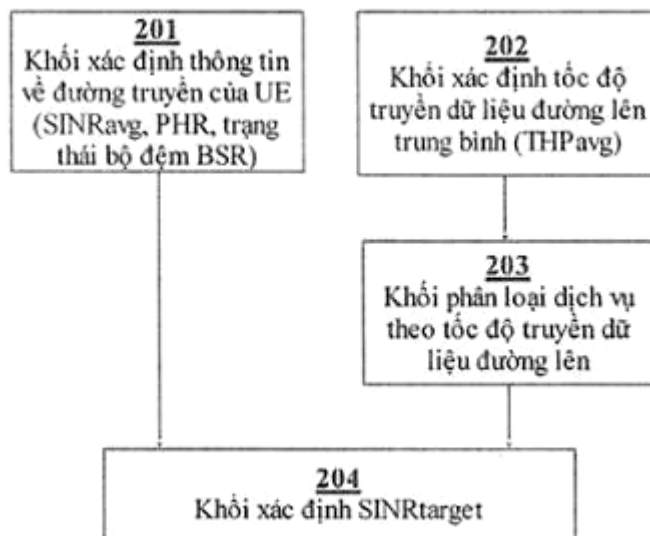
- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ chít mạch dùng cho việc chít mạch khi thi công các sản phẩm được ốp lát, bao gồm: thân dụng cụ có dạng trụ rỗng đầu mở thứ nhất và đầu mở thứ hai; pittông có thể di chuyển trong thân dụng cụ có dạng trụ rỗng; đầu cấp vữa ra có thể lắp tháo ra được vào đầu mở thứ hai của thân dụng cụ có dạng trụ rỗng, đầu cấp vữa ra này có miệng hở cấp vữa ra được nối thông với không gian bên trong của thân dụng cụ có dạng trụ rỗng; ống dẫn vữa có một đầu vát và đầu còn lại được chèn vào bên trong miệng hở cấp vữa ra của đầu cấp vữa ra; khi pittông di chuyển trong thân dụng cụ có dạng trụ rỗng theo hướng từ phía đầu mở thứ nhất tới đầu mở thứ hai sẽ đẩy vữa chít mạch được chứa trong thân dụng cụ có dạng trụ rỗng ra bên ngoài thông qua miệng cấp vữa ra và ống dẫn vữa, nhờ đó cấp vữa chít mạch ra ngoài tại đầu vát của ống dẫn vữa.



- (11) **1-0042136 B** (15) 22/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/11/2018 368A  
 (21) 1-2018-03555  
 (22) 13/08/2018  
 (51) **G06F 8/68; G06F 9/06**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)**  
 Số 1 Trần Hữu Dục, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội  
 (72) Hà Văn Hương (VN); Nguyễn Chí Linh (VN); Phùng Lê Lâm (VN); Nguyễn Quốc Tuấn (VN); Cân Văn Quyền (VN); Lâm Thị Diễm (VN); Tăng Thiên Vũ (VN); Tạ Quốc Việt (VN); Trần Quang Trung (VN); Vũ Tuấn Đức (VN)  
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CẬP NHẬT PHẦN MỀM ĐỘC LẬP THEO MÔ HÌNH MÁY KHÁCH-MÁY CHỦ CHO THIẾT BỊ ĐA CHIP XỬ LÝ**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp cập nhật phần mềm độc lập theo mô hình máy khách - máy chủ cho các thiết bị đa chip xử lý, phương pháp này bao gồm các bước: (i) thiết lập môi trường máy chủ trên một thiết bị con thuộc nhóm X ( $1 \leq X \leq N$ , N là số nhóm thiết bị con); (ii) thiết lập môi trường máy khách và các biến môi trường khởi động cho các thiết bị con thuộc các nhóm còn lại; (iii) tiến hành tải phần mềm từ thiết bị con thuộc nhóm X này (máy chủ) và nạp (ghi) vào bộ nhớ trong môi trường trình khởi động cho các thiết bị thuộc các nhóm còn lại; (iv) thiết lập môi trường máy chủ cho một thiết bị con đã được cập nhật phần mềm (thuộc nhóm Y với Y khác X và  $1 \leq Y \leq N$ ); (v) thiết lập môi trường máy khách và các biến môi trường khởi động cho các thiết bị con còn lại thuộc nhóm X; và (vi) tiến hành tải phần mềm từ thiết bị con thuộc nhóm Y này (máy chủ) và nạp vào bộ nhớ trong môi trường trình khởi động cho các thiết bị còn lại thuộc nhóm X.



- (11) **1-0042137 B** (15) 22/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 1-2020-06187  
 (22) 27/10/2020  
 (51) **H04W 4/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Vũ Thị Hương Giang (VN); Nguyễn Anh Tú (VN); Trần Văn Tùng (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT VÒNG KÍN THÍCH NGHI THEO NHU CẦU DỊCH VỤ DỮ LIỆU CỦA NGƯỜI DÙNG ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển công suất vòng kín thích nghi theo nhu cầu dịch vụ dữ liệu của người dùng đầu cuối di động. Hệ thống điều khiển công suất vòng kín trong sáng chế này sẽ đánh giá các thông tin thu thập từ đường lên (SINR trung bình của đường truyền, dự trữ công suất, lượng dữ liệu cần truyền lên, loại dịch vụ) và tự động thay đổi ngưỡng SINR cần đạt được đối với tín hiệu thu được của thiết bị đầu cuối (UE) để đạt được tốc độ dịch vụ đường lên tối ưu. Sáng chế này đã chứng minh được hiệu quả thực tế khi được áp dụng trên các trạm thu phát sóng 4G LTE với các loại dịch vụ đường lên khác nhau.



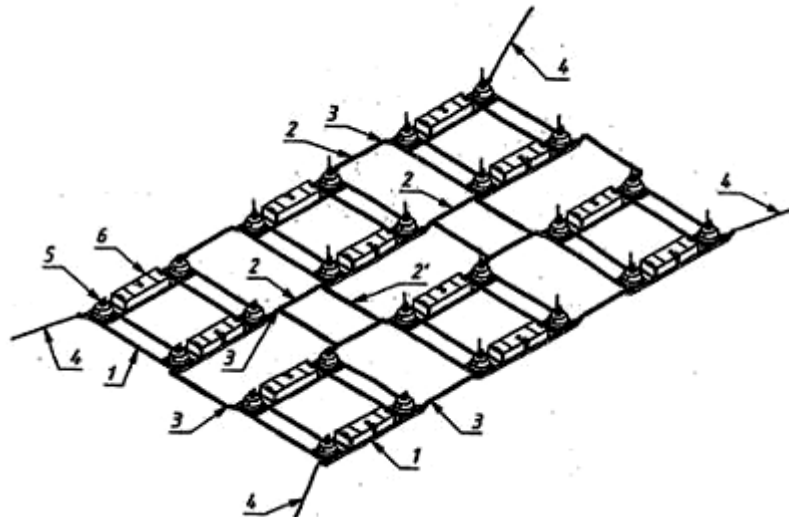
- (11) **1-0042138 B** (15) 22/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
(21) 1-2021-01123  
(22) 04/03/2021  
(51) **B01J 27/00; C02F 1/00**  
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
(72) Tạ Hồng Đức (VN); Vũ Việt Thắng (VN)  
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU XÚC TÁC TiO<sub>2</sub>-Fe-p-C<sub>3</sub>N<sub>4</sub>-O DÙNG TRONG XỬ LÝ Ô NHIỄM NƯỚC THẢI BẰNG PHƯƠNG PHÁP PHẢN ỨNG QUANG HÓA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tổng hợp vật liệu xúc tác TiO<sub>2</sub>-Fe-p-C<sub>3</sub>N<sub>4</sub>-O dùng cho phản ứng quang hóa xử lý nước thải hữu cơ bằng phương pháp oxy hóa tiên tiến tại nhiệt độ thường, trong vùng ánh sáng nhìn thấy, quy trình cụ thể như sau:  
(i) tổng hợp vật liệu nano TiO<sub>2</sub>-Fe;  
(ii) tổng hợp vật liệu nano TiO<sub>2</sub>-Fe-p-C<sub>3</sub>N<sub>4</sub>; và  
(iii) oxy hóa vật liệu:  $\text{TiO}_2\text{-Fe-p-C}_3\text{N}_4 \xrightarrow{\text{H}_2\text{O}_2} \text{TiO}_2\text{-Fe-p-C}_3\text{N}_4\text{-O}$ .

- (11) **1-0042139 B** (15) 22/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
(21) 1-2021-05767  
(22) 16/09/2021  
(51) **F42B 3/00; F42D 1/18**  
(73) **HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ (VN)**  
236 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội  
(72) Đàm Trọng Thắng (VN); Trần Đức Việt (VN); Nguyễn Trí Tá (VN); Nguyễn Văn Hiếu (VN); Nguyễn Hữu Hà (VN); Trần Nhất Dũng (VN)  
(54) **HỆ THỐNG GIÁ RẢI LƯỢNG NỔ ĐỊNH HƯỚNG PHÁ ĐÁ Ở ĐÁY BIỂN, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giá rải lượng nổ định hướng phá đá dưới nước, hệ thống này bao gồm các mô đun (1) liên kết với nhau theo hai chiều theo dạng lưới chữ nhật qua các thanh nối cứng (2, 2'), trong đó:

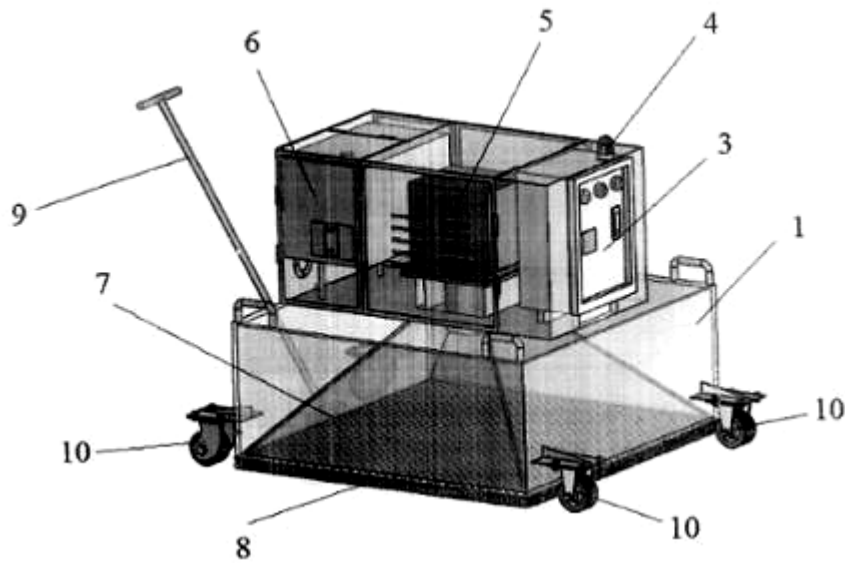
mỗi mô đun giá rải (1) có dạng khung chữ nhật, đảm bảo cố định được bốn lượng nổ định hướng (5) ở bốn góc và cố định được hai phao (hoặc hai cụm phao) (6) ở hai bên sườn của nó;

phao (6) có kết cấu dạng dài gồm nhiều khoang, trong đó hai khoang kín (61) ở hai đầu và các khoang hở (62); thể tích các khoang kín và hở của phao (6) được tính toán tương thích với khối lượng của các chi tiết trong hệ thống để đảm bảo có thể điều khiển chìm, nổi hệ thống theo yêu cầu. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp vận hành hệ thống.

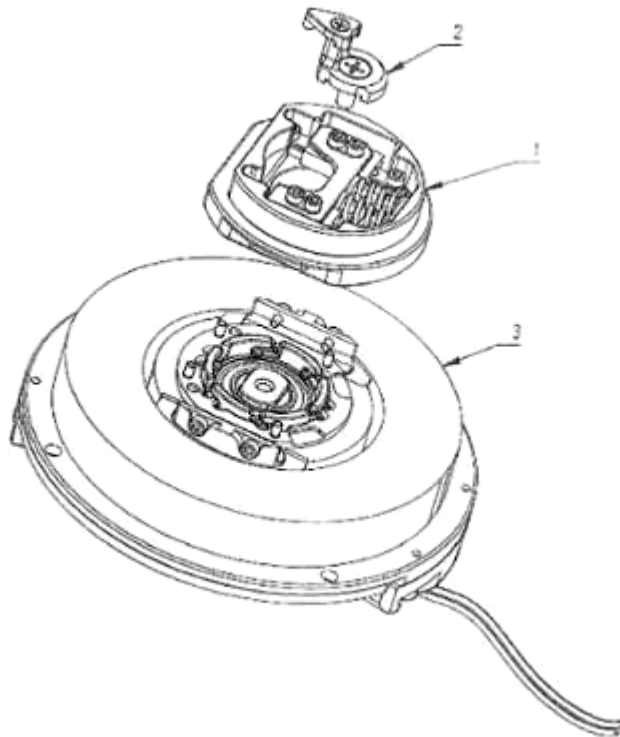


- (11) **1-0042140 B** (15) 22/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2020 387A  
(21) 1-2020-01185  
(22) 02/03/2020  
(51) **E01C 23/14**  
(76) **NGUYỄN QUANG MINH (VN)**  
Phòng 205 C28 phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(74) **CÔNG TY LUẬT TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)**  
(54) **MÁY GIA NHIỆT**

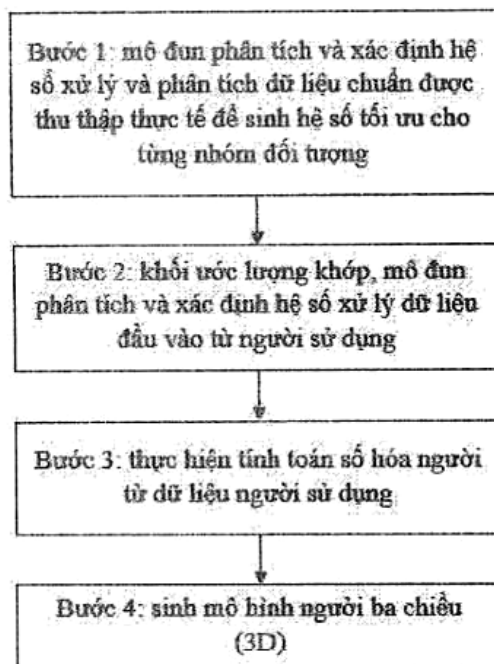
- (57) Sáng chế đề xuất máy gia nhiệt bao gồm thân máy (1), cảm biến nhiệt độ (2), tủ điện (3), đèn cảnh báo (4), đầu đốt (5), thùng dầu (6), tấm chắn nhiệt (7), xích cắt nhiệt (8), tay kéo (9), bánh xe (10). Đầu đốt (5) được bố trí bên trong buồng gia nhiệt có dạng hình kim tự tháp, bên trong buồng gia nhiệt được bố trí các tấm chắn nhiệt (7) có chức năng bức xạ nhiệt và các tấm dẫn hướng lửa cùng dòng khí, phía viền với đáy buồng gia nhiệt được bố trí các xích cắt nhiệt (8) theo chu vi đáy của các tấm chắn nhiệt (7).



- (11) **1-0042141 B** (15) 22/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A  
(21) 1-2022-00375  
(22) 19/01/2022  
(51) *H02K 5/24; B25J 19/00; F16F 15/121*  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Trần Duy Nhật (VN); Trịnh Quang Trung (VN); Phạm Văn Tiên (VN); Trần Tiến Hải (VN); Phạm Đỗ Trung Anh (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **CƠ CẤU GIẢM CHẤN BẢO VỆ GIỚI HẠN GÓC CỦA ĐỘNG CƠ DẪN ĐỘNG TRỰC TIẾP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu giảm chấn bảo vệ giới hạn góc của động cơ dẫn động trực tiếp. Cụ thể, Cơ cấu được đề cập trong sáng chế có cơ cấu giảm chấn lò xo tích hợp bên trong động cơ để bảo vệ thiết bị khi hoạt động theo giới hạn hành trình góc quay mong muốn, được áp dụng trong các thiết bị, động cơ yêu cầu độ chính xác vị trí góc cao. Sản phẩm của sáng chế có thể được ứng dụng trong các cơ cấu động cơ dẫn động trực tiếp giới hạn góc quay với độ chính xác cao như cánh tay rô bốt, thiết bị quan sát tự động đa cảm biến đặt cố định, di động hay các thiết bị không người lái.



- (11) **1-0042142 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
(21) 1-2021-06113  
(22) 30/09/2021  
(51) **G06T 17/00; G06T 7/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Tiến Đạt (VN); Trần Văn Đức (VN); Dương Anh Trà (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỐ HÓA CƠ THỂ NGƯỜI ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP TỐI ƯU VÀ PHÂN LOẠI DỮ LIỆU NHÂN TRẮC HỌC THEO CHỈ SỐ KHỐI CƠ THỂ**  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp số trích xuất số đo cơ thể người sử dụng dữ liệu ảnh hai chiều (2D) và các thông tin cơ bản của người sử dụng, ứng dụng thuật toán tối ưu và phương pháp phân loại nhân trắc học. Hệ thống và phương pháp đề xuất cho phép người sử dụng dễ dàng thu thập các số đo cơ thể người từ các dữ liệu đơn giản như chiều cao, cân nặng, giới tính, độ tuổi thay vì sử dụng các hệ thống phức tạp và đắt tiền. Hệ thống gồm hai mô đun chính gồm: mô đun phân tích và xác định hệ số và mô đun tính toán. Trong khi đó, phương pháp thực hiện trích xuất số đo cơ thể người sẽ gồm các bước chính: xử lý và phân tích dữ liệu chuẩn được thu thập thực tế để sinh hệ số tối ưu cho từng nhóm đối tượng.





(11) **1-0042143 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/07/2021 400A

(21) 1-2021-01523

(22) 23/03/2021

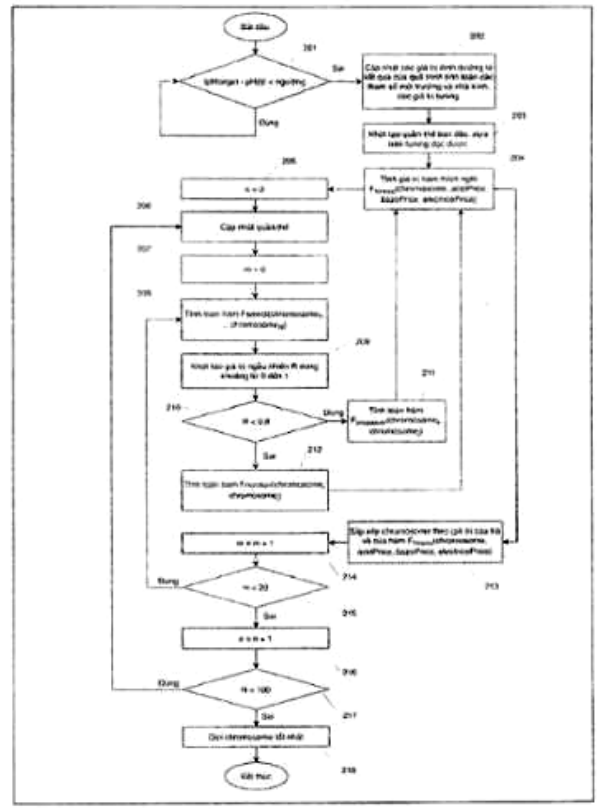
(51) **C02F 1/66**

(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
 Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

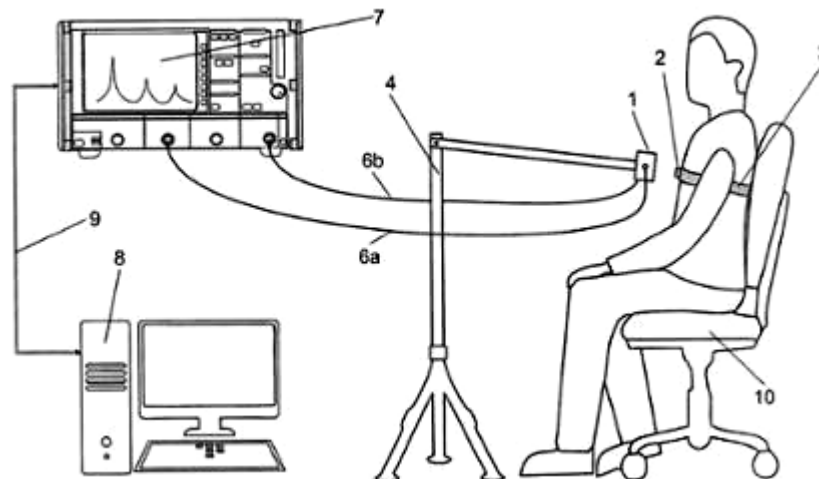
(72) Ngô Quỳnh Thu (VN); Phạm Thị Hương Quỳnh (VN); Đỗ Xuân Tùng (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH BỘ THAM SỐ VI TÍCH PHÂN TỶ LỆ CHO THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỘ PH SỬ DỤNG BỘ ĐIỀU KHIỂN PID VÀ GIẢI THUẬT DI TRUYỀN**

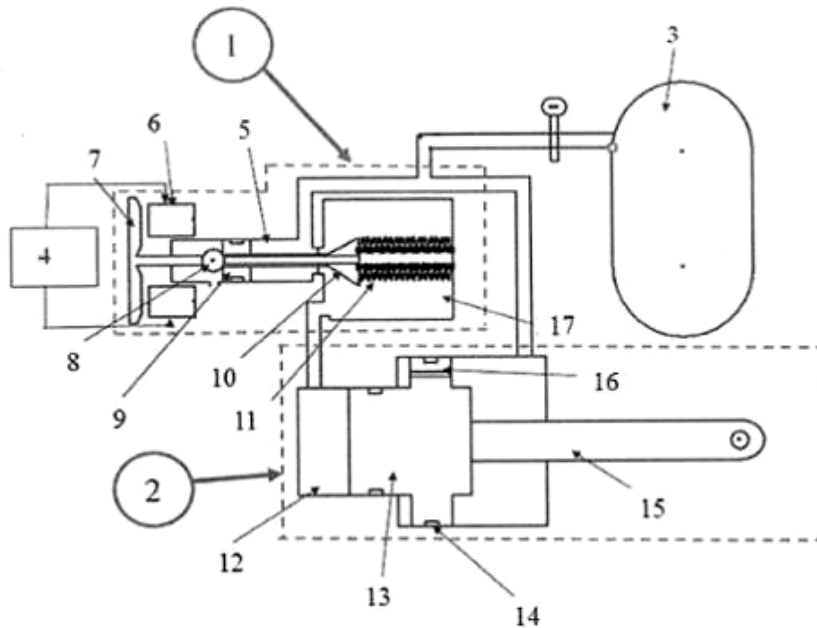
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định bộ tham số vi tích phân tỷ lệ ( $K_p/K_i/K_d$ ) cho thiết bị điều khiển độ pH sử dụng bộ điều khiển vi tích phân tỷ lệ rời rạc và giải thuật di truyền, Đây là một giải pháp giảm chi phí khi điều khiển độ pH của bộ điều khiển vi tích phân tỷ lệ rời rạc. Cụ thể sáng chế mô tả phương pháp xác định bộ tham số  $K_p/K_d/K_i$ , trong đó đề xuất đánh giá ảnh hưởng của thời gian hội tụ của bộ điều khiển PID đến lợi ích của người nông dân và kết hợp với hàm thích nghi của giải thuật di truyền thông qua chi phí điện/nước/axít/bazơ. Để tăng cường giảm thiểu các chi phí này, sáng chế đề xuất sử dụng các giá trị đủ tốt của bộ tham số khi tạo ra bộ quần thể mới và xác định giá trị độ pH tức thời dựa trên bộ tham số của môi trường dinh dưỡng áp dụng được tại tất cả các nhà màng/lưới/kính. Bằng cách thực hiện như vậy, sáng chế giải quyết được khó khăn và mang lại lợi ích cho người nông dân khi điều khiển độ pH tại: i) Tất cả các loại nhà màng/lưới/kính với tất cả kích thước nhỏ/vừa/lớn. ii) Với các phương pháp trồng là thủy canh/khí canh/tưới nhỏ giọt. iii) Với tất cả các loại rau khác nhau. iv) Với bất kỳ giá trị ngưỡng nào. Ưu điểm của phương pháp này không đòi hỏi nhiều bộ nhớ lưu trữ, khối lượng tính toán nhỏ và phù hợp để cài đặt triển khai và hoạt động theo thời gian thực trên các thiết bị công suất thấp, giá thành rẻ.



- (11) **1-0042144 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2023 421A  
 (21) 1-2021-06401  
 (22) 12/10/2021  
 (51) **A61B 5/02**  
 (73) **HỌC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
 Số 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội  
 (72) Vũ Đình Lâm (VN); Phan Mạnh Hưởng (VN); Lê Anh Tuấn (VN); Mẫn Hoài Nam (VN); Đồ Thị Hương Giang (VN); Hồ Anh Tâm (VN); Nguyễn Thị Ngọc (VN)  
 (54) **HỆ THỐNG ĐO VÀ THEO DÕI NHỊP TIM LIÊN TỤC DỰA TRÊN CẢM BIẾN TỪ KHÁNG TRỞ CỘNG HƯỞNG LC DẠNG DÂY SẮT TỪ VÀ QUY TRÌNH ĐO NHỊP TIM THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập tới hệ thống đo và theo dõi nhịp tim dựa theo nguyên lý sử dụng cảm biến từ kháng trở cộng hưởng LC dạng dây sắt từ có độ chính xác, tin cậy cao, có thể đo và theo dõi liên tục theo phương pháp không xâm lấn có kết cấu bao gồm linh kiện cảm biến từ kháng trở cộng hưởng LC dạng dây sắt từ, đai đeo co giãn có gắn thanh nam châm vĩnh cửu đặt nằm ngang để đeo trên ngực người đo sao cho vị trí nam châm ở phía bên trái gần vị trí tim của người đo, giá đỡ gắn linh kiện cảm biến có thể điều chỉnh vị trí của linh kiện cảm biến tại vị trí đối diện thanh nam châm ở khoảng cách vài cm, thiết bị đo phân tích phổ tổng trở. Sáng chế cũng đề xuất quy trình đo, theo dõi nhịp tim và phân tách được tín hiệu nhịp tim thông qua cảm nhận dao động của tim trên nền dao động của nhịp thở sử dụng phương pháp này.

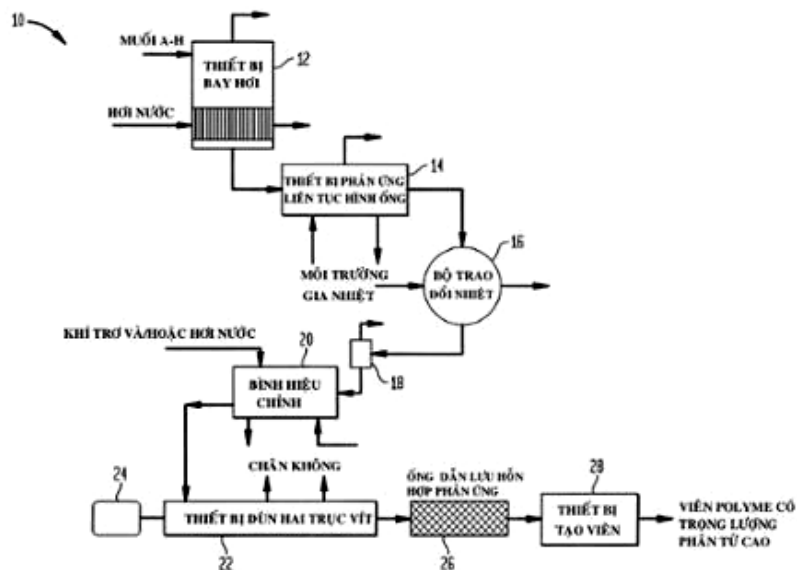


- (11) **1-0042145 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
(21) 1-2021-04650  
(22) 27/07/2021  
(51) **F15B 9/09; F15B 15/14; F15B 11/00; F15B 15/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) **HÀ THỊ HỒNG YẾN (VN); BÙI VĂN ĐỒNG (VN)**  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **THIẾT BỊ DẠNG PÍT TÔNG XY LẠNH ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG**
- (57) Sáng chế thiết bị dạng pitt tông xy lạnh điều khiển tự động giúp tự động điều khiển thiết bị theo tín hiệu đặt yêu cầu. Thiết bị có khả năng làm việc trong điều kiện khắc nghiệt như nhiệt độ cao, áp suất cao, tải trọng lớn, linh hoạt trong các sự cố đột ngột. Mặt khác, thiết bị có thiết kế gọn để tích hợp lắp đặt lên các bộ phận khác với kích thước bao giới hạn như máy bay, tên lửa. Sáng chế bao gồm cụm điều khiển, cụm pitt tông xy lạnh, nguồn khí nén.

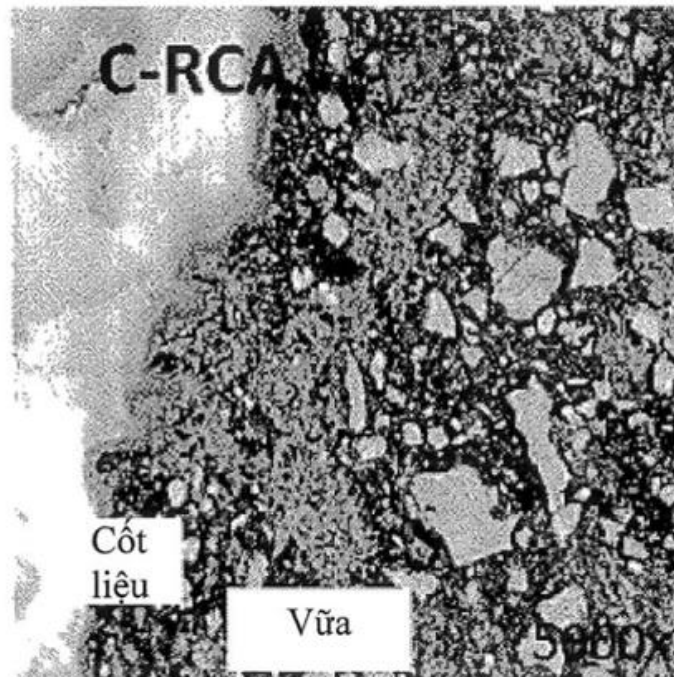


- (11) **1-0042146 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2023 426A  
 (21) 1-2023-03718 (85) 31/05/2018  
 (22) 29/11/2016 (86) PCT/US2016/063916 29/11/2016  
 (30) 62/261,392 01/12/2015 US (87) WO 2017/095772 08/06/2017  
 (51) **C08G 69/26; C08G 69/46**  
 (62) 1-2018-02349  
 (73) **ASCEND PERFORMANCE MATERIALS OPERATIONS LLC (US)**  
 1010 Travis Street, Suite 900, Houston, TX 77002, United States  
 (72) POLK, James, E (US); SCHWIER, Chris, E. (US); SEN, Ashish (US); TRASK, Craig, A. (US); UZUNPINAR, Cihan (US); WANG, Chie-Hsiung (US); ZABCIK, J., Marty (US)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) **POLYME POLYAMIT NYLON 6,6 CÓ TRỌNG LƯỢNG PHÂN TỬ CAO VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME NÀY**

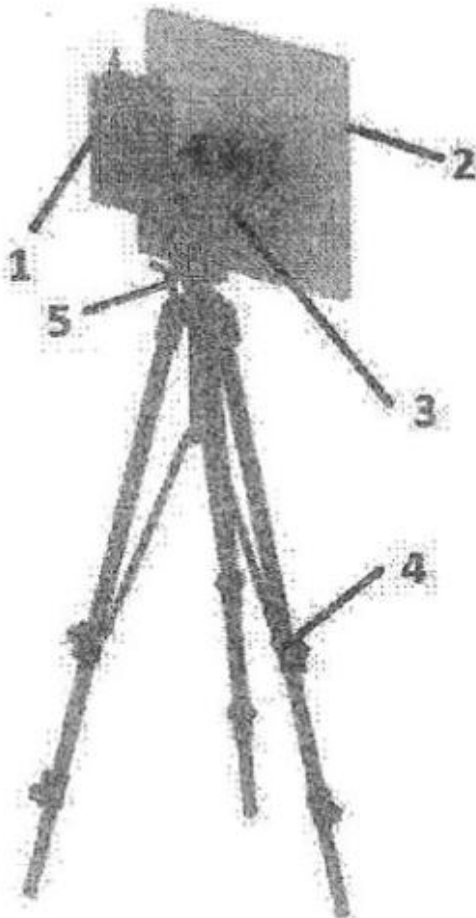
(57) Sáng chế đề cập đến polyme polyamit, cụ thể là nylon 6,6, nylon 6, và các copolyamit, có trọng lượng phân tử cao, màu sắc đẹp, và hàm lượng gel thấp. Cụ thể là, polyme polyamit theo sáng chế có độ nhớt tương đối lớn hơn 50 khi được đo trong dung dịch axit formic nồng độ 90%; độ nhớt đồng đều với độ lệch chuẩn thấp hơn 1; hàm lượng gel không lớn hơn 50 ppm khi được đo bằng các hạt không tan kích thước lớn hơn 10  $\mu\text{m}$ ; mức khuyết tật quang học thấp hơn 2000 phần triệu (ppm) khi được đo bởi hệ thống kiểm soát quang học (OCS). Sợi đa tơ được làm từ polyme này. Sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất polyme sử dụng kỹ thuật hoàn thiện trong điều kiện chân không nối tiếp không có hơi nước hoặc các loại khí khác trong bước thứ hai, hoặc sau trùng ngưng của quy trình polyme.



- (11) **1-0042147 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/09/2016 342A  
(21) 1-2016-00899  
(22) 10/03/2016  
(30) 1501001431 16/03/2015 TH  
(51) **C04B 28/00**  
(73) **SCG CEMENT CO., LTD. (TH)**  
No. 1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok, 10800  
Thailand  
(72) Lapyote Prasittisopin (TH); Phattarakamon Chaiyapoom (TH); Chalermwut  
Snguanvat (TH)  
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
(54) **CỐT LIỆU THÔ ĐƯỢC BAO BẰNG VẬT LIỆU BAO PHỦ, PHƯƠNG PHÁP  
SẢN XUẤT, VÀ BÊ TÔNG DÙNG CỐT LIỆU THÔ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu bao phủ bên ngoài cốt liệu thô bao gồm vật liệu liên kết bao gồm xi măng có kích thước hạt từ 0,3 đến 150  $\mu\text{m}$ , chất phụ gia là hợp chất cacbonat có kích thước hạt từ 0,6 đến 75  $\mu\text{m}$ , nước có tỷ lệ trọng lượng giữa nước và vật liệu liên kết nằm trong khoảng từ 0,5 đến 1,4, và chất gắn kết có kích thước hạt từ 0,7 đến 110  $\mu\text{m}$ . Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cốt liệu thô được bao bằng vật liệu bao phủ, phương pháp sản xuất cốt liệu thô đã được bao bằng vật liệu bao phủ và bê tông dùng cốt liệu thô được bao bằng vật liệu bao phủ theo sáng chế.



- (11) **1-0042148 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
(21) 1-2021-06110  
(22) 30/09/2021  
(51) **H01Q 3/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thanh Đông (VN); Vũ Văn Dũng (VN); Chu Bá Lâm (VN); Đồng Ngọc Nhật (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TRẠM BẮT BẮM THÔNG TIN**  
  
(57) Sáng chế mô tả thiết kế và thuật toán điều khiển của hệ thống bắt bám thông tin để điều chỉnh ăng ten vô tuyến định hướng bắt bám theo đối tượng di chuyển trong không gian, tạo kết nối truyền nhận dữ liệu giữa trạm mặt đất cố định và đối tượng di động. Thuật toán điều khiển đề xuất sử dụng thuật toán dự đoán vị trí đối tượng và thuật toán kết hợp dữ liệu cảm biến nhằm tăng độ chính xác ước lượng hai góc phương vị của đối tượng, từ đó tính ra tín hiệu điều khiển ăng ten để bắt bám chính xác theo đối tượng di động.



(11) **1-0042149 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2021 395A

(21) 1-2020-05011

(22) 31/08/2020

(51) **H04L 12/00**

(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

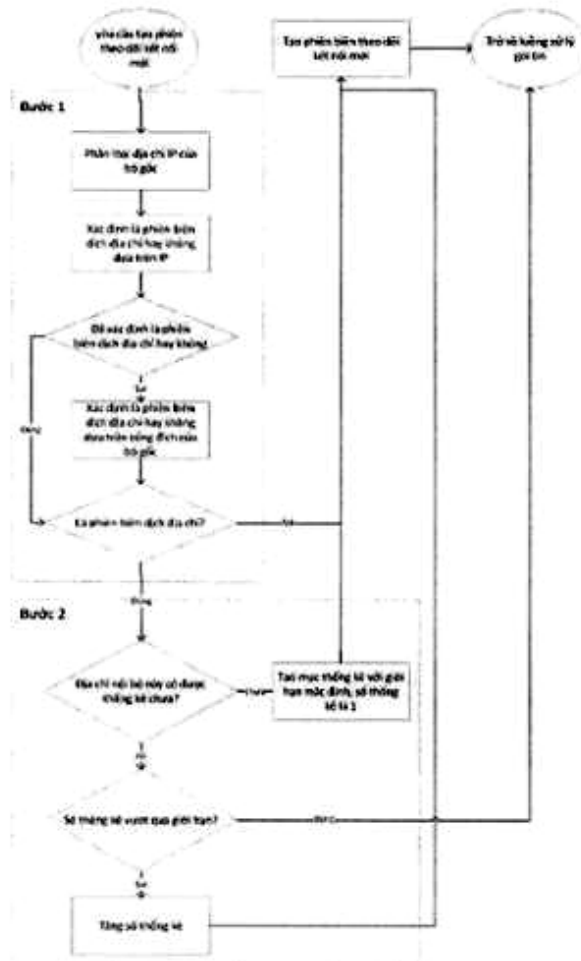
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Uy Hoàng (VN); Ngô Thị Minh Nguyệt (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

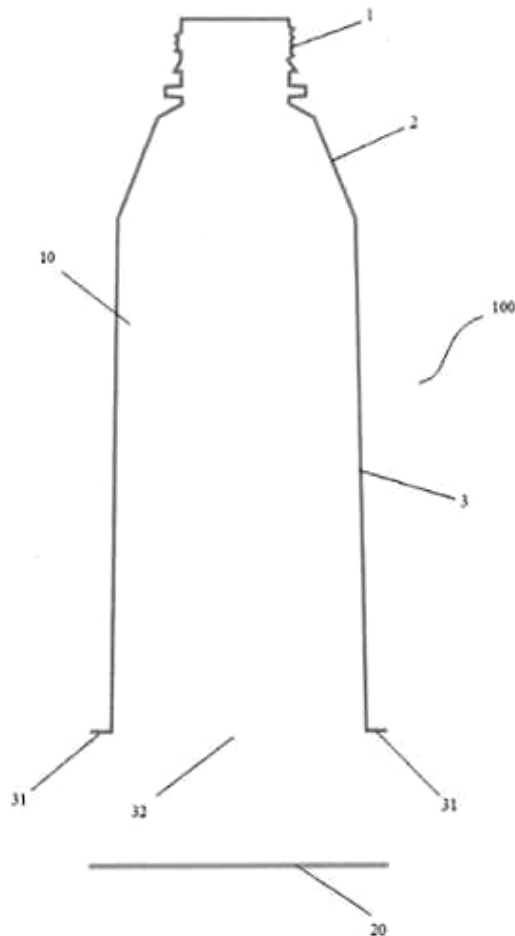
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIỚI HẠN SỐ PHIÊN BIÊN DỊCH ĐỊA CHỈ MẠNG CHO THIẾT BỊ TRONG MẠNG NỘI BỘ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giới hạn số phiên biên dịch địa chỉ mạng cho thiết bị trong mạng nội bộ, thông qua việc theo dõi sự khởi tạo và hủy bỏ các phiên theo dõi bên trong khối xử lý mạng của hệ điều hành Linux, phân loại và thống kê các phiên theo dõi kết nối để có được dữ liệu thống kê các phiên biên dịch, từ đó giới hạn các phiên trên từng thiết bị dựa vào dữ liệu thống kê. Phương pháp bao gồm pha thiết lập và pha hoạt động.



- (11) **1-0042150 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/12/2022 417A  
(21) 1-2022-06368  
(22) 03/10/2022  
(51) **B65D 1/06**  
(76) **LƯƠNG TẤN HANH (VN)**  
36 phường Võ Thị Nhúa, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh  
(54) **CHAI NHỰA CÓ ĐÁY TÁCH RỜI**

- (57) Sáng chế đề cập đến chai nhựa có đáy tách rời bao gồm: vỏ chai (10) và tấm đáy (20) tách rời với vỏ chai (10), trong đó vỏ chai (10) gồm phần miệng (1) để gắn với nắp chai, phần vai (2) liền khối với phần miệng (1), phần thân (3) liền khối với phần vai (2), trong đó: phần vai (2) có đường kính tăng dần từ chỗ tiếp giáp với phần miệng (1) về chỗ tiếp giáp với phần thân (3); phần thân (3) có dạng hình côn với đường kính tăng dần về phía đầu mở (32), trong đó đầu mở (32) của phần thân (3) để hở toàn bộ và có viền mép (31) có dạng hình vành khăn được tạo dọc theo chu vi đầu mở này hướng ra bên ngoài theo hướng nằm ngang. Với kết cấu này, các vỏ chai (10) của chai theo sáng chế có thể xếp lồng vào nhau do đó giảm thể tích kho chứa, giảm bao bì đóng gói và giảm chi phí vận chuyển các chai này.





- (11) **1-0042151 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 1-2021-06281  
(22) 07/10/2021  
(51) **C01B 33/142**  
(73) 1. **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**  
244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh  
2. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**  
227 Nguyễn Văn Cừ, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Trần Hoàng Phương (VN); Nguyễn Ánh Mai (VN); Nguyễn Phúc Thịnh (VN);  
Nguyễn Thái Thế (VN)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU SILICA GEL BIẾN TÍNH HẤP PHỤ ION  
KIM LOẠI NẶNG**  
  
(57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất vật liệu silica gel biến tính hấp phụ kim loại, trong đó quy trình này biến tính silica gel và gắn 3-octadexyl-1-propyl-1*H*-imidazol-3-ium bromit với chuỗi ankyl C-18 cho phép hấp phụ và làm giàu chọn lọc các ion kim loại Cr(II), Ni(II), Cu(II), Cd(II) và Pb(II) trong nước lên tới trên 17500 ng hỗn hợp các ion kim loại Cr(II), Ni(II), Cu(II), Cd(II) và Pb(II) với 200 mg vật liệu. Vật liệu silica gel biến tính theo sáng chế cho phép làm giàu mẫu lên tới 50 lần ở dạng vết. Vật liệu silica gel biến tính thu được từ quy trình theo sáng chế có diện tích bề mặt lên tới 329,9 m<sup>2</sup>/g với thể tích lỗ xốp 0,47 cc/g hữu ích ứng dụng làm cột chiết pha rắn trong phân tích kim loại nặng trong nước cấp sinh hoạt với hàm lượng vết.

- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0042152 B</b> | (15) 25/11/2024        |                 |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B                   | (43) 25/10/2022 | 415A       |
| (21) 1-2022-03904       | (85) 21/06/2022        |                 |            |
| (22) 28/01/2020         | (86) PCT/KR2020/001244 |                 | 28/01/2020 |
|                         | (87) WO2021/153806     |                 | 05/08/2021 |

(51) **B63B 1/32**

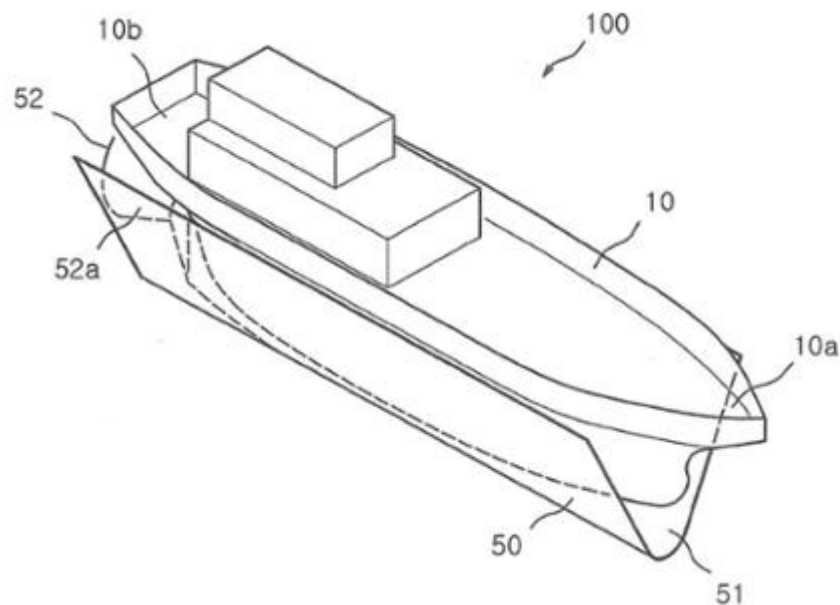
(76) **PARK, LEEN CHUL (KR)**

106-303 234, Asiad-daero Dongnae-gu Busan 47837, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

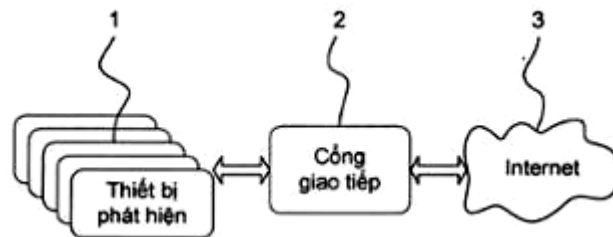
(54) **THIẾT BỊ GIẢM LỰC CẢN CHẤT LỎNG CHO TÀU**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giảm lực cản chất lỏng cho tàu và cụ thể hơn là đề cập đến thiết bị giảm lực cản chất lỏng của tàu, thiết bị này có khả năng giảm đáng kể lực cản tạo sóng cũng như là lực cản ma sát gây ra do nước biển trong quá trình di chuyển của tàu, do đó cải thiện tốc độ, cho phép điều hướng ổn định và tiết kiệm nhiên liệu. Theo sáng chế, thiết bị giảm lực cản chất lỏng được bố trí dưới đường mớn nước của thân tàu và cho phép tàu chạy trong khi nước biển đi vào thông qua mũi tàu do hoạt động quay của chân vịt được bố trí ở thân tàu và được xả ra thông qua phía sau của đuôi tàu, do đó làm giảm đáng kể lực cản ma sát và lực cản tạo sóng của nước biển. Bằng cách này, ngoài việc cải thiện khả năng chèo thuyền, có thể cải thiện tốc độ và tiết kiệm nhiên liệu.

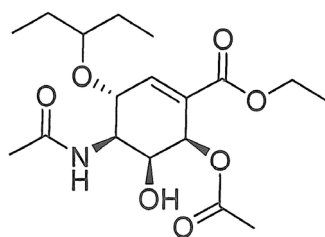


- (11) **1-0042153 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/09/2022 414A  
(21) 1-2022-04398  
(22) 13/07/2022  
(51) **C12R 1/465; C12N 1/20**  
(73) **VIỆN HÓA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội  
(72) Trần Thị Phương Thảo (VN); Nguyễn Kim Nữ Thảo (VN); Trần Văn Sung (VN); Phạm Thị Ninh (VN); Nguyễn Thị Dung (VN); Ngô Văn Hiếu (VN); Huỳnh Thị Ngọc Ni (VN); Hồ Ngọc Anh (VN); Nguyễn Hồng Minh (VN)  
(54) **CHŨNG XẠ KHUẨN STREPTOMYCES ALBONIGER VH19-A121 ĐƯỢC PHÂN LẬP VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỖN HỢP HOẠT CHẤT CÓ TIỀM NĂNG KHÁNG VI KHUẨN LAO**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chủng xạ khuẩn *Streptomyces alboniger* VH19-A121 được phân lập có khả năng tổng hợp hoạt chất có tiềm năng kháng vi khuẩn lao trên cơ sở phân lập với nền là chủng vi khuẩn *Mycobacterium smegmatis* KCTC 9108. Chủng xạ khuẩn *Streptomyces alboniger* VH19-A121 có khả năng sinh tổng hợp ra hợp chất obscurolit B<sub>2β</sub> và hợp chất chartreusin có hoạt tính sinh học tiềm năng cho phép phát triển thuốc kháng vi khuẩn lao.

- (11) **1-0042154 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
(21) 1-2021-01722  
(22) 31/03/2021  
(51) **G08G 1/00; G01V 3/00**  
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
(72) Đào Việt Hùng (VN); Phùng Thị Kiều Hà (VN); Trần Quang Vinh (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG PHÁT HIỆN Ô TÔ ĐỠ TẠI CÁC VỊ TRÍ QUY ĐỊNH TRƯỚC TRONG BÃI ĐỠ TRÊN PHỐ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống phát hiện ô tô đỗ tại các vị trí quy định trước trong bãi đỗ trên phố sử dụng cảm biến từ trường để phát hiện sự kiện xe đi ra hoặc đi vào vị trí đỗ rồi lập tức kích hoạt mô-đun truyền thông không dây để xác nhận trạng thái đỗ xe rồi truyền thông tin về cổng giao tiếp.



- (11) **1-0042155 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
(21) 1-2022-01427  
(22) 07/03/2022  
(51) *C12N 1/20; C12P 17/00*  
(73) **VIỆN HÓA SINH BIỂN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
18, Hoàng Quốc Việt - Cầu Giấy - Hà Nội  
(72) Phạm Văn Cường (VN); Đoàn Thị Mai Hương (VN); Đỗ Thị Quỳnh (VN); Lê Thị Hồng Minh (VN); Trịnh Thị Thanh Vân (VN); Vũ Thị Quyên (VN); Vũ Thị Huyền (VN)  
(54) **HỢP CHẤT STREPTOMINE A VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHIẾT HỢP CHẤT NÀY TỪ CHỦNG XẠ KHUẨN BIỂN STREPTOMYCES SP. G666**  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất streptomine A có công thức (1) được tách chiết từ sản phẩm lên men dạng rắn của chủng xạ khuẩn biển *Streptomyces sp.* G666 và phương pháp tách chiết hợp chất này. Hợp chất streptomine A thu được thể hiện hoạt tính kháng vi sinh vật đối với với 3 chủng gram (+) *Enterococcus faecalis* ATCC29212, *Staphylococcus aureus* ATCC25923, *Bacillus cereus* ATCC14579 và 1 chủng nấm men *Candida albicans* ATCC10231.



Công thức 1

- |                         |                 |                        |               |
|-------------------------|-----------------|------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0042156 B</b> |                 | (15) 25/11/2024        |               |
| (45) 25/12/2024         | 441B            | (43) 25/07/2022        | 412A          |
| (21) 1-2022-02260       |                 | (85) 12/04/2022        |               |
| (22) 22/10/2020         |                 | (86) PCT/KR2020/014455 | 22/10/2020    |
| (30) 10-2019-0133439    | 25/10/2019 KR   | (87) WO 2021/080336    | 29/04/2021    |
|                         | 10-2019-0143483 |                        | 11/11/2019 KR |

(51) **B65G 43/08; B65G 37/00**

(73) **STI CO., LTD. (KR)**

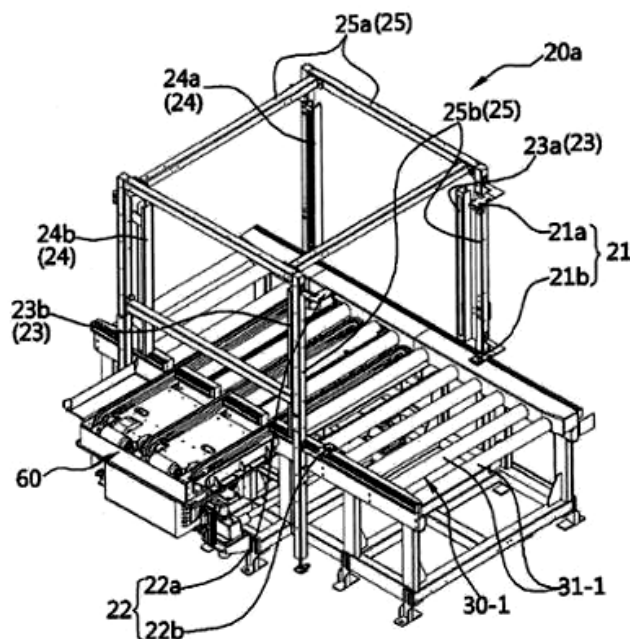
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do 17558, Republic of Korea

(72) SONG, Yong Ik (KR); CHA, Hee Bong (KR); CHOI, Jin Kyu (KR); YOON, Byung Chun (KR); WON, Jong Ho (KR)

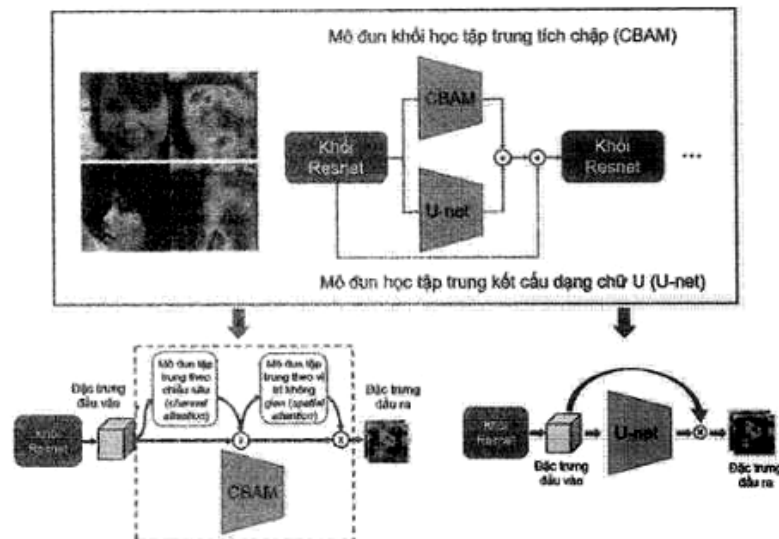
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN TỰ ĐỘNG ĐỐI TƯỢNG CẦN VẬN CHUYỂN**

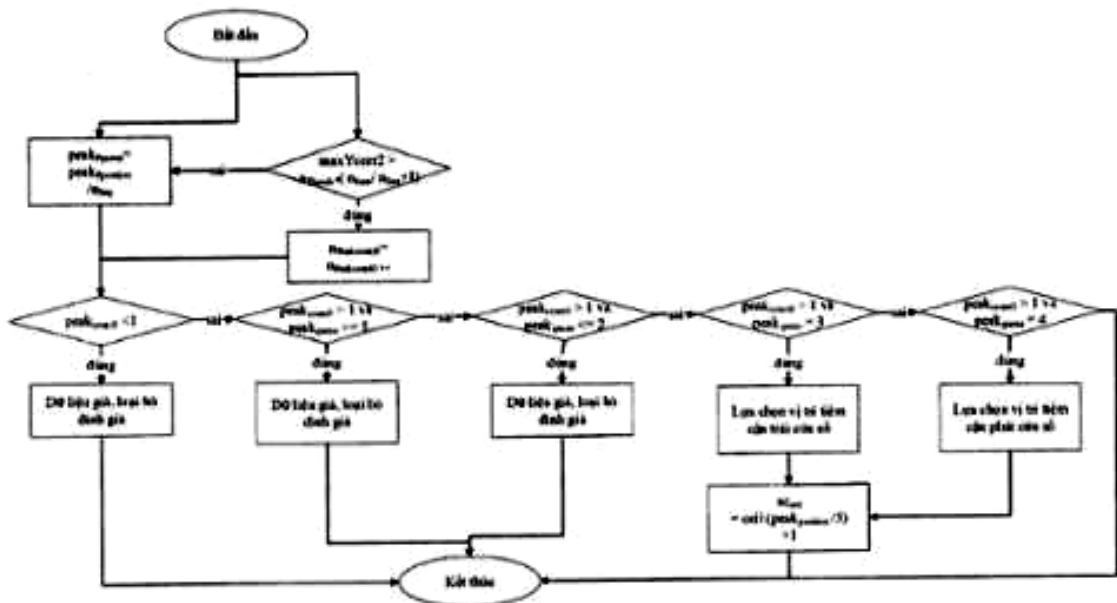
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp vận chuyển tự động đối tượng cần vận chuyển để có thể giảm thiểu số lượng các cảm biến để phát hiện xem có phần nhô ra ở vị trí đã thiết lập từ đối tượng cần vận chuyển hay không. Hệ thống vận chuyển tự động (1) bao gồm: cặp cảm biến thứ nhất (21, 22) để phát hiện xem có phần nhô ra ở vị trí đã thiết lập từ cả hai bên của đối tượng cần vận chuyển được vận chuyển dọc theo băng tải (30) hay không, trong khi đối tượng cần vận chuyển được vận chuyển; và cặp cảm biến thứ hai (23, 24) để phát hiện xem có phần nhô ra ở vị trí đã thiết lập từ các bề mặt trước và sau của đối tượng cần vận chuyển hay không trong khi đối tượng cần vận chuyển đứng yên.



- (11) **1-0042157 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A  
 (21) 1-2021-04219  
 (22) 09/07/2021  
 (51) **G06V 40/16; G06K 9/00; G06N 3/04**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) **VŨ THỊ HẠNH (VN); VÕ QUANG NHẬT (VN); NGUYỄN MẠNH QUÝ (VN); HOÀNG NGỌC DƯƠNG (VN); NGUYỄN KHẮC DUY NGỌC (VN)**  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN DẠNG BIỂU CẢM KHUÔN MẶT**  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp nhận dạng biểu cảm khuôn mặt. Phương pháp này bao gồm các bước: bước 1: thiết kế và thu thập bộ dữ liệu hình ảnh biểu cảm khuôn mặt nhằm khắc phục vấn đề về thiết hụt dữ liệu, dữ liệu khác biệt và thiên vị, là nguyên nhân gây ra việc học lệch (*overfitting*) cho các mô hình học sâu; bước 2: thiết kế một kiến trúc mạng học sâu mới có khả năng tập trung tốt hơn vào những vùng đặc thù của khuôn mặt để phân biệt biểu cảm, bằng việc tích hợp các mô đun học kết hợp tập trung (*ensemble attention*) vào các kiến trúc mạng học sâu cơ bản; bước 3: huấn luyện mô hình học sâu kết hợp tập trung đã thiết kế ở bước 2 sử dụng bộ dữ liệu đã thu thập được ở bước 1 dựa trên sự kết hợp của hai hàm mất mát (*loss function*) của ArcFace và Softmax để giải quyết vấn đề quá khớp (hay học lệch - *overfitting*).



- (11) **1-0042158 B** (15) 25/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-02099
- (22) 13/04/2020
- (51) **H04W 48/00**
- (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- (72) NGUYỄN TRUNG TIẾN (VN); LƯƠNG XUÂN HÀO (VN); LÊ TRƯỜNG GIANG (VN)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO HIỆU CHỈNH VÀ LOẠI BỎ TÍN HIỆU TRUY CẬP NGẪU NHIÊN GIẢ TRONG HỆ THỐNG TRẠM THU PHÁT VÔ TUYẾN BĂNG THÔNG HỢP INTERNET VẠN VẬT KẾT NỐI NB-IOT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo hiệu chỉnh và loại bỏ tín hiệu truy cập ngẫu nhiên giả trong hệ thống trạm thu phát vô tuyến băng thông hẹp internet vạn vật kết nối NB-IoT bao gồm ba bước: bước 1: thiết lập tham số khởi tạo, tiến hành sinh dữ liệu tham chuẩn và lọc giảm mẫu dữ liệu kênh vật lý truy cập ngẫu nhiên băng thông hẹp internet vạn vật kết nối (PRACH-NB-IoT hay NPRACH) đo hiệu chỉnh ban đầu; bước 2: thực hiện loại bỏ khoảng dữ liệu bảo vệ, chuỗi tiền tố lặp và phân tách dữ liệu từng mẫu ký tự, và biến đổi FFT theo từng mẫu ký tự; bước 3: dò tìm sóng mang khởi tạo theo cửa sổ, so sánh và hiệu chỉnh ngưỡng đưa ra quyết định dữ liệu, loại bỏ tín hiệu truy cập ngẫu nhiên giả.





(11) **1-0042159 B**

(15) 25/11/2024

(45) 25/12/2024

441B

(43) 25/03/2022

408A

(21) 1-2022-00374

(22) 19/01/2022

(51) **E05B 47/00**

(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

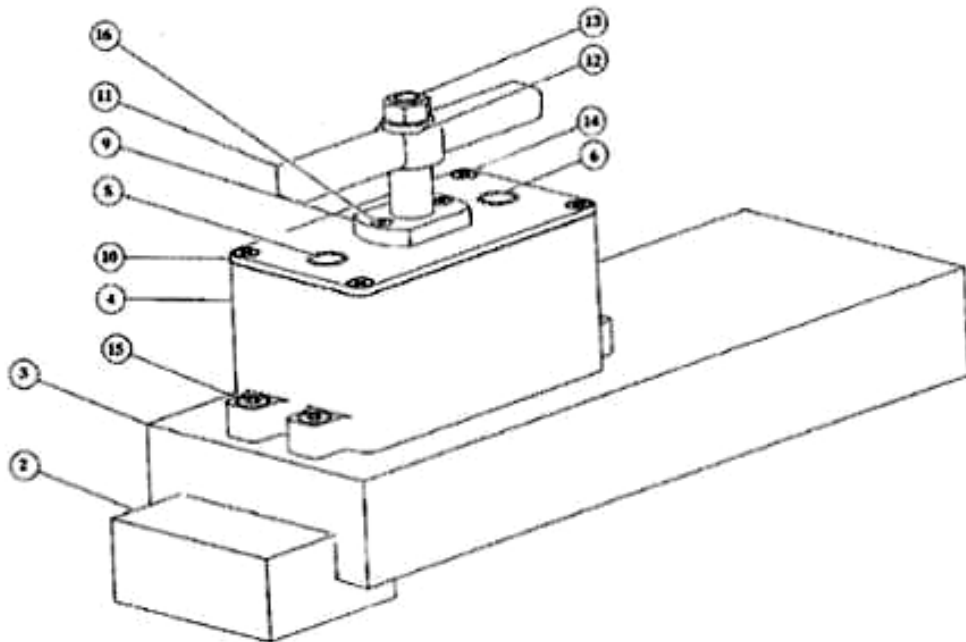
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thanh Lượng (VN); Nguyễn Văn Thiện (VN); Nguyễn Quang Uy (VN)

(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

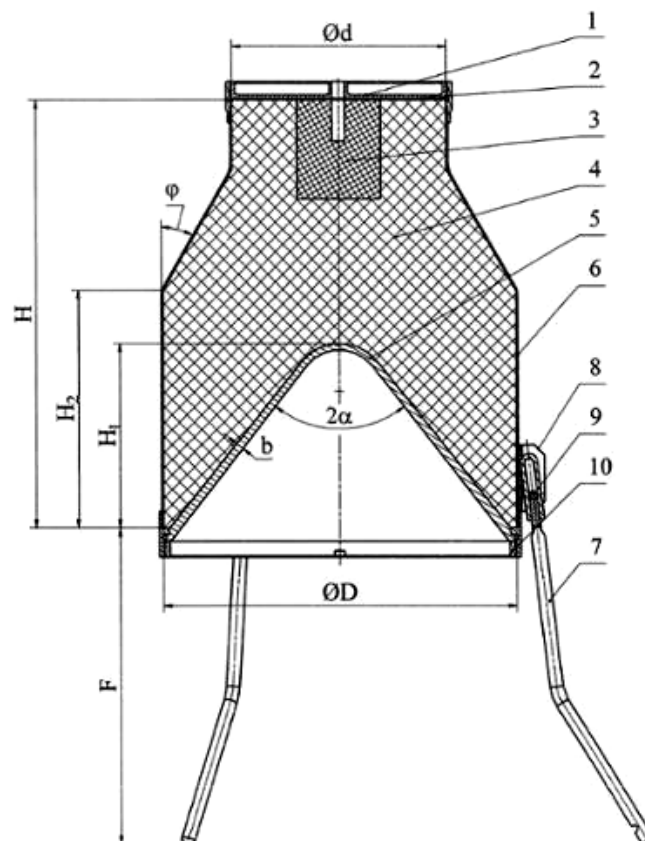
(54) **CƠ CẤU CHẶN HÀNH TRÌNH CHUYỂN ĐỘNG CỦA CÁC CHI TIẾT MÁY BẰNG CON QUAY CÓ RĂNG TỶ DẪN HƯỚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu chặn hành trình bằng con quay có răng tỷ trình dịch chuyển của các chi tiết máy, trong các cụm răng trượt có dẫn hướng cụ thể. Cơ cấu bao gồm các thành phần chính: cụm chặn hành trình, con trượt, ray trượt. Cơ cấu giúp chặn hành trình tự hãm sử dụng lò xo và con quay có răng tỷ dẫn hướng.



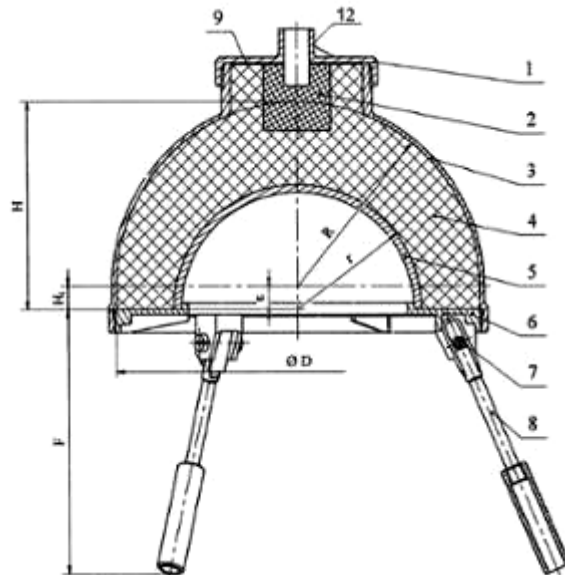
- (11) **1-0042160 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
 (21) 1-2021-05766  
 (22) 16/09/2021  
 (51) **F42B 3/00; F42D 3/04**  
 (73) **HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ (VN)**  
 236 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
 (72) Đàm Trọng Thắng (VN); Trần Đức Việt (VN); Trần Văn Doanh (VN); Nguyễn Trí Tá (VN); Phan Đức Nhân (VN); Nguyễn Mạnh Thường (VN)  
 (54) **LƯỢNG NỔ ĐỊNH HƯỚNG CÓ MẶT LỖM BẰNG KIM LOẠI DẠNG HÌNH CÔN DÙNG ĐỂ PHÁ ĐÁ TRÊN CẠN**

- (57) Sáng chế đề cập đến lượng nổ định hướng có phễu lót kim loại dạng hình côn dùng để phá nhanh đá hay kết cấu bê tông, gạch đá ở trên cạn, lượng nổ bao gồm: khối thuốc nổ (4) có hốc lõm hình côn được định hình bởi phễu lót (5), vỏ mìn dạng tròn xoay (6) và nắp (1); ở tâm khối thuốc phía nắp (1) có lỗ tra kíp nổ (8); phía trên nắp (1) có lỗ tra và cô định kíp;  
 vỏ mìn (6) có ba vị trí hàn giá chân (8) để lắp ba chân mìn (7) qua khớp kiểu bán lè-trượt với trục quay (9); chân mìn (7) có thể mở ra để đảm bảo khoảng cách tiêu cự khi làm việc hoặc gập gọn khi bảo quản, vận chuyển.

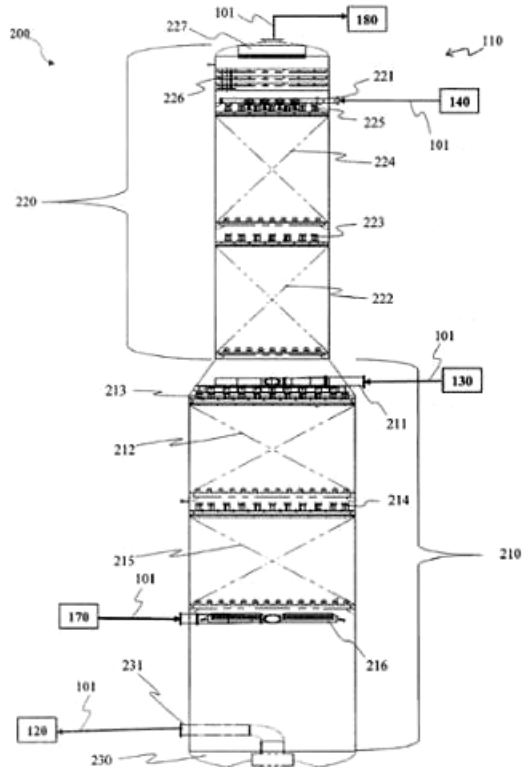


- (11) **1-0042161 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/08/2022 413A  
 (21) 1-2021-05764  
 (22) 16/09/2021  
 (51) **F42B 3/00; F42D 3/04**  
 (73) **HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ (VN)**  
 236 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
 (72) Đàm Trọng Thắng (VN); Trần Đức Việt (VN); Trần Văn Doanh (VN); Nguyễn Trí Tá (VN); Belin Vladimer Arnodovich (RU); Bùi Xuân Nam (VN)  
 (54) **LƯỢNG NỔ ĐỊNH HƯỚNG CÓ MẶT LỖM BẰNG KIM LOẠI DẠNG HÌNH CHỖM CẦU DÙNG ĐỂ PHÁ ĐÁ TRÊN CẠN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến lượng nổ định hướng có phễu lót kim loại dạng chỏm cầu dùng để phá nhanh đá hay kết cấu bê tông, gạch đá ở trên cạn.

Lượng nổ bao gồm khối thuốc nổ (4) có hốc lõm dạng chỏm cầu được định hình bởi phễu lót (5), vỏ mìn dạng bán cầu (3), đĩa định vị phễu lót (6) và nắp (1). Ở tâm khối thuốc phía nắp (1) có trạm nổ (2), ở tâm trạm nổ (2) có lỗ (21) dùng để tra kíp nổ (10). Phía trên nắp (1) có lỗ tra và cố định kíp. Đệm giấy (9) giúp cố định trạm nổ (2) và đảm bảo quá trình vận đóng nắp (1) an toàn. Đĩa định vị phễu lót (6) có ba vị trí để lắp ba chân mìn (8) có kết cấu dạng ống lồng. Chân mìn (8) có thể mở ra và kéo dài để lựa chọn khoảng cách tiêu cự từ đáy lượng nổ đến mặt chướng ngại khi làm việc hoặc có thể gấp gọn trong bảo quản, vận chuyển.



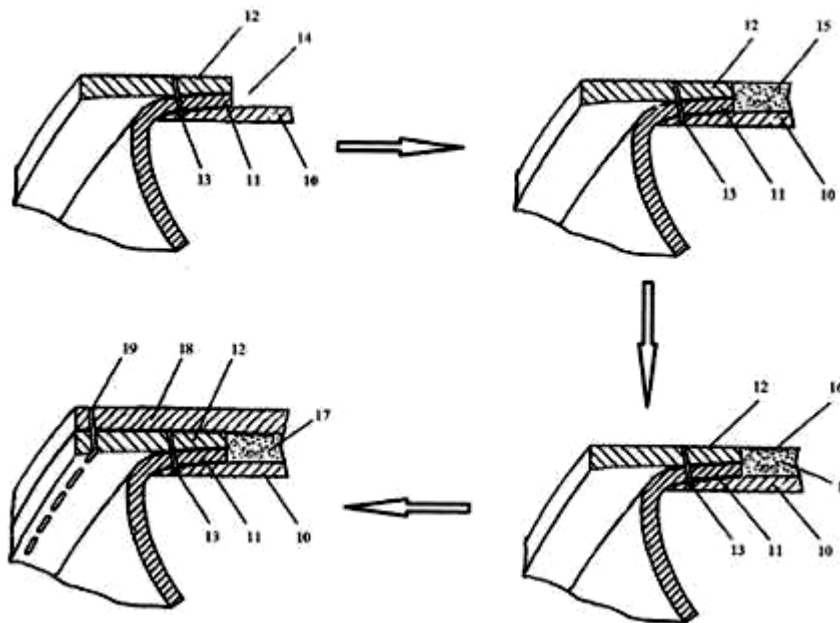
- (11) **1-0042162 B** (15) 25/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A
- (21) 1-2021-03604
- (22) 17/06/2021
- (51) **B01D 53/18; B01D 53/78; C10K 1/32; B01D 53/62**
- (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)**  
 Lô D, Khu công nghiệp Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
- (72) Đỗ Trần Quân (VN); Nguyễn Thanh Tùng (VN); Nguyễn Duy Hải (VN); Phạm Tuấn Anh (VN); Nguyễn Văn Bình (VN); Lê Hoàng Ri (VN); Quách Hồng Ân (VN); Lê Ngọc Chính (VN); Lê Thanh Hải (VN); Nguyễn Đức Dục (VN); Phạm Văn Bắc (VN)
- (54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ TÁCH CACBON ĐIOXIT VÀ THIẾT BỊ HẤP THỤ CACBON ĐIOXIT HAI CẤP**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị tách cacbon đioxit (CO<sub>2</sub>) bao gồm thiết bị hấp thụ cacbon đioxit (CO<sub>2</sub>) hai cấp (110), thiết bị tách CO<sub>2</sub> cao áp (120), thiết bị tách CO<sub>2</sub> thấp áp (130), thiết bị chưng cất (140) và thiết bị tách lỏng dòng CO<sub>2</sub> (150) được kết nối cơ học với nhau bằng các ống dẫn (101). Trong đó, bên trong thiết bị tách CO<sub>2</sub> cao áp (120) được lắp đặt tấm đệm thứ nhất (121), bên trong thiết bị thiết bị tách CO<sub>2</sub> thấp áp (130) được lắp đặt tấm đệm thứ hai (131), bên trong thiết bị chưng cất (140) được lắp đặt tấm đệm thứ ba (141) và tấm đệm thứ tư (142). Thiết bị hấp thụ cacbon đioxit (CO<sub>2</sub>) hai cấp (110) bao gồm cụm hấp thụ cấp một (210), cụm hấp thụ cấp hai (220) và phần đáy (230); cụm hấp thụ cấp một (210) nằm giữa cụm hấp thụ cấp hai (220) và phần đáy (230).



- (11) **1-0042163 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2021 398A  
(21) 1-2021-00388  
(22) 25/01/2021  
(51) **C12N 1/00**  
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội  
(72) Hoàng Phương Hà (VN); Lê Thị Nhi Công (VN); Đỗ Thị Liên (VN); Nguyễn Thị Minh (VN); Cung Thị Ngọc Mai (VN)  
(54) **CHŨNG VI KHUẨN KHỬ NITRAT BACILLUS CEREUS ST26 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC**  
(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn khử nitrat *Bacillus cereus* ST26 thuần khiết về mặt sinh học có khả năng khử nitrit trực tiếp cả điều kiện kỵ khí và hiếu khí trong môi trường nuôi thủy sản nước lợ hay nước ngọt với hiệu quả cao.

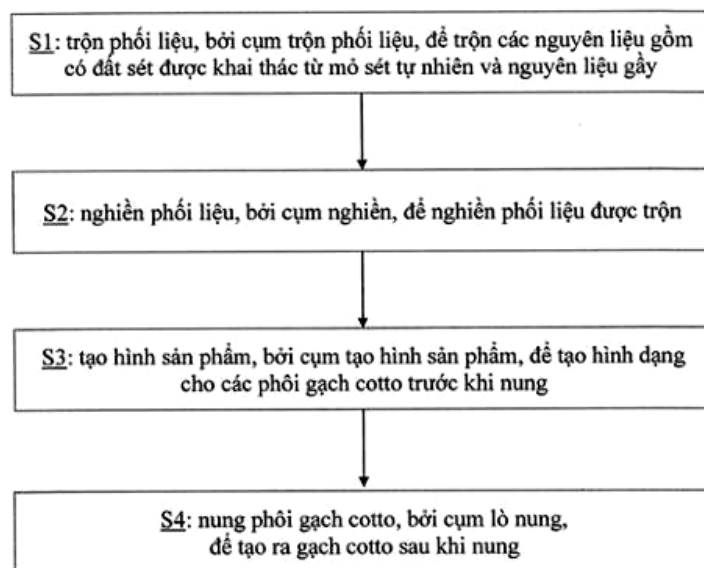
- (11) **1-0042164 B** (15) 25/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2022 415A  
 (21) 1-2021-02034  
 (22) 14/04/2021  
 (51) **A43B 13/04**  
 (73) **CÔNG TY TNHH VƯƠNG THỊNH WT (VN)**  
 Phòng 4, B3 tập thể Đại học Kinh tế quốc dân, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
 (72) **VƯƠNG VĂN THỊNH (VN)**  
 (74) Công ty TNHH tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY ĐÉ DA**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất giày đế da có khả năng tăng độ bền và khử mùi hôi. Phương pháp sản xuất giày đế da này bao gồm các bước: (a) dính phần mép ngoài của lớp đế trong bằng da (10), phần chân của mũ giày (11) và lớp riều da (12) với nhau bằng keo sau đó tiếp tục được gắn vào nhau bằng đường may (13); (b) điền đầy bã cà phê (15) vào phần giữa gòam giày (14); (c) trải đều mũ cao su (16) lên trên bã cà phê với khoảng cách cách đều nhau để tạo thành một lớp đệm (17) có liên kết chặt chẽ, và làm phẳng bề mặt lớp đệm (17) này tương ứng với chiều dày của lớp riều da (12); (d) dính lớp riều da (12) và lớp đế ngoài bằng da (18) với nhau bằng một lớp keo chắc chắn sau đó tiếp tục được gắn vào nhau bằng đường may (19).

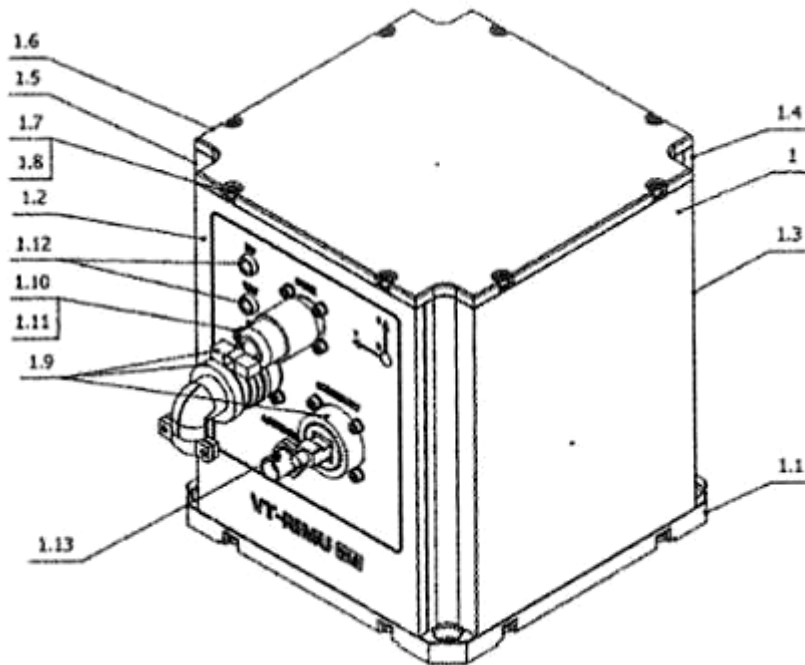


- (11) **1-0042165 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
(21) 1-2020-05808  
(22) 09/10/2020  
(51) **C04B 33/16; C04B 33/00**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM ĐẤT VIỆT (VN)**  
Khu Trảng Bàng 2, phường Trảng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh  
(72) Nguyễn Quang Mậu (VN); Đồng Đức Chính (VN); Trần Văn Tuấn (VN); Nguyễn Văn Khắc (VN); Phạm Trọng Tiệp (VN)  
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)  
(54) **QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG ĐỂ SẢN XUẤT GẠCH COTTO**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình và hệ thống để sản xuất gạch cotto. Quy trình này cơ bản là bao gồm các bước: trộn phối liệu từ các nguyên liệu gồm có đất sét được khai thác từ mỏ sét tự nhiên và nguyên liệu gầy sao cho phối liệu sản xuất sau khi trộn có thể bao gồm từ 60 đến 70% nguyên liệu gầy theo khối lượng; nghiền phối liệu bởi máy nghiền mịn sử dụng các rulô nghiền hình trụ quay quanh vành nghiền để có thể nghiền phối liệu thành các hạt nhỏ có cỡ hạt trung bình nhỏ hơn hoặc bằng 0,425mm; tạo hình các phôi gạch cotto trước khi nung; nung phôi gạch cotto bởi cụm lò nung bao gồm nhiều môđun lò nung được nối thông với nhau, các môđun lò nung được chia thành các nhóm môđun lò nung tương ứng với các vùng nung theo khoảng nhiệt độ xác định trước, trong đó ít nhất một vùng nung trong số các vùng nung nêu trên là vùng nung nhiệt độ cao có nhiệt độ nằm trong khoảng từ 1100 đến 1200 độ C. Với quy trình và hệ thống theo sáng chế, các nguyên liệu gầy được tăng lên khoảng 20% trong phối liệu, không chỉ tạo ra sản phẩm gạch cotto có chất lượng được nâng cao, chi phí sản xuất giảm, mà còn có thể tận dụng được hầu như toàn bộ các nguyên liệu được khai thác từ mỏ sét tự nhiên, và các phế phẩm trong quá trình sản xuất.

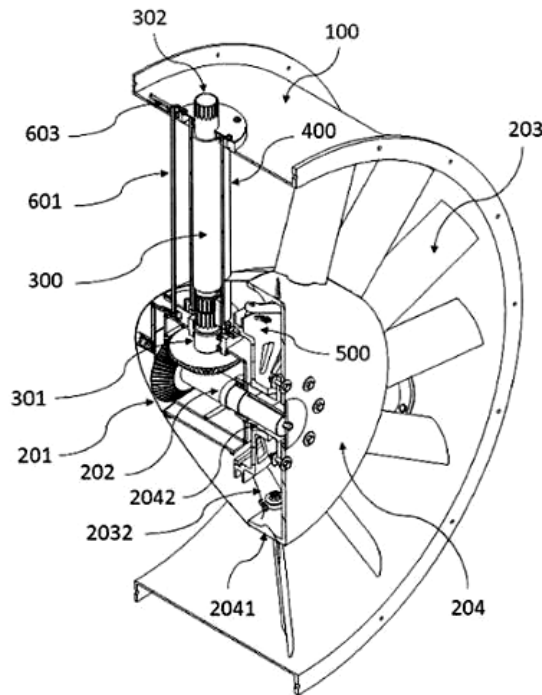


- (11) **1-0042166 B** (15) 25/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A  
(21) 1-2022-00376  
(22) 19/01/2022  
(51) **G01C 25/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Vương Xuân Chiến (VN); Nguyễn Đức Anh (VN); Hoàng Văn Hiệp (VN); Trịnh Hải Nam (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **CƠ CẤU CẢM BIẾN QUÁN TÍNH DỰA TRÊN NỀN TẢNG KHUNG XOAY KÉP**  
(57) Cảm biến quán tính dựa trên nền tảng khung xoay kép gồm các thành phần chính là vỏ hộp, phân liên kết cơ sở, phần xử lý trang tâm và phân thu tín hiệu định vị. Sáng chế này là công nghệ tự hiệu chỉnh và điều chế với hai trục xoay độc lập, điều này dẫn tới hệ thống hỗ trợ rất thuận lợi cho các thuật toán hiệu chỉnh. Ngoài ra, sáng chế này là phương án thiết kế nhằm tăng độ chính xác của hệ thống dẫn đường với giá thành rẻ hơn so với các cảm biến quán tính sử dụng cùng một cấp độ chính xác của cảm biến.





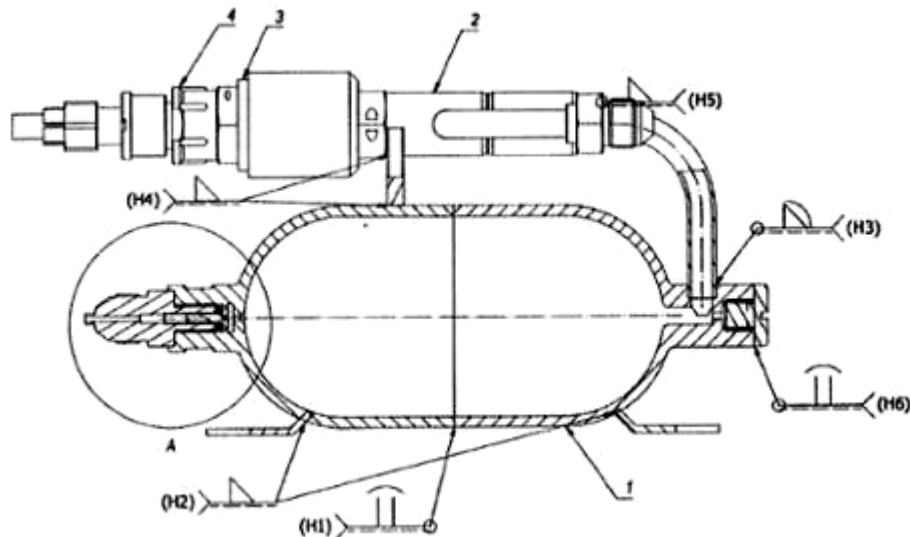
- (11) **1-0042167 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2021 394A  
(21) 1-2020-06116  
(22) 26/10/2020  
(51) **F03B 13/00; F03D 80/00; F03D 15/00**  
(73) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN CHÍ (VN)**  
49/21 đường TL41, khu Phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) **LÊ THÀNH NGUYỄN (VN)**  
(74) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)**  
(54) **TUABIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến tuabin bao gồm: vỏ tuabin có dạng rỗng bên trong; guồng cánh tuabin có trục guồng cánh và các cánh tuabin, được bố trí bên trong vỏ tuabin; bộ phận đỡ quay trục guồng cánh để đỡ quay trục guồng cánh; ít nhất một trụ liên kết có dạng rỗng bên trong có đầu phía ngoài của trụ liên kết được lắp chặt với thành bên trong của vỏ tuabin và đầu phía trong của trụ liên kết được lắp chặt với bộ phận đỡ quay trục guồng cánh để cố định bộ phận đỡ quay trục guồng cánh với vỏ tuabin và giữ trục guồng cánh này; trục truyền động tuabin được bố trí bên trong trụ liên kết có dạng rỗng bên trong, trục truyền động tuabin này có đầu trục truyền động phía bên ngoài xuyên qua vỏ tuabin và nhô ra bên ngoài từ thành bên ngoài của vỏ tuabin, đầu trục truyền động phía bên trong nhô vào phía bên trong của bộ phận đỡ quay trục guồng cánh; cơ cấu truyền động tuabin được bố trí bên trong bộ phận đỡ quay trục guồng cánh để truyền chuyển động quay giữa trục guồng cánh và đầu trục truyền động phía bên ngoài của trục truyền động tuabin.



- (11) **1-0042168 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 26/08/2019 377A  
(21) 1-2019-01917  
(22) 17/04/2019  
(51) **F16K 31/06**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Cao Anh Tuấn (VN); Trần Quốc Toàn (VN); Cao Xuân Duy (VN); Phùng Quang Huy (VN); Phạm Văn Tuấn (VN); Nguyễn Duy Tùng (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **BÌNH TÍCH ÁP LỰC CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN BÌNH TÍCH ÁP LỰC CAO NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bình tích áp lực cao (1), sử dụng trong điều kiện áp suất cao, đảm bảo được kích thước bình nhỏ, áp suất nạp bình lớn, khả năng đáp ứng nhanh trong các điều kiện thời tiết khắc nghiệt thích hợp cho các cơ cấu an toàn trên các thiết bị hàng không, UAV, các thiết bị thám không, bao gồm: thân bình (1), van hỏa thuật (2), bộ nổ điện (3), giắc kết nối van hỏa thuật (4), đầu nạp (6) gồm có thân đầu nạp, bu-lông khóa (5) và gioăng làm kín (7).

Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp hàn bình tích áp lực cao (1) nêu trên.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0042169 B</b> |               | (15) 26/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024         | 441B          | (43) 27/09/2021        | 402A       |
| (21) 1-2021-04335       |               | (85) 14/07/2021        |            |
| (22) 27/11/2019         |               | (86) PCT/KR2019/016506 | 27/11/2019 |
| (30) 10-2019-0000711    | 03/01/2019 KR | (87) WO 2020/141730    | 09/07/2020 |

(51) **H04W 88/18; H04W 4/16; H04W 80/10; H04W 4/02; H04W 8/08**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

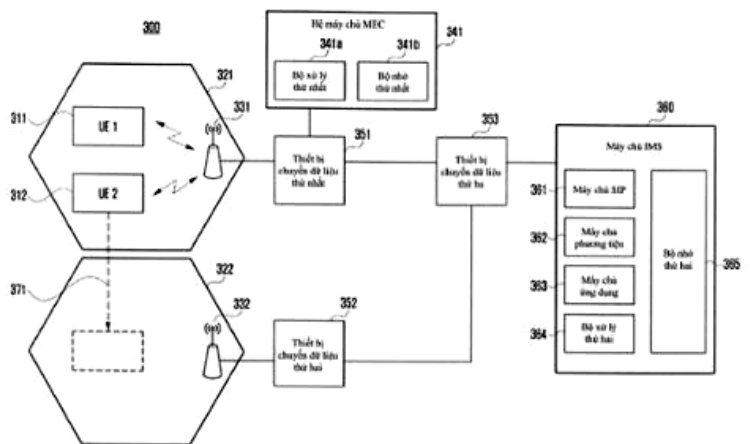
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) PARK, Kumrye (KR); KIM, Changjong (KR); KIM, Minjung (KR)

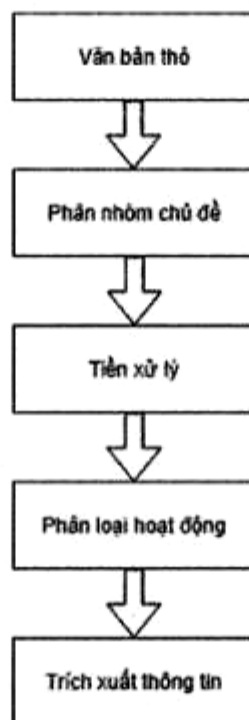
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ MÁY CHỦ HỆ THỐNG CON ĐA PHƯƠNG TIỆN GIAO THỨC INTERNET**

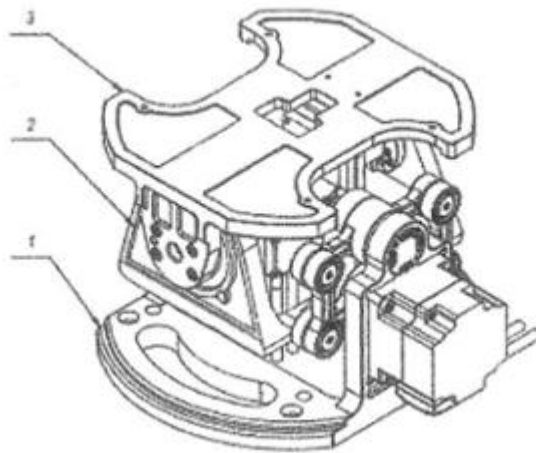
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và máy chủ hệ thống con đa phương tiện giao thức Internet (IP multimedia subsystem, IMS). Máy chủ IMS bao gồm bộ xử lý; và bộ nhớ lưu các lệnh mà, khi được thực thi bởi bộ xử lý, thì làm cho máy chủ IMS: xác định vùng phủ điện toán biên di động (mobile edge computing, MEC) mà trong đó thiết bị người dùng thứ nhất được đặt và vùng phủ MEC mà trong đó thiết bị người dùng thứ hai được đặt có giống nhau hay không dựa trên thông tin vị trí được thu từ thiết bị người dùng thứ nhất và thiết bị người dùng thứ hai, xác định việc dữ liệu IMS sẽ được truyền và thu giữa thiết bị người dùng thứ nhất và thiết bị người dùng thứ hai được xử lý bởi hệ máy chủ MEC chịu trách nhiệm cho cùng một vùng phủ MEC dựa trên việc xác định rằng vùng phủ MEC mà trong đó thiết bị người dùng thứ nhất được đặt và vùng phủ MEC mà trong đó thiết bị người dùng thứ hai được đặt là giống nhau, thiết lập phiên dành cho truyền thông IMS giữa thiết bị người dùng thứ nhất và thiết bị người dùng thứ hai, lệnh hệ máy chủ MEC để kích hoạt chức năng xử lý IMS, truyền địa chỉ của chức năng xử lý IMS được kích hoạt của hệ máy chủ MEC tới thiết bị người dùng thứ nhất và thiết bị người dùng thứ hai, khi thiết bị người dùng thứ nhất lệch khỏi cùng một vùng phủ MEC: thu bản tin chỉ báo sự lệch khỏi cùng một vùng phủ MEC được hỗ trợ bởi hệ máy chủ MEC từ thiết bị người dùng thứ nhất, dựa trên thao tác nhập của người dùng được thu bởi thiết bị người dùng thứ nhất, khi thiết bị người dùng thứ hai lệch khỏi cùng một vùng phủ MEC: thu bản tin chỉ báo sự lệch khỏi cùng một vùng phủ MEC được hỗ trợ bởi hệ máy chủ MEC từ thiết bị người dùng thứ hai.



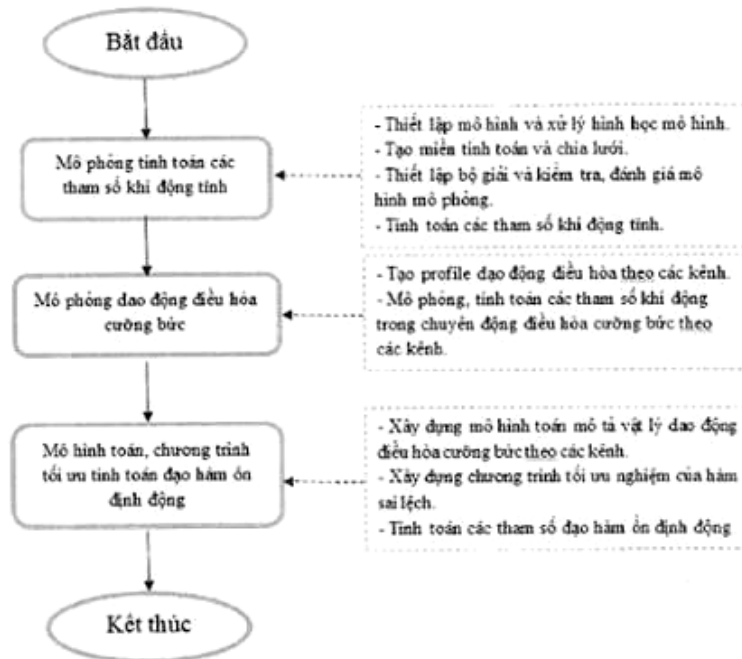
- (11) **1-0042170 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A  
(21) 1-2021-08499  
(22) 30/12/2021  
(51) **G06F 40/20**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Văn Tuấn (VN); Nguyễn Gia Thịnh (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI HOẠT ĐỘNG CỦA MỤC TIÊU TRÊN BIỂN DỰA TRÊN PHÂN TÍCH DỮ LIỆU DẠNG VĂN BẢN**  
  
(57) Sáng chế đề cập phương pháp theo dõi hoạt động của mục tiêu trên biển dựa trên phân tích dữ liệu dạng văn bản bao gồm các bước: bước 1: gom nhóm các bản tin cần phân tích theo nhóm chủ đề được định nghĩa trước; bước 2: thực hiện tiền xử lý văn bản tùy theo loại dữ liệu; bước 3: phát hiện và phân loại các hoạt động được đề cập trong văn bản; bước 4: phân loại và trích xuất các thông tin chi tiết về đối tượng liên quan đến hoạt động đã được phân loại; bước 5: hợp nhất, theo dõi các mục tiêu được trích xuất theo thời gian, địa điểm. Phương pháp được ứng dụng vào các hệ thống tự động thu thập, phân tích, giám sát, cảnh báo sớm về tình huống trên biển từ dữ liệu được thu thập trên không gian mạng.



- (11) **1-0042171 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 1-2021-05941  
(22) 23/09/2021  
(51) **F16M 11/10**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) NGUYỄN PHẠM TUÂN (VN); LÊ KIM BẢO (VN); PHẠM VĂN ĐỊNH (VN);  
CAO ANH TUẤN (VN); TRẦN QUỐC TOẢN (VN); NGUYỄN DUY TÙNG (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **CƠ CẤU HAI KÊNH TỰ CÂN BẰNG**  
  
(57) Cơ cấu hai kênh tự cân bằng sử dụng cơ cấu hình bình hành kết hợp động cơ không chổi than và cảm biến đặt trực đầu ra cuối cùng của từng kênh đảm bảo độ chính xác cao, sử dụng trên các thiết bị máy bay cỡ nhỏ, UAV, thiết bị thám không. Cơ cấu sử dụng cơ cấu hình bình hành được phối trí nhỏ gọn, tích hợp được nhiều loại thiết bị khác nhau lên cơ cấu, có thể sử dụng với nhiều ứng dụng khác nhau.

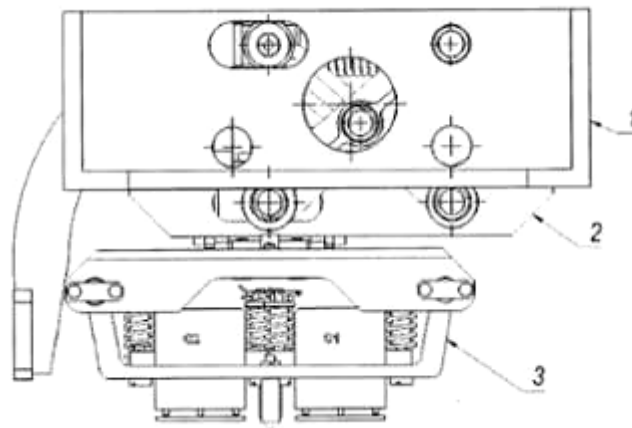


- (11) **1-0042172 B** (15) 26/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2019 379A  
 (21) 1-2019-03459  
 (22) 28/06/2019  
 (51) **G06F 17/00; G09B 9/08; G01M 9/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
 (72) Trần Quang Đức (VN); Phạm Ngọc Khánh (VN); Trần Tuấn Anh (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN KHÍ ĐỘNG CÁC HỆ SỐ ĐẠO HÀM ỔN ĐỊNH ĐỘNG CHO VẬT THỂ BAY**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp tính toán khí động các hệ số đạo hàm ổn định động cho vật thể bay bao gồm các bước: bước 1: mô phỏng tính toán các tham số khí động tĩnh cho vật thể bay; bước 2: mô phỏng dao động điều hòa cưỡng bức, cụ thể: tạo quỹ đạo dao động điều hòa theo các kênh và lần lượt xác định được đạo hàm tổng theo kênh chúc góc, kênh liệng và kênh hướng cho tối thiểu 3 tần số góc khác nhau; bước 3: tính toán các đạo hàm ổn định động theo từng kênh, cụ thể: xây dựng mô hình toán mô tả vật lý dao động điều hòa cưỡng bức theo các kênh, xây dựng chương trình tối ưu nghiệm của hàm sai lệch và tính toán các tham số đạo hàm ổn định động.



- (11) **1-0042173 B** (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/07/2019 376A  
(21) 1-2018-00310  
(22) 22/01/2018  
(51) **A01B 11/00; A01B 35/10**  
(76) **TRẦN MINH TÔN (VN)**  
512/10 Trương Công Định, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÓI XÁO TẦNG CANH TÁC RUỘNG LÚA NƯỚC BẰNG LUỒNG KHÍ THỔI**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xói xáo tầng canh tác ruộng lúa nước bằng luồng khí thổi, cụ thể là phương pháp xói xáo trong khâu làm đất phục vụ cho việc trồng lúa và xói xáo trong khâu sục bùn phục vụ cho việc chăm sóc lúa bằng luồng khí thổi có lưu lượng và áp suất nhất định qua từng khâu nhất định trong quy trình canh tác lúa nước. Phương pháp này nhằm tạo nên tầng canh tác thuận lợi nhất cho sinh trưởng và phát triển của cây lúa nước từ khâu làm đất cho đến khâu chăm sóc sau gieo sạ hoặc cấy bằng chi phí thấp.

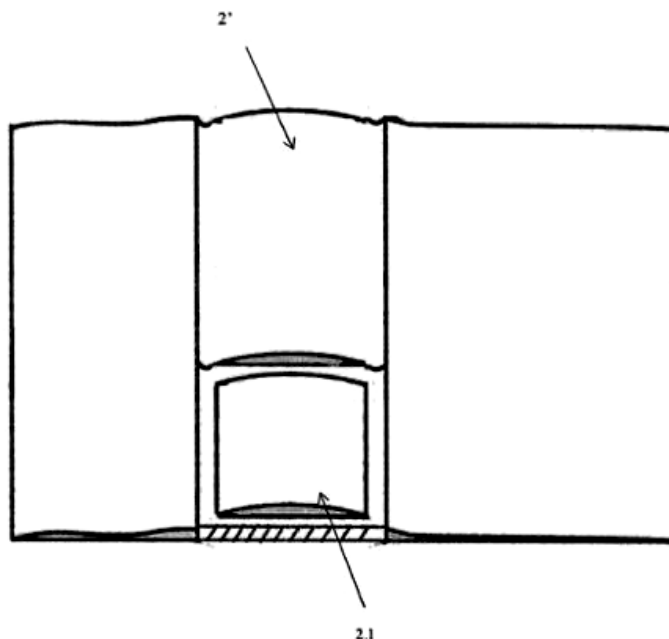
- (11) **1-0042174 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/04/2021 397A  
 (21) 1-2021-00395  
 (22) 25/01/2021  
 (51) **B64F 1/04**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Phạm Văn Định (VN); Lê Kim Bảo (VN); Trần Quốc Toàn (VN); Nguyễn Duy Tùng (VN); Nguyễn Phạm Tuấn (VN); Đỗ Văn Cường (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **CƠ CẤU ĐÓNG NGẮT CỤM TIẾP ĐIỂM SỬ DỤNG HAI TẦNG LÒ XO ĐẨY**
- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu đóng ngắt cụm tiếp điểm sử dụng hai tầng lò xo đẩy bao gồm cụm thân vỏ, cụm biến đổi chuyển vị và cụm tiếp điểm; sáng chế sử dụng trên các thiết bị phóng máy bay cỡ nhỏ, UAV, thiết bị thám không. Cơ cấu đóng ngắt cụm tiếp điểm sử dụng hai tầng lò xo đẩy có thể sử dụng với các môi trường khắc nghiệt, độ tin cậy cao, tác động nhanh. Nhờ sử dụng cơ cấu thuần cơ khí mà quá trình bảo dưỡng, sửa chữa dễ dàng. Thiết kế cơ cấu chữ X với các điều kiện không chế đặc biệt để dùng chính chuyển vị dọc ray phóng  $U_x$  của phương tiện bay để dẫn động cụm tiếp điểm với chuyển vị  $U_x$  và  $U_y$ . Đồng thời cụm tiếp điểm sử dụng hai tầng lò xo đẩy được thiết kế đặc biệt để hấp thụ rung lắc của phương tiện bay, đảm bảo khả năng kết nối an toàn, tin cậy của tiếp điểm với phương tiện bay.





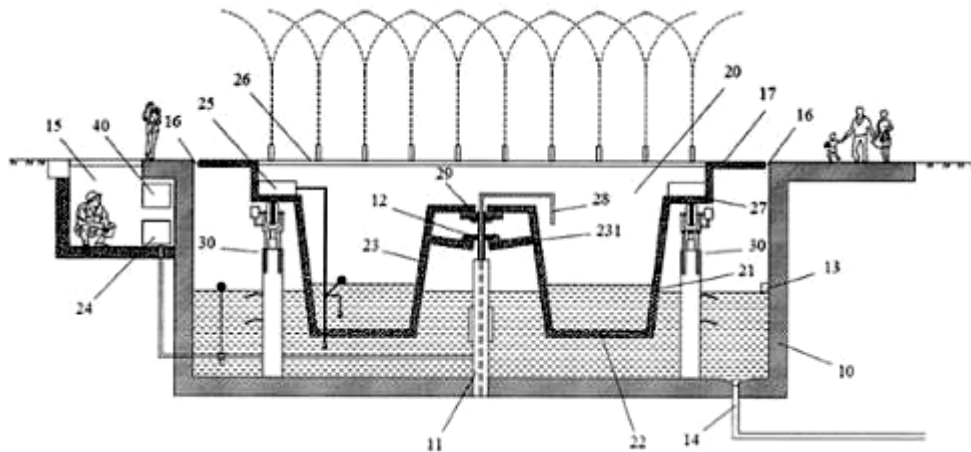
- (11) 1-0042175 B (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A  
(21) 1-2020-06353  
(22) 02/11/2020  
(51) A47G 9/10; A61H 1/02; A61F 5/01  
(76) **PHẠM THỊ KIM LOAN** (VN)  
174 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)  
(54) **GỐI DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ VÀ PHÒNG NGỪA CÁC BỆNH Ở ĐỐT SỐNG CỔ**

- (57) Sáng chế đề cập đến gối dùng để điều trị và phòng ngừa các bệnh ở đốt sống cổ bao gồm thân ngoài (1) được chế tạo từ vật liệu mềm. Bề mặt phía trên của gối được tạo thành ba phần cong lồi và hai phần cong lõm, phần cong lồi thứ nhất (3) đi từ một cạnh của mặt đáy rồi uốn cong lên rồi đi xuống điểm uốn phía dưới tạo thành phần cong lõm thứ nhất (4), phần cong lõm thứ nhất (4) này tiếp xúc với phần đầu người sử dụng khi nằm ngửa, tương ứng với đường cong từ đỉnh đầu tới phần gáy người sử dụng, tiếp giáp phần cong lõm thứ nhất là phần cong lồi thứ hai (5) cao hơn phần cong lồi thứ nhất (3) và là nơi tiếp xúc với phần cổ người sử dụng khi nằm ngửa, phần cong lõm thứ hai (6) thứ hai đi từ phần cong lồi cao (5) tới phần cong lồi ba (7) ở một cạnh đối diện của mặt đáy của gối, phần cong lõm thứ hai (6) và phần cong lồi thứ ba (7) là nơi tiếp xúc đỡ cột sống ngực người sử dụng. Bề mặt phía trên của phần cong lồi thứ hai (5) gồm hai phần là phần mềm cố định (2') và khối đỡ (2), khối đỡ (2) gồm khối đỡ cứng (2.1) và khối đỡ mềm (2.2) có hình dạng và kích thước giống nhau và có thể tháo lắp và thay thế vị trí của nhau ra khỏi/vào khe hở (8) của thân ngoài (1) của gối. Khối đỡ (2) có độ dài bằng  $\frac{1}{2}$  phần mềm cố định (2'). Phần cố định mềm (2') dùng để sử dụng lần đầu tiên khi dùng gối và khi ngủ, khối đỡ cứng (2.1) dùng khi điều trị cột sống cổ, sau đó có thể tháo ra và lắp khối đỡ mềm (2.2) kích thước tương đương vào để ngủ.



- (11) **1-0042176 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/01/2023 418A  
 (21) 1-2022-07603  
 (22) 21/11/2022  
 (51) **B05B 17/08**  
 (76) **NGUYỄN TIẾN TRUNG (VN)**  
 Số 252 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang  
 (54) **ĐÀI PHUN NƯỚC DI ĐỘNG TRONG BỂ NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến đài phun nước di động trong bể nước bao gồm: bể nước (10) ống trục định tâm cố định (11) bố trí ở tâm của bể này; bể nước đài phun di động (20) có ống trụ rỗng (23) được tạo thông từ tâm mặt dưới của đáy bể (22) kéo dài lên phía trên; bể nước đài phun di động (20) được đặt nổi trong bể nước (10), sao cho ống trụ rỗng (23) lồng bên ngoài ống trục định tâm cố định (11) và được liên kết với ống trục định tâm cố định (11) bằng vòng bi chao (12); hệ thống vòi phun (25) và các máy bơm (26) được bố trí trong bể nước đài phun di động (20); ít nhất ba cơ cấu đỡ (30) được bố trí trên đáy bể nước (10) và cách đều nhau quanh ống trục định tâm cố định (11) để đỡ cân bằng và tạo chuyển động quay cho bể nước đài phun di động (20).



- (11) **1-0042177 B** (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A  
(21) 1-2021-06796  
(22) 27/10/2021  
(51) **A61N 5/06**

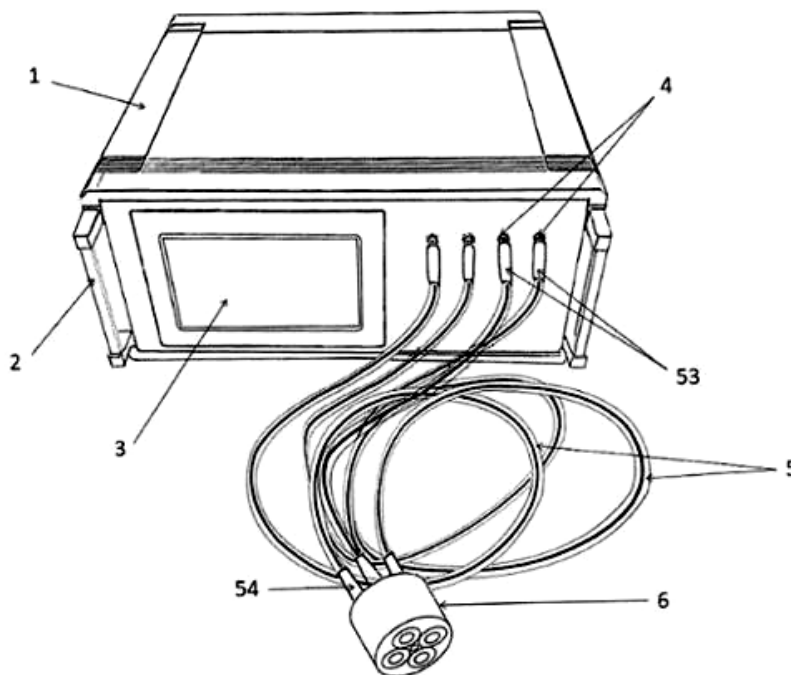
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

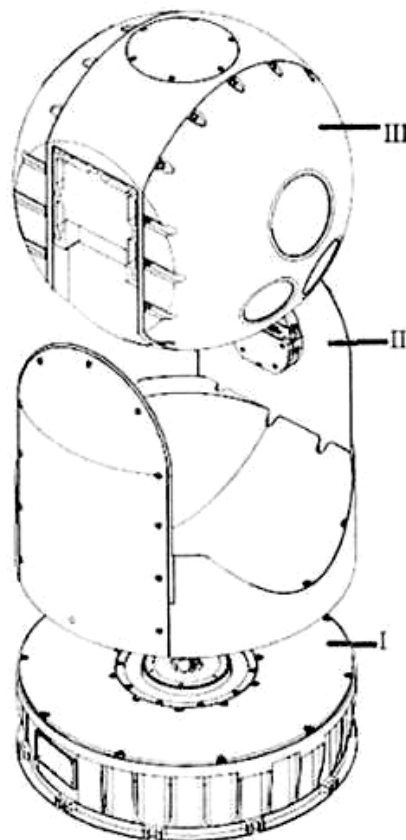
- (72) Tổng Quang Công (VN); Tăng Đức Lợi (VN); Bùi Bình Nguyên (VN); Trần Quốc Tiến (VN); Nguyễn Thanh Phương (VN); Nguyễn Mạnh Hiếu (VN); Phạm Thị Liên (VN); Aliaksandr Mikukich (BY); Vũ Thị Nghiêm (VN); Nguyễn Thị Bích Phượng (VN)

(54) **THIẾT BỊ LAZE BỐN VÙNG BƯỚC SÓNG ỨNG DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ VẾT THƯƠNG HỖ**

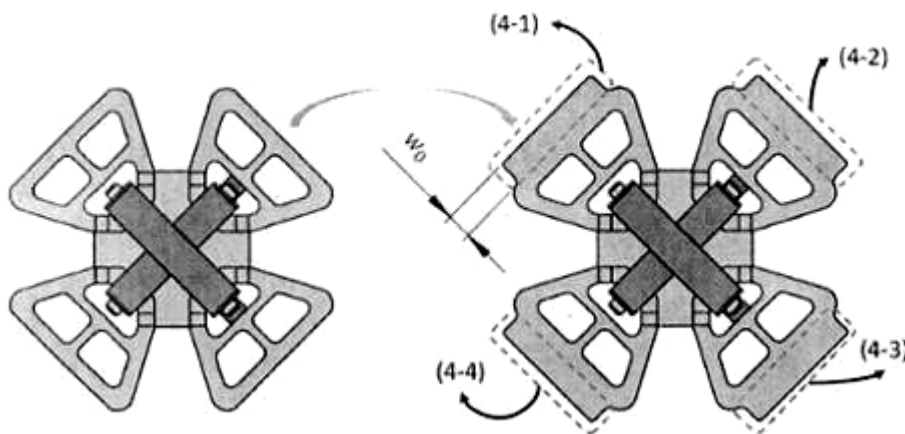
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị laze điều trị vết thương hở gồm bốn kênh với bốn vùng bước sóng khác nhau 670nm, 780nm, 805nm, 980nm ứng dụng phục hồi vết thương hở, vết thương mãn tính, giảm đau, cũng như điều trị các chứng bệnh xương khớp hiện nay dựa trên cơ chế kích thích quang - sinh hóa. Thiết bị laze bốn vùng bước sóng sẽ tạo ra các bức xạ đi xuyên sâu vào các lớp mô trong cơ thể người bệnh đẩy nhanh quá trình điều trị vết thương hở. Với tính năng vượt trội có thể điều khiển trực tiếp đầu ra của nguồn sáng (như các thông số điện áp, tần số, chế độ phát xung hay liên tục và thời gian điều trị) giúp kiểm soát sao cho các thông số tối ưu cho quá trình điều trị phục hồi vết thương hở, các vết thương mãn tính, cũng như các bệnh xương khớp.



- (11) **1-0042178 B** (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
(21) 1-2021-07683  
(22) 30/11/2021  
(51) **G03B 17/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Đăng Bản (VN); Vũ Đức Thuận (VN); Đinh Văn Trọng (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN ỔN ĐỊNH HƯỚNG NGẮM SỬ DỤNG CƠ CẤU CHỐNG RUNG BỐN TRỤC CHO CAMERA QUAN SÁT TẦM XA**
- (57) Hệ thống điều khiển ổn định hướng ngắm sử dụng cơ cấu chống rung bốn trục cho camera quan sát tầm xa gồm hai cụm trục trong và ngoài, phối hợp để vừa phù hợp với các yêu cầu về môi trường làm việc, vừa đảm bảo triệt tiêu các dao động tác động vào hệ thống theo hai phương góc tầm và góc hướng, duy trì độ ổn định hình ảnh và hướng nhìn để phục vụ các bài toán quan sát, bắt bám và chỉ thị mục tiêu. Cơ cấu có cấu trúc có độ cứng vững, ổn định tốt, khả năng chống rung sốc cao. Cơ cấu được áp dụng phù hợp với các hệ thống camera quan sát tầm xa, có tỷ số phóng đại lớn, yêu cầu cao về độ ổn định hình ảnh trong điều kiện thiết bị đặt trên các phương tiện di động như ô tô, tàu thuyền hoặc các bộ dao động khác.



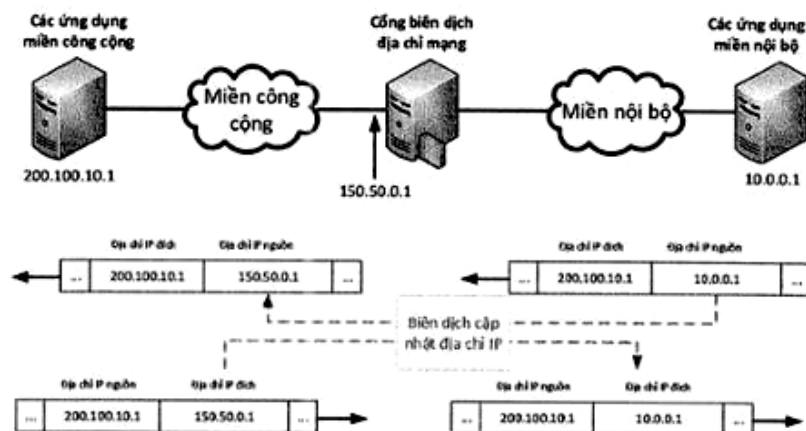
- (11) **1-0042179 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
 (21) 1-2021-04084  
 (22) 02/07/2021  
 (51) **H01Q 1/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Vũ Thị Anh (VN); Đỗ Trọng Toàn (VN); Hoàng Đình Hải Truyền (VN); Nguyễn Đức Nhật (VN); Lê Minh Thùy (VN); Khổng Văn Mạnh (VN); Nguyễn Vũ Xuân Trung (VN); Trương Thị Thêm (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **ĂNGTEN LƯỠNG CỰC ĐIỆN TỬ DẠNG ĐỒNG HỒ CÁT CÓ THANH CHÊM PHÂN CỰC KÉP BĂNG THÔNG RỘNG CHO TRẠM THU PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN 3G/4G/5G**
- (57) Sáng chế đề xuất ăngten lưỡng cực điện tử dạng đồng hồ cát có thanh chêm phân cực kép băng thông rộng cho trạm thu phát sóng vô tuyến 3G/4G/5G. Phần tử ăngten dựa trên lưỡng cực điện-từ bao gồm hai lưỡng cực điện hình đồng hồ cát tạo băng thông rộng kết hợp với lưỡng cực từ được bẻ gấp tạo ra hai phân cực  $\pm 45^\circ$ . Phần tiếp điện được thiết kế với cấu trúc hình chữ  $\Gamma$  cơ bản. Điểm nổi bật của cấu trúc ăngten là có thêm phần cơ cấu bổ thanh chêm có tác dụng điều chỉnh tần số cộng hưởng, giúp cho ăngten hoạt động hiệu quả hơn tại các dải tần số quan tâm. Phần tử ăngten được đề xuất có độ lợi ổn định  $8,3 \pm 0,3$  dBi trên toàn bộ dải tần, đồ thị bức xạ hoạt động ổn định trong các dải tần quan tâm và cấu trúc hình dáng cơ khí với độ bền cơ học cao phù hợp với sản xuất, lắp đặt hàng loạt với sai số lắp đặt và hiệu chỉnh thấp.



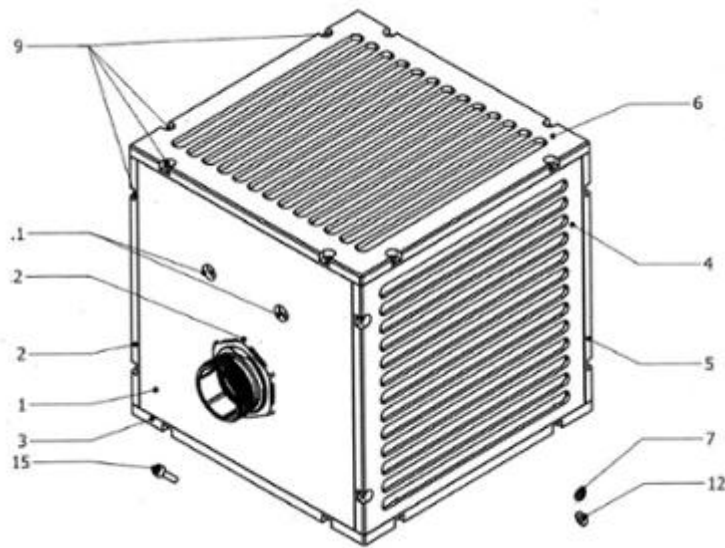
- (11) **1-0042180 B** (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A  
(21) 1-2021-04010  
(22) 30/06/2021  
(51) **A61K 36/33; A61K 36/746; A23L 19/00; A23L 33/10**  
(73) **CÔNG TY TNHH NƯỚC ÉP PHÚC HÀ (VN)**  
Thôn Hải Xuân, Xã Hải Ninh, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận  
(72) Lê Thị Nguyễn Hà (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT DINH DƯỠNG TỪ HẠT THANH LONG NẢY MẦM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bột dinh dưỡng từ hạt thanh long nẩy mầm thu được từ quy trình bao gồm: i) chuẩn bị nguyên liệu, ii) sấy hạt thanh long nẩy mầm, iii) nghiền, iv) kiểm tra đồng nhất, v) xác định có/không thêm thành phần bột nhào, vi) thêm thành phần bột nhào, vii) xác định có/không thêm thành phần bột thanh long, viii) thêm thành phần bột thanh long, ix) xác định có/không thêm thành phần phụ, x) thêm thành phần phụ, xi) kiểm tra đồng nhất, xii) nghiền, xiii) điều chỉnh độ ẩm và đóng gói. Sản phẩm bột dinh dưỡng từ hạt thanh long nẩy mầm được đóng gói theo các thông số kỹ thuật, thuận tiện cho người sử dụng mang theo ăn/uống trực tiếp hoặc pha loãng với nước và/hoặc các dung dịch thực phẩm khác khi sử dụng.

- (11) **1-0042181 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2021 395A  
 (21) 1-2020-06179  
 (22) 27/10/2020  
 (51) **H04L 12/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Nguyễn Tiến Uy (VN); Đinh Việt Quân (VN); Nguyễn Đức Huy (VN); Nguyễn Huy Tình (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH TUYẾN VÀ BIÊN DỊCH ĐỊA CHỈ MẠNG**

- (57) Phương pháp định tuyến và biên dịch địa chỉ mạng là giải pháp để cung cấp công giao tiếp tập trung để trao đổi gói tin giữa các ứng dụng miền công cộng với miền nội bộ thông qua các bộ giao thức TCP/UDP và SCTP. Phương pháp bao gồm:
- bước 1: sử dụng nền tảng DPDK để quản lý và xử lý hiệu quả các tài nguyên;
  - bước 2: khai báo thông tin các địa chỉ mạng cho hệ thống công biên dịch địa chỉ mạng để giao tiếp với ứng dụng miền công cộng và miền nội bộ;
  - bước 3: khai báo bảng thông tin định tuyến và biên dịch địa chỉ mạng;
  - bước 4: cập nhật bảng cấu hình thông tin định tuyến và biên dịch địa chỉ mạng khi cần thay đổi, bổ sung, mở rộng năng lực của ứng dụng miền nội bộ;
  - bước 5: xác định địa chỉ MAC cho các địa chỉ IP tương tác với công biên dịch địa chỉ mạng;
  - bước 6: xử lý gói tin nhận được để định tuyến và biên dịch địa chỉ mạng;
  - bước 7: tính toán lại giá trị tổng kiểm cho gói tin;
  - bước 8: thực hiện gửi gói tin đến nút đích.



- (11) **1-0042182 B** (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2020 383A  
(21) 1-2020-00032  
(22) 02/01/2020  
(51) **G01P 15/00; G05D 23/19; G01C 21/16**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Cảnh Dương (VN); Nguyễn Đức Anh (VN); Ngô Quang Sĩ (VN); Vương Xuân Chiến (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **CẢM BIẾN QUÁN TÍNH ỔN ĐỊNH NHIỆT RIÊNG PHẦN CHO KHÍ CỤ BAY**  
(57) Cảm biến quán tính ổn định nhiệt riêng phần cho các khí cụ bay được thiết kế bao gồm ba cụm chính là cụm điều khiển nhiệt, cụm cảm biến quán tính, cụm xử lý trung tâm, và cụm phụ trợ là cụm tầng đệm, ngoài ra còn có mạch kết nối trung gian. Sản phẩm có ưu điểm nhỏ gọn, phù hợp với các yêu cầu về chức năng và không gian giới hạn, khối lượng nhỏ, hiệu năng tốt của các khí cụ bay. Cảm biến được thiết kế để tự xác định nhiệt độ kỳ vọng cho gia tốc kế dựa vào thông tin nhiệt độ môi trường, ổn định nhiệt độ thiết lập trong suốt phiên làm việc. Trong trường hợp nhiệt độ môi trường thay đổi quá lớn, hệ thống tự xác lập nhiệt độ kỳ vọng tương ứng, đồng thời thay đổi các tham số điều khiển nhiệt độ và các tham số bù sai cho cảm biến.

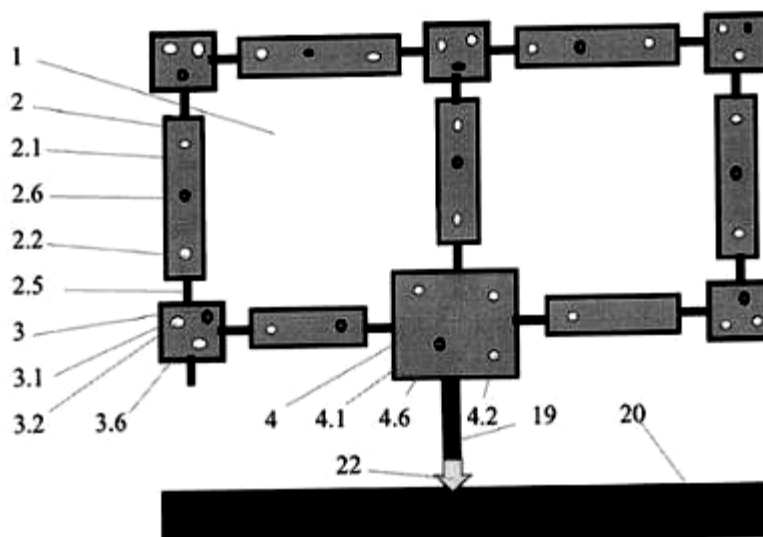




- (11) **1-0042183 B** (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A  
(21) 1-2021-01735  
(22) 31/03/2021  
(51) **G01N 30/02**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)**  
Lô D, khu công nghiệp Phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau,  
tỉnh Cà Mau  
(72) Văn Tiên Thanh (VN); Trần Thị Thanh Tuyền (VN); Nguyễn Văn Khán (VN); Danh  
Si Ra (VN)  
(54) **QUY TRÌNH ĐỊNH LƯỢNG ĐỒNG THỜI N-(N-BUTYL)  
THIOPHOSPHORIC TRIAMIT (NBPT) VÀ DIXYANDIAMIT (DCD) BẰNG  
KỸ THUẬT PHÂN TÍCH SẮC KÝ LỎNG HIỆU NĂNG CAO (HPLC)**  
(57) Sáng chế đề cập quy trình định lượng đồng thời hai hoạt chất ức chế NBPT và DCD  
trong phân bón bằng kỹ thuật phân tích sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC). Theo quy  
trình, điều kiện chạy sắc ký được thiết lập bao gồm: cột sắc ký RP - C18 (kích thước  
cột 250 x 4,6 mm, kích thước hạt 5 µm), nhiệt độ cột từ 30°C - 40°C kết hợp với đầu  
dò UV trong khoảng bước sóng 200 - 240nm, axetonitril và nước (1 : 99) được sử  
dụng làm pha động và tốc độ dòng của pha động là 1 mL.phút<sup>-1</sup>. Quy trình định  
lượng được đồng thời cả hai hoạt chất ức chế NBPT và DCD do đó thời gian phân  
tích được rút ngắn, giảm lượng hóa chất sử dụng.

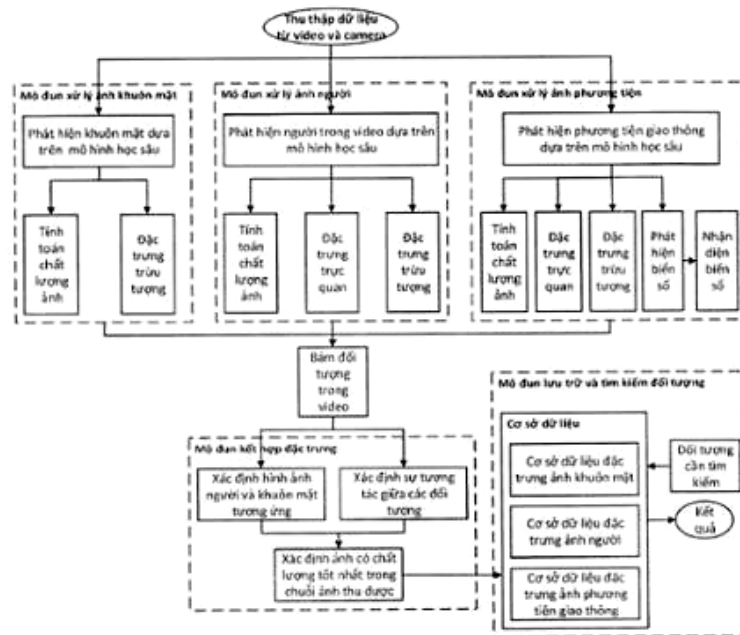
- (11) **1-0042184 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
 (21) 1-2021-04579  
 (22) 23/07/2021  
 (51) **E03F 1/00**  
 (76) **NGUYỄN VĂN KINH (VN)**  
 Số 63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG THU GOM NƯỚC MƯA ĐỂ CHỐNG NGẬP LỤT MÙA MƯA VÀ HẠN HẠN MÙA KHÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thu gom nước mưa để chống ngập lụt mùa mưa và hạn hạn mùa khô bao gồm: các rãnh gom nước mưa (2) để gom nước mưa trên một vùng đất, nhiều hố gom nước mưa (3) và ít nhất ít nhất một hố chứa nước mưa (4) để chứa nước mưa được nối với các hố gom nước mưa (3) qua các rãnh gom nước mưa (2); trong đó các đáy của hố chứa nước mưa, hố gom nước mưa và rãnh gom nước mưa cho phép nước mưa có thể thấm xuống lòng đất; và các tấm đan (2.1, 3.1, 4.1) được đặt che kín mặt trên của rãnh gom nước mưa và thấp hơn mặt đất (21), và có các lỗ thông và bộ phận chống côn trùng (2.2, 3.2, 4.2) được lắp vào các lỗ thông này ở mặt dưới của tấm đan để nước mưa chảy xuống nhưng không cho côn trùng từ dưới rãnh lên. Nhờ đó, nước mưa có thể được thu gom và thấm một phần xuống lòng đất và bổ sung vào mạch nước ngầm, nên góp phần hạn chế nước mưa chảy tràn trên mặt đất gây sỏi mòn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, giảm tải và điều hòa cho hệ thống thoát nước đô thị, và giảm ngập lụt cho các thành phố trong mùa mưa.

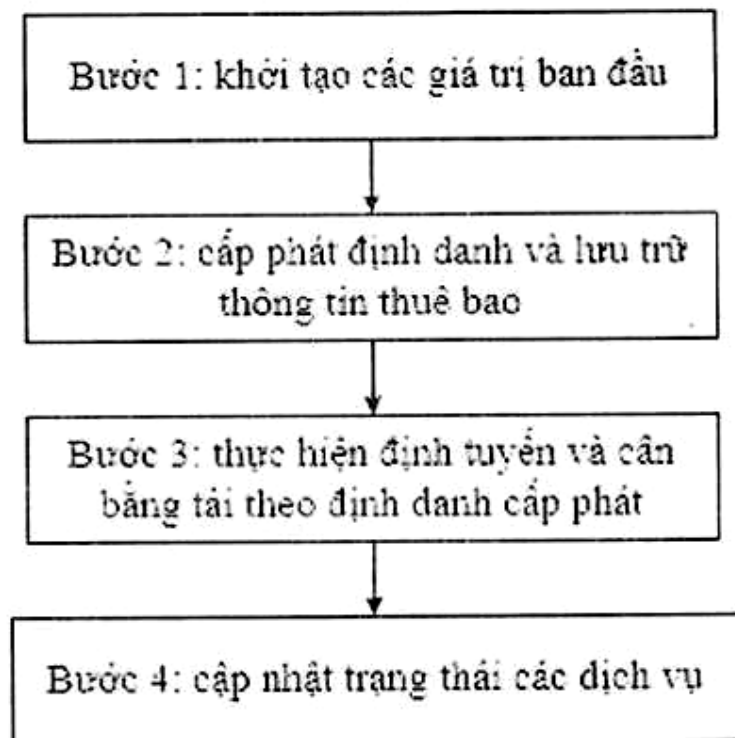


- (11) **1-0042185 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
 (21) 1-2021-06111  
 (22) 30/09/2021  
 (51) **G06K 9/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Lê Văn Bằng (VN)  
 (74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM ĐỐI TƯỢNG TRÊN VIDEO DỰA TRÊN ĐẶC TRƯNG PHỨC HỢP CỦA ẢNH**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp tìm kiếm đối tượng trên video dựa trên đặc trưng phức hợp của ảnh. Trong đó bao gồm mô đun thu thập dữ liệu video từ các camera giám sát; mô đun phát hiện và trích xuất đặc trưng khuôn mặt; mô đun phát hiện và trích xuất đặc trưng hình dáng người; mô đun phát hiện và trích xuất đặc trưng của phương tiện giao thông; mô đun tính toán và kết hợp đặc trưng của các đối tượng trong video và mô đun lưu trữ dữ liệu và tìm kiếm đối tượng. Quá trình thực hiện bao gồm đặc trưng hóa các đối tượng là người và phương tiện trong video, đồng thời có thể tìm kiếm đối tượng theo các đặc trưng trực quan, trừu tượng và sự tương tác với nhau trong video. Sử dụng hệ thống và phương pháp này để tìm kiếm đối tượng trong video giám sát có tính thông dụng cao, độ chính xác tin cậy và khả năng ứng dụng rộng rãi.



- (11) **1-0042186 B** (15) 27/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 1-2021-06855  
(22) 28/10/2021  
(51) **H04W 28/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Đỗ Ngọc Thanh (VN); Bá Đình Hoài (VN); Doãn Phi Hùng (VN); Đinh Hoàng Hải Hào (VN); Nguyễn Ngọc Lâm (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT ĐỊNH TUYẾN VÀ CÂN BẰNG TẢI**  
  
(57) Phương pháp định tuyến và cân bằng tải trong bài toán quản lý máy trạng thái mạng viễn thông trên môi trường đám mây đảm bảo được các yếu tố sau: tính chính xác của máy trạng thái người dùng; tính chính xác trong định tuyến; đảm bảo cân bằng tải, hiệu năng và khả năng mở rộng dịch vụ hệ thống. Phương pháp bao gồm các bước: bước 1: khởi tạo các giá trị ban đầu; bước 2: cấp phát định danh và lưu trữ thông tin thuê bao; bước 3: thực hiện định tuyến và cân bằng tải theo định danh cấp phát; bước 4: cập nhật trạng thái các dịch vụ.



(11) **1-0042187 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
 (21) 1-2021-05379  
 (22) 31/08/2021  
 (51) *H04B 10/07*

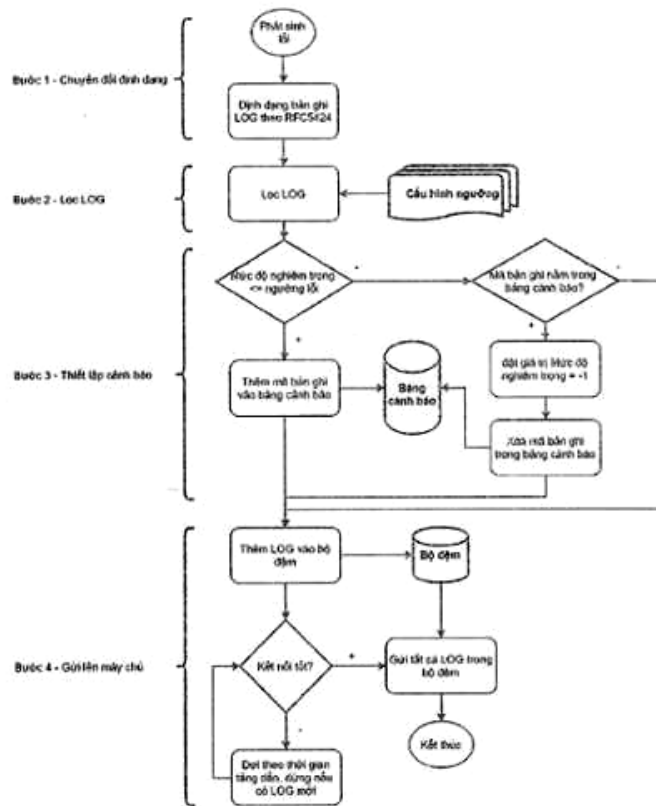
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Anh Tuấn (VN); Nguyễn Thanh Dương (VN); Đinh Văn Lực (VN)

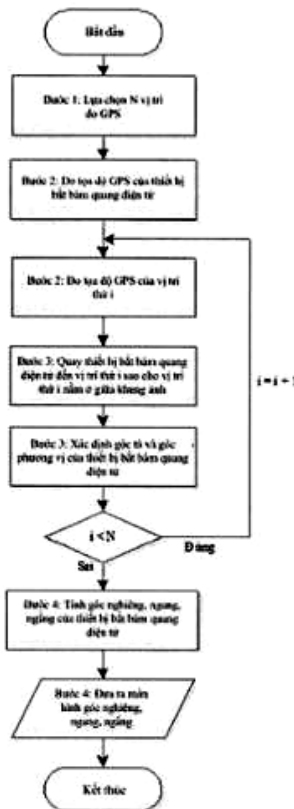
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢNH BÁO LỖI CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI MẠNG QUANG THỤ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cảnh báo lỗi cho thiết bị đầu cuối mạng quang thụ động giúp nhà cung cấp dịch vụ có thể quản lý cảnh báo, nâng cao trải nghiệm người dùng và đưa ra công cụ hữu hiệu cho nhà phát triển phát hiện lỗi và sửa lỗi một cách chủ động. Phương pháp này dựa vào sự bổ sung định dạng RFC5424 để cho phép thiết bị đầu cuối mạng quang thụ động biến đổi LOG sang định dạng phù hợp với các giao thức cảnh báo để gửi lên máy chủ.

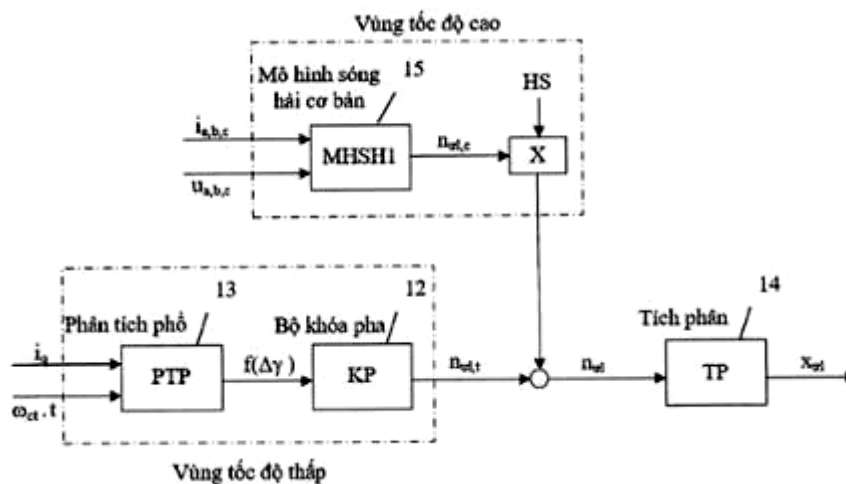


- (11) **1-0042188 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A  
 (21) 1-2022-01284  
 (22) 01/03/2022  
 (51) **G01C 3/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) NGUYỄN ANH TÚ (VN); PHẠM VĂN TIẾN (VN); MẠC LƯU PHONG (VN); NGUYỄN HẢI THANH (VN)  
 (74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GÓC LẮP ĐẶT CỦA THIẾT BỊ BẮT BẮM QUANG ĐIỆN TỬ**
- (57) Hệ thống và phương pháp được nêu đến trong sáng chế là một hệ thống đo góc có chức năng tính toán và đo đạc góc lắp đặt của thiết bị bắt bám quang điện tử thông qua hệ thống định vị toàn cầu. Thiết bị và phương pháp đưa ra dễ dàng thực hiện theo trình tự và trả về kết quả với độ chính xác cao. Sáng chế được ứng dụng trực tiếp vào xác định chính xác giá trị góc lắp đặt nghiêng, dọc, ngang của thiết bị bắt bám quang điện tử giúp nâng cao khả năng bắt bám mục tiêu theo tọa độ GPS cho thiết bị bắt bám quang điện tử. Phương pháp này có ứng dụng quan trọng trong các bài toán tìm kiếm cứu hộ hoặc cảnh giới vùng trời.



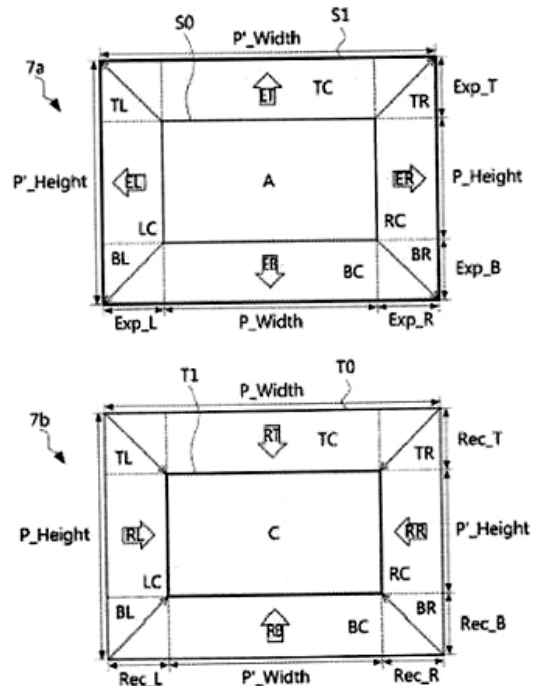
- (11) **1-0042189 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2021 394A  
 (21) 1-2020-03071  
 (22) 29/05/2020  
 (51) **H02P 21/05; H02P 27/06; H02P 21/14**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Phùng Văn Trang (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN VÙNG TỐC ĐỘ RỘNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỒNG BỘ NAM CHÂM VĨNH CỬU KHÔNG DÙNG CẢM BIẾN ĐO GÓC**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều khiển vùng tốc độ rộng không dùng cảm biến đo góc cho động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu. Bộ điều khiển vùng tốc độ rộng là kết hợp của bộ điều khiển ở vùng tốc độ thấp và vùng tốc độ cao sử dụng hệ số thích nghi theo tốc độ của động cơ. Bộ điều khiển ở vùng tốc độ thấp sử dụng phương pháp truyền thống là bơm tín hiệu cao tần nhưng một thuật toán xử lý tín hiệu đơn giản nhưng hiệu quả được đề xuất nhằm ước lượng góc và tốc độ của động cơ. Vì vậy, động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu được vận hành ở dải tốc độ rộng, từ trạng thái đứng yên tới định mức, không cần cảm biến đo góc với một bộ điều khiển đơn giản nhưng chính xác.



- (11) **1-0042190 B** (15) 28/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A
- (21) 1-2022-01418 (85) 03/05/2019
- (22) 10/10/2017 (86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
- (30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR (87) WO2018/066983 A1 12/04/2018  
 10-2016-0129383 06/10/2016 KR  
 10-2017-0090613 17/07/2017 KR
- (51) *H04N 19/119; H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
- (62) 1-2019-02282
- (73) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)**  
 1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
- (72) KIM, Ki Baek (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH 360 ĐỘ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH 360 ĐỘ, PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

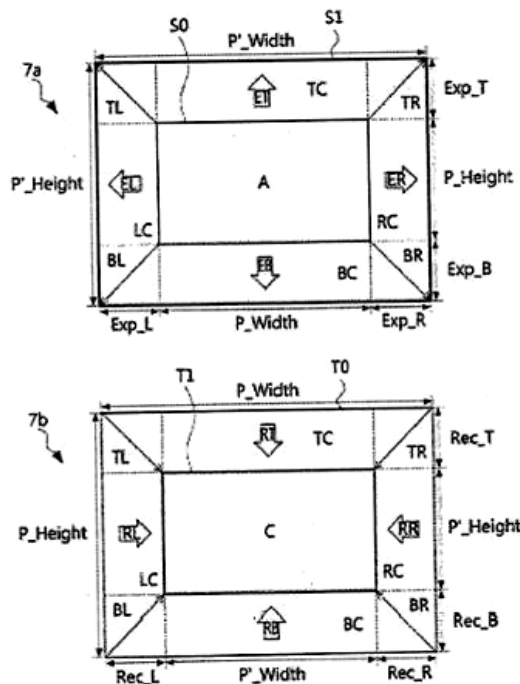
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dự thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.



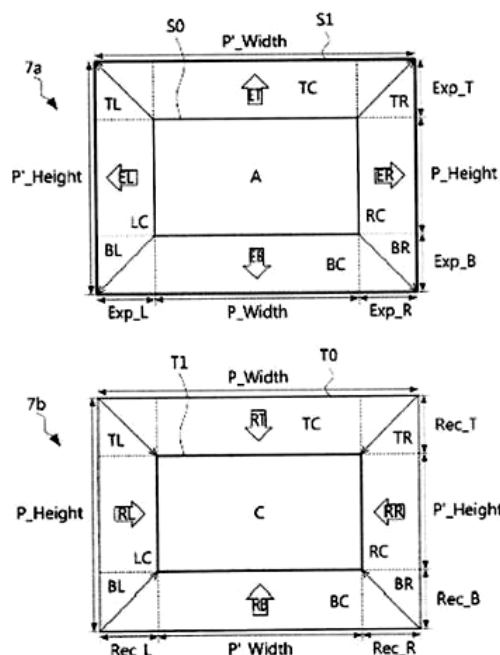


- (11) **1-0042191 B** (15) 28/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A
- (21) 1-2022-01417 (85) 03/05/2019
- (22) 10/10/2017 (86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
- (30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR (87) WO2018/066983 A1 12/04/2018
- 10-2016-0129383 06/10/2016 KR
- 10-2017-0090613 17/07/2017 KR
- (51) **H04N 19/119; H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124**
- (62) 1-2019-02282
- (73) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)**  
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
- (72) KIM, Ki Baek (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH 360 ĐỘ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH 360 ĐỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

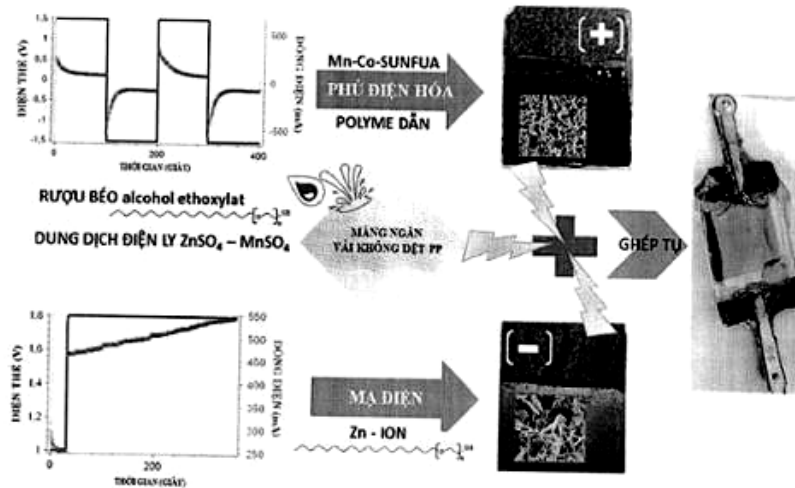
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.



- (11) **1-0042192 B** (15) 28/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A
- (21) 1-2022-01419 (85) 03/05/2019
- (22) 10/10/2017 (86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
- (30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR (87) WO2018/066983 A1 12/04/2018  
 10-2016-0129383 06/10/2016 KR  
 10-2017-0090613 17/07/2017 KR
- (51) *H04N 19/119; H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/625; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/176; H04N 19/103; H04N 19/124*
- (62) 1-2019-02282
- (73) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)**  
 1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
- (72) KIM, Ki Baek (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH 360 ĐỘ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH 360 ĐỘ, PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dư thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.

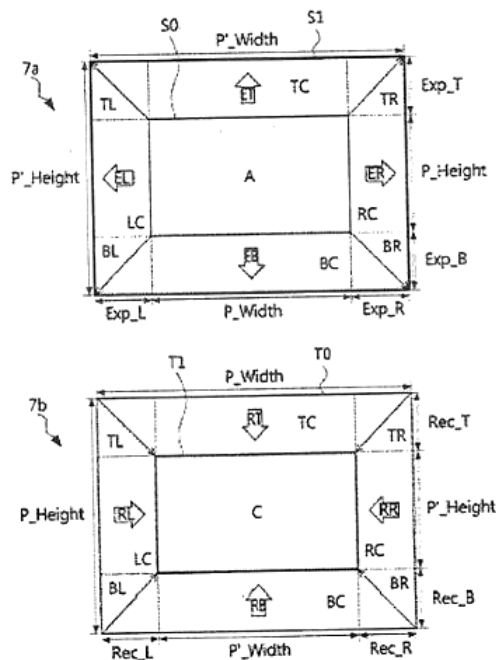


- (11) **1-0042193 B** (15) 28/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2022 415A
- (21) 1-2022-05413
- (22) 25/08/2022
- (51) **H01G 11/00; H01M 4/00; H01M 10/00**
- (73) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
- (72) Lê Trọng Lư (VN); Đoàn Thanh Tùng (VN); Trần Đại Lâm (VN); Lê Thị Thanh Tâm (VN); Ngô Thanh Dung (VN); Lê Thế Tâm (VN); Phạm Thị Năm (VN); Nguyễn Thị Thu Trang (VN); Phan Ngọc Minh (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO SIÊU TỤ ĐIỆN LAI TRÊN CƠ SỞ ĐIỆN CỰC XỐP ZN VÀ MN-CO-S/POLYME DẪN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo ra siêu tụ điện lai trên cơ sở điện cực xốp Zn và Mn-Co-S/polyme dẫn, trong đó phương pháp này bao gồm các công đoạn: a) tạo điện cực dương Mn-Co-S (MCS); b) tạo điện cực âm mạ Zn và c) tạo dung dịch điện ly và màng ngăn hai điện cực thu được ở công đoạn a) và công đoạn b) ở trên để thu được thiết bị siêu tụ điện lai.



- (11) **1-0042194 B** (15) 28/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2022 409A
- (21) 1-2022-00340 (85) 03/05/2019
- (22) 10/10/2017 (86) PCT/KR2017/011144 10/10/2017
- (30) 10-2016-0127883 04/10/2016 KR (87) WO2018/066983 A1 12/04/2018
- 10-2016-0129383 06/10/2016 KR
- 10-2017-0090613 17/07/2017 KR
- (51) **H04N 19/119; H04N 19/105; H04N 19/11; H04N 19/176; H04N 19/129; H04N 19/13; H04N 19/134; H04N 19/103; H04N 19/124**
- (62) 1-2019-02282
- (73) **B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)**  
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea
- (72) KIM, Ki Baek (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH 360 ĐỘ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH 360 ĐỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh 360 độ bao gồm các bước: thu dòng bit thu được bởi việc mã hóa ảnh 360 độ; tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu thông tin cú pháp thu được từ dòng bit thu được; kết hợp ảnh dự báo được tạo ra với ảnh dự thu được bằng cách giải lượng tử hóa và biến đổi ngược dòng bit, để thu được ảnh được giải mã; và tái cấu trúc ảnh được giải mã thành ảnh 360 độ theo định dạng phép chiếu, trong đó bước tạo ra ảnh dự báo bao gồm các bước: thực hiện việc mở rộng ảnh của ảnh tham chiếu thu được bằng cách tái cấu trúc dòng bit; và tạo ra ảnh dự báo bằng cách tham chiếu ảnh tham chiếu được mở rộng nhờ việc mở rộng ảnh.



(11) **1-0042195 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2018 363A

(21) 1-2016-04617

(22) 29/11/2016

(51) *A23L 2/08; B01D 1/00; A23L 3/16*

(73) **1. CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)**

29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

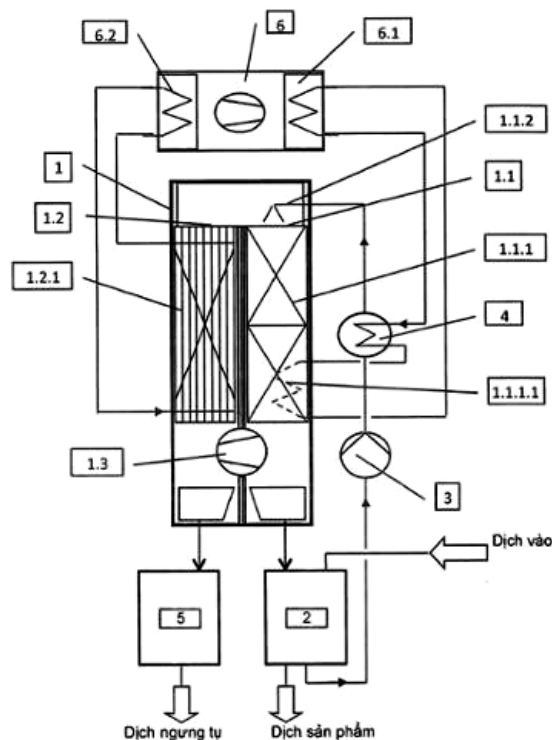
**2. GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)**

8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA

(72) Nguyễn Minh Tân (VN); Wolfgang M. Samhaber (AT)

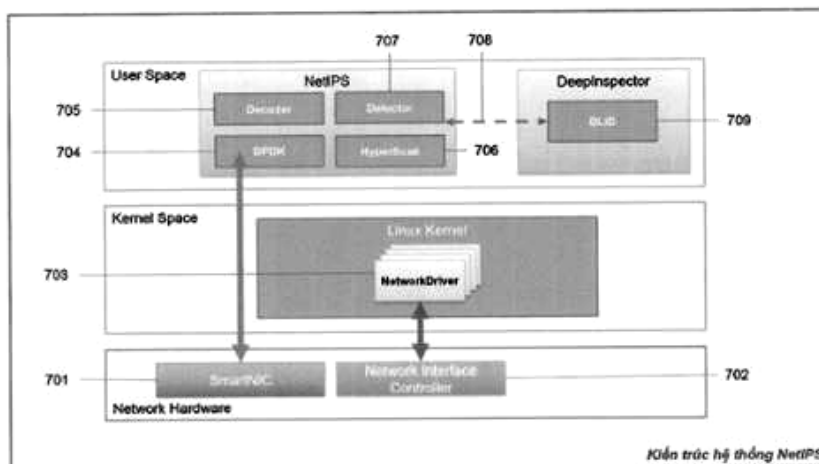
(54) **THIẾT BỊ VÀ QUY TRÌNH LÀM BAY HƠI ĐỂ NÂNG CAO NỒNG ĐỘ CÁC DỊCH MẮN CẢM NHIỆT Ở ĐIỀU KIỆN NHIỆT ĐỘ THẤP VÀ ÁP SUẤT THƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và quy trình làm bay hơi để nâng cao nồng độ các dịch mẫn cảm nhiệt ở nhiệt độ thấp áp suất thường nhờ việc tưới liên tục dịch đi từ bộ đun nóng sơ cấp lên trên cấu trúc tầng cường bề mặt tiếp xúc pha hơi/lỏng và cho dịch này chảy từ trên xuống dưới trong khoang bay hơi. Dịch được phân tán đều dưới dạng giọt lỏng đồng thời được đun nóng thứ cấp bởi cơ cấu trao đổi nhiệt gián tiếp. Không khí được thổi từ phía dưới lên phía trên trong lòng cấu trúc tầng cường bề mặt tiếp xúc pha hơi/lỏng ngược chiều với dòng dịch. Không khí khô sau khi đã tách khỏi hơi dung môi được hút trở về khoang bay hơi, tiếp tục vòng tuần hoàn khí mới.

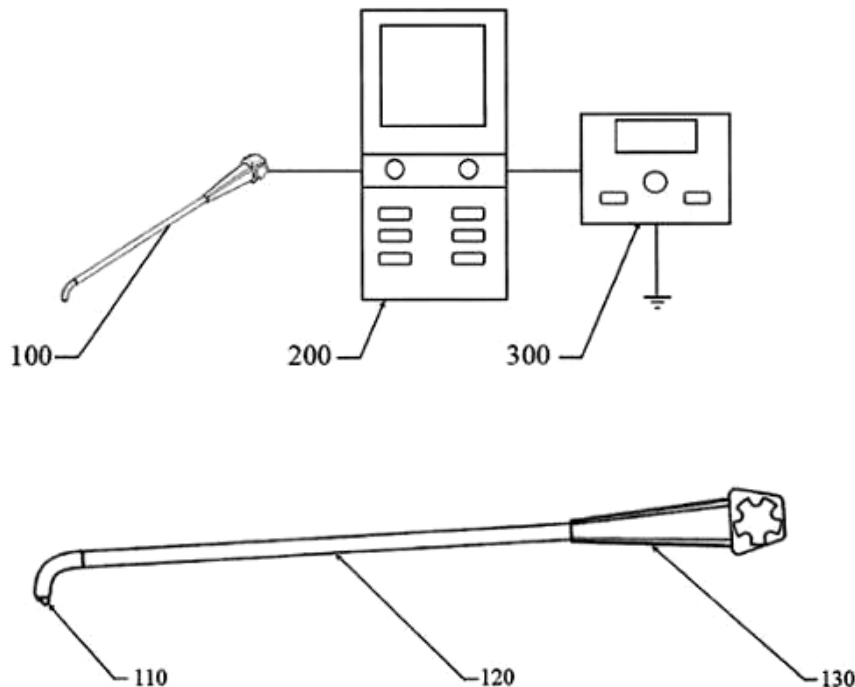


- (11) **1-0042196 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A  
 (21) 1-2021-05291  
 (22) 26/08/2021  
 (51) **G06F 21/00**  
 (73) **1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**  
 E3, 144 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội  
**2. NGUYỄN NGỌC HOÁ (VN)**  
 P311-E3, 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận cầu Giấy, Hà Nội  
 (72) Nguyễn Ngọc Hoá (VN); Du Phương Hạnh (VN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG PHÁT HIỆN, NGĂN CHẶN XÂM NHẬP MẠNG SỬ DỤNG LUẬT VÀ MÔ HÌNH HỌC SÂU**

(57) Sáng chế đề cập đến cả hệ thống và phương pháp phát hiện và ngăn chặn xâm nhập mạng sử dụng kết hợp cả phân tích theo luật và phân tích dựa trên mô hình học sâu áp dụng kèm chiến lược lấy mẫu theo tần suất và thời khoảng. Theo phương pháp này, những luồng mạng không được thăm định bởi bất kỳ luật nào sẽ được lấy mẫu theo tần suất và thời khoảng đã được xác lập trong tệp cấu hình, từ đó tiến hành phân tích sâu với mô hình mạng nơ ron sâu DNN để phát hiện các luồng mạng bất thường, bị tấn công xâm nhập mạng để từ đó có thể phòng chống và ngăn chặn xâm nhập. Phương pháp kết hợp đề xuất bao gồm các bước chính: (i) phát hiện xâm nhập với kỹ thuật siêu so khớp mẫu dựa trên tập luật; (ii) lấy mẫu theo chiến lược dựa trên tần suất và thời khoảng những luồng dữ liệu mạng không được thăm tra bởi bất kỳ luật nào; (iii) phân tích sâu, phát hiện xâm nhập sử dụng mô hình học sâu DLID những luồng mạng đã được lấy mẫu; (iv) tự động sinh và cập nhật luật từ các luồng dữ liệu mạng xâm nhập bị phát hiện bởi DLID cho hệ thống phát hiện và ngăn chặn xâm nhập mạng. Dựa trên phương pháp này, chúng tôi đã xây dựng hệ thống phát hiện và ngăn chặn xâm nhập NetIPS, trong đó bao gồm cả thành phần DeepInspector đảm nhiệm vai trò phân tích sâu với mô hình học sâu DLID, cho phép triển khai được với cả những mạng có băng thông lớn.



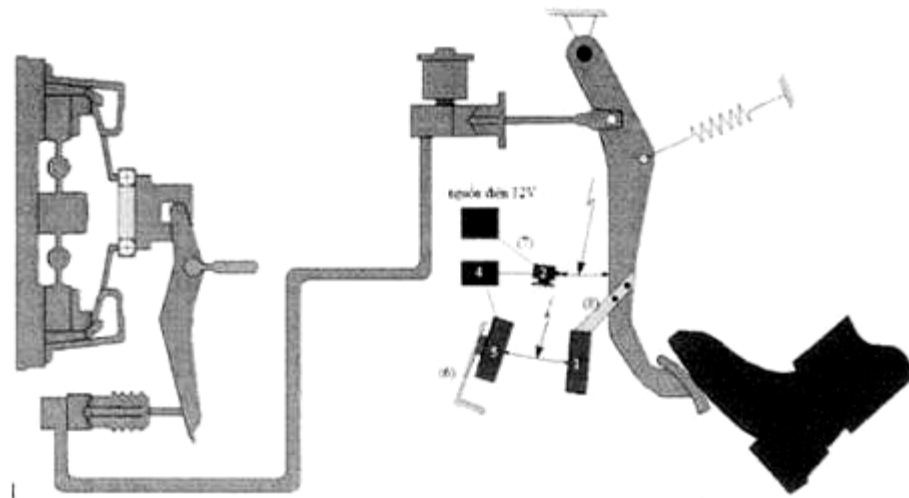
- (11) **1-0042197 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2021 394A  
(21) 1-2020-06312  
(22) 30/10/2020  
(51) **H05H 1/00; A61N 1/06**  
(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**  
44a, Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Quốc Vinh (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)  
(54) **HỆ THỐNG PLASMA ỨNG DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ TAI MŨI HỌNG**  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống plasma ứng dụng trong điều trị tai mũi họng, sử dụng nguồn cao thế, cao tần, tạo dòng plasma lạnh tại áp suất khí quyển và nhiệt độ thường, cho khử khuẩn, khử nấm và điều trị vết thương.  
Hệ thống cung cấp đa dạng nguồn các hạt điện tích, electron và khí ion có hoạt tính cao như  $O^-$ ,  $O_2^-$ ,  $OH^-$ ,  $NO_x^-$ ,  $N_2^-$ , các nguyên tử và phân tử kích hoạt  $O^*$ ,  $O_2^*$ ,  $O_3^*$ ,  $OH^*$ ,  $HOO^*$ ,  $NO_x^*$  có khả năng khử khuẩn cao, tăng sinh tế bào, không có tác dụng phụ, không sử dụng hóa chất, tuyệt đối an toàn cho người. Hệ thống có cấu trúc gọn nhẹ với đầu phát plasma đặc biệt, camera, đèn chiếu sáng, ống mềm nội soi, sợi cáp quang, hệ thống điều khiển.



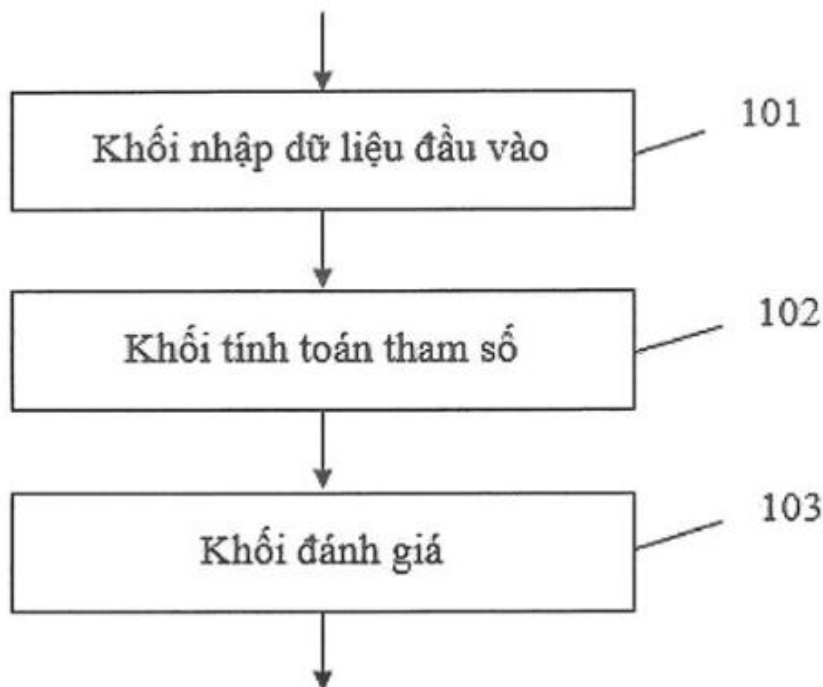
- (11) **1-0042198 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2022 416A  
(21) 1-2022-03460  
(22) 02/06/2022  
(51) *C12N 1/00; C02F 3/00*  
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội  
(72) Cung Thị Ngọc Mai (VN); Lê Thị Nhi Công (VN); Đỗ Thị Liên (VN)  
(54) **CHỦNG VI KHUẨN STENOTROPHOMONAS MALTOPHILIA QNG02 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG TẠO MÀNG SINH HỌC TRÊN THAN SINH HỌC VÀ XỬ LÝ ĐẤT Ô NHIỄM NAPHTALEN, PHENANTREN, ANTRAXEN VÀ PIREN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn *Stenotrophomonas maltophilia* QNG02 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ mẫu đất ô nhiễm các hydrocarbon thơm có khả năng tạo màng sinh học. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến việc nuôi cấy chủng vi khuẩn này để tạo màng sinh học cao và có khả năng phân hủy một số hydrocarbon đa vòng như naphtalen, phenantren, antraxen và piren.



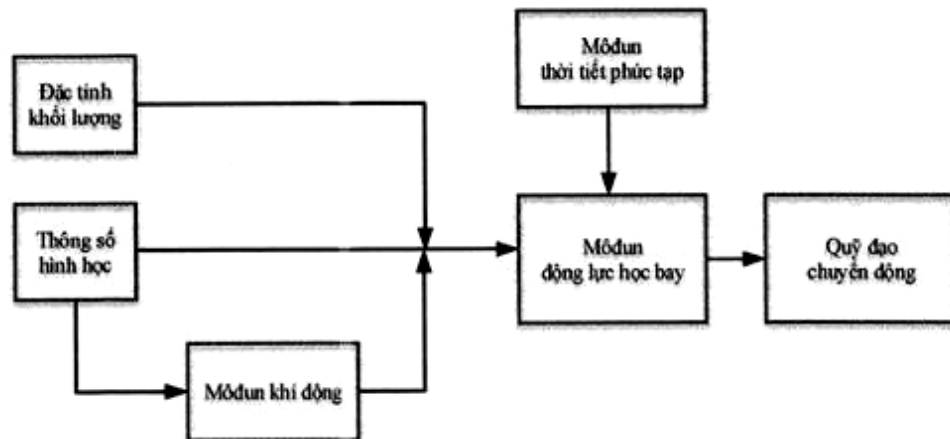
- (11) **1-0042199 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 1-2020-01033  
(22) 25/02/2020  
(51) **F16D 27/00**  
(76) **NGUYỄN THẾ ỨNG (VN)**  
LK6-09 cụm 9, khu đô thị Duyên Thái, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.  
(74) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)  
(54) **CƠ CẤU TRỢ LỰC CHO CÔN XE ỨNG DỤNG LỰC TỪ CỦA NAM CHÂM**
- (57) Sáng chế đề xuất một cơ cấu trợ lực cho côn xe ô tô ứng dụng từ tính để giảm bớt lực đạp chân của người lái phải tác động vào chân côn. Cơ cấu trợ lực theo sáng chế có ưu điểm là linh hoạt trong sử dụng; người lái xe có thể chủ động trong ngắt hoặc mở tính năng trợ lực của sáng chế. Ngoài ra, cơ cấu trợ lực mà sáng chế đề cập có thiết kế, cách lắp đặt nhỏ gọn, đơn giản; đồng thời sử dụng các linh kiện dễ mua trên thị trường, nên có giá thành thấp, dễ dàng được ứng dụng trên thực tế. Cơ cấu trợ lực cho côn xe ứng dụng lực từ của nam châm bao gồm các bộ phận chính là tấm hấp thụ lực từ, công tắc hành trình, mạch điều chỉnh điện áp, nam châm điện, các giá đỡ và hệ thống dây điện.



- (11) **1-0042200 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 1-2021-04077  
(22) 02/07/2021  
(51) *G01S 13/00*  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Văn Lợi (VN); Trần Quốc Tuấn (VN); Trần Trung Kiên (VN); Trần Văn Trường (VN); Trần Vũ Hợp (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ GOM CHÙM MỤC TIÊU CHO RAĐA BIỂN PHÂN GIẢI CAO**  
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp đánh giá gom chùm mục tiêu cho radar biển phân giải cao giải quyết vấn đề đánh giá chất lượng gom chùm. Hệ thống được đề xuất bao gồm các khối: khối nhập dữ liệu đầu vào, khối tính toán tham số, khối đánh giá và xuất kết quả; phương pháp được đề xuất bao gồm các bước: nhập dữ liệu đầu vào, tính toán tham số và đánh giá và xuất kết quả. Hệ thống và phương pháp được đề xuất trong sáng chế này nhằm giải quyết vấn đề đánh giá chất lượng hệ thống radar theo chỉ tiêu chiến – kỹ thuật ở mức tâm chùm mục tiêu.

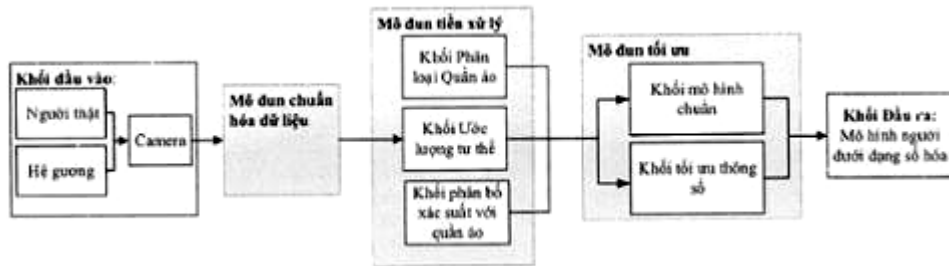


- (11) **1-0042201 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 23/10/2024 365A  
 (21) 1-2018-02183  
 (22) 23/05/2018  
 (51) **G09B 9/006**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.  
 (72) Nguyễn Tiến Đạt (VN); Nguyễn Hải Anh (VN); Nguyễn Thị Anh (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO MÔ HÌNH HÓA QUỸ ĐẠO CHUYÊN ĐỘNG CỦA VẬT THỂ BAY KHÔNG ĐIỀU KHIỂN TRONG ĐIỀU KIỆN THỜI TIẾT PHỨC TẠP**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tạo mô hình hóa quỹ đạo chuyển động của vật thể bay không điều khiển trong điều kiện thời tiết phức tạp. Hệ thống tạo mô hình hóa quỹ đạo chuyển động của vật thể bay không điều khiển trong điều kiện thời tiết phức tạp bao gồm các môđun: môđun khí động, môđun thời tiết phức tạp, môđun động lực học bay. Phương pháp tạo mô hình hóa quỹ đạo chuyển động của vật thể bay không điều khiển trong điều kiện thời tiết phức tạp bao gồm ba bước; thu thập dữ liệu vật lý; sinh dữ liệu khí động và sinh tham số môi trường; đưa ra quỹ đạo chuyển động và điểm rơi của vật thể bay.



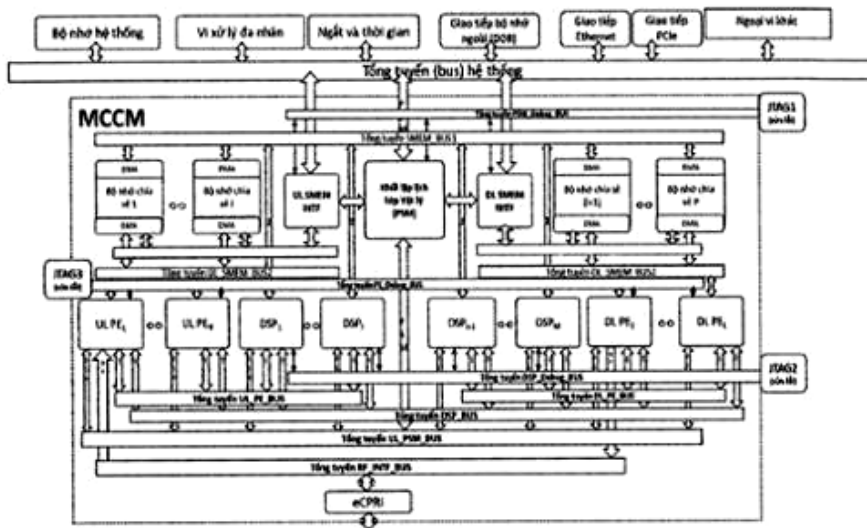
- (11) **1-0042202 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
 (21) 1-2020-05616  
 (22) 30/09/2020  
 (51) **G06T 17/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) CAO XUÂN CẢNH (VN); TRẦN VĂN ĐỨC (VN); NGÔ HẢI LINH (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **HỆ THỐNG LÀM GIÀU DỮ LIỆU CHO QUÁ TRÌNH SỐ HÓA CƠ THỂ NGƯỜI DƯỚI LỚP TRANG PHỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm giàu dữ liệu cho quá trình số hóa cơ thể người dưới lớp trang phục sử dụng một camera kết hợp với gương phẳng. Hệ thống có khả năng cung cấp đầy đủ các thông tin của đối tượng để phục vụ cho quá trình dựng người 3D mà không cần hệ thống nhiều camera cùng nhìn vào một vùng không gian, đồng thời tận dụng được hệ thống gương có sẵn trong các tòa nhà, cửa hàng, trung tâm mua sắm. Hệ thống gồm ba môđun chính và hai khối phụ trợ: khối đầu vào, khối đầu ra, môđun chuẩn hóa dữ liệu, môđun tiền xử lý và môđun tối ưu. Môđun chuẩn hóa dữ liệu bao gồm ba khối chính: khối trích xuất dữ liệu; khối chuyển đổi hệ dữ liệu; khối hiệu chuẩn ảnh. Môđun tiền xử lý bao gồm ba khối xử lý: khối phân loại quần áo; khối ước lượng tư thế; khối phân bố xác suất với quần áo. Môđun tối ưu bao gồm hai khối chính: khối mô hình chuẩn; khối tối ưu thống số.



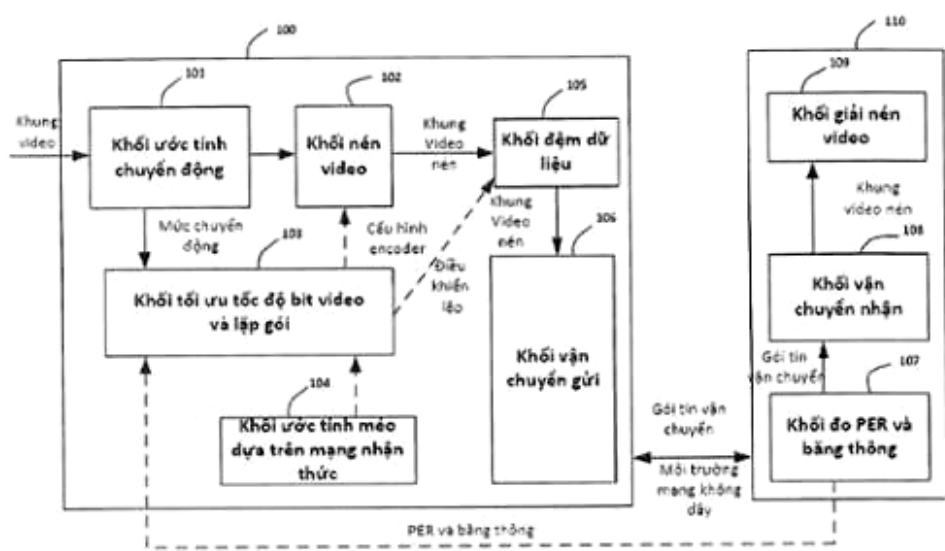
- (11) **1-0042203 B** (15) 29/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2019-07491
- (22) 31/12/2019
- (51) **H01L 21/00; H01L 25/00**
- (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Lê Thái Hà (VN)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
- (54) **CHIP XỬ LÝ SỐ BẰNG GỐC CHO TRẠM THU PHÁT GỐC 5G**

(57) Sáng chế đề xuất chip xử lý số bằng gốc cho trạm thu phát gốc 5G, đây là một chip có kiến trúc phân tập, trong đó phân xử lý dữ liệu tốc độ cao được thực hiện trên phần cứng chuyên biệt và phần điều khiển, quản lý trung tâm sẽ được thực hiện trên lõi vi xử lý truyền thống. Chip đề xuất bao gồm hai khối: hệ thống xử lý tốc độ cao đa nhân, đa kênh MCCM và khối xử lý tác vụ điều khiển và giao tiếp. Hệ thống xử lý tốc độ cao đa nhân, đa kênh bao gồm một Khối lập lịch lớp vật lý, các các khối tăng tốc phần cứng chuyên dụng cho chiều hướng lên và hướng xuống, các lõi vi xử lý tín hiệu DSP để đảm bảo độ mềm dẻo trong xử lý trạm thu phát gốc 5G, các bộ nhớ chia sẻ cho hướng lên và hướng xuống, các tổng tuyến kết nối nội bộ tốc độ cao và hệ thống các tổng tuyến.



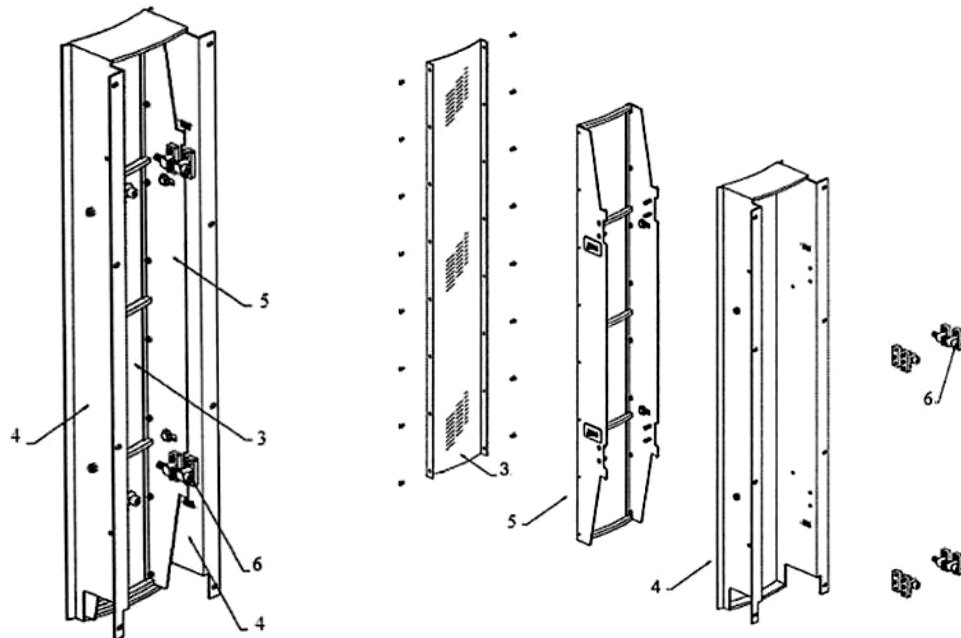
- (11) **1-0042204 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/02/2022 407A  
 (21) 1-2021-07681  
 (22) 30/11/2021  
 (51) **H04N 19/154**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Đỗ Trường Xuân (VN); Nguyễn Thái Bình (VN); Đặng Hữu Tùng (VN); Nguyễn Mạnh Linh (VN); Vũ Minh Tuấn (VN)  
 (74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
 (54) **HỆ THỐNG TRUYỀN VIDEO TRỰC TIẾP THÍCH NGHI DỰA TRÊN VIỆC ƯỚC TÍNH MÉO SỬ DỤNG MẠNG NHẬN THỨC NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền video trực tiếp thích nghi dựa trên việc ước tính méo sử dụng mạng nhận thức nhiều lớp cho phép truyền video thích nghi với điều kiện của mạng không dây dựa trên việc ước tính méo sử dụng mạng nhận thức nhiều lớp. Hệ thống bao gồm khối thu và khối vận chuyển gửi, trong đó khối thu bao gồm các khối nhỏ hơn như: khối ước tính chuyển động, khối nén video, khối đệm dữ liệu, khối tối ưu tốc độ bit của video và lập gói, khối ước tính méo dựa trên mạng nhận thức, khối vận chuyển gửi bao gồm các khối sau: khối đo PER và băng thông, khối vận chuyển nhận, khối giải nén video.

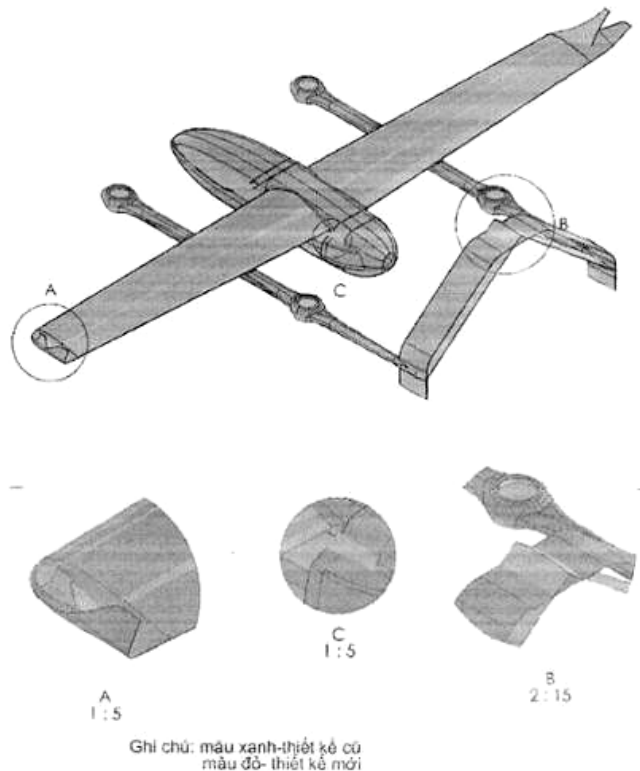


- (11) **1-0042205 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 1-2020-07220  
 (22) 11/12/2020  
 (51) **B02B 3/00; B02B 7/00; B02B 3/06**  
 (73) **BÙI THÀNH NHÂN (VN)**  
 12 Cư xá Phú Lâm A, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh  
 (72) Bùi Trọng Tín (VN)  
 (74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)  
 (54) **BỘ ĐIỀU CHỈNH LƯỚI XÁT DÙNG CHO MÁY XÁT TRẮNG GẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều chỉnh lưới xát dùng cho máy xát trắng gạo có kết cấu gồm: một khung cố định (4) là một khung hình chữ nhật với hai thanh đứng bên trái (4.1T) và bên phải (4.1P), mặt trên (4.2) và mặt đáy (4.3), các lỗ ren (4.4) và (4.5); giá đỡ lưới xát (5) với hai vách đứng trái (5.1T) và phải (5.1P), các gân ngang (5.2), hai cặp vít cây (5.4) và các rãnh trượt ngang (5.5); bốn trục tăng đơ (6) được bố trí trên mỗi giá đỡ lưới xát để điều chỉnh giá đỡ lưới xát tịnh tiến theo hướng tâm của trục xát (2). Lưới xát (3) được tựa sát vào mặt lõm các gân ngang (5.2) của giá đỡ lưới xát và giá đỡ lưới xát (5) nằm lọt khít trong khoảng giữa hai thanh đứng (4.1T) và (4.1P) của khung cố định (4).



- (11) **1-0042206 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 1-2021-06861  
(22) 28/10/2021  
(51) **B64C 3/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Xuân Thúc (VN)  
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)  
(54) **QUY TRÌNH THIẾT KẾ TẠO DÁNG THÂN VỎ CÁC DÒNG UAV HẠNG NHẸ**
- (57) Sáng chế mô tả chi tiết quy trình thiết kế tạo dáng cho thân vỏ các dòng UAV hạng nhẹ kèm theo các yêu cầu kỹ thuật cần đảm bảo. Để đạt được các mục đích trên, quy trình được đề xuất trong sáng chế bao gồm các bước: bước 1: xác định các tham số yêu cầu đối với thân vỏ UAV; bước 2: thiết kế tạo dáng công nghiệp cho UAV; bước 3: chế tạo thân vỏ; bước 4: đo kiểm và đánh giá sản phẩm thực tế sau khi chế tạo. Quy trình này đảm bảo việc thiết kế tạo dáng công nghiệp cho thân vỏ các dòng UAV hạng nhẹ cần đạt được các yêu cầu về tính thẩm mỹ, tính công nghiệp và đặc biệt các yêu cầu kỹ thuật về thiết kế thân vỏ UAV.





(11) **1-0042207 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/11/2021 404A

(21) 1-2021-05380

(22) 31/08/2021

(51) **G01B 11/02; G06T 17/00**

(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

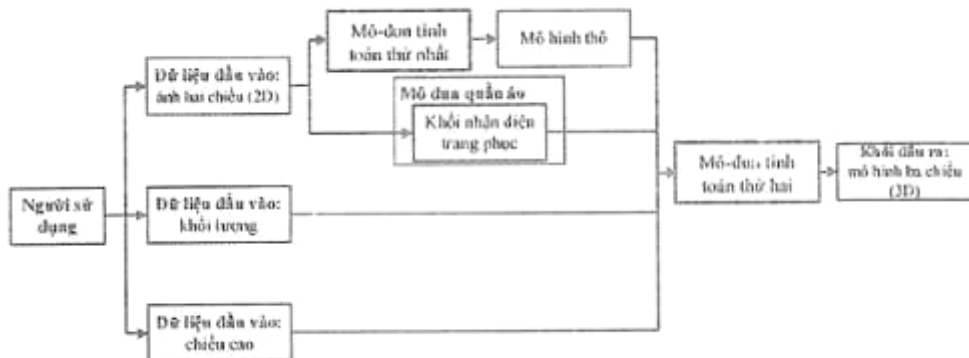
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Tiến Đạt (VN); Trần Văn Đức (VN); Dương Anh Trà (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRÍCH XUẤT SỐ ĐO CƠ THỂ NGƯỜI SỬ DỤNG ẢNH HAI CHIỀU (2D) VÀ BỘ THÔNG SỐ CƠ BẢN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp số trích xuất số đo cơ thể người sử dụng dữ liệu ảnh hai chiều (2D) và các thông tin cơ bản. Hệ thống và phương pháp đề xuất cho phép người sử dụng dễ dàng thu thập các số đo cơ thể người từ các dữ liệu đơn giản như chiều cao, cân nặng, giới tính thay vì sử dụng các hệ thống phức tạp và đắt tiền. Hệ thống gồm ba mô-đun và một khối chính gồm: mô-đun tính toán thứ nhất, mô-đun quần áo, mô-đun tính toán thứ hai và khối liên kết hệ số khối lượng. Trong khi đó, phương pháp thực hiện trích xuất số đo cơ thể người sẽ gồm các bước chính: bước 1: sinh ma trận liên kết giữa khối lượng và thể tích cơ thể; bước 2: xử lý các dữ liệu đầu vào do người sử dụng nhập; bước 3: lọc ảnh và xử lý lấy biên dạng ngoài, sinh dữ liệu lưới thô; bước 4: xử lý dữ liệu lưới thô kết hợp với ma trận khối lượng và phân bố quần áo; bước 5: hiển thị mô hình cơ thể được số hóa.



- (11) **1-0042208 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/04/2023 421A  
 (21) 1-2023-00793  
 (22) 09/02/2023  
 (51) **E02D 9/00**

(76) 1. **NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)**

Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội - 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2. **NGUYỄN NGỌC LINH (VN)**

Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Thủy Lợi - số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

3. **NGUYỄN QUỐC DŨNG (VN)**

Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội - 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

4. **NGÔ THANH LONG (VN)**

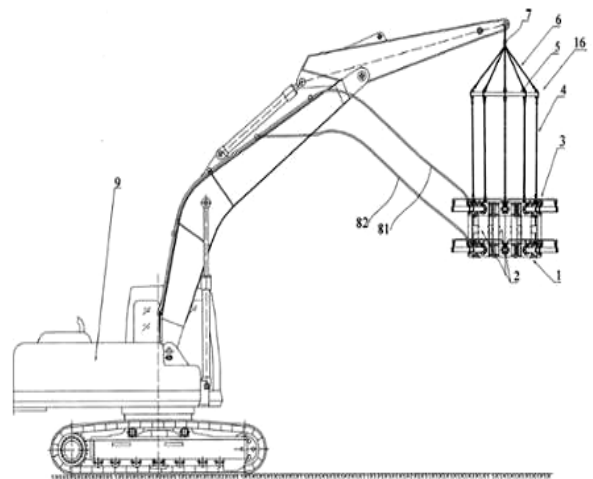
Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội - 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

5. **NGUYỄN NGỌC NHÌ (VN)**

Khoa Cơ Khí - Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội - 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ PHÁ BÊ TÔNG ĐẦU CỌC VỚI KHUNG LIÊN KẾT HAI TẦNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phá bê tông đầu cọc với khung liên kết hai tầng bao gồm: bộ giá treo (16), hai bộ thiết bị thủy lực chứa cụm mô đun mũi phá cấp một (1) và cấp hai (3), và bộ khung liên kết hai tầng (2), trong đó các bộ thiết bị thủy lực chứa cụm mô đun mũi phá cấp một (1) và cấp hai (3) được nối với các đường ống cấp dầu thủy lực thứ nhất (82) và thứ hai (81) tương ứng để cung cấp và thu hồi dòng dầu cấp từ máy cơ sở (9). Mỗi bộ khung liên kết hai tầng (2) bao gồm: mô đun khung liên kết (90) sao cho mặt cắt ngang tiết diện dạng tròn tương ứng với đường kính danh nghĩa của mỗi bộ thiết bị thủy lực chứa cụm mô đun mũi phá cấp một (1) và cấp hai (3). Mỗi mô đun mũi phá (20) trên các bộ thiết bị thủy lực chứa cụm mô đun mũi phá cấp một (1) và cấp hai (3) theo phương thẳng đứng được liên kết tương ứng với một mô đun khung liên kết (90), phía dưới mỗi mô đun mũi phá (20) của bộ thiết bị thủy lực chứa cụm mô đun mũi phá cấp hai (3) gắn chặt với tấm mặt trên (90.8) của mô đun khung liên kết (90) bởi bộ bu lông đai ốc (11.1) và ở phía trên mô đun mũi phá (20) của bộ thiết bị thủy lực chứa cụm mô đun mũi phá cấp một (1) gắn chặt với tấm mặt dưới (90.1) của mô đun khung liên kết (90) bởi bộ bu lông đai ốc (11.2).



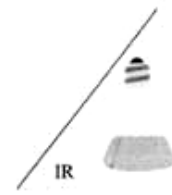
- (11) **1-0042209 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 1-2021-03439  
(22) 10/06/2021  
(51) **H05B 45/00**  
(73) **CÔNG TY CP ÁNH SÁNG SỐ HUEPRESS (VN)**  
A20 TT8 Khu đô thị Văn Quán, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Hà Nội  
(72) Nguyễn Văn Tràng (VN); Nguyễn Duy Thông (VN); Thiệu Minh Đức (VN)  
(74) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)**  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỌN-VÀ-ĐIỀU KHIỂN CÁC THIẾT BỊ THÔNG MINH**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế ánh sáng (cụ thể là ánh sáng hồng ngoại) hai chế độ tắt mở (On-Off-keying:OOK) song song, gọi là phương pháp điều chế tắt mở máy ảnh lai (hybrid camera-OOK:HC-OOK). Phương pháp này giúp cho một máy ảnh với duy nhất một tốc độ chụp ảnh có thể giải mã được cả hai luồng tín hiệu với các khoảng cách gần/xa khác nhau. Dựa trên điều chế HC-OOK, hệ thống và phương pháp chọn-và-điều khiển một thiết bị (cụ thể là đèn thông minh) thông qua máy ảnh được đề xuất, đem lại một trải nghiệm điều khiển trong môi trường thực tế tăng cường (Augmented Reality:AR).



(1) App phân bổ ID-mạng cho các đèn



(2) App yêu cầu đèn phát ID-mạng qua kênh ánh sáng



(3) Đèn điều chế HC-OOK và phát tín hiệu qua ánh sáng hồng ngoại IR

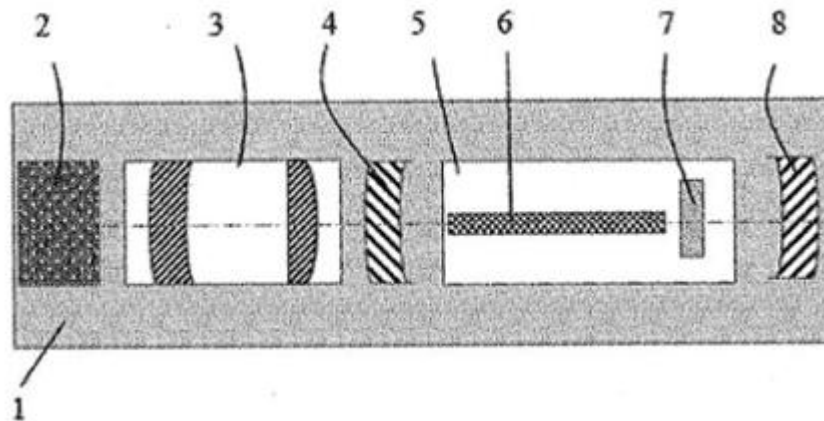


(4) App bật camera, giải mã tín hiệu ánh sáng (một trong hai luồng thông tin của HC-OOK) và chọn đèn để điều khiển



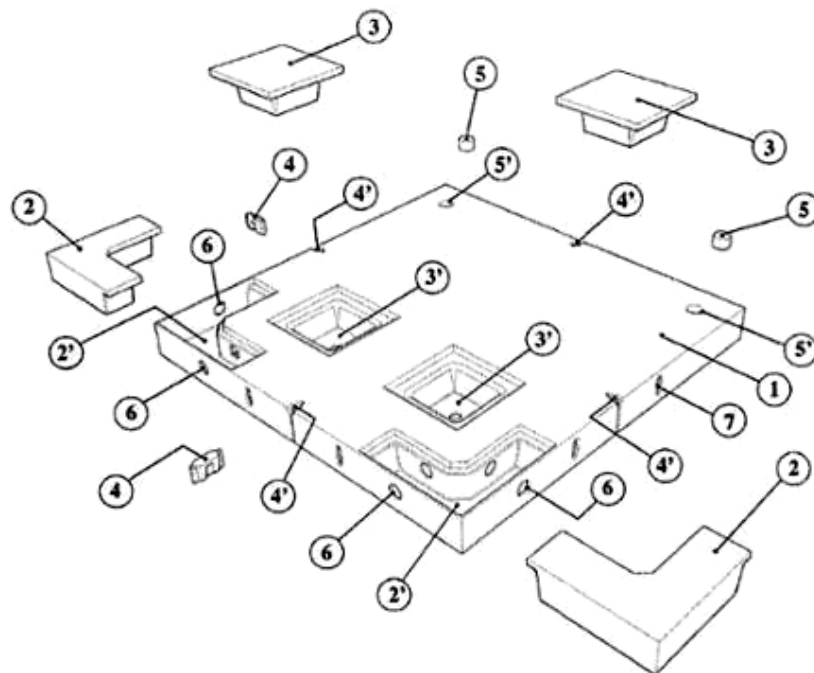
(5) App chọn màu tùy ý. Đèn thực hiện điều chế xung PWM cho các led ánh sáng màu để cập nhật màu đã chọn.

- (11) **1-0042210 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
(21) 1-2020-07501  
(22) 24/12/2020  
(51) **H01S 5/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Vũ Văn Tuấn (VN); Hoàng Trung Anh (VN); Lê Trung Hiếu (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **CƠ CẤU KHOANG KHUẾCH ĐẠI ĐẦU PHÁT LA-DE SỬ DỤNG CẤU TRÚC BƠM DỌC**
- (57) Cơ cấu khoang khuếch đại la-de sử dụng cấu trúc bơm dọc với thanh hoạt chất bằng vật liệu Er: Yb và khóa biến điệu phẩm chất bằng vật liệu  $\text{Co}^{2+}:\text{MgAl}_2\text{O}_4$ . Các phần tử quang học được thiết kế tối ưu cho đầu phát la-de đạt năng lượng xung trong dải  $0,5 \text{ mJ} \leq E \leq 2 \text{ mJ}$  với độ rộng xung trong dải 5 ns - 15 ns. Đầu phát la-de phù hợp sử dụng cho các thiết bị đo xa la-de, chỉ thị mục tiêu và các dòng sản phẩm khác trong quân sự và dân sự.



- (11) **1-0042211 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A  
 (21) 1-2021-08511  
 (22) 31/12/2021  
 (51) **B32B 3/00; B28B 7/22**  
 (76) **NGUYỄN XUÂN THỦY (VN)**  
 Tổ 3, Khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)  
 (54) **TẤM NHỰA LẮP GHÉP ĐA NĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm nhựa lắp ghép đa năng bao gồm: thân chính (1) bằng nhựa, thân chính này có ít nhất một hốc lõm thứ nhất (2') để phục vụ việc tạo hình khi tấm nhựa lắp ghép được sử dụng làm khuôn đúc tấm bê tông, ít nhất một hốc lõm thứ hai (3') để phục vụ việc tạo hình khi tấm nhựa lắp ghép được sử dụng làm khuôn đúc tấm bê tông, ít nhất một lỗ chờ thứ nhất (4') được bố trí ở phía cạnh của thân chính (1) để làm lỗ chờ liên kết các tấm nhựa liền kề, chẳng hạn khi tấm nhựa lắp ghép được sử dụng làm tấm cốp pha nhựa, ít nhất một lỗ chờ thứ hai (5') được bố trí theo hướng chiều dày của thân chính (1) để làm lỗ chờ liên kết các tấm nhựa theo cách xếp chồng nhau, khi tấm nhựa lắp ghép được sử dụng làm pallet nhựa, ít nhất một lỗ chờ thứ ba (6) được tạo xuyên ngang qua ít nhất một hốc lõm thứ nhất (2') tương ứng nêu trên, để lắp chi tiết dạng ống hoặc dạng thanh qua đó, khi tấm nhựa lắp ghép được sử dụng làm khuôn đúc tấm bê tông, nhằm tạo ra lỗ rỗng cho bê tông tại vị trí đó; ít nhất một miếng ghép thứ nhất (2) được tạo kết cấu để lắp khớp với ít nhất một hốc lõm thứ nhất (2'); và ít nhất một miếng ghép thứ hai (3) được tạo kết cấu để lắp khớp với ít nhất một hốc lõm thứ hai (3').



(11) **1-0042212 B**

(15) 29/11/2024

(45) 25/12/2024

441B

(43) 25/06/2018

363A

(21) 1-2016-04614

(22) 29/11/2016

(51) **B01D 1/00; A23L 2/08; A23L 3/16**

(73) **1. CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)**

29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

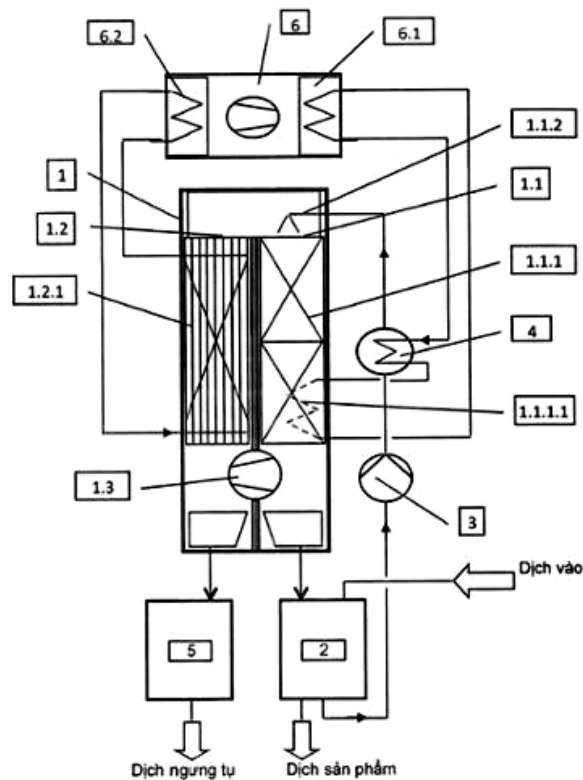
**2. GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)**

8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA

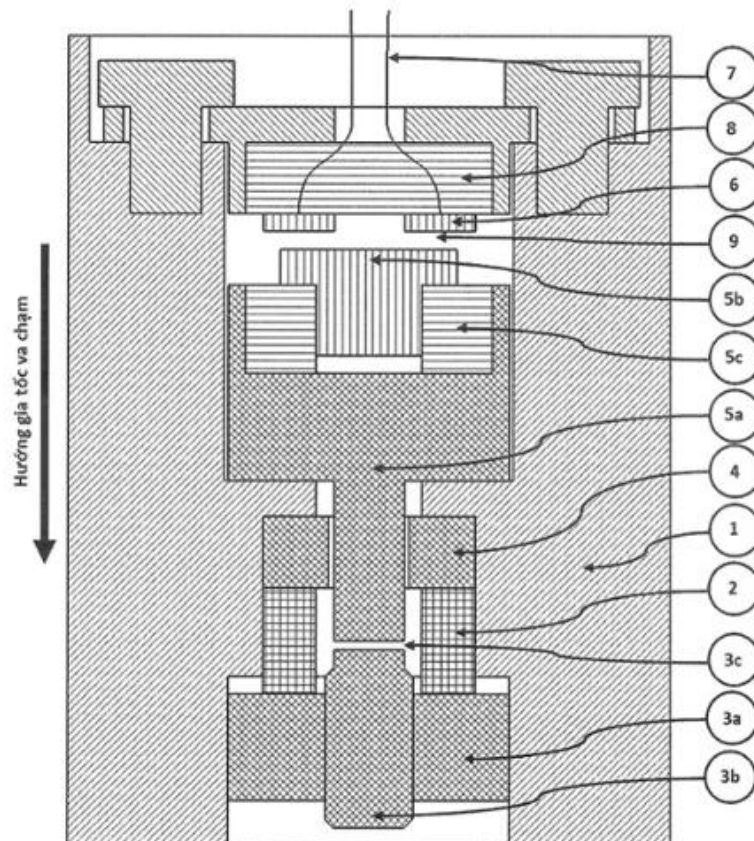
(72) Nguyễn Minh Tân (VN); Wolfgang M. Samhaber (AT)

(54) **THIẾT BỊ VÀ QUY TRÌNH LÀM BAY HƠI ĐỂ NÂNG CAO NỒNG ĐỘ CÁC DỊCH CHIẾT Ở ĐIỀU KIỆN NHIỆT ĐỘ THẤP VÀ ÁP SUẤT THƯỜNG**

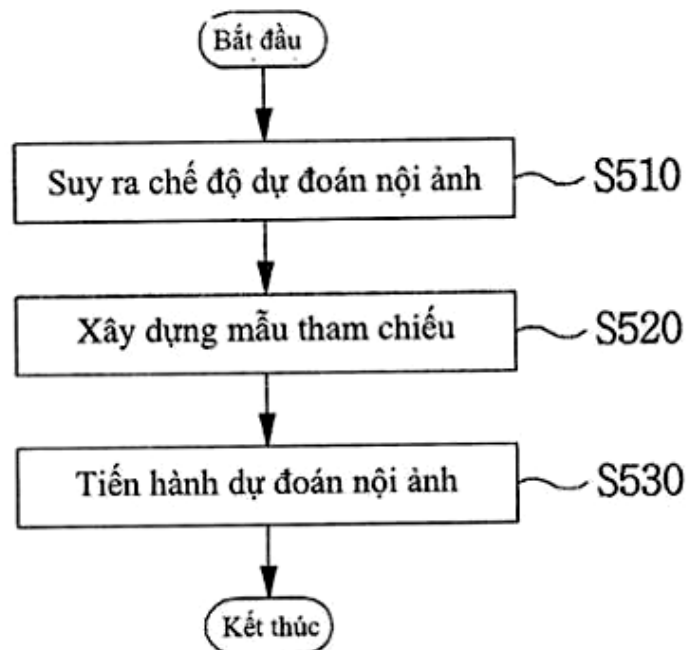
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và quy trình làm bay hơi để nâng cao nồng độ các dịch chiết ở nhiệt độ thấp áp suất thường nhờ việc tưới liên tục dịch đi từ bộ đun nóng sơ cấp lên trên cấu trúc tầng cường bề mặt tiếp xúc pha hơi/lỏng và cho dịch này chảy từ trên xuống dưới trong khoang bay hơi. Dịch được phân tán đều dưới dạng giọt lỏng đồng thời được đun nóng thứ cấp bởi cơ cấu trao đổi nhiệt gián tiếp. Không khí được thổi từ phía dưới lên phía trên trong lòng cấu trúc tầng cường bề mặt tiếp xúc pha hơi/lỏng ngược chiều với dòng dịch. Không khí khô sau khi đã tách khỏi hơi dung môi được hút trở về khoang bay hơi, tiếp tục vòng tuần hoàn khí mới.



- (11) **1-0042213 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2021 399A  
 (21) 1-2021-00393  
 (22) 25/01/2021  
 (51) **G01P 1/00; H01H 35/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
 (72) Phạm Kiên Cường (VN); Vương Đức Tùng (VN); Phạm Văn Quyền (VN); Nguyễn Văn Sự (VN)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
 (54) **CẢM BIẾN VA CHẠM**
- (57) Cảm biến va chạm được đề cập trong sáng chế bao gồm: vỏ, nam châm, khung từ phía dưới, khung từ phía trên, phần ứng, các tiếp điểm, dây dẫn, khối cách điện, khe tiếp điểm. Sáng chế mô tả cấu tạo, cách thức hoạt động của cơ cấu cảm biến va chạm sử dụng nguyên lý từ trường tĩnh, tạo nên các cảm biến cảm nhận trạng thái va chạm của các hệ thiết bị nhằm kích hoạt các chuỗi ứng xử phù hợp tiếp theo, đồng thời giúp giải quyết nhược điểm nhạy dao động cộng hưởng của các cảm biến va chạm dạng lò xo - vật nặng truyền thống.

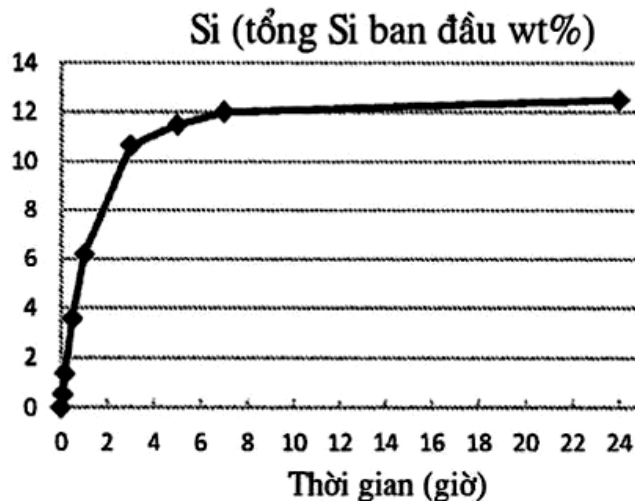


- (11) **1-0042214 B** (15) 29/11/2024
- (45) 25/12/2024 441B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-02725 (85) 13/05/2020
- (22) 18/10/2018 (86) PCT/KR2018/012310 18/10/2018
- (30) 10-2017-0135124 18/10/2017 KR (87) WO 2019/078629 25/04/2019  
10-2018-0109320 13/09/2018 KR
- (51) **H04N 19/132; H04N 19/11; H04N 19/119; H04N 19/593; H04N 19/176; H04N 19/186; H04N 19/105; H04N 19/124**
- (73) **INTELLECTUAL DISCOVERY CO., LTD. (KR)**  
7th Floor, 419, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06160, Republic of Korea
- (72) LEE, Jin Ho (KR); KANG, Jung Won (KR); KO, Hyun Suk (KR); LIM, Sung Chang (KR); LEE, Ha Hyun (KR); JUN, Dong San (KR); KIM, Hui Yong (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
  
- (57) Sáng chế đề đề xuất phương pháp mã hóa/giải mã hình ảnh để thực hiện phép dự đoán nội ảnh dựa trên mẫu đại diện. Phương pháp giải mã hình ảnh có thể bao gồm các bước: suy ra chế độ dự đoán nội ảnh của khối hiện tại, tạo cấu hình mẫu tham chiếu của khối hiện tại, và thực hiện phép dự đoán nội ảnh cho khối hiện tại dựa trên chế độ dự đoán nội ảnh và mẫu tham chiếu, trong đó phép dự đoán nội ảnh là dự đoán dựa trên mẫu đại diện. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất vật ghi đọc được bằng máy tính không khả biến.

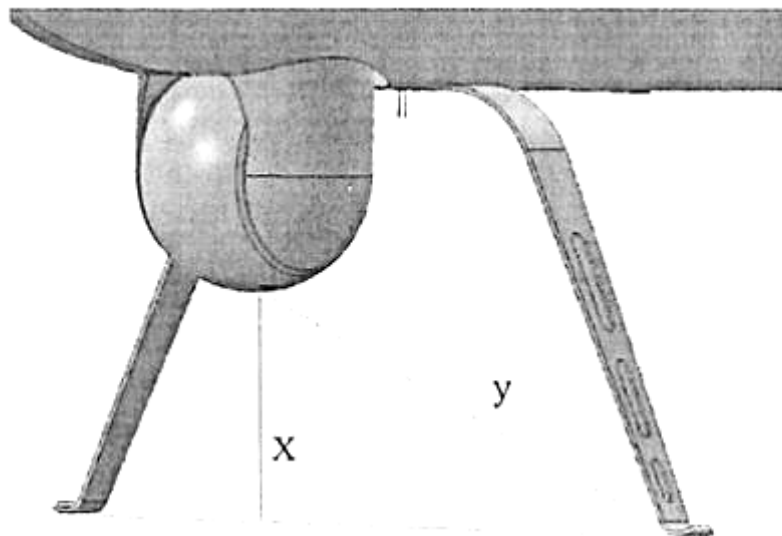




- (11) **1-0042215 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
 (21) 1-2020-05095 (85) 07/09/2020  
 (22) 08/02/2019 (86) PCT/AU2019/050098 08/02/2019  
 (30) 2018900382 08/02/2018 AU (87) WO 2019/153047 15/08/2019  
 (51) **C01F 5/24; B01D 53/73; B01D 53/78; B01D 53/80; C01B 13/18; C01B 13/36; C01B 32/60; C01B 33/12; B01D 53/62; B01J 8/00**  
 (73) **MINERAL CARBONATION INTERNATIONAL PTY LTD (AU)**  
 C/- Equity Partners, Unit 56, 40 Mort Street, Braddon, ACT 2612, Australia  
 (72) Emad BENHELAL (IR); Geoffrey Frederick BRENT (AU); Eric Miles KENNEDY (AU); Mark Stuart RAYSON (AU); Michael STOCKENHUBER (AU)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **QUY TRÌNH TÍCH HỢP ĐỂ THU GIỮ, CÀNG HÓA VÀ SỬ DỤNG CACBON DIOXIT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tích hợp để thu giữ, càng hóa và sử dụng cacbon đioxit, quy trình này bao gồm các bước:  
 a) tạo ra huyền phù đặc trong nước bao gồm dung dịch trong nước và chất rắn dạng hạt bao gồm khoáng chất magie silicat hoạt hóa;  
 b) trong giai đoạn hòa tan, cho dòng khí chứa CO<sub>2</sub> tiếp xúc với huyền phù đặc trong nước để hòa tan magie ra khỏi khoáng chất nhằm tạo ra dung dịch trong nước giàu ion magie và các cặn rắn kiệt magie;  
 c) thu hồi ít nhất một phần các cặn rắn kiệt magie;  
 d) trong giai đoạn xử lý tách axit, cho phần thu hồi của các cặn rắn kiệt magie phản ứng với dung dịch bao gồm axit vô cơ hoặc muối axit để hòa tan tiếp magie và các kim loại khác và nhằm tạo ra các cặn rắn được xử lý bằng axit;  
 e) thu hồi các cặn rắn được xử lý bằng axit; và  
 f) trong giai đoạn kết tủa riêng, cho kết tủa magie cacbonat từ dung dịch trong nước giàu ion magie.



- (11) **1-0042216 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 1-2021-03966  
(22) 29/06/2021  
(51) **B64F 5/00**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Xuân Thúc (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **QUY TRÌNH THIẾT KẾ CÀNG KHÔNG THU THẢ ĐẢM BẢO TẦM NHÌN KHI TRÌNH SÁT CHO CÁC DÒNG UAV HẠNG NHẸ, CÁT/HẠ CÁNH THĂNG ĐỨNG**
- (57) Sáng chế mô tả chi tiết quy trình thiết kế cang không thu thả đảm bảo tầm nhìn khi trình sát cho các dòng UAV hạng nhẹ, cất/hạ cánh thẳng đứng kèm theo các yêu cầu kỹ thuật cần đảm bảo. Để đạt được các mục đích trên, quy trình được đề xuất trong sáng chế bao gồm các bước: bước 1: xác định các tham số yêu cầu đối với hệ thống cang đáp, camera, các tiêu chuẩn thiết kế cần tuân theo, các bài bay khi trình sát; bước 2: thiết kế cang đáp cho UAV; bước 3: chế tạo cang; bước 4: thử tải dưới mặt đất cho cang; bước 5: bay thử nghiệm với camera trình sát. Quy trình này đảm bảo thiết kế bộ cang đáp không thu thả dành cho các dòng UAV trình sát hạng nhẹ đạt được các yêu cầu kỹ thuật hệ thống, đặc biệt các yêu cầu về trường nhìn của camera khi thực hiện nhiệm vụ.



**PHẦN II**

**GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

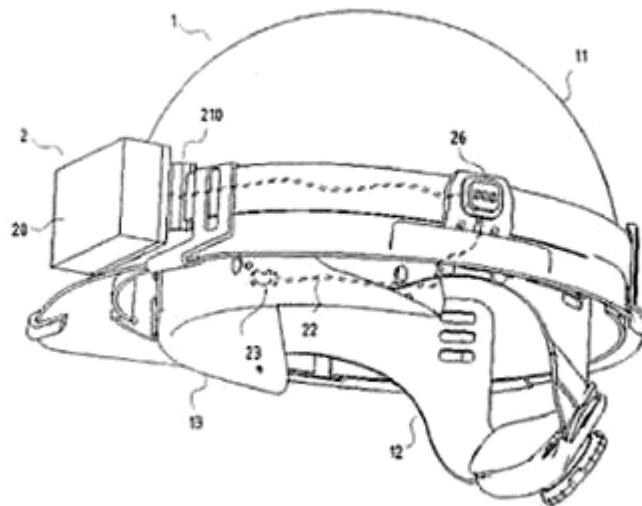
- (11) **2-0003834 B** (15) 06/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
(21) 2-2020-00279  
(22) 19/06/2020  
(51) **A23L 33/00**  
(73) **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ THỌ (VN)**  
Đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ  
(72) Nguyễn Thị Lan Hương (VN)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM DINH DƯỠNG**  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm dinh dưỡng dùng qua ống thông bao gồm các thành phần tính theo % trọng lượng: gạo tẻ: 7,06%; khoai tây: 12,71%; bí ngô: 7,06%; thịt nạc: 15,12%; sữa bột toàn phần: 7,06%; cải bắp: 4,23%; đường kính: 8,90%; cà rốt: 4,24%; trứng gà: 9,33%; dầu ăn: 3,1%; giá đỗ xanh: 21,19%.

- (11) **2-0003835 B** (15) 13/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A  
(21) 2-2021-00502  
(22) 26/11/2021  
(51) *A23L 2/38; A23C 9/133*  
(73) **CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN DỪA SÁP CẦU KÈ (VN)**  
253/5 ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh  
(72) Trần Duy Linh (VN)  
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN SẢN PHẨM SỮA CHUA DỪA SÁP (MAKAPUNO COCONUTS) VÀ SẢN PHẨM SỮA CHUA DỪA SÁP THU ĐƯỢC THEO QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế biến sản phẩm sữa chua dứa sáp bao gồm các bước:
- (i) chuẩn bị cơm dứa sáp;
  - (ii) chuẩn bị dịch sữa dùng để lên men:  
phối trộn sữa tươi, sữa đặc và đường theo tỷ lệ phân khối lượng như sau: sữa tươi: 3-5 phần, sữa đặc: 0,5-1,5 phần, và đường: 0,5-1,5 phần,  
thanh trùng hỗn hợp nêu trên ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 80 đến 90°C trong thời gian 15 đến 20 phút, sau đó làm nguội, và  
phối trộn hỗn hợp sau thanh trùng với men Kefir theo tỷ lệ 2,5-4 g men/1000 ml hỗn hợp, thu được dịch sữa dùng để lên men;
  - (iii) lên men cơm dứa sáp:  
phối trộn cơm dứa sáp với dịch sữa dùng để lên men thu được ở trên, trong đó tỷ lệ phối trộn của cơm dứa sáp là lớn hơn hoặc bằng 50% khối lượng, và  
chiết rót và lên men hỗn hợp ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 25 đến 30°C, trong thời gian từ 18 đến 25 giờ, sau đó làm lạnh đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 0 đến 2°C để dừng quá trình lên men, thu được sản phẩm sữa chua dứa sáp.
- Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm sữa chua dứa sáp, thu được theo quy trình nêu trên.

- (11) **2-0003836 B** (15) 13/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
(21) 2-2021-00503  
(22) 26/11/2021  
(51) *A23L 2/38; A23C 9/133*  
(73) **CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN DỪA SÁP CẦU KÈ (VN)**  
253/5 ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh  
(72) Trần Duy Linh (VN)  
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN SẢN PHẨM SỮA CHUA DỪA SÁP (MAKAPUNO COCONUTS) VÀ SẢN PHẨM SỮA CHUA DỪA SÁP THU ĐƯỢC BỞI QUY TRÌNH NÀY**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế biến sản phẩm sữa chua dứa sáp bao gồm các bước:  
(i) phối trộn nước dứa sáp với sữa tươi, sữa đặc và đường, trong đó tỷ lệ % khối lượng của các thành phần so với nước dứa sáp là như sau:  
sữa tươi: 15-25%,  
sữa đặc: 5-15%,  
đường: 5-15%,  
(ii) thanh trùng hỗn hợp nêu trên ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 80 đến 95°C trong thời gian 15 đến 20 phút, sau đó làm nguội;  
(iii) phối trộn hỗn hợp sau thanh trùng với men Kefir theo tỷ lệ 2,5-4 g men/1000 ml hỗn hợp, thu được dịch sữa dùng để lên men;  
(iv) chiết rót và lên men dịch sữa dùng để lên men nêu trên ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 25 đến 30°C, trong thời gian từ 18 đến 24 giờ; và  
(v) làm lạnh dịch sữa đang lên men đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 0 đến 2°C để dừng quá trình lên men, thu được sữa chua dứa sáp thành phẩm.  
Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến sản phẩm sữa chua dứa sáp, thu được bởi quy trình này.

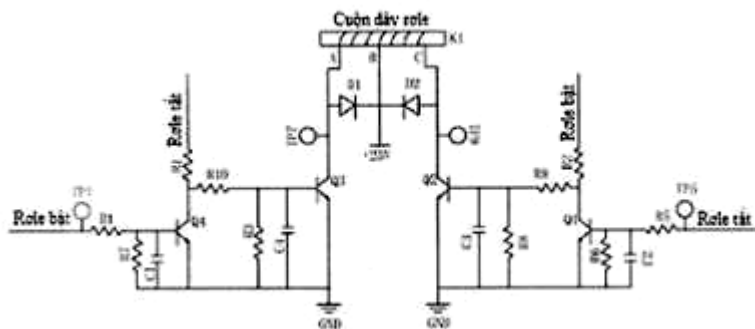
- (11) **2-0003837 B** (15) 13/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2022 408A  
(21) 2-2021-00504  
(22) 26/11/2021  
(51) *A23L 2/38; A23C 9/133*  
(73) **CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN DỪA SÁP CẦU KÈ (VN)**  
253/5 ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh  
(72) Trần Duy Linh (VN)  
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN SẢN PHẨM SỮA CHUA DỪA SÁP (MAKAPUNO COCONUTS) SẤY KHÔ**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế biến sản phẩm sữa chua dứa sáp sấy khô bao gồm các bước: (i) chuẩn bị cơm dứa sáp; (ii) chuẩn bị dịch sữa dùng để lên men: phối trộn sữa tươi, sữa đặc và đường theo tỷ lệ phần khối lượng như sau: sữa tươi: 3-5 phần, sữa đặc: 0,5-1,5 phần, và đường: 0,5-1,5 phần, thanh trùng hỗn hợp nêu trên ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 80 đến 90°C trong thời gian từ 15 đến 20 phút, sau đó làm nguội, phối trộn hỗn hợp sau thanh trùng với men Kefir theo tỷ lệ 2,5-4 g men/1000 ml hỗn hợp, thu được dịch sữa dùng để lên men; (iii) lên men cơm dứa sáp: phối trộn cơm dứa sáp với dịch sữa dùng để lên men thu được ở trên, trong đó tỷ lệ phối trộn của cơm dứa sáp là lớn hơn hoặc bằng 50% khối lượng, chiết rót và lên men hỗn hợp ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 25 đến 30°C, trong thời gian từ 18 đến 25 giờ, sau đó làm lạnh đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 0 đến 2°C để dừng quá trình lên men, cho hỗn hợp đã lên men vào khuôn định hình, cấp đông thành dạng đá, sấy hỗn hợp sau cấp đông, thu được sản phẩm sữa chua dứa sáp sấy khô. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến sản phẩm sữa chua dứa sáp sấy khô, thu được theo quy trình này.

- (11) **2-0003838 B** (15) 14/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2023 422A  
(21) 2-2024-00452  
(22) 13/03/2023  
(51) *A42B 3/04; G01S 1/00*  
(67) 1-2023-01563  
(73) **CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KỸ THUẬT LÊ DƯƠNG (VN)**  
L18-11-13, Tầng 18 Tòa Nhà Vincom Centrer Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường  
Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh  
(72) Lê Đình Tuyền (VN)  
(54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT AN TOÀN NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG GIÁM  
SÁT AN TOÀN NGƯỜI LAO ĐỘNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giám sát an toàn người lao động được gắn hoặc bố trí vào mũ bảo hộ lao động dùng cho người lao động, trong đó thiết bị này được gắn với một mã định danh duy nhất, bao gồm: cụm cảm biến gồm có ít nhất là cảm biến sinh trắc học để thu thập các dữ liệu về sinh trắc học của người lao động; bộ xử lý để xử lý các dữ liệu thu thập được bởi cụm cảm biến; khối truyền thông để truyền các dữ liệu được gắn với mã định danh duy nhất đã nêu tới máy chủ. Cụm cảm biến có cảm biến gia tốc đo gia tốc và góc nghiêng để xác định ít nhất là thông tin về mức độ vận động, tư thế làm việc, và liệu mũ bảo hộ lao động đang được đội hay bị rơi khỏi đầu người lao động sử dụng mũ bảo hộ lao động này. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống giám sát an toàn người lao động sử dụng nhiều thiết bị giám sát an toàn người lao động nêu trên.



- (11) **2-0003839 B** (15) 26/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A  
 (21) 2-2019-00450  
 (22) 15/10/2019  
 (30) 201920258329.6 28/02/2019 CN  
 (51) **H01H 47/00**  
 (73) **PANASONIC ECO SOLUTIONS INFORMATION EQUIPMENT (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)**  
 Factory 1-3, 258 East Jiangtian Road, Songjiang District, Shanghai 201613 China  
 (72) LUO, Xianqing (CN); MAO, Xiang (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)  
 (54) **MẠCH DẪN ĐỘNG ROLE VÀ ROLE**

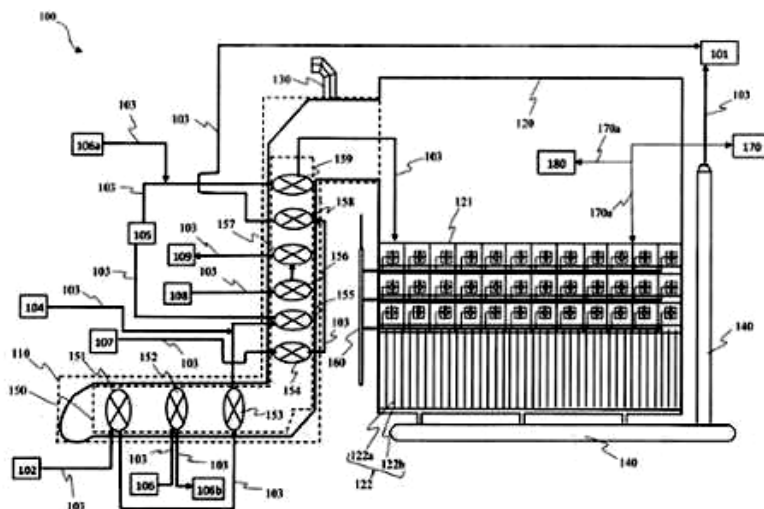
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến mạch dẫn động role và role dùng mạch dẫn động role này. Đầu thứ nhất của mạch dẫn động role được nối với cực thứ nhất của phần tử khóa mạch thứ ba; đầu thứ ba của mạch dẫn động role được nối với cực thứ nhất của phần tử khóa mạch thứ hai; và đầu thứ hai của mạch dẫn động role được nối với hai đi-ốt được mắc nối tiếp nghịch đảo. Cực thứ ba của phần tử khóa mạch thứ ba được nối với cực thứ nhất của phần tử khóa mạch thứ tư, và được nối với bộ điều khiển ngoài gửi tín hiệu điều khiển thứ hai. Cực thứ ba của phần tử khóa mạch thứ tư được nối với bộ điều khiển ngoài gửi tín hiệu điều khiển thứ nhất. Cực thứ ba của phần tử khóa mạch thứ hai được nối với cực thứ nhất của phần tử khóa mạch thứ nhất, và được nối với bộ điều khiển ngoài gửi tín hiệu điều khiển thứ nhất. Cực thứ ba của phần tử khóa mạch thứ nhất được nối với bộ điều khiển ngoài gửi tín hiệu điều khiển thứ hai. Giải pháp hữu ích có thể ngăn chặn hiệu quả hư hỏng gây ra cho với role do tình trạng không chắc chắn của mức độ tín hiệu điều khiển, bằng cách đó bảo đảm role được đặt trong tình trạng có thể nắm bắt và có thể điều khiển.





- (11) **2-0003840 B** (15) 26/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/10/2021 403A  
 (21) 2-2024-00119  
 (22) 02/07/2021  
 (51) **C01B 3/48; C01B 3/40; B01J 8/06; C01B 3/38**  
 (67) 1-2021-04039  
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)**  
 Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau  
 (72) Phạm Tuấn Anh (VN); Nguyễn Văn Bình (VN); Nguyễn Trường Giang (VN); Trần Công Bình (VN); Đặng Đình Thọ (VN); Nguyễn Văn Thiên (VN); Lê Ngọc Chính (VN); Phạm Minh Luân (VN); Lê Hoàng Ri (VN); Trần Ngọc Thanh (VN)  
 (54) **THIẾT BỊ REFORMING SƠ CẤP CẢI TIẾN GIÚP TỐI ƯU HÓA NĂNG LƯỢNG VÀ NÂNG CAO HIỆU SUẤT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị reforming sơ cấp giúp tối ưu hóa năng lượng và nâng cao hiệu suất có cấu tạo gồm đầu lò (110), cụm lò đốt (120), van điều khiển (130), cụm ống gom khí (140), các bộ gia nhiệt (150) và bộ cảm biến (180). Trong đó, bộ cảm biến (180) được lắp đặt bên trong cụm lò đốt (120), được kết nối và điều khiển bởi bộ điều khiển (170) thông qua kênh truyền dẫn (170a). Cụm lò đốt (120) là nơi xảy ra các phản ứng giúp chuyển hóa các hidrocarbon trong dòng hỗn hợp khí nguyên liệu thành khí tổng hợp có thành phần chính bao gồm khí hidro, cacbon monoxit và cacbon đioxit. Bên trong cụm lò đốt (120) còn diễn ra quá trình đốt cháy khí nhiên liệu để xúc tác cho các phản ứng giúp chuyển hóa các hidrocarbon trong dòng khí nguyên liệu, trong quá trình đốt cháy khí nhiên liệu sẽ sinh ra một lượng nhiệt lớn, lượng nhiệt này sẽ được đưa đến đầu lò (110) và được các bộ gia nhiệt (150) sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau. Van điều khiển (130) dùng để điều chỉnh nhiệt độ sinh ra bên trong cụm lò đốt (120). Cụm ống gom khí (140) dùng để thu nhận khí tổng hợp đi ra từ cụm lò đốt (120) để đưa đến thiết bị reforming thứ cấp (101).



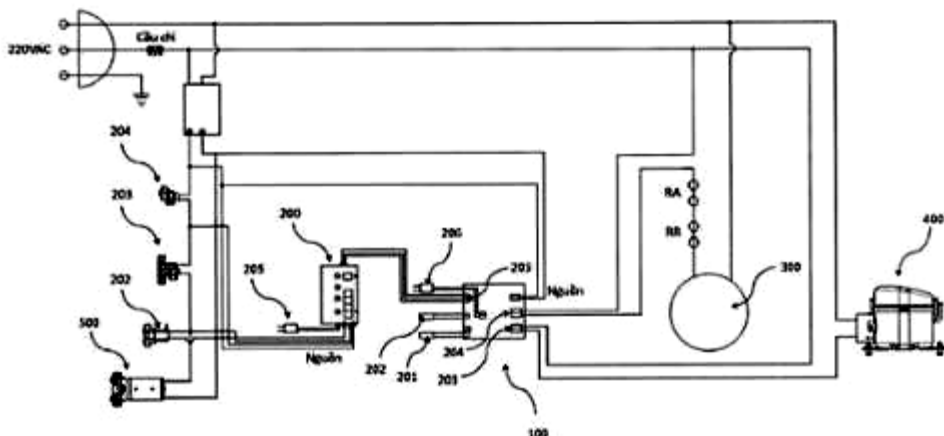
- (11) **2-0003841 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/12/2020 393A  
(21) 2-2023-00085  
(22) 03/09/2020  
(51) **A61K 36/00**  
(67) 1-2020-05057  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**  
Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội,  
Việt Nam  
(72) Nguyễn Thị Hương Liên (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM ĐỀ PHÒNG VÀ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐƯỜNG HÔ HẤP  
DO VIRUT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đề phòng ngừa và hỗ trợ điều trị bệnh đường hô hấp do virus, trong đó chế phẩm này bao gồm hỗn hợp dầu tỏi (*Allium stivum*) và đậu nành (*Glycine max*) được phối trộn theo tỷ lệ 1:1 (theo trọng lượng) được phối hợp với cao dược liệu được chọn từ nhóm bao gồm: thăng ma (*Rhisoma cimicifugae foetidae*), bạch thược (*Radix paeoniae alba*), cam thảo (*Radix glycyrrhiza uralensis*), cát căn (*Radix puerariae*), kim ngân hoa (*Flos lonicerae*), huyền sâm (*Radix scrophulariae*), liên kiều (*Fuctus forsythiae*), hoàng kỳ (*Astragalus membranaceus*), phòng phong (*Saphoshnikovia divaricata*) và bạch truật (*Atractylodes macrocephala*) cùng sữa non của bò (*Colostrum*), hỗn hợp tinh dầu bao gồm: bạc hà (*Mentha arvensis L*), khuynh diệp (*Eucalyptus sp*), hồi (*Illicium verum Hook*), quế (*Cinnamomum*) và trầm hương (*Agarwood*); và tá dược để thu được sản phẩm thích hợp để phòng ngừa và hỗ trợ điều trị bệnh đường hô hấp do virus.

- (11) **2-0003842 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2024 432A  
(21) 2-2024-00047  
(22) 29/11/2019  
(51) **CI2N 1/20**  
(62) 2-2019-00537  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH (VN)**  
Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Nguyễn Phú Hòa (VN); Trương Phước Thiên Hoàng (VN)  
(74) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)  
(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS SUBTILIS B74 CHUYỂN HÓA NITƠ TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC MẶN**
- (57) Giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực vi sinh vật, cụ thể giải pháp hữu ích đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus sp.* có trình tự gen vùng 16S rARN như được nêu trong các trình tự SEQ ID NO.1; 2; 3; 4; 5 và 6 chuyển hóa NH<sub>3</sub> từ bùn đáy trong môi trường nước mặn giúp cải thiện chất lượng nước và làm sạch thủy vực vùng nuôi, khác biệt ở chỗ chủng vi khuẩn này có khả năng chuyển hóa amoniac ở nồng độ 13 mg/l từ bùn đáy trong môi trường nước mặn.

- (11) **2-0003843 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/01/2023 418A  
(21) 2-2022-00521  
(22) 24/11/2022  
(51) **B01J 20/30; C01B 32/198; C02F 1/28; B01J 29/40**  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
Đường Nguyễn Văn Trác, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thị Hoa (VN); Phạm Xuân Núi (VN); Tô Đạo Cường (VN); Lê Anh Tuấn (VN)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU COMPOSIT ZSM-5@RGO**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất vật liệu composit ZSM-5@rGO, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị vật liệu; (b) thu perlit giãn nở; (c) tạo vật liệu graphen oxit (GO); (d) thu vật liệu rGO; (e) tạo vật liệu ZSM-5-rGO; và (f) thu vật liệu composit ZSM-5@rGO. Quy trình này được thực hiện thông qua phương pháp thủy nhiệt để tạo ra vật liệu composit ZSM-5@rGO với tinh thể ZSM-5 và các tấm rGO được phân tán đồng nhất để thu được vật liệu composit ZSM-5@rGO có bề mặt vật liệu mang điện tích âm thích hợp ứng dụng để sản xuất vật liệu hấp phụ chất ô nhiễm trong môi trường nước ở điều kiện thường. Vật liệu ZSM-5@rGO được tổng hợp từ các nguồn nguyên liệu tự nhiên, sẵn có và sản phẩm thu được từ quy trình theo giải pháp hữu ích có cấu trúc đồng nhất.

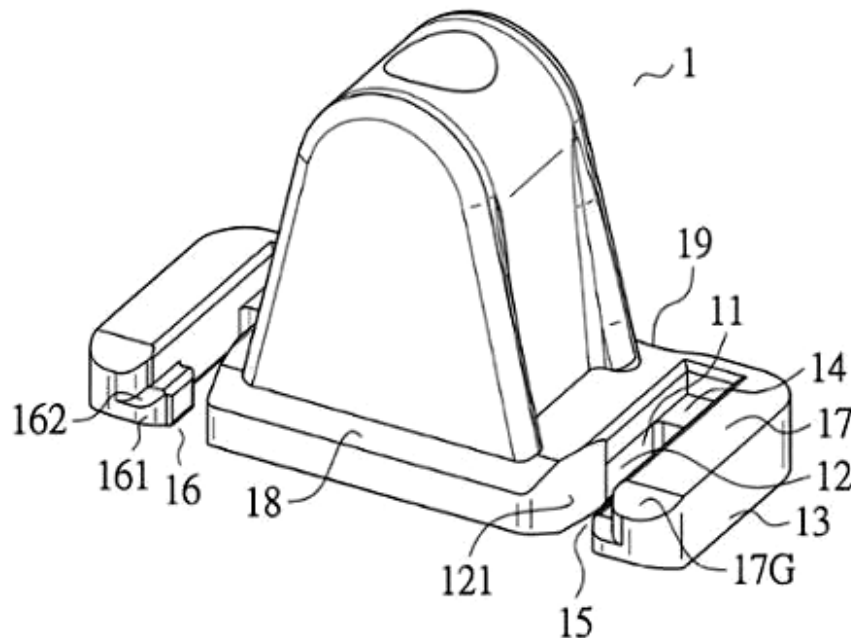
- (11) **2-0003844 B** (15) 26/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
 (21) 2-2024-00073  
 (22) 20/08/2021  
 (30) 1-2021-05164 20/08/2021 VN  
 (51) **G01K 7/00; B01D 61/12**  
 (67) 1-2021-05164  
 (73) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TECOMEN (VN)**  
 Thôn Từ Hồ, Xã Yên Phú, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên  
 (72) Đặng Thế Huy (VN)  
 (54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN NHIỆT ĐỘ DÙNG CHO THIẾT BỊ LỌC NƯỚC VÀ THIẾT BỊ LỌC NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ điều khiển nhiệt độ dùng cho thiết bị lọc nước bao gồm: cảm biến nhiệt độ nước lạnh; cảm biến nhiệt độ nước nóng; chuyển mạch bình làm lạnh nước và chuyển mạch làm nóng nước để đóng hoặc ngắt nguồn điện cấp cho bình làm lạnh nước và bình làm nóng nước khi nhiệt độ nước lọc đạt tới các điều kiện nhiệt độ được xác định trước; cổng giao tiếp để truyền thông tin liên quan đến nhiệt độ nước lọc trong bình làm lạnh nước và bình làm nóng nước để hiển thị cho người dùng, và nhận thông tin liên quan đến các thông số cài đặt các điều kiện nhiệt độ. Đường nối thông được tạo ra và nối thông giữa đường xả cặn và đường thông hơi của bình làm nóng nước sao cho mực nước ở đường nối thông này luôn ngang bằng với mực nước có trong bình làm nóng nước. Cảm biến đo tổng chất rắn hòa tan hoặc công tắc từ được bố trí tại đường nối thông để nhận biết mực nước có trong bình làm nóng nước, do đó chỉ cho phép cấp nguồn để làm nóng nước khi có một lượng nước nhất định có trong bình làm nóng nước để bảo vệ an toàn cho bình làm nóng nước. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến thiết bị lọc nước sử dụng mạch bảo vệ này.



- (11) **2-0003845 B** (15) 26/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/03/2021 396A  
 (21) 2-2019-00373  
 (22) 30/08/2019  
 (51) **H01R -012/55; H01R -013/648; H01R -031/06; H01R -013/02**  
 (73) **GEM TERMINAL IND. CO., LTD. (TW)**  
 No. 138, Lane 513, Ta-Tung Road, Lu-Chu Dist, Kaohsiung City 821, Taiwan  
 (72) Tun Li Su (TW)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)  
 (54) **PHÍCH CẮM ĐIỆN KIỂU ĐÚC PHUN ÉP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phích cắm điện kiểu đúc phun ép bao gồm bộ khung bên trong và các chân cắm dạng phiến, trong đó bộ khung bên trong gồm thân khung bên trong có hai lỗ lắp. Mỗi lỗ lắp được ghép nối với chân cắm dạng phiến và được phân cách nhờ thành rãnh bao gồm thành bên trong, thành bên ngoài, và thành phía sau được nối giữa thành bên trong và thành bên ngoài. Mỗi lỗ lắp bao gồm lỗ hở ở một đầu của nó. Móc chặn nhô về phía trong từ bề mặt bên trong của mỗi lỗ lắp gần kề với lỗ hở được liên kết. Phần nhô ra cao hơn thành phía sau được bố trí trên rãnh thành của mỗi lỗ lắp. Mỗi chân cắm dạng phiến bao gồm đoạn tiếp xúc để ghép nối với lỗ cắm, đoạn kẹp kẹp giữa các thành bên trong và các thành bên ngoài, và đoạn tán. Đoạn kẹp bao gồm hai rãnh có dạng chữ U trong hai bên mặt đối diện của nó. Mặt bên theo chiều dọc của mỗi rãnh có dạng chữ U bao gồm mặt dẫn hướng kéo dài về phía sau và về phía ngoài.



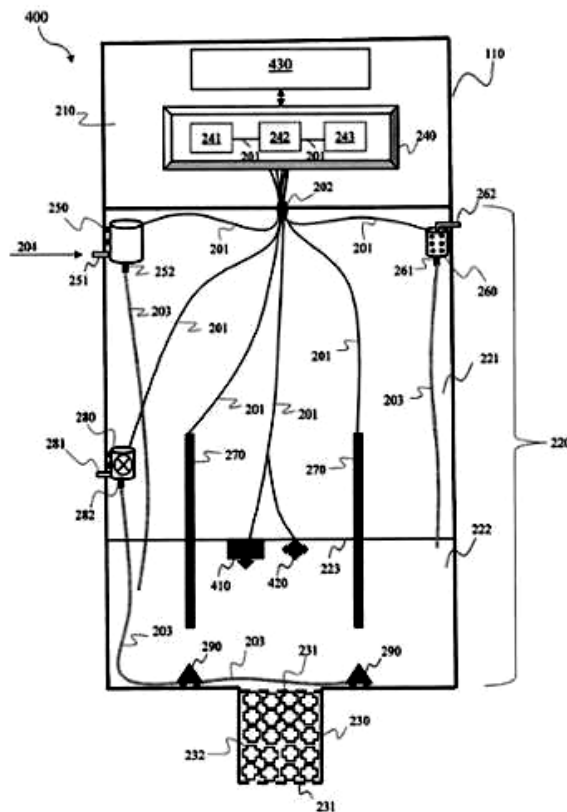
- (11) **2-0003846 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/06/2022 411A  
(21) 2-2022-00126  
(22) 30/03/2022  
(51) **C12Q 1/68**  
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội  
(72) Võ Thị Bích Thủy (VN); Nghiêm Ngọc Minh (VN)  
(54) **BỘ KIT PCR ĐA MÔI ĐỂ PHÁT HIỆN VÀ ĐỊNH DANH VIRUT GÂY BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ kit PCR đa môi để phát hiện và định danh virus gây bệnh dịch tả lợn châu Phi (ASFV) bao gồm: a) cặp môi mang trình tự SEQ ID No.1 và SEQ ID No.2 để khuếch đại gen *p72*; b) môi xuôi mang trình tự SEQ ID No.3 và môi ngược mang trình tự được chọn từ nhóm bao gồm SEQ ID No. 4; SEQ ID No. 5; SEQ ID No. 6; SEQ ID No. 7; SEQ ID No. 8 và SEQ ID No. 9 lần lượt để khuếch đại kiểu gen 1, 2, 8, 9, 10 và 23; c) bộ ADN chuẩn là trình tự nucleotit của gen *p72* chứa 6 vị trí SNP để phát hiện và định danh 6 kiểu gen ASFV có trình tự được nêu trong SEQ ID No. 10-15; trong đó trình tự chuẩn đã tổng hợp và được gắn vào vector pUC19 và sau đó biến nạp vào *E.coli* DH5 $\alpha$  để đảm bảo thuận tiện cho việc lưu trữ và nhân bản; và d) thành phần để thực hiện phản ứng PCR bao gồm dNTP, dung dịch đệm, enzym Taq polymeraza, ddH<sub>2</sub>O và MgCl<sub>2</sub>.

- (11) **2-0003847 B** (15) 26/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
(21) 2-2020-00312  
(22) 08/07/2020  
(51) **A01C 1/00**  
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO (VN)**  
Áp 1, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Hoàng Đắc Hiệt (VN); Phạm Đình Dũng (VN); Lê Văn Cửa (VN); Nguyễn Thị Huệ (VN); Nguyễn Thanh Hiền (VN); Trần Văn Lâm (VN); Lê Thị Thu Mận (VN); Huỳnh Quang Tuấn (VN); Tô Thị Thùy Trinh (VN); Nguyễn Hoàng Duy Lưu (VN); Nguyễn Thị Bích Phượng (VN); Nguyễn Thị Nguyên Trinh (VN); Lê Thành Hưng (VN); Nguyễn Thùy Trang (VN); Nguyễn Ánh Tuyết (VN); Vũ Thị Quỳnh (VN)  
(54) **QUY TRÌNH TRỒNG DƯA LƯỚI (CUCUMIS MELO L.) TRÊN GIÁ THỂ TRONG NHÀ MÀNG**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình trồng dưa lưới trên giá thể trong nhà màng. Quy trình này được thực hiện bao gồm các bước: a) chuẩn bị nhà màng; b) chọn giống; c) chuẩn bị cây con; d) chuẩn bị giá thể trồng; e) chuẩn bị hệ thống tưới nhỏ giọt; f) cách trồng; g) chế độ dinh dưỡng; h) cách chăm sóc; i) phòng trừ sâu bệnh hại; j) thu hoạch. Quy trình theo giải pháp hữu ích đã giảm thiểu tối đa sự tác động của các yếu tố bất lợi từ môi trường ngoài, cây được cung cấp dinh dưỡng thường xuyên, đều đặn, theo nhu cầu của từng thời kì phát triển, giảm thiểu sự tác động xấu đến môi trường và đem lại hiệu quả kinh tế cao.



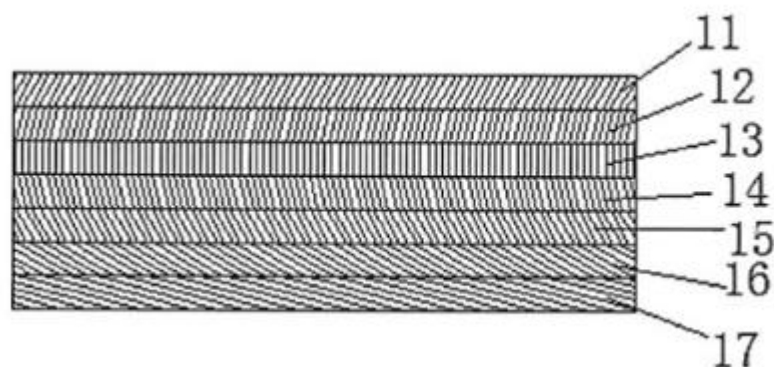
- (11) **2-0003848 B** (15) 26/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 26/07/2021 400A  
 (21) 2-2024-00318  
 (22) 24/05/2024  
 (30) 1-2020-04010 10/07/2020 VN  
 (51) **G01N 33/18**  
 (67) 1-2021-00996  
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẾP BẠC (VN)**  
 35 Nguyễn Thông, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh  
 (72) Trần Duy Phong (VN)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐO MÔI TRƯỜNG NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO MÔI TRƯỜNG NƯỚC ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị đo bao gồm: phao, màn hình cảm ứng LCD, phần đầu, phần thân, ống lọc, bộ xử lý và điều khiển trung tâm, bơm khí, van khí, bơm áp lực, ít nhất một két xịt rửa, ít nhất một đầu dò, ít nhất một camera và bộ cảm biến. Trong đó, thiết bị đo được sử dụng để ghi nhận, giám sát và phân tích các chỉ tiêu của môi trường nước như nhiệt độ, pH, nồng độ Oxy hòa tan, nồng độ CO<sub>2</sub>, độ dẫn điện EC, độ đục, độ ion trong nước ISE, v.v. ở tất cả các môi trường nước khác nhau. Ngoài ra giải pháp hữu ích còn đề cập đến một phương pháp đo môi trường nước được thực hiện bởi thiết bị đo.



- (11) **2-0003849 B** (15) 26/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/12/2021 405A  
 (21) 2-2020-00232  
 (22) 26/05/2020  
 (51) **A41D 13/11; A41D 31/26; A41D 31/30; A41D 31/10**  
 (76) **YUAN LIANG (CN)**  
 A702, No. 1, Taoyuanju Huiyuange, Second Qianjin Rd, West Country, Baoan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINIP & Công sự (IPHOUSE AND ASSOCIATES)  
 (54) **KHẨU TRANG BẢO VỆ BA CHIỀU ĐA CHỨC NĂNG**

(57) Giải pháp hữu ích này đề xuất một loại khẩu trang bảo vệ 3D đa chức năng, bao gồm thân khẩu trang và dây đeo, thân khẩu trang có cấu trúc lập thể hình chén, thân khẩu trang bao gồm lớp vải bên ngoài dùng để chặn giọt nước bắn và nước bọt, lớp vải không dệt thứ nhất dùng để ngăn bụi và vi khuẩn, lớp vải lọc tan chảy (vải lọc Melt-blown) thứ nhất dùng để kháng vi khuẩn và kháng vi rút, một lớp sợi than hoạt tính dùng để khử độc và khử mùi, lớp vải lọc tan chảy (vải lọc Melt-blown) thứ hai dùng để tăng cường hiệu quả kháng vi khuẩn và kháng vi rút, lớp vải không dệt hai dùng để tăng cường hiệu quả ngăn bụi và vi khuẩn, cuối cùng là lớp vải trong để ôm sát vào da hút ẩm, trong lớp vải không dệt đầu tiên còn quét thêm chất chống tĩnh điện. Loại khẩu trang mới này không thít chặt vào tai, sử dụng kết cấu bảy lớp, có các tính năng chặn giọt nước bắn và nước bọt, kháng khuẩn và kháng vi rút, khử độc và khử mùi, chống tĩnh điện vô cùng tốt, hiệu quả lọc cao, nâng cao sự thoải mái khi dùng và ôm sát khuôn mặt, đồng thời thân khẩu trang sử dụng cấu trúc ba chiều phù hợp với đường viền của khuôn mặt, hiệu quả định hình tốt, hơn nữa các cạnh của thân khẩu trang sử dụng kết cấu gấp mép, cải thiện tối đa sự thoải mái khi dùng và ôm sát khuôn mặt.



(11) **2-0003850 B** (15) 27/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 27/01/2023 418A

(21) 2-2021-00283

(22) 07/07/2021

(51) **H02S 40/00; G05F 1/67; H02J 7/00**

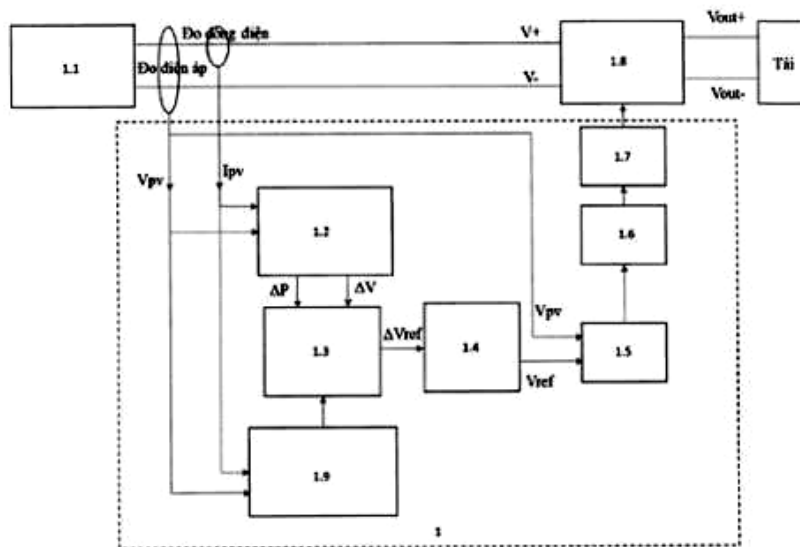
(73) **VIỆN KHOA HỌC NĂNG LƯỢNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Nhà A9, số 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

(72) Vũ Minh Pháp (VN); Ngô Phương Lê (VN); Phạm Thị Hạnh (VN); Đoàn Văn Bình (VN)

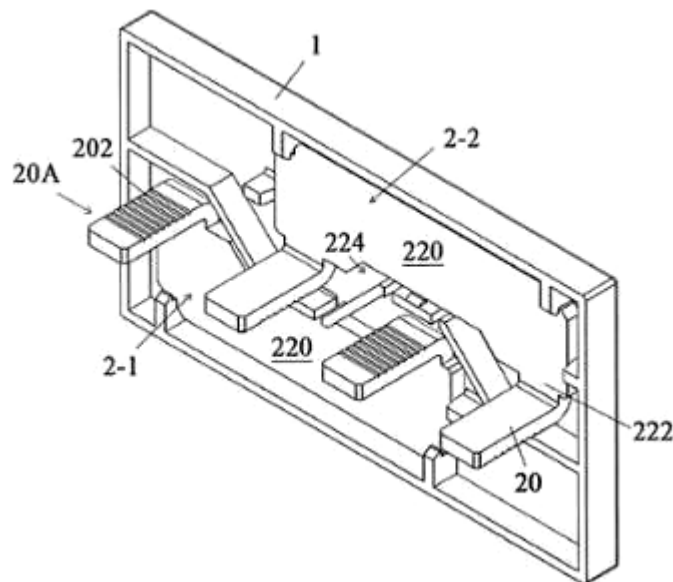
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN DÙNG MẠNG NƠ RON BÁM ĐIỂM CÔNG SUẤT CỰC ĐẠI CỦA TẮM PIN MẶT TRỜI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị điều khiển dùng mạng nơ ron bám điểm công suất cực đại của tấm pin mặt trời. Thiết bị gồm có các môđun: môđun lấy mẫu, tính toán độ biến thiên công suất và điện áp; bộ điều khiển dùng mạng nơ ron để xử lý tín hiệu đầu vào, bao gồm độ biến thiên công suất và độ biến thiên điện áp, sau đó tạo ra tín hiệu đầu ra là độ biến thiên điện áp đặt ( $\Delta V_{ref}$ ); môđun tính toán giá trị đặt  $V_{ref}$  từ giá trị  $\Delta V_{ref}$  và  $V_{ref}$  trước đó; bộ điều khiển PI để điều khiển giá trị  $V_{pv}$  bám theo  $V_{ref}$  thông qua việc điều khiển PWM, mạch lái và bộ biến đổi DC/DC; bộ tạo độ rộng xung PWM tạo tín hiệu xung; mạch lái khuếch đại tín hiệu xung để điều khiển bộ biến đổi DC/DC; môđun đảo tạo mạng nơ ron nhằm xây dựng mạng nơ ron dựa trên dữ liệu mẫu từ phương pháp biến động và quan sát (P&O) và giá trị hiệu chỉnh lấy từ thực nghiệm.



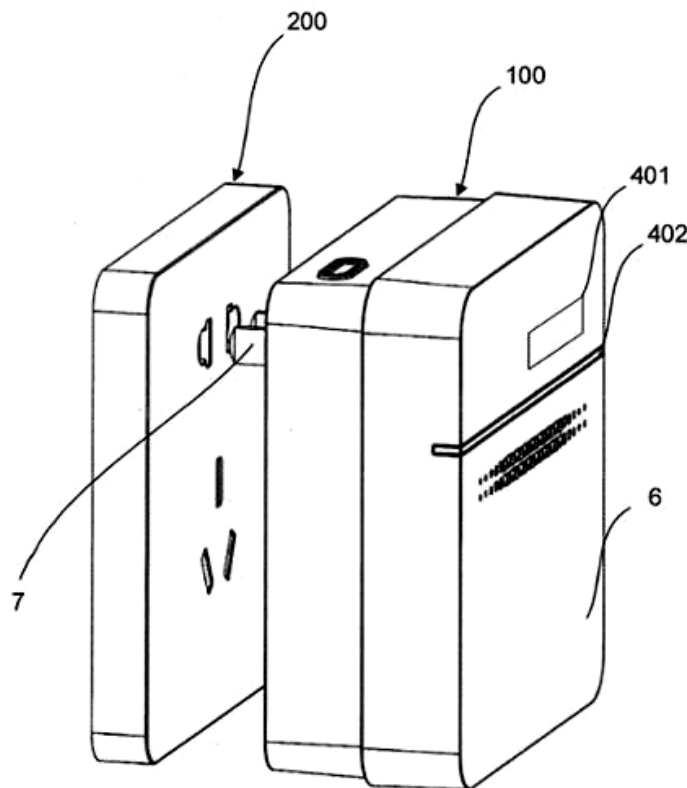
- (11) **2-0003851 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/09/2020 390A  
(21) 2-2019-00360  
(22) 29/08/2019  
(30) 201920244054.0 26/02/2019 CN  
(51) **H02B 1/20; H01B 5/02**  
(73) **PANASONIC ECO SOLUTIONS INFORMATION EQUIPMENT (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)**  
Factory 1-3, 258 East Jiangtian Road, Songjiang District, Shanghai 201613 China  
(72) ZHANG, Dandan (CN); MAO, Xiang (CN); MIZUNO, Hatsuo (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)  
(54) **THIẾT BỊ THANH GÓP ĐIỆN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị thanh góp điện gồm vỏ chứa cách điện; một hoặc một số cặp chi tiết kim loại được bố trí trong vỏ chứa cách điện. Chi tiết kim loại gồm tấm nền gồm thân tấm nền và một số gờ nổi được tạo trên cùng mặt phẳng tấm nền khác biệt ở chỗ một số gờ nổi này nhô ra về cùng một bên của thân tấm nền; và một số các đầu nối điện được bố trí tương ứng trên một số gờ nổi này và nhô ra theo chiều dọc về cùng một bên của mặt phẳng tấm nền. Mỗi cặp chi tiết kim loại gồm chi tiết kim loại thứ nhất và chi tiết kim loại thứ hai, tấm nền của chi tiết kim loại thứ nhất và tấm nền của chi tiết kim loại thứ hai được bố trí với cùng mặt phẳng tấm nền, và ít nhất một phần của gờ nổi của chi tiết kim loại thứ nhất nhô ra vào giữa các gờ nổi của chi tiết kim loại thứ hai.



- (11) **2-0003852 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2019 370A  
(21) 2-2018-00250  
(22) 20/07/2018  
(30) 201720898005.X 21/07/2017 CN  
(51) **H02M 7/00; H04L 12/26; G01J 1/10**  
(73) **SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD (AU)**  
78 Waterloo Road, Macquarie Park, New South Wales NSW 2113 Australia  
(72) ZHANG, Guoqiang (CN); Dang Wei (CN)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giám sát môi trường. Thiết bị giám sát môi trường bao gồm: bộ phận chuyển đổi nguồn điện được tạo cấu hình để chuyển đổi dòng điện xoay chiều AC thành dòng điện một chiều DC; bộ phận cảm biến kết hợp với bộ phận chuyển đổi nguồn điện để nhận dòng điện một chiều và được tạo cấu hình để cảm nhận các thông số môi trường; bộ phận hiển thị và bộ phận điều khiển được nối với bộ phận chuyển đổi nguồn điện, bộ phận cảm biến và bộ phận hiển thị, bộ phận điều khiển được tạo cấu hình để nhận thông số môi trường từ bộ phận cảm biến và điều khiển bộ phận hiển thị để hiển thị các tham số môi trường.



- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0003853 B    |               | (15) 29/11/2024        |            |
| (45) 25/12/2024     | 441B          | (43) 25/07/2022        | 412A       |
| (21) 2-2021-00411   |               | (85) 08/10/2021        |            |
| (22) 28/08/2020     |               | (86) PCT/CN2020/112134 | 28/08/2020 |
| (30) 201921864158.8 | 31/10/2019 CN | (87) WO2021/082703     | 06/05/2021 |

(51) **B41F 19/06; B41F 16/00**

(73) **JINHUA ENJOY & WONDERFUL INC. (CN)**

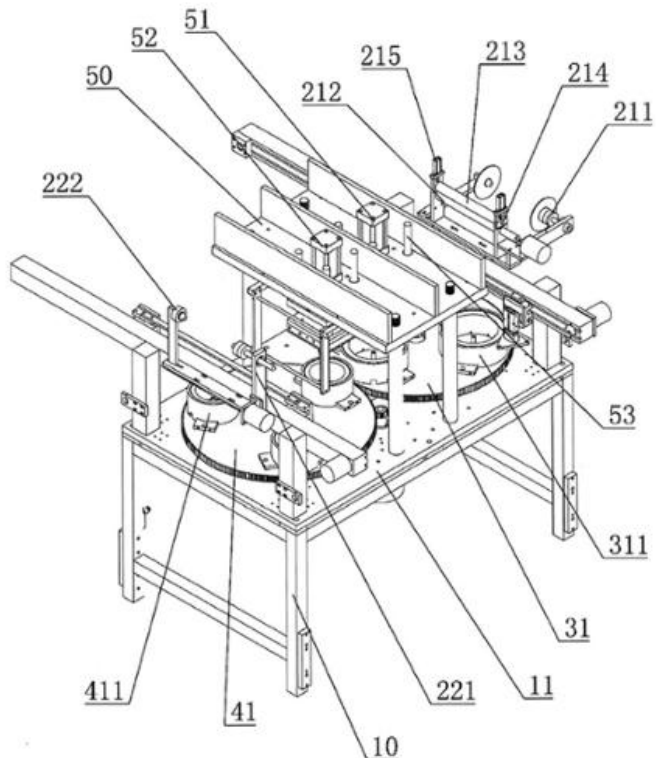
Fuhou Road, Xiaoshun Town, Jindong District, Jinhua, Zhejiang, 321000, China

(72) ZHANG, Yiwei (CN); HUANG, Shisheng (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

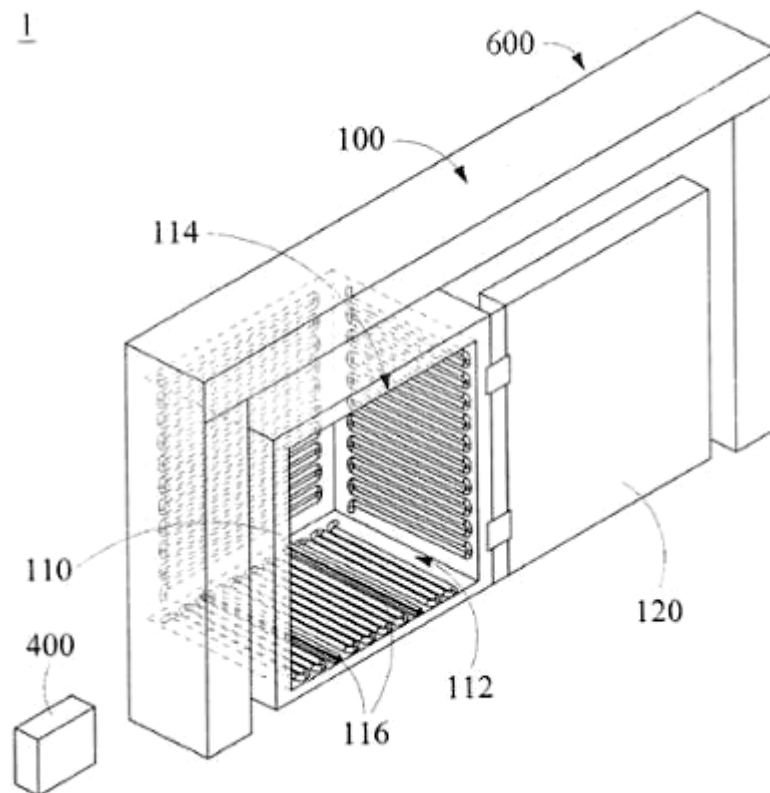
(54) **THIẾT BỊ DẬP NÓNG KIỂU BÀN XOAY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị dập nóng kiểu bàn xoay, bao gồm bàn làm việc (11), bàn làm việc (11) có đầu nạp giấy và đầu xả giấy bố trí đối diện nhau theo hướng trục X, có ít nhất một bộ phận dập nóng được bố trí giữa đầu nạp giấy và đầu xả giấy, bộ phận dập nóng bao gồm bàn xoay (31, 41) và một cụm khuôn trên nằm phía trên bàn xoay (31, 41); ba đế khuôn dưới (311, 411) được bố trí cách đều trên bàn xoay (31, 41) dọc theo hướng chu vi, mỗi đế khuôn dưới (311, 411) được dẫn động bởi bàn xoay (31, 41) tương ứng để lần lượt đến trạm nạp, trạm dập nóng và trạm xả theo thứ tự; trạm nạp và trạm dỡ được bố trí đối diện nhau dọc theo hướng trục Y của bàn làm việc (11), khi đế khuôn dưới (311, 411) đến trạm dập nóng, đế khuôn dưới được đặt ngay bên dưới cụm khuôn trên, và các cụm khuôn trên có thể chuyển động qua lại theo hướng trục Z và phối hợp với đế khuôn dưới (311, 411) để hoàn thành quá trình dập nóng. Bằng cách thiết lập ba đế khuôn dưới (311, 411) trên bàn xoay (31, 41), quá trình nạp, quá trình dập nóng và quá trình dỡ có thể được thực hiện cùng một lúc; mối tương quan vị trí của các cơ cấu là gọn gàng và hợp lý, để thiết bị dập nóng có thể đạt được sự hợp tác hiệu quả và có trật tự, giúp giảm thời gian chờ đợi và nâng cao hiệu quả dập nóng.



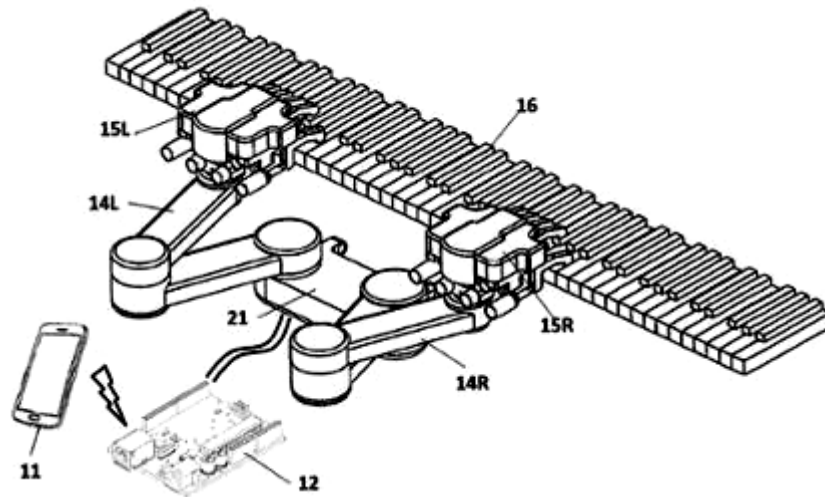
- (11) **2-0003854 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/05/2022 410A  
(21) 2-2020-00570  
(22) 11/11/2020  
(51) **H01L 21/00; H01L 21/78; H01L 21/67**  
(73) **CHYNG CHENG INDUSTRY CO., LTD. (TW)**  
No.22, Lane 105, Cheng Fu Rd., Sanxia Dist., New Taipei City 237, Taiwan  
(72) CHANG, CHIA-HUNG (TW); TSO, CHANG-CHENG (TW)  
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)  
(54) **MÁY SẤY CHÂN KHÔNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy sấy chân không bao gồm thân máy, các chi tiết tăng cứng, mô-đun chân không và đơn vị điều khiển. Thân máy bao gồm hộp và cửa. Hộp có hình khối và xác định một khoang. Hộp có một lỗ mở. Cửa được kết nối với hộp và có thể mở và đóng đối với lỗ mở. Chi tiết tăng cứng được bố trí bên trong hộp và cửa. Mô-đun chân không bao gồm máy bơm chân không và ống chân không. Ống chân không được kết nối giữa hộp và máy bơm chân không. Máy bơm chân không nối thông với khoang thông qua ống chân không. Đơn vị điều khiển được kết nối điện với mô-đun chân không và bao gồm máy chủ, đơn vị điều khiển thân máy và cảm biến áp suất. Máy chủ bao gồm đơn vị đầu vào và đơn vị đầu ra. Đơn vị điều khiển thân máy kết nối điện với máy chủ. Cảm biến áp suất được bố trí trên hộp và được kết nối điện với máy chủ.



- (11) **2-0003855 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 27/09/2021 402A  
(21) 2-2023-00609  
(22) 18/06/2020  
(51) **B25J 11/00; B25J 9/04; B25J 9/10; B25J 15/00**  
(67) 1-2020-03551  
(76) **VÕ GIA LỘC (VN)**  
Số nhà 35, gác 117/69 Thái Hà, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội  
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)  
(54) **CÁNH TAY ROBOT, BÀN TAY ROBOT, VÀ HỆ ROBOT DÙNG ĐỂ CHƠI ĐÀN PIANO**

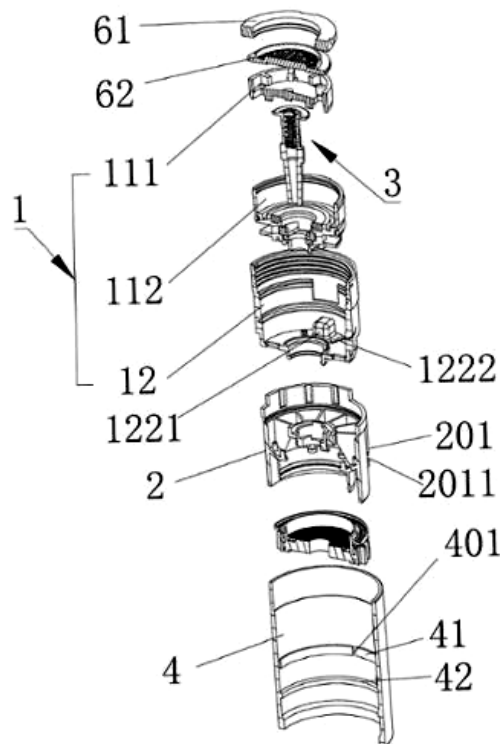
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cánh tay robot dùng để chơi đàn piano bao gồm khâu thứ nhất (25), khâu thứ hai (210) và bàn tay (15R, 15L), trong đó khâu thứ nhất (25) có chiều dài bằng khâu thứ hai (210) và đầu xa của khâu thứ nhất (25) được lắp đồng trục theo cách xoay được với đầu gần của khâu thứ hai (210), và trong đó bàn tay được tạo ra di chuyển được trên một đường thẳng dọc theo phím đàn và hướng của bàn tay được tạo ra vuông góc với phím đàn. Giải pháp hữu ích còn đề cập đến bàn tay robot, hệ robot dùng để chơi đàn piano gồm cánh tay robot theo giải pháp hữu ích, và vật ghi đọc được bằng máy tính bao gồm ít nhất một bộ điều khiển để thực thi các hướng dẫn trên đó để điều khiển hệ robot theo giải pháp hữu ích.



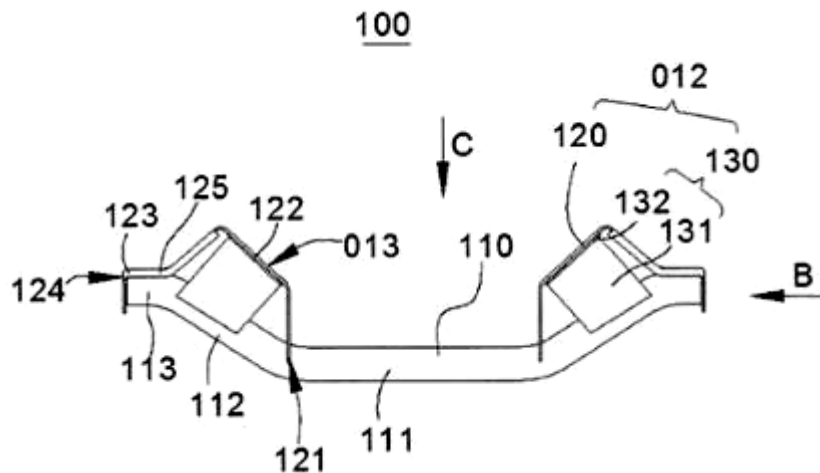


- (11) **2-0003856 B** (15) 29/11/2024  
(45) 25/12/2024 441B (43) 25/01/2022 406A  
(21) 2-2021-00128  
(22) 07/04/2021  
(30) 202010646694.1 07/07/2020 CN  
(51) **E03C 1/04; F16K 11/02**  
(73) 1. **XIAMEN WATER NYMPH SANITARY TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
No. 198-199 Siming Park, Tong An Industry Zone, Xiamen City, Fujian Province, China  
2. **ZHOU, HUAQIANG** (CN)  
No. 198-199 Siming Park, Tong An Industry Zone, Xiamen City, Fujian Province, China  
(72) ZHOU, Huaqiang (CN)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ XẢ NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xả nước bao gồm cơ cấu nạp nước, cơ cấu dẫn dòng, và cơ cấu dẫn hướng được nối quay được với cơ cấu nạp nước. Cơ cấu dẫn dòng được bố trí trên cơ cấu nạp nước và đi xuyên qua trục của cơ cấu dẫn hướng. Cơ cấu nạp nước bao gồm kênh nạp nước. Cơ cấu dẫn dòng bao gồm kênh xả nước thứ nhất. Cơ cấu dẫn hướng bao gồm kênh xả nước thứ hai và kênh xả nước thứ ba. Khi cơ cấu dẫn hướng dịch chuyển so với cơ cấu dẫn dòng, thì kênh nạp nước được nối thông với kênh xả nước thứ nhất, kênh xả nước thứ hai hoặc kênh xả nước thứ ba. Thiết bị xả nước này có thể thực hiện việc chuyển đổi nhiều dạng nước để xả ba loại nước chức năng trong không gian giới hạn và có kích thước nhỏ và nhiều chức năng.



- (11) **2-0003857 B** (15) 29/11/2024  
 (45) 25/12/2024 441B (43) 25/06/2018 363A  
 (21) 2-2017-00406  
 (22) 15/12/2017  
 (30) 201611177457.5 19/12/2016 CN  
 (51) **B60K 5/12**  
 (73) **YUNNAN LIFAN JUNMA VEHICLES CO., LTD.** (CN)  
 Innovation Industrial Park, Fengyi Town, Dali City, Yunnan Province 671005, China  
 (72) MA, Libin (CN); LONG, Yunlang (CN)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **THIẾT BỊ VẬN TẢI VÀ KẾT CẤU Ổ TRỤC ĐỘNG CƠ CỦA THIẾT BỊ VẬN TẢI**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật về các kết cấu thiết bị vận tải, nhằm mục đích cung cấp kết cấu ổ trục động cơ và thiết bị vận tải, để giải quyết vấn đề về độ bền kết cấu, độ cứng và khả năng chịu tải thấp của các kết cấu ổ trục động cơ trong các giải pháp hữu ích trước đó và xu hướng hao mòn hoặc hỏng hóc về kết cấu. Kết cấu ổ trục động cơ theo giải pháp hữu ích gồm thanh xà ngang được kết nối với khung thiết bị vận tải, và hai phần đỡ được kết nối với hai đầu của thanh xà ngang, trong đó hai phần đỡ lần lượt có mặt phẳng đỡ để đỡ động cơ. Giải pháp hữu ích còn cung cấp thiết bị vận tải có kết cấu ổ trục động cơ đã đề cập. Giải pháp hữu ích mang lại hiệu quả lợi ích về độ bền lớn, sức mạnh và khả năng chịu tải của động cơ gắn liền với kết cấu của thiết bị vận tải và hiếm khi gặp phải hao mòn hoặc hỏng hóc về kết cấu, đảm bảo sự an toàn của thiết bị vận tải.



- |                         |            |                 |
|-------------------------|------------|-----------------|
| (11) <b>2-0003858 B</b> |            | (15) 29/11/2024 |
| (45) 25/12/2024         | 441B       | (43) 26/07/2021 |
| (21) 2-2023-00550       |            | 400A            |
| (22) 25/05/2021         |            |                 |
| (30) 1-2020-05845       | 13/10/2020 | VN              |
| (51) <b>G06F 17/00</b>  |            |                 |
| (67) 1-2021-02974       |            |                 |

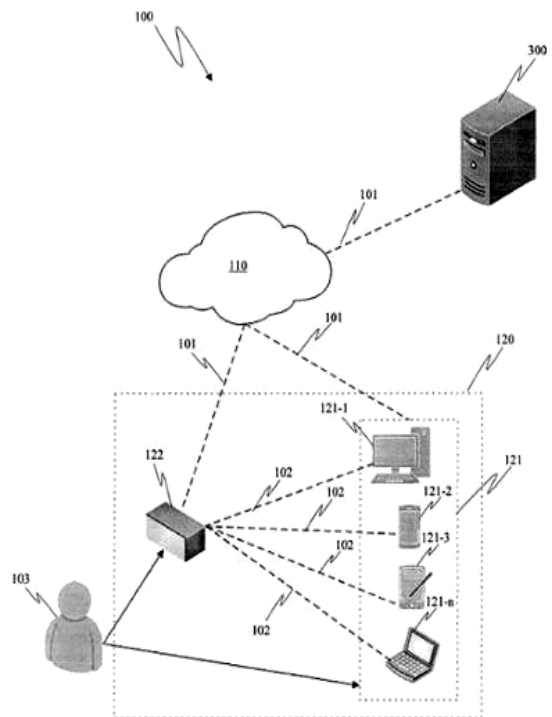
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ OLLI (VN)**

96 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh

(72) Bùi Bách Việt (VN); Tạ Thanh Hải (VN); Đỗ Đức Hào (VN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ LỊCH NHẮC NHỞ SỰ KIỆN KỸ THUẬT SỐ**

- (57) Một hệ thống đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số bao gồm: một mạng, một ứng dụng máy chủ đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số Web/App được cài đặt và cấu hình trên máy chủ đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số, ít nhất một nhóm thiết bị đầu cuối được cài đặt và cấu hình bằng các gói ứng dụng máy khách đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số Web/App. Nhóm thiết bị đầu cuối, được kết nối bằng các kênh truyền dẫn cục bộ, dùng để nhận lệnh cập nhật lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số trực tiếp từ người dùng và cập nhật lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số vào cơ sở dữ liệu cục bộ, và ra thông báo nhắc nhở người dùng khi đến thời gian diễn ra sự kiện; máy chủ máy chủ đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số dùng để xử lý và đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số đến nhóm thiết bị đầu cuối thông qua kết nối với mạng bằng kênh truyền dẫn internet. Giải pháp hữu ích còn cung cấp một phương pháp đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số bao gồm bước i) cung ứng một hệ thống đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số, ii) tải các gói ứng dụng máy khách đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số Web/App lên nhóm thiết bị đầu cuối, iii) khai báo định danh người dùng và múi giờ mặc định dùng cho lịch nhắc nhở kỹ thuật số; bật chế độ dò tìm kết nối đến các thiết bị đầu cuối và đưa vào nhóm đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số) chọn một thiết bị trong nhóm thiết bị đầu cuối đặt làm thiết bị truyền tin, vi) khai báo các giao thức cho thiết bị truyền tin dùng để giao kết với thiết bị nhận tin qua kênh truyền dẫn cục bộ; vii) kích hoạt chế độ đồng bộ lịch nhắc nhở sự kiện kỹ thuật số.



**PHẦN III**

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,  
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

**1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 127746/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 06/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-02455 Ngày nộp: 22/8/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-20377	25/12/2018

Mục sửa đổi: Thay đổi chủ văn bằng bảo hộ (chuyển dịch quyền sở hữu)

Nội dung mới:

- Bùi Thành Nhân (VN)  
I2 Cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
- Trần Thị Hòa (VN)  
I2 Cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
- Bùi Ngọc Quyên (VN)  
I2 Cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 127747/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 06/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-02456 Ngày nộp: 22/8/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22676	02/12/2019

Mục sửa đổi: Thay đổi chủ văn bằng bảo hộ (chuyển dịch quyền sở hữu)

Nội dung mới:

- Bùi Thành Nhân (VN)  
I2 Cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

2. Trần Thị Hòa (VN)  
12 Cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
3. Bùi Ngọc Quyên (VN)  
12 Cư xá Phú Lâm A, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 127748/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 06/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01435 Ngày nộp: 25/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-35640	05/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan

Quyết định số: 128607/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 08/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01434 Ngày nộp: 25/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-35684	10/04/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan

Quyết định số: 129225/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 11/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-02768 Ngày nộp: 10/9/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-41078	06/08/2024

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: Lê Trung Phong (VN)  
Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 133628/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-01989 Ngày nộp: 28/6/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-38224	06/12/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: Resonac Corporation (JP)  
9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Quyết định số: 134217/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 20/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-02209 Ngày nộp: 17/7/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-38066	27/11/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: ARK Inc. (KR)  
B101-2C, 2, Busandaehak-ro 63beon-gil, Geumjeong-gu, Busan, Republic of Korea

---

Quyết định số: 134218/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 20/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-02238 Ngày nộp: 19/7/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22716	02/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: PROTERRIAL, LTD. (JP)  
5-6-36 Toyosu, Koto-ku, Tokyo 135-0061, Japan

---

Quyết định số: 134219/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 20/11/2024 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-02530 Ngày nộp: 16/8/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-27285	28/12/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: 1. Chamray (ChengDu) Biotechnology Co., Ltd (CN)  
Chengdu Tianfu International Biotown (No. 18, Section 2, Biotown Middle Road, Shuangliu District), Chengdu City, Sichuan 610219, China  
2. Shanghai Institute of Immunity and Infection Chinese Academy of Sciences (CN)  
Life Science Building, No. 320, Yueyang Road, Xuhui District, Shanghai 200031, China

---

**2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ**

**a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế**

Thông báo số: 111118/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-03297 Ngày nộp: 13/03/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35237	03/03/2023	2	03/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERFORMANCE APPAREL CORPORATION (US)  
174 Suburban Rd., Ste. 100, San Luis Obispo, CA 93401,  
United States of America

Thông báo số: 111119/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12491 Ngày nộp: 20/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34179	26/10/2022	3	26/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIGITALINSIGHTS INC. (KR)  
#507, Bima-gwan, 20, Gwangun-ro, Nowon-gu, Seoul  
01897, Republic of Korea  
KWANGWOON UNIVERSITY INDUSTRY-  
ACADEMIC COLLABORATION FOUNDATION (KR)  
20, Gwangun-ro, Nowon-gu, Seoul 01897, Republic of  
Korea

Thông báo số: 111120/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09778 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29451	06/08/2021	4	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LTD “VALENTA-INTELLEKT” (RU)  
ul. Ryabinovaya, d. 26, str. 10, k. 6-26, Moscow, 121471, Russian Federation  
NEBOLSIN, VLADIMIR EVGENIEVICH (RU)  
ul. Golitsynskaya, d.457, Der. Borzye, Istrinsky Raion, Moskovskaya Obl., 143581, Russian Federation  
TREAMID THERAPEUTICS GMBH (DE)  
Building S141, Muellerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 111121/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09779 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33138	27/07/2022	3	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PUMA SE (DE)  
PUMA Way 1, 91074 Herzogenaurach, Germany

Thông báo số: 111122/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11056 Ngày nộp: 24/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33316	11/08/2022	3	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIT CO., LTD. (KR)  
of #1102, C-dong, 283, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu, Incheon 21315, Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111123/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11151 Ngày nộp: 26/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19798	13/08/2018	7	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIMMUNE LIMITED (GB)  
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH,  
England.

---

Thông báo số: 111124/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12029 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13451	24/11/2014	11	24/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BAHAMAS LTD. (BS)  
The Sassoon House, Shirley Street & Victoria Avenue,  
New Providence, Nassau, The Bahamas

---

Thông báo số: 111126/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09688 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29408	03/08/2021	4	03/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Wim de Körverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer,  
Netherlands

---

Thông báo số: 111127/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10611 Ngày nộp: 18/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14435	17/08/2015	10	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 111128/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10636 Ngày nộp: 18/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14357	27/07/2015	10	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD SA (CH)  
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

---

Thông báo số: 111129/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11087 Ngày nộp: 25/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25792	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO, HIROAKI (JP)  
11-6-3001, Tukuda 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040051,  
Japan  
MYTECH CO., LTD. (JP)  
4652-4, Funatsu-cho, Himeji-shi, Hyogo 6792101, Japan

Thông báo số: 111136/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-13153 Ngày nộp: 06/09/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13160	08/09/2014	11	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany  
MERCK & CIE (CH)  
Weisshausmatte, 6460 Altdorf, Switzerland

Thông báo số: 111137/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09051 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37150	05/09/2023	2	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO XUÂN ĐỀ (VN)  
Khu phố 2, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

CÔNG TY CỔ PHẦN IP GROUP (VN)  
207/3 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố  
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 111138/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09052 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37150	05/09/2023	3	05/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO XUÂN ĐỀ (VN)  
Khu phố 2, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận  
CÔNG TY CỔ PHẦN IP GROUP (VN)  
207/3 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố  
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 111139/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-09053 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37150	05/09/2023	4	05/09/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO XUÂN ĐỀ (VN)  
Khu phố 2, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận  
CÔNG TY CỔ PHẦN IP GROUP (VN)  
207/3 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố  
Hồ Chí Minh

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111140/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10871 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25712	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)  
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 111141/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10800 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21811	26/08/2019	6	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HATSUTA SEISAKUSHO CO., LTD. (JP)  
3-5 Shodai-tajika, Hirakata, Osaka, JAPAN 573-1132

---

Thông báo số: 111144/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-13747 Ngày nộp: 18/09/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8823	26/10/2010	15	26/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KLEBCHEMIE M.G. BECKER GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Becker-Strasse 4, 76356 Weingarten/Baden, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111145/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-06494 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28834	04/06/2021	4	04/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF CORPORATION (US)  
100 Park Avenue, Florham Park. New Jersey 07932, United States of America

Thông báo số: 111146/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-10890 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19575	03/07/2018	7	03/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNDESDRUCKEREI GMBH (DE)  
OranienstraBe 91 10958 Berlin, Germany

Thông báo số: 111147/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11352 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36969	14/08/2023	2	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER (JIANGSU) TEXTILE MACHINERY CO. LTD. (CN)  
No. 9 Chang Yang Street, Suzhou Industrial Park, 215024 Suzhou, Jiangsu Province, China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111148/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11353 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19774	07/08/2018	7	07/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)  
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,  
9005 Cayman Islands

Thông báo số: 111149/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11354 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19777	07/08/2018	7	07/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC. (US)  
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676,  
United States of America

Thông báo số: 111150/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11355 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33249	08/08/2022	3	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRÄNGES SWEDEN AB (SE)  
S-612 81 Finspång, Sweden



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111151/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11356 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33254	08/08/2022	3	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHIO STATE INNOVATION FOUNDATION (US)  
1524 North High Street, Columbus, Ohio 43201, United States of America

---

Thông báo số: 111152/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11357 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36901	08/08/2023	2	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VANDERBILT UNIVERSITY (US)  
305 Kirkland Hall, 2201 West End Avenue, Nashville, TN 37240, United States of America

---

Thông báo số: 111153/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11358 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36926	09/08/2023	2	09/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHTRONIC FLOOR CARE TECHNOLOGY LIMITED (VG)  
P.O. Box 957, Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, British Virgin Islands, Virgin Islands (British)

---

Thông báo số: 111154/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11359 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33291	10/08/2022	3	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE JOHNS HOPKINS UNIVERSITY (US)  
3400 N. Charles Street Baltimore, Maryland 21218 (US)

---

Thông báo số: 111155/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11360 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36944	11/08/2023	2	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BP OIL INTERNATIONAL LIMITED (GB)  
Chertsey Road, Sunbury on Thames Middlesex TW 16 7BP, United Kingdom

---

Thông báo số: 111156/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11361 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33315	11/08/2022	3	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC (US)  
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676,  
United States of America

---

Thông báo số: 111157/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11362 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29565	20/08/2021	4	20/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka 8028601 Japan

---

Thông báo số: 111158/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11363 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19849	21/08/2018	7	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)  
Wartenburgerstrasse 1a, A-4840 Vocklabruck, Austria

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111159/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11364 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33174	02/08/2022	3	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg,  
LUXEMBOURG

---

Thông báo số: 111160/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11365 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36866	03/08/2023	2	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501,  
Japan

---

Thông báo số: 111161/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11366 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11627	05/08/2013	12	05/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 111162/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11367 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19751	06/08/2018	7	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

---

Thông báo số: 111163/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11368 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17318	08/08/2017	8	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 111164/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11369 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36971	14/08/2023	2	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JEON, HAN JIP (KR)  
(Juan-dong) 40, Gyeongwon-daero 807beon-gil Michuhol-Gu, Incheon 22149, Republic of Korea

---

Thông báo số: 111165/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11370 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37195	08/09/2023	2	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECHNA S.A. (CH)  
Avenue de la Gare 14 1701 Fribourg, Switzerland

---

Thông báo số: 111166/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11371 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25435	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VANEMA, STORITVE D.O.O. (SL)  
Cesta Borisa Kidrica 15, 1410 Zagorje ob Savi, Slovenia

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111167/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11373 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33334	12/08/2022	3	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMANUTRA S.P.A. (IT)  
Via delle Lenze 216/B, 56122 Pisa, Italy

---

Thông báo số: 111168/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11374 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36911	08/08/2023	2	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLE HAAN LLC (US)  
45 West 18th Street, Third Floor, New York, New York  
10011, United States of America

---

Thông báo số: 111169/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11375 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36907	08/08/2023	2	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLE HAAN LLC (US)  
45 West 8th Street, Third Floor, New York, New York  
10011, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111170/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11376 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17314	08/08/2017	8	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

---

Thông báo số: 111171/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11377 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33270	09/08/2022	3	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)  
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota  
55133-3427, United States of America

---

Thông báo số: 111172/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11378 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33267	09/08/2022	3	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111173/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11379 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10544	09/08/2012	13	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 111174/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11380 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33294	10/08/2022	3	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN RESEARCH (MUNICH) GMBH (DE)  
Staffelseestrasse 2, 81477Munich, Germany  
AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California  
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 111175/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11381 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33313	11/08/2022	3	11/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)  
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota  
55133-3427, United States of America

---

Thông báo số: 111176/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11384 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36943	11/08/2023	2	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 111177/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11385 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33332	12/08/2022	3	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVOQUA WATER TECHNOLOGIES LLC (US)  
210 Sixth Avenue, Suite 3300 Pittsburgh, Pennsylvania  
15086 (US)

---

Thông báo số: 111178/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11386 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29499	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

---

Thông báo số: 111179/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11387 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25464	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY  
DEVELOPMENT LIMITED (GB)  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW89GS,  
United Kingdom

---

Thông báo số: 111180/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11388 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25437	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)  
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 111181/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11389 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25434	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 111182/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11390 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25483	14/08/2020	5	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-Ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 111183/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11391 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19816	14/08/2018	7	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111184/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11392 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17345	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

Thông báo số: 111185/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11393 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17352	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR COMPONENTS INDUSTRIES, LLC (US)  
5005 East McDowell Road, Phoenix, Arizona 85008, United States of America

---

Thông báo số: 111186/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11394 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17344	15/08/2017	8	15/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY  
(NO.2) LIMITED (GB)  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,  
United Kingdom

---

Thông báo số: 111187/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11395 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15848	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111188/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11396 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15847	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111189/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11397 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33357	16/08/2022	3	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111190/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11398 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25498	17/08/2020	5	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

Thông báo số: 111191/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11399 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33394	17/08/2022	3	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111192/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11400 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14441	17/08/2015	10	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)  
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

---

Thông báo số: 111193/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11401 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25496	17/08/2020	5	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)  
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

---

Thông báo số: 111194/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11402 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33400	18/08/2022	3	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,  
Luxembourg

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111195/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11403 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13083	18/08/2014	11	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111196/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11404 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33402	18/08/2022	3	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111197/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11405 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29540	18/08/2021	4	18/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 111198/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11406 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13082	18/08/2014	11	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

---

Thông báo số: 111199/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11407 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25553	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAUSCH HEALTH IRELAND LIMITED (IE)  
3013 Lake Drive, Citywest Business Campus, Dublin 24, Ireland

---

Thông báo số: 111200/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11408 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21721	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,  
United States of America

---

Thông báo số: 111201/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11410 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21984	16/09/2019	6	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGASE & CO., LTD. (JP)  
1-1-17, Shinmachi, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-8668  
Japan  
KAMI ELECTRONIC INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
6, Azashimonome-kaminarikita, Kami-cho, Kami-gun,  
Miyagi 981-4302 Japan

---

Thông báo số: 111202/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11411 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34195	28/10/2022	3	28/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)  
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa  
212-0013 Japan

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111203/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11412 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34164	24/10/2022	3	24/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)  
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa  
212-0013 Japan

---

Thông báo số: 111204/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11413 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25468	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 111205/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11414 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15960	12/09/2016	9	12/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)  
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

---

Thông báo số: 111206/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11415 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9293	23/05/2011	15	23/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAINETTI S.P.A (IT)  
Via Casarette, 58 I-36070 Castelgomberto, Italy

---

Thông báo số: 111207/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11420 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33260	09/08/2022	3	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 111208/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11421 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14456	17/08/2015	10	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KE-KELIT KUNSTSTOFFWERK GESELLSCHAFT  
M.B.H. (AT)  
Ignaz-Mayer-StraBe 17, A-4020 Linz Austria

---

Thông báo số: 111209/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11422 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29600	25/08/2021	4	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 111210/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11423 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37055	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCHROMA IP GMBH (CH)  
Neuhofstrasse 11, 4153 Reinach, Switzerland

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111211/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11424 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21696	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

Thông báo số: 111212/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11425 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25419	12/08/2020	5	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 111213/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11426 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33560	05/09/2022	3	05/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, KI SUN (KR)  
4F 15, Dasan-ro 40-gil Jung-gu Seoul 04585 Republic of Korea

---

Thông báo số: 111217/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11430 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33235	05/08/2022	3	05/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUIKOREA CO., LTD. (KR)  
43, Angung 1-gil, Seonghwan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, 31003, Republic of Korea

---

Thông báo số: 111218/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11432 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19760	06/08/2018	7	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)  
568-1, Goedong-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongbuk, 790-704, Republic of Korea  
TRIPOD CO. INC (KR)  
202, Chosan B/D, 316-6, Jangdae-Dong, Yuseong-Gu, Daejeon, 305-308, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111219/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11433 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37051	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

Thông báo số: 111220/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11434 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34366	16/11/2022	3	16/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERNATIONAL DEHYDRATED FOODS, INC. (US)  
P.O. Box 4087 Springfield, MO 65808, United States of America

---

Thông báo số: 111221/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11435 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34315	11/11/2022	3	11/11/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERNATIONAL DEHYDRATED FOODS, INC. (US)  
P.O. Box 10347, Springfield, MO 65808, United States of  
America

---

Thông báo số: 111222/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11436 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34302	08/11/2022	3	08/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERNATIONAL DEHYDRATED FOODS, INC. (US)  
P.O. Box 10347, Springfield, MO 65808, United States of  
America

---

Thông báo số: 111223/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11437 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36989	16/08/2023	2	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN CHEMICAL CORPORATION (US)  
35 Waterview Boulevard, Parsippany, NJ 07054, USA

---

Thông báo số: 111224/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11438 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25540	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111225/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11439 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33418	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111226/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11440 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25549	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111227/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11441 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33420	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

Thông báo số: 111228/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11442 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21772	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 111229/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11443 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19847	21/08/2018	7	21/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

---

Thông báo số: 111230/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11444 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25600	21/08/2020	5	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED  
(JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 111231/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11445 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25589	21/08/2020	5	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED  
(JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045 Japan

---

Thông báo số: 111232/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11446 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25595	21/08/2020	5	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan

---

Thông báo số: 111233/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11447 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37052	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, M/S 28-2-C, Thousand Oaks,  
California 91320-1799, United States of America

---

Thông báo số: 111234/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11448 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37057	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NYLOK LLC (US)  
15260 Hallmark Court, Macomb, Michigan 48042, United States of America  
AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, Netherlands

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111235/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11449 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10593	22/08/2012	13	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 111236/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11450 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17363	22/08/2017	8	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 111237/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11451 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37067	23/08/2023	2	23/08/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIC CORPORATION (JP)  
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 1748520,  
Japan

Thông báo số: 111238/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11452 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29594	24/08/2021	4	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 111239/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11453 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21685	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)  
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

Thông báo số: 111240/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11454 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29474	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARS, INCORPORATED (US)  
6885 Elm St., McLean, VA 22101, United States of  
America

---

Thông báo số: 111241/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì  
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11455 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25425	12/08/2020	5	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 111242/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì  
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11456 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25447	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARBO-UA LIMITED (US)  
P.O. Box 5126 Beverly Hills, CA 90209-5126 (US)

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111243/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11457 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29502	13/08/2021	4	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA INTES INDUSTRIA TERAPEUTICA  
SPLENDORE S.R.L. (IT)  
Via F.lli Bandiera, 26, I-80026 Casoria (NA), Italy

Thông báo số: 111244/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11458 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15851	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 111245/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11459 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35229	03/03/2023	2	03/03/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: R.P. SCHERER TECHNOLOGIES, LLC (US)  
2215 Renaissance Drive, Suite B, Las Vegas, NV 89119,  
United States of America

Thông báo số: 111246/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11461 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33453	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AC IMMUNE SA (CH)  
EPFL Innovation Park, Building B, CH-1015 Lausanne,  
Switzerland  
GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080,  
United States of America

Thông báo số: 111247/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11462 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33449	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 111248/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11463 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29585	24/08/2021	4	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA

---

Thông báo số: 111249/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11464 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9586	24/08/2011	14	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

Thông báo số: 111250/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11465 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33441	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

---

Thông báo số: 111251/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11466 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9582	24/08/2011	14	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

---

Thông báo số: 111252/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11467 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21763	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOKOGAWA ELECTRIC CORPORATION (JP)  
9-32, Naka-cho 2-chome, Musashino-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 111253/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11468 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28362	14/04/2021	4	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MBI CO., LTD. (KR)  
(Sachang-dong, Hyundai-core) B1, 140, Sajik-daero,  
Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28647,  
Republic of Korea

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111254/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11469 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31764	28/03/2022	3	28/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MBI CO.. LTD. (KR)  
(Sachang-dong, Hyundai-core) B1, 140, Sajik-daero,  
Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28647,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111255/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11470 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28441	22/04/2021	4	22/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MBI CO., LTD. (KR)  
(Sachang-dong, Hyundai-core) B1, 140, Sajik-daero,  
Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28647,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111256/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11471 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29740	09/09/2021	4	09/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUERTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Eyth-Str. 1 74638 Waldenburg, Germany

---

Thông báo số: 111257/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11472 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36940	10/08/2023	2	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IBENTRUS, INC. (KR)  
401, 1646, Yuseong-daero, Yuseong-gu, Daejeon, 34054,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111258/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11473 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37163	05/09/2023	2	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)  
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa  
2120013, Japan

---

Thông báo số: 111259/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11476 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26519	26/10/2020	5	26/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THAI OIL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)  
555/1 Energy Complex Building A, 11th Floor, Vibhavadi  
Rangsit Road, Chatuchak, Chatuchak, Bangkok 10900,  
Thailand

---

Thông báo số: 111260/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11477 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29785	14/09/2021	4	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GARY DAVID CHANG (CA)  
56-11571 Thorpe Road, Richmond, BC V6X 3Z4 Canada

---

Thông báo số: 111261/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11478 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16660	06/03/2017	8	06/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE IRELAND UNLIMITED COMPANY (IE)  
70 Sir John Rogerson's Quay, Dublin 2, Ireland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111262/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11479 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29590	24/08/2021	4	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LIMITED (IN)  
D 6-11, Sector 59, Noida, Uttar Pradesh, India

Thông báo số: 111263/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11480 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29909	24/09/2021	4	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)  
11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032 Japan  
JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011  
Japan

Thông báo số: 111264/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11481 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29397	02/08/2021	4	02/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)  
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya - shi, Tochigi  
3213231, Japan

---

Thông báo số: 111265/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11483 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33181	02/08/2022	3	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

---

Thông báo số: 111266/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11484 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33184	02/08/2022	3	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

---

Thông báo số: 111267/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11485 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33185	02/08/2022	3	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

---

Thông báo số: 111268/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11486 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36839	02/08/2023	2	02/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan  
FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)  
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China

---

Thông báo số: 111269/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11487 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6486	03/08/2007	18	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111270/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11488 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8656	03/08/2010	15	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)  
#159-1 Samseong-dong, Gangnam-gu, Seoul, 135-090  
Republic of Korea

Thông báo số: 111271/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11489 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8664	03/08/2010	15	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 111272/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11490 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33200	03/08/2022	3	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENVEC LLC (US)  
910 Clopper Road, Gaithersburg, MD 20878, United States  
of America.

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

THE GOVERNMENT OF THE UNITED STATES OF AMERICA, AS REPRESENTED BY THE SECRETARY OF HOMELAND SECURITY (US)  
Plum Island Animal Disease Center, PO Box 848,  
Greenport, NY 11944, United States of America  
MERIAL, INC. (US)  
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America

Thông báo số: 111273/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11491 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14378	04/08/2015	10	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA INC. (US)  
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

Thông báo số: 111274/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11492 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14393	04/08/2015	10	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111275/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11493 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14397	04/08/2015	10	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 111276/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11494 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29424	04/08/2021	4	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)  
1-1, Ichigaya-kaga-cho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo-to, Japan

---

Thông báo số: 111277/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11495 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33219	04/08/2022	3	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEC COMPANY LTD. (JP)  
3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo 6600822, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111278/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11496 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25530	18/08/2020	5	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)  
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge,  
Cambridgeshire, CB4 0QA, United Kingdom

---

Thông báo số: 111279/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11497 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25902	11/09/2020	5	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING  
COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH  
INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)  
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY  
CONSERVATION EQUIPMENT MANUFACTURING  
COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY  
LIMITED (CN)  
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China  
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi,  
Hyogo 6508670, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111280/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11498 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25901	11/09/2020	5	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)  
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY LIMITED (CN)  
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China  
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY CONSERVATION EQUIPMENT MANUFACTURING COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

---

Thông báo số: 111281/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11500 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19365	31/05/2018	7	31/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIGITAL POWER COMMUNICATIONS CO.,LTD. (KR)  
145, Sandan-ro 19beon-gil, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111282/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11501 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15795	08/08/2016	9	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 111283/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11502 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15899	29/08/2016	9	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 111284/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11503 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29622	27/08/2021	4	27/08/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,  
LUXEMBOURG

---

Thông báo số: 111285/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11504 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11712	26/08/2013	12	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 111286/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11505 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25635	25/08/2020	5	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS INC. (US)  
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South Plainfield, NJ 07080, United States of America

---

Thông báo số: 111287/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11506 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14482	24/08/2015	10	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501  
JAPAN

---

Thông báo số: 111288/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11507 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14480	24/08/2015	10	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 111289/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11508 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10580	22/08/2012	13	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111290/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11509 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37046	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501,  
Japan

---

Thông báo số: 111291/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11510 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33395	18/08/2022	3	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, Japan

---

Thông báo số: 111292/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11511 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25525	18/08/2020	5	18/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 111293/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11512 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33388	17/08/2022	3	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 111294/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11513 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9550	16/08/2011	14	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 111295/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11514 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33344	15/08/2022	3	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 111296/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11515 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14501	31/08/2015	10	31/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)  
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

---

Thông báo số: 111297/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11516 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34950	13/02/2023	2	13/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PMC ORGANOMETALLIX, INC. (US)  
1288 Route 73, Ste. 401 Mt. Laurel, New Jersey 08054

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111298/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11517 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37084	25/08/2023	2	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg,  
Luxembourg

---

Thông báo số: 111299/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11518 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21802	26/08/2019	6	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IONIS PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
2855 Gazelle Court Carlsbad, CA 92010, United States of  
America

---

Thông báo số: 111300/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11519 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33481	26/08/2022	3	26/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111301/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11520 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21837	26/08/2019	6	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 111302/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11521 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33490	26/08/2022	3	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 111303/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11522 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25655	27/08/2020	5	27/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

Thông báo số: 111304/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11523 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25656	27/08/2020	5	27/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111305/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11524 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25657	27/08/2020	5	27/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111306/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11525 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25707	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California  
91320-1799, United States of America

---

Thông báo số: 111307/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11526 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19871	28/08/2018	7	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGILL, INCORPORATED (US)  
15407 McGinty Road W., Wayzata, MN 55391, United States of America

---

Thông báo số: 111308/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11527 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19876	28/08/2018	7	28/08/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR COMPONENTS INDUSTRIES, LLC  
(US)  
5005 East McDowell Road, Phoenix, Arizona 85008,  
United States of America

Thông báo số: 111309/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11528 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25698	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 111310/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11529 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17415	29/08/2017	8	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 111311/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11530 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15901	29/08/2016	9	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

---

Thông báo số: 111312/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11531 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33531	29/08/2022	3	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 111313/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11532 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15904	29/08/2016	9	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAKUTEN GROUP, INC. (JP)  
1-14-1 Tamagawa, Setagaya-ku, Tokyo, 158-0094, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111314/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11533 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29634	30/08/2021	4	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARYSTA LIFESCIENCE CORPORATION (JP)  
38th Floor, St. Luke's Tower, 8-1, Akashi-cho, Chuo-ku,  
Tokyo, 104-6591, Japan

Thông báo số: 111315/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11534 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29658	31/08/2021	4	31/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 111316/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11535 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30030	06/10/2021	4	06/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMITA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
85-1, Aza-Maruyama, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 771-0360 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111317/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11536 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36946	11/08/2023	2	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
4-20 Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308552, Japan

---

Thông báo số: 111318/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11537 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33359	16/08/2022	3	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPIBER INC. (JP)  
234-1, Aza Mizukami, Kakuganji, Tsuruoka-shi, Yamagata 9970052, Japan

---

Thông báo số: 111319/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11540 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29467	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111320/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11541 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29811	15/09/2021	4	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 111321/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11542 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25487	14/08/2020	5	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 111322/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11543 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33619	08/09/2022	3	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111323/QĐ-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11544 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29795	14/09/2021	4	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 111324/QĐ-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11545 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29822	16/09/2021	4	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 111325/QĐ-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11546 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29921	24/09/2021	4	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111326/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11547 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34199	28/10/2022	3	28/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

---

Thông báo số: 111327/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11548 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37424	02/10/2023	2	02/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

---

Thông báo số: 111328/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11549 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37582	17/10/2023	2	17/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111329/QĐ-SHTT<sub>.IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11550 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29919	24/09/2021	4	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu,  
Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

---

Thông báo số: 111330/QĐ-SHTT<sub>.IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11551 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26116	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu,  
Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

---

Thông báo số: 111331/QĐ-SHTT<sub>.IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11552 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29948	28/09/2021	4	28/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu,  
Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

---

Thông báo số: 111332/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11553 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17355	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAATI S.P.A. (IT)  
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO), Italy

---

Thông báo số: 111333/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11554 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33368	16/08/2022	3	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAATI S.P.A. (IT)  
Via Milano, 14, 22070 Appiano Gentile (CO), Italy

---

Thông báo số: 111334/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11555 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10529	03/08/2012	13	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WMF GMBH (DE)  
WMF Platz 1, 73312 Geislingen an der Steige, Germany

---

Thông báo số: 111335/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11558 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36877	04/08/2023	2	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEAT BIOLOGICS, INC. (US)  
801 Capitola Drive, Bay 12, Durham, NC 27713, United States of America

---

Thông báo số: 111336/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11559 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11637	05/08/2013	12	05/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111337/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11560 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11645	05/08/2013	12	05/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 111338/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11562 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29433	05/08/2021	4	05/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

---

Thông báo số: 111339/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11563 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29446	05/08/2021	4	05/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111340/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11564 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19748	06/08/2018	7	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)  
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

---

Thông báo số: 111341/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11565 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21664	06/08/2019	6	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)  
Metsanneidonkuja 8, FI-02130 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 111342/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11566 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21676	06/08/2019	6	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)  
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama  
3380013, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111343/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11567 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29454	06/08/2021	4	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUBEI JIANDUN FIRE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No. 199 Huaxi Road, Biological Industrial Park, China  
(Hubei) Free Trade Zone Yichang Area, Yichang City,  
Hubei Province, China

---

Thông báo số: 111344/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11568 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29455	06/08/2021	4	06/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUBEI JIANDUN FIRE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No. 199 Huaxi Road, Biological Industrial Park, China  
(Hubei) Free Trade Zone Yichang Area, Yichang City,  
Hubei Province, China

---

Thông báo số: 111345/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11569 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19772	07/08/2018	7	07/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGAINPHARM GMBH (AT)  
Worthersee-Suduferstr. 163 c.5, A-9082 Maria Worth,  
Austria

---

Thông báo số: 111346/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11570 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15799	08/08/2016	9	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 111349/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11571 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15818	08/08/2016	9	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 111350/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11572 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17308	08/08/2017	8	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome Meguro-ku, Tokyo 1530064  
Japan

---

Thông báo số: 111351/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11573 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33244	08/08/2022	3	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)  
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1088280, Japan

---

Thông báo số: 111352/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11574 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33248	08/08/2022	3	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGNOVA TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)  
Suite 3, 935 Station Street, Box Hill North, Victoria 3129,  
Australia

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111353/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11575 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33255	08/08/2022	3	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122 Japan

---

Thông báo số: 111354/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11576 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33251	08/08/2022	3	08/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)  
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

---

Thông báo số: 111355/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11577 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11644	05/08/2013	12	05/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 111356/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11578 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30148	15/10/2021	4	15/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMIZU CORPORATION (JP)  
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370, Japan

---

Thông báo số: 111357/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11582 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20045	15/10/2018	7	15/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKAO CORP. (KR)  
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 111358/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11583 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23680	14/04/2020	5	14/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE IRELAND UNLIMITED COMPANY (IE)  
70 Sir John Rogerson's Quay, Dublin 2, Ireland

---

Thông báo số: 111359/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11584 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29420	03/08/2021	4	03/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRAHARAJU LAXMINARAYANA (IN)  
35E, Phase V, IDA Cherlapally, Hyderabad - 500051, India  
KUMAR SINGH, AJAY (IN)  
35E, Phase V, IDA Cherlapally, Hyderabad - 500051, India

---

Thông báo số: 111360/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11585 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25420	12/08/2020	5	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111361/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11586 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29609	26/08/2021	4	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)  
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 111362/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11587 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36976	15/08/2023	2	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 111363/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11588 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25677	27/08/2020	5	27/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111364/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11589 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29543	18/08/2021	4	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)  
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

---

Thông báo số: 111365/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11590 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25686	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

---

Thông báo số: 111366/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11591 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9557	16/08/2011	14	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111367/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11594 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29653	31/08/2021	4	31/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

---

Thông báo số: 111368/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11596 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33266	09/08/2022	3	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAIVELEY TRANSPORT TOURS (FR)  
75, avenue Yves Farge Z.I. Les Yvaudières, 37701 Saint-pierre-des-corps, France

---

Thông báo số: 111369/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11597 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36903	08/08/2023	2	08/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBEA SERVICES (FR)  
ZAC des Barbanniers, "Le Signac", 1 avenue du Général  
De Gaulle, Gennevilliers Cedex, 92635 France

---

Thông báo số: 111370/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11598 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10562	16/08/2012	13	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS, N.V. (NL)  
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

---

Thông báo số: 111371/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11599 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36996	16/08/2023	2	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)  
1900 West Field Court Lake Forest, Illinois 60045 United States of America

---

Thông báo số: 111372/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11600 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15890	29/08/2016	9	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 111373/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11601 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29639	30/08/2021	4	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYSTAR COLOURS DISTRIBUTION GMBH (DE)  
Am Prime Parc 10-12, 65479 Raunheim, Germany

---

Thông báo số: 111374/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11604 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32655	15/06/2022	3	15/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI (VN)  
Số 298 Đường Cầu Diễn, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111375/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11605 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37490	09/10/2023	2	09/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG JUSEN HARDWARE PRECISION MANUFACTURING CO., LTD (CN)  
Block 1-1-2, Port Road West, Zhongyong Villiage, Leliu, Shunde District, Foshan City, Guangdong 528322, China

---

Thông báo số: 111376/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11606 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24625	17/06/2020	5	17/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 111377/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11607 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33280	09/08/2022	3	09/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 111378/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11608 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24850	29/06/2020	5	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 111379/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11609 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25041	09/07/2020	5	09/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 111380/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11610 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36999	17/08/2023	2	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NKMAX CO., LTD. (KR)  
172, Dolma-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 111381/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11611 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17426	06/09/2017	8	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)  
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

---

Thông báo số: 111382/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11612 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26539	27/10/2020	5	27/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)  
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111383/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11613 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16072	10/10/2016	9	10/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS  
MANUFACTURING CORPORATION (JP)  
2121, Oazanao, Asahi-cho, Mie-gun, Mie, Japan

---

Thông báo số: 111384/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11614 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20084	22/10/2018	7	22/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN KOGAKU CO., LTD. (JP)  
10-1, Nishishinjuku 6-Chome, Shinjuku-ku, Tokyo  
1600023, Japan

---

Thông báo số: 111385/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11615 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21728	19/08/2019	6	19/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN SHAN YIN INTERNATIONAL CO., LTD.  
(SMALL ENTITY) (TW)  
9 F.-2, No. 290, Ersheng 1st Rd., Qianzhen Dist.,  
Kaohsiung City 806, Taiwan

---

Thông báo số: 111386/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11616 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30056	07/10/2021	4	07/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561  
Japan  
TPR CO., LTD. (JP)  
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005  
Japan

---

Thông báo số: 111387/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11617 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36927	09/08/2023	2	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZHOU SLAC PRECISION EQUIPMENT CO., LTD  
(CN)  
No. 621 Shixu Road, Xukou Town, Wuzhong Suzhou,  
Jiangsu 215156 (CN)

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111388/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11618 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25640	26/08/2020	5	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO APS (DK)  
Ved Banen 16, DK-4623 Lille Skensved (DK)

---

Thông báo số: 111389/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11619 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29820	16/09/2021	4	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARIANEGROUP SAS (FR)  
Tour Cristal, 7-11 quai André Citroën, 75015 Paris,  
FRANCE

---

Thông báo số: 111390/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11620 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30426	10/11/2021	4	10/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1 Taipei, 10418,  
Taiwan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111391/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11623 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35383	15/03/2023	2	15/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILICALIA SL (ES)  
Travessera d'Albaida, 1, 46727 Real de Gandia, Valencia,  
Spain

---

Thông báo số: 111392/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11624 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33901	03/10/2022	3	03/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIXIL CORPORATION (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 0106-01-004914) (JP)  
Osaki Garden Tower, 1-1-1 Nishishinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0033, Japan  
NIPPON PAINT AUTOMOTIVE COATINGS CO., LTD. (JP)  
2-14-1, Shodai-Ohtani, Hirakata-shi, Osaka 573-1153 Japan

---

Thông báo số: 111393/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11625 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29542	18/08/2021	4	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTRAJET INC. (TW)  
No. 33, Gongyequ 24th Rd., Nantun Dist, Taichung City  
408, Taiwan

---

Thông báo số: 111394/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11626 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34006	11/10/2022	3	11/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUN SUNG INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)  
252 Hoecheon-ro, Daegaya-eup, Goryeong-gun,  
Gyeongsangbuk-do, 40134, Republic of Korea

---

Thông báo số: 111395/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11627 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37017	18/08/2023	2	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDAC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware  
19809, United States of America

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111396/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11628 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25548	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 111397/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11629 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11701	19/08/2013	12	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

Thông báo số: 111398/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11630 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17176	06/07/2017	8	06/07/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN GIA LONG (VN)  
187 Đê La Thành, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 111399/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11631 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33654	12/09/2022	3	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCM LIFESCIENCE CO., LTD. (KR)  
310, 366, Seohaedaero, Jung-gu Incheon 22332, Republic of Korea

---

Thông báo số: 111400/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11633 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33364	16/08/2022	3	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, 43122 Parma, Italy

---

Thông báo số: 111401/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11634 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29513	16/08/2021	4	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

---

Thông báo số: 111402/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11635 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29525	17/08/2021	4	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRÄNGES SWEDEN AB (SE)  
S-612 81 Finspång, Sweden

---

Thông báo số: 111403/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11636 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21745	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMYRIS, INC. (US)  
5885 Hollis St., Suite 100, Emeryville, CA 94608, United States of America

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111404/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11637 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33412	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,  
United States of America

---

Thông báo số: 111405/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11638 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33414	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)  
9911, Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,  
United States of America

---

Thông báo số: 111406/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11639 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21729	19/08/2019	6	19/08/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)  
Piazzale E. Mattei, 1 I-00144 Roma, Italy

---

Thông báo số: 111407/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11640 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21726	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)  
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

---

Thông báo số: 111408/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11641 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33423	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 4D MOLECULAR THERAPEUTICS INC. (US)  
5980 Horton Street, Suite 460, Emeryville, CA 94608, U.S.A.

---

Thông báo số: 111409/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11642 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33428	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

---

Thông báo số: 111410/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11643 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21749	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 111411/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11644 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8685	17/08/2010	15	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)  
125 South Franklin Street Chicago IL 60606 United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111412/QĐ-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11645 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29557	19/08/2021	4	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUPREMOL GMBH (DE)  
Am Klopferspitz 19a, 82152 Martinsried/München,  
Germany

Thông báo số: 111414/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11646 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26603	02/11/2020	5	02/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATSURA COMPANY, LTD. (JP)  
1-1, Sakae-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa  
2210052, Japan

Thông báo số: 111415/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11647 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37499	09/10/2023	2	09/10/2025



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSTANG SAMPLING LLC (US)  
P.O. Box 490, Ritmore Glen, Ravenswood, West Virginia  
26164, United States of America

---

Thông báo số: 111416/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11648 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21845	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRIN BEER KABUSHIKI KAISHA (JP)  
10-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048288 Japan

---

Thông báo số: 111417/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11649 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22190	07/10/2019	6	07/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QWTIP LLC (US)  
6300 Sage Wood Drive, Suite H 241, Park City, Utah  
84098, United States of America

---

Thông báo số: 111418/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11650 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29731	09/09/2021	4	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyömrői út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 111419/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11651 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15956	12/09/2016	9	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 111420/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11652 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13174	15/09/2014	11	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyomroi út. 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 111421/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11653 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36328	08/06/2023	2	08/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KELLEY, STEVEN (CA)  
33 Woodsmere Close, Halifax Nova Scotia, B3S 1H9,  
Canada

---

Thông báo số: 111422/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11654 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8724	06/09/2010	15	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-Dong, Yongsongpo-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 111423/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11655 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37186	07/09/2023	2	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111424/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11656 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37244	13/09/2023	2	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111425/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11657 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37246	13/09/2023	2	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111426/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11658 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22024	16/09/2019	6	16/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111427/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11659 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25963	16/09/2020	5	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111428/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11660 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25996	18/09/2020	5	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111429/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11661 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26033	21/09/2020	5	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111430/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11662 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33800	23/09/2022	3	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 111431/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11663 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29955	29/09/2021	4	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111432/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11664 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29480	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN LEASE KOGYO CO., LTD. (JP)  
11-73, Hachimancho 2-chome, Higashikurume-shi, Tokyo  
2030042, Japan

---

Thông báo số: 111433/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11665 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21890	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)  
Kolon Tower, 42 Byeoryangsangga 2-ro, Gwacheon-si,  
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

---

Thông báo số: 111434/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11666 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16558	07/02/2017	8	07/02/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRADEEP VASANT JOSHI (IN)  
Flat No. 4, Akshay Sankul, United Western Hsg. Soc.,  
Karve Nagar, Pune 411052, India  
SHILPA PRADEEP JOSHI (IN)  
Flat No. 4, Akshay Sankul, United Western Hsg. Soc.,  
Karve Nagar, Pune 411052, India

---

Thông báo số: 111435/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11667 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19866	28/08/2018	7	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSENG, TZU-HSIANG (TW)  
5F., No. 367, Sec.4, Hankou Rd., North District, Taichung City 404, Taiwan

---

Thông báo số: 111436/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11668 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33641	12/09/2022	3	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNION WINNER INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)  
9F., NO. 66, TACHENG ST., DATONG DIST., TAIPEI CITY 103, TAIWAN

---



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111437/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11669 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21756	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIBER MEDIA SARL (LU)  
2, Rue des Fossé, L-1536 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 111438/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11670 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36569	29/06/2023	2	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG XUÂN HIỀN (VN)  
75, ngõ 38 Phương Mai, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 111439/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11671 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22286	21/10/2019	6	21/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANABU IGUCHI (JP)  
12-23 Chuo-daiichi-komuinshukusha kita-8-jo, nishi-5, kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido, Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

HUENS CO., LTD. (JP)  
No.19 higashi-4-jo, minami 13, Obihiro-shi, Hokkaido,  
Japan

Thông báo số: 111440/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11672 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37448	04/10/2023	2	04/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan

Thông báo số: 111441/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11673 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37445	04/10/2023	2	04/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan

Thông báo số: 111442/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11674 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34176	26/10/2022	3	26/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICHUAN KELUN-BIOTECH BIOPHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No.666, Xinhua Avenue (Section 2), Hai Xia Industrial Park, Wenjiang District, Chengdu, Sichuan 611138, China

---

Thông báo số: 111443/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11676 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26078	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAGIO HIGH PRESSURE CONTAINERS CO.,LTD. (JP)  
5-50, Takihama 3-chome, Niihama-shi Ehime 7920893, Japan  
TOUWA INDUSTRY CO.,LTD. (JP)  
7-38, Nishibara-cho 2-chome, Niihama-shi Ehime 7920011, Japan

---

Thông báo số: 111444/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11677 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13332	27/10/2014	11	27/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LTD. (IN)  
D-6-11, Sector 59, Noida-201301, U.P., India

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111445/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11678 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37483	06/10/2023	2	06/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005,  
Japan

Thông báo số: 111446/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11679 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37211	11/09/2023	2	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAKSHMI MACHINE WORKS LTD. (IN)  
Perianaickenpalayam, Coimbatore, Tamil Nadu - 641020,  
India

Thông báo số: 111447/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11680 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37158	05/09/2023	2	05/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN VINBRAIN (VN)  
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes  
Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố  
Hà Nội, Việt Nam

Thông báo số: 111448/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì  
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11682 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36972	14/08/2023	2	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)  
1900 West Field Court, Lake Forest, Illinois 60045, United  
States of America

Thông báo số: 111449/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì  
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11683 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25477	14/08/2020	5	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)  
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,  
Switzerland

Thông báo số: 111450/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì  
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11684 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19886	28/08/2018	7	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 111451/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11685 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33850	28/09/2022	3	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIZUOKA SEIKI CO., LTD. (JP)  
4-1 Yamana-cho, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378601 (JP)

---

Thông báo số: 111452/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11690 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33534	30/08/2022	3	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCUSOFT, INC. (US)  
30444 Southwest Fwy, Rosenberg, Texas 77471, United States of America

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111453/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11691 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33546	31/08/2022	3	31/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 111454/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11692 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25570	20/08/2020	5	20/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)  
Via Alcide De Gasperi, 54, 31010 Maser (TV), Frazione:  
Coste, ITALY

---

Thông báo số: 111455/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11693 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33434	22/08/2022	3	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)  
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, KY 40356, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111456/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11694 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15872	22/08/2016	9	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 111457/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11695 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37059	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 111458/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11696 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29582	23/08/2021	4	23/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STÄUBLI SARGANS AG (CH)  
Grossfeldstrasse 71, 7320 Sargans, Switzerland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111459/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11697 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29580	23/08/2021	4	23/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, US

Thông báo số: 111460/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11698 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37066	23/08/2023	2	23/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)  
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61824, United States of America

Thông báo số: 111461/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11699 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36948	11/08/2023	2	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, SAM GOO (KR)  
105-204, 22, Taepyeong 2-gil, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do, 54997, Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111462/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11700 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25497	17/08/2020	5	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERPETUAL TECHNOLOGIES GMBH (DE)  
Reinhard-Heraeus-Ring 23, 63801 Kleinostheim, Germany

Thông báo số: 111463/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11701 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26293	08/10/2020	5	08/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)  
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka  
5530007, Japan

Thông báo số: 111464/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11702 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37228	12/09/2023	2	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HÜTTENES-ALBERTUS CHEMISCHE WERKE  
GESELLSCHAFT MIT BESCHRÄNKTER HAFTUNG (DE)  
Wiesenstraße 23, 40549 Düsseldorf, Germany

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111465/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11703 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16035	26/09/2016	9	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILKROAD C&T (KR)  
(Diplomatic Center, Seocho-dong) 9th Fl., 2558  
Nambusunhwan-ro, Seocho-gu, Seoul 137-070 Republic of Korea

Thông báo số: 111466/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11704 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19973	24/09/2018	7	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)  
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 111467/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11705 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37192	08/09/2023	2	08/09/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA MERCHANTS LOSCAM (ASIA PACIFIC) CO., LIMITED (CN)  
Room 1122, 11/F. Central Building, 1-3 Pedder Street,  
Central Hong Kong, 999077, China

---

Thông báo số: 111468/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11706 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36937	10/08/2023	2	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAICA CORPORATION (JP)  
18-10, Takanawa 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1080074,  
Japan

---

Thông báo số: 111470/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11707 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37479	06/10/2023	2	06/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 111471/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11709 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21978	16/09/2019	6	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMIL SELENA CO., LTD. (KR)  
39-17, Seobu-ro 179beon-gil, Jinyeong-eup, Gimhae-si,  
Gyeongsangnam-do, 621-801, Republic of Korea

---

Thông báo số: 111472/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11710 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21689	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIO AVI-MEX, S.A. DE C.V. (MX)  
Maíz No. 18, Col. Granjas Esmeralda, Del. Iztapalapa,  
México, D.F. 09810, México

---

Thông báo số: 111473/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11712 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24721	22/06/2020	5	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER NEW ZEALAND LIMITED (NZ)  
c/- Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street,  
Hamilton, 3204, New Zealand

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111474/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11713 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29463	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINNTECO INTERNATIONAL, S.L. (ES)  
C/.Pau Claris no 77, 2o 1a 08010 Barcelona (ES)

Thông báo số: 111475/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11714 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29521	17/08/2021	4	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BALMUDA INC. (JP)  
5-1-21, Kyonancho, Musashino-shi, Tokyo 1800023,  
JAPAN

Thông báo số: 111476/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11715 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37040	21/08/2023	2	21/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EGGXYT LTD (IL)  
Keren HaYessod 36, 9100760 Jerusalem, Israel

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111477/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11716 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29817	16/09/2021	4	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

---

Thông báo số: 111478/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11717 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37320	21/09/2023	2	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

---

Thông báo số: 111479/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11718 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14519	07/09/2015	10	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111480/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11719 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29494	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, CHUNGHWAN (KR)  
308-1303, 106, Uam-ro, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, 50949, Republic of Korea  
KONG, JUYUOL (KR)  
151, Asan valley nam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do 31409, Republic of Korea  
SUNGGOK CO.,LTD (KR)  
151, Asan valley nam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31409, Republic of Korea

Thông báo số: 111481/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11720 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29665	01/09/2021	4	01/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONG, JU YUOL (KR)  
151, Asan valley nam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31409, Republic of Korea  
SUNGGOK CO.,LTD (KR)  
151, Asan valley nam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31409, Republic of Korea

Thông báo số: 111482/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11721 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22048	23/09/2019	6	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARKANY INC (KR)  
10F, Ssanglim bldg, 151-11, Ssanglim-dong, Chung-gu,  
Seoul, Korea

---

Thông báo số: 111483/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11726 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25872	10/09/2020	5	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROBUST SEED TECHNOLOGY A&F AKTIEBOLAG (SE)  
Mastgränden 2, S-224 74 Lund, Sweden

---

Thông báo số: 111484/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11727 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26435	20/10/2020	5	20/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUN, BOUNG-HO (KR)  
51, Seongdong-ro 15-gil Suseong-gu Daegu 706-160,  
Republic of Korea

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111485/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11728 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37644	20/10/2023	2	20/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG RENHE PHOTOVOLTAIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No.5, Sitangjiang Rd., Xinpu Town, Cixi, Zhejiang, China

---

Thông báo số: 111486/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11730 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33141	27/07/2022	3	27/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong, 510663, P.R.China  
SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)  
No.381, Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510640 P.R.China

---

Thông báo số: 111487/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11731 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14408	10/08/2015	10	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 111488/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11732 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33286	10/08/2022	3	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 111489/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11733 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36941	10/08/2023	2	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA INC. (US)  
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111490/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11734 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33300	11/08/2022	3	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FRONTIER CO., LTD. (JP)  
2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-0005, Japan

---

Thông báo số: 111491/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11735 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33302	11/08/2022	3	11/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAZER GROUP LIMITED (AU)  
Level 9, 99 St Georges Terrace, Perth, Western Australia  
6000, Australia.

---

Thông báo số: 111492/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11736 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36945	11/08/2023	2	11/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

---

Thông báo số: 111493/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11737 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13053	12/08/2014	11	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 111494/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11738 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25433	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 1438555 Japan

---

Thông báo số: 111495/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11739 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25444	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 111496/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11740 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25449	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO KASEI CO., LTD. (JP)  
17-14, Nishiawaji 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5330031, Japan

---

Thông báo số: 111497/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11741 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25450	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)  
15-21, Minamibefucho, Settsu-shi, Osaka 566-0045 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 111498/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11742 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29469	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SAN SO CORPORATION (JP)  
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558  
Japan

---

Thông báo số: 111499/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11743 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29472	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

---

Thông báo số: 111500/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11744 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33330	12/08/2022	3	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111501/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11745 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21686	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)  
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 111502/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11746 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21694	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 111503/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11747 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25429	12/08/2020	5	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEXT ENERGY & RESOURCES CO., LTD. (JP)  
11465-6, Akaho, Komagane-shi, Nagano 399-4117, Japan



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111504/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11748 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25462	13/08/2020	5	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 111505/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11749 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25423	12/08/2020	5	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

---

Thông báo số: 111506/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11750 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25485	14/08/2020	5	14/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

---

Thông báo số: 111507/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11752 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36932	09/08/2023	2	09/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMIRA OYJ (FI)  
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland  
UNIVERSITY OF COPENHAGEN (DK)  
Norregade 10, 1165 Copenhagen, Denmark

---

Thông báo số: 111514/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11753 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11847	30/09/2013	12	30/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHODIA UK LIMITED (GB)  
Oak House, Reeds Crescent, Watford, Hertfordshire WD24 4QP, United Kingdom

---

Thông báo số: 111515/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11754 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37221	11/09/2023	2	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHÜTZ GMBH & CO. KGAA (DE)  
Schützstraße 12, 56242 Selters, Germany

---

Thông báo số: 111516/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11755 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33447	24/08/2022	3	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAMBRIA COMPANY LLC (US)  
11000 W. 78th Street, Suite 220, Eden Prairie, Minnesota  
55344 (US)

---

Thông báo số: 111517/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11756 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29493	12/08/2021	4	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United  
States of America.

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111518/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11757 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33295	10/08/2022	3	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,  
United States of America

---

Thông báo số: 111519/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11758 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33298	10/08/2022	3	10/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United  
States of America

---

Thông báo số: 111520/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11759 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19504	21/06/2018	7	21/06/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUTHERN COMPANY (US)  
600 North 18th Street, Bin 7n-8374, Birmingham, AL  
35203-2206, United States of America

---

Thông báo số: 111521/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11760 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19992	01/10/2018	7	01/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA N.E.D. MACHINERY CORPORATION (JP)  
5-12, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500012 Japan

---

Thông báo số: 111522/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11761 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33598	07/09/2022	3	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)  
Via Francesco Lonati, 3, 25124 Brescia, Italy

---

Thông báo số: 111523/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11762 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37278	15/09/2023	2	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUC ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
280, Nowon-ro, Buk-gu, Daegu 702-858 Republic of Korea  
KIM, JITAE (KR)  
103-2002, Daehyeon-e-pyenhansasang APT., Daehyeon-dong, Bukgu, Daegu 702-918 Republic of Korea

---

Thông báo số: 111524/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11764 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21852	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MAGNETIC DRESSING CO., LTD. (JP)  
6-42, Bashaku 3-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8020077, Japan

---

Thông báo số: 111525/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11765 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26622	03/11/2020	5	03/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTEMIRA CO., LTD. (JP)  
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111526/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11766 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14625	29/09/2015	10	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANGEL YEAST CO., LTD. (CN)  
No.24, Zhongnan Road, Yichang City, Hubei Province  
443003, P.R. China

---

Thông báo số: 111528/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11768 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17902	28/11/2017	8	28/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)  
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

---

Thông báo số: 111529/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11769 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38487	22/12/2023	2	22/12/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FILTRATION TECHNOLOGY CORPORATION (US)  
11883 Cutten Road, Houston, TX 77006, United States of  
America

---

Thông báo số: 111530/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11771 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37355	25/09/2023	2	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

---

Thông báo số: 111531/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11772 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19818	14/08/2018	7	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASMPT GMBH & CO. KG (DE)  
Rupert-Mayer-Str. 48, 81379 Munich, Germany

---

Thông báo số: 111532/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11773 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36959	14/08/2023	2	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI OIL HOLDINGS INC. (JP)  
1, Sumiyoshi-cho, Izumisano-shi, Osaka 598-8540 Japan

---

Thông báo số: 111533/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11774 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36963	14/08/2023	2	14/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

---

Thông báo số: 111534/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11775 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15828	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111535/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11776 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15842	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 111536/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11777 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15849	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 111537/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11778 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15850	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111538/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11779 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15855	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 111539/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11780 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15856	15/08/2016	9	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 111540/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11781 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17326	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GATES UNITTA ASIA COMPANY (JP)  
4-4-26, Sakuragawa, Naniwa-ku, Osaka-shi Osaka 5560022  
Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111541/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11782 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17329	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 111542/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11783 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17330	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC (US)  
11535 S Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599,  
United States of America

Thông báo số: 111543/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11784 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17339	15/08/2017	8	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111544/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11785 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33346	15/08/2022	3	15/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)  
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi  
3213231, Japan

---

Thông báo số: 111545/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11786 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37056	22/08/2023	2	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPINNOVA OY (FI)  
Palokärjentie 2-4, 40320 JYVÄSKYLÄ, Finland

---

Thông báo số: 111546/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11788 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6514	13/08/2007	18	13/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)  
No.18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,  
Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 111547/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11789 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36192	26/05/2023	2	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803,  
United States of America

---

Thông báo số: 111548/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11790 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37002	17/08/2023	2	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CEPHALON LLC (US)  
145 Brandywine Parkway, West Chester, PA 19380,  
United States of America

---

Thông báo số: 111549/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11791 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25596	21/08/2020	5	21/08/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)  
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione  
Biadene, Italy

---

Thông báo số: 111550/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11794 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10577	22/08/2012	13	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS (FR)  
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

---

Thông báo số: 111551/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11795 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37121	29/08/2023	2	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAESAN BIOTECH (KR)  
749ho, Nadong, 117, Hwanggeum-ro, Yangchon-eup  
Gimpo-si, Gyeonggi-do, 10048, Korea (South)  
LEE, GYU HONG (KR)  
209-44, Samyang-ro, 179-gil Gangbuk-gu, Seoul, 01000,  
Korea (South)  
YU, GANG SEON (KR)  
729ho, 117, Hwanggeum-ro Yangchon-eup, Gimpo-si,  
Gyeonggi-do, 10048, Korea (South)

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111552/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11796 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25689	28/08/2020	5	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDISCHER MASCHINENBAU RUD. BAADER  
GMBH + CO. KG (DE)  
Geniner Strasse 249, 23560 Lübeck, Germany

---

Thông báo số: 111553/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11797 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37613	18/10/2023	2	18/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMERICAN COMPOSITES CORPORATION (US)  
1321 Timberly Lane, McLean, Virginia 22102, United States of America

---

Thông báo số: 111901/TB-SHTT.IP, ngày 18/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11770 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33520	29/08/2022	3	29/08/2025



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)  
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

---

Thông báo số: 112060/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11499 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33537	30/08/2022	3	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSTANG SAMPLING, LLC (US)  
Route 68 North, 43 Ritmore Glen, Ravenswood, West Virginia 26164, United States of America

---

Thông báo số: 112061/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12923 Ngày nộp: 29/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25849	09/09/2020	5	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STICHTING I-F PRODUCT COLLABORATION (NL)  
Prins Bernhardplein 200 NL-1097 JB Amsterdam  
Netherlands

---

Thông báo số: 112062/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12927 Ngày nộp: 29/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37215	11/09/2023	2	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOWER IPCO COMPANY LIMITED (IE)  
28 - 32 Upper Pembroke Street Dublin, 2, IRELAND  
I4F LICENSING NV (BE)  
Oude Watertorenstraat 25 3930 Hamont-Achel, Belgium

---

Thông báo số: 112066/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11801 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14478	24/08/2015	10	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONGSBERG MARITIME AS (NO)  
Strandpromenaden 50, 3183 Horten, Norway

---

Thông báo số: 112067/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11802 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33472	25/08/2022	3	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIRST SOLAR, INC. (US)  
350 West Washington Street, 6th Floor, Tempe, AZ 85281,  
United States of America

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112068/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11803 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13110	25/08/2014	11	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEALY TECHNOLOGY LLC (US)  
One Office Parkway Trinity, NC 27370, United States of America

---

Thông báo số: 112069/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11804 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37089	25/08/2023	2	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIASAT, INC. (US)  
Patent Department, 6155 El Camino Real, Carlsbad,  
California 92009, United States of America

---

Thông báo số: 112070/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11805 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37096	28/08/2023	2	28/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITE IZE, INC. (US)  
5660 Central Avenue, Boulder, Colorado 80301, United States of America

---

Thông báo số: 112071/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11806 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15897	29/08/2016	9	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America

---

Thông báo số: 112072/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11807 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37120	29/08/2023	2	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I4F LICENSING NV (BE)  
Oude Watertorenstraat 25, B-3930 Hamont-Achel, Belgium

---

Thông báo số: 112073/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11808 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33528	29/08/2022	3	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

---

Thông báo số: 112074/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11809 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29640	30/08/2021	4	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MELINTA SUBSIDIARY CORP. (US)  
44 Whippany Road, Suite 280, Morristown, New Jersey 07960, USA

---

Thông báo số: 112075/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11810 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33552	31/08/2022	3	31/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIATEK INC. (TW)  
No.1, Dusing Road 1st Science-Based Industrial Park Hsin-Chu 300, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112076/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11811 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37600	17/10/2023	2	17/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGGONG PARKING INDUSTRY CO., LTD. (KR)  
2172 Chilgok-daero Jicheon-myeon Chilgok-gun  
Gyeongsangbuk-do 39867, Korea

Thông báo số: 112077/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11813 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33574	06/09/2022	3	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)  
Viale Rinaldo Piaggio 25, 56025 Pontedera (PI), ITALY

Thông báo số: 112078/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11815 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37675	24/10/2023	2	24/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANSINSYA PRINTING CO., LTD (JP)  
3-36, Honjo 3-chome, Honjo-shi, Saitama 3670051 (JP)

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112079/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11816 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14442	17/08/2015	10	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHAO, BAOMIN (CN)  
Suite 3-202, Building No. 1, New World Villa, Chongwen District, Beijing 100062, P.R.China

Thông báo số: 112080/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11817 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29674	06/09/2021	4	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER (INDIA) PVT. LTD. (IN)  
13-D, K.I.A.D.B Industrial Area, Attibele - 562107, Bangalore District, India

Thông báo số: 112081/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11818 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25816	07/09/2020	5	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOMATIC AG (AT)  
Wiener Strasse 158, A-2352 Gumpoldskirchen, Austria

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112082/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11819 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34070	17/10/2022	3	17/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYSHOW TECHNOLOGIES INC. (JP)  
6-8, Honmachi 2chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 541-0053, Japan.

---

Thông báo số: 112083/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11820 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13106	25/08/2014	11	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)  
Neulander Kamp 3, D-21079 Hamburg, Germany

---

Thông báo số: 112084/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11821 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33467	25/08/2022	3	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESWEEK PTY LTD., (AU)  
4 Hickson Street Merewether, Newcastle, NSW Australia 2291.

---



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112085/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11822 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15868	22/08/2016	9	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)  
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

---

Thông báo số: 112086/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11823 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10578	22/08/2012	13	22/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809, USA

---

Thông báo số: 112087/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11824 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21833	26/08/2019	6	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMIN INDUSTRIES, INC. (US)  
2100 Maury Street, Des Moines, Iowa 50317, United States of America

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112088/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11825 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37137	30/08/2023	2	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEZ AG (AT)  
Eduard-Haas-Straße 25, 4050 Traun, Austria

---

Thông báo số: 112089/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11826 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29752	10/09/2021	4	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 112090/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11827 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40993	29/07/2024	2	29/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEGATRON CORPORATION (TW)  
5F., NO.76, LIGONG ST., BEITOU DISTRICT, TAIPEI CITY 112, TAIWAN

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112091/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11828 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40993	29/07/2024	3	29/07/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEGATRON CORPORATION (TW)  
5F., NO.76, LIGONG ST., BEITOU DISTRICT, TAIPEI CITY 112, TAIWAN

Thông báo số: 112092/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11829 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36876	04/08/2023	2	04/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANSUN ST(SEcurity TECHNOLOGY) INC. (KR)  
B07, 267 Gajeong-ro Yuseong-gu Daejeon 34113, Republic of Korea

Thông báo số: 112093/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11830 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22575	11/11/2019	6	11/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EASYLINK INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)  
6F.-1, No 284, Zhongzheng 1st Rd., Lingya Dist., Kaohsiung City, Taiwan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112094/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11831 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11972	29/10/2013	12	29/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PI-HSIA LIN (TW)  
No. 50, Aly. 55, Ln. 525, Jhongjheng Rd., Cishan Dist,  
Kaohsiung City 842, Taiwan

---

Thông báo số: 112095/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11832 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15916	05/09/2016	9	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, SOON SEOK (KR)  
154 Deungwon-ri Jori-eup Paju-si Gyeonggi-do 413-821  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 112096/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11833 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29898	23/09/2021	4	23/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN EYEQ TECH (VN)  
Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến  
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 112097/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11834 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25942	15/09/2020	5	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)  
JAYALAKSHMI ESTATES, 29 (Old No. 8), Haddows  
Road, Chennai 600006, India

---

Thông báo số: 112098/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11835 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33922	04/10/2022	3	04/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDAHL-PEDERSEN, GEIR (NO)  
Brattholmen 112, 5350 Brattholmen, Norway

---

Thông báo số: 112099/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11836 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25608	24/08/2020	5	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUXHAMMAR OY (FI)  
Maaherrankatu 34, FI-50100 Mikkeli (FI), Finland

---

Thông báo số: 112100/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11837 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37139	30/08/2023	2	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANG, SUK-JONG (KR)  
602-405, 41, Hangeulbiseok-ro 8-gil, Nowon-gu Seoul  
01737, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112101/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11838 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17506	19/09/2017	8	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KỸ THUẬT CSC (VN)  
2/91 Phan Đình Phùng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế,  
tỉnh Thừa Thiên Huế

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112102/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11839 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26517	26/10/2020	5	26/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KỸ THUẬT CSC (VN)  
2/91 Phan Đình Phùng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Thông báo số: 112103/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11840 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11833	30/09/2013	12	30/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR TECHNOLOGIES AND INSTRUMENTS PTE LTD (SG)  
Blk. 25, Kallang Avenue #04-01, Kallang Basin Industrial Estate, Singapore 339416

Thông báo số: 112104/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11841 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25859	09/09/2020	5	09/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OBSHESTVO S OGRANICHENNOI  
OTVETSTVENNOSTIYU "PHARMENTERPRISES"  
(RU)  
42Bolshoj Blvd., Building 1, office 771, 772, Skolkovo  
Innovation Centre, Moscow, 143026, Russian Federation

Thông báo số: 112105/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11842 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33684	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION  
(JP)  
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005  
JAPAN

Thông báo số: 112106/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11843 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37937	17/11/2023	2	17/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1108782, Japan

Thông báo số: 112107/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11844 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14465	24/08/2015	10	24/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)  
No. 18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,  
Taiwan

---

Thông báo số: 112108/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11845 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26000	18/09/2020	5	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)  
2813-1, Oaza Nakabaru, Kasuya-machi, Kasuya-gun,  
Fukuoka 811-2304, Japan  
YUKI CORPORATION (JP)  
63, Aza Miyashita, Oaza Kamiarakuda, Machikita-machi,  
Aizuwakamatsu-shi, Fukushima 965-0053, Japan

---

Thông báo số: 112109/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11846 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21888	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
Syngenta Limited, European Regional Centre Priestley  
Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH  
United Kingdom

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 112110/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11847 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14523	07/09/2015	10	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 112111/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11848 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9624	07/09/2011	14	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 112112/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11849 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13152	08/09/2014	11	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112113/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11850 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29753	10/09/2021	4	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 112114/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11851 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25914	14/09/2020	5	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

---

Thông báo số: 112115/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11852 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33711	16/09/2022	3	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112116/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11853 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22043	23/09/2019	6	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland  
SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 112117/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11854 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29966	29/09/2021	4	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 112118/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11856 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37279	15/09/2023	2	15/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308203, Japan

---

Thông báo số: 112119/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11857 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17795	14/11/2017	8	14/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAN RUBBER INDUSTRIES CO., LTD. (TH)  
8/4 Moo 5, Chana-Nongjik Road, Chana, Songkhla 90130,  
THAILAND

---

Thông báo số: 112120/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11858 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14895	08/12/2015	10	08/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)  
600 North Dairy Ashford, Houston, TX 77079, United  
States of America  
UTI LIMITED PARTNERSHIP (CA)  
Suite 130, 3553 31st Street NW, Calgary, Alberta T2L 2K7,  
Canada

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112121/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11859 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29646	31/08/2021	4	31/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)  
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene, Italy

Thông báo số: 112122/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11860 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37018	18/08/2023	2	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEUTSCHE TELEKOM AG (DE)  
Friedrich-Ebert-Allee 140, Bonn, 53113, Germany

Thông báo số: 112123/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11861 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22586	18/11/2019	6	18/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUTRI CO., LTD. (JP)  
1-122, Fuji-cho, Yokkaichi-shi, Mie, 5100013, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112124/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11862 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37101	28/08/2023	2	28/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDAC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware  
19809, United States of America

---

Thông báo số: 112131/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11869 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25821	08/09/2020	5	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203 Japan

---

Thông báo số: 112132/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11870 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25836	08/09/2020	5	08/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JVC KENWOOD CORPORATION (JP)  
12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 2210022, Japan

---

Thông báo số: 112133/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11871 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29721	08/09/2021	4	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 112134/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11872 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29712	08/09/2021	4	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112135/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11873 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25852	09/09/2020	5	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112136/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11874 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21911	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112137/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11875 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21923	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112138/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11876 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21921	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 112139/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11877 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21930	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)  
Gate City Osaki, East Tower 8th Floor, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

Thông báo số: 112140/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11878 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33628	09/09/2022	3	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi 4438611 (JP)

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112141/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11879 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29726	09/09/2021	4	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
2-7-5, Naka-Ochiai, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

Thông báo số: 112142/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11880 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21947	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401, Japan

Thông báo số: 112143/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11881 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21946	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112144/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11882 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29736	09/09/2021	4	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 065-0043 Japan

---

Thông báo số: 112145/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11883 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29735	09/09/2021	4	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 065-0043 Japan

---

Thông báo số: 112146/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11884 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29734	09/09/2021	4	09/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 065-0043 Japan

---

Thông báo số: 112147/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11885 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21913	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)  
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

---

Thông báo số: 112148/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11886 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29751	10/09/2021	4	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112149/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11887 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29747	10/09/2021	4	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112150/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11888 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25878	10/09/2020	5	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112151/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11889 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29676	06/09/2021	4	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112152/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11890 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37174	06/09/2023	2	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210 (JP)

---

Thông báo số: 112153/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11891 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17438	06/09/2017	8	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 112154/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11892 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37172	06/09/2023	2	06/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka  
5568601, Japan

---

Thông báo số: 112155/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11893 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33580	06/09/2022	3	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112156/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11894 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33579	06/09/2022	3	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112157/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11896 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17453	06/09/2017	8	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 112158/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11897 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29684	06/09/2021	4	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)  
5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321 Japan

---

Thông báo số: 112159/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11898 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33573	06/09/2022	3	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)  
8-2, Marunouchi 1-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112160/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11899 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33581	06/09/2022	3	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 112161/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11900 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17446	06/09/2017	8	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLSMIDTH A/S (DK)  
Vigerslev Allé 77 DK-2500 Valby, DENMARK

Thông báo số: 112162/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11901 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37165	06/09/2023	2	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELKEM ASA (NO)  
Drammensveien 169, 0277 OSLO, Norway

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112163/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11902 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14531	07/09/2015	10	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LICELLA PTY LTD (AU)  
56 Gindurra Road Somersby, New South Wales 2250,  
Australia

---

Thông báo số: 112164/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11903 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33593	07/09/2022	3	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112165/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11904 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33592	07/09/2022	3	07/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

Thông báo số: 112166/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11905 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29697	07/09/2021	4	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112167/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11906 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29691	07/09/2021	4	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

---

Thông báo số: 112168/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11907 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25802	07/09/2020	5	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112169/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11908 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25799	07/09/2020	5	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112170/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11909 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37021	18/08/2023	2	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150,  
Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112171/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11910 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25742	01/09/2020	5	01/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)  
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 112172/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11911 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25737	01/09/2020	5	01/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 112173/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11912 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29667	01/09/2021	4	01/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 112174/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11913 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25738	01/09/2020	5	01/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)  
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,  
Japan

---

Thông báo số: 112175/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11914 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25719	01/09/2020	5	01/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY BEVERAGE & FOOD ASIA PTE. LTD. (SG)  
18 Cross Street, #12-01/08 China Square Central,  
Singapore 048423, Republic of Singapore  
SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112176/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11915 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29662	01/09/2021	4	01/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)  
6-1-1, Oimazato-minami, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka  
537-8686 JAPAN

Thông báo số: 112177/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11916 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21867	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 112178/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11917 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25771	03/09/2020	5	03/09/2025



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TARIS BIOMEDICAL LLC (US)  
99 Hayden Avenue, Suite 100, Lexington, Massachusetts  
02421, United States of America

---

Thông báo số: 112179/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11918 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13124	03/09/2014	11	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland.

---

Thông báo số: 112180/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11919 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25746	03/09/2020	5	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO.,LTD. (JP)  
1-1 Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8321,  
Japan

---

Thông báo số: 112181/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11920 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25762	03/09/2020	5	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112182/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11921 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21866	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)  
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan  
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)  
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116, Japan

---

Thông báo số: 112183/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11922 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21886	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112184/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11923 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21893	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo, 1108782,  
Japan

---

Thông báo số: 112185/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11924 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25752	03/09/2020	5	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111 Japan

---

Thông báo số: 112186/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11925 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21865	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112187/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11926 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33605	07/09/2022	3	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210, Japan

---

Thông báo số: 112188/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11927 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33601	07/09/2022	3	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210 Japan

---

Thông báo số: 112189/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11928 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33587	07/09/2022	3	07/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka  
5568601, Japan

---

Thông báo số: 112190/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11929 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25817	07/09/2020	5	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)  
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8602,  
Japan

---

Thông báo số: 112191/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11930 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29693	07/09/2021	4	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 112192/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11931 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29696	07/09/2021	4	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5328524, Japan

---

Thông báo số: 112193/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11932 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37178	07/09/2023	2	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM CORPORATION (JP)  
26-30, Nishiazabu 2-chome, Minato-ku, Tokyo 106-8620,  
Japan

---

Thông báo số: 112194/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11933 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37188	07/09/2023	2	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELKEM ASA (NO)  
Drammensveien 169, 0277 OSLO, Norway

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112195/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11934 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29710	08/09/2021	4	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 112196/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11935 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25823	08/09/2020	5	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 112197/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11936 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25829	08/09/2020	5	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112198/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11937 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13157	08/09/2014	11	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland.

---

Thông báo số: 112199/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11938 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25826	08/09/2020	5	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey  
08543, United States of America

---

Thông báo số: 112200/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11939 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25837	08/09/2020	5	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112201/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11940 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33625	08/09/2022	3	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

---

Thông báo số: 112202/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11941 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33624	08/09/2022	3	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-5, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-8526, Japan

---

Thông báo số: 112203/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11942 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29724	08/09/2021	4	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112204/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11943 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33621	08/09/2022	3	08/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

---

Thông báo số: 112205/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11944 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21864	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112206/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11945 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25757	03/09/2020	5	03/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVER SCIENTIFIC, INC. (US)  
8000 GSRI Avenue, Baton Rouge, LA 70820, United States  
of America

---

Thông báo số: 112207/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11946 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25790	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian Longgang District  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112208/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11947 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25783	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)  
Building B2, Huawei Industrial Base, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong, 518129, China

---

Thông báo số: 112209/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11948 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25788	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112210/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11949 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25786	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112211/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11950 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25774	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
2-4, Wakino-hama-kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 112212/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11951 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25785	04/09/2020	5	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112213/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11952 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10604	04/09/2012	13	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)  
2-10, Dosho-machi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan

---

Thông báo số: 112214/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11953 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15938	05/09/2016	9	05/09/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IGNITE RESOURCES PTY LTD (AU)  
Level 3, 90 Mount St, North Sydney, New south Wales  
2060, Australia  
LICELLA PTY LTD (AU)  
56 Gindurra Road Somersby, NSW 2250, Australia

---

Thông báo số: 112215/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11954 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37149	05/09/2023	2	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 112216/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11955 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33559	05/09/2022	3	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112217/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11956 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37159	05/09/2023	2	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)  
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008321,  
Japan

---

Thông báo số: 112218/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11957 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37152	05/09/2023	2	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)  
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan  
SEIKO EPSON CORPORATION (JP)  
1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

---

Thông báo số: 112219/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11958 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37161	05/09/2023	2	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELKEM ASA (NO)  
Drammensveien 169, 0277 OSLO, Norway

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112220/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11959 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29679	06/09/2021	4	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112221/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11960 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17448	06/09/2017	8	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112222/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11961 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29686	06/09/2021	4	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680,  
Japan

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112223/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11962 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29682	06/09/2021	4	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 112224/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11963 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10607	04/09/2012	13	04/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112225/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11964 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25868	10/09/2020	5	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112226/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11965 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25867	10/09/2020	5	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112227/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11966 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25866	10/09/2020	5	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112228/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11967 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29750	10/09/2021	4	10/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)  
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8224 Japan

Thông báo số: 112229/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11968 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29755	10/09/2021	4	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

Thông báo số: 112230/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11969 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25882	10/09/2020	5	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)  
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

Thông báo số: 112231/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11970 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25887	11/09/2020	5	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 112232/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11971 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25898	11/09/2020	5	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

---

Thông báo số: 112233/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11972 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37216	11/09/2023	2	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112234/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11973 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25896	11/09/2020	5	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

Thông báo số: 112235/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11974 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15963	12/09/2016	9	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 112236/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11975 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37237	12/09/2023	2	12/09/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)  
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

---

Thông báo số: 112237/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11976 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37235	12/09/2023	2	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)  
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

---

Thông báo số: 112238/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11977 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37226	12/09/2023	2	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666 (JP)

---

Thông báo số: 112239/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11978 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17468	12/09/2017	8	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15 - 1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048315, Japan

---

Thông báo số: 112240/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11979 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33646	12/09/2022	3	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444, Japan

---

Thông báo số: 112241/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11980 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17479	12/09/2017	8	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112242/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11981 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15969	12/09/2016	9	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM BUSINESS INNOVATION CORP. (JP)  
9-7-3, Akasaka, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 112243/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11982 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37241	13/09/2023	2	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)  
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 112244/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11983 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29773	13/09/2021	4	13/09/2025



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 112245/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11984 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33685	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210 Japan

---

Thông báo số: 112246/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11985 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33690	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan

---

Thông báo số: 112247/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11986 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14544	14/09/2015	10	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)  
3-1-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan.

---

Thông báo số: 112248/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11987 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33678	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)  
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 112249/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11988 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37261	14/09/2023	2	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 112250/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11989 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33676	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 112251/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11990 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14542	14/09/2015	10	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 112252/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11991 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33695	14/09/2022	3	14/09/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUPO CORPORATION (JP)  
3, Kandasurugadai 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010062  
Japan

Thông báo số: 112253/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11992 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29790	14/09/2021	4	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)  
580 Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa  
212-0013, Japan

Thông báo số: 112254/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11993 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25913	14/09/2020	5	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)  
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan

Thông báo số: 112255/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11994 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33689	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112256/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11995 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33688	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112257/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11996 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33687	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112258/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11997 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29781	14/09/2021	4	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112259/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11998 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37267	15/09/2023	2	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)  
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008321, Japan

---

Thông báo số: 112260/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11999 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29808	15/09/2021	4	15/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 112261/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12000 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33709	15/09/2022	3	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

---

Thông báo số: 112262/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12001 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37274	15/09/2023	2	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)  
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251,  
Japan

---

Thông báo số: 112263/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12002 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33702	15/09/2022	3	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)  
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo, 1308644, Japan

---

Thông báo số: 112264/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12003 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33706	15/09/2022	3	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)  
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

---

Thông báo số: 112265/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12004 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10567	16/08/2012	13	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RNL BIO CO., LTD. (KR)  
2nd Floor, Seong-moon Bldg., 1-26, Yangjae-dong, Seocho-gu, Seoul, 137-130, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112266/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12005 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29770	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 112267/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12006 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29769	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 112268/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12007 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19894	13/09/2018	7	13/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)  
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,  
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,  
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

---

Thông báo số: 112269/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12008 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29775	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF SOUTH FLORIDA (US)  
3802 Spectrum Blvd., Suite 100, Tampa, Florida 33612,  
United States of America

---

Thông báo số: 112270/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12009 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29767	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)  
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

---

Thông báo số: 112271/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12010 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33674	13/09/2022	3	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AU OPTRONICS CORPORATION (TW)  
No. 1, Li-Hsin Road 2, Science-Based Industrial Park,  
Hsin-Chu, Taiwan

---

Thông báo số: 112272/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12011 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33669	13/09/2022	3	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112273/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12012 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29768	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112274/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12013 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19906	13/09/2018	7	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324  
Japan

---

Thông báo số: 112275/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12014 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29778	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION NAGAOKA  
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (JP)  
1603-1, Kamitomiokamachi, Nagaoka-shi, Niigata-ken,  
940-2188, JAPAN  
SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)  
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550,  
JAPAN

---

Thông báo số: 112276/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12015 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29766	13/09/2021	4	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)  
5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321, Japan

---

Thông báo số: 112277/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12016 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33666	13/09/2022	3	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006422 (JP)

---

Thông báo số: 112278/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12017 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33686	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112279/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12018 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9634	14/09/2011	14	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112280/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12019 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33694	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 112282/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12021 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25918	14/09/2020	5	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008280, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112283/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12022 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29788	14/09/2021	4	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 112284/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12023 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29787	14/09/2021	4	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 112285/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12024 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33692	14/09/2022	3	14/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210 (JP)

---

Thông báo số: 112286/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12025 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37236	12/09/2023	2	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 112287/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12026 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15912	29/08/2016	9	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)  
1 & 4, avenue de Bois Préau F-92852 Rueil Malmaison  
Cedex, France

---

Thông báo số: 112288/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12028 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14520	07/09/2015	10	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 112290/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12030 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15943	05/09/2016	9	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAQUES I.P. B.V. (NL)  
Tjalke de Boerstrjitte 24, NL-8561 EL Balk, The Netherlands

---

Thông báo số: 112291/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12031 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33982	10/10/2022	3	10/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH KHO VẬN BÌNH DƯƠNG (VN)  
Số 86 Huỳnh Thúc Kháng, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112292/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12034 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10567	16/08/2012	14	16/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RNL BIO CO., LTD. (KR)  
2nd Floor, Seong-moon Bldg., 1-26, Yangjae-dong,  
Seocho-gu, Seoul, 137-130, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112293/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12035 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21869	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112294/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12036 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25770	03/09/2020	5	03/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112295/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12037 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15932	05/09/2016	9	05/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea

---

Thông báo số: 112296/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12038 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29705	07/09/2021	4	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112297/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12039 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25856	09/09/2020	5	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112298/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12040 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25891	11/09/2020	5	11/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112299/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12041 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37224	12/09/2023	2	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 112300/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12042 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33680	14/09/2022	3	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112301/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12043 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25968	16/09/2020	5	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112302/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12044 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33719	16/09/2022	3	16/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112303/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12045 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25980	17/09/2020	5	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112304/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12046 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25981	17/09/2020	5	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112305/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12047 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25982	17/09/2020	5	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112306/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12048 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25983	17/09/2020	5	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112307/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12049 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26012	18/09/2020	5	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112308/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12050 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15988	19/09/2016	9	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea

---

Thông báo số: 112309/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12051 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33747	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112310/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12052 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29871	21/09/2021	4	21/09/2025



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112311/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12053 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33772	21/09/2022	3	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112312/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12054 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22057	23/09/2019	6	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112313/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12055 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16006	26/09/2016	9	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 112314/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12056 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29928	27/09/2021	4	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112315/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12057 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33837	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112316/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12058 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30855	17/12/2021	4	17/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 7728601 Japan  
JICHI MEDICAL UNIVERSITY (JP)  
2-6-3 Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093 Japan

Thông báo số: 112317/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12059 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37240	13/09/2023	2	13/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH TECHNOLOGIES LLC (US)  
2855 PGA Boulevard, Palm Beach Gardens, FL 33410,  
United States of America

Thông báo số: 112318/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12060 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37164	06/09/2023	2	06/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAH TECHNOLOGIES LLC (US)  
2855 PGA Boulevard, Palm Beach Gardens, FL 33410,  
United States of America

---

Thông báo số: 112319/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12061 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37091	25/08/2023	2	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIAN HUAFENG NEW MATERIAL CO., LTD. (CN)  
LIN, Xiangxiang Dongfang Road, Dongqiao Industrial  
Zone, Xiuyu District Putian, Fujian 351100, China

---

Thông báo số: 112320/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12062 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37073	23/08/2023	2	23/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALD VACUUM TECHNOLOGIES GMBH (DE)  
Otto-von-Guericke-Platz 1, 63457 Hanau, Germany

---

Thông báo số: 112321/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12063 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27791	23/02/2021	4	23/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: U.S. PACIFIC NONWOVENS INDUSTRY LIMITED  
(CN)  
18/F, CAC Tower 165 Hoi Bun Road, Kwun Tong,  
Kowloon Hong Kong

---

Thông báo số: 112322/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12064 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34303	08/11/2022	3	08/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EDONA INC. (US)  
935 Great Plan Ave #298 Needham, Massachusetts 02492  
(US)  
JANG GEUNG DUG (KR)  
45-4, Wondaero 13gil, Goaup, Gumisi, Gyeongsangbukdo  
39140, (KOREA)

---

Thông báo số: 112325/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12065 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10559	16/08/2012	13	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112326/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12066 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29512	16/08/2021	4	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 112327/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12067 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29515	16/08/2021	4	16/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 112328/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12068 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14461	17/08/2015	10	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112329/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12069 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25502	17/08/2020	5	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)  
1-19, Higashi Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660 (JP)

---

Thông báo số: 112330/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12070 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25508	17/08/2020	5	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)  
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

---

Thông báo số: 112331/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12071 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25515	17/08/2020	5	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)  
11535 S Central Avenue, Alsip, IL 60803-2599, United States of America

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112332/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12072 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33381	17/08/2022	3	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 112333/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12073 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33390	17/08/2022	3	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 112334/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12074 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37005	17/08/2023	2	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIZUOKA SEIKI CO., LTD. (JP)  
1300, Moroi, Fukuroi-shi, Shizuoka, 437-1121, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112335/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12075 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13080	18/08/2014	11	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)  
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken  
454-0802, Japan

---

Thông báo số: 112336/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12076 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25523	18/08/2020	5	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 112337/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12077 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25524	18/08/2020	5	18/08/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZANDER, RALF (DE)  
Tempelhofer Damm 152, 12099 Berlin, Germany  
GIAMPIETRO, GIUSEPPE (VE)  
C.I. 84.565.974, Edificio La Ensenada, Apt. 26, Segundo  
Piso (Piso 2), Calle San Judas Tadeo, Los Robles Sur,  
Municipio Autonomo Maneiro del Estado Nueva Esparta,  
Isla Margarita, 6301, Venezuela

Thông báo số: 112338/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12078 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33406	18/08/2022	3	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)  
Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, UNITED ARAB EMIRATES  
BOREALIS AG (AT)  
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 112339/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12079 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33407	18/08/2022	3	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)  
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany  
EVONIK SPECIALTY CHEMICALS (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)  
No. 68 Lianhe Road, Chemical Industry Park, Shanghai, 201507, China

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112340/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12080 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33409	18/08/2022	3	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)  
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021,  
Japan

---

Thông báo số: 112341/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12081 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37007	18/08/2023	2	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMORI KOGYO CO., LTD. (JP)  
1-23-7, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023 (JP)

---

Thông báo số: 112342/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12082 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37008	18/08/2023	2	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MENICON CO., LTD. (JP)  
3-21-19, Aoi, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 4600006, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112343/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12083 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37009	18/08/2023	2	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PT.OHTOMI (ID)  
Industrial Town MM2100 JL. Kalimantan Blok F No.8,  
Cibitung, Cikarang Barat, Bekasi - Jawa Barat 17520,  
Indonesia

---

Thông báo số: 112344/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12084 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34658	12/12/2022	3	12/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUBOTA LABORATORY, INC. (JP)  
26-35, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1070062 (JP)  
JINS HOLDINGS INC. (JP)  
26-4 Kawaharamachi 2-chome, Maebashi-shi, Gunma 371-  
0046 (JP)

---

Thông báo số: 112345/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12085 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33001	15/07/2022	3	15/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)  
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,  
Japan

---

Thông báo số: 112346/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12086 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14733	27/10/2015	10	27/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORMOSA SEIKO ELECTRONIC CO., LTD. (TW)  
No. 11-1, Jen Ho Road, Tainan, Taiwan

---

Thông báo số: 112347/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12087 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33718	16/09/2022	3	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)  
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka 431-1394, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112348/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12088 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33717	16/09/2022	3	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)  
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka 431-1394, Japan

---

Thông báo số: 112349/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12089 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21965	16/09/2019	6	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038338, Japan

---

Thông báo số: 112350/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12090 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25984	17/09/2020	5	17/09/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112351/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12091 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19940	17/09/2018	7	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112352/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12092 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25978	17/09/2020	5	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112353/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12093 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25977	17/09/2020	5	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112354/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12094 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19950	17/09/2018	7	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112355/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12095 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29833	17/09/2021	4	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)  
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 434-0046 Japan

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112356/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12096 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29832	17/09/2021	4	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)  
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka 434-0046 Japan

---

Thông báo số: 112357/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12097 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29834	17/09/2021	4	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

---

Thông báo số: 112358/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12098 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29835	17/09/2021	4	17/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES  
ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING  
CO., LTD. (JP)  
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 2200012, Japan

Thông báo số: 112359/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12099 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29837	17/09/2021	4	17/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan  
OSAKA UNIVERSITY (JP)  
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 5650871, Japan

Thông báo số: 112360/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12100 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37291	18/09/2023	2	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 112361/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12101 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26013	18/09/2020	5	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)  
11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, JP.

---

Thông báo số: 112362/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12102 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37290	18/09/2023	2	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112363/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12103 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26004	18/09/2020	5	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIKARU CONSTRUCTION COMPANY LIMITED (JP)  
6162-1, Yasuda, Agano-shi Niigata, 9592221, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112364/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12104 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37287	18/09/2023	2	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038338, Japan

---

Thông báo số: 112365/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12105 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37282	18/09/2023	2	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 112366/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12106 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37289	18/09/2023	2	18/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELKEM ASA (NO)  
Drammensveien 169, 0277 OSLO, Norway

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112367/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12107 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37366	26/09/2023	2	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)  
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

---

Thông báo số: 112368/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12108 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33811	26/09/2022	3	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)  
16th Floor, Solid Square East Tower, 580 Horikawa-cho,  
Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013, Japan

---

Thông báo số: 112369/TB-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12109 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16017	26/09/2016	9	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROXTEC AB (SE)  
P.O Box 540, S-371 23 Karslkrona

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112370/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12110 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17554	26/09/2017	8	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROXTEC AB (SE)  
Box 540, SE-371 23 Karlskrona, Sweden

---

Thông báo số: 112371/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12111 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33830	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112372/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12112 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37392	27/09/2023	2	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112373/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12113 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37381	27/09/2023	2	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP) (JP)  
1-1 Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321,  
Japan

---

Thông báo số: 112374/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12114 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37395	27/09/2023	2	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan  
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES, 59620  
France

---

Thông báo số: 112375/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12115 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33818	27/09/2022	3	27/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 112376/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12116 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33835	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5568601, Japan

---

Thông báo số: 112377/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12117 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33826	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011,  
JP

---

Thông báo số: 112378/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12118 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29938	27/09/2021	4	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO.,LTD. (JP)  
59-2,Nakazato 6-Chome, Kiyose-shi Tokyo 2040003,Japan

---

Thông báo số: 112379/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12119 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33824	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 3768555, Japan

---

Thông báo số: 112380/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12120 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37394	27/09/2023	2	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DISCO CORPORATION (JP)  
13-11, Omori-Kita 2-chome, Ota-ku, Tokyo 143-8580, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112381/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12121 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33836	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)  
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 112382/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12122 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33820	27/09/2022	3	27/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203, Japan

---

Thông báo số: 112383/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12123 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33851	28/09/2022	3	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112384/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12124 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33849	28/09/2022	3	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 112385/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12125 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33842	28/09/2022	3	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 112386/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12126 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33859	28/09/2022	3	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,  
Japan

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112387/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12127 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16000	19/09/2016	9	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan  
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)  
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

---

Thông báo số: 112388/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12128 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15993	19/09/2016	9	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112389/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12129 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17502	19/09/2017	8	19/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 112390/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12130 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17490	19/09/2017	8	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

---

Thông báo số: 112391/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12131 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33729	19/09/2022	3	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, AzaKuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601, Japan

---

Thông báo số: 112392/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12132 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17519	19/09/2017	8	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC. (JP)  
2, Kita 3-jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 060-0003, Japan

---

Thông báo số: 112393/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12133 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17496	19/09/2017	8	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8672, Japan

---

Thông báo số: 112394/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12134 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15989	19/09/2016	9	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (JP)  
10-26, Wakino-hama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo, 6518585, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112395/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12135 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15987	19/09/2016	9	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan

---

Thông báo số: 112396/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12136 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17491	19/09/2017	8	19/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 6508670, Japan

---

Thông báo số: 112397/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12137 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33757	20/09/2022	3	20/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

Thông báo số: 112398/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12138 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33756	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112399/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12139 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33755	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112400/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12140 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33752	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112401/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12141 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33745	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112402/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12142 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33744	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112403/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12143 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29846	20/09/2021	4	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112404/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12144 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10666	20/09/2012	13	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112405/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12145 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8745	20/09/2010	15	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112406/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12146 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37311	20/09/2023	2	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680,  
Japan

---

Thông báo số: 112407/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12147 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26106	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611  
Japan

---

Thông báo số: 112408/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12148 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26111	25/09/2020	5	25/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 112409/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12149 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37359	25/09/2023	2	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)  
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan

---

Thông báo số: 112410/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12150 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26121	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naechocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 0650043, Japan

---

Thông báo số: 112411/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12151 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26117	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 112412/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12152 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37340	25/09/2023	2	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime  
7990111, Japan

---

Thông báo số: 112413/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12153 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26126	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112414/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12154 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26124	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 112415/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12155 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33814	26/09/2022	3	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112416/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12156 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16013	26/09/2016	9	26/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 112417/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12157 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17547	26/09/2017	8	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABRAXIS BIOSCIENCE, LLC. (US)  
11755 Wilshire Boulevard, Suite 2100, Los Angeles,  
California 90025, United States of America

---

Thông báo số: 112418/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12158 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33815	26/09/2022	3	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 112419/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12159 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33806	26/09/2022	3	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)  
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

---

Thông báo số: 112420/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12160 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33812	26/09/2022	3	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD., (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 112421/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12161 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16021	26/09/2016	9	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112422/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12162 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16014	26/09/2016	9	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka  
432-8611, Japan

---

Thông báo số: 112423/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12163 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17546	26/09/2017	8	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5568601, Japan

---

Thông báo số: 112424/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12164 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16029	26/09/2016	9	26/09/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112425/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12165 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16028	26/09/2016	9	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112426/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12166 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16027	26/09/2016	9	26/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112427/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12167 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26071	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA SANGYO CO., LTD. (JP)  
2-1, Uchikanda 2-chome Chiyoda-ku, Tokyo 101-8521  
Japan

---

Thông báo số: 112428/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12168 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26061	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

---

Thông báo số: 112429/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12169 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26075	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112430/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12170 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29894	23/09/2021	4	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)  
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,  
Japan

Thông báo số: 112431/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12171 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26069	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642 Japan

Thông báo số: 112432/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12172 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7277	23/09/2008	17	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112433/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12173 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22044	23/09/2019	6	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 112434/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12174 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11814	23/09/2013	12	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE (BE)  
Waverstraat 21, B-9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 112435/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12175 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11823	23/09/2013	12	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE N.V. (BE)  
Waverstraat 21, 9310 Moorsel, Belgium

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112436/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12176 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26088	24/09/2020	5	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB BIOPHARMA SPRL (BE)  
Allée de la Recherche 60, 1070 Brussels, Belgium

---

Thông báo số: 112437/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12177 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19975	24/09/2018	7	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 112438/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12178 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26082	24/09/2020	5	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENPLAS CORPORATION (JP)  
30-1, Namiki 2-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 3320034, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)  
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 112439/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12179 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26090	24/09/2020	5	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571, Japan

Thông báo số: 112440/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12180 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26093	24/09/2020	5	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANEKA CORPORATION (JP)  
2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

Thông báo số: 112441/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12181 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26102	24/09/2020	5	24/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)  
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 1030027, JP.

Thông báo số: 112442/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12182 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26092	24/09/2020	5	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 112443/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12183 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26110	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)  
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No.  
8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District,  
Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 112444/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12184 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26105	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112445/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12185 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26115	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)  
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 112446/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12186 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26113	25/09/2020	5	25/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112447/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12187 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33856	28/09/2022	3	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP

---

Thông báo số: 112448/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12188 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26143	28/09/2020	5	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

---

Thông báo số: 112449/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12189 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26138	28/09/2020	5	28/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan

---

Thông báo số: 112450/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12190 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26130	28/09/2020	5	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 112451/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12191 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37410	29/09/2023	2	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112452/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12192 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29970	29/09/2021	4	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112453/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12193 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26157	29/09/2020	5	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)  
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

---

Thông báo số: 112454/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12194 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26163	29/09/2020	5	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)  
Entre-deux-Villes, 1800 Vevey, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112455/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12195 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33863	29/09/2022	3	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

---

Thông báo số: 112456/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12196 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26153	29/09/2020	5	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

---

Thông báo số: 112457/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12197 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37404	29/09/2023	2	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA CORPORATION (JP)  
11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo 1448510, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112458/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12198 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13248	29/09/2014	11	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

---

Thông báo số: 112459/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12199 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33870	29/09/2022	3	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP

---

Thông báo số: 112460/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12200 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13229	29/09/2014	11	29/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112461/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12201 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33778	21/09/2022	3	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIYODA CORPORATION (JP)  
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208765, Japan

---

Thông báo số: 112462/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12202 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13234	29/09/2014	11	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA PREFECTURE UNIVERSITY PUBLIC CORPORATION (JP)  
1-1, Gakuen-cho, Naka-ku, Sakai-shi, Osaka 599-8570, Japan

---

Thông báo số: 112463/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12203 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33777	21/09/2022	3	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)  
10-4, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8417,  
Japan

---

Thông báo số: 112464/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12204 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26169	29/09/2020	5	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 112465/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12205 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33761	21/09/2022	3	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)  
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112466/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12206 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26166	29/09/2020	5	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 112467/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12207 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29873	21/09/2021	4	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 112468/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12208 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37403	29/09/2023	2	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112469/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12209 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13196	22/09/2014	11	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 112470/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12210 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29968	29/09/2021	4	29/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 112471/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12211 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33783	22/09/2022	3	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)  
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112472/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12212 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33887	30/09/2022	3	30/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112473/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12213 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29879	22/09/2021	4	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210 (JP)

---

Thông báo số: 112474/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12214 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29877	22/09/2021	4	22/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 112475/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12215 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13222	22/09/2014	11	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 112476/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12216 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37325	22/09/2023	2	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan  
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620,  
France

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112477/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12217 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29888	22/09/2021	4	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112478/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12218 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29883	22/09/2021	4	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIA CORPORATION (JP)  
491-100, Oka, Kaminaka-cho, Anan-shi, Tokushima 774-8601, Japan

---

Thông báo số: 112479/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12219 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37339	22/09/2023	2	22/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038666, Japan

---

Thông báo số: 112480/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12220 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29892	22/09/2021	4	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585 Japan

---

Thông báo số: 112481/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12221 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29876	22/09/2021	4	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)  
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

---

Thông báo số: 112482/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12223 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33796	23/09/2022	3	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112483/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12224 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29896	23/09/2021	4	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 112484/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12225 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26067	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112485/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12227 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33750	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 112486/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12228 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33746	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan  
DAIKIN EUROPE N.V. (BE)  
Zandvoordestraat 300, Oostende 8400, Belgium

---

Thông báo số: 112487/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12229 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29859	20/09/2021	4	20/09/2025



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112488/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12230 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29855	20/09/2021	4	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112489/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12231 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29854	20/09/2021	4	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203 Japan

---

Thông báo số: 112490/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12232 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10689	20/09/2012	13	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken 471-8571, Japan

---

Thông báo số: 112491/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12233 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33751	20/09/2022	3	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINICHISEIKA COLOR & CHEMICALS MFG. CO., LTD. (JP)  
7-6, Nihonbashi Bakuro-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038383, Japan

---

Thông báo số: 112492/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12235 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33779	21/09/2022	3	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112493/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12236 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29874	21/09/2021	4	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 112494/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12237 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29866	21/09/2021	4	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB BIOPHARMA SRL (BE)  
Allée de la Recherche 60, 1070 Brussels, Belgium

Thông báo số: 112495/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12238 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33768	21/09/2022	3	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112496/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12239 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26020	21/09/2020	5	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210 Japan

---

Thông báo số: 112497/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12240 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7963	21/09/2009	16	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)  
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,  
France

---

Thông báo số: 112498/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12241 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26032	21/09/2020	5	21/09/2025

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)  
Gate City Osaki East Tower 8F., 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032 (JP)

---

Thông báo số: 112499/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12242 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26031	21/09/2020	5	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE ENGINEERING CORPORATION (JP)  
1-8-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 Japan  
KINKI UNIVERSITY (JP)  
3-4-1, Kowakae, Higashiosaka City, Osaka 5778502 Japan

---

Thông báo số: 112500/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12243 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26022	21/09/2020	5	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEWPIE CORPORATION (JP)  
4-13, Shibuya 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-0002 Japan

---

Thông báo số: 112501/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12244 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29868	21/09/2021	4	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308203 Japan

---

Thông báo số: 112502/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12245 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33767	21/09/2022	3	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101  
Japan

---

Thông báo số: 112503/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12246 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26041	21/09/2020	5	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI E-MATERIALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112504/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12247 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22392	28/10/2019	6	28/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONEEMPOWER PTE LTD (SG)  
750C Chai Chee Road, #03-09 Viva Business Park,  
Singapore 469003, Singapore

---

Thông báo số: 112505/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12248 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29536	18/08/2021	4	18/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DS LIQUID CO., LTD. (KR)  
712, Kislugodohwa center 705, Haean-ro, Sangnok-gu,  
Ansan-si, Gyeonggi-do 15588, Republic of Korea

---

Thông báo số: 112506/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12249 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33997	11/10/2022	3	11/10/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SERVIER IP UK LIMITED (GB)**  
Sefton House Sefton Park, Bells Hill, Stoke Poges, Slough,  
SL2 4JS, United Kingdom

---

Thông báo số: 112507/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12250 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33701	15/09/2022	3	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TOYOBO CO., LTD. (JP)**  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

---

Thông báo số: 112509/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12251 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25951	15/09/2020	5	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)**  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 112510/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12252 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25946	15/09/2020	5	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 112511/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12253 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13192	15/09/2014	11	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5410041, Japan

---

Thông báo số: 112512/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12254 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37281	15/09/2023	2	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)  
5-3, Hikarinooka, Yokosuka-shi, Kanagawa 239-8560,  
Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112513/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12255 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29804	15/09/2021	4	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

---

Thông báo số: 112514/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12256 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33710	15/09/2022	3	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112515/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12257 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29810	15/09/2021	4	15/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUNDAI PHARM CO., LTD. (KR)  
55 Jandari-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31213, Republic of Korea

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112516/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12258 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33716	16/09/2022	3	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 112517/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12259 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11775	16/09/2013	12	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGEN MA INC. (US)  
225 Binney Street, Cambridge, Massachusetts 02142, US.  
UCB BIOPHARMA SRL (BE)  
60 Allee de la Recherche, 1070 Brussels, Belgium

---

Thông báo số: 112518/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12260 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21973	16/09/2019	6	16/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 112519/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12261 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22000	16/09/2019	6	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

---

Thông báo số: 112520/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12262 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22002	16/09/2019	6	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

---

Thông báo số: 112521/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12263 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29818	16/09/2021	4	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112522/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12264 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25964	16/09/2020	5	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 112523/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12265 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25956	16/09/2020	5	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112524/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12266 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33714	16/09/2022	3	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES  
ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING  
CO., LTD. (JP)  
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 220-0012 Japan

---

Thông báo số: 112525/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12267 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21982	16/09/2019	6	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 112526/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12268 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21967	16/09/2019	6	16/09/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585 Japan

---

Thông báo số: 112527/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12269 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21968	16/09/2019	6	16/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101  
Japan

---

Thông báo số: 112528/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12271 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30168	18/10/2021	4	18/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QURIENT CO., LTD. (KR)  
C-dong, 8th floor, Pangyo-ro 242, Bundang-gu, 463-400  
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea  
INSTITUT PASTEUR KOREA (KR)  
16, Daewangpangyo-ro 712 beon-gil, Bundang-gu, 463-400  
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112529/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12272 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26198	01/10/2020	5	01/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETPAL PET NUTRITION TECHNOLOGY CO., LTD.  
(CN)  
No.2 Chongle Road, Shuitou Industrial Park, Pingyang County, Zhejiang Province, China

Thông báo số: 112530/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12273 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23299	03/03/2020	7	03/03/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN THỦY (VN)  
Thôn 4, xã Quảng Long, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 112531/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12274 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36524	26/06/2023	2	26/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)  
Số 44A, Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112532/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12275 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37910	14/11/2023	2	14/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)  
44a, Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

---

Thông báo số: 112533/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12276 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37322	21/09/2023	2	21/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)  
44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 112534/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12277 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37893	13/11/2023	2	13/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)  
44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112535/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12278 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37994	21/11/2023	2	21/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)  
44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Thông báo số: 112536/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12279 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37992	21/11/2023	2	21/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)  
44A Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Thông báo số: 112537/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12280 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38044	24/11/2023	2	24/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)  
44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112538/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12281 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30157	18/10/2021	4	18/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162  
Japan

Thông báo số: 112539/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12282 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33852	28/09/2022	3	28/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 112540/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12283 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17414	29/08/2017	8	29/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112541/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12284 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19968	24/09/2018	7	24/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÀI GÒN - KYMDAN (VN)  
28 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 112542/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12285 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33427	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENERGYFRONT INC (JP)  
394-28 Uchio, Minami-ku, Okayama-shi Okayama  
7010212, Japan

---

Thông báo số: 112543/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12286 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29809	15/09/2021	4	15/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YU-HSIU YANG (TW)  
No.5-1, Aly. 26, Ln. 17, Wufeng Rd., Banqiao Dist., New  
Taipei City 220, Taiwan

---

Thông báo số: 112544/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12287 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33379	17/08/2022	3	17/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUN, KUM HEE (KR)  
(YOUNGHWHA I-NIX APT) 102-702, 9, Bongsol-ro,  
Soheul-eup, Pocheon-si Gyeonggi-do 11180, Republic of  
Korea

---

Thông báo số: 112545/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12288 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21885	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XUZHOU ZM-BESTA HEAVY STEEL STRUCTURE  
CO., LTD. (CN)  
No.9 Jingguan Road, Jinshanqiao Development Zone  
Xuzhou, Jiangsu 221009, China

---

Thông báo số: 112546/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12289 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10718	03/10/2012	13	03/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIXING LINGZHI ENVIRONMENTAL CO., LTD. (CN)  
Nanxin East Road, Heqiao Town, Yixing, Jiangsu 214215, China

---

Thông báo số: 112548/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12290 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29675	06/09/2021	4	06/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG KIN LONG HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)  
No.3, Jian Lang Rd., Daping, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China 523722

---

Thông báo số: 112549/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12291 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17469	12/09/2017	8	12/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGENCY FOR SCIENCE, TECHNOLOGY AND RESEARCH (SG)  
1 Fusionopolis Way #20-10, Connexis, Singapore 138632, Singapore  
COMPONENT TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)  
13 Kaki Bukit Road 1, #01-05 Eunos Technolink, Singapore 415928, Singapore

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112550/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12292 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25873	10/09/2020	5	10/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WORKWEAR OUTFITTERS, LLC (US)  
545 Marriott Drive, Nashville, Tennessee 37214, United States of America

---

Thông báo số: 112551/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12293 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33591	07/09/2022	3	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FENG TAY ENTERPRISES CO., LTD. (TW)  
No.52, Kegong 8th Rd., Douliu City, Yunlin County 640, Taiwan

---

Thông báo số: 112552/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12294 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37058	22/08/2023	2	22/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HARRO HÖFLIGER VERPACKUNGSMASCHINEN  
GMBH (DE)  
Helmholtzstraße 4, Allmersbach im Tal, 71573, Germany

---

Thông báo số: 112553/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12295 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29630	30/08/2021	4	30/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)  
Seestrasse 55 6052 Hergiswil, Switzerland

---

Thông báo số: 112554/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12296 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25567	20/08/2020	5	20/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 112555/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12297 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29567	20/08/2021	4	20/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 112556/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12298 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20216	20/11/2018	7	20/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO EN, LTD. (JP)  
47-10, Honmachi 3-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8550, Japan

---

Thông báo số: 112557/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12299 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20217	20/11/2018	7	20/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO EN, LTD. (JP)  
47-10, Honmachi 3-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8550, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112558/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12300 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20218	20/11/2018	7	20/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO EN, LTD. (JP)  
47-10, Honmachi 3-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8550,  
Japan

---

Thông báo số: 112559/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12302 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37692	25/10/2023	2	25/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C-ENG CO., LTD. (JP)  
14-15, Chuohommachi, Gamagori-shi, Aichi 443-0057  
Japan

---

Thông báo số: 112560/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12303 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37269	15/09/2023	2	15/09/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUANG, CHIEN-CHUNG (CN)  
1F., No.7, Ln. 85, Yongfeng Rd., Taiping Dist. Taichung,  
Taiwan 411, China

---

Thông báo số: 112561/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12304 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11690	19/08/2013	12	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)  
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya, Tochigi, Japan

---

Thông báo số: 112562/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12305 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21731	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 112563/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12306 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21734	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058528, Japan

---

Thông báo số: 112564/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12307 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21744	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)  
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan

---

Thông báo số: 112565/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12308 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21752	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)  
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112566/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12309 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21753	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 112567/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12310 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21759	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)  
Mercator 3 NL-6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 112568/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12311 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21774	19/08/2019	6	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)  
Klosterstrasse 20, CH-8406 Winterthur, Switzerland

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 112569/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12312 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25535	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION TOKYO  
UNIVERSITY OF AGRICULTURE AND  
TECHNOLOGY (JP)  
3-8-1, Harumi-cho, Fuchu-shi, Tokyo 183-8538, Japan

---

Thông báo số: 112570/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12313 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25537	19/08/2020	5	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI  
(CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070,  
China

---

Thông báo số: 112571/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12314 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25543	19/08/2020	5	19/08/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

---

Thông báo số: 112572/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12315 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29551	19/08/2021	4	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)  
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland

---

Thông báo số: 112573/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12316 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33411	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFYREN (FR)  
Biopole Clermont Limagne, 63360 Saint Beauzire, France

---

Thông báo số: 112574/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12317 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỂN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33413	19/08/2022	3	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZTE CORPORATION (CN)  
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park,  
Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China

---

Thông báo số: 112575/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12319 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25572	20/08/2020	5	20/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

---

Thông báo số: 112576/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12320 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25578	20/08/2020	5	20/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CURASEPT ADS S.R.L. (IT)  
Via G. Parini, 19/A I-20147 Saronno, VARESE, Italy

---



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112577/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12321 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25584	20/08/2020	5	20/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, OHTEMACHI 2-CHOME, CHIYODA-KU, TOKYO-TO, JAPAN

---

Thông báo số: 112578/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12322 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11682	19/08/2013	12	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 112579/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12323 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6558	20/08/2007	18	20/08/2025

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 112580/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12324 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11691	19/08/2013	12	19/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 112744/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12222 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29886	22/09/2021	4	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 112746/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-12226 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26060	23/09/2020	5	23/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)  
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

***b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Thông báo số: 109458/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-08903 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3502	19/12/2023	2	19/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG MINH THẮNG (VN)  
415/21 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh  
HUỲNH THỊ KIỀU (VN)  
Hà Dục Đông, Đại Lãnh, Đại Lộc, Quảng Nam

Thông báo số: 109508/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-10880 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3476	23/11/2023	2	23/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG (VN)  
162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 109534/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-10924 Ngày nộp: 22/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2390	21/07/2020	5	21/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WU, JIANZHONG (CN)  
No. 4, Dengnan No.1 Road, Jiangyi Village, LeLiu Town,  
Shunde Foshan, Guangdong 528322, China

---

Thông báo số: 109714/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11082 Ngày nộp: 25/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2108	12/08/2019	6	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MEDHUB VIỆT NAM (VN)  
Tầng 6 Tòa nhà Việt A, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 109715/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11110 Ngày nộp: 25/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2733	01/10/2021	4	01/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENG LONG PLANTS ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
Rm. 123, 12F., No. 53, Zhonghua 4th Rd., Lingya Dist.,  
Kaohsiung City 80245, Taiwan

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 109759/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11131 Ngày nộp: 26/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2839	25/01/2022	4	25/01/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAI TRIỆU QUANG (VN)  
K58/4 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 109913/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11306 Ngày nộp: 30/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3262	29/06/2023	2	29/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TIẾP VẬN VẬN TẢI LONG PHƯƠNG (VN)  
224 Nguyễn Hữu Thọ, ấp 3, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 109914/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11310 Ngày nộp: 30/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1794	17/07/2018	7	17/07/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN LẬP (VN)  
29-29A Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 109915/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11311 Ngày nộp: 30/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1794	17/07/2018	8	17/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN LẬP (VN)  
29-29A Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 110484/TB-SHTT.IP, ngày 07/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11325 Ngày nộp: 30/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2097	30/07/2019	6	30/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN LÂM NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (VN)  
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 111125/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-06299 Ngày nộp: 07/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2895	07/04/2022	3	07/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)  
54 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
TRỊNH HOÀNG SƠN (VN)  
SN 49 tổ 9 thị trấn Đông Anh, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 111214/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11416 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3001	22/09/2022	3	22/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN IWAKY VIỆT NAM (VN)  
Xóm 2, Thôn Hòa Phú, Xã Hòa Thạch, Huyện Quốc Oai,  
Thành Phố Hà Nội

---

Thông báo số: 111215/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11417 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3001	22/09/2022	4	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN IWAKY VIỆT NAM (VN)  
Xóm 2, Thôn Hòa Phú, Xã Hòa Thạch, Huyện Quốc Oai,  
Thành Phố Hà Nội

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111216/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11418 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3001	22/09/2022	5	22/09/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN IWAKY VIỆT NAM (VN)  
Xóm 2, Thôn Hòa Phú, Xã Hòa Thạch, Huyện Quốc Oai,  
Thành Phố Hà Nội

---

Thông báo số: 111347/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11539 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2412	12/08/2020	5	12/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 111348/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11557 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3018	24/11/2022	3	24/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP SẢN XUẤT VÀ  
THƯƠNG MẠI SƠN VIỆT (VN)  
Số 201, tổ 11, đường Mậu Lương, phường Kiến Hưng,  
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)

Thông báo số: 111413/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11632 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2135	03/09/2019	6	03/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BÙI MỸ HẠNH (VN)  
Phòng 519, A1, Trường Đại học Y Hà Nội, số 1 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội  
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 111508/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11708 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3382	03/10/2023	2	03/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY IKEN (VN)  
37/54 Trần Đình Xu, Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 111509/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11722 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3467	10/11/2023	2	10/11/2025

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,  
Taiwan

Thông báo số: 111510/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11723 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2687	19/07/2021	4	19/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM NHIỆT ĐỐI VIỆT - NGA, BỘ QUỐC PHÒNG (VN)  
Nguyễn Văn Huyền, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 111511/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11724 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3277	11/07/2023	2	11/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ (VN)  
Đường số 8, lô B14, KCN Hiệp Phước, Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 111512/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11729 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3547	06/02/2024	2	06/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)  
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 111513/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11763 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3242	22/06/2023	2	22/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI (VN)  
175 Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 111527/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT1-2024-11767 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33505	26/08/2022	3	26/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YASU, JUNICHI (JP)  
1-5-13, Saiwai-Cho, Higashikurume-Shi, Tokyo 2030052, Japan  
ACCURATE SYSTEMS INC. (JP)  
4-7-5, Sotokanda, Chiyoda-Ku, Tokyo 1010021, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 112125/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11863 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3474	16/11/2023	2	16/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ MỚI - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)  
Số 17 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 112126/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11864 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3474	16/11/2023	3	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ MỚI - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)  
Số 17 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 112127/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11865 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3474	16/11/2023	4	16/11/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ MỚI - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)  
Số 17 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 112128/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11866 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3474	16/11/2023	5	16/11/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ MỚI - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)  
Số 17 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 112129/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11867 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3474	16/11/2023	6	16/11/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ MỚI - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)  
Số 17 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

---

Thông báo số: 112130/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11868 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3474	16/11/2023	7	16/11/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ MỚI - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)  
Số 17 Hoàng Sâm, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112281/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-12020 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3358	14/09/2023	2	14/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680  
Japan

Thông báo số: 112289/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-12027 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2440	07/09/2020	5	07/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALQUA, LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416024, Japan

Thông báo số: 112323/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-12032 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2033	09/04/2019	6	09/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)  
Số nhà 45, ngõ 4/21, Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

Thông báo số: 112324/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-12033 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2033	09/04/2019	7	09/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)  
Số nhà 45, ngõ 4/21, Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 112508/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-12234 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3376	20/09/2023	2	20/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 112547/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-12270 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2431	25/08/2020	5	25/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

Thông báo số: 112745/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-12301 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2591	02/02/2021	5	02/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIN GUOLI (CN)  
No. 88, Shuitou, Lianxing Village, Yuetang County, Xiuyu District, Putian City, Fujian Province, China

---

Thông báo số: 112747/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2024 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-11814 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2145	09/09/2019	6	09/09/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCAIDE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
12F., NO. 2, SEC. 4, ZHONGYANG RD., TUCHENG DIST., NEW TAIPEI CITY, TAIWAN

---

**3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

Quyết định số: 128767/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 08/11/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-02419 Ngày nộp: 13/10/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
27228	22/12/2020	01

---

Quyết định số: 134225/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 20/11/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-01655 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
27285	28/12/2020	01

---

Quyết định số: 135560/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 21/11/2024 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-01034 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
14872	30/11/2015	01

---

**PHẦN IV**

**CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

**CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

***a- Ghi nhận hợp đồng chuyển giao bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 127111/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 04/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00146

Ngày nộp: 05/02/2024

Chủ đơn: THYSSENKRUPP UHDE GMBH (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

**Ngày ký:** 01/7/2024;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

**Bên chuyển nhượng:** **THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)**

ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany

**Bên được chuyển nhượng:** **1. SK PICGLOBAL CO., LTD. (KR)**

255 (Gosa-dong), Yongjam-ro, Nam-gu, Ulsan 44782, Republic of Korea;

**2. EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**

Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany;

**3. THYSSENKRUPP UHDE GMBH (DE)**

Friedrich-Uhde-Strasse 15, 44141 Dortmund, GERMANY

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình tinh chế chế phẩm alkylen oxit	36833	01/08/2023

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định số: 127941/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 07/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00694

Ngày nộp: 14/06/2023

Chủ đơn: NIPPON ALLOY CO., LTD. (TW)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.  
**Ngày ký:** 15/3/2023;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng Tiếng Anh  
**Bên chuyển nhượng:** **QIN HAN TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)**  
No.37, Lane 231, Pu-Chien Rd., Xiangshan Dist., Hsinchu  
300, Taiwan  
**Bên được chuyển nhượng:** **NIPPON ALLOY CO., LTD. (TW)**  
13F, No. 394, Sec. 1, Keelung Rd., Xinyi Dist., Taipei City  
110, Taiwan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dụng cụ gia công kính tâm	28561	07/05/2021

**Giá chuyển nhượng:** 1.000 USD (Một nghìn đô la Mỹ).

---

Quyết định số: 129261/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 12/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00826  
Ngày nộp: 13/07/2023  
Chủ đơn: TOYOBO MC CORPORATION (JP)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.  
**Ngày ký:** 01/4/2023;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng Tiếng Anh  
**Bên chuyển nhượng:** **TOYOBO CO., LTD. (JP)**  
13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001,  
Japan  
**Bên được chuyển nhượng:** **TOYOBO MC CORPORATION (JP)**  
Osaka Umeda Twin Towers South, 13-1, Umeda 1-chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Tên đối tượng</b>	<b>Số VBBH</b>	<b>Ngày cấp</b>
1	Sản phẩm đúc bột của nhựa elastome polyeste dẻo nhiệt và phương pháp sản xuất sản phẩm này	32406	25/05/2022

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định số: 132718/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 18/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01102

Ngày nộp: 14/09/2023

Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 08/6/2018;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Bên được chuyển nhượng:** **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Tên đối tượng</b>	<b>Số VBBH</b>	<b>Ngày cấp</b>
1	Huyền phù nước cô đặc dùng để diệt trừ thực vật không mong muốn, quy trình sản xuất huyền phù nước cô đặc, chế phẩm diệt trừ thực vật không mong muốn sản xuất được từ huyền phù nước cô đặc và quy trình diệt trừ thực vật không mong muốn	14383	04/08/2015
2	Hợp chất sulfonanilit, quy trình điều chế hợp chất này và quy trình diệt vi sinh vật không mong muốn nhờ sử dụng hợp chất này	15740	26/07/2016
3	Chế phẩm diệt cỏ chứa diflometansulfonylanilit được thể dimetoxytriazinyl và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn sử dụng chế phẩm này	17282	01/08/2017
4	Chế phẩm hoá nông ít bột để bảo vệ thực vật, quy trình điều chế chế phẩm này và phương pháp phòng trừ sự phát triển của thực vật không mong muốn sử dụng chế phẩm này	18453	12/02/2018
5	Chế phẩm diệt cỏ và phương pháp kiểm soát sự phát triển của thực vật không mong muốn trên đồng lúa	18475	12/02/2018
6	Chế phẩm diệt cỏ bao gồm các diflometansulfonylanilit được thể dimetoxytriazinyl và phương pháp kiểm soát thực vật không mong muốn sử dụng chế phẩm này	19593	05/07/2018
7	Chế phẩm diệt cỏ bao gồm các diflometansulfonylanilit được thể dimetoxytriazinyl và phương pháp kiểm soát thực vật không mong muốn	19594	05/07/2018
8	Chế phẩm diệt cỏ bao gồm các diflometansulfonylanilit được thể dimetoxytriazinyl và phương pháp kiểm soát thực vật không mong muốn	19595	05/07/2018

9	Chế phẩm diệt cỏ bao gồm diflometansulfonylanilit được thể dimetoxytriazinyl và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn	21754	19/08/2019
10	Chế phẩm diệt cỏ chứa diflometansulfonylanilit được thể dimetoxytriazinyl và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn	25473	14/08/2020
11	Chế phẩm diệt cỏ và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn	25474	14/08/2020

**Giá chuyển nhượng: 10 EUR.**

Quyết định số: 132719/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 18/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01099

Ngày nộp: 14/09/2023

Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 19/6/2023;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Bên được chuyển nhượng:** **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Tên đối tượng</b>	<b>Số VBBH</b>	<b>Ngày cấp</b>
1	Hỗn hợp hoạt chất diệt nấm, trừ sâu và/hoặc trừ ve bét, quy trình điều chế nó và phương pháp phòng trừ động vật và nấm gây hại	9378	20/06/2011
2	Chế phẩm nông hóa và phương pháp phòng trừ động vật gây hại	12962	22/07/2014
3	Chế phẩm hoá nông dạng huyền phù nước cô đặc và phương pháp phòng trừ động vật gây hại, nấm gây bệnh thực vật và thực vật không mong muốn	14384	04/08/2015
4	Hỗn hợp hoạt chất diệt nấm, trừ sâu và/hoặc trừ ve bét, quy trình điều chế hỗn hợp này và phương pháp phòng trừ động vật và nấm gây hại	14385	04/08/2015
5	Chế phẩm diệt nấm và trừ sâu, phương pháp kiểm soát sâu bọ và các bệnh cây trồng và phương pháp tạo hoạt tính kích thích sự sinh trưởng của cây trồng	14388	04/08/2015
6	Phương pháp phòng trừ Xanthomonadaceae ở cây có ích	15797	08/08/2016
7	Hỗn hợp diệt cỏ chứa tefuryltrion, chế phẩm chứa hỗn hợp này và quy trình chống lại sự sinh trưởng của thực vật không mong muốn	17003	30/05/2017
8	Chế phẩm nông hoá chứa alkyl polypropylen glycol polyetylen glycol và quy trình điều chế chế phẩm này	17034	06/06/2017

**Giá chuyển nhượng:** 10 EUR (Mười Euro).

---

Quyết định số: 132720/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 18/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01109  
Ngày nộp: 14/09/2023  
Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI



Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 19/6/2023;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Bên được chuyển nhượng:** **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm diệt nấm và/hoặc trừ sâu có tác dụng hiệp đồng bao gồm tổ hợp hợp chất hoạt tính, phương pháp phòng trừ mầm bệnh ở cây và/hoặc sinh vật gây hại và phương pháp xử lý hạt giống	18425	07/02/2018

**Giá chuyển nhượng:** 10 EUR (Mười Euro).

---

Quyết định số: 132721/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 18/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01110

Ngày nộp: 14/09/2023

Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 19/6/2023;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Bên được chuyển nhượng:** **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm diệt cỏ hỗn hợp và phương pháp phòng trừ cỏ dại bằng cách sử dụng chế phẩm này	9465	18/07/2011
2	Chế phẩm diệt cỏ có độc tính đối với thực vật giảm	13786	25/02/2015

**Giá chuyển nhượng:** 10 EUR (Mười Euro).

---

Quyết định số: 132722/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 18/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01488

Ngày nộp: 28/11/2023

Chủ đơn: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 13/10/2023;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

**Bên chuyển nhượng:** **BONAC CORPORATION (JP)**

Fukuoka BIO Factory 4F, 1488-4, Aikawa-machi, Kurume-shi, Fukuoka 839-0861, JAPAN

**Bên được chuyển nhượng:** **TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)**

1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8666 Japan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phân tử ARN sợi đơn để ức chế sự biểu hiện của gen và dược phẩm chứa phân tử này	23845	24/04/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

---

Quyết định số: 132735/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 18/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00151  
Ngày nộp: 06/02/2024  
Chủ đơn: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển giao.

**Ngày ký:** 10/02/2023;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

**Bên chuyển nhượng:** **MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)**  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1057117, Japan

**Bên được chuyển nhượng:** **TOYOBO CO., LTD. (JP)**  
13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300001, Japan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Màng dạng phân lớp	38639	08/01/2024

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

---

Quyết định số: 140864/QĐ-SHTT.<sub>IP</sub>, ngày 29/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-01108  
Ngày nộp: 14/09/2023  
Chủ đơn: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 19/6/2023;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Bên được chuyển nhượng:** **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

<b>TT</b>	<b>Tên đối tượng</b>	<b>Số VBBH</b>	<b>Ngày cấp</b>
1	Hợp chất diflometansulfonamid anilit hữu ích làm thuốc diệt cỏ	10923	11/12/2012

**Giá chuyển nhượng:** 10 EUR.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2024)**

---

***b- Ghi nhận hợp đồng chuyển giao bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Quyết định số: 127112/QĐ-SHTT.IP, ngày 04/11/2024 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2024-00596  
Ngày nộp: 22/05/2024  
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ WELGUN (VN)  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu giải pháp hữu ích.

**Ngày ký:** 16/5/2024;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 6 trang bằng Tiếng Việt

**Bên chuyển nhượng:** **LÊ BẢO QUỐC (VN)**

Lô B2.21.01 chung cư Him Lam, số 491 Hậu Giang, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bên được chuyển nhượng:** **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ WELGUN (VN)**

Tầng 1, số 04 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Máy hàn chì gia nhiệt mỏ hàn bằng mạch dao động cộng hưởng LC	2103	12/08/2019

**Giá chuyển nhượng:** Miễn phí.

---

PHẦN V  
**ĐÍNH CHÍNH**

*Đính chính Bằng độc quyền sáng chế*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	3158/SHTT-SCVB	15/10/2024	120/SHTT	1-032682

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 441 TẬP B - QUYỂN 1 (12.2024)**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3158/SHTT-SCVB

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2024

V/v sửa chữa thiếu sót trong VBBH

Kính gửi: Công ty cổ phần hỗ trợ phát triển công nghệ DETECH  
Tòa nhà Detech, số 8, đường Tôn Thất Thuyết

Phúc đáp công văn số 120/SHTT ngày 20/7/2023 của người nộp đơn yêu cầu sửa chữa thiếu sót thông tin tác giả trong Bằng độc quyền sáng chế số 32682 cấp ngày 17/06/2022, Cục Sở hữu trí tuệ đã xem xét và chấp nhận yêu cầu sửa chữa thiếu sót.

Cụ thể, thông tin về tác giả ghi trong Bằng độc quyền sáng chế số 32682 được cấp theo Quyết định số 10001w/QĐ-SHTT ngày 17/6/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ được sửa đổi như sau:

Thông tin cũ:

- SUZUKI, Hidetoshi (JP)
- BASU MALLICK, Prateek (DE)

Thông tin bổ sung: Bổ sung tác giả sau đây vào danh sách các tác giả sáng chế  
LOEHR, Joachim (DE)

Ghi nhận nội dung sửa đổi này vào bản gốc Bằng độc quyền sáng chế, Sổ Đăng ký quốc gia về sáng chế và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp theo quy định. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HS.



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.*

### ***Địa chỉ liên hệ:***

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: 024. 38583069  
Fax: 024. 38588449